Nguyên Diệu - Phạm Trang *dịch*

Bức tranh đặc tả
lột trần lớp vỏ bọc
giới công chức
Trung Hoa đương đại

ĐỜI CÔNG CHỨC

VƯƠNG HIỂU PHƯƠNG

alphabooks® NHÀ XUẤT BẢN HỒNG ĐỨC

ĐỜI CÔNG CHỨC

Tác giả: Vương Hiểu Phương

Nhà xuất bản: NXB Hồng Đức

Công ty phát hành: Alphabooks

Ngày xuất bản: 11/2015

Số trang 579

Lời dẫn

Trong chốn quan trường, bạn biết những gì có thể thực sự không quan trọng, mà quan trọng là những gì bạn không biết! Bởi những thứ bạn không biết sẽ quyết định số phận của bạn hơn là những thứ bạn biết.

Đó là kinh nghiệm xương máu của nhà văn Vương Hiểu Phương. Ai cũng biết ông ấy đã có nhiều năm lăn lộn chốn quan trường, từng phải chịu lễ rửa tội không khác nào dưới hỏa ngục. Sau khi từ chức, ông ấy lập tức dùng ngòi bút để đào xoáy ý thức và linh hồn mình. Ý thức cũng như dòng máu chảy vào linh hồn, và linh hồn ông ấy lại giống con sóc nhảy nhót trong lồng. Chiếc lồng ấy do ai tạo ra? Qua quá trình tự ngộ, ông nhận thấy đó là "đạo", rồi đem "đạo" ấy viết thành tiểu thuyết, nhưng không ngờ "đạo" thể hiện bằng tiểu thuyết lại trở thành mạng lưới các hình thức quan hệ giữa người và sự việc trong thế giới khách quan. Mỗi người vốn là một cá thể trong mạng lưới đó, điều đó chứng tỏ "đạo" chính là "mạng lưới", như vậy trên thực tế mỗi người ai cũng là người trong đạo. Nhưng "đạo khả đạo, phi thường đạo"(1), vậy "phi thường" ở chỗ nào? Câu trả lời chỉ có thể tìm được ở chốn quan trường, bởi chỉ cái "đạo trong chốn quan trường" mới là "đạo trong đạo", và càng là cái đạo phi thường. Nắm chắc được đạo quan trường là việc mà rất nhiều cán bộ công chức mong mỏi kiếm tìm, nhưng rốt cuộc "đạo" là gì, mọi người lại không có thời gian để tự ngộ, vì thế tất cả những điều chưa biết thường bị nhầm thành cái mình đã biết. "Đạo" cũng như một câu đố chìm vào trong những điều được cho là đã biết.

Vương Hiểu Phương luôn tự ví mình như cây sậy biết suy nghĩ, nhưng sau nhiều phen khổ tâm nghĩ ngợi, ông ấy mới nhận ra suy tư của mình đã biến mất trong đầm lau sậy. Không biết đã đánh mất mình ở đâu, vì thế ông mượn mấy câu trong kinh *Phúc âm Gioan*: "Thuở sơ khai có đạo, đạo tồn tại cùng thần, đạo chính là thần." Điều khiến ông ấy không hiểu là đạo ở đây lại đã biến thành da thịt cơ thể, chả trách Faust(2) khi nghĩ về nguồn gốc của sự sống đã bất giác làm kinh động ma quỷ đang hóa thân thành con chó, chẳng

lẽ thần chính là "Logos"? Không thể nào, vì Mephisto từng nói: "Mọi lý thuyết chỉ là màu xám, chỉ có cây vàng của cuộc đời mãi mãi xanh tươi."

Từ nhỏ Vương Hiểu Phương đã giỏi trèo cây, hái quả. Trèo leo vốn là bản năng của loài người. Khi mở ra cánh cửa theo đuổi nguyện vọng chính trị, ông ấy cũng có cảm giác như khi trèo cây, tòa nhà văn phòng sừng sững trước mắt là cây đại thụ với cành lá sum sê. Điều khiến ông ấy không thể ngờ là cây đại thụ ấy, có thể ngồi hóng mát, nhưng không thể tránh mưa. Một trận mưa to gió lớn đột nhiên ập tới khiến ông như một con nhện, chỉ còn cách trốn vào kẽ vỏ cây. Đợi trận mưa gió tạnh rồi vội trốn chạy khỏi cây đại thụ, nấp vào đầm lau lách, nhưng rồi lại "trôi dạt không nơi đậu, buồn tênh một bóng hình."

Sở dĩ nói "không nơi đậu" là vì Vương Hiểu Phương đã vội vã rời khỏi bờ này, nhưng vẫn mông lung chưa thấy bờ kia đâu. Ông ấy tưởng tượng mình như con đại bàng đang rỉa sinh mệnh của chính mình, khi nó dang đôi cánh suy tư bay cao, lại nhận ra đó là con đường trước đây mình từng đi qua, tuy là đường chốn quan trường, nhưng có chia ra: đường rõ ràng, đường mờ ảo, thậm chí có cả đường kín đáo. Những "con đường" ấy, tựa như chưa biết, nhưng kỳ thực đều đã biết, chúng cùng ẩn trốn trong chiếc cối xay. Chiếc cối xay ấy không tiến trước, cũng chẳng lùi sau, mà cứ xoay xoay không ngừng.

Vương Hiểu Phương bỗng nhiên đại ngộ, thấy mình trước từng vướng vào chiếc cối xay, còn nay lại đang lạc vào một đầm lau sậy. Ông ấy gọi điện cho bạn cũ là Lưu Anh Vũ nói về phát hiện này của mình, Lưu Anh Vũ cười ha hả: "Hiểu Phương, cậu có biết chiếc cối xay đó gọi là gì không?"

Vương Hiểu Phương ngượng ngùng: "Tôi gọi điện cũng là muốn được thỉnh giáo ông anh đây!"

Lưu Anh Vũ nói trúng phóc: "Chiếc cối xay đó có tên là Tầm Thường."

Có thể Lưu Anh Vũ nói hơi quá khiến Vương Hiểu Phương vô cùng chấn động. Ông ấy trầm mặc hồi lâu rồi buồn bã nói: "Ông anh à, để ông anh nói vậy, tôi thấy mình như một con sâu đáng thương bị thói hư vinh đùa cợt. Thứ tầm thường lại không thay thế được 'vô vi' cũng chẳng đại diện cho

‘thuận theo cuộc sống’, gần đây tôi đang nghĩ về cái nội hàm tinh thần của cuộc sống tầm thường.”

“Hiểu Phương này,” Lưu Anh Vũ hưng phấn nói: “Đây không phải vấn đề ‘vô vi’ hay ‘hữu vi’, cũng không phải vấn đề thuận theo cuộc sống hay ngược với cuộc sống, mà đó là vấn đề của ‘đạo’. Kỳ thực, cái ‘đạo’ chân chính lại ẩn giấu bên trong nội hàm tinh thần của cuộc sống tầm thường. Chẳng phải cậu vẫn thường nói, nhiệm vụ của tiểu thuyết chính là phát hiện những điều bí ẩn nhất của mỗi con người đấy sao? Thực ra, những điều bí ẩn nhất ấy chính là bản chất của con người. Cậu đã nhiều năm lăn lộn trong chốn quan trường, sau khi từ chức lại luôn dùng tiểu thuyết để suy tư về nó. Tôi nghĩ thế này, liệu cậu có thể thông qua tiểu thuyết để hé mở nội hàm tinh thần của cuộc sống tầm thường này không?”

Lưu Anh Vũ là Tổng biên tập Nhà xuất bản Tác Gia, đã nhiều năm hợp tác với Vương Hiểu Phương. Hai người không chỉ có tình bạn thân thiết, mà ngay việc lựa chọn chủ đề tác phẩm cũng thường rất tâm đầu ý hợp.

“Ông anh à,” Vương Hiểu Phương hứng thú nói: “Ý anh là viết một cuốn tiểu thuyết dài phản ánh cuộc sống thường nhật của các công chức?”

Lưu Anh Vũ không trả lời thẳng, mà hỏi lại: “Hiểu Phương này, tuy cậu luôn bận lòng về quan trường, nhưng cậu có biết hàng ngàn hàng vạn cán bộ công chức đang nghĩ gì không?”

Vương Hiểu Phương chợt thông suốt, nói: “Xem ra ông anh muốn tôi biến thành con giun chui vào bụng cán bộ công chức để làm một cuộc thám hiểm tâm hồn hả!”

Lưu Anh Vũ nghe xong cười ha hả: “Hiểu Phương, vừa hay ngày mai tôi đi Thẩm Dương khảo sát thị trường sách, đến lúc ấy chúng ta cùng bàn bạc kỹ. Tôi hy vọng cậu có thể thông qua tác phẩm này xâm nhập thành công vào ‘pháo đài’, lôi hết những bí mật trong đó ra ngoài ánh sáng.”

“Ông anh,” Vương Hiểu Phương thích thú nói: “Đây là chuyến du hành mạo hiểm vào tâm hồn, gặp nguy hiểm chúng ta dù có biến thành bọ cánh cứng, anh cũng phải đồng hành với tôi đấy nhé!”

“Hiểu Phương,” Lưu Anh Vũ nói thản nhiên mà khôi hài: “Du hành vào tâm hồn phải tiến vào rừng rậm tối tăm, nhưng tôi không phải Virgil[(3)], có thể xuyên qua địa ngục để đến tịnh giới hay có thể rời khỏi tịnh giới để gặp được Beatrice[(4)] hay không, đều dựa vào cậu, tôi chỉ có thể làm một đốm ma trơi dẫn đường thôi.” Lưu Anh Vũ nói xong cười sảng khoái.

Gác điện thoại, Vương Hiểu Phương chìm vào trầm tư, ông ấy nhận thấy căn phòng vô cùng tĩnh lặng, bên ngoài thi thoảng có tiếng còi ô tô vẳng lại, lấp loáng một luồng sáng xẹt qua, đủ để Hiểu Phương còn có thể cảm thấy được mình đang tồn tại. Từ chức mười năm rồi, ông ấy đã trở thành một tác giả tên tuổi. Ngồi đọc sách trên sofa trong nhà, nhưng ông vẫn ngỡ như đang ngồi đọc báo trong phòng làm việc của chính quyền. Cái nỗi ám ảnh là công chức ấy thi thoảng lại giày vò, khiến ông ấy không thể sống chung được với sự thật trần trụi vốn có của nó.

Từ trong sâu thẳm, Vương Hiểu Phương rất ngưỡng mộ Henry David Thoreau[(5)] đã tự dựng cho mình một căn nhà gỗ bên hồ Walden. Nhưng đến khi thực sự kiếm tìm hồ Walden trong thế giới tinh thần, ông đã bất ngờ phát hiện ra căn nhà gỗ nhỏ đã biến thành một đại pháo đài, hồ Walden cũng biến thành một đại dương mênh mông. Trên bãi biển, người đến người đi, giữa đám người đông đúc rất khó có thể tìm thấy Henry David Thoreau, ông đã trở thành “người trên bãi biển” nổi danh.

Vương Hiểu Phương nghĩ đến Hutte – nhân vật trong tiểu thuyết của Patrick Modiano – từng nhấn mạnh rằng: “Thực ra chúng ta đều là những người trên bãi biển”, suy rộng từ câu đó thì “dấu chân của chúng ta trên bãi biển, chỉ có thể giữ được trong mấy giây”. Khi ấy, cuốn *Hồ Walden* trong tay Vương Hiểu Phương đã biến thành một bức ảnh cũ, ông bỗng nhận ra cảm giác mà đám công chức không thể xua đuổi được sinh ra từ tòa pháo đài đó, cuộc sống không thể đảo ngược mà bước sang thế giới của Kafka. Trong lòng ông không ngừng tự truy vấn chất thơ của cuộc sống đang ở đâu? Ông nhận ra cảm giác công chức đã thành chất thơ duy nhất của mình. Xem ra chất thơ đó rất lãng mạn, nhưng lại được quy định rất chuẩn mực. Đứng trước chất thơ theo quy định, quyền được thể hiện tâm tình của các nhà thơ là bình đẳng, nhưng không phải tất cả mọi người đều có thể là nhà thơ.

Vương Hiểu Phương nhận thấy mình trở thành một người không có chất thơ. Dường như việc ấy đã từng xảy ra ở một đất nước nào đó, suy đi nghĩ lại, ông ấy mới nhớ ra là ở "nước Kakani", đó là một đất nước phù hợp cho những thiên tài phát triển. Ở đây, chỉ có thiên tài bị cho là kẻ thô thiển, chứ chưa từng xảy ra chuyện giống những nơi khác, đó là kẻ thô thiển được cho là thiên tài. Càng khác biệt hơn, đứng trước pháp luật tất cả công dân đều bình đẳng, nhưng lại không phải tất cả đều là công dân. Tất nhiên trong số những người không phải công dân, trừ cha mẹ và thân thích của công dân ra còn có các thiên tài. Ước mơ của Vương Hiểu Phương trên thực tế chính là được trở thành một thiên tài như vậy, ước mơ ấy dường như bẩm sinh đã có. Nhưng ở nước Kakani, những thiên tài như vậy lại không có cá tính. May mà Vương Hiểu Phương không sinh ra và lớn lên ở một đất nước như thế, do đó mới không bị mất đi chút chất thơ còn sót lại, dù chất thơ đó đã được quy định rõ ràng, nhưng cuối cùng lại bị nhấn chìm trong đống tơ rối của cuộc đời, nên ông đành phải trở thành quan liêu trong cuộc sống của mình.

Đến Thẩm Dương, Lưu Anh Vũ ở một khách sạn ba sao trông như pháo đài đá hình tròn. Mười giờ sáng, theo lời mời, khi đến sảnh lớn của khách sạn có hình giống như cái ống khói, trong đầu Vương Hiểu Phương lại hiện lên bao nhiêu trải nghiệm cuộc sống đã từng bị chôn vùi. Những trải nghiệm ấy giống như cuộn chỉ của Ariadne[(6)] tìm không ra đầu mối khiến ông ấy chợt có ý muốn được trở về trong "bụng mẹ", nhưng rồi lại phải vội vã chạy vào thang máy.

Trong khi thang máy đi lên, Vương Hiểu Phương chợt hiểu ra một đạo lý, thực ra mỗi con người từ sau khi chui ra khỏi bụng mẹ đã bị lạc đường, cả cuộc đời đều đang tìm lại chính mình, tìm đường về nhà. Lưu Anh Vũ ở phòng số 2002, khi Vương Hiểu Phương ấn chuông cửa, ông ấy buột miệng nói nhỏ: "Số 2, Số 2 phố Hộp đêm."

Khi ra mở cửa, Lưu Anh Vũ vẫn đang cạo râu. Ông ta có dáng vóc cao lớn khỏe mạnh, ánh mắt sáng quắc, toàn thân toát lên vẻ tinh anh lão luyện. Ông vồn vã mời Vương Hiểu Phương vào phòng, thích thú nói: "Hiểu Phương, thấy khách sạn tôi ở có giống pháo đài không?"

“Ông anh,” Vương Hiểu Phương phụ họa thêm: “Nếu anh thay dao cạo râu điện kia là bát nước xà phòng, trên bát đặt chiếc gương và một con dao cạo thì với vóc dáng của anh, giống Mulligan[7] dưới ngòi bút của James Joyce lắm đấy?”

“Hiểu Phương này.” Lưu Anh Vũ nói vẻ hào sảng: “Nói như vậy là cậu vào ‘thánh đàn của Thiên Chúa’ sao?” Hai người cùng nhìn nhau cười phá lên.

Căn phòng của Lưu Anh Vũ là phòng đơn, rất hẹp. Trừ chiếc giường đơn chỉ có một chiếc sofa, bên cạnh chiếc bàn viết nhỏ là một cái ghế tựa. Lưu Anh Vũ kéo chiếc ghế cho Vương Hiểu Phương ngồi. Sau khi yên vị, Vương Hiểu Phương nhấp ngụm trà rồi mỉm cười bảo: “Anh à, xem ra lần này anh đến chỉ là để cùng tôi bàn bạc về ‘Chân dung một công chức’ phải không?”

“Hiểu Phương này,” Lưu Anh Vũ suy nghĩ nói: “Không phải ‘Chân dung một công chức’, mà là ‘Tâm hồn một công chức’.”

“Anh ạ, một tâm hồn không nói rõ được gì. Anh phải biết rằng, mỗi người đều có hai tâm hồn, khi gặp phải vấn đề nào đó, hai tâm hồn ấy luôn tranh đấu với nhau, và vì thế chúng trở thành đồng lõa với nhục thể. Bởi vậy, nếu muốn viết phải viết về canh bạc giữa hai linh hồn.” Vương Hiểu Phương nói vẻ đầy tự tin.

“Điều đó không hề dễ, nếu biến cây bút thành dao mổ, mà chỉ để giải phẫu ý thức thì vẫn chưa đủ, cần phải đào sâu vào tiềm thức nữa. Cậu đã suy nghĩ cần phải viết thế nào chưa?” Lưu Anh Vũ hỏi.

“Tôi thường nghĩ, phía sau cuộc sống yên ổn thường ngày, đằng sau tâm linh tươi đẹp rạng rỡ, luôn ẩn giấu cuồng phong bạo vũ, luôn mở sẵn vực sâu không đáy. Cuộc chiến giữa thượng đế và ma quỷ luôn ẩn nấp ở nơi sâu nhất trong tâm hồn con người.” Giọng Vương Hiểu Phương đã hơi xúc động.

“Đó là vấn đề bản tính con người,” Lưu Anh Vũ suy tư rồi hỏi: “Hiểu Phương này, cậu thấy bản tính con người là lý tính hay phi lý tính?”

"Về điểm này trong cuốn *Bút ký dưới hầm,* Dostoevsky đã trả lời rồi. Nhân vật chính nói, phải biết rằng, mọi việc mà con người làm dường như chỉ là để chứng minh họ là người chứ không phải cái đinh vít. Khi sự việc đã đến giai đoạn tính toán và bảng biểu, chỉ còn hai nhân hai bằng bốn, thì còn ý chí cá nhân nào đáng nói nữa. Phải biết rằng, khi đến giai đoạn hai nhân hai bằng bốn tức là đã không còn tính đến sinh mệnh nữa, mà đã trở thành khởi nguyên của cái chết. Điều ấy chứng tỏ gì? Nó chứng tỏ số phận của con người tuyệt đối không phải được xây dựng trên chân lý hai nhân hai bằng bốn như thế. Nhưng trong cuộc sống của chúng ta, những chân lý như vậy lại luôn luôn đúng, nhất là trong cuộc sống của công chức. Bản tính của con người sao có thể thuần túy lý tính được? Xã hội của con người đâu phải là tổ ong, trong xã hội luôn tồn tại những nhân tố phi lý tính, những nhân tố này mới là nguồn mạch của sự sống và động lực cho tiến bộ xã hội."

"Nhưng chúng ta thường bị nhét vào những khuôn mẫu lý tính, cuộc sống bị xếp đặt thành bảng biểu giống như những chiếc lon khiến mọi người chỉ có thể hành động lặp đi lặp lại trong cuộc sống." Lưu Anh Vũ buồn bã nói.

"Cuộc sống kiểu chiếc lon ấy, dù hạnh phúc đến đâu thì cũng chỉ là hạnh phúc gượng ép, con người chẳng bao giờ chấp nhận biến thành 'những phím đàn piano' hay 'một cái đinh vít'." Vương Hiểu Phương vung mạnh tay nói.

"Hiểu Phương, đây là một thế giới phục tùng, mà phục tùng là một trong những quy tắc bất biến của chính trị học." Lưu Anh Vũ cảm khái nói.

"Và quy tắc đó đã định rõ sự tầm thường cho thế giới quan chức," Vương Hiểu Phương quyết liệt nói: "Anh đừng quên, cách an toàn nhất để chế ngự quyền lực chính là không làm gì, chính là Tầm Thường."

"Nhưng phải chịu muôn vàn vất vả khổ sở mới chen lên được cây cầu độc mộc, ai lại cam chịu là người tầm thường?" Lưu Anh Vũ hỏi ngược lại.

"Ông anh, trong chốn quan trường, không cam chịu là nguy hiểm nhất. Trong mọi thứ truy cầu của con người, truy cầu quyền lực là cực đoan nhất. Quan hệ giao thiệp là 'sự nghiệp' mà công chức phải dốc toàn tâm toàn ý,

mỗi người đều sống trong một 'trạng thái điên cuồng' bình tĩnh." Vương Hiểu Phương nói đúng vào điểm yếu.

"Cái 'trạng thái điên cuồng' bình tĩnh ấy nhất định đòi hỏi phải có bản tính tinh thần sâu kín, cậu thể hiện nó thế nào?" Lưu Anh Vũ vội hỏi.

"Tôi nghĩ kỹ rồi, hình thức bút ký là cách nhìn thấu tâm hồn dễ nhất." Ánh mắt Vương Hiểu Phương chợt sáng lên, nói một cách dứt khoát.

"Ý cậu là viết một cuốn bút ký về đời công chức?" Lưu Anh Vũ hỏi như chợt hiểu ra.

"Đúng." Vương Hiểu Phương nói không do dự.

"Hay!" Lưu Anh Vũ hứng thú nói: "Ý kiến này hay đấy, nay số người đăng ký thi tuyển công chức mỗi năm lại đông thêm, có thể nói là thiên binh vạn mã tranh nhau chiếm một cây cầu độc mộc, đây đúng là 'học nhi ưu tắc sĩ'[(8)]. Theo lý mà nói, thời đại lấy việc làm quan là con đường duy nhất để giương danh với đời đã không còn tồn tại, vậy vì sao con người ta lại đắm đuối với việc làm quan nặng nề đến vậy?"

"Việc này có liên quan đến tôn giáo bản địa của chúng ta." Vương Hiểu Phương lại nhấp một ngụm trà đáp.

"Tôn giáo bản địa?" Lưu Anh Vũ không hiểu.

"Đúng, trong đầu tôi thường xuất hiện một bức tranh thủy mặc, có đề là: 'Cầu độc mộc ồn ã; Mộng Nam Kha vẫn nồng.' Vương Hiểu Phương nói.

"Này, tôi vẫn chưa hiểu vì sao dân ta trọng quyền lực mà không trọng sáng tạo. Họ đâu biết thành công có hai loại: một là thành công tầm thường; hai là thành công cao thượng. Thành công tầm thường nhờ vào địa vị, tiền tài, thành công cao thượng dựa ở sáng tạo, nhưng sao một số người lại chỉ say mê thứ thành công tầm thường?" Lưu Anh Vũ hỏi với vẻ khó hiểu.

"Vấn đề này, anh đọc cuốn *Người Trung Quốc xấu xí* của Bách Dương là rõ ngay. Ông ấy nói, tự kiêu, tự ti chính là không có tự tôn, thiếu kỹ năng tư duy độc lập. Càng sợ tư duy độc lập càng không rõ đúng sai, chỉ biết té nước

theo mưa, cuối cùng đều trở thành ba phải." Vương Hiểu Phương nhìn Lưu Anh Vũ, thâm trầm nói.

"Tôi cảm thấy những điều Bách Dương nói mới chỉ là hiện tượng, chưa phải căn nguyên của vấn đề. Nhưng ông ấy đã chỉ ra được người Trung Quốc thiếu kỹ năng tư duy độc lập, sợ tư duy độc lập, nói cách khác cũng chính là chỉ ra một trong những nguyên nhân khiến dân ta không coi trọng sáng tạo." Lưu Anh Vũ nói vẻ đầy cảm khái.

"Ông anh ạ," Vương Hiểu Phương vuốt tóc nói: "Ông Bách Dương mới chỉ ra hiện tượng mà đã phải ngồi tù mười năm. Nếu lại còn chỉ ra căn nguyên, e rằng đã bị chém đầu rồi. Anh có biết tại sao chúng ta sợ tư duy độc lập không? Bởi tư duy độc lập tất sẽ nảy sinh tư tưởng! Mao Trạch Đông nói, một đốm lửa nhỏ có thể thiêu rụi cả cánh đồng, nếu trong đầu mỗi người đều có một tư tưởng độc lập thì đạo Nho của Khổng Phu Tử đã chẳng thể độc tôn!"

"Đúng vậy," Lưu Anh Vũ thở dài đáp: "Vua ra vua, tôi ra tôi, cha ra cha, con ra con, điều đó đã quy định rõ ràng, bản chất nó chính là không cho phép anh có kỹ năng tư duy độc lập, không thể tư duy, cũng không dám tư duy, giống như đem rau quả đóng vào lon hộp, nhìn thì rất tươi ngon nhưng đã không còn tươi sống nữa."

"Không có năng lực tư duy và tưởng tượng, tất nhiên sẽ chẳng thể nói đến chuyện sáng tạo. Nhưng tiểu thuyết không phải cái lon, cũng chẳng phải tổ ong, tổ kiến. Tiểu thuyết là để thí nghiệm tinh thần với con người. Tiểu thuyết gia phải như một người thợ lặn, lặn vào nội tâm con người, mở ra những vực sâu không đáy, khai quật những dòng dung nham ẩn giấu, tìm trăm phương ngàn kế để dung nham ấy phun trào." Vương Hiểu Phương có vẻ hơi kích động.

"Hay lắm," Lưu Anh Vũ hứng khởi nói: "Thế giới lon hộp là cỗ máy lý tính, tôi hy vọng thông qua tư duy trong bút ký *Đời công chức* cậu có thể mở được chiếc lon hộp ấy, dù đồ ở bên trong có ôi có thiu thì nó cũng là một trạng thái tự do. Thử chọc vào tổ ong, mới hy vọng có được mật ong thiên nhiên."

“Ông anh không sợ tôi bị ong đốt sao?” Vương Hiểu Phương hỏi một cách hóm hỉnh.

“Người anh em, không vào hang cọp sao bắt được cọp con, cậu đã chọn nghề văn là chọn phải chịu khổ rồi. Nhân vật chính trong *Bút ký dưới hầm*[(9)] từng nói: “Khổ ải là chất xúc tác duy nhất của ý thức.” Lưu Anh Vũ nhìn đồng hồ rồi đứng dậy nói: “Lần này tôi đến đây, chủ yếu là để tiễn cậu bước vào chuyến thám hiểm tâm hồn vất vả này. Hai anh em ta lâu rồi chưa cùng say một trận, đi, trưa nay tôi mời cậu một trận say khướt mới được.”

Khi Vương Hiểu Phương rời khách sạn đã là ba giờ chiều, về đến nhà vẫn còn ngà ngà say. Trước nay ông ấy vốn không thích viết lách trên bàn làm việc trong thư phòng, mà thích nằm dài trên sofa trong phòng khách để viết. Trên sofa phòng khách sách chất đống, nó biến thành bàn viết và giường của ông. Hiểu Phương ngất ngưởng nghiêng người dựa vào sofa, mệt mỏi gác hai chân lên cái ghế vải thấp phía trước. Ông nhắm mắt, cảm thấy mặt nóng bừng, mí mắt nặng trĩu, từ từ đi vào giấc ngủ. Ông thấy linh hồn từ chốn tối đen biến thành đàn ong mật, kêu vo vo bay đến một vườn hoa. Biển hoa muôn màu rực rỡ, ông biết đó là thế giới mới, một thế giới tự do. Khắp chốn nơi đây đều là bờ bên kia, trong khi ông ấy đang hạnh phúc quên cả muốn về thì bị một tràng tiếng chó sủa làm giật mình tỉnh giấc.

Đó là tiếng con chó béc-giê lông vàng nhà hàng xóm ở tầng một, ban ngày nó được buộc ở gốc cây trước cửa, mỗi khi phát hiện ra mèo, nó lại sủa ầm ỹ. Vương Hiểu Phương chậm rãi mở to hai mắt, ánh nắng chiều còn sót lại chiếu qua ô kính cửa sổ rọi vào, thật ấm áp, ông ấy thầm rủa một câu: “Mephisto đáng chết, tên ma quỷ xấu xa trong địa ngục nhà ngươi!” Ông vươn vai, tiện tay cầm cuốn *Faust*, nhưng trong đầu lại nghĩ đến việc bắt đầu cuốn bút ký *Đời công chức*. Khi vô tình giở đến chương *Hoàng hôn* thì cơn buồn nôn ập đến, ông vứt vội cuốn sách trong tay, chạy vào nhà vệ sinh rửa mặt để đầu óc tỉnh táo đôi chút. Vừa rửa mặt ông vừa nghĩ: “Trái tim ngươi sao nặng nề đến vậy hả Vương Hiểu Phương đáng thương? Ta không còn nhận ra mi nữa rồi!”

Phần I
Ngang: Hiện thực

Tôi là Trưởng phòng - Dương Hằng Đạt

"Ai cũng muốn được lên thiên đường, nhưng cánh cửa thiên đường không như địa ngục có thể đẩy một cái là mở được ngay. Và chính tôi là người đã nhầm tưởng cánh cửa địa ngục là cửa thiên đường." Đây là lời của một cán bộ thất thế mà tôi đọc được trên báo hôm nay, nó khiến tôi rất xúc động. Trên thế gian này ngoài cánh cửa thiên đường và địa ngục, có cánh cửa thứ ba không nhỉ? Nếu không thì người ta nỗ lực phấn đấu vì cái gì? Chẳng lẽ chỉ là để đẩy cánh cửa địa ngục? Trải qua bao phen lao tâm khổ tứ, tôi mới bất ngờ phát hiện ra rằng ngày nào tôi cũng phải mở một cánh cửa, đó là cánh cửa văn phòng làm việc cũng là cửa phòng Tổng hợp 2 tòa Thị chính thành phố Đông Châu, bởi tôi là Trưởng phòng. Những lúc mở cánh cửa ấy là lúc tôi dương dương đắc ý nhất, và cũng là khi tâm hồn tôi vô cảm nhất.

Tối qua đi thăm một vị lãnh đạo cũ mà tôi từng dưới trướng nhiều năm. Ông ấy bị bệnh: trúng độc nước tiểu. Đúng, là bệnh trúng độc nước tiểu, chứ không phải nhiễm độc đường tiết niệu. Nhiều người đến thăm cứ nghĩ đó là bệnh nhiễm độc đường tiết niệu chứ khó mà hiểu được bệnh trúng độc nước tiểu, nhưng sau khi nghe ông ấy giải thích, mọi người mới vỡ lẽ. Sở dĩ ông ta bị như vậy là vì uống nước tiểu trong thời gian dài. Mặc dù phải nhập viện, nhưng ông ta vẫn tranh thủ tuyên truyền về "liệu pháp nước tiểu" cho những ai tới thăm. Ông ta say sưa giảng giải về lợi ích của việc uống nước tiểu, lại còn đọc vanh vách câu trong *Bản thảo cương mục*[(1)]: "Vị mặn, tính hàn, không độc. Chủ trị ho lâu ngày, chảy nước mũi, đau quặn ruột, tổn thương do va đập, sưng trĩ đau nhức." Ông ta còn nói "liệu pháp nước tiểu" chính là quốc túy, quan niệm ấy vẫn chưa hề thay đổi, hệt như khi tôi còn

phục vụ ông ta năm năm về trước. Chẳng những quan niệm vẫn vậy mà còn nỗ lực thực hành theo, đến nỗi bây giờ phải nhập viện gấp.

Nhắc đến "liệu pháp nước tiểu" tôi liền lợm giọng, buồn nôn, cũng giống Sartre[(2)] từng thấy *Buồn nôn*[(3)] vì một tư tưởng mông lung nhạt nhẽo xuất hiện trong đầu. Ông không biết nó là cái gì, cũng không dám nhìn thẳng vào nó mà vẫn thấy buồn nôn. Lúc đầu tôi cho rằng nước tiểu và tư tưởng là hai chuyện hoàn toàn khác nhau, nhưng sau khi nghe vị lãnh đạo cũ khuyên nên uống nước tiểu, tôi mới chợt nhận thấy té ra "liệu pháp nước tiểu" đúng là một loại tư tưởng, tương tự loại tư tưởng về quốc túy.

Dù nghỉ hưu đã nhiều năm, nhưng xét về địa vị và quá trình cống hiến, vị lãnh đạo cũ ấy vẫn là một "Thái sơn Bắc đẩu" của thành phố Đông Châu. Khi ông ta tuyển tôi thì tôi đang là cán bộ điều tra nghiên cứu của Văn phòng Cục cán bộ lão thành Thành ủy. Sở dĩ ông ta chọn tôi làm thư ký là vì ông ta từng đọc bài tôi viết về "cán bộ lão thành dưỡng sinh thế nào" được đăng trên Tạp chí *Nghiên cứu Chính trị Đông Châu*. Để viết được bài đó, tôi đã tham khảo đủ loại tư liệu về phương pháp dưỡng sinh của người già. Ông ta đặc biệt tin tưởng vào bài viết và những kiến thức, kỹ thuật nền tảng về dưỡng sinh của tôi. Kỳ thực về phương diện dưỡng sinh, tôi nào có kiến thức và kỹ thuật gì, chẳng qua chỉ nhận lời mời của chuyên mục Quốc túy trên tờ *Nghiên cứu Chính trị Đông Châu*, viết một bài trong lúc nhàn rỗi, không ngờ nó lại nhận được lời khen ngợi của ông ấy, rồi ma xui quỷ khiến thế nào lại chọn tôi làm thư ký.

Mãi khi nhậm chức, tôi mới biết, ông ta chọn tôi làm thư ký là vì muốn tôi có thể sửa bản thảo một cuốn sách, đương nhiên tính đến thời điểm tôi nhậm chức thì bản thảo này vẫn chưa hề có chữ nào, mà chỉ mới ở dạng ý tưởng của ông ta mà thôi. Mãi đến năm năm sau tính từ ngày tôi nhậm chức, bản thảo mới được hoàn thành với tựa đề *Bàn về vấn đề triết học của liệu pháp nước tiểu*.

Sách tuy do tôi viết, nhưng người ký tên đương nhiên là ông ta. Ông ta tốn năm năm mới hoàn thành xong tác phẩm tâm huyết, nhưng không vì mục đích xuất bản, mà chỉ là những mẩu ghi chép về kinh nghiệm dưỡng

sinh của bản thân để chia sẻ với các cán bộ lão thành, đồng thời cũng lưu lại chút di sản tinh thần cho lớp cán bộ trẻ.

Điều khiến tôi khổ sở nhất là lúc đầu vì không thể hiểu được đầy đủ hàm ý của ông về "liệu pháp nước tiểu", nên ông ta đã rất không hài lòng với thứ văn chương mà tôi đã chấp bút. Ông một mực tin tưởng rằng thực tiễn là tiêu chuẩn duy nhất để kiểm nghiệm chân lý. Qua nhiều lần ông ta khuyên nhủ, cũng vì mục đích hoàn thành tốt chức trách của mình, tôi đành phải đích thân trải nghiệm "liệu pháp nước tiểu", không ngờ đã uống vậy suốt năm năm trời. Hằng ngày, ngoài việc soạn lại những lời nói và suy nghĩ của sếp, ông ấy còn yêu cầu tôi phải viết cả những cảm nhận của mình về"liệu pháp nước tiểu" thành một văn bản, ít nhất hai ngàn chữ trở lên. Ông ấy ngồi duyệt bài của tôi như phê duyệt văn kiện vậy, thậm chí còn dùng cả bút đỏ. Năm năm trôi qua, tôi không những hoàn thành cho sếp một tập tác phẩm *Bàn về vấn đề triết học của liệu pháp nước tiểu*, mà bản thân còn cảm nhận được rõ rệt nhất về "liệu pháp nước tiểu" ấy.

Tôi được sắp xếp lên Văn phòng Ủy ban thành phố, làm Trưởng phòng Tổng hợp 2. Hôm chia tay sếp, bạn bè mở tiệc chúc mừng. Ông Trời ơi, tôi nhìn những cốc bia màu vàng đang sủi đầy bọt trắng mà nước mắt ròng ròng. Bạn bè ai cũng cho rằng vì tôi được thăng chức, mừng quá nên khóc. Nhưng nào ai biết tôi khóc vì quá tủi thân đâu chứ! Phải uống nước tiểu suốt năm năm ròng rã tôi mới lên được cái chức Trưởng phòng này.

Giờ đây nhớ lại nỗi khổ năm năm uống nước tiểu, tôi như tên tù phạm vừa thoát khỏi trại giam, tinh thần như bị chia thành hai nửa, từng cơn buồn nôn vọt đến tận tim óc.

Đáng lý ra, tôi phải quay trở lại Cục cán bộ lão thành thành ủy, nhưng cũng thật tình cờ, hồi ấy tôi có viết một bài lý luận về "Xây dựng phát triển thành phố Đông Châu" đăng trên *Đông Châu nhật báo*, rất vừa ý Ủy viên thường vụ mới được thăng chức Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương. Đương nhiên trước đó, mỗi dịp lễ tết, Bành Quốc Lương đều đến thăm sếp của tôi. Sếp cũng rất quan tâm đến sự tiến bộ của ông ta, luôn tính đến chuyện cất nhắc lên ghế lãnh đạo Phó Thị trưởng, vì thế Bành Quốc Lương biết tôi khá rõ. Đúng dịp cuốn *Bàn về vấn đề triết học của liệu pháp nước tiểu* vừa hoàn thành và được Thành ủy cho in một ngàn cuốn khiến sếp tôi hoàn toàn mãn

nguyện, và hẳn là cũng đến thời điểm thả tôi đi rồi. Vừa hay gặp lúc Bành Quốc Lương đến thăm sếp tôi nhân dịp năm mới, đầu tiên Phó Thị trưởng Bành than thở về nỗi khổ tâm vì không có người chấp bút bên cạnh, sau đó là một tràng tán thưởng cách thức hành văn của tôi, đồng thời đề xuất ý kiến muốn đưa tôi về làm Trưởng phòng Tổng hợp 2 của Ủy ban thành phố. Sếp tôi không chút đắn đo vui vẻ đồng ý.

Tôi có được chức trưởng phòng như thế đấy. Có nằm mơ tôi cũng không nghĩ rằng sếp tôi bất ngờ đổ bệnh vì uống nước tiểu. Tất nhiên đây là kết quả chẩn đoán của Tây y, trong khi sếp tôi lại hết lòng tin tưởng Đông y. Ông khăng khăng cho rằng bệnh lần này không phải do uống nước tiểu, mà chỉ vì hai ngày liền không đi tiểu mà thôi. Sở dĩ hai ngày liền không đi tiểu là vì sếp đã hơn 70 tuổi, tuyến tiền liệt có những biểu hiện bất thường, không thải được nước tiểu, làm "liệu pháp nước tiểu" bị gián đoạn. Tối qua lúc đến thăm, thấy ông ta vẫn giữ vững quan điểm, dặn dò: "Chủ động tuyên truyền mọi người nên uống nước tiểu của chính mình nhé!"

Nói thật tôi cũng uống nước tiểu năm năm rồi, nên đối với "liệu pháp nước tiểu" tôi có quyền phát ngôn nhất. Ban đầu nghe theo lời khuyên của sếp, tôi cũng cho rằng uống nước tiểu sẽ "tráng thân kiện thể, kéo dài tuổi thọ", nhưng đến khi trải nghiệm rồi tôi chợt bừng tỉnh: nước tiểu là chất thải không dễ lọc, do thận bài tiết ra, nếu uống lại há chẳng phải làm tăng thêm gánh nặng cho gan và thận sao? Không trúng độc mới là lạ! Nói rõ ràng, nước tiểu không phải nước, tuy thành phần chủ yếu là nước, nhưng nó lại chính là độc tố, là những chất cặn bã của quá trình trao đổi chất trong cơ thể đào thải ra ngoài. Thực ra xã hội cũng giống cơ thể con người, thông qua những lần thay đổi triều đại trong lịch sử mà đào thải ra vô số thứ văn hóa rác rưởi, nó chính là những thứ tai hại nhất, thế nhưng chúng ta lại luôn coi chúng là những thứ vĩ đại nhất, là văn hóa truyền thống cần phải phát huy. Cảm nhận sâu sắc của tôi về việc "uống nước tiểu" thực ra chính là thứ rác rưởi như vậy.

Tối hôm được thăng chức có một buổi liên hoan chúc mừng, tôi uống khá nhiều nên bạn phải lái xe đưa về. Dọc đường cảm thấy cơ thể nhộn nhạo, buồn nôn, nhìn qua khung cửa sổ xe, dưới ánh đèn đường, tôi thấy một mảnh giấy rách dính dưới đế giày một người đi bộ. Anh ta liền di di

mấy cái xuống mặt đường, khiến mảnh giấy rách thêm, rơi ra khỏi đế giày, rồi bị một cơn gió thổi bay tứ phía. Thấy cảnh tượng đó, tôi tự nhắc nhở mình không được coi thường những cơn gió ấy.

Về tới nhà, không kìm được cơn buồn nôn nữa, tôi lập tức tìm lại mớ cảm xúc "uống nước tiểu" mà hai năm trước đã tâm huyết viết ra với hơn một vạn chữ, nay giấy đã ngả vàng trông như những chiếc lá khô, tìm một nơi vắng vẻ đốt nó đi, ánh lửa chiếu đỏ khuôn mặt tôi, ngọn lửa phát ra âm thanh lép bép như tiếng cười chế giễu.

Phòng Tổng hợp 2 mà tôi tiếp nhận, tính ra chỉ có năm người, nhưng tình hình vô cùng phức tạp, đây là điều tôi chưa lường tới được. Cũng khó trách, bước vào văn phòng làm việc của phòng Tổng hợp 2 cũng chính là tiến vào trung tâm quyết sách của Văn phòng Ủy ban thành phố. Phòng Tổng hợp 2 tương đương văn phòng của Phó Thị trưởng thường vụ, do đó tôi cũng sánh ngang Chủ nhiệm văn phòng Phó chủ tịch, ai mà chả thích làm Chủ nhiệm văn phòng Phó Thị trưởng chứ. Nhưng có lẽ người thích vị trí này nhất là Hứa Trí Thái. Anh ta là Phó phòng Tổng hợp 2, cũng là Phó phòng Hành chính. Đừng nhìn vóc người nhỏ thó, khuôn mặt dài như viên gạch của anh ta mà coi thường, bên trong con người anh ta ẩn chứa nhiều điều khiến người khác không dám coi thường đấy. Tôi ghét nhất lúc anh ta hếch miệng trên bộ mặt hắc ám lên để cười, nó khiến tôi luôn nghĩ đến câu thành ngữ *Nụ cười giấu dao*. Thế cũng tốt, nó thường xuyên nhắc tôi phải dè chừng với anh ta. Tôi gờm mặt Hứa Trí Thái bởi tiền nhiệm của tôi đã bị anh ta làm cho rớt đài, chuyện đó xứng đáng được xem như một cuộc "chính biến".

Nói đến vị tiền nhiệm của tôi – Triệu Trung, vốn gốc rễ rất vững. Ban đầu chỉ là Phó chủ nhiệm văn phòng thương mại Liên Hoa, sau đó được Phó Thị trưởng, Thường vụ Thành ủy thành phố Đông Châu Lưu Nhất Hạc trực tiếp đưa lên làm Trưởng phòng Tổng hợp 2. Lưu Nhất Hạc là tiền nhiệm của Bành Quốc Lương, vừa được thăng chức Phó Tỉnh trưởng tỉnh Thanh Giang. Nhân cơ hội Lưu Nhất Hạc rời khỏi Đông Châu, Hứa Trí Thái liền ngấm ngầm xúi giục tập thể làm đơn liệt kê ra bảy tội trạng gửi lên Đảng ủy tố cáo Triệu Trung. Đảng ủy lập tức phái Trưởng phòng nhân sự xuống tìm hiểu sự tình, gọi từng nhân viên phòng Tổng hợp 2 để nói chuyện. Đáng

thương cho Triệu Trung khi đó đang ở Nhật Bản nghỉ mát, tận hưởng phong cảnh của Hokkaido, khi về nước, Đảng ủy chẳng đoái hoài gì, ngay cả gọi anh ta lên nói chuyện cũng không mà tức khắc điều Triệu Trung xuống Trung tâm phục vụ vừa mới thành lập của cơ quan hậu cần. Sau một phen giãy giụa bầm dập, Triệu Trung không chịu nổi nhục, tức giận từ chức.

Vụ việc đó đã gây ra một trận phong ba bão táp ở văn phòng Ủy ban thành phố. Điều tôi không hiểu được là khi đó hầu như không ai đồng tình với Triệu Trung. Theo lý, việc Triệu Trung phải rời phòng Tổng hợp 2 chỉ là chuyện sớm muộn, bởi "Nhất triều thiên tử, nhất triều thần"(4). Lưu Nhất Hạc tuy thăng chức nhưng "nước xa không thỏa được cơn khát". Trước khi Lưu Nhất Hạc chuyển đi đã ngầm sắp xếp Triệu Trung làm Phó chủ nhiệm đặc khu kinh tế của thành phố, đang chờ Thành ủy sát hạch thì đã bị Hứa Trí Thái phá bĩnh, chứng cứ của "bảy tội trạng lớn" cũng đã bị phát giác.

Khi Lưu Nhất Hạc còn là chủ quản của bộ phận Kinh tế ngoại thương thì nhân viên phòng Tổng hợp 2 có nhiều cơ hội đi nước ngoài. Mỗi năm có tới bảy, tám lượt xuất ngoại nhưng đều bị Triệu Trung ôm trọn, đến cả Hứa Trí Thái cũng chẳng được sơ múi. Không chỉ dừng lại ở đó, từ khi Triệu Trung nhậm chức Trưởng phòng Tổng hợp 2, toàn bộ công văn giấy tờ chưa từng đếm xỉa đến mà đều đẩy qua cho Hứa Trí Thái và Hoàng Tiểu Minh. Tài liệu giấy tờ thì do Hứa Trí Thái và Hoàng Tiểu Minh viết, nhưng khi họp hành báo cáo với lãnh đạo thì không đến phiên hai người họ. Đây là kiểu nhào nặn đổi ngôi riêng có của Triệu Trung. Nếu cấp trên khen báo cáo nào thì Triệu Trung nhận hết về mình, báo cáo nào không vừa lòng cấp trên thì ông ta đùn sang cho người khác.

Quá đáng hơn, Triệu Trung còn răn đe tất cả mọi người phải giữ khoảng cách nhất định với Lưu Nhất Hạc. Nhân viên điều tra nghiên cứu của phòng Tổng hợp 2 Hoàng Tiểu Minh là thạc sĩ duy nhất của phòng, cũng là tay viết văn rất giỏi, được Văn phòng Ủy ban thành phố công nhận là tài tử. Bao nhiêu công văn báo cáo hóc búa của phòng đều nhờ ngòi bút của anh ta viết ra, nhưng chưa bao giờ Hoàng Tiểu Minh được vào phòng làm việc của Lưu Nhất Hạc, bởi Triệu Trung không cho Hoàng Tiểu Minh có cơ hội gặp ông ta.

Một lần, Triệu Trung bị cảm không đi làm được, đúng ngày đó có đại diện của tập đoàn tài chính Hương Cảng đến Đông Châu hội đàm để làm thủ tục thu mua bia của nhà máy Hắc Thủy. Lưu Nhất Hạc thân chinh đón tiếp, chiêu đãi và hội đàm với khách nên ông ấy yêu cầu phòng Tổng hợp 2 cử người cùng đi. Vừa hay Hứa Trí Thái phải giải quyết khá nhiều đơn từ báo cáo, thế là Phó phòng Hứa cử ngay Hoàng Tiểu Minh tháp tùng Lưu Nhất Hạc. Nếu như bình thường, Hoàng Tiểu Minh chẳng có cơ hội chen chân vào việc này, mà Triệu Trung sẽ đích thân tháp tùng. Đây là việc Triệu Trung không ngờ tới. Hoàng Tiểu Minh đi cùng Lưu Nhất Hạc mới có một lần mà đã giành được thiện cảm của Lưu Nhất Hạc. Ngay sau đó ông ta đã ra chỉ thị với Triệu Trung từ nay cứ để Hoàng Tiểu Minh đi cùng. Cũng không biết Triệu Trung nói gì với Lưu Nhất Hạc, mà từ đó Hoàng Tiểu Minh hoàn toàn bị thất sủng, bất cứ dịp tốt nào cũng không đến lượt. Những chuyện này, sau khi đến phòng Tổng hợp 2 tôi mới tìm hiểu rõ ngọn ngành.

Phòng tôi còn có một nhân viên nữa tên là Chu Đại Vỹ, mới 27-28 tuổi, tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Quản lý doanh nghiệp. Chu Đại Vỹ vào phòng Tổng hợp 2 với mục đích rất rõ ràng, hy vọng sẽ có cơ hội làm thư ký cho vị Thị trưởng nào đó. Sở dĩ có suy nghĩ như vậy đều do cha cậu ấy – Chu Văn Vũ. Hồi đầu Chu Văn Vũ là Trưởng phòng bất động sản của văn phòng Thành ủy, sau xuống vùng duyên hải làm quản lý nhà đất, hiện là một thương gia chuyên mua bán nhà đất có tiếng tăm nhất thành phố Đông Châu. Chu Văn Vũ vốn thích "hô mưa gọi gió", ra oai trong giới chính trị nhưng lại chẳng làm được gì thành ra thất vọng chán chường. Sau khi con trai tốt nghiệp, muốn đi du học nhưng ông không đồng ý, tổn hao bao tâm tư khuyên nhủ con làm việc trong cơ quan nhà nước, lại dùng trăm phương nghìn kế đưa bằng được con trai vào phòng Tổng hợp 2. Khi đó Chu Văn Vũ dự tính sau năm năm, con trai sẽ được sắp xếp thay thế Tống Đại Minh, làm thư ký cho Thường vụ Thành ủy, Phó Thị trưởng Lưu Nhất Hạc. Nhưng "người tính không bằng trời tính", mới hai năm Lưu Nhất Hạc đã được thăng chức làm Phó Tỉnh trưởng của tỉnh Thanh Giang, lại đem cả thư ký Tống Đại Minh đi theo, thế là giấc mộng của Chu Đại Vỹ đành tạm thời bỏ đó.

Hồi mới đến làm việc, Chu Đại Vỹ đã khác hẳn mọi người, cậu ta rất biết điều, đặc biệt hết mực cung kính Triệu Trung. Sở dĩ Đại Vỹ bước được vào

phòng Tổng hợp 2, chủ yếu do cha cậu ta nhờ cậy Tiêu Phúc Nhân, Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban thành phố. Nhưng muốn vào phòng Tổng hợp 2 cũng phải có sự "chiếu cố" của Trưởng phòng, cho nên bố Đại Vỹ đã ngầm mời Triệu Trung dùng cơm vài lần, nghiễm nhiên cậu ta được vào phòng Tổng hợp 2 cũng nhờ cái gật đầu của Triệu Trung. Vì mấy tầng quan hệ này nên Triệu Trung dùng Đại Vỹ như một thư ký riêng, sát sườn.

Một lần, "ông sếp" Triệu Trung đổ bệnh, biểu hiện chứng bán thân bất toại, Triệu Trung biết bố của Đại Vỹ "rộng của nhiều đường" nên hỏi cậu ta có người quen ở khoa nội thần kinh của bệnh viện Lục quân hay không. Cũng may, bạn học của bố Đại Vỹ là Phó chủ nhiệm khoa nội thần kinh của bệnh viện Lục quân. Vì muốn lấy lòng Triệu Trung, Chu Đại Vỹ không những đưa anh ta vào bệnh viện mà còn đưa đi xét nghiệm kiểm tra toàn diện, thế mà sau khi mọi việc hoàn tất, Triệu Trung cũng chẳng thèm nói một tiếng cảm ơn. Mưa như trút nước suốt đêm, sáng sớm vẫn chưa có dấu hiệu tạnh, Đại Vỹ đang trong chăn êm đệm ấm, chợt nghe chuông điện thoại reo, thì ra Triệu Trung gọi, sai cậu ta đến bệnh viện lấy kết quả xét nghiệm cho mình. Đại Vỹ còn đang ngái ngủ, nhưng vì giấc mộng thư ký cho Thị trưởng nên vẫn cố nhẫn nhịn, ngoan ngoãn khoác áo mưa đến bệnh viện. Vụ việc này khiến cậu ta cảm thấy bị sỉ nhục ghê gớm. Tôi đến làm việc đã lâu rồi mà vẫn nghe Đại Vỹ chửi Triệu Trung là "con lợn thối".

Phòng tôi có duy nhất một "cô nương" – Phó phòng Âu Bối Bối. Âu Bối Bối không chỉ là mỹ nhân duy nhất trong phòng mà cũng là mỹ nhân độc nhất của cả văn phòng Ủy ban thành phố, tốt nghiệp Học viện Ngoại ngữ, nói tiếng Anh cực lưu loát. Cô ta đã gần 30 tuổi nhưng vẫn vô cùng quyến rũ, đôi mắt to như cặp hắc hồ điệp, khiến ai nhìn vào cũng muốn "không yên phận". Đương nhiên Triệu Trung là người muốn "không yên phận" nhất. Đúng với cái gọi là: "Lâu đài gần nước, sớm được ngắm trăng[(5)]". Anh ta không những muốn ăn đậu phụ mà còn muốn uống cả sữa đậu nành. E ngại mối quan hệ giữa Triệu Trung và Lưu Nhất Hạc, Âu Bối Bối giận mà không dám nói.

Rốt cuộc Triệu Trung với Lưu Nhất Hạc có quan hệ thế nào, chẳng ai hay biết, tất cả chỉ là phỏng đoán. Lời phỏng đoán nhiều nhất vẫn là: cha của Lưu Nhất Hạc phải chịu khổ sở trong thời kỳ Cách mạng văn hóa, được cha

của Triệu Trung nuôi sống, dù sao cũng là quan hệ từ đời cha đến con. Triệu Trung có núi lớn để dựa, thảo nào mới hoành hành bá đạo như thế.

Chẳng qua Hứa Trí Thái nhân lúc chỗ dựa của Triệu Trung bất ổn mà kiên quyết xuống tay, tâm địa của ông ta thật "đáng gờm", huống hồ cuộc "khởi nghĩa" của Hứa Trí Thái lại không giành được thắng lợi cuối cùng, vì bất ngờ tôi lên nhậm chức, phá vỡ mộng tưởng "lật đổ để thay thế" của ông ta. Điều này chứng tỏ quan hệ giữa tôi và Hứa Trí Thái sẽ phải thực sự tế nhị, tôi phải đề phòng ông ta lại phát động cuộc "khởi nghĩa lần hai". Thông thường, khởi nghĩa không do nguyên nhân và điều kiện bên ngoài quyết định mà bởi nội bộ bên trong. Vậy nguyên nhân bên trong là gì? Qua nhiều lần suy xét, tôi mới nhận ra quan hệ giữa Triệu Trung và đồng nghiệp trong phòng rất bất ổn. Sự bất ổn này là do sự chuyên chế của Triệu Trung tạo thành. Triệu Trung vọng tưởng thông qua phòng Tổng hợp 2 để thực hiện chế độ "quân thần", nhằm mục đích che đậy năng lực kém cỏi, nương nhờ Lưu Nhất Hạc để tiến thân và bảo vệ lợi ích của riêng mình, thế nên tạo định kiến "tôi chính là phòng Tổng hợp 2, phòng Tổng hợp 2 chính là tôi", khiến toàn bộ thành viên trong phòng ai cũng ngao ngán, đến mức Hứa Trí Thái phải "đứng lên khởi nghĩa". Nhưng Hứa Trí Thái không phải là người làm cách mạng chân chính, ông ta không thể cự tuyệt nổi sự mê hoặc "biến hòn gạch thành bánh mỳ". Kỳ thực hòn gạch cũng chỉ là hòn đảo Abraxas dưới ngòi bút của Sir Thomas More[(6)], tất cả chỉ là hư ảo.

Thực ra, con người Hứa Trí Thái là vậy, không cần dùng hòn đá để mê hoặc, mà ông ta cần bánh mỳ. Sau khi nhậm chức không lâu tôi liền có cơ hội đi Mỹ, Phó Thị trưởng Bành trực tiếp dẫn đầu đoàn. Tôi nhường cho Hứa Trí Thái cơ hội này, ông ta cười ngay, cái bộ "mặt cục gạch" bỗng lập tức biến thành bánh mỳ.

Cách tôi chọn rất đơn giản, cũng rất thực dụng. Bởi tôi hiểu rằng, thế gian không ai có thể biến hòn đá nóng bỏng trên sa mạc thành những chiếc bánh mì nướng nóng hổi, trừ khi là thượng đế, mà thượng đế lại đã cự tuyệt rồi, họ tin rằng con người sống không chỉ dựa vào bánh mỳ, bởi những bí mật của cuộc sống không chỉ ở trạng thái sống, mà còn ở chỗ "vì sao sống". Thực ra về bản chất, muôn vàn chúng sinh đều hướng về ba thứ mê hoặc mà Giêsu gặp phải trong sa mạc. Giêsu là thần linh, cho nên nhìn mọi vật đều

như không có gì, do đó ông ta vượt qua được mọi thử thách của bọn quỷ Sa tăng. Nhưng con người thuộc phần xác thịt, dù có chút phần thần linh thì cũng ký thác cả vào thân xác. Người trên thế gian, dù có là thánh nhân quân tử cũng đều phải trải qua sự cám dỗ của ma quỷ. Thuở sơ khai, ma quỷ dụ dỗ Adam và Eva ăn trái cấm, về sau dùng mỹ nữ đánh gục anh hùng thiện chiến Đại Vệ Vương, đến cả vua trí tuệ xứ La Môn cũng khó tránh phải cung kính quỳ lạy dưới chân tượng nước khác. Sa tăng còn quỳ trước mặt Thượng đế để tố cáo người công chính Job, khiến ông ấy "thân bại danh liệt", uất ức trong lòng... muốn chống lại cám dỗ của quỷ Sa tăng, có khác nào "truyện nghìn lẻ một đêm". Huống hồ nhân viên phòng Tổng hợp 2 chỉ là một phần tử trong muôn vàn chúng sinh giữa thế giới vô biên, cũng chỉ như hạt cát trong sa mạc. Họ không cần Thượng đế, họ cần "ong chúa", "kiến chúa", cũng tức là họ cần người phân phát bánh mì. Mục tiêu của tôi chính là biến phòng Tổng hợp 2 thành một đàn ong hoặc tổ kiến, hòa hợp nhất trí, do đó tôi buộc mình phải trở thành "ong chúa" hoặc "kiến chúa".

Nhưng tôi chỉ là "ong chúa", "kiến chúa" của phòng Tổng hợp 2, vì khi đứng trước mặt Bành Quốc Lương, tôi cũng chỉ là con ong, cái kiến tầm thường, thậm chí trước mặt Tiêu Phúc Nhân cũng thế. Về điểm này, tôi ý thức được sâu sắc rằng, mọi người trong phòng cũng đều hiểu được. Chính vì thế, ai cũng muốn "đẩy" tôi đi, bởi chỉ có "đẩy" tôi đi, thì khoảng cách giữa họ với "ong chúa, kiến chúa thực sự" mới gần hơn đôi chút.

Vẫn là Hứa Trí Thái hành động đầu tiên. Tôi đã xem nhẹ một vấn đề quan trọng nhất, đó là sau khi mọi người đã có bánh mì, vẫn muốn giải quyết rõ ràng chuyện tôn thờ ai. Chẳng lẽ người của phòng Tổng hợp 2 đều không tôn thờ tôi sao? Không thể, bởi một Trưởng phòng nhỏ bé chỉ biết quỳ lạy dưới chân quyền uy, thì sao có thể trở thành quyền uy? Sau khi toàn bộ viên chức phòng Tổng hợp 2 lần lượt được đi tham quan nước ngoài, tôi mới nhận ra ham muốn "được voi đòi tiên" của họ ngày càng mãnh liệt hơn. Điều khiến tôi mất ăn mất ngủ nhất là việc Âu Bối Bối nói với tôi, gần đây Hứa Trí Thái có đi dự tiệc cùng Phó Thị trưởng Bành, hơn nữa bữa tiệc này được tổ chức tại "Nhà hàng Thế giới". Mọi người nên biết phải là khách quý quan trọng mới được Phó Thị trưởng mời dùng bữa tại Nhà hàng Thế giới. Âu Bối Bối còn cho biết, chỉ có 4 người tham dự bữa tiệc: Bành Quốc Lương, Hồ Chiếm Phát, Hứa Trí Thái và một ông già bí ẩn. Sở dĩ gọi là "ông già bí

ẩn" vì ông ấy hơn 50 tuổi. Hồ Chiếm Phát là thư ký của Phó Thị trưởng Bành, cũng là một "con quỷ háo sắc, ngắt hoa, ghẹo cỏ". Âu Bối Bối biết được thông tin này từ miệng của Hồ Chiếm Phát cũng không có gì là lạ, vấn đề mấu chốt là "ông già bí ẩn" kia là ai? Ông ta với Hứa Trí Thái có quan hệ thế nào? Tại sao Bành Quốc Lương lại hạ mình chiêu đãi ông ta? Hàng loạt câu hỏi cứ rối lên, khiến tôi mất ăn mất ngủ.

Lúc đầu tôi định bảo Âu Bối Bối dò hỏi ở chỗ Hồ Chiếm Phát, nhưng đường đường là Trưởng phòng, tôi không thể hạ mình mở miệng nhờ vả điều đó. Tôi không phải hạng đàn ông thấy phụ nữ đẹp mà không muốn "mây mưa", thậm chí tôi còn ao ước năm năm làm thư ký cho sếp cũ, thứ tôi uống không phải nước tiểu của chính mình, mà là của Âu Bối Bối, nhất định đó sẽ là một sự hưởng thụ tuyệt vời! Những bài viết về "cảm giác khi uống nước tiểu" của tôi chắc hẳn sẽ trở thành áng văn thơ "thiên cổ tuyệt mỹ". Ấy vậy mà Bối Bối càng tỏ vẻ xinh đẹp dyên dáng, tôi lại càng giả vờ chẳng "động lòng". Nikolai Gavrilovich Chernyshevsky[(7)] từng nói: "Nhà cách mạng nằm trên tấm gỗ đóng đinh để luyện rèn ý chí." Tôi thầm nghĩ "ngủ trên tấm gỗ đóng đinh" thì có là gì, có bản lĩnh cứ thử đứng trước mặt Bối Bối mà không có ý đồ gì xấu xa, đó mới là ý chí thật sự. Để giữ chặt "chỗ ngồi" của mình, ngày nào tôi cũng phải vật lộn chống chọi với cám dỗ khủng khiếp như vậy đấy.

Chớp mắt tôi đã làm Trưởng phòng được hai năm. Tuy không bị nỗi đau "uống nước tiểu" giày vò nữa, nhưng lại gặp phải kiểu "biển chết mênh mông, mịt mù không biết đâu là bờ". Trên tường phòng làm việc có treo một chiếc đồng hồ bằng thạch anh, mỗi khi nhìn nó, tôi có cảm giác như nhìn vào một hố sâu thăm thẳm, giống hệt một hầm bẫy, còn tôi lại cam tâm tình nguyện tiến vào đó. Có lúc tôi lại cảm thấy nó như khuôn mặt, khuôn mặt này biết vui giận thất thường, biến hóa phức tạp nhưng không hiểu sao đều biến thành mặt của mấy người trong phòng Tổng hợp 2: Có lúc biến thành bộ mặt "da cười, thịt không cười" của Hứa Trí Thái – khuôn mặt mà tôi ghét nhất, vì nó có khả năng biến thành khuôn mặt người chú ruột của Hamlet Calaudius; có lúc biến thành khuôn mặt sáng sủa của Hoàng Tiểu Minh, đây là khuôn mặt tôi ghen tỵ nhất, vì nó luôn toát lên sự kiêu ngạo mà cao quý; có khi lại biến thành khuôn mặt xinh đẹp đến rung động lòng người của Bối Bối, đó là khuôn mặt tôi rất thích; có lúc lại biến thành khuôn mặt với vẻ

đơn thuần của Đại Vỹ, đây là khuôn mặt có vẻ dễ bị lợi dụng nhất. Tuy nhiên, cũng có lúc biến thành mặt tôi, khuôn mặt đã từng uống nước tiểu, cứ đung đưa, chẳng khác gì quả lắc đồng hồ. Kỳ thực, chiếc đồng hồ bằng thạch anh này hệt như một con mắt khổng lồ, lúc nào cũng nhìn chằm chằm vào thế giới nội tâm của chúng tôi.

Sau khi nhậm chức, tôi có gặp Triệu Trung một lần, đó là lần anh ta mời tôi ăn cơm. Tôi nhận lời một phần vì nể mặt, một phần vì muốn tìm hiểu thêm về phòng Tổng hợp 2, nhất là về trận "chính biến" khiến anh ta rớt đài. Hình như Triệu Trung – một kẻ rất giỏi "xúi giục, ly gián" cũng nhận ra tâm tư của tôi, nhưng tôi cũng chẳng phải kẻ khù khờ không biết gì, vẫn giữ được đầu óc tỉnh táo. Dù sao anh ta cũng kể cho tôi một vài chuyện mà tôi không lường trước được. Triệu Trung nói: "Kẻ lãnh đạo thật sự của cuộc 'chính biến' trong phòng Tổng hợp 2 lần đó, không phải là Hứa Trí Thái!" Tôi giật mình, vội hỏi: "Không phải Hứa Trí Thái, vậy là ai?"

Triệu Trung ngậm điếu thuốc, cười nói: "Dương Hằng Đạt ơi là Dương Hằng Đạt! Tôi cứ tưởng cậu tinh tường hơn tôi, hóa ra cũng chỉ là loại 'đại ngu nhược trí[(8)]'! Tôi hỏi cậu, nếu Hứa Trí Thái lên chức Trưởng phòng Tổng hợp 2, thì ai có khả năng lên Phó phòng nhất?"

Tôi lẩm bẩm: "Lẽ nào lại là Hoàng Tiểu Minh."

Triệu Trung giơ ngón tay trỏ, dí dí vào mặt tôi mấy cái, rồi nốc hết cốc bia. Ý đồ của Triệu Trung rất rõ ràng, tôi muốn yên ổn cần "áp sát" Hoàng Tiểu Minh. Đây đúng là chỗ "ngu xuẩn" nhất của Triệu Trung. Từ Triệu Trung, biết Hoàng Tiểu Minh là "bom hẹn giờ" của phòng, tôi muốn "quả bom" đó không nổ, thì cần phải liên minh với Hoàng Tiểu Minh, kiềm chế Hứa Trí Thái, khiến hai người họ "đấu đá" với nhau, còn tôi sẽ làm trọng tài. Chính trị là tạo sự cân bằng, nhưng một khi cân bằng bị phá vỡ, chắc chắn sẽ xảy ra "chính biến". Triệu Trung vì không hiểu quy luật này, kết quả Hoàng Tiểu Minh ngầm câu kết với Hứa Trí Thái, đẩy anh ta "rớt" khỏi vũ đài chính trị. Nhìn thấu điểm này, tôi sẽ cho Hoàng Tiểu Minh những lợi ích tốt nhất, cũng sẽ giao cho cậu ta cây "phất trần" trong công việc, khiến Hứa Trí Thái ghen tỵ, hình thành cục diện "một núi hai hổ", tôi sẽ "ngọa sơn quan

hổ đấu". Qua một thời gian điều chỉnh, tôi hoàn toàn khống chế được "cục diện" nội bộ của phòng, nhưng lại lơ là một người – Chu Đại Vỹ.

Chu Đại Vỹ vừa cặp kè với Hồ Chiếm Phát, vừa "canh cánh" về Hoàng Tiểu Minh. Hồ Chiếm Phát đã có kinh nghiệm năm năm làm thư ký cho Phó Thị trưởng Bành, chẳng lẽ lại đổi người? Sau này tôi mới phát hiện ra đầu mối tại phòng tư liệu của văn phòng Ủy ban. Bởi thời gian đó tôi thường xuyên thấy Hoàng Tiểu Minh đến phòng tư liệu. Một hôm, nhân lúc cậu ta không ở đó tôi đến phòng tư liệu, phát hiện những tài liệu mà Hoàng Tiểu Minh tìm đọc đều liên quan tới vấn đề "Cải cách xí nghiệp quốc doanh". Đây chắc chắn là viết luận văn, nhưng ai viết? Chẳng lẽ thằng cha này học lên tiến sĩ? Không thể, cậu ta học thạc sĩ ngữ văn, sao học nổi tiến sĩ kinh tế? Tôi sực tỉnh, Phó Thị trưởng Bành đang làm nghiên cứu sinh kinh tế, chuyên ngành Quản lý Kinh tế Quốc dân, việc này trở thành tảng đá đè nặng lòng tôi. Rõ ràng tôi và Hồ Chiếm Phát đều là hai cánh tay đắc lực của Phó Thị trưởng Bành, nhưng tôi thấy khá ngứa mắt khi Hồ Chiếm Phát thường "hoa múa chân tay" ở phòng Tổng hợp 2, bất kỳ có tài liệu nào trong tay, anh ta cũng "mũi ngang mắt dọc" dòm ngó, cứ như báo cáo do chính mình viết ra vậy, còn phòng Tổng hợp 2 nghiễm nhiên thuộc về mình. Từ sau khi tôi phát hiện cái tật "hoa chân múa tay" của Hồ Chiếm Phát, bất cứ công văn nào của Phó Thị trưởng Bành, tôi cũng rà soát lại những điều mà Hồ Chiếm Phát đích thân báo cáo với ông ta. Nhờ thế Hồ Chiếm Phát được tôi "giải vây" cho mấy lần, nên nhớ mãi trong lòng.

Hồ Chiếm Phát có xuất phát điểm khá thấp, chỉ là thư ký cho Phó phòng, nhưng một khi Phó Thị trưởng Bành rời đi thì rất có thể ông ta sẽ vào vị trí tương đương tôi, dù vậy tôi cũng coi như chẳng có chuyện gì to tát, tôi đã có sếp cũ chống lưng phía sau, lại là người được Bành Quốc Lương trực tiếp tuyển chọn, dù có bắt tôi chuyển vị trí chắc chắn cũng không thể thấp hơn vị trí hiện tại, vì Phó Thị trưởng Bành cũng phải báo cáo lại với sếp cũ của tôi. Vấn đề là luận văn thạc sĩ của Phó Thị trưởng Bành, tài liệu quan trọng như vậy tại sao không những không để tôi viết mà còn giấu không cho tôi biết, giao cho Hoàng Tiểu Minh, chuyện này hình như có ẩn ý gì đây. Hoàng Tiểu Minh là thạc sĩ duy nhất trong phòng, xét về tình, giao cho cậu ta viết cũng có thể chấp nhận, nhưng tại sao phải giấu tôi? Chẳng lẽ đây là cách Phó Thị trưởng Bành thử thách cậu ta sao? Nếu vậy sẽ có ba trường hợp:

Một là thử thách về năng lực phân tích đánh giá và lý giải vấn đề, hai là thử thách về trình độ hành văn, ba là thử thách khả năng giữ bí mật! Thư ký của ông ấy nhất định phải có đầy đủ tố chất trên cả ba phương diện này. Chẳng lẽ ông ta muốn Hoàng Tiểu Minh thay thế Hồ Chiếm Phát? Hèn chi Chu Đại Vỹ lúc nào cũng để ý đến Hoàng Tiểu Minh. Chu Đại Vỹ luôn mong mỏi được thay thế Hồ Chiếm Phát làm thư ký cho Phó Thị trưởng Bành, để thực hiện được mơ ước đó, ngày nào Đại Vỹ gặp được Hồ Chiếm Phát cũng y như gặp được Chúa cứu thế vậy. Tôi đoán có lẽ Hồ Chiếm Phát đã ngầm hứa hẹn với Chu Đại Vỹ. Vậy, đây mới đúng là chỗ non nớt của cậu ta. Cậu ta quên một điều rất quan trọng, đó là: Muốn trở thành thư ký của Phó Thị trưởng Bành, Hồ Chiếm Phát cũng có tác dụng, nhưng không phải là nhân tố quyết định; tôi cũng có tác dụng, nhưng cũng không phải nhân tố quan trọng nhất; đến cả Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban Tiêu Phúc Nhân cũng không quyết định nổi, chỉ có phó Thị trưởng Bành mới là người quyết định. Chu Đại Vỹ đúng là "mồ cha không khóc, đi khóc đống đất mối", như vậy thì sao hy vọng được Phó Thị trưởng cất nhắc? Ngược lại, Hoàng Tiểu Minh khác hẳn, cậu ta không hề để lộ điều gì, cứ lặng lẽ mà làm, đã dùng dao thì phải biết chặt đẳng lưỡi.

Cũng may tôi phát hiện ý đồ của Hoàng Tiểu Minh, thấy cậu ta tỏ vẻ ngấm ngầm công kích Hồ Chiếm Phát, kiềm chế Hứa Trí Thái, nhưng ý đồ thực sự là nhằm thẳng vào Phó Thị trưởng Bành. Trên chốn quan trường, nếu không hiểu rõ ngọn ngành, việc gì cũng có thể phát sinh. Phải biết rằng quyền lực là thứ đỉnh cao của đạo đức và lý tính, nó giống như toàn bộ sức mạnh của tinh thần, như khẩu đại bác có thể bắn tất cả ước vọng của con người vào vũ trụ. Đương nhiên, vũ trụ tuy vô hạn nhưng lại ẩn náu trong tâm con người. Trước đây con người cho rằng "hữu" là vô hạn, mà "vô" lại là hữu hạn. Dù thượng đế và ma quỷ đều do con người tạo ra, nhưng trước mặt quyền lực, người ta không những đánh mất thượng đế mà còn tuột cả ma quỷ, chỉ còn lại tự do. Mà từ xưa đến nay, con người đã cho rằng tự do là "thiện", không tự do là "ác". "Việc gì phải nhận thức về cái thiện, ác chết tiệt này; nó trở nên quan trọng từ bao giờ?" Tôi nhớ câu này trong kịch *Anh em nhà Karamazov*[(9)] (The Brothers Karamazov). Tôi không nhớ trong ba anh em họ ai đã nói câu này, nhưng dù sao, tôi cũng cảm thấy rất có lý.

Sau khi biết tin Triệu Trung phát tài, tôi thầm nghĩ, anh ta đúng là một câu đố không lời giải đáp, bởi cách phát tài của anh ta hoàn toàn bất thường. Anh ta không chơi cổ phiếu, cũng không kinh doanh bất động sản, mà "thầu đình chùa". Hai năm nay, anh ta bao thầu tất cả đình miếu, chùa chiền trong toàn tỉnh Thanh Giang, mời các đại hòa thượng về làm trụ trì, việc quan trọng tiếp theo là tạo ra những thần thoại cho chúng. Nghe nói các thần thoại này đã thu hútđược rất nhiều thiện nam tín nữ. Khói hương càng nghi ngút, "hầu bao" của Triệu Trung sẽ càng phình to.

Suy đi nghĩ lại tôi cũng không tài nào hiểu nổi những "thiện nam tín nữ" kia có thật sự tin vào Phật hay không? Họ có biết mình quỳ lạy ai không? Không hiểu sao lại có nhiều tín đồ Phật giáo đến vậy? Cho đến một hôm tôi vô tình vào tiệm sách, chọn đi chọn lại rồi mua một quyển *Kim Cang kinh*, mua về rồi nhưng không muốn xem, vứt lăn lóc trên bàn. Tôi không biết mình thuộc loại tâm lý gì, tự dưng lại muốn "ngộ đạo", đúng lúc tâm muốn "ngộ đạo", lại có niềm dục vọng nào đó xen vào, như có hai cánh tay cùng kéo tôi vậy.

Triệu Trung vẫn không quên được phòng Tổng hợp 2, nói một cách chính xác thì anh ta nhớ Âu Bối Bối. Tôi biết lúc còn làm Trưởng phòng, Bối Bối ghét cay ghét đắng cái "thân bị thịt" của Triệu Trung. Anh ta quá béo, lại chỉ cao 1m70 mà bề ngang thì tròn như cái thùng phi, đi bộ một lúc đã thở phì phò lại thêm chất giọng ồm ồm, khiến tôi cũng cảm thấy anh ta chẳng khác nào con lợn được nuôi bằng cám công nghiệp. Nhưng chẳng hiểu vì sao gần đây Bối Bối thường xuyên trò chuyện điện thoại với anh ta, lại còn một câu "đại ca Triệu", hai câu "đại ca Triệu", nghe mà muốn phát sốt.

Một hôm, Triệu Trung đột nhiên gọi điện mời tôi ăn cơm. Nghe khẩu khí, tôi cảm thấy "ăn cơm" chỉ là danh nghĩa chứ thực ra anh ta đang có chuyện gì đó muốn nói. Tôi biết hai năm nay sở dĩ Triệu Trung bao thầu chùa miếu phát tài đều nhờ sự giúp đỡ của Lưu Nhất Hạc. Con người khi đã giàu về tiền tài sẽ muốn tìm cách vơ vét chút vốn liếng chính trị để đạt đến cảnh giới "phú quý mà cao sang". Triệu Trung cũng không ngoại lệ, anh ta đã đường đường trở thành đại biểu của "sự thức tỉnh". Triệu Trung có vô số "đệ tử" là cha mẹ của tăng ni đang trụ trì trong các chùa khắp tỉnh, những "đệ tử" này đa phần là những người có máu mặt, uy tín, địa vị. Vì lý do đó, anh

ta chẳng khác gì kho thông tin của tỉnh Thanh Giang, ăn với anh ta một bữa cơm cũng tương đương một lần lên mạng Internet, thậm chí không khác gì được nghe bản tin tổng hợp của đài truyền hình.

Triệu Trung giờ đã khác hẳn ngày xưa, không tiếp khách ở nơi tuyềnh toàng, tùy tiện. Chiều tối anh ta tự lái chiếc Mercedes Benz, đón tôi đến nhà hàng "Kim Trùng Thảo Thực Phủ" hào hoa nhất thành phố Đông Châu. Đây là nơi thưởng thức những món đặc sản quý hiếm nhất, chính thống nhất của Đông Châu. Nhà hàng này là của mấy vị Trưởng phòng Chi cục thuế cùng đầu tư. Đến đây ăn cũng đều là những người có địa vị, uy thế và các đại gia ở Đông Châu.

Triệu Trung béo hơn hai năm trước nhưng phong độ thì khác xa, kiểu "đầu Lê Nin" khi trước giờ cạo phăng thành đầu trọc, cổ đeo một mặt ngọc phỉ thúy, có gắn hình Phật Di Lặc bằng vàng; tay vê chuỗi tràng hạt trầm hương; khiến người ta có cảm giác chỉ cần khoác thêm áo cà sa thì sẽ là hòa thượng.

Trong bữa tiệc, tôi không kìm nổi hiếu kỳ, bèn hỏi anh ta tại sao lúc đầu lại nghĩ đến việc bao thầu các chùa? Triệu Trung "úp mở" hỏi lại tôi: "Cậu biết linh hồn của người châu Á thiếu gì không?" Tôi lắc đầu, không hiểu dụng ý câu hỏi đó. Triệu Trung cười: "Đương nhiên là thiếu tín ngưỡng." Tôi gật gật đầu, ra vẻ đã thông suốt. Bộ mặt gian thương – Triệu Trung nói tiếp: "Voltaire[(10)] nói rồi, nếu Thượng đế không tồn tại,thì nên tạo ra ông ta. Người châu Á đương nhiên không tin Thượng đế, chỉ có đạo Phật là gần gũi nhất với linh hồn. Hằng Đạt, trong linh hồn của người châu Á đã không có tín ngưỡng, vậy thì cách kiếm tiền tốt nhất chính là mua bán tín ngưỡng."

Tôi không hiểu, hỏi lại: "Vì sao?".

Anh ta lại gật gù nói: "Một khi nắm được linh hồn của ai đó, họ sẽ quỳ xuống vái lạy cậu. Thử nghĩ xem, một người cần cứu rỗi linh hồn, đến cả sinh mạng hiến dâng cho cậu cũng không tiếc, huống hồ những vật ngoại thân? Cậu không phát tài mới là lạ!" Nói xong, anh ta đắc ý cười to, châm một điếu thuốc rồi nói thêm: "Quyền lực đã có thể 'chân lý hóa', tín ngưỡng đương nhiên có thể 'của cải hóa'. Hằng Đạt, chẳng giấu gì cậu, không rời quan trường, cậu sẽ không hiểu được đạo lý này đâu. Đấy gọi là 'người trong

cuộc thì mê muội, người ngoài cuộc thì tỉnh', người ngoài cuộc muốn 'phát tài' cho người trong cuộc, đã 'phát' nhất định sẽ 'tài'. Nếu không có cuộc 'chính biến' năm đó, tôi cũng không có ngày hôm nay. Thật lòng mà nói, tôi vẫn thầm cảm ơn Hứa Trí Thái, Hoàng Tiểu Minh, Âu Bối Bối và Chu Đại Vỹ! Hằng Đạt, cậu có biết vì sao trước đây mấy người đó phản lại tôi?"

Tôi nói thẳng băng: "Chẳng phải vì cái ghế dưới mông của ông anh năm đó sao?"

Triệu Trung khua khua tay: "Hằng Đạt, cậu chỉ nhìn thấy mặt ngoài của vấn đề. Xét từ bản chất, tâm linh con người cơ bản là đối lập. Chính vì thế, nhân tài không được yên, tâm linh cũng sẽ không yên, việc đó do bản tính con người quyết định. Bản tính con người không phải lý tính, chắc chắn là phi lý tính rồi, loại phi lý tính này quyết định khát vọng 'muốn làm gì thì làm' của con người. Cho dù cậu không có tín ngưỡng, nhưng thâm tâm mỗi người đều có cái Thần, ai cũng muốn 'tạo phản' với cái Thần trong tâm, thậm chí còn muốn giết chết nó, bởi giết chết cái 'Thần' này thì tâm linh sẽ tự do. 'Thần' này là gì? Nó là sự thống khổ và sợ hãi, nó đến cùng cuộc sống. Để chiến thắng đau khổ và sợ hãi, mỗi người đều muốn trở thành kẻ phản nghịch."

Tôi hỏi xen vào: "Trở thành kẻ phản nghịch có được hạnh phúc không?"

Triệu Trung nói vẻ hào hứng: "Có người theo đuổi hạnh phúc, cũng có người truy cầu tự do. Chúng sinh khát khao hạnh phúc hơn, nhưng những người có tinh thần phản nghịch đều khao khát thứ quyền lợi 'muốn làm gì tùy ý', họ ghét mọi sự trói buộc, khát khao tự chủ. Tuy không lý giải được rõ ràng, nhưng từ họ chúng ta mới có thể thấy được nhân cách và cá tính. Đây là những thứ chính yếu và quý báu nhất của nhân loại."

"Triệu Trung," tôi ngắt lời anh ta, châm biếm nói: "Có phải anh nhiều tiền quá nên bị 'ấm đầu' rồi không, quan trường là mảnh đất không tồn tại cá tính, sao có thể sản sinh ra con người có cá tính được? Có phải anh đề cao Hứa Trí Thái và Hoàng Tiểu Minh hơi quá rồi không?"

"Đương nhiên, tâm lý của những người trong cuộc 'chính biến' lần ấy không giống nhau. Thực ra trong số mấy người này, Hoàng Tiểu Minh là

người có tinh thần phản nghịch nhất, Hứa Trí Thái chỉ là vũ khí trong tay anh ta, còn Chu Đại Vỹ và Âu Bối Bối chẳng qua chỉ là kẻ mù quáng hùa theo mà thôi."

Triệu Trung phân tích một chặp, tôi tuy không dám gật bừa, nhưng cũng chẳng tìm được lời nào để phản bác, bỗng thấy hơi lúng túng. Trước giờ tôi chưa từng cảm thấy thiếu tự tin như hôm nay.

Bất chợt tôi nhớ đến chuyện Âu Bối Bối kể, Hứa Trí Thái dự tiệc cùng Phó Thị trưởng Bành và một người đàn ông bí ẩn, tôi không thể giấu kín chuyện này mà kể lại với Triệu Trung, vừa để tìm hiểu vừa để phản bác lại việc Triệu Trung đánh giá thấp khả năng "hiệp thương" của Hứa Trí Thái. Không ngờ Triệu Trung không những biết người đàn ông thần bí đó, mà còn có những lời giải đáp khiến tôi vô cùng kinh ngạc.

Chả là gần đây, Ủy ban Thanh tra Nhà nước tiến hành giao lưu trao đổi kinh nghiệm giữa Thanh tra các tỉnh trong toàn quốc. Nữ Thanh tra tỉnh Thanh Giang tên Tề Tú Anh đến Đông Châu. Vị nữ Bí thư này đã từng thanh tra ở tỉnh K, tìm ra đại án kinh hoàng cả nước, khiến một số người trên quan trường của tỉnh K mất ăn mất ngủ, lo sợ cuống cuồng. Gần đây bà ta đem "khí thế bừng bừng" của tỉnh K xuống Thanh Giang khiến nhiều người chịu áp lực vô cùng nặng nề.

Tề Tú Anh ly hôn đã lâu mà chưa tái hôn nhưng vẫn giữ quan hệ bạn tốt với mối tình đầu, vì họ là bạn học từ thời sinh viên. Trong phá án, bà ta nổi danh là "cánh tay thép", rất ít bạn bè, nhưng trong tình yêu lại khác.

Người bạn học cũ đó của Tú Anh không ai khác, chính là "người đàn ông bí ẩn" trong bữa tiệc mà Phó Thị trưởng Bành và Hứa Trí Thái chiêu đãi hôm trước, ông ta tên Lâm Vĩnh Thanh, là ký giả thâm niên của *Thanh Giang nhật báo*. Do thẳng tính trực ngôn, từng dám phê phán cả cấp trên, nên suốt đời chỉ là cán bộ xoàng. Hứa Trí Thái trước khi lên làm việc ở Văn phòng Ủy ban thành phố Đông Châu, đã từng làm ký giả của *Thanh Giang nhật báo*, nên cũng là bạn của Lâm Vĩnh Thanh.

Triệu Trung vừa giới thiệu xong quan hệ giữa hứa Trí Thái và Lâm Vĩnh Thanh, tôi bất chợt nhận ra "nhân vật" mà Hứa Trí Thái đang sắm vai. Tôi

nghĩ: Hứa Trí Thái, dựa vào cân lượng của mình như thế mà cũng muốn làm đệm lót sao? Không sợ gãy xương sống hả? Nhưng thú thực tôi vẫn phải thừa nhận Hứa Trí Thái đã nắm được "thiên cơ" để "vượt long môn", đây chính là "vận", chắc hẳn Phó Thị trưởng Bành lợi dụng cậu ta để làm "tấm đệm" cho mình! Vừa nghĩ thế, tôi bất giác rùng mình, cảm thấy Phó Thị trưởng Bành "đói bụng vơ quàng"! Vì sao ông ta được tân Bí thư Thanh tra tỉnh chào đón hân hoan như thế, mà lại hạ mình chiêu đãi họ đến vậy? Từ lâu tôi đã nghe nói, Tề Tú Anh là "Nữ Bao Công thiết diện vô tư, không nể tình thân tộc". Nếu trước đây Phó Thị trưởng Bành sẽ chẳng thèm để ý đến kiểu người như thế, bởi ông ta thường nói một câu mà suốt đời tôi không thể quên: "Hằng Đạt à, nếu có người nào đến nhờ vả mình việc gì đó, nói rõ những khó khăn mà người ta không thể tự giải quyết, mình có khả năng giúp được, thì cố gắng giúp họ nhé!" Tôi thấy câu nói này đầy ắp chất tình. Phải nói rằng Tề Tú Anh và Bành Quốc Lương là hai cạnh đối nhau trong hình bình hành, dù kéo dài đến tận chân trời cũng không thể giao nhau. Nay Bành Quốc Lương lại chủ động kết nối trước, lẽ nào...

Đang trầm tư, Triệu Trung lại cho tôi biết một tin bất ngờ: "Hằng Đạt này, cuối năm hết nhiệm kỳ, thay đổi lãnh đạo, Thị trưởng chuyển lên làm Đại biểu Quốc hội của thành phố, cậu biết ai lên thay chức Thị trưởng không?"

Tôi trả lời ngay: "Phó Thị trưởng Bành chứ còn ai!"

Sở dĩ nói như vậy, bởi tôi cho rằng Bành Quốc Lương nắm vững mọi hoạt động của thành phố, có lần ông ấy cũng thổ lộ với tôi, rất có khả năng ông ấy sẽ được kế nhiệm chức Thị trưởng. Đương nhiên tôi một lòng một dạ đợi ngày ấy, vì như vậy tôi cũng được đà "nước nổi, thuyền lên".

Không ngờ Triệu Trung cười khinh miệt, nói: "Hằng Đạt ơi là Hằng Đạt, bao nhiêu năm lăn lộn trên quan trường của cậu coi như công toi rồi, chứng tỏ cậu không hiểu gì về chính trị, cậu thấy ở Đông Châu này có trường hợp nào Phó Thị trưởng trực tiếp kế nhiệm chức Thị trưởng chưa?"

Tôi cố lục lọi nhớ lại mấy nhiệm kỳ trước, quả thật không có trường hợp nào như vậy. Không chờ thêm được nữa, tôi giục: "Triệu Trung, anh đừng chơi trò úp mở nữa, nhanh nói cho tôi biết là ai vậy?"

Triệu Trung đắc ý, châm điếu thuốc, hít một hơi thật sâu, nói: "Đương nhiên là Phó Tỉnh trưởng Lưu rồi!"

Tôi không kiềm chế được, buột miệng: "Lưu Nhất Hạc!"

"Hằng Đạt, cậu nghĩ mà xem," Triệu Trung lộ rõ bộ mặt nô tài, cười hơ hớ nói: "Có còn ứng viên nào thích hợp hơn Phó Tỉnh trưởng Lưu không?"

Nhìn bộ mặt nung núc thịt của Triệu Trung lộ rõ vẻ đắc ý, một cảm giác lo lắng len lỏi vào tâm trí tôi. Năm đó, khi còn ở Đông Châu, Lưu Nhất Hạc và Bành Quốc Lương từng tranh nhau chức Thường vụ Phó Thị trưởng, giành giật cấu xé, tưởng không đến hồi kết thúc. Đến nay hai người lại tranh "ghế" Thị trưởng, nếu Bành Quốc Lương lại bị "bại trận", liệu ông ta có chịu để yên không? Lưu Nhất Hạc thật sự đã trở lại, sợ rằng "quan trường" Đông Châu sắp xảy ra giông tố bão bùng đến nơi rồi.

Triệu Trung có ý bảo tôi hãy về phe Lưu Nhất Hạc, đây gọi là "chim khôn chọn cành mà đậu, người khôn chọn chủ mà thờ". Điều đó khiến tôi bỗng cảnh giác, không hiểu đây là ý của Triệu Trung hay của Lưu Nhất Hạc, đột nhiên tôi rơi vào thế tiến thoái lưỡng nan. Trên quan trường, người ta bàn luận nhiều nhất về chữ "trung" vậy nhưng bất cứ lần "thay vua đổi chúa" nào thì "trung" cũng bị tuyên cáo vô căn cứ, chiến thắng luôn thuộc về "bất trung".

Tôi luôn cho rằng công chức chẳng qua cũng chỉ là một cách kiếm sống, như công nhân làm việc, nông dân làm ruộng, thương nhân buôn bán, giáo viên dạy học... Nhưng công chức lại đòi hỏi phải có tư tưởng và đạo đức truyền thống văn hóa quá cao, đặc biệt hai chữ "công bộc" nặng như Thái Sơn, khiến người ta khó sống. Nói thật, từ khi bước vào con đường làm quan, tôi luôn vì lãnh đạo mà phục vụ, đầu tiên là sếp cũ với năm năm nghiên cứu "liệu pháp nước tiểu". Tiếp đến là dốc lòng dốc sức phục vụ Bành Quốc Lương, quanh năm suốt tháng thức khuya dậy sớm, bò trên những dòng kẻ để viết hơn trăm vạn chữ để rồi trên tài liệu luôn là chữ ký của ông ta. Cái công việc giống như may áo cưới cho người ta vậy, tôi cảm thấy còn chẳng bằng một nhà văn, nhà văn viết tiểu thuyết có danh, có lợi, còn tôi, một xu tiền công "viết báo cáo" cũng không có, thuốc hút khi viết tài liệu cũng tự móc tiền túi, vậy "công bộc" ở chỗ nào, phải là "tư bộc" mới đúng.

Trước lời khuyên của Triệu Trung, tôi vẫn ra vẻ thản nhiên nhưng anh ta đã nhìn thấu sự do dự của tôi. Ai chẳng muốn đi theo người tài giỏi, nhưng đứng trước cái gọi là quan lớn thì như đối diện một khối đá nặng, có thể đè chết người.

Câu nói của Triệu Trung khiến tôi vô cùng xúc động. Vấn đề nào cũng có cái chủ yếu, thứ yếu. Cái thứ yếu lại không cam chịu ở địa vị của mình, vì vậy sẽ khó tránh khỏi có tranh đấu. Trong cuộc tranh đấu này, nhân vật tép riu như tôi làm cách nào để không biến thành vật hy sinh, đây mới là vấn đề quan trọng nhất. Thảo nào, trên quan trường, người ta thường quan niệm "còn tiền còn gạo còn đệ tử, hết tiền hết gạo hết anh-tôi." Dấn thân vào con đường làm quan, cũng như "đường vào nước Thục" của Lý Bạch(11), bạn phải vượt qua những ngọn núi cao ngất, băng qua những dòng nham thạch chảy xiết, nhưng cũng không thiếu những cạm bẫy trải đầy hoa tươi hay những tảng đá ngầm giấu mình dưới nước. Có thể sang được bờ bên kia thuận lợi hay không, hoàn toàn dựa vào khả năng phân tích, đánh giá của chính bạn, huống hồ bạn còn chưa biết có bờ bên kia hay không.

Ăn xong, tôi không để Triệu Trung đưa về, mà đi bộ một mình. Không khí trong lành khiến tôi vô cùng dễ chịu, chỉ có điều bóng những người phụ nữ thấp thoáng dưới gốc cây hai bên đường trông mờ nhạt như trong bức tranh cũ kỹ. Tôi lầm bầm: "Những con gà(12) này thật đáng thương." Có người giơ tay vẫy tôi, cũng có người đi tới đi lui, bắt chuyện làm quen. Nói thực, những người này sao so được với Âu Bối Bối. Tôi nhớ lúc ăn tiệc, Triệu Trung luôn miệng khoe đã "chiếm" được cô ấy, khiến tôi nổi máu ghen. Cứ đi lững thững, lâu lắm rồi tôi không thả bộ một mình trong đêm tối thế này. Trước đây đi tản bộ là một cách hưởng thụ, ngồi trong văn phòng quá lâu, hình như tôi quên mất rằng con người cần đi tản bộ. Đi bộ liệu có phải là đi vào cõi vĩnh hằng hay không? Thiên đường ở xa, đường đời lại gần, việc gì phải bỏ gần tìm xa chứ!

"Tôi đang thoải mái đi giữa màn đêm đen tối", đây là cảm giác của Stephen Dedalus dưới ngòi bút của James Joyce. Nhưng hiện tại tôi đâu có được thoải mái như thế... Một phụ nữ đến gần cất giọng uốn éo: "Đại ca, đi chơi chút nhé!" Tôi xua tay, cảm thấy quan điểm "Eva không có lỗ rốn" của Stephen Delalus cũng rất có lý. Nhưng ông ta lại cho rằng dây chính là "dây

cáp thịt" của con người, tôi không thể tùy tiện đồng ý, mà cho rằng: "dây cáp thịt" của con người chính là cái "bộ phận kia" trên cơ thể người đàn ông, nó là nguồn gốc của thiện và ác.

Người có dục vọng, sẽ coi tất cả những việc sinh lợi là việc thiện. Người sợ chết, những việc khiến mình thoát chết, được coi là việc thiện. Thật không ngờ, thiện ác đều là con đẻ của tự do, đều phi lý tính. Ác là con đường của mỗi người, ác bí mật sẽ trở thành thiện. Trong tâm của mỗi người đều ẩn náu cái ác, đây là một "bản ngã" khác. Nguồn gốc thực sự của ác là tự do, nguồn gốc thực sự của thiện cũng vậy. Tự do là thứ không tầm thường, không thể tin được và không chính xác, khi đã biến thành phóng túng thì đó chính là ác. Tại sao "quyền lực tuyệt đối" sản sinh ra "hủ bại tuyệt đối"? Bởi "quyền lực tuyệt đối" lại sinh ra "tự do tuyệt đối"! Mà sự tự do tuyệt đối ấy một khi biến thành phóng túng, sẽ chẳng nề hà bất cứ thứ thần thánh nào, bất cứ giới hạn nào. Cũng như Triệu Trung, anh ta tự cho mình có thể thành Phật, những thiện nam tín nữ kia bề ngoài cúng bái dâng lễ cho Phật, nhưng thực tế lại là cung dưỡng anh ta. Trong suy nghĩ của Triệu Trung, cứu rỗi linh hồn là cách kiếm được nhiều tiền nhất, lợi dụng cả tín ngưỡng để phát tài, như vậy rõ ràng anh ta đã cự tuyệt thiện ác. Triệu Trung có cuộc sống thoải mái hơn tôi, hơn bất cứ công chức nào. Tôi rất hâm mộ anh ta, vì sao chứ? Nghĩ đi nghĩ lại tôi luôn cảm thấy Triệu Trung là một "cái tôi khác" đang ẩn náu sâu trong tâm khảm tôi.

Về đến nhà, bà xã tôi vẫn còn chưa ngủ, cô ấy luôn vậy, lo lắng cho tôi. Cũng khó trách, thế giới bên ngoài vô số cám dỗ. Nhân vật nhỏ có cám dỗ nhỏ, nhân vật lớn có cám dỗ lớn. Dù là ai, nếu muốn chống lại những cám dỗ đó, trừ khi người đó được chế tác bằng nguyên liệu đặc biệt. Vậy mà trước đây, tôi từng cho rằng, trên thế giới này làm gì có nguyên liệu đặc biệt nhưng bà xã tôi lại thường xuyên chế ra một số nguyên liệu, không đúng, không phải nguyên liệu mà là dược liệu, nấu thành thuốc cho tôi uống. Dù học Tây y, nhưng cô ấy rất tin vào Đông y.

Từ sau khi tôi nhậm chức Trưởng phòng Tổng hợp 2, do thường xuyên thức đêm, nằm bò trên những dòng kẻ để viết, rồi lại hay ra ngoài "chén tạc chén thù" xã giao, ít vận động, cơ thể ngày một suy yếu, cái "dây cáp thịt" ngày càng khó bảo, nhiều khi phải "bỏ cuộc". Bà xã tôi lo lắng ra mặt, đôn

đáo chạy tìm rất nhiều phương thuốc dân gian về cho tôi uống, nhưng không hiệu quả. Hôm qua, cô ấy lại mang về thang thuốc mới.

Vừa bước vào phòng, bà xã liền bưng ngay một bát nước đen ngòm, nói rằng đây là thang thuốc gia truyền sáu đời của thầy Đông y. Đương nhiên tôi không muốn làm cô ấy thất vọng, liền nhận lấy bát thuốc, ngửa cổ ực một hơi cạn sạch. Bà xã tôi tuy không phải tiên nữ, nhưng cũng khá xinh xắn, ngoài cặp nhũ đầy đặn, những chỗ khác đều mảnh dẻ. Hồi trước khi chưa đến phòng Tổng hợp 2, bà xã là viên ngọc trong mắt tôi, nhưng kể từ khi lên chức Trưởng phòng, tôi lại thấy bà xã chẳng thể so bì được với Âu Bối Bối.

Bà xã trách tôi đã uống nước tiểu năm năm, giờ đột nhiên đứt quãng nên mới khiến "cậu nhỏ mềm yếu" thế, khuyên tôi tiếp tục. Vừa nghe cô ấy nói thế, tôi đã lửa giận bốc ngùn ngụt: "Bảo uống nước tiểu, thà tôi chết đi còn hơn", bà xã sợ quá, đành lẳng lặng đi khắp nơi tìm thuốc. Kể cũng lạ, ra ngoài... tôi có bị thế đâu, vậy mà cứ về nhà là "trên bảo dưới không nghe". Cũng may, bà xã học ngành y, cô ấy cho rằng do áp lực công việc khiến tôi như vậy, nên mỗi khi lâm trận, cô ấy tỏ ra dịu dàng thêm gấp bội.

Thuốc vừa vào bụng, tôi thấy trong người đã nóng hừng hực. Nhìn ánh mắt long lanh, đẹp mê hồn của bà xã, tôi biết mình không thể trốn được vụ "trả bài" đêm nay rồi. Quả như dự đoán, vừa chui vào chăn, đầu lưỡi trơn ẩm, mềm mại như con rắn nhỏ của cô ấy đã chu du khắp những bộ phận nhậy cảm của tôi. Cặp nhũ phong trắng ngần vun cao lên trước mặt tôi... cứ như cô ấy là người vừa uống thuốc chứ không phải tôi vậy. Nói thật, tôi rất muốn thỏa mãn bà xã nhưng ý nghĩ "làm tình" là trách nhiệm, là nghĩa vụ, giống như ngày ngày tôi phải "bò" trên những dòng kẻ để hoàn thành công việc vậy! Vì thế mà bỗng dưng "lửa tình tắt ngấm". Bà xã buồn bã rời khỏi tôi. Nhìn vẻ thất vọng ấy, tôi hận đến nỗi chỉ muốn thiến mình luôn.

Cái giá của sự "mềm yếu" lần này là sáng hôm sau tôi buộc phải tiếp tục "liệu pháp nước tiểu". Không còn cách nào khác, phải uống vậy. Liền một tuần sử dụng mà tình trạng của tôi vẫn chẳng thay đổi gì.

May mắn thay, sáng hôm đó, Âu Bối Bối mua cuốn tạp chí *Sinh hoạt gia đình* để trên bàn cho mọi người truyền tay nhau đọc. Tôi lật vài trang, thấy

có đoạn: "Nếu bạn bị bất lực, phần lớn là do tâm lý 'chán cơm, thèm phở', vậy trong lúc làm tình với vợ, bạn có thể tưởng tượng mình đang 'hành sự' với người mà mình mong muốn, lập tức bệnh hết liền." Thấy vậy, tôi mừng lắm, người mà tôi mong muốn đang "xa tận chân trời, gần ngay trước mắt" đây thôi.

Đến tối, tôi không chờ nổi nữa, muốn "thực nghiệm" ngay. Bà xã lại tưởng vì uống nước tiểu nên "hùng phong châu Á" đã được khôi phục. Cô ấy được kích thích, rên rỉ, tôi liền tưởng tượng tiếng rên ấy là của Âu Bối Bối, quả nhiên, "cậu nhỏ" bỗng cương cứng lên.

Tôi hay có những giấc mơ kỳ quái, nhất là sau khi "yêu". Thực ra giấc mơ của tôi rất giản đơn, trong mơ tôi cứ đi tìm một người đàn ông trong công viên Chính Hưng. Người dạo chơi trong công viên này hầu hết đều là cán bộ cấp phòng trở lên. Tôi dạo quanh khu trồng hoa hướng dương, loại hoa này luôn hướng về mặt trời, mang ý nghĩa chính trị. Tôi không thích dạo ở khu dành riêng cho cán bộ cấp cục, đó là khu trồng toàn tùng, cúc với ngụ ý "vững chắc muôn đời". Tôi thích dạo chơi khu sen xanh của các lãnh đạo cấp Phó Thị trưởng trở lên, những bông hoa mang ý nghĩa thanh cao "gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn". Nhưng không phải tôi thích vì ý nghĩa đó, mà vì những ngôi nhà ở đây, dù là hình dáng, kết cấu hay diện tích đều khiến tôi thèm đến nhỏ dãi. Nhà Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương là tòa nhà ba tầng, rộng hơn ba trăm mét vuông, bên ngoài trang trí rất sang trọng khiến bất cứ công nhân viên chức nào nhìn cũng phải ôm giấc mộng trở thành một Thị trưởng.

Nhưng những giấc mơ ấy cứ trùng lặp nhau. Trong mơ, tôi như một cô hồn thất lạc giữa công viên Chính Hưng âm u như rừng sâu thăm thẳm. Lúc đi qua khu vườn sen xanh, bỗng phía trước một cánh cửa sắt lớn, một con sói cái gầy trơ xương đang nhe răng trợn mắt chặn đường. Tôi sợ quá quay đầu chạy thục mạng, chạy ngay vào khu vườn thông cúc. Chưa kịp hoàn hồn thì lại gặp một con sư tử đực đang há to cái miệng đầy máu, gầm gừ. Tôi đành tiếp tục chạy, hy vọng gặp được ai đó cứu mình. Khó khăn lắm mới chạy được đến khu hướng dương, nhưng loanh quanh lại đụng phải con báo hoa. Tôi nghĩ: thế là tiêu rồi. Bỗng nhìn thấy Âu Bối Bối đang đứng trên ban công nhà, vẫy tay gọi tôi. Tôi mừng quá, liền gọi to: "Âu Bối Bối, mau

đến cứu anh!" Bất ngờ một bàn tay vỗ lên vai tôi, quay đầu nhìn lại, thì ra là Bành Quốc Lương. Tôi vừa mừng vừa ngạc nhiên: "Phó Thị trưởng Bành, là ông thật sao?" Bành Quốc Lương như hồn ma treo cổ, thè lưỡi nói: "Trước đây tao là người, giờ không phải nữa rồi!" Tôi hoảng quá, giật mình tỉnh dậy, toàn thân vã mồ hôi lạnh.

Tôi không kể với bất cứ ai về giấc mơ kỳ quái ấy. Tôi lục lọi rất nhiều tác phẩm của Sigmund Freud(13), cũng không tìm thấy chỗ nào lý giải về duyên do giấc mộng ấy. Câu nói của Bành Quốc Lương: "Trước đây tao là người, giờ không phải nữa rồi" khiến tôi "không rét mà run". Phó Thị trưởng Bành không phải là người thì là gì? Chẳng lẽ là quỷ? Tôi không tin thế gian này tồn tại quỷ, nhưng lại tin có quỷ. Ví như, người rõ ràng ngủ trên giường lại cảm thấy mình đang làm đủ thứ chuyện, gặp rất nhiều người, hiện tượng này là sao? Rõ ràng là có linh hồn đang hoạt động.

Những tin tức do Triệu Trung cung cấp cực kỳ chính xác. Lưu Nhất Hạc quả thực đã được đề bạt làm Bí thư Thành ủy, quyền Thị trưởng thành phố Đông Châu. Chỉ còn chưa đầy hai tháng nữa là đại hội vòng hai, bỏ phiếu bầu Thị trưởng. Ban đầu tôi lo lắng Phó Thị trưởng Bành không giữ nổi hai chữ "Thường vụ", không ngờ ông ta vẫn được ngồi yên vị, tôi có thể thở phào nhẹ nhõm. Nhưng thái độ của ông ta đối với tôi thì không còn thân mật như trước nữa, tôi nghi ngờ Hồ Chiếm Phát đã giở trò quỷ quái gì đó sau lưng. Sau một thời gian quan sát, tôi phát hiện rất nhiều tài liệu Phó Thị trưởng Bành không giao cho tôi, mà trực tiếp giao cho Hoàng Tiểu Minh. Bề ngoài tôi vẫn giữ vẻ bình thường nhưng bên trong thì buồn đến nẫu ruột.

Xét về tư cách và sự từng trải, người nông cạn nhất là Chu Đại Vỹ, nhưng giảo hoạt, xảo trá nhất cũng là tay ấy. Tuy lúc nào cậu ta cũng cười hềnh hệch ra vẻ không để bụng chuyện gì, nhưng thực ra đó chỉ là ngụy tạo. Là một Trưởng phòng, tôi hiểu rất rõ, tay này đang "nếm mật nằm gai".

Hết giờ làm, Hứa Trí Thái, Hoàng Tiểu Minh và Âu Bối Bối lục tục ra về, chỉ còn tôi và Chu Đại Vỹ. Cậu ta bưng bàn cờ lại, cười tít mắt nói: "Trưởng phòng, chơi một ván nhé?"

Bình thường Chu Đại Vỹ thường đánh cờ với Tiêu Phúc Nhân, cậu ta rất mê cờ. Khi tôi mới về phòng, Chu Đại Vỹ đang còn là kẻ "điếu đóm" ở bàn

cờ, nhưng chưa đến nửa năm, trong phòng đã không có đối thủ, thậm chí vô địch toàn Ủy ban tỉnh, đến Hoàng Tiểu Minh cũng phải "gác kiếm chào thua". Bây giờ tôi mới cảm thấy mình không còn đủ sức đấu lại trước sự tiến bộ nhanh như vậy của cậu ta nữa, cứ như có cao thủ đứng sau chỉ dẫn cho cậu ta vậy. Dần dần tôi cũng phát hiện ra nguyên nhân khiến cậu ta khổ công luyện cờ: muốn trở thành "bạn cờ" của Tiêu Phúc Nhân – Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban thành phố. Chiêu này quả hiệu nghiệm, đến nay có việc gì Tiêu Phúc Nhân cũng gọi Chu Đại Vỹ, cậu ta nghiễm nhiên trở thành thư ký riêng của ông ta.

Tôi biết Đại Vỹ tìm tôi đánh cờ nhất định là có tính toán, nhưng biết đâu lại có thể lượm lặt được một số thông tin từ miệng thằng cha này chứ! Vì thế tôi liền vui vẻ nhận lời, bàn cờ được bày ra ngay trên bàn làm việc của tôi.

Chơi cờ cũng như trò chuyện với người yêu, phải có đối thủ xứng tầm. Nhưng với trình độ hiện tại của Đại Vỹ, tôi khó mà thắng nổi. Hình như cậu ta cố ý kéo dài thời gian, rề rà quần nhau với tôi. Ván đầu hòa, bày tiếp ván thứ hai, mặc dù cách chơi của Đại Vỹ không thay đổi, nhưng nước cờ rất vững, hoàn toàn kín kẽ, khó công kích. Tôi vờ cố gắng tập trung chú ý vào ván cờ, đợi Chu Đại Vỹ nói ra ý đồ. Quả không sai, cậu ta vừa mở miệng đã làm tôi thất kinh.

"Trưởng phòng," Đại Vỹ ăn một quân tốt, rồi thủng thẳng nói tiếp: "Âu Bối Bối có thai, nhưng chuẩn bị ly hôn, anh biết không?"

Tôi nghe xong, tim đập thình thịch: Âu Bối Bối kết hôn đã mấy năm, có thai là chuyện thường, không có mới là chuyện lạ. Ai làm chồng cũng không muốn vợ giận hờn trong thời kỳ này, sợ ảnh hưởng không tốt tới đứa con trong bụng, Vương Triều Quyền thật không hiểu đạo lý. Nhưng vợ đẹp như thế, lại đang có bầu mà đòi ly hôn, phía sau hẳn có nhiều uẩn khúc.

Tôi chạy một quân mã, cười hỏi: "Đại Vỹ, sao cậu biết Bối Bối có thai, lẽ nào cậu là kẻ thứ ba?"

Đại Vỹ vội giải thích: "Trưởng phòng, em vô tình thấy giấy siêu âm cô ấy để trên bàn làm việc; còn chuyện ly hôn có gì lạ, mấy lần cô ấy cãi nhau với chồng qua điện thoại ngay trước mặt em."

Tuy Đại Vỹ và Bối Bối ngồi đối diện nhau, nhưng tôi lại khá cảnh giác với cậu ta, bởi không ngờ Đại Vỹ lại có tâm cơ đến thế, và rõ ràng cậu ta đã kích thích được tính hiếu kỳ của tôi: "Sao Bối Bối lại cãi nhau với Vương Triều Quyền?"

"Trưởng phòng," Đại Vỹ nói lấp lửng: "Cũng chỉ là phán đoán thôi, em nghi cái thai trong bụng Bối Bối không phải của Vương Triều Quyền."

Lời cậu ta như súng bắn bên tai vậy.

"Không phải của chồng cô ấy thì của ai?" Tôi tò mò cực điểm.

"Trưởng phòng," Đại Vỹ vẫn lấp lửng: "Cũng chỉ là đoán thôi, em nghi là của Triệu Trung."

Câu nói ấy khiến tôi sực nhớ, có lần Triệu Trung khoe khoang với tôi rằng anh ta đã chiếm được Bối Bối, không ngờ cô ta lại mang thai với thằng cha ấy. Nhưng Đại Vỹ cho tôi biết chuyện này để làm gì nhỉ? Triệu Trung từng nhiều lần nói với tôi, Phó Tỉnh trưởng Lưu Nhất Hạc rất thích văn phong của tôi, hy vọng tôi có thể lên chức Trưởng phòng Tổng hợp 1. Việc này tôi vẫn chưa nhận lời. Tôi luôn giữ vững quan điểm "trung thần không thờ hai chủ". Phó Thị trưởng Bành đối với tôi không "nhạt", ông ta giờ vẫn là Phó Thị trưởng thường vụ quản lý hành chính Ủy ban thành phố, hơn nữa dù tôi được điều về phòng Tổng hợp 1, cũng chẳng vượt ra khỏi lòng bàn tay của Phó Thị trưởng Bành.

Hôm nay Đại Vỹ bất ngờ rủ tôi đánh cờ, lẽ nào có ý thăm dò tôi? Tôi biết cậu ta luôn mơ ước trở thành thư ký của Thị trưởng, nhưng thấy tâm thái của Phó Thị trưởng Bành hình như chỉ hướng về Hoàng Tiểu Minh, nên Đại Vỹ đành phải lấy lòng Hồ Chiếm Phát. Hay Hồ Chiếm Phát biết việc Triệu Trung khuyên tôi về làm ở phòng Tổng hợp 1? Chắc không phải vậy đâu!

Nghĩ thì nghĩ, nhưng tôi vẫn bình thản nói: "Đại Vỹ, những lời này không thể tùy tiện, chuyện này có thể ảnh hưởng tới danh dự của Bối Bối đấy!"

Đại Vỹ gật gật đầu, dè dặt nói: "Đó là… Trưởng phòng, nhưng em vẫn tin vào sự phỏng đoán của mình, Âu Bối Bối sẽ bỏ đứa con và ly hôn."

Tôi bình tĩnh hỏi: "Cậu dựa vào đâu để nói vậy?"

Đại Vỹ vừa ranh mãnh, vừa thành thật nói: "Vương Triều Quyền giống như em, chỉ là nhân viên phụ trách quèn ở phòng Xúc tiến thương mại thành phố, không thể là chỗ dựa của Bối Bối, ly hôn chỉ là chuyện sớm muộn. Dù là Triệu Trung cũng không che chở nổi cho cô ta, chẳng qua quan hệ giữa hai người đó chỉ là giao dịch giữa tiền và sắc. Người đàn ông của Bối Bối phải là người vừa có quyền vừa có thế như Phó Thị trưởng Bành. Trưởng phòng, cho nên thằngem này xin nhắc ông anh một câu: 'Ít lạy Phật, năng vấn đạo'."

Nói xong, cậu ta đẩy một con pháo chiếu tướng, tôi hết đường chạy, đành thua tiếp. Tôi nghĩ: "Trong phòng Tổng hợp 2, trước đây tôi chỉ coi trọng tài năng của Hoàng Tiểu Minh, lợi dụng cậu ta để kiềm chế Hứa Trí Thái, không ngờ lại bỏ qua Chu Đại Vỹ. Trên quan trường, rất khó kiếm được một người nói thật lòng. Cậu ta lại dám nói với tôi câu: 'Ít lạy Phật, năng vấn đạo', đủ thấy cậu ta đối với tôi cũng có phần chân thành."

Tôi thu bàn cờ, không đánh nữa, vỗ vai Đại Vỹ, thân mật nói: "Cậu em, đi thôi, hôm nay ông anh này mời một chầu."

Đến đêm, tôi lại rơi vào giấc mơ kỳ lạ. Tôi thấy mình giống như con chuột, sục sạo khắp công viên Chính Hưng. Quái lạ là con sói cái, sư tử đực và con báo hoa thấy tôi vẫn sống mà chẳng thèm truy đuổi. Lẽ nào tôi đã biến thành con chuột xấu xí khó coi, hoặc chúng nó chê tôi nhỏ quá không bõ dính răng. Tôi tin chắc: *Xấu cực điểm sẽ là tốt cực điểm*, những thứ đẹp đẽ mà cao quý ẩn náu trong bẩn thỉu đê tiện và tội ác, sao có thể dễ dàng nhìn thấy. Đây mới hoàn toàn là sự khéo léo của đẹp đẽ mà cao quý.

"Lý giải về giấc mộng, thực tế cuối cùng chúng ta đã đạt đến trình độ nào thì chưa thể nói được, chỉ có thực tiễn và kinh nghiệm mới hình thành phán đoán." Sigmund Freud đã nói như vậy. Cho đến nay tôi vẫn không thể giải thích nổi những giấc mộng kỳ quái của mình, xem ra chưa có đủ kinh nghiệm, cũng tức là chưa đủ số lần ngủ mơ, vì thế không thể phán đoán được. Nhưng Sigmund Freud còn cho rằng: "Toàn bộ hoạt động tâm lý của con người đều bị chi phối bởi 'nguyên tắc duy lạc', tức là, cố gắng giành được khoái lạc, sẽ tránh được đau khổ." Mỗi lần mơ xong, trong tôi lại xuất

hiện một loại khoái cảm. Mọi người cũng biết, công việc của tôi được thực hiện theo trình tự đã được sắp sẵn, tương tự như chữ viết sắp sẵn trên trang giấy, mỗi trang một trăm chữ. Tôi như cây mạ non sinh trưởng trên mảnh đất giống như trang giấy, khi đã thành cây thì không thể thay đổi. Bởi thế giới tự nhiên đã tiến hóa thì tất cả đều phải tiến hóa theo, nhân loại tiến hóa, thời đại tiến hóa, xã hội tiến hóa, lịch sử tiến hóa, tôi không biết trên thế giới này, liệu có còn thứ gì không tiến hóa?

Nghĩ đi nghĩ lại, tôi mới phát hiện còn một thứ chưa tiến hóa, đó là xác thịt, nó không những không tiến hóa mà còn thoái hóa, tương lai chắc chắn đi đến diệt vong. Đây cũng là quy luật của tự nhiên. Chúng ta quá quen làm việc theo quy luật, cứ như có quy luật là sẽ có tất cả, sẽ có thiện ác, sẽ có thể chẳng cần gánh vác trách nhiệm hành vi của mình, sẽ có cuộc sống hạnh phúc. Vậy rõ ràng quy luật đã thay thế ý nguyện. Trong khi đó y học đã tiến hành vô số lần giải phẫu cơ thể mà vẫn chưa phát hiện ra ý nguyện là gì, nhưng tôi lại cảm giác được rất rõ về nó. Ngay cả khi bò trên những dòng kẻ để viết, tôi cũng có ý nguyện mãnh liệt là mình không muốn trở thành bất kỳ dòng kẻ nào trên trang giấy. Nhưng dù trân trọng ý nguyện của mình đến thế nào, tôi cũng bị lợi ích của chính mình áp cho quy định phù hợp với quy luật, biết làm sao đây? Tôi đành phải trốn ở trong những giấc mơ. Trong giấc mơ tôi cũng chẳng thể biến thành sói, sư tử, báo hoa để diễu võ dương oai, mà chỉ có thể biến thành con chuột trốn lủi khắp nơi. Nhưng cũng chính vì thế nên tôi mới tăng thêm khoái cảm sau khi trải qua nguy hiểm đến vậy; chứ nếu biến thành con hổ, không còn cảm giác lo sợ, thì sẽ không có được những khoái cảm ấy.

Từ khi có những giấc mơ ấy, tôi luôn ngờ rằng mình bị mắc bệnh Tâm thần phân liệt. Sau này khi dịch tác phẩm của Sigmund Freud, tôi mới phát hiện, thực chất giấc mơ của người mắc bệnh tâm thần và người bình thường cũng chẳng có gì khác biệt. Người khỏe mạnh cũng không thiếu những nhân tố hình thành giấc mơ. Người khỏe mạnh có khả năng kiềm chế, không những thế họ còn phải tiêu hao một số năng lượng nhất định để duy trì khả năng kiềm chế đó. Trong tiềm thức họ chưa đủ khả năng kiềm chế xúc động. Như vậy so với người bệnh thần kinh cũng không có gì khác, ai cũng có sự hão huyền trong mọi dục vọng, chỉ có điều người khỏe mạnh biết kiềm chế ý nguyện của mình trong giấc mộng mà thôi.

Buổi hội nghị do Lưu Nhất Hạc chủ trì hôm nay có chuyên đề "Nghiên cứu công tác Xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư". Do muốn đưa hạng mục này triển khai rộng khắp toàn thành phố mà các đại biểu rất hăng say thảo luận. Buổi hội nghị đã phải kéo dài tới tận ba giờ chiều.

Họp xong tôi về phòng làm việc, chuẩn bị sắp xếp lại biên bản hội nghị. Bỗng chuông điện thoại nội bộ bất ngờ reo, là Bối Bối: "Trưởng phòng, Phó Thị trưởng Bành bảo anh qua phòng làm việc của ông ấy." Công tác Xúc tiến thương mại thu hút đầu tư, kinh tế ngoại thương đều do Phó Thị trưởng Bành quản lý, họp gần một ngày, xem ra ông ấy còn có chỉ đạo riêng về nội dung biên bản hội nghị. Tôi cầm tập biên bản hội nghị, vội vã rời phòng.

Đến trước cửa phòng làm việc của Phó Thị trưởng, tôi nghe thấy tiếng cười nói vui vẻ bên trong vọng ra. Khẽ gõ cửa rồi bước vào, thì ra còn có hai người nữa, một là Cục trưởng Cục xúc tiến thương mại Ôn Hoa Kiên, người kia là Cục trưởng Cục tài chính Trần Thực. Cả thành phố Đông Châu này ai cũng biết hai người này là hai cánh tay đắc lực của Bành Quốc Lương, vậy mà chẳng hiểu sao tôi lại chẳng có chút ấn tượng tốt nào đối với họ cả. Xét về tướng mạo, họ đều tai to mặt lớn, thuộc loại tốt tướng, nhưng đó không phải bộ mặt thật của họ. Tôi nhớ Sigmund Freud từng nói, ngụy tạo của giấc mơ bao gồm "hiển ý" và "ẩn ý". Khuôn mặt mà họ để chúng ta thấy chắc là "hiển ý", còn khuôn mặt ta không thấy chính là "ẩn ý". Cũng giống như trong giấc mơ kỳ quái, tôi biến thành con chuột "lủi đông trốn tây", đại khái đó là "ẩn ý". Trong khoảnh khắc hai bộ mặt tươi cười vui vẻ kia bắt tay tôi, tôi bỗng nhận ra phần khuôn mặt của Trần Thực rất giống mặt con mèo, không đúng, không phải mặt mèo, là mặt con báo hoa trong giấc mơ kỳ quái của tôi. Tôi vẫn thản nhiên quan sát bộ mặt đang ngậm điếu thuốc của Ôn Hoa Kiên, miệng dẩu ra rất giống miệng chó, nhất là cái mũi sát với mồm, rất giống mũi chó đang ngửi cái gì đó. Nhìn kỹ một chút, không phải mũi chó dữ, rõ ràng là mũi con sói. Nhìn kỹ lại, tôi bỗng giật mình, sao lại giống mặt con sói cái tôi gặp trong mơ thế cơ chứ! Thật kỳ lạ, vẫn thiếu con sư tử, chẳng lẽ...?

Tôi lơ đãng nhìn về phía Phó Thị trưởng Bành, cái miệng rộng bên mở, bên khép của ông ta, sao giống như con sư tử đang gầm vậy nhỉ? Tôi nghĩ có lẽ họp suốt cả ngày nên thần kinh lại bị phân liệt rồi. Tôi vẫn không hiểu tại

sao tiềm thức của tôi sinh động đến vậy, mà vẫn không thể trở thành ý thức được. Tôi biết mỗi giấc mơ đều có một ý nghĩa nào đó, giấc mơ càng kỳ quái lại càng mang ý nghĩa đặc biệt, dù ý nghĩa ấy chưa hiển hiện ra nhưng tôi dự cảm, sớm muộn cũng có ngày biến thành hiện thực. Với mọi hoạt động của tiềm thức, "cầu đúng" không được đáp án chính xác, chỉ đành "cầu sai". Có lúc sai lầm hết mức sẽ trở thành chân lý.

Phó Thị trưởng Bành nhấn mạnh với tôi lần nữa về tính chất quan trọng của việc khen thưởng dành cho nhân viên có cống hiến xuất sắc trong việc "Xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư". Trước mắt, đơn vị xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư lớn nhất Đông Châu là Tập đoàn bất động sản nhà đất Chu Văn Vũ hợp tác với Tập đoàn Vạn Thông Hồng Kông, phát triển Hoa Viên Hà Cảng của Ngũ Gia Trang bên bờ sông Hắc Thủy. Đây là khu phát triển nhà ở cao tầng hạng sang nhất hiện nay của thành phố Đông Châu. Để làm mẫu tạo hiệu ứng phát triển, nhân rộng điển hình, Thường vụ Thành ủy quyết định khen thưởng nhân viên có cống hiến nổi bật trong hạng mục này, nhưng rốt cuộc khen thưởng ai, mức thưởng là bao nhiêu?

Lưu Nhất Hạc cố ý đẩy cho Bành Quốc Lương việc đó, để ông ấy đảm trách việc định người, định mức khen thưởng. Có lẽ Bành Quốc Lương cho rằng Lưu Nhất Hạc "nhường", nhưng tôi lại cho rằng đây là "khuôn sáo" của Lưu Nhất Hạc. Bởi quyền lực này lớn lắm, đối với nhân viên có công trong việc xúc tiến đầu tư thương mại và thu hút đầu tư, nếu Thị trưởng muốn thưởng cho ai thì thưởng người đó, muốn thưởng mức bao nhiêu thì thưởng bấy nhiêu. Vậy thì đây không phải khen thưởng những người có thành tích mà là ban tặng. Hình như Bành Quốc Lương đã có tính toán của riêng mình, sau khi tính toán mức đầu tư của phía Hồng Kông bèn quyết định thưởng theo tỷ lệ ba phần nghìn. Ông ấy dặn đi dặn lại tôi "ba phần nghìn" không cần ghi vào biên bản cuộc họp, chỉ cần ghi đại khái: Thường vụ Ủy ban quyết định khen thưởng động viên các nhân viên có công trong Xúc tiến thương mại.

Sau đó, Phó Thị trưởng Bành nói với tôi: "Hằng Đạt, mai là sinh nhật của lãnh đạo cũ, tôi đã chuẩn bị hai chai rượu ngon tặng ông cụ." Nói xong, ông ta khom lưng mở cửa tủ phía dưới tủ sách, lấy ra hai chai rượu Mao Đài đóng hộp sang trọng: "Hằng Đạt, tôi biết ông cụ rất thích uống rượu Mao

Đài, đây là hai chai hơn năm mươi năm tuổi tặng ông cụ nhân ngày sinh nhật. Trước đây tôi thường trực tiếp đem đến, nhưng ngày mai tôi và Kiên Hoa, Trần Thực phải đi Hồng Kông, nhờ cậu truyền đạt thành tâm này của tôi đến ông cụ nhé!"

Tôi thực sự vô cùng khâm phục trí nhớ của Phó Thị trưởng Bành. Năm nào cũng thế, ông ta đều đến chúc mừng sinh nhật một cách chân thành như vậy. Có điều sau khi rời khỏi văn phòng làm việc của ông ta, tôi lại thấy trong lòng vô cùng trống trải. Trên quan trường Đông Châu, Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên và Trần Thực đều cầm tinh con Ngựa, người ta gọi là "cỗ xe tam Mã", hơn nửa năm nay vì công việc "Xúc tiến thương mại thu hút đầu tư" mà đi Hồng Kông, Ma Cao liên tục, khí thế như "thiên mã hành không". Ấy vậy mà gần đây xuất hiện nhiều lời đồn, có người nói gặp họ trong "chuồng gà lớn" ở Ma Cao. Những lời đồn ấy giống như đám ruồi nhặng từ hố phân vù vù bay lên, khiến ai cũng chán ghét. Thực ra ai chẳng mong muốn mình trở thành thiên mã. Dục vọng là thiên tính của con người, nhưng thiên tính ở mỗi người lại khác nhau, chẳng hạn có người thích chui vào "chuồng gà", hoặc muốn được "cầm tù", hoặc cũng có thể muốn tìm kiếm một thế giới khác. Cần nói rõ, con người vừa sinh ra đã bắt đầu tìm kiếm thế giới khác, nhưng có người tìm tới tìm lui, cuối cùng lại chui ngay vào "chuồng gà".

Sau này tôi phát hiện có hai kiểu kiến trúc sư, một là thiết kế cung thủy tinh, hai là thiết kế chuồng gà, nhưng cả hai đều chưa thiết kế loại nào theo mẫu của linh hồn. Linh hồn thích bay, nhưng không phải là gà. Linh hồn cũng trầm tư nhưng không phải những ô vuông thẳng hàng chỉnh tề trên trang giấy dưới ngòi bút của tôi. Platon chia linh hồn thành ba bộ phận: lý trí, đam mê và dục vọng, đồng thời cho rằng lý trí là phần cao cấp nhất của linh hồn, nó xuất phát từ "thần" và tồn tại bất diệt. Bản tính của dục vọng là tham của cải, nó chiếm phần lớn trong linh hồn. Đam mê nếu được rèn luyện đúng cách, sẽ trở thành thứ phù trợ cho lý trí, cùng chế ngự dục vọng. Đam mê và dục vọng đều phải phục tùng lý trí, nhưng ngược lại, đam mê và dục vọng lại thường lãnh đạo lý trí, vì sao vậy?

Quả nhiên Chu Đại Vỹ nói đúng, Âu Bối Bối đột nhiên xin nghỉ nửa tháng. Từ khi tôi làm Trưởng phòng đến nay cô ấy chưa xin nghỉ ngày nào,

thế mà giờ xin nghỉ hẳn nửa tháng. Đúng ra tôi nên hỏi rõ lý do, nhưng không hiểu sao, tôi đồng ý ngay không chút do dự.

Nhìn theo bóng cô ấy, tôi vừa thầm than: đúng là hồng nhan bạc phận, lại vừa khâm phục thằng cha giả hòa thượng Triệu Trung. Từ xưa đến nay chỉ cần có tiền và quyền thì cóc cũng ăn được thịt thiên nga. Mà thật ra Bối Bối cũng chẳng được coi là thiên nga, dù rất đẹp nhưng chỉ xếp vào loại cô gái lọ lem, mà còn là lọ lem đói bụng ăn bậy.

Tôi nghĩ, nếu những lời của Đại Vỹ là thật, Bành Quốc Lương biết được chuyện Bối Bối phá thai, ông ta sẽ nghĩ gì? Nếu biết cha của Đại Vỹ là ông chủ mua bán nhà đất có máu mặt nhất Đông Châu, ông chủ nhà đất tầm cỡ nào cũng phải "nắm lấy bím tóc của thổ địa", nếu không thì sao làm ăn mua bán trôi chảy được. Vừa nghĩ đến đó, tôi liền thấy xấu hổ vì nhận ra dường như có một loại linh hồn nữa mang tên trần trụi. Friedrich Wilhelm Nietzsche(14) từng cho rằng thần và trời sinh ra cạm bẫy của lương tâm, tiếng nói của nó đã đi vào nơi thẳm sâu nhất của linh hồn. Ông ta đã chế tạo ra một Zarathusta(15) dám chất vấn mặt trời. Kết quả là Nietzsche.F đã điên, và tôi thực sự không muốn giẫm lên vết xe đổ của ông ấy.

Hai giờ chiều, Bối Bối đầu tóc bơ phờ, lao vào phòng làm việc như vừa chạy thoát khỏi cơn khủng bố tinh thần vậy. Tôi đang định hỏi: "Đang nghỉ phép sao cô không ở nhà nghỉ, đến đây làm gì?" thì cô ta đã ngoạc mồm ra chửi đổng trước mặt tất cả nhân viên trong phòng, ai cũng nghe rõ, cô ta đang chửi chồng mình – Vương Triều Quyền, chửi chán rồi lại òa lên khóc khiến mọi người không hiểu chuyện gì. Tôi ra ý bảo mọi người đi ra ngoài. Hoàng Tiểu Minh đi ra đầu tiên, tiếp đến là Hứa Trí Thái, Chu Đại Vỹ lúc đi ra còn ma mãnh liếc cô ta một cái. Lúc đầu tôi định đợi mọi người đi ra hết rồi nói vài lời khuyên nhủ cô ta, nhưng đứng một lúc không biết nói gì, đành lắc đầu, cũng ra khỏi phòng làm việc.

Âu Bối Bối nghỉ phép đúng nửa tháng, hôm đến làm việc cũng không chải chuốt, người gầy tóp lại. Hôm Bối Bối chửi chồng qua điện thoại, tuy nghe bập bõm tiếng được tiếng không, nhưng tôi cũng hiểu lúc cô ta phá thai về hai người cãi nhau, Bối Bối liền đội mưa chạy đến văn phòng. Nếu

không phải mâu thuẫn kịch liệt, tại sao chồng cô ta lại nỡ để vợ vừa nạo thai xong đã phải đội mưa ra khỏi nhà?

Hết phép, hôm đến làm việc Âu Bối Bối tuyên bố với mọi người là cô ta đã ly hôn, Hoàng Tiểu Minh và Hứa Trí Thái tỏ ra kinh ngạc, chỉ có Chu Đại Vỹ và tôi vẫn thản nhiên như thường.

Thực ra, năng lực và trình độ của Hoàng Tiểu Minh không phù hợp với chức thư ký cho Thị trưởng. Vậy thì làm gì mới phù hợp đây? Thật ra tôi cảm thấy mình hợp hơn, thời gian tôi làm thư ký cho lãnh đạo cũ đủ để kiểm chứng. "Cảm nhận uống nước tiểu" do tôi viết còn sâu sắc hơn nhiều so với "Suy ngẫm về triết học liệu pháp nước tiểu" trong khẩu thuật của sếp cũ. Điều này chứng tỏ trải nghiệm thực tế của tôi cao hơn ông cụ, nhưng trải nghiệm thực tế của Hoàng Tiểu Minh lại cao hơn tôi. Về điểm này, dù nhiều người nhất là nhiều lãnh đạo không nhận ra hoặc vờ không nhận ra, nhưng là Trưởng phòng, tôi lại rất rõ. Tôi cho rằng, cậu ta không thích hợp làm thư ký cho Thị trưởng, mà có thể làm Thị trưởng hoặc cấp gì đó cao hơn cấp Thị trưởng. Tôi không hề "hoa ngôn lộng ngữ", mà đó là nguyên tắc "thực sự cầu thị". Đương nhiên tôi cũng nhận thấy mình cũng có năng lực và trình độ như vậy. Nhưng tôi cũng chỉ có thể kìm nén những điều này trong lòng, bởi nếu nói ra sẽ không phù hợp với nguyên tắc "thực sự cầu thị" và cũng quá chân thực.

Từ kinh nghiệm bản thân, tôi hiểu không được tin tưởng vào sự chân thực, bởi những thứ càng chân thực càng gần với giả dối. Hoàng Tiểu Minh hiểu rất rõ điều này, cậu ta giấu kín sự thật, trà trộn kêu be be giữa bầy dê, nhưng tôi biết cậu ta không phải dê mà là sói – một con sói vô cùng cô độc không tìm được đồng bạn. Cậu ta biết một con sói cô độc ẩn giữa đàn dê, muốn tiếp tục tồn tại tốt nhất phải biến thành con chó, nếu không nhất định sẽ chết dưới tay của người chăn dê. Do bản chất cậu ta là sói, nên một khi biến thành chó đương nhiên sẽ trở thành một con "chó ưu tú". Về điểm này, Phó Thị trưởng Bành hiểu rõ nhất, chó tốt ai mà không thích? Vì thế việc Hoàng Tiểu Minh trở thành thư ký của Thị trưởng là việc nằm trong dự đoán của tôi.

Hoàng Tiểu Minh thay thế Hồ Chiếm Phát, đường hoàng làm thư ký cho Thị trưởng, Hồ Chiếm Phát nếm mật nằm gai năm, sáu năm, vừa mới yên vị

ở cấp phòng nay đã trở thành "cây cầu cổ nối giữa khu vực phó và trưởng" một cách toại nguyện. Chu Đại Vỹ lại hoàn toàn khác, tay đó trở thành con sâu bám đuôi Hoàng Tiểu Minh. Tôi nghĩ, muốn lấy lòng được Hoàng Tiểu Minh, Đại Vỹ còn phải rèn luyện thêm vài năm nữa.

Người ta nói: Con mắt của quần chúng là tinh anh nhất. Trước đây tôi không tin, bởi tôi cảm thấy, con mắt tinh nhất vẫn là mắt của chính mình. Vì thế, tôi cũng chỉ tin vào mắt mình thôi. Nhưng ánh mắt quần chúng chiếu sáng khắp lượt con người Hoàng Tiểu Minh. Từ khi làm thư ký Thị trưởng, cậu ta nổi trội hơn hẳn các thư ký khác, nên các Thị trưởng ai cũng ước ao được như Phó Thị trưởng Bành, đồng thời tự trách bản thân có mắt như mù, sao không biết chọn Hoàng Tiểu Minh làm thư ký? Điểm này quần chúng đương nhiên hiểu, vì thế trong cuộc bình chọn tiên tiến cuối năm, hơn bảy trăm người của Văn phòng Ủy ban bỏ phiếu kín, Hoàng Tiểu Minh có số phiếu cao thứ ba, đó là điều chưa từng có trong lịch sử thư ký Thị trưởng.

Kể từ khi Lưu Nhất Hạc làm Thị trưởng Đông Châu, tôi chưa dùng bữa cùng Triệu Trung. Ngoài việc bao thầu đình chùa, anh ta còn làm thêm bất động sản nhà đất nữa. Có một việc tôi không thể giải thích được, từ khi Bối Bối phá thai và ly hôn không thấy cô ta và Triệu Trung qua lại gì với nhau nữa. Đến quan hệ giữa Phó Thị trưởng Bành với cô ta cũng chẳng phát hiện được gì mờ ám. Tôi bắt đầu nghi ngờ phán đoán của Đại Vỹ, xem ra cậu ta vẫn còn non trẻ.

Tối đến, tôi và bà xã vừa ăn cơm xong thì Triệu Trung gọi điện đến, nói muốn mời tôi đi uống trà. Khó từ chối, nên tôi đành phải lái xe đến phòng trà Minh Nguyệt. Đương nhiên chiếc Audi tôi lái là của công ty thuộc Cục xúc tiến thương mại. Nguyên trước đây các phòng tổng hợp của Uỷ ban thành phố không được cấp xe, nhưng rốt cuộc phòng nào cũng mượn xe để đi.

Phòng trà Minh Nguyệt là phòng trà sang trọng bậc nhất Đông Châu, ông chủ không ai khác chính là thằng cha giả hòa thượng Triệu Trung. Mục đích mở phòng trà cũng chỉ vì muốn "trưởng giả học làm sang", giao lưu kết bạn. Lúc nhân viên lễ tân đưa tôi vào đã thấy anh ta đang chễm chệ trên ghế đai tròn, vừa thưởng trà, vừa lim dim lắng nghe tiếng đàn tỳ bà. Đánh đàn tỳ bà tuy là một thiếu nữ trông rất thanh thoát, xinh tươi, nhưng khúc điệu

gảy lên lại như "bình bạc nổ, nước văng tung tóe". Thấy tôi, Triệu Trung bừng mở mắt, vẫy vẫy tay, cô gái gảy tỳ bà ôm đàn lễ phép đi ra, phục vụ châm tiếp ấm trà Thiết Quan Âm.

Tôi nhấp một ngụm trà, nói đùa: "Hòa thượng giả mời tôi uống trà, chắc có bộ kinh Phật nào tâm đắc lắm đây!"

Triệu Trung tỏ vẻ nghiêm túc, bỏ điếu thuốc đang ngậm trên miệng xuống, hỏi: "Hằng Đạt, cậu biết tên khúc nhạc vừa rồi là gì không?" Tôi nào có để ý nên chẳng biết tên là gì, nhưng chợt nhớ lại cảm thấy láng máng nghe như âm thanh của thiên binh vạn mã, bèn nói bừa: "Có phải *Xuân giang hoa nguyệt dạ* không?"

Triệu Trung giương mắt nhìn tôi, thâm trầm nói: "Không ngờ cậu cũng bị quan trường 'hun' tới mức tẻ nhạt vô vị rồi, *Xuân giang hoa nguyệt dạ* là nhạc khúc trữ tình miêu tả lúc mặt trời vừa chếch bóng phía tây, mặt trăng mới nhú lên sườn núi phía đông. Đêm trăng của sông xuân u nhã mà khoan thai, mặt nước sóng biếc dập dờn, ánh trăng trải trên mặt sông tĩnh lặng, xa xa vẳng tiếng sáo tiêu, tiếng trống từ một chiếc thuyền nhỏ khiến người ta đắm chìm trong tình thơ, ý họa, bức tranh trữ tình như thế làm sao có 'tiếng ngựa hí, đao khua' được."

Tôi bối rối: "Tiếng ngựa hí, đao khua thì tôi chưa nghe ra, nhưng trong khúc nhạc toát ra âm thanh giống như 'gió núi mưa nguồn' tràn ngập cả lầu trà này."

"Thôi, bỏ đi!" Triệu Trung thở dài rầu rĩ nói: "Tôi cho cậu biết, đây là bài *Thập diện mai phục*, nổi tiếng nhất trong các khúc tỳ bà."

Vừa nghe bốn chữ *Thập diện mai phục* là tim tôi đập thình thịch. Tôi biết Triệu Trung là người dựa lưng vào Lưu Nhất Hạc, vẫn thường tham dự vào cuộc tranh chấp quyền lực giữa Lưu Nhất Hạc và Bành Quốc Lương, giờ mời tôi uống trà lại nói chuyện "thập diện mai phục" là có ý gì?

"Triệu Trung," tôi hỏi dò: "Vui lòng đẹp mắt như *Xuân giang hoa nguyệt dạ* không nghe, lại thích nghe *Thập diện mai phục*? Hòa thượng giả tâm bất tịnh à?"

"Hằng Đạt," Triệu Trung thản nhiên nhìn tôi, vẫn úp mở: "Lúc giả làm thật, thì thật cũng là giả, nơi không là có, thì có sẽ hoàn không, nói *Hồng lâu mộng* là thông qua ẩn ý của 'câu chuyện giả' để nói việc thật, tôi vẫn không tin. Tiểu thuyết là tiểu thuyết, sao có thể là viết việc thật? Nhưng gần đây đọc lại *Hồng lâu mộng*, thật sự tôi đã nhìn thấy một số 'việc thực', mà còn là 'việc thực' xảy ra tại Đông Châu!"

Tôi kinh ngạc, buột miệng hỏi: "Đông Châu?"

"Nếu không thế bảo sao lịch sử luôn làm người ta kinh ngạc!" Hình như Triệu Trung đang chất chứa nhiều "tâm sự" lắm, anh ta rót trà cho tôi, nói tiếp: "Cậu nói xem, con người ta mê chức vị nhiều hơn hay vận mệnh nhiều hơn?"

Nghe Triệu Trung nói gần nói xa, tôi cũng phong thanh hiểu ra đôi chút. Nhìn cái mặt "lão Trư" của anh ta chất chứa nhiều tâm sự về chuyện tiền bạc và quyền lực, khiến tôi cảm thấy trong đầu heo trước mặt mình đang chứa rất nhiều bí mật không thể cho người khác biết. Tôi cũng cảm giác những bí mật ấy sẽ khiến con suối vận mệnh của tôi lao thẳng về vùng nước chết, tiền đồ của tôi hoàn toàn trôi xuống vực thẳm. Tôi đoán, tiệc trà hôm nay hẳn có nhiều mưu đồ, nếu không "cứng" những bí mật trong cái "đầu heo" kia sẽ không bộc lộ.

Tôi sa sầm mặt, cáu kỉnh hỏi: "Triệu Trung, anh thật quái quỷ, rốt cuộc anh muốn nói gì?"

Triệu Trung thấy tôi nổi cáu, liền vỗ vai tôi cười: "Hằng Đạt, tôi cho cậu một cơ hội lập công, cậu muốn không?"

Tôi không hiểu hỏi lại: "Là sao?"

Anh ta nhấp một ngụm trà, vẻ mặt thâm trầm rất nguy hiểm: "Dục vọng cũng giống như con nhền nhện cái độc ác, nó dính chặt tất cả những kẻ tham lam vào tấm lưới giăng sẵn của mình. Hằng Đạt, cậu thử đoán xem, hai hôm trước đi Ma Cao tôi đã nhìn thấy ai trong 'chuồng gà'?"

Chẳng cần Triệu Trung nói ra, tôi cũng biết rõ hai hôm trước Bành Quốc Lương đi Hồng Kông, nhưng sao lại ở Ma Cao?

Mặc dù biết nhưng tôi vẫn không muốn tin, vì thế, tôi tỏ vẻ tò mò hỏi lại: "Triệu Trung, chắc anh nhìn nhầm người?"

"Hằng Đạt," Triệu Trung cười ranh mãnh nói: "Tôi rất hiểu tâm tư của cậu, nhưng tôi từng làm việc ở văn phòng Ủy ban nhiều năm như thế, cậu vẫn nghĩ tôi sẽ nhầm được sao? Lúc đó tôi nhìn thấy tận mắt, nhưng ba người họ không thấy tôi đâu. Bành Quốc Lương 'hóa trang' giống hệt đại ca xã hội đen: cổ tay đeo lắc, ngón tay đeo nhẫn, cổ lủng lẳng sợi dây chuyền, miệng ngậm tẩu thuốc, quả thật tôi quá giật mình. Xem ra con người ta, cho dù ở vị trí cao bao nhiêu cũng không thoát ra khỏi nội tâm của chính mình, không ra khỏi kết cục định trước của số mệnh mà!"

Không nghi ngờ gì nữa, những lời của Triệu Trung nhằm bới móc Bành Quốc Lương, vậy rõ ràng Lưu Nhất Hạc đã bắt đầu hành động rồi. Thảo nào mấy hôm nay, Hoàng Tiểu Minh liên tục mời Hứa Trí Thái sang phòng làm việc của Bành Quốc Lương, xem ra Bành Quốc Lương "ngồi không vững" rồi, đây là mời Lâm Vĩnh Thanh đi làm công tác tư tưởng với Tề Tú Anh thôi! Nhưng cũng chưa chắc Tề Tú Anh có thể chi phối được vận mệnh của Bành Quốc Lương. Ai cũng biết "đánh rắn phải đánh dập đầu", không chừng Lưu Nhất Hạc đã "thò chân" vào đến Thường vụ Thành ủy rồi cũng nên, không biết sẽ còn xảy ra chuyện gì nữa đây? Chính trị là dùng "thủ đoạn" đổi lấy "mục tiêu". Tôi phải làm thế nào đây?

Rõ ràng, Triệu Trung đã nói thật với tôi, tức là coi tôi không phải người ngoài, và chắc hẳn phải có mưu đồ gì đó. Tôi cố trấn tĩnh nói: "Thường có câu 'lửa cháy cửa thành, làm hại hồ cá', Triệu Trung, chỉ mấy chén trà để giải khát sao có thể dập được lửa to, lại càng không thể cứu được hồ cá!"

Triệu Trung đưa cho tôi một điếu thuốc, rồi châm thuốc cho tôi, sau đó ranh mãnh nói: "Hằng Đạt, tôi rất hiểu tâm tư của cậu lúc này, nhưng trung thành cũng phải xem lãnh đạo thế nào chứ? Thị trưởng Lưu thích cậu từ lâu rồi, thường nói lãnh đạo cũ là người đức cao vọng trọng nhất trong Cục cán bộ lão thành. Cậu làm thư ký cho ông ấy nhiều năm, chỉ cần làm gì đó khiến ông ấy không nhúng tay vào việc này, thế là cậu lập được công lớn rồi!"

Lời của Triệu Trung khiến tôi xáo động, rõ ràng ý bảo tôi "diễn" cho kín kẽ. Đúng là trên quan trường, những vòng tròn quan hệ được coi trọng nhất.

Tôi không mảy may nghi ngờ, trước mắt Bành Quốc Lương đang nứt ra một khe vực thẳm có thể nuốt trọn bất cứ ai nhảy xuống, tôi cớ gì phải nhảy theo chứ! Vực thẳm sâu hun hút thế, chỉ cần Bành Quốc Lương nhảy xuống lập tức sẽ mất hút, còn tôi lúc ấy có muốn trốn cũng không thoát. Vừa nghĩ đến đó trong đầu tôi bất giác xuất hiện một tảng đá có ghi: "Mộ của đám tuẫn táng theo Bành Quốc Lương." Không! Dựa vào cái gì? Dựa vào đâu mà ông ta xuống địa ngục thì tôi cũng phải xuống theo?

Ngẫm đến đó, tay tôi khẽ run lên, vội cầm chén trà uống một hơi, hoang mang nói: "Triệu Trung, chuyện xảy ra đột ngột quá, để tôi suy nghĩ kỹ đã nhé!"

Triệu Trung vẻ như thông cảm, vỗ nhẹ vai tôi: "Hằng Đạt, tôi là thương nhân, tôi chỉ tin một câu: Ta không lên thiên đường, thì ai lên thiên đường?"

Có lẽ chủ đề này quá nặng nề, khiến mọi thứ chìm vào trầm lặng, Triệu Trung bèn chuyển đề tài, lim dim cặp mắt híp hỏi: "Bối Bối dạo này thế nào?"

Tôi chửi thầm, thằng cha béo núc chết tiệt, còn giả vờ giả vịt gì nữa, làm bụng người ta ễnh ra, khiến gia đình người ta tan nát lại vẫn không biết Âu Bối Bối thế nào. Nghĩ rồi, tôi nói: "Triệu Trung, anh luôn miệng nói đã 'chiếm' được Bối Bối, thế mà đến giờ vẫn chưa biết cô ấy ra sao ư?"

"Hằng Đạt," Triệu Trung cười hì hì: "Chẳng giấu gì cậu, chiếm thì chiếm được rồi, nhưng mà đại sự không thành. Không hiểu sao, hôm ấy 'súng' lại không kéo 'chốt' được."

Tôi nghĩ, đã làm cho người ta phễnh bụng lại còn xỏ lá. Tôi mỉa mai: "Đừng giả vờ, hạt giống đã ra hoa, kết quả rồi; không phải giống của anh thì của ai?"

Triệu Trung hất cái mặt heo nói: "Còn phải nói nữa sao, của chồng cô ta thôi!"

"Nếu của chồng sao cô ta lại ly hôn chứ?"

“Ly hôn?” Triệu Trung trợn mắt hỏi lại: “Hằng Đạt, cậu vừa nói Âu Bối Bối ly hôn sao?”

Tôi chỉ tay vào anh ta, cáu tiết: “Giả vờ con mẹ gì nữa!”

“Trời đất chứng kiến, Dương Hằng Đạt,” Triệu Trung gân cổ đỏ mặt nói: “Hôm đó tôi không kéo được chốt thật mà.”

“Vậy cái thai đó của ai?”

Vừa dứt câu, tôi bỗng hiểu ra, Triệu Trung hình như cũng hiểu ngay tức thì, liền đứng bật dậy, hằn học nói: “Hằng Đạt, tôi biết nghiệp chướng của ai gây nên rồi. Đồ chó chết, có chỗ để làm tới cùng rồi!”

Mặt trăng ảm đạm treo trên không trung, tôi lái xe mà không có mục tiêu, rồi chợt phát hiện: Vũ trụ là một cái tử cung cực lớn, vạn vật đều đầu thai trong nó, đó gọi là tồn tại. Tôi sinh ra trong tồn tại, một cọng lông tơ của tồn tại. Tôi có dục vọng, không biết tồn tại có dục vọng hay không, nhưng tôi biết nếu một thế giới không có cá tính, cho dù hạnh phúc thế nào, khoái lạc ra sao, hoàn mỹ bao nhiêu, đều đáng bị khiển trách, bởi con người và nhân loại là hai vấn đề khác hẳn nhau, và đó chính là thực chất của vấn đề.

Tâm sự của ghế văn phòng

Các bạn biết chiếc "ghế làm việc" đại diện cho điều gì không? Nói thật nhé, nó vừa đại diện cho chỗ ngồi, cũng vừa đại diện cho địa vị. Đừng coi tôi là chiếc "ghế làm việc" thông thường, tổ tiên tôi có từ thời Hán Ngụy, các bạn có biết tổ tiên tôi tên là gì không? Nói cho biết nhé, nghe xong các bạn sẽ phải thầm kính phục, thậm chí có khi còn quỳ gối mà bái lạy ấy chứ! Vì chỉ có tổ tiên tôi mới có thể cho các bạn biết được bí mật của sự thay đổi giữa các triều đại. Vì sao ư? Vì tổ tiên của tôi chính là bí mật này đấy! Các bạn lại muốn biết, phải không? Vậy thì cho các bạn biết, tổ tiên tôi gọi là "giao kỷ". Giật mình chưa? Ai nghe thấy "giao kỷ" mà không giật mình chứ, bởi mỗi khi "giao kỷ" là một dịp "chó gà được thăng thiên"! Hoàng thượng ngồi lên, là có giang sơn; Thần tử ngồi lên, có vinh hoa phú quý. Tôi không nói khoác chút nào, từ khi người Hồ lấy việc "giao kỷ" để tượng trưng cho thân phận, địa vị, quyền thế và sức mạnh, thì "giao kỷ" trở thành vận mệnh của một số người nào đó.

Các bạn có biết "Thiên" trong câu "Thiên nhân hợp nhất" là gì không? Các bạn nghĩ nó là mặt trời, mặt trăng sao? Cổ nhân đã dạy *Quân thiên dã, phụ thiên dã, phu thiên dã*[(1)]. Lần này các bạn đã rõ "thiên" là gì chưa? Như vậy có nghĩa vua là thiên, "thiên nhân hợp nhất" cũng chính là "vua dân hợp nhất", vua ngồi lên ghế tức là vua "giao kỷ", vậy "kỷ" dưới mông vua cũng là "thiên", nó còn được gọi là "long kỷ". Nếu "thiên nhân hợp nhất", vậy cũng tức là "kỷ nhân hợp nhất". Chữ "nhân" trong "kỷ nhân hợp nhất" chắc không cần tôi giải thích nữa, đó chính là các bạn đấy! Các bạn sẽ hỏi lại tôi, nếu thế chẳng phải cha và chồng cũng là "thiên" sao? Sao lại là "vua dân hợp nhất" mà không phải là "cha dân hợp nhất" hay "chồng dân hợp nhất"? Về vấn đề này, các bạn đã xem đoạn *Giả Nguyên Xuân về thăm cha mẹ* trong *Hồng lâu mộng* chưa? Xem rồi sẽ hiểu ngay thôi, không phải cô ta về thăm hỏi sức khỏe các bậc trưởng bối, mà ông, bà nội phải quỳ để nghênh tiếp "địa vị" quý phi này, đây chính là "chưa nói tình gia đình, trước tiên phải hành lễ vua tôi". Tôi nói vậy, các bạn hiểu cái gì là "thiên" rồi chứ?

"Thiên" chính là "kỷ", đừng cho rằng nhân loại đã đi theo hướng trống không mà chúng ta không kế thừa truyền thống văn hóa nhé. Đừng hiểu lầm, tôi nói truyền thống văn hóa, chứ không phải văn hóa truyền thống. Văn hóa truyền thống, dừng chân là văn hóa. Văn hóa truyền thống của Trung Quốc đương nhiên rất rộng lớn uyên thâm, lưu truyền từ đời này qua đời khác. Truyền thống văn hóa, dừng chân là truyền thống, các bạn biết "hồn" trong văn hóa truyền thống Trung quốc là gì không? "Hồn" đương nhiên có tính đơn nhất, ổn định và vĩnh cửu, nói cho các bạn biết, đó chính là tôi – "ghế" đấy. Các bạn khổ sở phấn đấu, vì cái gì vậy? Chẳng phải chỉ là để ngồi lên chiếc ghế thứ nhất, chiếc ghế thứ hai, chiếc ghế thứ ba sao... Nói tóm lại, vì để leo được lên một cái ghế, đó mới gọi là thành công sao?

Tóm lại các bạn cũng hiểu rồi nhỉ? "Ghế làm việc" chúng tôi tuy bé, nhưng là vũ đài lớn của con người. Ngồi lên đó chính là làm người, làm quan, làm sự nghiệp; ngồi vững thì tiền đồ tươi đẹp, phú quý vinh hoa; ngồi không vững thì tôi là cái miệng cọp đấy! Không tin sao? Không tin thì bạn cứ thử xem.

"Ghế làm việc" chúng tôi rất coi trọng thứ tự ngồi, thời cổ gọi là "giao kỷ" lần thứ nhất, "giao kỷ" lần thứ hai... còn hiện tại gọi là: "một cánh tay", "hai cánh tay"... chẳng hạn thế. "Cánh" trong "một cánh tay" chính là nói đến "tay đỡ" trên chiếc ghế làm việc. Đừng coi chúng chỉ được thể hiện trên con số, mà quyền lực của nó khác nhau một trời một vực đấy. "Một cánh tay" có ý nghĩa tuyệt đối. Các bạn có biết thế nào là "tuyệt đối" không? Chính là cái mông của con hổ đấy, không phải ai cũng có thể sờ!

Chiếc ghế của "một cánh tay", giống như một vòng xoáy lại cũng giống một từ trường lớn, vô số người cứ xoáy cuồng điên trong đó. Vòng tròn hình thành chính là như vậy, cái hố đen cũng hình thành kiểu như vậy. Không phải tôi khoác lác đâu, tôi cho rằng với một quốc gia, "cánh tay" chính là cấp huyện. Vì sao ư? Vì ở đây "quan" gần với dân nhất, đây gọi là cơ sở. Cơ sở phải vững, "đất động núi rung" mà! Các bạn nói xem "một cánh tay" cấp huyện có quan trọng hay không?

Chính vì quan trọng, tôi mới cảm thấy tự hào khi mình được là chiếc "ghế làm việc" của Trưởng phòng Tổng hợp 2, văn phòng Ủy ban thành phố Đông Châu. Chẳng giấu gì các bạn, tôi đã hầu hạ ba đời Trưởng phòng ở Ủy

ban thành phố này rồi. Người thứ nhất là Tiêu Phúc Nhân, ông này giờ là Chủ nhiệm văn phòng, phó thư ký Ủy ban thành phố. Thời gian còn ngồi đây, tôi thường xuyên bị ông ta đè đầu cưỡi cổ viết tài liệu xuyên đêm. Thời gian đầu, tóc ông ta bóng mướt, khi không còn đè đầu cưỡi cổ tôi nữa đầu ông ta cũng vẫn láng mượt. Chẳng có gì lạ, cũng giống tôi thôi, thời gian ở đây ông ta phải chịu khó chịu khổ, chịu nhiều ấm ức nên tóc rụng mất phân nửa, hói bóng nửa đầu, giờ suốt ngày phải đội tóc giả.

Đời Trưởng phòng thứ hai là Triệu Trung, thân hình thằng cha này không khác gì cái chum đựng nước, mỗi lần ngồi lên người tôi đều khiến xương cốt tôi phải kêu kẽo cà kẽo kẹt. Phải nói là, tôi đã hầu hạ qua ba đời Trưởng phòng, nhưng chỉ có Triệu Trung xứng đáng nhất, ngồi ở "ghế Trưởng phòng" mà anh ta đã mang phong thái của Cục trưởng, các bạn nói xem, thế có trình độ không chứ? Triệu Trung rất thích rung đùi, vừa an tọa lên người tôi anh ta lập tức rung đùi, y như người tôi có điện vậy, lại còn thích "xì hơi xịt". Từ trước đến nay chưa bao giờ "xì hơi" ra tiếng, đã thế lại còn thối nữa chứ, mỗi lần như thế chẳng khác nào đang hun khí nóng trên lưng tôi! Chỉ có hai trường hợp anh ta không rung đùi: Một là khi họp phòng (anh ta rất thích họp phòng), mỗi lần họp, anh ta tỏ vẻ y như lãnh đạo thành phố đi thị sát. Hai là khi có phụ nữ ngồi trên đùi anh ta (trường hợp này không ai biết, ngoài tôi). Triệu Trung rất thích phụ nữ, cứ thấy phụ nữ đẹp là bước đi không nổi. Trong phòng này người đẹp nhất là Âu Bối Bối, Triệu Trung thích lắm, nhưng anh ta lại chỉ là một tay Trưởng phòng quèn, sao lọt được vào mắt cô ta được? Điều đó khiến anh ta rất đỗi đau lòng. Nhưng chức Trưởng phòng Tổng hợp 2 tương đương với Chủ nhiệm văn phòng Phó Thị trưởng thường vụ, những phụ nữ không mò tới được cửa Phó Thị trưởng thường vụ, nhất là phụ nữ đẹp, Triệu Trung đều không bỏ qua. Đã vài lần, nhân lúc trong phòng làm việc không có ai, cũng có vài gái xinh lựa thế mà ngồi lên đùi anh ta. Những lúc ấy, Triệu Trung sẽ không rung đùi, nhưng lại có những động tác chướng mắt mà tôi không tiện nói ra.

Tôi muốn nói cho các bạn biết rằng, người nhớ nhung tôi nhất là Phó phòng Hứa Trí Thái, nằm mơ anh ta cũng muốn ngồi lên chiếc "ghế Trưởng phòng" này. Lúc trong phòng không có ai, anh ta thường lén lút đến trước bàn làm việc của Triệu Trung ngắm nghía tôi kỹ lưỡng, xoa xoa rồi ngồi trên người tôi, còn dùng mông cọ cọ lên tôi, dựa lưng vào tôi hút thuốc, thậm chí

còn giơ hai chân lên, bập bênh người trên tôi nữa. Trong ấn tượng của tôi, Hứa Trí Thái là người thích tôi nhất. Triệu Trung sớm đã chán ngồi đây, cứ nhấp nhổm muốn lên vị trí cao hơn, nhưng lại dềnh dàng mãi không chịu rời chỗ, khiến Hứa Trí Thái không thể đợi chờ thêm nữa, ngầm viết thư nặc danh tố cáo Triệu Trung, còn kích động mọi người làm cuộc "chính biến", hất Triệu Trung đổ nhào, phải đi nơi khác; nhưng Hứa Trí Thái cũng toi công, chẳng được ngồi lên tôi như nguyện vọng, vì thay thế chỗ của Triệu Trung là Dương Hằng Đạt, người đã từng năm năm làm thư ký cho lãnh đạo cũ.

Phải nói rằng, Dương Hằng Đạt là người rất chăm chỉ chu đáo, chẳng kém người tiền nhiệm thứ nhất Tiêu Phúc Nhân là mấy, cũng chịu khổ chịu cực, chịu nhiều ấm ức. Chuyện dán mông ngồi lỳ trên mình tôi, nhoài người theo những dòng kẻ để viết báo cáo thâu đêm suốt sáng là chuyện bình thường như cơm bữa. Nhưng bạn đừng bị biểu hiện của anh ta đánh lừa, nhìn vẻ ngoài dè dặt thế thôi, chứ thực chất anh ta là kẻ "không an phận" nhất. Anh ta không chỉ có những ham muốn thấp hèn, mà còn hay suy nghĩ lung tung. Mấy lần ngủ ngồi trong giờ nghỉ trưa, thế mà anh ta cũng mơ được. Trong mơ anh ta thấy mình biến thành con chuột, bị sói cái, sư tử, báo hoa truy đuổi, phải chạy bán sống bán chết khắp nơi. Tôi nghi ngờ anh ta có "tâm lý nhìn trộm", thích nhìn trộm những bí mật riêng tư của người khác. Những lúc trong phòng làm việc không có ai, anh ta thường lục ngăn kéo bàn của người khác, nhất là của Âu Bối Bối. Tôi biết anh ta giống Triệu Trung, cũng thích Bối Bối. Thường ngày, nhân lúc Bối Bối không để ý, anh ta liền ngắm trộm cô ấy. Nhưng Hằng Đạt chỉ là kẻ "có lòng gian mà không có gan ăn trộm". Anh ta biết cách tự kiềm chế mình, nghiêm khắc thực hành theo nguyên lý đã học. Trong lúc đánh cờ với Chu Đại Vy, luôn nhắc nhở cậu ta phải chú ý "ba quản": quản cái miệng, quản cái mông, quản cái... nhưng trong thâm tâm, anh ta lại là người hận mình không được "thả lỏng" ba thứ đó nhất! Những người như vậy, quả rất đáng sợ, háo sắc mà không tham sắc, háo tài mà không tham tài, dã tâm gan dạ mà không lộ, rất giỏi sắp đặt quan hệ biện chứng giữa "có địa vị" với "có triển vọng", cho nên tôi nghĩ anh ta không ngồi trên người tôi bao lâu nữa rồi sẽ thăng cao thôi.

Nếu Dương Hằng Đạt được thăng chức, ai sẽ ngồi lên người tôi nhỉ? Hoàng Tiểu Minh? Không thể! Cậu ta thay Hồ Chiếm Phát làm thư ký cho Bành Quốc Lương rồi. Chu Đại Vỹ? Quá trình công tác và năng lực bản thân

chưa đủ! Âu Bối Bối vẫn chỉ là nhân viên điều tra nghiên cứu cấp Phó phòng, có đề bạt cũng chỉ đề bạt lên cấp Phó phòng hoặc điều tra nghiên cứu cấp phòng chính thức, ở phòng Tổng hợp 2 này, dự liệu về tương lai của Âu Bối Bối là khó nhất, còn phải xem cô ta phát huy nghệ thuật nhan sắc như thế nào nữa.

Đương nhiên, người mong ngóng ngày đêm được ngồi lên tôi nhất vẫn là Hứa Trí Thái, nhưng tôi nhận thấy vở kịch mà anh ta diễn chưa đạt, không phải tôi xem thường anh ta, mà do Hứa Trí Thái không biết thuận theo hướng gió. Bạn nghĩ xem, một người xách đầu lợn đi cúng mà tìm mãi không thấy cửa miếu, liệu có đáng buồn không?

Kỳ thực từ cổ chí kim, có rất nhiều người suốt ngày phiền muộn vì cái ghế dưới mông mình. Chưa ngồi lên, muốn lên ngồi; Ngồi lên rồi, sợ bị mất; Ngồi phía trước, lo phía sau chen hất mình đi. Ngồi phía sau, đinh ninh nhớ phải chen bật thằng ngồi phía trước. Từ xưa tới nay, kẻ không hy vọng ngồi "giao kỷ", cũng không cam tâm vĩnh viễn không được giao ghế ngồi, nên không từ thủ đoạn nào để tranh lấy một chiếc ghế. Kẻ cho rằng trời sinh ra mình đáng được "giao kỷ" ngồi, càng nôn nóng về giấc mơ được giao ghế. Cứ thế, từ khi có "giao kỷ", lịch sử bị quậy tung đến tối tăm trời đất.

Tôi là phó phòng - Hứa Trí Thái

Trong chốn quan trường nhiều bon chen, triết lý của tôi là đặt chân được lên thuyền rồi mới tìm kiếm mục tiêu, bởi tìm kiếm mục tiêu thì dễ, đặt được chân lên thuyền mới khó, nếu không như vậy thì chỉ có thể đứng trên bờ nhìn đại dương mà than thở mình quá bé nhỏ. Phải biết rõ lý tưởng đến bờ bên kia ai cũng muốn đạt được, nhưng lý tưởng là gì? Chẳng qua cũng chỉ là Utopia[(1)] mà thôi. Trực giác cho tôi biết, bờ bên kia cũng ở trên thuyền. Tuy nhiên, điều khiến tôi đau đầu là trên thuyền đã chật ních, mà người muốn lên thuyền vẫn đông như kiến. Thật ra thuyền cũng có rất nhiều, chỉ là số người muốn lên thuyền quá nhiều so với số thuyền. Điều này chứng tỏ gì nhỉ? Chứng tỏ rằng "chỉ có duy nhất một thế giới hiện thực, ngoài ra không có thế giới nào khác." Đây là đúc kết kinh nghiệm mười năm làm Phó phòng của tôi. Mười năm trên ghế Phó phòng, tôi biết mọi người trong Văn phòng Ủy ban thành phố này đều cười tôi. Tôi không trách việc họ cười tôi, chỉ trách bản thân hiểu ra quá muộn. Cuộc sống chẳng qua chỉ là quá trình lấy ham muốn này thay thế ham muốn khác, một số người nhầm lý tưởng thành hiện thực, rồi mải mê theo đuổi, cuối cùng cũng chỉ có thể đứng trên bờ than thở, nuối tiếc đại dương bao la mà thôi.

Triết lý này, chỉ đến khi Tiểu Minh mời uống rượu tôi mới hiểu ra. Lúc ấy, tôi đã hỏi một vấn đề mà mình bứt rứt bấy lâu nay: Tại sao con đường làm quan càng đi càng hẹp? Có lẽ do Hoàng Tiểu Minh đọc nhiều sách, cộng thêm vấn đề này cũng đang khiến cậu ấy bứt rứt, nên khi vừa mở miệng là cậu ta đã có vẻ bức xúc:

"Phó phòng Hứa, anh biết từ 'trẫm' trở thành danh từ riêng từ khi nào không?"

Thú thực, tôi không học chuyên ngành lịch sử, nên chẳng có chút kiến thức nào về vấn đề này. Tôi cũng dám khẳng định trong số những nhân viên ở đây, rất ít người có thể trả lời được câu hỏi ấy, dù có học chuyên ngành lịch sử đi nữa cũng chưa chắc đã biết.

“Tiểu Minh, điều này có liên quan gì với vấn đề thắc mắc của tôi?”

Hoàng Tiểu Minh là người hướng nội, nhưng tôi luôn cho rằng tính cách đó chỉ là vẻ bề ngoài hay nói khác là cậu ấy giả vờ sống nội tâm. Còn việc tại sao cậu ấy làm cho người khác có cảm giác cậu ấy sống nội tâm thì tôi không biết, có thể đây gọi là khôn khéo, nhưng tôi lại coi đó là nhẫn nại. Nói chung, tôi thấy cuộc sống của Hoàng Tiểu Minh rất buồn. Bởi người mà cái gì cũng hiểu nhưng không thể nói ra, nhất định là người sống rất buồn khổ. Mặc dù cậu ta khiến người khác có ấn tượng mình là một người tự tại, cẩn trọng nhưng trực giác cho tôi biết, cậu ta cũng là một người mơ về bờ bên kia, còn bến bờ trong mộng đó là gì thì tôi không biết, và có lẽ chính cậu ta cũng chưa hẳn đã hoàn toàn biết. Hoàng Tiểu Minh tiếp tục xả ra một tràng:

“Lý Bạch viết “Thục đạo nan”, nói đường vào nước Thục còn khó hơn lên trời, thực ra ông ấy muốn nói con đường làm quan rất khó, khó hơn lên trời xanh. Vì sao khó? Chính là vì có liên quan đến chữ ‘trẫm’. Trước thời Tần Thủy Hoàng, ‘trẫm’ là đại từ nhân xưng chỉ ‘tôi’, ai cũng có thể xưng ‘trẫm’. Nhưng bắt đầu từ thời Tần Thủy Hoàng, chỉ vua mới có thể xưng ‘trẫm’, dân thường dùng sẽ bị khép vào tội phạm thượng. Từ năm 221 trước Công nguyên, ‘văn hóa trẫm’ kéo dài suốt hai nghìn hai trăm năm lịch sử, đã trở thành một hình thái ý thức, trở thành hạt nhân trong văn hóa truyền thống, chi phối hành vi tư tưởng cũng như tâm linh của người Trung Quốc. Người phương Tây tin vào Thượng đế, còn thượng đế của người Trung Quốc chính là ‘trẫm’, thần thánh trong tâm niệm của người Trung Quốc cũng là ‘trẫm’. Vừa nãy anh có hỏi em tại sao con đường làm quan càng đi càng hẹp, chính là vì lòng dạ của con người càng ngày càng hẹp hòi. ‘Văn hóa trẫm’ quy định tất cả các con đường, mọi con đường đều có thể vừa bằng phẳng lại vừa thông thoáng, duy chỉ có con đường trong lòng mới biến thành đường nước Thục. Người có ý, khó tránh khỏi có mưu kế, vì thế những người hướng về mưu kế tất nhiên sẽ cảm thán đường vào Thục khó, như lên trời xanh. Trên đường đi hết lần này đến lần khác bị u linh khốn nhiễu, có khi lại bị ánh sáng chói lòa mê hoặc, thậm chí bị sa vào hang sâu tăm tối. Nói thật, Phó phòng Hứa, phòng mình cũng có một ‘trẫm’, lúc nào cũng muốn làm cha thiên hạ, anh em chẳng có chút nhân quyền, không chỉ có anh mà mọi người trong phòng ai mà chẳng tức? Phó phòng Hứa, muốn mưu kế trót lọt chỉ có thể làm một cuộc ‘vận động Ngũ Tứ[(2)]’ trong nội bộ phòng!”

Nghe Tiểu Minh nói vậy, tôi rất đỗi kinh ngạc, bình thường trông cậu ta thư sinh nho nhã là vậy mà không ngờ trong lòng cũng có tinh thần cách mạng đến thế. Không biết đây có phải rượu nói không, tôi chen ngang: "Tiểu Minh này, câu nào chú nói cũng đều trúng ý anh, muốn làm cách mạng thì 'vận động Ngũ Tứ' làm gì, làm hẳn 'khởi nghĩa Trần Thắng, Ngô Quảng[(3)]', anh làm Trần Thắng, chú làm Ngô Quảng, chúng mình có ngày vinh hoa phú quý cũng đừng quên nhau, chú thấy thế nào?"

"Phó phòng Hứa, ý anh là chúng ta làm một cuộc 'đảo chính' lật đổ Triệu Trung? Em thì không vấn đề gì, chỉ ngại Bối Bối với Đại Vỹ, không biết có hưởng ứng không?"

Đến lúc này, dường như tôi càng uống càng tỉnh, trên danh nghĩa Hoàng Tiểu Minh mời tôi uống rượu nhưng thật ra là có ý khác: nhân lúc Triệu Trung ra nước ngoài công tác, phát động cuộc "chính biến". Ở phòng Tổng hợp 2 này, tôi làm Phó phòng đã được mười năm. Khi Tiêu Phúc Nhân làm Trưởng phòng, tôi đã làm Phó phòng, đến nay Tiêu Phúc Nhân được thăng lên Phó thư ký, Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban thành phố, tôi vẫn là Phó phòng. Không dùng đến tôi thì cũng phải tìm người tài đức vẹn toàn chứ, đằng này Lưu Nhất Hạc lại o bế người thân, mang một con lợn cả ngày không làm việc gì, chỉ biết nói này nói nọ. Tôi nghĩ, mình chẳng phải thằng chăn lợn mà suốt ngày phải phục vụ hắn. Triệu Trung cậy mình có hậu thuẫn vững chắc nên không những ngông nghênh ngang ngược, độc đoán chuyên quyền ở phòng Tổng hợp 2, mà đến cả Văn phòng Ủy ban hắn cũng coi trời bằng vung. Thực ra Tiêu Phúc Nhân cũng không ưa gì tên này, nhưng trước kia vì nể mặt Phó Thị trưởng thường vụ Lưu Nhất Hạc, nên không dám động đến mà thôi. Bây giờ, Lưu Nhất Hạc sắp được nhậm chức Phó Chủ tịch tỉnh, nhiều khả năng Bành Quốc Lương sẽ ngồi vào ghế của Lưu Nhất Hạc. Người ta thường nói "vua đời nào quan đời nấy", thế nên cuộc "chính biến" này là cơ hội tốt mà ông trời ban tặng. Thật lòng tôi đã muốn làm chuyện này từ lâu rồi, có điều chưa biết rõ tâm ý của Hoàng Tiểu Minh ra sao. Chỉ cần cậu ta chịu phối hợp, Bối Bối và Đại Vỹ không thành vấn đề. Nếu thật sự đuổi được con lợn Triệu Trung đi, kiểu gì tôi chẳng ngồi vào ghế "Quyền Trưởng phòng" ít nhất vài hôm, và nếu Bành Quốc Lương chấp nhận, thì chữ "quyền" có thể được xóa đi cũng không biết chừng. Đến lúc đó, ngồi vào ghế Phó phòng đương nhiên là Hoàng Tiểu Minh. Trên quan

trường hoàn toàn không có tình bạn, chỉ có đồng minh hợp tác với nhau vì lợi ích mà thôi, điều này tôi rõ hơn ai hết.

"Tiểu Minh này, tôi sẽ lo phần Bối Bối và Đại Vỹ, có điều chúng ta phải vạch sẵn kế hoạch hành động tiếp theo, cậu xem tôi tính thế này có được không: tôi sẽ viết một bức thư nặc danh tố cáo Triệu Trung, cậu thấy thế nào?" Tôi vừa dứt lời, Tiểu Minh phá lên cười sằng sặc.

"Anh Hứa, chỉ cần nhận được thư nặc danh Văn phòng Thành ủy sẽ nghĩ ngay đến phòng của chúng ta. Mà nếu phân tích kỹ phòng mình còn ai có thể viết bức thư này ngoài anh ra. Hơn nữa, em không thích hành động kiểu lén lút, đã làm thì làm một cách quang minh chính đại, có bằng chứng, có căn cứ. Vì thế, theo em anh cứ viết một bức thư công khai gửi lãnh đạo, em nhất định sẽ ký tên, anh làm nốt phần việc với Bối Bối và Đại Vỹ, em nghĩ hai người họ nhất định sẽ nể mặt anh mà ký thôi. Trước đây Triệu Trung còn ỷ lại có Thị trưởng Lưu nâng đỡ, không coi ai ra gì, nhưng giờ Thị trưởng Lưu đã được thăng chức, ai kế nhiệm còn chưa rõ, đây chính là thời điểm tốt nhất để vạch tội ông ta. Vì thế ta phải đem những mâu thuẫn này ra ánh sáng, chỉ cần bật được cái nắp vung, thì cả phòng Tổng hợp 2 này sẽ sôi sùng sục, lãnh đạo sẽ tìm gặp chúng ta để hỏi chuyện, khi đó chúng ta "muôn miệng một lời", cộng với sức ép từ trên, lo gì Triệu Trung không bị cuốn xéo. Đến khi đó, cấp trên chọn Trưởng phòng kế nhiệm, ngoài anh ra còn ai vào đây nữa. Phó phòng Hứa, đây là cơ hội ngàn năm có một, cơ hội tốt không thể để vuột mất, một khi vuột mất không biết đến bao giờ mới có!"

Những lời Tiểu Minh nói không những rất có lý mà còn rất kích động, tôi nghe xong mà máu nóng sục sôi, chỉ muốn thực hiện ngay. Tôi không kìm lòng nổi, nâng chén nói: "Tiểu Minh, tôi ngồi ở cái ghế Phó phòng đã mười năm, biết bao đời Phó Thị trưởng rồi Thị trưởng đều thăng tiến, bọn họ đều là những người từng đọc ra rả những bài phát biểu do chính tay tôi viết, nhưng thăng chức rồi, họ có còn nhớ tới tôi không? Trong muôn ngàn công nhân viên chức, rốt cuộc tôi cũng chỉ là một hạt cát bé xíu. Nếu tôi cứ giữ cái chức Phó phòng này đến khi về hưu thì cái phòng Tổng hợp này là gì? Mẹ kiếp, chính là nhà lao, tôi sẽ coi lần 'đảo chính' này là lần vượt ngục! Nào, anh em, cạn ly chúc cho lần vượt ngục này của chúng ta thành công!"

Phải nói, đây có lẽ là lần uống rượu sảng khoái nhất từ trước tới giờ của tôi. Chúng tôi bắt đầu từ trưa, uống mãi tới tận chiều tối. Khi rời khỏi quán rượu, mặt trời đỏ rực khiến bầu trời như bị ai đó đâm một nhát dao, máu tươi từ vết thương xối ra lênh láng. Tôi lái xe đi qua sông Hắc Thủy, bỗng nhận ra nước sông ngày càng đen hơn.

Về đến nhà, đầu tôi có chút choáng váng, dù uống rất nhiều nhưng vẫn không thể kìm nén được tâm trạng đang rất kích động của bản thân. Tôi loạng choạng đi rót một cốc nước lạnh, uống cạn một hơi, nước lạnh như thanh kiếm sắc bén đâm thẳng vào dạ dày tôi. Đừng tưởng đầu óc tôi không tỉnh táo, suy nghĩ của tôi vẫn rất sáng suốt đấy. Nghĩ lại câu chuyện của Hoàng Tiểu Minh nói về "văn hóa trẫm", tôi có những ý kiến rất khác về chủ đề này, tôi nghĩ nên đổi lại, gọi là "chủ nghĩa trẫm" thì thích hợp hơn. Và để chứng minh lời tôi nói là có lý, tôi đi đến giá sách tìm quyển *Lịch sử Trung Quốc*. Có lẽ do uống quá nhiều, tôi rút nhầm quyển sách của Lỗ Tấn, và không ngờ trong lúc tiện tay lật bừa một trang sách, tôi lại đọc được một câu như nói trúng tim đen: đối với người dân Trung Quốc, lịch sử chỉ có "thời đại muốn làm nô lệ mà không được" và "thời đại tạm thời làm nô lệ", điều này rõ ràng là chứng cứ cho luận điểm "chủ nghĩa trẫm" của tôi.

Rất rõ ràng, lịch sử là do những chuỗi hiện thực tạo nên, chứ không phải do những lý tưởng tạo thành. Không ai cho rằng một hạt cát mang tầm cỡ thế giới, và cũng không ai cho rằng một con kiến cũng là sinh mạng có ý nghĩa cả, thế nhưng "không có ý nghĩa" lại chính là ý nghĩa mang giá trị cao nhất, "không có ý nghĩa" chính là lý do tồn tại của những sự vật này. Nhưng con người, suy cho cùng cũng chẳng phải là hạt cát hay con kiến, đừng mong dựa vào "trẫm" chế ngự được thú tính đang ngủ say trong lòng mọi người. Con mãnh thú đang ngủ say này chỉ trung thành với bất hủ, chứ không phải là một "trẫm" mục nát thối tha. Chúng ta nên biết rằng từ trăm nghìn năm nay, thứ khiến con người chúng ta vượt lên ngự trị động vật không phải là chế độ "trẫm" thối nát, mà chính là nhờ tư tưởng, chỉ có tư tưởng mới là nhà huấn luyện động vật quyền uy nhất. Đừng để lịch sử biến thành một cái lồng giam, vì chung quy lại con người không phải sống trong lịch sử, con người sống nhờ sinh mạng, mà sinh mạng thuộc về thế giới tự nhiên, mãi mãi và không bao giờ thuộc về cái gọi là "trẫm" thối rữa đó.

Nghĩ đến đây, hình như tôi tỉnh táo lại đôi chút. Bước ra hiên nhà, mở cửa sổ, con gà trống nhà hàng xóm cất tiếng gáy. Không hiểu sao cứ đến hoàng hôn là nó lại gáy. Người ta thường nói gà trống gáy báo trời sáng, đằng này con gà kia lại gáy báo trời tối. Trước đây tôi thật sự không sao hiểu nổi, nhưng giờ thì đã hiểu: con gà ấy từ khi mua về suốt ngày bị nhốt trong lồng nên chẳng phân biệt được lúc nào là hoàng hôn lúc nào là bình minh, từ lâu trắng đen đã lẫn lộn hết cả!

Bốn người chúng tôi ủ mưu hai ngày, cuối cùng cũng quyết định gửi thư cho Tiêu Phúc Nhân, tất nhiên tôi trực tiếp gửi. Không ngờ thư vừa gửi đi đã tạo nên một cơn chấn động trong Văn phòng Ủy ban, điều khiến chúng tôi không ngờ là dư luận chủ yếu đứng về phe chúng tôi, xem ra con mắt của quần chúng vẫn rất sáng suốt. Một tuần sau đó là những tâm trạng vô cùng phức tạp, căng thẳng, hào hứng, bất an, lo lắng, chờ đợi, hy vọng của chúng tôi. Cuối cùng vào ngày Triệu Trung về nước, Tiêu Phúc Nhân cùng Trưởng phòng nhân sự đích thân đến nói chuyện riêng với tôi, Tiểu Minh, Bối Bối và Đại Vỹ. Tiêu Phúc Nhân rất ngạc nhiên, khi cả bốn người chúng tôi đều nói những điều giống nhau và đều rất bức xúc trước sự ngông cuồng hống hách của Triệu Trung.

Hôm sau, Triệu Trung vừa đến văn phòng liền lôi một lô ảnh đi công tác ra khoe với chúng tôi. Ông ta vừa bỏ đống ảnh lên bàn làm việc của tôi thì chuông điện thoại nội bộ reo, nghe xong thấy ông ta tất tả rời phòng ngay lập tức. Theo phán đoán chắc hẳn cuộc điện thoại này không bình thường. Quả đúng vậy, Triệu Trung đi liền hai tiếng đồng hồ, khi trở về sắc mặt tệ như vỏ cà tím.

Triệu Trung hậm hực ngồi phịch xuống ghế, hút liền một lúc hai điếu thuốc, sau đó nói: "Vừa hay mọi người đều có mặt, chúng ta họp một lúc. Đây có lẽ là cuộc họp cuối cùng, mọi người không cần căng thẳng, tôi không muốn hỏi tội ai cả vì tôi cũng không có quyền nữa rồi. Tôi chỉ muốn kể cho mọi người một câu chuyện. Câu chuyện này được trích trong tác phẩm *Duyệt vi thảo đường bút ký – Cô vọng thính chi nhất* của Kỷ Hiểu Lam[(4)]: Một hôm, trong buổi tiệc, có một con cáo già ẩn nấp nói chuyện với mọi người. Đầu tiên mọi người hỏi nó sợ gì, nó trả lời nó sợ cáo. Câu trả lời khiến mọi người phá lên cười, hỏi lại: 'Người thấy cáo sợ thì còn có lý, cáo là

đồng loại của ngươi, ngươi còn sợ gì?' Cáo cười nói: Trong thiên hạ, đồng loại chính là thứ đáng sợ nhất. Phàm những người tranh chấp tài sản thì ắt là anh em một nhà; phàm tranh sủng ái, ắt là thê thiếp; phàm tranh quyền lực, ắt cùng là quan chức; phàm tranh lợi, ắt cùng phường bán buôn. Đến cáo còn sợ đồng loại, con người đương nhiên càng sợ đồng loại rồi, chỉ cần sơ suất một chút là bị hãm hại. Hứa Trí Thái, chúng ta cùng làm việc với nhau năm năm rồi, thường ngày cậu giả bộ ngoan hiền như con bò già, tôi cũng có lúc gần như quên mất cậu là đồng loại của tôi, cậu tưởng đuổi được tôi đi, cái phòng này sẽ là của cậu sao? Đừng có nằm mơ giữa ban ngày, tôi nói cho cậu biết, Triệu Trung đi rồi còn Vương Trung, Lý Trung, Chu Trung... Cậu làm công chức lâu năm rồi, chẳng lẽ còn không hiểu sao? Chẳng trách, cậu phải dán đít ngồi trên cái ghế đó tận mười năm kể cũng tội nghiệp. Trước khi đi tôi tặng cậu vài lời khuyên: Cậu biết tại sao quan trường được gọi là 'hoạn hải' không, là vì quá nhiều người muốn làm quan. Nhưng cũng rất nhiều người lực bất tòng tâm, tại sao ư, là vì họ không hiểu cách làm thế nào mới đặt được chân lên thuyền. Tôi với cậu cùng làm việc năm năm, cậu cũng làm Phó phòng mười năm rồi, tôi thật sự không nỡ thấy cậu lực bất tòng tâm như vậy. Nhớ lấy, Hứa Trí Thái, muốn làm cách mạng dân chủ thì đầu tiên phải hiểu thế nào là dân chủ. Dân chủ là chủ dân, tôi là chủ, anh là dân, không chủ nào thích bạo dân cả. Lúc nào mà trong lòng cậu thích thuận, tự nguyện thuận thì cậu mới bám được mép thuyền, nghịch là dân tính, thuận là quan tính, dân tính không thăng hoa lên quan tính thì cậu mãi mãi vẫn chỉ là một con kiến hôi mà thôi!"

Những lời Triệu Trung nói khiến tôi sôi máu. Tôi đang định đáp trả bằng vài câu chối tai, nhưng hắn đã lập tức đứng lên, đóng sầm cửa đi ra ngoài. Bốn người chúng tôi vẫn ngồi yên tại chỗ, không chút động đậy. Tiểu Minh đang giả vờ lật lật quyển sách, Bối Bối dán mắt vào tạp chí thời trang, Đại Vỹ cũng như đang chuyên tâm đọc báo, bề ngoài có vẻ như một cuộc họp bình thường, nhưng tôi hiểu ai cũng rõ, cuộc "chính biến" lần này tuy thành công, nhưng thứ tự của phòng sẽ không có gì thay đổi, vậy nên mọi người chẳng có cảm giác thắng lợi, ngược lại còn cảm thấy như mình đã làm sai việc gì đó. Tôi bỗng thấy lòng mình trống rỗng.

Một lát sau, Bối Bối phủi mông đứng dậy đi ra ngoài, tiếp đó là Đại Vỹ, trong phòng chỉ còn tôi với Tiểu Minh.

Tôi buồn bã: "Nếu biết trước thế này thì lúc đầu đã không làm."

Tiểu Minh yên lặng không nói, một lúc sau mới bảo: "Anh Hứa, em muốn tặng anh một câu thơ của Tagore: *Nếu bạn đang ở trong bóng tối, không thấy đường dưới chân, hãy bẻ một cái xương sườn đốt lên thành ngọn đuốc, soi sáng con đường bạn đi.*" Nói xong, cậu ta tiến đến vỗ vỗ vai tôi, lắc đầu rồi đi ra.

Văn phòng chỉ còn lại mình tôi. Khốn nạn thật, cứ như cuộc đảo chính này do một mình tôi gây ra vậy. Nhìn sang chỗ ngồi của Triệu Trung, tôi nghĩ, nếu mình ngồi vào chiếc ghế ấy, liệu có khác gì so với hắn ta không? Những kẻ theo đuổi quyền lực, liệu có ai vượt ra khỏi tù ngục trong lòng? Đối với quyền lực, kẻ được thì mừng thầm, kẻ mất thì đau thương, tự hỏi lòng, mình cũng như thế sao? Lỗ Tấn nói: "Thử hỏi từ xưa đến nay mấy ai được như vậy." Nghĩ đến đây tôi bỗng thấy có chút thông cảm với Triệu Trung, trước giờ tôi luôn nhìn nhận vị trí Trưởng phòng dưới góc độ của một Phó phòng chứ chưa từng đứng vào vị trí của Trưởng phòng để quan sát mọi thứ. Nếu là Trưởng phòng liệu tôi có thể điều hành một cách dân chủ không? Tôi không biết, chỉ biết nếu tôi là Trưởng phòng thì việc thực thi dân chủ sẽ vô cùng thoải mái và dễ chịu, vì chỉ có vậy mới có thể đảm bảo quyền lợi của tôi được tối đa hóa. Ai mà chẳng muốn quyền lợi của mình được tối đa hóa chứ! Cũng như một số kẻ giả danh chính nhân quân tử cao giọng mắng nhiếc những điều thối nát, thực ra đều là *trâu buộc ghét trâu ăn* cả, nếu họ có quyền lực xem, chỉ có tồi tệ hơn mà thôi! Nói mười làm một, tất cả đều vì lợi ích của chính bản thân mình hết!

Thời gian sau đó, phòng Tổng hợp 2 cũng đi vào thời kỳ dân chủ thực sự, vì sau khi Triệu Trung bị điều đi làm thư ký tại Trung tâm phục vụ mới được thành lập của Cục hậu cần, tôi tạm thời nhậm chức "Quyền Trưởng phòng". Tôi dự tính thời gian này sẽ làm chút việc gì đó có ích, nhưng lại chẳng biết làm gì, thậm chí cả ngày cũng chẳng hiểu nổi bản thân đang làm gì, bận gì, chỉ cảm thấy tinh thần bất ổn, vừa như muốn báo cáo công việc với ai đấy nhưng lại không biết báo cáo với ai, báo cáo cái gì. Hóa ra dù là "quyền Trưởng phòng" tôi cũng cần phải có lãnh đạo, tôi bệnh thật rồi, làm Phó phòng mười năm đã thành thói quen, giờ chỉ dựa vào chữ "quyền" mà thay đổi thói quen đó có vẻ quá khó. Thậm chí tôi bắt đầu thấy nhớ Triệu Trung,

nhớ cái ghế Phó phòng của mình, chí ít như vậy tôi còn biết báo cáo tình hình công việc với ai. Cái chức "quyền Trưởng phòng" chẳng đem lại cho tôi cảm giác mới mẻ nào, ngược lại còn khiến tôi khó chịu giống như phải khoác một bộ quần áo cũ mèm, nặng trịch lên người vậy.

Đương nhiên, tôi cũng nhanh chóng lấy lại được cảm giác, đó là: Nếu bên trên không có ai chăm sóc thì bên dưới cũng sẽ chẳng có ai đeo đuổi bạn, cô đơn trơ trọi một mình, vừa không có kết quả vừa không thể thực hiện hoài bão của mình. Vậy phải làm sao? Kinh nghiệm mách bảo tôi rằng, muốn đi được một quãng đường thật xa thì phải dùng thuyền, nếu không sẽ chỉ đứng mãi trên bờ chần chừ lưỡng lự. Đời người ngắn ngủi, tôi không thể chần chừ thêm được nữa, bố mất từ khi tôi còn bé, một mình mẹ vất vả lam lũ nuôi tôi khôn lớn, bà ấy chỉ có một ước nguyện duy nhất đó là mong ước tôi trở thành một trang nam nhi có thể bay cao, bay xa.

Thế nhưng, tôi đã làm mẹ phải thất vọng, đừng nói bay xa, sau khi bị điều từ tòa soạn báo Thanh Giang về đây, tôi như mọc rễ vậy, thấy mình hệt con gà trống nhà hàng xóm. Gần đây tôi phát hiện nó không chỉ gáy lúc chập tối, mà lúc nào cũng gáy, ban ngày hay có lúc canh ba nửa đêm. Tôi cứ thắc mắc không hiểu sao con gà đó cứ gáy lung tung như thế, cho đến khi ngồi lên ghế "quyền Trưởng phòng" mới vỡ lẽ. Hóa ra không phải nó gáy mà đang kêu cứu, gào thét: "Cứu tôi với, thả tôi ra, tôi muốn tự do!" Văn phòng này đối với tôi giờ chẳng khác gì cái chuồng gà, hoàn cảnh của tôi cũng có khác gì nó đâu. Nghĩ đến đây thấy số phận thật không công bằng với tôi.

Quãng thời gian học đại học tôi luôn hướng đến tự do. Trước khi thi đại học, chuyên ngành mà tôi muốn nghiên cứu là "tự do", nhưng tiếc là tất cả các trường đại học trên đất nước này đều không có. Không nghiên cứu tự do thì con người sao có thể phân biệt rạch ròi "kiểu tự do thứ nhất" và "kiểu tự do thứ hai" của Adam? Kinh *Phúc âm Gioan* có viết: "Hãy làm quen với chân lý, chân lý sẽ mang đến tự do." Sau đó khi kinh nghiệm làm chính trị dày dạn hơn, tôi mới dần hiểu ra, câu đó vốn có nghĩa là: "Hãy làm quen với quyền lực, quyền lực sẽ mang đến tự do." Quyền lực không những mang đến tự do, nó còn có thể giúp ta chọn lựa mọi thứ một cách đầy lý tính. Nhưng đây không phải là bí mật của tự do, bản chất của tự do là phi lý tính, vì bất cứ lý tính nào cũng đều là ép buộc bản thân. Cần lý tính hay cần phi lý

tính? Đây là một câu hỏi. Cần hạnh phúc hay cần tự do? Đây lại là câu hỏi trong câu hỏi. Tôi đã không còn thời gian để đau đầu về những vấn đề này nữa rồi, bởi tôi có bản năng và tham vọng, không thể đánh mất bản năng và tham vọng chỉ vì cái tự do chết tiệt ấy được, vì bản năng và tham vọng của tôi là hạnh phúc, vì hạnh phúc tôi tình nguyện làm nô lệ cho thế giới xung quanh, thậm chí cho chính bản thân tôi. Nếu mọi người đã không muốn biết thứ gì cao hơn con người thì hà cớ gì tôi phải mạo hiểm. Không, ai biết "cột nhà lộ ra ngoài thì bị mục trước", ai biết "chim đầu đàn hay bị trúng đạn". Cuộc "đảo chính " lần này, tôi biến thành cái cột nhà lộ ra ngoài ấy, tuy là vẫn chưa mục nhưng đang xuất hiện nguy cơ, phải làm sao đây? Tôi không thể để mình mục nát đi. Tôi phải biến cái cột này thành chiếc bè có thể di chuyển.

Trước mắt, chỉ có một con thuyền có thể cho tôi leo lên, đó là Bành Quốc Lương. Tôi rất hy vọng được như Triệu Trung, đặt chân lên con thuyền lớn Lưu Nhất Hạc, nhưng tôi có cảm giác rằng mình không phải là thuyền viên mà Bành Quốc Lương muốn tìm cho thuyền của mình. Tôi biết, dù Triệu Trung có rời khỏi phòng Tổng hợp 2 này đến đâu làm việc đi chăng nữa hay từ chức về hưu, tuy không theo Lưu Nhất Hạc nhưng rốt cuộc vẫn đứng vững trên thuyền của ông ta. Tôi vô cùng hy vọng mình trở thành một thủy thủ đắc lực trên thuyền của Bành Quốc Lương, nhưng rõ hơn ai hết tôi biết mình không phải là trợ thủ lý tưởng trong mắt ông ấy. Tuy nhiên nếu đã là một thủy thủ thì nên vượt ngàn đại dương phiêu bạt, dù có chết trong phong ba bão táp cũng còn hơn là đứng trên bờ mà lực bất tòng tâm. Đương nhiên nếu cứ đàng hoàng lên thuyền thì chắc chắn không được, có lẽ tôi phải hao tâm tổn trí thể hiện cho Bành Quốc Lương thấy bản lĩnh của mình, hy vọng ông ấy sẽ cho mình một cơ hội.

Thế nhưng, tất cả đều trở về vị trí ban đầu. Bành Quốc Lương nhậm chức Phó Thị trưởng được một tháng thì đích thân đi tuyển chọn vị trí Trưởng phòng cho phòng Tổng hợp 2, chữ "quyền" của tôi lại trở về chữ "phó". Trưởng phòng mới tên là Dương Hằng Đạt, đã làm thư ký cho lãnh đạo cũ năm năm, ngoại hình không sáng sủa cho lắm, hiền lành nhu mì, nhưng vị lãnh đạo cũ kia là ai? Đó chính là cán bộ chủ chốt của thành phố Đông Châu, thậm chí là của cả tỉnh Thanh Giang, năm năm làm thư ký cho một vị lãnh đạo như vậy thì thật sự không phải là người thường.

Quả nhiên, Dương Hằng Đạt nhậm chức không lâu, tôi phát hiện phòng Tổng hợp 2 bước vào "thời kỳ hậu trẫm". Từ khi cùng Hoàng Tiểu Minh thảo luận về văn hóa trẫm, tôi chia lịch sử phát triển của phòng Tổng hợp 2 thành ba thời kỳ: *thời kỳ tiền trẫm, thời kỳ trẫm và thời kỳ hậu trẫm*; Tiêu Phúc Nhân chính là *thời kỳ tiền trẫm*, Triệu Trung là *thời kỳ trẫm* và *thời kỳ hậu trẫm* chính là thời kỳ của Dương Hằng Đạt. Về bản chất đương nhiên không có gì thay đổi, vẫn là "văn hóa trẫm", tính chất công việc cũng không thay đổi, vẫn là "thánh nhân nói đúng, phi thánh nhân không được phép mở lời". Đối với phòng Tổng hợp 2 thì thánh nhân chính là Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương.

Sau khi nhậm chức, những nước cờ của Dương Hằng Đạt luôn trước tôi một bước, anh ta vận dụng mọi khả năng và sức lực lập ra một kho tư tưởng cho Bành Quốc Lương, trong đó tinh hoa nhất phải kể đến cuốn *Bành Quốc Lương ngữ lục*[(5)], và đương nhiên nhận được rất nhiều lời tán thưởng của ông ta. Nói thực, sau khi đọc xong tôi mới vỡ lẽ, sở dĩ làm Phó phòng đến mười năm mà không được cấp trên trọng dụng, bởi lẽ tôi không hiểu thế nào gọi là phục vụ lãnh đạo, không hiểu được cấp trên đang nghĩ gì, không lo lắng những điều cấp trên lo mà chỉ chăm chăm thể hiện suy nghĩ của bản thân; không thể hiện tài năng bản lĩnh của mình với lãnh đạo, không biến suy nghĩ của mình thành suy nghĩ của lãnh đạo, không biến tài năng của mình thành tài năng của lãnh đạo, lúc nào cũng muốn thể hiện mình sáng suốt hơn lãnh đạo... Sao có thể sáng suốt hơn, tài hoa hơn lãnh đạo chứ? Lãnh đạo mà không bằng anh thì sao làm được lãnh đạo? Chỉ tiếc tôi ngộ ra điều này hơi muộn.

Không có cơ hội làm thư ký cho vị lãnh đạo như Thái Sơn Bắc Đẩu thật là đáng tiếc, tôi nghe nói vị lãnh đạo này rất tâm đắc với việc dưỡng sinh, luôn giới thiệu những phương pháp chữa bệnh bằng nước tiểu. Tôi còn nghe nói phương pháp đó đã dấy lên thành phong trào, mà tài liệu chủ yếu là cuốn *Cảm nhận triết học về niệu liệu pháp*. Tác phẩm triết học kinh điển này do chính Dương Hằng Đạt chỉnh lý. Để có thể cảm nhận sâu sắc những triết lý này, nghe nóingày nào anh ta cũng học theo sếp uống một cốc nước tiểu vào sáng sớm và với tinh thần lấy thân mình làm thực nghiệm ấy đã khiến người khác vô cùng cảm động. Khó trách Hằng Đạt được sếp quý mến đến vậy.

Từ sau khi nghe được giai thoại giữa Dương Hằng Đạt và cấp trên của anh ta, tôi không kìm nén nổi tâm trạng vô cùng kích động của mình, liền đem chuyện này kể cho mẹ. Nghe xong, bà hỏi tôi: "Nếu sếp cậu ta tâm đắc với phương pháp chữa bệnh bằng phân, liệu cậu ta có dám thử không?" Câu hỏi ấy khiến tôi cứng họng. Vì tò mò, tôi đến thư viện thành phố tìm tài liệu, quả thực tìm thấy có ghi chép về phương pháp chữa bệnh bằng phân. Theo sách, phương pháp này bắt nguồn từ việc "thử phân lo lắng" trong "hai mươi tư đạo hiếu". Đây là câu chuyện cảm động về người con có hiếu thử phân của cha, đại ý như sau: Sưu Kiềm Lâu là cao sĩ Nam Tề, được làm quan huyện lệnh Sàm Lăng. Đến nhậm chức chưa được mười ngày, bỗng thấy trong lòng kinh sợ lạ thường, dự cảm trong nhà đã xảy ra chuyện gì, ông lập tức từ quan về nhà. Về đến nhà, biết cha đã mắc trọng bệnh hai ngày nay. Lương y nói rằng: Nếu muốn biết bệnh tốt xấu thì nếm thử phân, nếu vị đắng thì tốt, có thể chữa khỏi. Thế là Kiềm Lâu liền nếm thử phân của cha nhận ra có vị ngọt, trong lòng vô cùng lo lắng, đêm xuống quỳ lạy sao Bắc Đẩu, thỉnh cầu được chết thay cha. Vài ngày sau cha ông mất, Kiềm Lâu an táng cho cha và để tang ba năm. Câu chuyện này khiến nhiều người con cảm động, bọn họ đều bắt chước Kiềm Lâu thử phân của cha mẹ. Một số người trong mình mang bệnh, sau khi thử phân cha mẹ lại bỗng dưng hết bệnh, họ vô cùng cảm ơn cha mẹ đã cứu sống họ và ngộ ra rằng phân cũng là một loại thuốc chữa bệnh, phương pháp chữa bệnh bằng phân ra đời từ đó. Câu chuyện này tác động mạnh đến tôi, việc phục vụ cấp trên, nếu có đủ dũng khí thử phân thì còn lo gì mà không đặt được chân lên được thuyền. Dương Hằng Đạt có có thể thử nước tiểu, thì tôi - Hứa Trí Thái này cũng có thể thử phân, tôi không tin là không thể đặt chân lên được thuyền của Bành Quốc Lương.

Cơ hội cuối cùng cũng đến, khi Triệu Trung còn làm Trưởng phòng, hắn ta độc chiếm mọi cơ hội đi nước ngoài công tác, sau khi Hằng Đạt nhậm chức, để mua chuộc lòng người anh ta nhường cơ hội đi công tác nước ngoài đầu tiên cho tôi, lại còn là đi Mỹ nữa. Chiêu này của anh ta phải nói rất hiệu quả. Hoàng Tiểu Minh, Âu Bối Bối và Chu Đại Vỹ thấy có hy vọng liền tìm cách tiếp cận Dương Hằng Đạt. Tôi những tưởng với vị trí của mình trong lòng ba người đó có thể cô lập được Hằng Đạt, không ngờ anh ta dùng chiêu cho tôi đi Mỹ để hóa giải nguy cơ, thậm chí cả tôi cũng thấy cảm kích. Lần này không chỉ là đi Mỹ công tác, mà nhiệm vụ chính là đi tháp tùng Phó Thị

trưởng Bành, cùng đi lần này chỉ có Hồ Chiếm Phát, Ôn Hoa Kiên và Trần Thực.

Đến Los Angeles, Phó Thị trưởng Bành đột nhiên đổ bệnh, miệng nôn trôn tháo, chắc do chưa thích nghi với môi trường bên này. May Hồ Chiếm Phát có mang theo thuốc, kịp thời dứt được bệnh. Các triệu chứng tuy hết nhưng lại chuyển sang sốt cao, tôi và Hồ Chiếm Phát chỉ biết luân phiên túc trực bên Bành Quốc Lương. Tôi tỏ ra hiếu thuận như đối với mẹ ruột mình, không những bưng nước, đút thuốc mà còn giặt cả chiếc quần trong dính đầy phân của ông ta. Hết cơn sốt, Bành Quốc Lương tìm riêng tôi nói chuyện, đại ý: Mong tôi và Dương Hằng Đạt phối hợp tốt với nhau, đi theo Hằng Đạt cũng sẽ trở thành người của ông ấy, những người theo ông ta đều không phí công vô ích, sau này chắc chắn có báo đáp. Cuộc nói chuyện tuy chỉ vẻn vẹn hai mươi phút, nhưng khiến tôi thao thức suốt đêm. Chính miệng ông ấy nói tôi là người của mình, điều này là sao nhỉ? Điều ấy chứng tỏ ông ấy đã cho phép tôi đặt chân lên thuyền của ông ấy, tôi có thể không vui được sao?

Nhưng tôi vẫn phải tỉnh táo, ông ta nói tôi đã là người của mình, đây là cất nhắc tôi, thể hiện sự gần gũi của ông ấy thôi, chứ chưa hẳn là chấp nhận tôi là người của ông ấy? Trở thành một linh kiện để lắp ghép trên con thuyền ấy là tôi đã mãn nguyện lắm rồi, giờ ông ấy nói vậy liệu có phải chứng tỏ tôi cũng đã trở thành một mắt xích trong sợi dây xích ấy rồi không? Thật ra, tôi hiểu hơn ai hết hành trình của con thuyền này, ông ta không phải muốn cập bến mà muốn tìm một con thuyền lớn hơn, nếu tìm thấy, ông ấy sẵn sàng rời bỏ thuyền này để nhảy sang làm một mắt xích trong sợi dây xích của con thuyền mới. Chính trị là vậy, nó cần các mắt xích chuyển động bình thường và liên tục.

Hóa ra lên thuyền không khó, chỉ cần xem bản thân như một mắt xích là được, chẳng cần tính toán gì chỉ cần phục tùng. Sai lầm lớn trong quá khứ của tôi là xem mình như một con người, chuyện gì cũng cố nghĩ phương pháp giải quyết, chưa bao giờ biến mình thành một mắt xích cả. Tôi phải từ bỏ thói quen này, may mà tôi hiểu ra đạo lý này chưa quá muộn.

Sau khi về nước, cứ tưởng Phó Thị trưởng sẽ giao cho tôi một vài trọng trách, nhưng hóa ra không phải vậy. Ban đầu rất nhiều công việc của Phó

Thị trưởng, Hồ Chiếm Phát đều giao tôi làm nhưng Dương Hằng Đạt nhanh chóng phát hiện ra tôi được sự tín nhiệm của Phó Thị trưởng, vì vậy cứ hễ có việc là điều Hoàng Tiểu Minh ra nhận việc trước. Hoàng Tiểu Minh đã quen với những công việc liên quan đến giấy tờ và Phó Thị trưởng nhanh chóng phụ thuộc vào cậu ta. Dương Hằng Đạt tương kế tựu kế, mọi chuyến công tác nước ngoài đều cắt cử tôi đi, lúc đầu Tiểu Minh, Bối Bối, Đại Vỹ thấy Hằng Đạt vừa nhậm chức đã cử tôi đi công tác nước ngoài, ai nấy đều hy vọng sẽ có ngày tới lượt mình, nhưng không, tất cả cơ hội đều là của tôi cả. Tôi trở thành người chuyên đi công tác nước ngoài của phòng Tổng hợp 2. Lúc đầu, tôi còn cảm kích, nhưng sau vài lần tôi phát hiện có điều gì đó bất ổn, trước đây, Tiểu Minh, Bối Bối, Đại Vỹ vốn đứng về phe tôi, nay họ lại dần xa lánh. Thưởng cuối năm, Hằng Đạt cũng phát cho tôi trước, tôi bỗng chốc trở thành cái gai trong mắt ba người bọn họ. Lúc này tôi mới nhận ra kế ly gián của Dương Hằng Đạt, thật không ngờ anh ta lại cao thủ đến vậy, mới vài chiêu đã khiến tôi phục sát đất.

Mười năm làm Phó phòng, lần đầu tiên tôi lâm vào tình thế tiến thoái lưỡng nan như này. Tôi vừa mong được Phó Thị trưởng công nhận, nhưng cũng không thể để Hằng Đạt nghi ngờ, lại càng không thể làm cho Tiểu Minh, Bối Bối và Đại Vỹ ghen tỵ. Đặc biệt là Tiểu Minh, cậu ta đang dần có được sự tín nhiệm và khen ngợi của Phó Thị trưởng Bành, nghe nói luận văn thạc sĩ mà cậu ta viết cho Phó Thị trưởng được giảng viên hướng dẫn hết lời khen ngợi, xem ra cậu ta rất có khả năng sẽ thay thế vị trí của Hồ Chiếm Phát.

Hồ Chiếm Phát đã làm thư ký cho Phó Thị trưởng được năm năm, thế cũng được coi là lão thành. Tôi đoán, cũng có ngày cậu ta sẽ được đề bạt lên vị trí lãnh đạo cấp phó, đó là điều chắc như đinh đóng cột, chỉ là không biết cậu ta có thể rời ra không? Tôi biết Hồ Chiếm Phát muốn ở lại. Thật ra, ai cũng có thể nhìn thấu suy nghĩ của Hồ Chiếm Phát, cậu ta không muốn dễ dàng rời xa cây cao bóng cả Bành Quốc Lương, thậm chí còn muốn phò tá thiên tử để sai khiến chư hầu. Vì vậy việc chọn ai làm người kế nhiệm vị trí của anh ta là việc vô cùng quan trọng. Nhìn bề ngoài có vẻ Hồ Chiếm Phát nghiêng về chọn Đại Vỹ vì cậu ta tố chất thông minh, tuy nhiên sự thông minh ấy vừa nhìn là có thể nhận ra ngay, còn sự thông minh của Tiểu Minh

lại được ẩn giấu bên trong. Nếu Tiểu Minh ngoan ngoãn nghe lời sẽ được Chiếm Phát chọn làm người kế nhiệm, còn không thì thôi.

Tuy Chiếm Phát vẫn luôn để ý cả Tiểu Minh và Đại Vỹ, nhưng theo trực giác của tôi thì Phó Thị trưởng Bành sẽ chọn Tiểu Minh, bởi đứng từ góc độ chính trị thì Phó Thị trưởng Bành không cần thư ký mà cần người biết "biết ứng phó". Mặc dù Đại Vỹ hiểu trên chốn quan trường nên làm gì, không nên làm gì, nên nói gì, không nên nói gì, việc gì nên tuyên truyền rộng rãi, việc gì cần giữ bí mật, việc nào cần công khai, việc nào cần ngấm ngầm... Những hiểu biết ấy dường như cậu ta còn nắm vững hơn cả kinh nghiệm mười năm làm Phó phòng của tôi, điều này có liên quan đến sự giáo dục của gia đình, nhưng Đại Vỹ và Chiếm Phát như nhau, cả hai người đều thiếu cảm giác mới mẻ đối với Phó Thị trưởng Bành.

Đương nhiên đây cũng chỉ là trực giác của tôi mà thôi, nỗi khổ của tôi hiện nay là sự tâng bốc thái quá của Hằng Đạt khiến tôi đang mất hết "lòng dân" trong phòng Tổng hợp 2, và cũng lần đầu tiên hiểu được lợi hại của "nụ cười giấu dao". Nhìn lại ba đời Trưởng phòng Tổng hợp 2, khi cộng tác với Trưởng phòng Tiêu Phúc Nhân, tôi hy vọng và phục tùng; với Triệu Trung, vì phản kháng mà phục tùng; với Hằng Đạt thì tôi phục tùng vì phục tùng. Sự cao tay của Hằng Đạt ở chỗ nghĩ thay bạn tất cả. Anh ta tỏ vẻ quan tâm đến bạn; lấy xuất phát điểm là tất cả vì bạn, đến mức bạn cảm thấy bản thân phải trả giá cũng là lẽ đương nhiên, vì thế không thể nói vào đâu được. Hằng Đạt sử dụng thủ đoạn này để tách từng cá nhân ra dễ bề khống chế, vì thế chỉ trong thời gian ngắn, anh ta đã hoàn toàn khuất phục phòng Tổng hợp 2.

Để thoát khỏi sự khống chế này, tôi chỉ có một con đường duy nhất: nhờ vào sức mạnh của Bành Quốc Lương, rời khỏi phòng Tổng hợp 2, nhậm chức Trưởng phòng bộ phận khác do ông ta chủ quản. Để có thể thực hiện mục tiêu này, tôi không tiếc công sức tìm kiếm cơ hội, giống như con chuột sục sạo tìm kiếm thức ăn. Ông trời không phụ lòng người có tâm, cơ hội cũng đến từ một lần chuyện phiếm giữa tôi và Hồ Chiếm Phát.

Hôm ấy tôi phải về muộn vì cần làm gấp một số báo cáo, bỗng Hồ Chiếm Phát bước đến, cười tít mắt cho tôi biết một tin bất ngờ. Anh ta nói, tối qua đi ăn cơm với một người bạn, gặp Triệu Trung, rồi còn hỏi tôi đoán

xem ai ăn cơm cùng Triệu Trung? Vừa nghe thấy cái tên "Triệu Trung" tôi chợt thấy kinh tởm, với tôi, Triệu Trung là một con lợn. Điều khiến tôi không hiểu nổi là tại sao con lợn ấy khi xuống biển lại biến được thành cá, mà còn là cá mập nữa chứ. Năm nay, đến cả lợn xuống biển cũng phát tài, chứng tỏ cái thế giới này không chỉ có "hoạn hải" mà còn cả một số "gì gì hải" nữa, nếu lợn xuống biển cũng có thể như cá gặp nước, thì những "gì gì hải" nhất định có thể là "nạn hải". Người ta đều nói: *Người trên giang hồ thân không thuộc về mình*, tôi vẫn không hiểu vì sao, té ra lợn ở giang hồ cũng vẫy vùng như cá gặp nước vậy.

Trong lòng thì tức tối vậy, nhưng ngoài mặt tôi vẫn cười lắc đầu. Hồ Chiếm Phát than thở nói: "Là Âu Bối Bối, không ngờ phải không. Âu Bối Bối ngọc ngà trong trắng mà ăn cơm với Triệu Trung, hai người trông thân thiết lắm, người biết thì bảo đồng nghiệp cũ, người không biết sẽ bảo đấy là bà hai của đại gia đấy."

Đây đúng là một tin rúng động lòng người, ai mà không biết Bối Bối thường ngày cao ngạo như ni cô, nhất là lúc Triệu Trung còn làm Trưởng phòng, dù hắn ta có lúng liếng con mắt lợn đến thế nào đi nữa, cô ta cũng vẫn lạnh tanh. Không ngờ giờ Triệu Trung lắc mình một cái, biến thành hòa thượng giả, nhờ bao thầu chùa miếu kiếm bộn đồng tiền thối tha, lại có thể ngồi ăn cơm cùng Bối Bối. À mà cũng khó trách, hòa thượng với ni cô đều là tín đồ của Phật cả.

Trong mắt tôi, Bối Bối có nét giống Diệu Ngọc[(6)] cửa Thúy am, một trên quan trường, một thì ở chùa, nhưng tự cổ chí kim, quan trường vẫn được gọi là miếu đường. Diệu Ngọc miệng ăn chay, trong ruột lại toàn chất tanh, mà vì ăn chay, khát vọng tanh tưởi trong lòng mới càng mãnh liệt, điểm này Bối Bối và Diệu Ngọc cực kỳ giống nhau.

Sở dĩ tôi hiểu Bối Bối như vậy vì tôi là bạn thân của chồng cô ấy – Vương Triều Quyền. Cậu ta là nhân tài tiêu biểu, là bạn cùng lớp hồi đại học của Bối Bối. Theo Triều Quyền kể thì hồi đại học cậu ấy rất giỏi, thành tích luôn đứng đầu toàn trường, lại còn làm thơ rất hay, vì thế lọt vào mắt xanh của Bối Bối. Hai người yêu nhau, tốt nghiệp một thời gian ngắn thì kết hôn. Nhưng cưới nhau chưa được bao lâu thì thấy không thể hòa hợp, chủ yếu do

hai nguyên nhân: một là do Vương Triều Quyền từ khi vào làm ở Cục xúc tiến thương mại, quan lộ mãi không khởi sắc, vẫn chỉ là chuyên viên chuyên ngành. Hai là kết hôn năm, sáu năm mà vẫn chưa có con. Vì nắm chủ chốt việc báo cáo liên tiếp hai đời Phó Thị trưởng, nên Cục xúc tiến thương mại và phòng Tổng hợp 2 phải làm việc với nhau khá nhiều, vì thế rất quen thuộc với Tiểu Minh và Đại Vỹ, nhưng chỉ có tôi và Triều Quyền hợp tính tình, lâu ngày trở thành bạn thân, không giấu nhau bất cứ chuyện gì. Chiếm Phát nói gặp Bối Bối đi ăn cơm với Triệu Trung, tôi chịu không nổi, giận thay cho Triều Quyền mà cũng toát mồ hôi hột. Đàn ông không có thực lực, lấy vợ đẹp làm gì chỉ thêm đau đầu nhức óc, không sớm thì muộn cũng chia tay.

Chuyện phiếm với Chiếm Phát cũng rất có lợi, nghe được rất nhiều thông tin mà mọi người chưa biết. Quả nhiên, cậu ta nói Ủy ban kỷ luật mới điều một nữ Bí thư có tên là Tề Tú Anh, biệt hiệu "Nữ Bao Công", từng kiểm tra khá nhiều cao quan quyền quý giờ từ tỉnh K về trao đổi kinh nghiệm. Chiếm Phát còn nói một loạt tên các vụ án và tên những quan chức bị Tề Tú Anh kiểm tra và đưa ra kỷ luật... Nghe thấy cái tên "Tề Tú Anh", tôi thấy ngờ ngợ trong lòng, đây có phải là người tình của nhà báo Lâm Vĩnh Thanh, cùng làm việc tại *Thanh Giang nhật báo* hồi tôi còn ở đó hay không? Năm đó bà ta chỉ là Chủ nhiệm một ban nhỏ, từng về Đông Châu công tác mấy lần, lần nào tôi cũng lái xe đưa Lâm Vĩnh Thanh đi đón, còn cùng ăn cơm, không ngờ giờ đã lên làm Bí thư Ủy ban kỷ luật tỉnh Thanh Giang, thông tin này cực kỳ quan trọng với tôi, đây có thể là cỗ thuyền lớn hơn so với thuyền của Bành Quốc Lương.

Từ Chiếm Phát, tôi biết Bành Quốc Lương có ý làm quen với vị "Nữ Bao Công" này nhưng chưa tìm được cách thích hợp, để tăng giá trị của mình, tôi liền giới thiệu mối quan hệ giữa Lâm Vĩnh Thanh và Tề Tú Anh, đương nhiên cũng giới thiệu tình bạn giữa tôi với Lâm Vĩnh Thanh. Nghe xong Chiếm Phát hình như cũng bị kích thích, không nói gì chỉ vội vàng đứng dậy đi liền.

Chiếm Phát đi rồi, nghĩ lại những chuyện vừa nói, trong lòng tôi có chút hối hận. Trên chốn quan trường, nhiều lời ắt thất bại, Bành Quốc Lương từng nói tôi sẽ là người của ông ấy, điểm này Hồ Chiếm Phát rõ nhất, vừa

rồi lại khoe chuyện quen biết Tề Tú Anh, rõ ràng là có ý "đứng núi này trông núi nọ", một khi Chiếm Phát nói lại với Bành Quốc Lương, ông ấy sẽ nghĩ thế nào? Hơn nữa việc báo ấy là chắc chắn. Tôi vừa nghĩ vừa hối hận, lúc đi vào văn phòngỦy ban, nhận ra chiều đã ngả bóng, ráng chiều rơi xuống hồng ửng như mai con cua khổng lồ mới bị hấp chín, tuy giơ càng múa vuốt, mà lại hết cơ hội sống.

Cựu Thị trưởng đã có tuổi, cuối năm thay đổi nhiệm kỳ, ông cụ về Hội đồng nhân dân thành phố làm Chủ tịch là chuyện chắc như đinh đóng cột. Còn việc ai thay chức Thị trưởng, vẫn có nhiều dự đoán khác nhau, nhưng dư luận tập trung vào hai người: Bành Quốc Lương và Lưu Nhất Hạc đã hai năm làm Phó Tỉnh trưởng. Tôi đương nhiên mong muốn là Bành Quốc Lương, nước dâng thì thuyền lên mà. Nhưng từ trước đến nay Phó tỉnh trưởng tiếp nhiệm vị trí Thị trưởng, trong lịch sử Đông Châu, chưa từng có ai là Phó Thị trưởng trực tiếp lên làm Thị trưởng cả. Càng cuối năm tôi càng cảm thấy Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương không có cơ, điều này khiến tôi khá buồn và lo lắng.

Hai hôm trước, tôi gặp con lợn Triệu Trung trong sân của Ủy ban thành phố, thằng cha chết tiệt chui từ trong xe ra, hiện nguyên hình bộ mặt giả hòa thượng. Hắn ta béo hơn so với khi đang làm Trưởng phòng phòng Tổng hợp 2. Tôi không hiểu tại sao Triệu Trung luôn gặp vận may hơn tôi, ở phòng Tổng hợp 2 cũng là ngồi trên đè đầu tôi, rời khỏi Văn phòng Ủy ban cũng gặp số con lợn ăn no rồi nằm, bao thầu chùa mà cũng phát tài, giờ Lưu Nhất Hạc sắp quay về, Triệu Trung càng như "vó ngựa đường xuân". Tôi không muốn đếm xỉa đến cái mặt lợn ấy, liền bước nhanh, giả vờ không trông thấy, nhưng hắn vội đuổi theo, vồn vã hỏi thăm. Nói thật, tôi rất sợ Lưu Nhất Hạc quay lại, một khi ông ta nhậm chức Thị trưởng, chỉ cần Triệu Trung gièm pha vài câu là tôi vĩnh viễn đứng trên bờ nhìn đại dương mênh mông mà than thở. Bởi cuộc "chính biến" lần đó đã khiến Triệu Trung trở tay không kịp, xét từ mọi góc độ cũng là do tôi đã đánh bật hắn ta khỏi Ủy ban, tôi phải là người mà Triệu Trung hận nhất. Không ngờ lão giả hòa thượng này gặp tôi với bộ mặt giả từ bi, nói rằng, trên đời này hắn cảm kích nhất hai người, một là Lưu Nhất Hạc, còn người thứ hai là tôi. Nếu tôi không đuổi hắn ra khỏi văn phòng Ủy ban thì hắn không có công đức như ngày nay. Tôi biết nếu trong chùa không thắp hương, thì thứ lượn lờ quyện quanh lư

hương không phải là khói hương, mà toàn là dục vọng hôi thối của những kẻ khẩn cầu.

Tôi không hiểu vì sao Triệu Trung lại phải giả tình giả nghĩa, tỏ vẻ tốt như vậy, bèn mỉa mai: "Triệu Trung, hòa thượng không chỉ ăn chay, mà còn không ăn bữa chiều, anh béo phì thế này nhìn là biết ngay hòa thượng giả không giữ chay tịnh rồi."

Triệu Trung vẫn điềm đạm nói: "Đừng coi tôi chỉ là cư sĩ, chuyện trai giới tôi vẫn tuân thủ nghiêm khắc, ai nói qua giờ ngọ không ăn, chẳng lẽ anh chưa từng nghe nói dược thực[(7)] sao?"

Tôi bật cười ha hả, châm chọc nói: "Tôi thấy không nên gọi là dược thực, mà nên gọi là thực dược, trước đây trên quan trường, bây giờ xoay sang về Phật giáo."

Triệu Trung thản nhiên nói: "Nếu không thì sao lại gọi quan trường là miếu đường chứ!"

Quả nhiên Lưu Nhất Hạc quay về với ngôi vị Thị trưởng thành phố Đông Châu, vừa nhậm chức liền giương cờ nổi trống tổ chức Hội nghị triển khai công tác "Xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư" toàn thành phố. Sau hội nghị, Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương trở thành Phó Thị trưởng bận rộn nhất. Để hoàn thành chỉ tiêu thu hút đầu tư, ông ta liên tục đi nước ngoài, nhưng nhiều nhất là đi Hồng Kông, kế là Ma Cao.

Tôi chưa từng được đi cùng ông ấy đến Hồng Kông và Ma Cao, nhưng may được một lần tới Hàn Quốc. Lúc trên máy bay ông ấy bất ngờ nói với tôi về Lâm Vĩnh Thanh khiến tôi vừa mừng vừa lo; mà càng khiến tôi kinh ngạc hơn là ông ấy bảo khi nào về nước, tôi liên hệ và mời Lâm Vĩnh Thanh cùng ăn cơm, đây là việc tôi hoàn toàn không thể ngờ tới. Bởi tôi đã công tác ở Văn phòng Ủy ban này hơn mười năm, từ trước đến nay chưa hề có vị lãnh đạo nào tín nhiệm tôi như thế. Nói thực, tôi cũng nhiều năm không liên hệ với Lâm Vĩnh Thanh, xét về tuổi tác, có thể cậu ta đã nghỉ hưu, nhưng cuộc sống là vậy, chưa biết ai là quý nhân của ai.

Về nước không lâu, Phó Thị trưởng Bành giao cho tôi và Chiếm Phát sắp xếp đặt tiệc tại "Nhà hàng Thế giới", nhà hàng sang trọng nhất thành phố để mời Lâm Vĩnh Thanh. Trong buổi tiệc, Phó Thị trưởng Bành tỏ ra quý trọng hiền tài, bình dị dễ gần, không ngại khách sáo hỏi Lâm Vĩnh Thanh có khó khăn gì không. Lâm Vĩnh Thanh dường như nhìn thấu ý đồ hỏi han ân cần của Phó Thị trưởng Bành, cũng không hề khách sáo, nói thẳng nguyện vọng được cải thiện nhà ở trước khi về hưu. Phó Thị trưởng Bành lập tức chỉ thị Chiếm Phát toàn quyền lo chu đáo việc này, sau đó đưa cho Lâm Vĩnh Thanh một cuốn *Bành Quốc Lương ngữ lục* trong tuyển tập *Kho tư tưởng* do Dương Hằng Đạt biên tập, phiền Lâm Vĩnh Thanh chuyển tới đồng chí Bí thư Ủy ban kỷ luật tỉnh Tề Tú Anh.

Cuốn ngữ lục ấy, tôi quá rành, gần như thuộc lòng, toàn là những bài tập của Bành Quốc Lương trong các đợt học tập nghiệp vụ tại trường Đảng tỉnh hoặc trường Lý luận chính trị Trung ương, một số bài do tôi viết, một số do Hồ Chiếm Phát viết, đương nhiên hầu hết đều từ tay bút của Tiểu Minh mà ra, trong đó quan trọng nhất là luận văn thạc sĩ của Phó Thị trưởng Bành, đủ năm vạn chữ, cũng vẫn chính tay Tiểu Minh múa bút. Sau đó cái "tinh hoa" văn chương này được đăng trên mục *Lý luận* của *Thanh Giang nhật báo*, được cán bộ cấp cao của Tỉnh ủy khen ngợi.

Tôi rất khâm phục tài năng và trình độ của Hằng Đạt, người ta là Trưởng phòng đương nhiên nhìn xa trông rộng, bộ sách "học tập và nhận thức" mang sắc thái lý luận này, một khi tới tay Tề Tú Anh, nhất định sẽ tạo cho "Nữ Bao Công" một ấn tượng tốt. Bây giờ càng ngày càng ít cán bộ lãnh đạo chịu đi học, mà người tự tay viết ra nhận thức của mình khi học tập thế này thì hiếm như lông phượng sừng lân. Nhưng tôi không rõ Tề Tú Anh là Bí thư Ủy ban kỷ luật tỉnh sẽ có tác dụng gì đối với con đường làm quan của Bành Quốc Lương mà ông ta lại phải tổn sức hao tâm lấy lòng vị "Nữ Bao Công" như thế? Tôi suy nghĩ mãi mà cũng không thể giải thích nổi. Phàm những việc trên quan trường, đều không thể tách rời chữ "ngộ", nhưng ý đồ đằng sau việc Phó Thị trưởng Bành mời Lâm Vĩnh Thanh là một thực tế bí ẩn, tôi từ đầu chí cuối vẫn "ngộ" không ra.

Nếu hỏi tôi theo kiểu "phỏng vấn tin tức" rằng: "Thưa ông Hứa Trí Thái, ông nghĩ gì về sự đau khổ?"

Tôi sẽ trả lời không chút do dự: "Có đau khổ mới chứng tỏ mình còn sống, đau khổ là minh chứng của sinh mạng."

Nếu tiếp tục phỏng vấn sâu hơn: "Đau khổ lớn nhất nơi sâu thẳm trong lòng ông là gì?"

Tôi sẽ trả lời rất nhanh: "Dung hòa với cuộc sống."

Nếu tiếp tục hỏi: "Cuộc sống phải phong phú đa sắc màu, tại sao lại là dung hòa? Dung hòa với cuộc sống rốt cuộc là gì?"

Tôi đau khổ trả lời: "Đây là cách sống leo lên trên, trong lòng tôi chỉ có một mục tiêu, bò lên, giống như con rắn bò lên vậy."

Nếu người phỏng vấn tiếp tục chất vấn câu trả lời của tôi, hỏi: "Tại sao phải bò hướng lên trên mà không bước về phía trước?"

Tôi sẽ càng đau khổ trả lời: "Bởi tôi có cảm giác mình đang bị hầm nhừ trong nồi lẩu của lò luyện ngục, chỉ có leo lên để thoát ra thì còn có hy vọng sống."

Nếu phóng viên không hiểu cảm giác tôi vừa nói ra, lại tiếp tục chất vấn: "Vậy trong mắt ông, con người là gì?"

Tôi sẽ kiên định trả lời: "Trong suy nghĩ của tôi, không có người, chỉ có nhân dân, tôi không phải là người, tôi là công chức. Trong mắt tôi, công chức là pho tượng điêu khắc, thực ra ở thành phố Đông Châu này toàn là tượng gỗ công chức. Vì tôi sống trong thế giới của tượng, cho nên trong mắt tôi chỉ có hai loại người: công bộc và nhân dân."

Tôi biết dù trả lời thế nào thì phóng viên cũng vẫn sẽ không thấy thỏa mãn, nhưng đây là cảm giác chân thật nhất của tôi. Ngày nào tôi cũng ôm ấp khát vọng phải nắm được vật gì đó, nhưng từ trước tới giờ tôi chẳng nắm được gì cả, không hiểu sao vận khí của tôi lại kém thế, không bằng Tiêu Phúc Nhân, không bằng Triệu Trung, giờ lại không bằng cả Dương Hằng Đạt giỏi uống nước tiểu, thậm chí không bằng cả âm hồn không tiếng động Hoàng Tiểu Minh, nghiễm nhiên trở thành thư ký Phó Thị trưởng Bành.

Vận may của Tiểu Minh gợi cho tôi một ý rất quan trọng, vận may của con người không thể cứ thế mà ngồi chờ nó đến, mà phải tự đi tìm. Tôi phát hiện ra một điểm vì sao Hằng Đạt chiếm được địa vị đáng lẽ là của tôi, đó là: nghe nói từ sau khi đến phòng Tổng hợp 2, anh ta rất nhiệt tình với Triệu Trung, rõ ràng đây là cách phát hiện vận may tốt nhất, ai chẳng biết mối quan hệ giữa Triệu Trung và Lưu Nhất Hạc? Hằng Đạt làm như vậy khác gì "ngày tu góc núi, tối độ Trần Thương", ai muốn treo cổ trên cùng một cái cây chứ? Tính toán để xoạc chân chữ bát bước lên hai thuyền thì được gì?

Sau khi biết vậy, tôi thường xuyên theo dõi, phát hiện Dương Hằng Đạt đặt chân lên cả hai thuyền là có nguyên nhân. Anh ta rất trung thành với lãnh đạo cũ, không phải là người dễ dàng quay lưng với chủ, huống hồ Bành Quốc Lương rất coi trọng, lại có ân có nghĩa với anh ta, dù theo Bành Quốc Lương hay Lưu Nhất Hạc thì tiền đồ của anh ta đều xán lạn. Sở dĩ anh ta làm vậy là vì xuất hiện một số tin đồn nhảm về Phó Thị trưởng Bành, tôi không tin vào mấy tin đồn nhảm đó lắm, cũng có thể nói là không muốn tin. Dựa vào vào mối quan hệ giữa Triệu Trung và Lưu Nhất Hạc, dù thế nào tôi cũng không có cơ để dựa vào cây đại thụ Lưu Nhất Hạc, nên chỉ có thể dựa vào Bành Quốc Lương. Vì không muốn phải chết treo trên cây này, do đó tôi rất lo cây này biến thành cây khô, rồi héo chết, vì thế tôi phải dốc sức tưới nước, bón phân, xới đất.

Mười giờ sáng Chủ nhật, tôi và vợ đang "mây mưa" trên giường, điện thoại bất ngờ đổ chuông. Tôi với điện thoại hỏi: "Alô, ai đó?" Hóa ra là tay Triều Quyền chết tiệt. Tôi nghĩ, khó khăn lắm mớiđược bên bà xã ngày chủ nhật, sớm không gọi, tối không gọi mà lại vào đúng lúc quan trọng lại gọi, chả trách thằng cha này sản xuất không nổi đứa con! Nghe giọng điệu đau khổ muốn mời tôi ăn trưa là hiểu, ăn cơm là giả, bị vợ đạp khỏi giường là thật, không chừng vợ không trên giường cũng nên. Chủ nhật Âu Bối Bối không ngủ chung với Triều Quyền, chẳng lẽ ở... Tôi không dám nghĩ xa hơn nữa. Bị cuộc điện thoại làm mất hứng thú, "cuộc chiến" đành tàn cuộc sớm.

Triều Quyền thường mời tôi ăn cơm ở quán rượu nhỏ ven đường, thằng cha này chui đầu vào Cục xúc tiến thương mại cũng lâu rồi, chẳng leo nổi lên chức Phó phòng, mà cứ giẫm chân ở chức phụ trách nghiệp vụ. Cũng khó trách bị Bối Bối coi thường, cấp bậc thì thấp hơn vợ, lại là vợ đẹp, tóc

không đổi màu mới là lạ! Bà vợ nào chẳng muốn "chồng phú quý, vợ vinh hạnh."

Triều Quyền buồn bã gọi hai chai rượu, vừa uống vừa kể chuyện cho tôi nghe. Phải hết nửa chầu tôi mới hiểu cậu ta đau khổ là vì hình như vợ chạy theo người khác, mà nghiêm trọng hơn là cô ta đã có thai.

Tôi khó hiểu: "Triều Quyền, vợ cậu có thai là chuyện vui mà, sao cậu lại ủ rũ thế."

Triều Quyền khó chịu như nuốt phải cục đắng, đau khổ cực độ nói: "Anh hai, em đã đi xét nghiệm ở bệnh viện, em không thể có con."

Vừa nghe thấy câu đó, đang ngà ngà say mà tôi lập tức tỉnh táo, tức là cái thai trong bụng Bối Bối không phải của Triều Quyền? Tôi nghĩ ngay đến một người, chính là thằng cha hòa thượng giả Triệu Trung. Thằng béo chết tiệt ấy khi làm Trưởng phòng phòng Tổng hợp 2, không ít lần cố ý ve vãn Bối Bối, không ngờ cuối cùng lại được thỏa nguyện như thế. Tôi thấy Triều Quyền vô cùng đau khổ, bất bình thay cho cậu ta. Tôi đập bàn, to tiếng chửi Triệu Trung. Không ngờ Triều Quyền nước mắt lưng tròng, một hơi nốc cạn cốcrượu, nuốt hận nói: "Anh hai, đứa con không phải của Triệu Trung."

Vừa nghe cậu ta nói vậy, tôi cụt hứng, há mồm trợn mắt: "Không phải Triệu Trung, vậy của ai?" Triều Quyền chấm ngón trỏ vào cốc rượu, viết lên bàn một chữ "Bành", tôi vừa đưa miếng thịt bò dầm tương vào miệng, nhìn thấy chữ ấy lập tức bị nghẹn, miếng thịt bò mắc ngang cuống họng.

Tôi chống mạnh đũa lên mặt bàn, hỏi: "Triều Quyền, chắc chú uống nhiều, say rồi, sao có thể như vậy được?"

Triều Quyền đột nhiên gầm lên: "Sao không thể? Nó là loại cầm thú đội lốt người, chuyện gì nó không thể làm chứ?"

Nhìn ánh mắt đằng đằng sát khí của Triều Quyền, miệng tôi câm như hến. Từ trước đến giờ chưa bao giờ thấy cậu ta như thế này cả, ánh mắt ấy khiến người ta không sốt rét mà phải phát run. Im lặng hồi lâu, Triều Quyền lạnh lùng nói: "Anh hai, chỉ với anh em mới nói hết những điều trong lòng mình, giả sử Khổng Tử có sống đến ngày hôm nay, nhất định ông ấy cũng sẽ

gọi đây là 'thập kỷ của sự băng hoại lễ nghĩa'. Giờ nhắc đến hai chữ 'chạy quan' dân chúng ai mà chẳng khinh ghét, cho rằng chỉ có bọn lương tâm ám muội mới 'chạy quan', bất chấp tất cả để leo lên trên, đó là hành vi bỉ ổi xấu xa của lũ ruồi nhặng, họ có biết đâu thủy tổ của việc 'chạy quan' lại chính là Khổng thánh nhân? Trên quan trường, một số kẻ muốn leo cao mà không thương thân mình lùn, thậm chí mất hết khả năng phán đoán giá trị, đối với những kẻ này, tầm thường đã trở thành phương thức sống của họ. Tầm thường là một loại tội ác, Hannah Arendt[(8)] đã nói: "Sự tầm thường có thể hủy hoại cả thế giới". Mấy năm gần đây, Bối Bối coi thường em, cho rằng cuộc sống em tầm thường, anh biết đấy, hồi đại học, em là sinh viên ưu tú nhất, giờ em vẫn ưu tú, chưa bao giờ tầm thường, em vẫn đang phấn đấu vì lý tưởng và niềm tin. Nhưng Bối Bối đã thay đổi, thay đổi đến mức trong mắt chỉ có quyền thế. Giờ cô ấy bắt em phải ly hôn, em cũng đã ký. Anh, sứ mệnh của em ở Cục xúc tiến thương mại cũng kết thúc rồi! Vì lý tưởng và niềm tin, em quyết định đi Thâm Quyến để rèn giũa, em đã gửi đơn xin từ chức rồi. Bữa rượu hôm nay, trước tiên là dốc hết nỗi lòng đau khổ của em cho anh hiểu, nhưng chủ yếu là từ biệt anh!"

Triều Quyền đã nói là làm, có khuyên cũng vô ích, rõ ràng cậu ta muốn thay đổi cách sống. Nói thực, nghe cậu ta nói đến niềm tin và lý tưởng, tôi thấy hơi nực cười, nhưng nếu tôi còn trẻ như cậu ta, chắc hẳn tôi cũng kiên quyết thay đổi cách sống. Hiện nay số phận chỉ cho tôi một con đường, chỉ có thể leo lên phía trên mà thôi. Theo cách nói của Triều Quyền, đó là chỉ có thể sống một cách tầm thường. Tôi không biết cái gì tạo nên sự tầm thường của tôi ngày hôm nay? Ngẫm nghĩ, tôi cũng thấy mình đã đồng hóa từ trong thể chế rồi.

"Triều Quyền," tôi vỗ vai an ủi: "Thật lòng mà nói, trước đây anh đã đánh giá thấp chú, anh đúng có mắt như mù, chú mới chính là người lòng dạ sáng suốt. Trong *Kinh Thánh* có câu: *Mọi thứ đang qua đi.* Anh xin tặng chú một câu: *Tất cả đang bắt đầu.*"

Triều Quyền nghe tôi nói vậy, xúc động nói: "Anh hai, ý nghĩa của cuộc sống vốn không phải oanh liệt, hoành tráng. Biểu hiện của nó rất bình thản, nếu một dân tộc chỉ chăm chăm theo đuổi cái ý nghĩa oanh liệt hoành tráng ấy, vậy thì dân tộc đó nhất định sẽ phát điên mất." Nói tới đây cậu ta lặng đi

một lúc, sau đó nghiêm túc nói: "Anh, em đã nhận làm việc cho một công ty thương mại ở Thâm Quyến, trước khi đi, em chỉ muốn nhắn nhủ anh vài câu, anh không nên quá gần gũi với Bành Quốc Lương, hắn trọng dụng kẻ cờ bạc Ôn Hoa Kiên, nhất định không phải là thứ tốt lành gì. Trong Cục xúc tiến thương mại bọn em, ai chẳng biết Ôn Hoa Kiên là tên mê cờ bạc quên cả bản thân, nhiều người nói đã nhìn thấy bộ ba: Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên, Trần Thực vào 'chuồng gà lớn' ở Ma Cao. Ba người họ cùng một giuộc như 'cáo chung hang', nhất định không được vì leo lên trên mà bám vào cái thuyền trộm cướp đó."

Lúc chia tay, tôi phát hiện hình như Triều Quyền đã trút được gánh nặng, còn tôi lại cảm thấy tâm tư càng thêm nặng trĩu. Con thuyền lớn Bành Quốc Lương là tàu trộm cướp sao? Tôi buồn bã,bước đi lững thững, cảm thấy mình như một tiêu bản thí nghiệm, những khuôn mặt trên đường kia cũng đều như những tiêu bản, hình như đều ở trên thuyền, có cái đi trên thuyền, có cái ngồi trong thuyền, có cái dựa vào mũi thuyền... thuyền cũng đủ hình dạng đủ kích thước, thế giới vốn do những con thuyền hợp thành. Có thể do uống quá nhiều rượu, mọi cảnh tượng hiện ra trước mắt tôi đều giống thuyền cả.

Tôi bước đi vô định, không hiểu sao bước chân lại đi về hướng Ủy ban thành phố. Lúc đầu tôi muốn về nhà, nhưng từ lâu tôi đã coi văn phòng làm việc là nhà. Đến cổng, tôi thấy xe của Lưu Nhất Hạc từ trong Ủy ban phóng ra, chuẩn bị rẽ về hướng sông Hắc Thủy. Bên tai văng vẳng tiếng dặn dò của Vương Triều Quyền, lòng tôi như mặt hồ lạnh ngắt. Tôi nhớ lại một câu nói trong bộ phim "Dersu Uzala" của đạo diễn Nhật bản Akira Kurosawa: "Mặt hồ lạnh ngắt, yên lặng, trong yên lặng ẩn giấu nguy cơ." Nhưng nguy cơ là gì? Tôi cố ngoái nhìn về phía sông Hắc Thủy, nhưng không thấy bóng dáng chiếc xe của Lưu Nhất Hạc đâu cả. Cũng lúc đó trong đầu tôi hiện lên nét mặt tươi cười của ông ta, có lẽ nguy cơ cũng ẩn giấu dưới vẻ mặt tươi cười ấy, tôi cảm thấy nguy cơ đó không phải của riêng tôi, nhưng cũng không chỉ của riêng Bành Quốc Lương.

Từ khi Lưu Nhất Hạc nhậm chức Thị trưởng thành phố Đông Châu, quan hệ giữa Bành Quốc Lương và ông ta rất tế nhị. Quan hệ tế nhị là một cách ứng đối cực kỳ cao siêu, giữa tôi và Dương Hằng Đạt cũng là ứng đối,

nhưng không phải cách ứng đối cao siêu đó, tuy vậy quan hệ giữa tôi và Dương Hằng Đạt ngày càng giống quan hệ giữa Bành Quốc Lương với Lưu Nhất Hạc. Tôi nhận thấy, sở dĩ tôi gần gũi Bành Quốc Lương hơn không chỉ vì chính miệng ông ta nói rằng tôi là người của ông ấy mà chủ yếu là vì chúng tôi có một điểm chung, đó là đều ngồi ghế cấp phó. Tay làm phó giỏi đố kỵ lắm, nói không được, lại giữ không được vị trí của mình. Muốn tự bảo vệ thì nhất thiết phải thủ lưỡi dao ngầm, tuyệt đối không được để người khác nắm đằng chuôi. Xem ra Bành Quốc Lương đã để người khác nắm đằng chuôi rồi, nhưng vì thế mà nói người ta là thuyền trộm cướp sao, như vậy quá phiến diện. Từ xưa tới nay, người lên "thuyền trộm cướp" quá nhiều, như vậy có thể nói họ cũng đều là trộm cướp sao? Nói thật, bất kể thuyền của ông ta là gì, cứ miễn là có thể đưa tôi đến những nơi mà tôi muốn là được. Hình như cách nghĩ của tôi quá thực tế, mà kỳ thực không phải cách nghĩ của tôi thực tế, chính vì tôi cũng được sáng tạo ra như vậy, đúng, tôi như nắm đất sét trong tay người nặn tượng, tôi đang sống nhưng quên thở, để tìm kiếm hơi thở, tôi phải sống một cách bạt mạng, hơi thở là gì? Chính là thở không ra hơi, nhưng tôi lại biến nó thành một loại thói quen, đây có phải là bệnh không? Tôi không biết, dù sao thì ai cũng sống như thế, còn nói đó là thực tế. Thực tế là cái gì? Chính là cái hư vô chết tiệt. Chính là con thuyền của bọn trộm cắp. Đó đều do quá khứ tạo thành. Bởi hiện thực cũng là con thuyền chết tiệt của bọn trộm cắp, người ngồi trên mép thuyền ấy ròng rã đi tìm kiếm hiện thực, kết quả hiện thực vẫn là hư vô.

Tôi là điều tra viên cấp phòng - Hoàng Tiểu Minh

Tôi được điều động từ phòng Điều tra nghiên cứu của Ủy ban thành phố tới văn phòng phòng Tổng hợp 2. Mặc dù Lưu Nhất Hạc, đương nhiệm Phó Thị trưởng thường vụ rất hâm mộ tôi, nhưng người làm việc cụ thể lại là Triệu Trung – Trưởng phòng Tổng hợp 2, vì thế trong lòng tôi luôn cảm kích đối với Trưởng phòng Triệu Trung.

Phòng Điều tra nghiên cứu của Ủy ban tuy mang danh nghĩa là đội quân mưu trí của Thị trưởng, nhưng trừ một vài chủ nhiệm ra, những "thành phần mưu trí" cấp phòng trở xuống, chẳng ai có cơ hội được Thị trưởng, Phó Thị trưởng gọi đến gặp mặt; ngay cả cơ duyên muốn gặp thư ký, Phó thư ký Ủy ban cũng không có.

Sau khi học xong nghiên cứu sinh, tôi hiên ngang tiến vào "đại môn" của phòng Nghiên cứu. Ở đây có không ít khẩu hiệu viết về phong cách ứng xử, đối đãi, đại loại "vui lòng khách đến, vừa lòng khách đi". Nhưng ngược lại, thực tế vẫn chẳng gặp được người nào nhiệt tình chào đón, toàn kiểu thái độ "tôi không cần để ý đến anh; anh cần, thì phải chú ý đến tôi". Tôi mong đợi, tìm kiếm tất cả những gì có thể là cơ hội của tôi, giống như một con dơi trông đợi bóng đêm. Tôi biết bóng đêm là cội nguồn của ánh sáng, mà ánh sáng là một dòng sông tư tưởng, muốn tìm kiếm nguồn gốc ánh sáng, nhất định phải lội ngược dòng mà lên.

Cuối cùng, cơ hội cũng đã đến, đương nhiệm Phó Thị trưởng thường vụ Lưu Nhất Hạc giao cho phòng Điều tra nghiên cứu phải đi thực tế, thực hiện đề tài quan trọng, phải điều tra toàn diện, nắm vững và đầy đủ tình hình "Xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư" toàn thành phố, tổ điều tra do Phó chủ nhiệm phòng nghiên cứu Lý Ngọc Dân phụ trách. Khi ấy phòng nghiên cứu chỉ có hai thạc sĩ hệ chính quy, trong đó có tôi, lại làm đúng ở phòng đầu tư vốn nước ngoài, thế là tôi trở thành chủ bút của đề tài này. Trong quá trình điều tra, tôi phát hiện một số vấn đề rất nghiêm trọng liên quan đến thương hiệu giả, vốn đầu tư nước ngoài giả. Nhưng Lý Ngọc Dân chỉ thị:

“Viết những vấn đề đó qua loa nhẹ nhàng, chủ yếu viết về thành tích, vì toàn bộ báo cáo điều tra nghiên cứu sẽ được đăng trên Đông Châu nhật báo!” Tôi rất hiểu tâm tư Lý Ngọc Dân, bởi gần đây có tin Lưu Nhất Hạc vì mến mộ ông ta mà muốn điều lên làm Phó chủ nhiệm Văn phòng Ủy ban, nếu tin đồn là xác thực, vậy thì kết quả đợt điều tra này có khả năng sẽ quyết định việc đi hay ở của Lý Ngọc Dân.

Từ trước đến nay, làm việc gì tôi cũng đều có chuẩn bị. Tôi đoán: nếu Lưu Nhất Hạc chỉ muốn đăng bài này lên Đông Châu nhật báo nhằm tuyên truyền thành tích nổi bật của mình về công tác Xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư, thì việc viết sẽ quá dễ dàng đối với phòng Tổng hợp 2, nhưng chưa biết chừng ông ta cũng muốn hiểu rõ một số tình hình thực tế để tìm ra biện pháp thích hợp, nhằm mở hướng đi mới cho việc Xúc tiến đầu tư thương mại của thành phố, nên mới yêu cầu phòng điều tra nghiên cứu đi thực tế để viết báo cáo. Vì thế tôi viết hai bản, một bản “báo cáo điều tra nghiên cứu” theo hướng chấp hành chỉ thị của Lý Ngọc Dân, nhưng tôi cũng viết riêng một bản đánh giá trên cơ sở tình hình thực tế mà tôi điều tra được (Phần này tôi viết cô đọng, xác định nguyên nhân, biện pháp khắc phục, đưa ra những kiến giải chính xác, triệt để đối với toàn bộ những mặt còn yếu trong công tác “Xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư của toàn thành phố”). Tôi dự kiến giữ lại bản đánh giá này để làm tư liệu bảo lưu của riêng mình. Đương nhiên bản báo cáo viết theo chỉ thị của Ngọc Dân, tôi cũng viết chỉn chu, từ trong đáy lòng, tôi vẫn mong bản báo cáo của ông ta sẽ được Lưu Nhất Hạc hài lòng đón nhận.

Làm việc ở phòng Điều tra nghiên cứu đã năm năm, cấp bậc cũng đã từ nhân viên chuyên trách leo lên đến nhân viên điều tra nghiên cứu chính thức cấp phòng, nhưng cảm giác của tôi hoàn toàn trống trải, xung quanh chỉ là một bức tường nhìn không thấy, sờ không được, nhuốm thứ ánh sáng mờ ảo, lạnh lẽo. Nhiều khi muốn tôi cũng không thể đập đầu vào tường, dù tường lúc nào cũng ở phía trước. Tôi không muốn trở thành người dưới đất, tôi ghét công thức, ghét biểu bảng, ghét tất cả cái gì có hình vẽ, sơ đồ. Tôi ngầm hạ quyết tâm, nhất định phải “đập đầu vào tường một lần”, nếu không sẽ không biết mình còn sống hay đã chết. Cuối cùng thì “ông Trời cũng không phụ lòng người có tâm”. Sau khi hoàn thành đề tài điều tra nghiên cứu, Phó Thị trưởng Lưu Nhất Hạc gọi điện bảo Lý Ngọc Dân dẫn “chủ bút”

của bản báo cáo điều tra nghiên cứu cùng lên phòng làm việc của ông ấy để báo cáo tổng kết. Thế là tôi vượt qua cả Phó, Trưởng phòng của phòng Đầu tư vốn nước ngoài, bất ngờ được "đụng đầu vào tường".

Đây là lần đầu tiên tôi được trực diện với Phó Thị trưởng Lưu, ấn tượng đó là: ông ta là người bình dị, dễ gần, thân thiện. Điều này càng khiến tôi tin tưởng mình đã được "đụng đầu vào tường". Triệu Trung cũng ở đó, hiền hòa dễ gần như Phó Thị trưởng Lưu, nhưng nét mặt có chút căng thẳng, mặc dù trong phòng bật điều hòa nhưng anh ta vẫn dùng khăn giấy lau mồ hôi liên tục. Chắc có lẽ vì béo quá!

Lý Ngọc Dân trình bày báo cáo với vẻ tự tin, nhưng được nửa chừng, tôi chợt phát hiện nụ cười trên gương mặt của Phó Thị trưởng dần tan biến, tuy vẫn thể hiện vẻ điềm đạm ôn hòa nhưng trong đó có sự nghiêm nghị. Nghe Ngọc Dân đọc báo cáo tổng kết xong, ông ta trầm tư một lúc rồi đưa ra mấy câu hỏi, Ngọc Dân trả lời vô cùng qua quýt. Nghe mấy câu hỏi của Phó Thị trưởng Lưu mà tôi mừng thầm, bởi mấy câu hỏi này xoáy vào những điểm yếu trong công tác "Xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư" của thành phố. Xem ra Phó Thị trưởng Lưu không giao đề tài này cho phòng Tổng hợp 2 – những tay viết kỳ tài "văn chương khoa cử, đẹp lòng người nghe", mà lại giao cho phòng Điều tra nghiên cứu, chính là muốn hiểu thực chất tình hình, muốn nghe báo cáo về những mặt yếu kém! Nhưng bản báo cáo của Lý Ngọc Dân lại trổ tài ca tụng thành tích, ngợi khen công đức của lãnh đạo trong công tác xúc tiến thương mại, rõ ràng không thể nhận được sự hài lòng của Phó Thị trưởng Lưu. Trong khi đó, các sai phạm, yếu kém, những nguyên nhân, đối sách giải quyết các vấn đề yếu kém thì tôi đã nắm quá chắc và viết sẵn thành tài liệu nghiên cứu riêng, đến nay hầu như đã thuộc lòng.

Lưu Nhất Hạc tuy không tỏ thái độ gì trước bản báo cáo tổng kết của Lý Ngọc Dân, nhưng bất ngờ yêu cầu tôi phát biểu bổ sung, khiến Lý Ngọc Dân lúng túng ra mặt. Trước đây, vì giữ thể diện cho ông ta, tôi phải uốn nắn câu nói theo khẩu khí ông ấy, nhưng giờ đây, tôi đã làm việc năm năm ở phòng Điều tra nghiên cứu của Ủy ban thành phố, lần đầu tiên được thể hiện mình trước mặt Phó Thị trưởng. Tôi là ai chứ, chẳng qua chỉ là một nhân viên cấp phòng! Nhưng có mấy ai trong số công chức được có cơ hội ngồi đối diện

Phó Thị trưởng Lưu Nhất Hạc để "báo cáo tổng kết" chứ? Không có, tuyệt đối không có! Đây là cơ hội may mắn, giống như chiếc "bánh có nhân", đặt ngay trước mặt, nên tôi không chỉ muốn ăn hết, mà còn muốn tiêu hóa hết nó vào cơ thể, biến cái "bánh có nhân" này thành chất dinh dưỡng và hấp thụ toàn bộ, đến mức một chút cặn bã cũng không muốn thải ra.

Sau khi tâm trạng ổn định, tôi bắt đầu thao thao bất tuyệt, giải thích cặn kẽ, không những nói thẳng, nói trúng các vấn đề yếu kém một cách cụ thể, chính xác mà còn đưa ra những biện pháp giải quyết một cách triệt để và khéo léo. Sau khi nghe ý kiến phát biểu bổ sung của tôi, Phó Thị trưởng Lưu rất phấn khởi, ông ta bảo tôi soạn lại toàn bộ báo cáo theo quan điểm mà tôi vừa trình bày, sau đó ông ấy còn có một quyết định khiến tôi phải sững sờ: bảo Lý Ngọc Dân và Triệu Trung về trước, còn tôi ở lại.

Tôi bỗng thấy lo lắng, tôi biết lần này đã va được đầu vào bức tường thật sự, nhưng không chừng còn nghiêm trọng hơn thế, biết đâu là va vào một nòng súng. Tôi, một nhân viên cấp phòng, trước đây chưa hề được đối diện trực tiếp với Thị trưởng, chỉ vài lần ngồi trong hội trường nghe Phó Thị trưởng Lưu nói chuyện ở phía bàn Chủ tịch. Cũng có vài lần trong giờ nghỉ trưa các vị lãnh đạo đi ăn cơm ở nhà ăn cao cấp nên tôi cũng loáng thoáng thấy mặt. Những lúc đó, tim tôi đập thình thịch, cảm thấy sợ sệt đến mức không dám cất tiếng chào, cũng chẳng có can đảm nhìn thẳng... Thế mà hôm nay, một mình ngồi đối diện với Phó Thị trưởng ngay trong phòng làm việc của ông ấy, đây không phải va vào nòng súng thì là gì chứ?

Lúc này đây, tôi hận không thể biến ngay thành con chuột để đào cái hang mà chui vào, bởi bốn bên đều là tường vây quanh, lấy gì cho tôi ẩn nấp chứ, bây giờ dù có duy nhất một cái bẫy chuột, tôi cũng không chút do dự mà lập tức nhảy vào... nhưng đây là văn phòng làm việc, tôi có thể chui vào đâu được chứ? Tôi chợt nghĩ, thực ra mình đã sớm chui vào miệng mèo rồi, muốn sống, chỉ có một cách duy nhất là nhổ ngay cái răng của nó. Dù sao tôi cũng không thể để tuột mất cơ hội chỉnh sửa bản tài liệu riêng thành báo cáo đưa cho Phó Thị trưởng Lưu. Sợ Phó Thị trưởng nghi ngờ, tôi liền giải thích một loạt lý do cho hợp lý, muốn để ông ấy tin rằng bản báo cáo này chẳng qua cũng chỉ là tôi thêm ý kiến phát biểu bổ sung và sửa từ bản báo

cáo chính của Lý Ngọc Dân. Nhưng giải thích xong tôi vẫn thấy chột dạ, có nhiều phần tôi "giấu đầu lại hở đuôi".

Phó Thị trưởng Lưu có vẻ như không để ý tới "tiểu xảo" của tôi, càng đọc mắt ông ta càng sáng lên, cuối cùng đập bàn phấn khởi nói: "Đồng chí Hoàng Tiểu Minh, trận này đồng chí đánh mai phục rất tốt, đây mới chính là bản báo cáo điều tra mà tôi cần, không chỉ thực sự hiểu được tình hình mà còn đưa ra được những phương án cải thiện. Tiểu Minh, đồng chí biết vì sao tôi yêu cầu một mình đồng chí ở lại đây không?"

Ôi! Đây mới là "việc đời khó lường", không ngờ va vào nòng súng lại may hơn va vào tường. Nếu va vào tường, cùng lắm cũng chỉ u đầu chảy máu, còn khi va vào họng súng thì không có cơ hội sống sót. Xem ra tôi không chỉ gặp vận may sống sót, mà còn "gặp họa thành phúc". Khi mới vào phòng nghiên cứu, tuy không dám tự so sánh là "ngọa long" nhưng cũng có thể nói là "ngọa hổ". Phòng Nghiên cứu được mệnh danh là "chiếc túi trí tuệ" của Thị trưởng, nghe vậy cũng khiến người ta hứng khởi, không hiểu sao năm năm trong vỏ ốc, nay vũng nước bỗng biến thành "đồi ngọa long", mỗi ngày đều như "ngày xuân đẹp, giấc xuân tươi". Biết bao lần lời của Lưu Huyền Đức khuyên Gia Cát Khổng Minh văng vẳng bên tai: "Nam tử hán, sao có thể chỉ đợi chết già nơi rừng núi, mà không phát huy tài trí hữu dụng?" Chẳng lẽ Lưu Nhất Hạc học theo cách của Lưu Bị tìm Khổng Minh? "Trên gối biết ai vua, ai giặc, bỗng trang hoàng tộc viếng lều con. Ai hay chỉ một giờ tâm sự, được cả giang sơn năm chục năm tròn." Lẽ nào cuối cùng mình cũng được "hoàng tộc ghé lều con" rồi!

Vẫn chưa biết trong "hồ lô" của Lưu Nhất Hạc chứa "thuốc" gì, tôi không dám mở miệng, chỉ thận trọng lắc đầu. Ông ta cười khà khà nói: "Tiểu Minh à, hiện nay trong số hơn 700 người của Ủy ban, không ít thạc sĩ giả từ các 'cửa sau' chen vào, những ai văn bằng thế nào, tôi đều biết rất rõ, tôi đang cần một tú tài thật sự, có tài năng thật sự ở cạnh tôi."

Tôi bẽn lẽn nói: "Phó Thị trưởng Lưu, trong phòng Tổng hợp 2, ai chẳng là cây bút cừ khôi, họ là những tú tài thật thì tất nhiên cũng có tài năng thật mà!"

Phó Thị trưởng Lưu nói vẻ trịnh trọng: "Đúng vậy, nếu viết theo kiểu văn chương khoa cử thì ai trong phòng Tổng hợp 2 cũng là cây bút cừ khôi, nhưng không có tư tưởng. Tư tưởng tôi nói ở đây không phải là đạo đức giáo điều, mà là sự sáng tạo. Bản báo cáo tổng kết vừa rồi của Lý Ngọc Dân chính là theo kiểu văn chương khoa cử, còn bản báo cáo của cậu đưa cho tôi mới là có tính sáng tạo, tôi biết cả hai bản báo cáo này đều chính tay cậu viết, xem ra tham vọng của cậu khá lớn đấy, thế nào, cậu có muốn chuyển đến phòng Tổng hợp 2 không?"

Nói thực, từ ngày cải cách mở cửa đến nay, tai tôi luôn phải nghe những lời hô hào giải phóng tư tưởng. Ở phòng điều tra nghiên cứu của Ủy ban cũng đã năm năm, nghe thấy, nhìn thấy không ít, rõ ràng tư tưởng vẫn chưa được giải phóng hoàn toàn, vẫn cứ trói buộc chúng ta, văn chương theo kiểu khẩu hiệu của một vị Phó Thị trưởng cũng là điều không có gì lạ, tất cả các lãnh đạo đều nói bốn chữ "giải phóng tư tưởng", nhưng Phó Thị trưởng Lưu không chỉ nói tới "tư tưởng" theo kiểu thói quen, mà nói tư tưởng đi cùng với sự "sáng tạo", điều này khiến tôi kính phục. Tôi vẫn luôn cho rằng Trung Quốc chưa có triết học, chỉ có chủ nghĩa kinh nghiệm chưa hình thành hệ thống, đó chính là nguyên nhân chúng ta chỉ ý thức được kinh tế trong sự phát triển quốc gia mà chưa ý thức về mặt chính trị, văn hóa, xã hội trong sự phát triển ấy. Chủ thể của "tư tưởng" là quyền uy chính trị, thì nói gì đến sáng tạo?

Giờ đây, hai tiếng "sáng tạo" được nói ra từ miệng của Phó Thị trưởng Lưu, khiến tôi vô cùng xúc động: "Không ngờ anh là một chính trị gia mà lại thấu đáo đến vậy, đúng là phúc của nhân dân Đông Châu ta!"

Đó là lời tâng bốc tự đáy lòng của tôi. Con người sống trên đời phân nửa cũng vì hai chữ "tôn trọng", nếu không thế, người ta theo đuổi thành công làm gì? Tôi chịu đựng gian khổ ở Ủy ban thành phố đã năm năm, không hiểu có phước để làm "phượng hoàng bay lượn giữa trời cao" không nữa. Tuy nói vĩ đại xuất phát từ chịu đựng gian khổ, nhưng mấy ai chỉ dựa vào chịu đựng mà trở nên vĩ đại? Người bình thường có thể xem đó là cuộc sống bình thường, còn người có chí hướng và tài năng, nếu phải chịu đựng chắc sẽ chết! Bởi chỉ ngồi lâu một chỗ đã khiến lòng chán nản, hai mắt tối sầm, huống hồ cả đời? Số phận con người không thể xây dựng trên chân lý như

“hai nhân hai là bốn” được, người ta sống chỉ cần có tia sáng hy vọng mà thôi. Không ngờ tôi va vào bức tường mà hóa gặp vận may!

Tôi và Lý Ngọc Dân, người trước kẻ sau được điều đến Văn phòng Tổng hợp của Ủy ban, tuy chỉ là điều động bình thường, nhưng nhân viên của Văn phòng Ủy ban không giống nhân viên bình thường, sẽ có nhiều chỗ dựa hơn. Do được Triệu Trung quan tâm, nên sau khi về phòng Tổng hợp 2, tôi làm việc tích cực đến quên mình, lúc nào cũng đứng trên lập trường của anh ta, toàn tâm toàn lực bảo vệ lợi ích của anh ta.

Nhưng dần dần tôi phát hiện phòng Tổng hợp 2 dưới sự lãnh đạo của Triệu Trung, không những không phải là thánh địa của tư tưởng sáng tạo, mà còn là “đại bản doanh quân quyền tuyệt đối, thực thi chiến lược nuôi ong”. Hằng ngày, ngồi trong văn phòng, tôi cảm thấy giống như chui vào thùng nuôi ong vậy. Thảm thương nhất, Triệu Trung cho rằng việc tôi được điều về phòng Tổng hợp 2 là do công sức của hắn ta, nên nghiễm nhiên tự phong cho mình là ân nhân của tôi, biến một đại tú tài trong con mắt Phó Thị trưởng Lưu như tôi, trở thành một thư ký quèn của hắn ta, thậm chí còn coi tôi như thằng đầy tớ chỉ để sai vặt, suốt ngày bị quát chỗ này, hét chỗ kia, ngày ngày phải ngậm đắng nuốt cay, không chỉ mất đi vẻ thanh nhàn khi làm việc ở phòng Điều tra nghiên cứu, hơn thế còn bị đàn áp, lăng nhục làm mất đi lòng tự trọng.

Triệu Trung còn sử dụng thủ đoạn chuyên chế nhất đối với tôi, không cho tôi cơ hội tiếp xúc với Phó Thị trưởng Lưu, nhưng những bài phát biểu của Phó Thị trưởng lại thuộc “bản quyền” của tôi. Rõ ràng Triệu Trung đang đề phòng tôi, mặc dù tôi tự kiềm chế, cẩn thận từng ly từng tí nhưng hắn ta luôn hiểu rằng, nếu có cơ hội tiếp xúc với Phó Thị trưởng Lưu, cả phòng chỉ mình tôi là có khả năng thay thế hắn ta nhất. Dù tôi là nhân viên cấp phòng, nhưng một khi muốn, Phó Thị trưởng Lưu đổi ba chữ “nghiên cứu viên” thành một chữ “trưởng” quả là dễ như trở bàn tay.

Vậy mà, từ sau khi vào làm việc ở phòng Tổng hợp 2, Phó Thị trưởng Lưu hình như lại hoàn toàn quên mất tôi. Toàn bộ báo cáo tôi viết, đều phải thông qua Triệu Trung trước, sau đó hắn ta chẳng nói năng gì, tự cầm những báo cáo tôi phải vất vả viết ra ấy đem trình bày với cấp trên. Theo trực giác của tôi, trong lòng Phó Thị trưởng Lưu ít nhiều có điều trắc ẩn, nhưng tại

sao không bao giờ gọi gặp tôi nữa? Tôi suy nghĩ nát óc cũng chẳng thể hiểu nổi, nhưng có một việc khiến tôi chú ý là khi mới đến phòng Tổng hợp 2, Hứa Trí Thái, Âu Bối Bối và Chu Đại Vỹ đều rất lạnh nhạt với tôi, tôi nghi ngờ là họ ganh tỵ vì văn bằng, cấp bậc của tôi cao hơn, sẽ cản trở con đường tiến thân của họ. Sau một thời gian khá lâu, tôi mới phát hiện ra bản chất sự việc không phải như vậy, mấy người đó hững hờ với tôi bởi họ cho rằng Triệu Trung đưa tôi về phòng này, nên tôi là người của Triệu Trung.

Tôi nghĩ bụng, Phó Thị trưởng Lưu phát hiện ra năng lực của tôi, lão béo Triệu Trung này có liên quan gì chứ? Hắn ta ký vào giấy tiếp nhận, chẳng phải là theo lệnh của Phó Thị trưởng Lưu sao? Thực ra về mặt thủ tục, hắn ta cũng không hề tốn công tốn sức gì, những việc cụ thể đều do phòng nhân sự làm, tôi tôn trọng chỉ vì hắn ta là Trưởng phòng Tổng hợp 2, vậy mà hắn ta lại cứ tự cho mình là ân nhân của người khác, cả ngày nắm đầu tôi như nô bộc để sai khiến. Bị mọi người cô lập, tôi đành ngả về phe Hứa Trí Thái, Âu Bối Bối và Chu Đại Vỹ. Khổ một nỗi, họ đâu có muốn đón nhận tình cảm của tôi, tôi biết họ không tin tôi vì thế tôi cũng phải vài lần nói xiên xỏ, làm Triệu Trung sượng mặt trước mọi người, đến lúc đó ba người họ mới dần tiếp nhận tôi.

Nhưng như vậy nghĩa là tôi đã đắc tội với Triệu Trung. Đừng tưởng vẻ ngoài hắn ta béo như con lợn, thực ra bụng dạ lại quá nhỏ nhen. Tôi biết Triệu Trung chỉ chờ cơ hội "túm tóc" tôi, nên tôi làm việc càng chăm chỉ, thận trọng hơn để không cho hắn ta cơ hội ấy. Nhưng người nào đã bị để ý rồi thì cũng khó tránh, uống nước lạnh nhất định sẽ bị ê răng mà! Thư ký của Thành uỷ đến dự buổi Hội nghị điều tra nghiên cứu về vấn đề "Xúc tiến thương mại" của thành phố do Phó Thị trưởng Lưu chủ trì, hội nghị này tôi không tham gia, chỉ có Triệu Trung và Chu Đại Vỹ đi dự. Thư ký Thành ủy phát biểu đưa ra nhiều vấn đề quan trọng, Triệu Trung ghi âm lại, đương nhiên Phó Thị trưởng Lưu cũng phát biểu, bài phát biểu của ông ta là do tôi viết. Triệu Trung họp về, đưa cho tôi cây bút ghi âm, bảo tôi ngay đêm hôm đó phải soạn lại hai bài phát biểu.

Tôi thầm nghĩ, ông đem Chu Đại Vỹ đi cùng thì giao cho cậu ta làm, sao lại giao cho tôi? Nghĩ vậy nên tôi nói: "Bài nói chuyện của Phó Thị trưởng Lưu là do tôi viết, hiện đã thành văn bản, còn sửa gì nữa?"

Triệu Trung cười không mấy thiện ý: "Phó Thị trưởng Lưu không phát biểu theo bài cậu viết, mà trình bày theo ý riêng của ông ấy."

Tôi không nói gì được nữa, đành phải nhận cây bút ghi âm để vào cặp tài liệu. Cây bút này do Triệu Trung vừa xin Cục Tài chính cho thanh toán mua, giá một nghìn rưỡi nhân dân tệ, sử dụng chưa đầy một tháng, còn mới cứng. Hết giờ làm, tôi buộc cặp tài liệu vào gác-ba- ga xe đạp. Trên đường về nhà, tôi ghé vào chợ mua mấy mớ rau theo lời dặn từ sáng của bà xã. Tôi dựng xe, cúi xuống mua rau, trả tiền xong, đặt rau vào giỏ xe phía trước, quay lại nhìn bỗng không thấy cặp công văn đâu nữa.

Tôi không biết bị người ta lấy trộm hay là rơi dọc đường, ngẩn người trong giây lát, hộc tốc đạp xe quay lại, vừa đi vừa nhớ ra mọi ngày đều buộc cặp tài liệu vào sau xe rất cẩn thận, từ trước đến nay không hề bị rơi, nhất định bị lấy trộm trong lúc mua rau rồi. Nếu bị trộm thì sao tìm lại được chứ, cặp tài liệu không quý, quan trọng là mất cái bút ghi âm, đây đúng là tôi chủ động đưa đầu cho Triệu Trung nắm tóc rồi.

Tôi buồn bã trở về nhà, kể đầu đuôi sự việc cho bà xã nghe. Bà xã rất thấu lý đạt tình, không hề trách mắng câu nào, lẳng lặng mở tủ lấy một nghìn rưỡi tệ đưa cho tôi, thời gian này mẹ vợ tôi đang nằm viện, đây là số tiền để dành trả tiền thuốc men viện phí. Tôi để tiền lại tay bà xã, bà xã nói: "Mất bút ghi âm, mình không đền người ta mà xong được sao?" Tôi cúi đầu buồn bã nói: "Đâu có đơn giản như thế, Phó Thị trưởng Lưu quản lý mấy chục cơ quan cấp dưới, phòng Tổng hợp 2 không thể mở miệng nói làm mất bút ghi âm bài nói chuyện được." Bà xã an ủi: "Việc xảy ra rồi biết làm thế nào, anh cứ gọi điện nói thật, xin lãnh đạo bỏ qua, có lẽ cũng không đến nỗi nghiêm trọng." Tôi chán nản: "Thực ra mất bài nói chuyện của lãnh đạo cũng không lo, kiểu gì chẳng có người ghi âm lại, chỉ là bấy lâu nay Triệu Trung vẫn đang muốn nắm thóp anh, không hiểu từ chuyện này, hắn ta xé to thành chuyện gì nữa."

Bà xã tỏ ra lo lắng, khuyên tôi đi tìm Lý Ngọc Dân. Tôi sực tỉnh, đúng rồi, tôi và anh ta cùng từ phòng Điều tra nghiên cứu chuyển về đây. Hồi ở đó, tôi từng là cánh tay đắc lực của anh ta, hiện nay anh ta là Phó chủ nhiệm Văn phòng Ủy ban, chẳng nhẽ lại khoanh tay đứng nhìn, thấy chết mà không cứu? Tôi bỏ cả cơm chiều, đánh xe đến nhà Lý Ngọc Dân.

Lúc đến, vợ anh ta ra mở cửa. Mấy năm làm cùng nhau, năm nào tôi cũng đến chúc tết nên vợ anh ta cũng quen tôi, vui vẻ mời tôi vào phòng khách. Lý Ngọc Dân đang vừa ăn vừa xem tivi, thấy tôi bước vào, cũng chẳng thèm nhích mông, chỉ hất hàm ý bảo tôi ngồi. Tâm trạng tôi đang rối bời, cũng chẳng dám ngồi, chỉ ghé nửa mông xuống thành trường kỷ, buồn bã lo lắng nói chuyện mất cặp tài liệu. Lý Ngọc Dân vừa gặm đùi gà vừa hỏi: "Đã báo cáo với Triệu Trung chưa?" Tôi không coi anh ta là người ngoài nên chỉ nói dạo này ít quan hệ gần gũi với Triệu Trung. Lý Ngọc Dân cũng không tỏ thái độ gì, chỉ buông đúng một câu: "Phải báo cáo với Triệu Trung trước." Rồi như không để ý gì đến tôi nữa.

Tôi ngượng ngùng ngồi lại một lúc, nghĩ bụng: Lý Ngọc Dân, mày cũng chỉ như con c*... của người ta mà thôi! Thấy bộ dạng quyết phủi tay làm ngơ của anh ta, tôi tức quá đứng dậy cáo từ, dù sao tôi cũng không tin mình không thể vượt qua được ngọn núi lửa này. Vợ Lý Ngọc Dân thấy chồng mình có phần quá đáng, vừa trách chồng vừa tiễn tôi ra cổng.

Ra khỏi nhà Lý Ngọc Dân, ngước nhìn lên trời cao, bất ngờ thấy một ngôi sao băng xẹt ngang, làm màn đêm vỡ toác, tôi bỗng tỉnh ngộ, nếu ngôi sao này không xé rách màn đêm, ai biết đã từng có sự tồn tại của nó? Xem ra nó cũng chỉ là lấy cái tồn tại đổi lấy tồn tại, tôi cần phải học ngôi sao này, một khi đã xuất phát thì không hỏi chặng đường về, thực ra con người không phải đã đi là đi vĩnh viễn không thể quay đầu. Đánh kẻ chạy đi, ai nỡ đánh kẻ chạy lại. Nghĩ tới đây, tôi liền lấy điện thoại gọi tới nhà Triệu Trung.

Triệu Trung uể oải nhận điện thoại, hắn ta nghe tôi báo cáo xong, mãi sau vẫn chẳng thấy nói gì, tôi gọi mấy lần "Trưởng phòng Triệu", lúc đó hắn ta mới rặn ra từng tiếng: "Tiểu Minh, việc này rất nghiêm trọng đấy, ngày mai tôi báo cáo với Văn phòng Đảng ủy rồi tính sau nhé." Nói xong dập máy "cộp" một cái, gác máy luôn.

Tôi đứng chết điếng hồi lâu, thế là Triệu Trung có cơ hội làm khó tôi rồi! Từ khẩu khí trong điện thoại, tôi biết hắn ta không chỉ đem chuyện mất bút ghi âm nâng lên thành "sai lầm chính trị", mà còn hoài nghi tôi cố ý lưu giữ bút ghi âm, lúc này tôi chẳng còn cách nào khác, đành phải cầu cứu đến Vương Triều Quyền – chồng của Âu Bối Bối. Vương Triều Quyền làm ở Cục

xúc tiến thương mại, lại phụ trách làm báo cáo, phần ghi âm bài nói chuyện của thư ký Thành ủy và Phó Thị trưởng Lưu nhất định có trong tay cậu ta.

Quả nhiên, lúc tôi gọi điện thoại, cậu ấy vừa lúc chỉnh lý thu âm xong. Trong mắt tôi, Vương Triều Quyền không những là người chính trực mà còn rất tài hoa, chỉ là không hiểu chính trị nên mãi không thăng tiến được. Tôi phóng xe đến ngay văn phòng Cục xúc tiến thương mại.

Tôi bước vào khi cậu ta đang phô tô tài liệu, thấy tôi cậu ta nhiệt tình nói: "Đúng lúc em vừa làm xong, vẫn còn sớm, chúng mình tìm nơi nào đó uống vài cốc, thế nào?"

Tôi cười đau khổ: "Thứ lỗi cho tôi nhé, lăn lộn chốn quan trường bao năm, cậu vẫn chưa hiểu rõ câu: 'không sợ việc chưa tốt, chỉ sợ người chưa tốt' hay sao? Mai báo cáo giao ban, tôi sẽ là con thiêu thân, người ta đang đợi tôi tự bay vào lửa đấy!"

Vương Triều Quyền thấy tôi quá lo lắng, vỗ vai tôi, nói vẻ thông cảm: "Tiểu Minh, xe đến trước núi ắt có đường, kiểu gì chẳng vượt qua được!"

Chúng tôi chia tay, tôi phóng xe nhanh về nhà, ruột gan nóng như lửa đốt. Sáng sớm mai tôi nhất định phải hoàn thành hai việc: Thứ nhất, chỉnh lý xong tài liệu ghi âm và in ra; thứ hai phải mang theo một nghìn rưỡi tệ của vợ đưa cho. Tôi sẽ đem cả hai thứ này giao cho Triệu Trung ngay trước mặt mọi người, thằng béo chết tiệt, tao thử xem mày giở được trò gì?

Nhưng sáng hôm sau, Triệu Trung lại không xuất hiện, Bối Bối thấy tôi lầm lì lật mấy trang báo, bèn đến nói tôi biết hắn ta đã đến phòng làm việc của Tiêu Phúc Nhân, rất có thể để báo cáo chuyện của tôi. Tôi bực bội đặt tài liệu ghi âm và một nghìn rưỡi tiền lên bàn làm việc của Triệu Trung. Hứa Trí Thái và Chu Đại Vỹ thấy tôi có vẻ khác thường, không hiểu đã xảy ra chuyện gì, chỉ biết đưa mắt nhìn nhau. Chắc Vương Triều Quyền đã nói cho Bối Bối đã biết tình trạng của tôi, nên cô ấy đã nói sơ qua với Hứa Trí Thái và Chu Đại Vỹ.

Hứa Trí Thái tỏ vẻ bất bình: "Chuyện cỏn con vậy mà phải làm toáng lên thế sao? Tiểu Minh, theo tôi số tiền kia cậu cứ chia đều cho các bộ phận bên

dưới, mỗi nơi một ít. Nói cho cậu hay, trước đây Triệu Trung cũng làm mất bút ghi âm một lần rồi."

Đang nói, thấy bộ mặt lợn của Triệu Trung gượng gạo đi vào, vừa đến cửa hắn liền nói: "Đúng lúc mọi người có mặt đầy đủ, chúng ta họp phòng luôn." Ai cũng biết Triệu Trung muốn "mượn gió bẻ măng". Quả nhiên vừa mở miệng hắn lập tức nâng vấn đề lên thành mức độ chính trị, nói rằng tôi làm mất bút ghi âm là một sự kiện lớn nhất trong lịch sử của phòng Tổng hợp 2, lại còn nói đã báo cáo Văn phòng tổ chức Đảng, lãnh đạo rất bất ngờ và lo lắng về việc này, cấp trên trách móc và yêu cầu tôi phải viết kiểm điểm nêu rõ quá trình xảy ra sự việc, Văn phòng tổ chức Đảng sẽ cử người xuống kiểm tra.

Mấy ngày sau đó, tôi chẳng có tâm trạng nào mà làm việc, hai lần viết bản kiểm điểm và tường trình mà Triệu Trung đều không thông qua, xem ra thằng béo chết tiệt này không muốn để yên, hòng buộc tôi phải chịu hình phạt nào đó đây mà. Vẫn chưa thấy tổ chức Đảng cử người xuống điều tra xử lý, cứ kéo dài thế này tôi sẽ phát điên lên mất, tôi đánh liều đến phòng làm việc của Phó Thị trưởng Lưu Nhất Hạc.

Phó Thị trưởng tiếp tôi rất nhiệt tình, hình như ông ấy chưa biết chuyện mất bút ghi âm, tôi cả gan nói hết mọi chuyện, nghe xong, ông ấy cau mày một lúc rồi nhấc điện thoại gọi Tiêu Phúc Nhân: "Phúc Nhân, việc Hoàng Tiểu Minh làm mất bút ghi âm, Triệu Trung nói với cậu thế nào?"

Rõ ràng ngữ khí của Phó Thị trưởng có ý bảo lãnh cho tôi. Tôi không biết Tiêu Phúc Nhân giải thích trong điện thoại thế nào, mấy phút sau Phó Thị trưởng Lưu chỉ nói một câu: "Làm ăn bừa bãi", rồi gác máy. Sau đó ông ấy nhã nhặn nói với tôi: "Tiểu Minh, sau khi cậu đến phòng Tổng hợp 2, tôi ít quan tâm nhưng vẫn để ý đến tình hình của cậu, tôi biết tất cả tài liệu đều do cậu viết, còn Triệu Trung lên báo cáo nhưng anh ta không giành nổi công của cậu đâu, bởi trong lòng tôi hiểu rõ tất cả, chọn người, dùng người, quan trọng là phải hiểu người, phòng Tổng hợp 2 là văn phòng của tôi, việc lớn và phương châm do tôi quyết nhưng đều từ tập hợp tâm huyết của các cậu, đừng thấy tôi bận bù đầu mà tưởng tôi không để ý đến các cậu, thực ra tình hình của mỗi người đều nằm trong đầu tôi đấy. Tiểu Minh, việc mất bút ghi âm cũng đừng bận tâm nữa, mỗi lần ngã là một lần bớt dại, chủ nhiệm Tiêu

nói với tôi, Triệu Trung có báo cáo với ông ấy, còn muốn đưa lên mạng, cố ý phóng đại, yêu cầu tổ chức Đảng về kiểm tra, nhưng chủ nhiệm Tiêu không đồng ý. Tiểu Minh, bản lĩnh của cậu quá lớn, khó tránh khỏi Triệu Trung muốn làm Chu Du, nhưng đã đi theo con đường tòng chính, không chịu nổi uất ức là không được. Thôi, bây giờ tôi phải lên tỉnh họp, hôm khác mình gặp lại, tôi sẽ tranh thủ thời gian gặp Triệu Trung nói chuyện. Tiểu Minh, cậu bỏ bớt gánh nặng tâm lý, làm việc tốt nhé!"

Ra khỏi phòng làm việc của Phó Thị trưởng Lưu, lòng tôi xốn xang. Việc ông ấy có thể chân thành cởi mở với một điều tra viên nhỏ bé như tôi là điều tôi không dám ngờ tới. Hình tượng Phó Thị trưởng Lưu trong lòng tôi lại lần nữa hiện lên thật vĩ đại. Lần đầu là khi tôi và Lý Ngọc Dân đến phòng làm việc của ông ấy để báo cáo tổng kết đợt điều tra nghiên cứu, lần đó tôi đã thấy Phó Thị trưởng Lưu là một vị thần vĩ đại. Lần này, ông ấy đã trở thành một vĩ nhân trong lòng tôi. Đến bây giờ, ấn tượng của tôi về Phó Thị trưởng Lưu Nhất Hạc là một con người có máu, có thịt, có tình, có nghĩa, có lý, có lẽ.

Nhưng về tới phòng Tổng hợp 2, đối diện với thành hoàng Triệu Trung, tâm trạng tôi bỗng ảm đạm vô cùng, dù tôi không là dã thú nhưng lại phải xộc vào chuồng thú hỗn độn. Tôi ngồi ngây người trước bàn làm việc, hệt pho tượng đá. Trở nên thối nát hay trở thành con vi khuẩn trên sự thối nát? Đây là một câu hỏi. Dù sinh mệnh là một cuốn sách, nhưng giờ ai còn hứng thú đọc sách nữa đây? Người ta chỉ muốn theo đuổi cái gọi là hư vinh, bởi không có cái gì sống mãi bằng hư vinh cả. Thực lòng tôi muốn biến thành một tảng cao su, có thể làm thành lốp xe hoặc một quả bóng, nói tóm lại thành vật gì hình tròn, có tính đàn hồi. Khi đó, tôi muốn dùng tính đàn hồi để đào khoét, cho dù chỉ là hư vô, tôi cũng không ngừng lại, bởi tôi không thể không theo đuổi điều gì đó. Trước đây tôi ấu trĩ, non nớt như trẻ con, cho rằng ai cho mình một cục kẹo thì người đó nhất định là người tốt. Thực ra đối diện với hư vinh, có ai không là kẻ ăn mày? Không được, không thể để thời gian trôi đi một cách vô nghĩa như vậy, dù cuộc đời này vô nghĩa, tôi cũng phải sáng tạo ra ý nghĩa của riêng mình.

Hiện nay ở phòng Tổng hợp 2, việc có ý nghĩa nhất chính là đấu tranh với "ông thành hoàng" Triệu Trung. "Đuổi hắn đi, đuổi hắn như đuổi một con

chó!" Giọng nói này như giọng của âm hồn, giục giã trong lòng tôi. Tôi nhớ câu: "Chỉ một mình tôi, nhưng giống như một đội quân tiên tiến đánh hạ thành trì." Không được, tôi không thể chiến đấu một mình, nếu "đơn thương độc mã" sẽ rất dễ sa vào tình trạng "trước mặt, sau lưng đều có địch", tôi phải đấu tranh ngầm, thần tốc thành lập một chiến tuyến thống nhất. Tôi dùng Hứa Trí Thái, Âu Bối Bối và Chu Đại Vỹ để thực hiện kế "giương đông kích tây". Hiện tại, Hứa Trí Thái giữ trạng thái "im hơi lặng tiếng" trong phòng, nhưng tôi biết từ lâu anh ta vẫn canh cánh trong lòng muốn lật đổ "thành hoàng" nhất. Không nghi ngờ gì nữa, Hứa Trí Thái là bó đuốc lý tưởng nhất, giờ chỉ cần một cây diêm để anh ta thắp đuốc, và cây diêm đó chính là tôi. Chỉ cần "bó đuốc Hứa Trí Thái" được châm lên, lo gì Bối Bối và Đại Vỹ lại không đổ thêm dầu.

Nhưng thiên thời, địa lợi, nhân hòa đều quan trọng như nhau, không thể thiếu mặt nào, vì thế ai cũng "nằm gai nếm mật" chờ đợi thời cơ. Nghĩ đến đó, tự dưng tôi thèm hút thuốc, liền cầm ngay cây bút đưa vào miệng rít một hơi, mực trôi tuột vào miệng, nhưng tôi không nhổ ra mà nuốt luôn không chút do dự. Cũng chính vì tôi muốn nhuộm trái tim mình thành màu xanh, giống như bầu trời xanh biếc kia, tôi đang cần màu xanh thẳm để gột rửa tư tưởng mình. Tôi thở một hơi dài nhẹ nhõm.

Ngày lại ngày trôi đi, thấm thoắt đã một năm, cuối cùng thời cơ cũng đến. Phó Thị trưởng Lưu bất ngờ được điều lên giữ chức Phó Tỉnh trưởng tỉnh Thanh Giang. Cùng lúc đó Triệu Trung đang công tác ở nước ngoài, Phó Thị trưởng thường vụ khả năng sẽ là Bành Quốc Lương, nhưng vẫn chỉ là thông tin chưa chính xác, đây có thể là cơ hội ngàn năm khó gặp. Trải qua thời gian chờ đợi lâu dài, Hứa Trí Thái càng mong cơ hội đến sớm.

Sau giờ làm việc, tôi mượn cớ mời Hứa Trí Thái uống rượu. Đúng là rượu mạnh thôi thúc máu anh hùng, chỉ vài cốc những lời từ tâm can cậu ta đều tuôn ra hết. Chúng tôi nói từ thành Hy Lạp tớivăn hóa sử quan Trung Quốc; từ Jehovah của Do Thái giáo đến Thượng đế của Cơ Đốc giáo; từ văn nghệ Phục hưng tới tư tưởng giải phóng trong cải cách mở cửa. Cuối cùng chúng tôi đều nhận thấy: Đối với chính khách hoặc những nhà âm mưu, chính trị là dục vọng và theo đuổi quyền lực là mưu kế và ngón trò khống chế con người. Đối với chính trị gia, chính trị là con đường mưu cầu cuộc sống có ý

nghĩa, là con đường bảo vệ và phục vụ con người. Điểm đầu của chính trị là con người có cá tính, là thức tỉnh lương tri con người. Nhưng từ thời Machiavelli[(1)] trở lại đây, chính trị học phương Tây vẫn định nghĩa: "Chính trị là trò chơi quyền lực", tôi lại cho rằng điểm xuất phát và điểm quy tụ của chính trị là đạo đức và lương tri. Hứa Trí Thái đưa ra một vấn đề khiến tôi không thể không chú ý, đó là: "Tây phương đã định nghĩa chính trị là trò chơi quyền lực, vậy làm thế nào để trở thành một Bậc thầy trò chơi?" Nói cụ thể, mỗi một công chức đều muốn nắm được đạo quan trường, nhưng "đạo" là gì? Chúng tôi tranh luận mãi, nhưng chẳng ai thuyết phục được ai, rốt cuộc cũng đạt tới thỏa hiệp "đạo" trước mắt chính là đuổi Triệu Trung đi!

Cuối cùng chúng tôi nói vào chủ đề chính, vì phải kiềm chế quá lâu, nên vừa nói đến Triệu Trung, Hứa Trí Thái liền nổi xung, mở miệng là "thằng đầu lợn này", ngậm miệng cũng "thằng đầu lợn kia", có thể thấy rõ anh ta khát khao mong chờ đến ngày đuổi Triệu Trung đi. Hứa Trí Thái làm Phó phòng Tổng hợp 2 đã mười năm, mơ ước lớn nhất của anh ta hiện nay là được ngồi vào cái ghế Trưởng phòng.

Tôi cho rằng Hứa Trí Thái lăn lộn lâu như thế, mà vẫn "giậm chân tại chỗ" là vì anh ta không hiểu chính trị. Tôi nghĩ từ cuộc "chính biến" lần này, nếu đuổi được Triệu Trung đi, vị trí Trưởng phòng chưa hẳn đã thuộc về Hứa Trí Thái, hoặc có thể khẳng định chắc chắn không phải của Hứa Trí Thái, mà sợ rằng kết cục chưa chắc sẽ tốt lành như bây giờ. Bởi nguyên tắc cơ bản nhất của chính trị là phục tùng, mà phục tùng lại lấy quyền lực lớn hay nhỏ làm căn cứ, quyền lực lớn thống trị quyền lực nhỏ; quyền lực nhỏ phục tùng quyền lực lớn, đây vốn là nguyên tắc thép. Nay anh muốn phá vỡ nguyên tắc thép ấy, bất luận là công khai hay ngầm, đều không cho phép anh làm ẩu, không có quy củ thì không thể trọn vẹn, ai cũng không tuân thủ luật thì sao chơi được trò chơi? Giống Hứa Trí Thái, chỉ vài cốc "nước đái mèo" mà đã vui buồn ra mặt, đây là điều tối kỵ nhất của quan trường.

Nhưng với tôi, Hứa Trí Thái là cây súng tốt nhất, kiểu gì cũng phải dùng cây súng này để đuổi Triệu Trung đi rồi mới tính tiếp, cách mạng là phải có người dẫn đầu, dân chủ không phải là mục đích, thông qua hy sinh để đổi lấy tiến bộ mới là mục đích. Đương nhiên Hứa Trí Thái cho rằng tôi tham gia "chính biến" là để lên làm phó phòng, đây chính là sự thiển cận của anh

ta, đúng là chim sẻ làm sao hiểu được chí của chim hồng chim hạc cơ chứ. Kỳ thực tôi rất sợ Hứa Trí Thái không nhận thức như vậy, anh ta khờ khạo cho rằng đồng minh chính là đồng loại, đây cũng là điều khẳng định anh ta không hiểu chút gì về chính trị. Thực ra mục đích chính của tôi là muốn thông qua cuộc "chính biến" để mở toang cánh cửa phòng Tổng hợp 2. Hồi còn nhỏ, tôi rất thích đọc thơ Tagore, có câu: "Nếu bạn đi trong đêm tối, không nhìn thấy đường dưới chân, hãy bẻ một cái xương sườn làm bó đuốc, chiếu sáng cho bạn tiến về phía trước!" Lúc đó, câu thơ ấy đã khiến tâm hồn trẻ thơ của tôi rung động mãnh liệt, tôi thầm hạ quyết tâm suốt đời làm người như thế. Nhưng từ trước tới nay, tôi chưa từng đủ can đảm bẻ gãy xương sườn của mình. Bây giờ có muốn trở thành người dũng cảm bẻ gãy xương sườn, tôi cũng chỉ có thể giúp anh ta đạt được mục đích, thay anh ta quẹt một que diêm mà thôi.

Hành động có thể nói rất thuận lợi, kết quả khá lý tưởng, tất cả đều như tôi tính toán, Triệu Trung đã bị điều đến trung tâm phục vụ hậu cần, sau đó từ chức ra ngoài làm ăn. Sau khi Triệu Trung đi, Hứa Trí Thái mãn nguyện chưa được nửa tháng thì tân Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương đích thân tuyển chọn một vị tên là Dương Hằng Đạt về làm Trưởng phòng Tổng hợp 2. Người này không hề tầm thường, từng làm thư ký cho lãnh đạo cũ năm năm, mà phải biết rằng: lãnh đạo cũ là Thái Sơn Bắc Đẩu của thành phố Đông Châu này.

Trước đây tôi từng nghe nói, năm đó vì tranh chức Phó Thị trưởng thường vụ mà Bành Quốc Lương và Lưu Nhất Hạc đã ngầm "huých" nhau, quan hệ giữa hai người trước nay vẫn luôn rất căng thẳng. Bây giờ Bành Quốc Lương đã toại nguyện, còn Lưu Nhất Hạc lên làm Phó tỉnh trưởng, không còn ngang hàng với nhau nữa. Tôi nghĩ, chắc hẳn Bành Quốc Lương sẽ cảm thấy bất ổn, ông ta chọn thư ký của lãnh đạo cũ về làm Chủ nhiệm văn phòng, nhất định có thâm ý khác.

Lưu Nhất Hạc chuyển đi, mộng tưởng "muốn dang đôi cánh chim hồng" của tôi cũng hóa thành mây khói, nhưng tôi hiểu rõ một điều rằng trên quan trường, nếu không có người dìu dắt thì dù anh tài giỏi bằng trời cũng vô tác dụng, đã muốn có tiền đồ lại muốn được tự do, đó mới là giấc mộng "Nam Kha truyền kỳ[(2)]". Một người càng gần quyền lực, sẽ càng xa tự do, vì thế

người ta mới bỏ tự do để chạy theo quyền lực sao? Rất đơn giản, bản chất của quyền lực là thần tính, bản chất của tự do là nhân tính, mà hàng nghìn năm nay, đảnh lễ phụng thờ thần là thiên tính của con người. Có ai không muốn trở thành thần thánh? Không trở thành thần thánh được thì làm thế nào? Đành phải trở thành kẻ quỳ bái. Tôi muốn bắt được cả cá và tay gấu, và đó cũng là nguyên nhân khiến tôi không thể tiến thân trên con đường làm quan. Không được phép mắc sai lầm như thế nữa, sang năm tôi đã 35 tuổi rồi, cuộc sống ngắn ngủi, nếu không nắm lấy cơ hội thì rất có thể uổng công lăn lộn cả đời trên quan trường. Làm thế nào đây?

Tân Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương lúc 29 tuổi đã là thư ký Thường vụ Thành Đoàn thành phố Đông Châu, tức là đã ở cấp cục chính thức, nếu cứ tính theo cách đó thì dù về hưu chưa chắc tôi đã leo đến cấp cục. Trước đây tiếp xúc với Bành Quốc Lương không nhiều, tôi chỉ nghe nói ông ấy đối xử với cấp dưới rất nghĩa khí, tính cách cũng phóng khoáng bộc trực, mọi người thường bảo "lầu đài gần nước được ngắm trăng trước, hướng dương nở dễ thành xuân". Làm việc ở phòng Tổng hợp Ủy ban cũng hay, cả ngày chỉ xoay quanh những chỉ đạo của Thị trưởng. Ngày trước Triệu Trung luôn cản trở cơ hội để tôi tiếp xúc với Lưu Nhất Hạc, mọi cơ duyên giữa tôi và ông ấy đều bị hắn ta phá tan. Tuy chưa hiểu tân trưởng phòng Dương Hằng Đạt lắm, nhưng lần trước có cơ hội đi Mỹ công tác với Phó Thị trưởng Bành, anh ta nhường cho Hứa Trí Thái, như thế cũng thể hiện anh ta cũng thuộc dạng có tấm lòng. Dáng vẻ anh ta cũng rất mực thước, không hổ danh người từng làm thư ký cho lãnh đạo cũ, nhất định không phải hạng tầm thường. Rõ ràng đối với tôi "tự do" chỉ là đám mây trôi, phải từ bỏ tự do để mưu cầu tiền đồ, dù bụng dạ Dương Hằng Đạt là giả bộ hay thực lòng, cũng xin đừng cắt đứt cơ duyên của tôi với Phó Thị trưởng Bành. Bởi đối với phòng Tổng hợp 2, Phó Thị trưởng Bành là cơ duyên của tất cả mọi người.

Cho tới nay Hồ Chiếm Phát đã làm thư ký cho Phó Thị trưởng Bành được năm năm, nhìn dáng vẻ xun xoe của Chu Đại Vỹ mỗi lần gặp Hồ Chiếm Phát, sẽ thấy cậu ta đã "chấm" vị trí của Hồ Chiếm Phát. Vốn dĩ trước đây tôi chưa từng nghĩ đến chuyện làm thư ký cho Thị trưởng, ngay cả Trưởng phòng hay Phó phòng của phòng Tổng hợp 2, tôi cũng chẳng hề màng tới. Nhưng giờ đây, làm thư ký Thị trưởng là tia hy vọng đang bày ra trước mắt, so với Chu Đại Vỹ hiện nay, xét trên mọi phương diện tôi đều

chiếm ưu thế, những người còn lại, hầu như không có cơ hội giành được sự ngưỡng mộ của Phó Thị trưởng Bành.

Hiển nhiên, thông qua "đường cong cứu quốc" Hồ Chiếm Phát, Đại Vỹ coi như "dạm ngõ" trước, quan hệ giữa Hồ Chiếm Phát và Phó Thị trưởng Bành khá thân thiết, là "tiếng nói sát tai" vô cùng quan trọng của Phó Thị trưởng. Không chút nghi ngờ gì nữa, Đại Vỹ muốn thay Hồ Chiếm Phát làm thư ký Thị trưởng để được dưới một người, trên vạn người. Còn tôi rất tự tin, bởi Bành Quốc Lương rất hâm mộ tài viết của tôi, chẳng bao lâu nữa, nó cũng sẽ có cơ hội được tỏa sáng.

Hôm đó, khi sắp tan giờ làm, Phó Thị trưởng Bành trực tiếp gọi tôi lên phòng làm việc của ông ấy. Tôi dự cảm Phó Thị trưởng nhất định sẽ giao cho tôi nhiệm vụ quan trọng nào đó, Hồ Chiếm Phát lại không có ở đây, rõ ràng nhiệm vụ này ông ấy không muốn cho người khác biết. Tôi hồi hộp theo chân Phó Thị trưởng bước vào phòng làm việc, quan sát từ sắc mặt tới lời nói để nghiền ngẫm về lần hội kiến bí mật này. Phó Thị trưởng Bành bảo tôi ngồi xuống ghế, vui vẻ nói rằng gần đây tôi khiến ông ấy khá hài lòng bởi đã hiểu được suy nghĩ của ông ấy và yên tâm khi giao việc này cho tôi. Tôi khiêm tốn ngồi nghe và đợi vào chủ đề chính.

Rất nhanh, Phó Thị trưởng Bành hỏi suy nghĩ của tôi về vấn đề "mở cửa". Bốn chữ "cải cách mở cửa" từ trước đến giờ luôn đi liền nhau, tôi không hiểu sao Phó Thị trưởng lại tách nó ra? Tôi nêu thắc mắc của mình, ông ấy cũng trả lời không chút tránh né: "Cải cách" đã chìm vào vũng nước sâu, do chịu nhiều trói buộc về mặt tư tưởng, "mở cửa" không giống vậy, trước sự ảnh hưởng của nền kinh tế toàn cầu, trái đất không tròn nữa mà biến thành mặt phẳng, xét trên khía cạnh nào đó, không có mở cửa thì không có cải cách, vì thế ông ấy muốn viết một bài về phương diện "mở cửa", còn bảo bài này do một vị phó tổng biên tập báo *Nhân dân* mời ông ấy chấp bút.

Tôi biết Phó Thị trưởng Bành là Thường vụ Thành ủy trẻ nhất của Đông Châu, là người ôm hoài bão chính trị to lớn, vị Phó tổng biên tập báo *Nhân dân* kia cũng hiểu mời ông ấy chấp bút chưa hẳn sẽ do ông ấy viết, mà nhờ cấp dưới giúp đỡ để đăng lên báo. Như vậy đây là cơ hội tốt trời cho, bởi cứ nhìn hơn bảy trăm người của Ủy ban, ngoài tôi ra còn ai có thể thành thạo và hoàn thành tốt bài viết thuần chính trị như thế. Tôi tận dụng cơ hội trình

bày quan điểm về "mở cửa", khi vừa nói "mở cửa cũng là lực lượng sản xuất", mắt Phó Thị trưởng bỗng sáng lên, vỗ đùi đánh "đét", cắt ngang lời tôi: "Tiểu Minh, lấy tựa bài này là *Mở cửa chính là lực lượng sản xuất*".

Xem ra Phó Thị trưởng Bành rất coi trọng bài viết này, luôn miệng dặn tôi cố gắng viết thật tốt. Rời khỏi phòng làm việc của Phó Thị trưởng, bên ngoài không còn ai, yên tĩnh đến mức chỉ nghe thấy tiếng đập thình thịch của con tim.

Dương Hằng Đạt thực sự khiến cho Hứa Trí Thái cảm động, anh ta dường như đã trở thành người chuyên xuất ngoại nhưng tôi lại càng lúc càng cảm thấy đây là một thủ đoạn ngầm, mục đích chính của Dương Hằng Đạt là cô lập Hứa Trí Thái, phá vỡ uy tín trước đây của anh ta với Âu Bối Bối, Chu Đại Vỹ. Không những thế, tôi còn phát hiện, gần đây mọi người đều về phe Dương Hằng Đạt, đến cả tôi cũng cảm thấy lạnh nhạt với Hứa Trí Thái.

Nhưng hình như Hứa Trí Thái lại không nhận ra, bởi anh ta đã toàn tâm toàn ý vào Phó Thị trưởng Bành. Cũng khó trách, cả văn phòng này, có mấy ai không để tâm tư vào Phó Thị trưởng chứ, ngày ngày dựa lưng vào đại thụ, không ai cam tâm ở dưới bóng mát, mọi người đều muốn bám vào cây để leo lên. Tôi biết Hứa Trí Thái tận dụng cơ hội cùng đi nước ngoài, tạo tình cảm nhằm lấy lòng Phó Thị trưởng Bành. Dương Hằng Đạt đương nhiên hiểu rõ, nhưng hình như lại không mấy để bụng. Tất nhiên Dương Hằng Đạt có lãnh đạo cũ che chở, không lo có chuyện soán ngôi. Anh ta còn lợi dụng kinh nghiệm viết cho lãnh đạo cũ cuốn *Suy ngẫm triết học về niệu liệu pháp*, rồi hao tổn biết bao tâm huyết để viết cho Phó Thị trưởng Bành một bộ tuyển tập tư tưởng, rất được ông ấy ca ngợi.

Gần đây Chu Đại Vỹ cũng lập "chiến công hiển hách" với Hồ Chiếm Phát. Ông ta đang học thạc sĩ tại chức, môn ngoại ngữ khiến ông ta đau đầu nhất, Chu Đại Vỹ không những đã thi hộ mà còn đem về thành tích 87.

Âu Bối Bối cũng vậy, thời gian gần đây cô ta luôn nhìn Phó Thị trưởng bằng cặp mắt mê đắm, càng khiến tôi cảm thấy có vấn đề. Tối hôm trước, khi đã hết giờ làm, mọi người đã về hết, chỉ còn tôi và Âu Bối Bối, cô ta đột

nhiên hỏi: "Tiểu Minh, viết luận chắc anh đứng đầu phòng mình, tôi hỏi anh, Adam và Eva có yêu nhau không?"

Bối Bối luôn tạo cho tôi ấn tượng mình là người hám danh lợi, nên rất coi thường chồng – một chàng nhân viên quèn của Cục xúc tiến thương mại thành phố. Tôi từng nghe người của Cục này dị nghị về chuyện cô ta cãi nhau đòi ly hôn với Vương Triều Quyền. Bối Bối nói tiếng Anh rất lưu loát, nhưng viết văn lại chẳng hay. Lúc mới đến nhậm chức, Dương Hằng Đạt nghĩ Bối Bối trước nay luôn chăm chỉ làm việc, muốn tạo điều kiện cho cô ta cơ hội rèn luyện tay bút, vì người của phòng Tổng hợp 2 mà không viết nổi báo cáo thì không thể được dự họp. Bối Bối rất tự tin nhưng cuối cùng vẫn không viết nổi, trong lòng canh cánh nỗi lo. Dương Hằng Đạt lại muốn giúp đỡ, liền đưa cho cô ta bài *Tổng kết sáu tháng đầu năm công tác loại hình kinh tế đối ngoại của thành phố Đông Châu – Phương hướng phát triển sáu tháng cuối năm.* Bối Bối vô cùng quý trọng cơ hội luyện bút lần này, muốn "trổ tài" trước mặt mọi người, nhưng khi nộp cho Dương Hằng Đạt, anh ta vừa đọc xong liền phá lên cười, còn dẫn ra câu: "Loại hình kinh tế hướng ngoại thành phố Đông Châu phát triển như mãnh hổ xuống núi, thế mạnh như chẻ tre." Tôi và Chu Đại Vỹ cũng không nhịn được cười. Bối Bối biết mình trở thành trò cười cho mọi người, thẹn quá hóa giận, hầm hầm bước tới giật bài viết trong tay Hằng Đạt xé tan tành. Nhưng Bối Bối có sở thích hễ mở miệng là nói tiếng Anh, vì thế mấy vị Phó Thị trưởng thường đưa cô ta cùng đi tiếp khách nước ngoài, điều này khiến Chủ nhiệm văn phòng đối ngoại phải kháng nghị lên Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban Tiêu Phúc Nhân. Từ khi Bành Quốc Lương lên Phó Thị trưởng, mỗi lần tiếp khách nước ngoài đều đem Bối Bối theo phiên dịch, vì thế cô ta nghiễm nhiên trở thành đặc phái viên phiên dịch của Phó Thị trưởng Bành, và cũng vì thế mà trở thành một người hoàn toàn khác vậy, nhất là cặp mắt lúc nào cũng lúng liếng khi nhìn ông ta, do vậy mà sinh ra nhiều lời bàn tán.

Hôm nay Bối Bối đột nhiên hỏi một câu không ai tưởng tượng nổi, tôi cho rằng không có lửa làm sao có khói, đằng sau câu hỏi chắc hẳn phải có ẩn tình gì đó. Trầm tư giây lát cô ta nói: "Adam và Eva có tình yêu hay không chỉ có con rắn biết", sau đó nói tiếp vẻ bất mãn: "Tiểu Minh, vậy anh có biết rắn biểu trưng cho cái gì không?"

Tôi lắc đầu để xem cô ta có ý gì, quả nhiên cô ta nói huỵch toẹt: "Cho anh biết nhé, rất đơn giản, rắn chính là cơ quan sinh dục của nam giới."

Tôi cũng hứng chí tiếp luôn: "Lần đầu tôi nghe nói thế đấy, còn trong *Kinh Cựu Ước* nói con rắn đã xúi Adam và Eva ăn trái cấm trong vườn địa đàng, lúc hai người hiểu ra thì cơ thể đã lõa lồ... Đây là một đoạn trong truyền thuyết, gọi là 'tội lỗi' của con người, nếu rắn là bộ phận ấy của nam giới, vậy tội lỗi là gì?"

Bối Bối đáp ngay mà không cần suy nghĩ: "Đương nhiên là giao cấu, trên thực tế, Adam và Eva có giao cấu rồi sinh con, chính vì thế, mỗi người sinh ra mới mang tội. Vì con người có tội nên Thượng đế trừng phạt đời đời kiếp kiếp người nam phải đổ mồ hôi để kiếm bánh mỳ, còn người nữ chịu đau đớn khi sinh nở."

Tôi từng nghe vô vàn kiểu giải thích khác nhau, nhưng đây là lần đầu tiên nghe thấy kiểu giải thích này, liền pha trò: "Bối Bối, theo logic của cô, sau khi quan hệ Adam và Eva mới biết thiện ác, vậy lần đầu tiên họ quan hệ chắc hẳn không có tình yêu, chỉ có tính dục. Đây mới là căn nguyên của tội lỗi. Bởi thế những thứ nhân loại đời đời truyền dạy không có gì đáng sợ, mà thứ đáng sợ chính là tính dục, nó khiến linh hồn con người trụy lạc. Cô nói xem có đúng không?"

Hình như câu nói của tôi làm chạnh lòng Bối Bối, cô ta có vẻ suy tư: "Đã đành giữa Adam và Eva không có tình yêu, nhưng anh nói xem trên đời này có tình yêu không?"

Tôi thấy Bối Bối có vẻ bắt đầu đắm chìm vào chủ đề ái tình, đoán chắc cô ta hẳn phải có tâm sự. Tôi luôn cho rằng một nhân viên quèn như Vương Triều Quyền mà lấy một người vợ như Bối Bối là một sai lầm. Kiểu phụ nữ này sinh ra là để làm bà lớn, chỉ tiếc từ xưa đã có câu "hồng nhan bạc phận". Tôi đùa: "Bối Bối, Adam do Thượng đế dùng đất nặn ra, Eva là do xương sườn và thịt của Adam nặn mà thành, họ không phải do phụ nữ sinh ra, bẩm sinh đã không có rốn, nhân loại sau khi có lỗ rốn rồi mới có ái tình."

Bối Bối nghe xong cười nắc nẻ, lúc này trông cô ta đẹp mê hồn, Rồi cô ta chuyển đề tài, thông báo một tin khiến tôi "sốc": tối qua Triệu Trung mời cô

ta đi ăn, còn nói giờ anh ta đã trở thành hòa thượng giả, lưng quấn tiền triệu, nghe nói do bao thầu chùa miếu mà phát tài. Nghe Bối Bối nói, thì ra ông chủ của chùa Từ Ân không phải hòa thượng mà là Triệu Trung, thần thoại về Tây Sơn Phật Mẫu cũng do hắn ta hư cấu cả.“Mấy hôm trước thằng cháu trai tôi thi đỗ cấp ba, anh trai và chị dâu đưa nó đến chùa Từ Ân để dâng hương Tây Sơn Phật Mẫu, nghe nói linh lắm. Anh trai tôi bảo, người dâng hương xếp hàng dài tít tắp. Không ngờ anh trai tôi vốn sáng suốt như thế, là phóng viên lâu năm của *Thanh Giang nhật báo*, lại là nhà văn nổi tiếng, mà cũng không phát hiện được thần thoại Tây Sơn Phật Mẫu. Thực ra đâu chỉ có riêng anh ấy, gần đây không ít cán bộ nhân viên ‘làng nhàng’ mãi không được thăng chức, cũng lúi húi gia nhập đội ngũ dâng hương. Anh trai tôi còn nói, hôm đó hình như thấy cả Hứa Trí Thái.”

Nói chuyện phiếm với Bối Bối hơn tiếng đồng hồ mới về. Ra khỏi tòa nhà ủy ban, bất chợt tôi nhớ đến câu: “Nếu tự do, người ta sẽ không bước đi trong gông cùm.”

Tôi không hiểu sao mọi người đều bị số kiếp của mình kìm kẹp, lòng tôi luôn hướng tới bờ bên kia, và cho rằng số phận của mình chính là ở đó.

Đúng hôm bài *Mở cửa chính là lực lượng sản xuất* được đăng báo, Phó Thị trưởng Bành lại gọi tôi lên phòng làm việc, vẫn không có Hồ Chiếm Phát ở đấy. Ông ấy vỗ vai tôi thân mật nói: “Tiểu Minh, vất vả cho cậu rồi, bài *Mở cửa chính là lực lượng sản xuất* được đánh giá rất cao, còn tôi có đề xuất riêng dành cho cậu, cậu biết đó là gì không?”

Tôi thận trọng lắc đầu, nghĩ bụng, chắc không phải sẽ đưa tôi thay thế Dương Hằng Đạt, trừ phi anh ta được cất nhắc lên vị trí cao hơn, nhưng hiện tại chẳng thấy có dấu hiệu gì.

Phó Thị trưởng Bành thân thiết nói: “Chiếm Phát làm với tôi đã lâu, cũng không nên để cậu ấy lỡ mất cơ hội tiến thân, khi cậu ấy đi rồi, cậu làm thư ký cho tôi, thế nào?”

Nói thực, tôi đã đoán được kết quả này, nếu Phó Thị trưởng Bành tuyển thư ký, người đó nhất định sẽ là tôi, bởi Chu Đại Vỹ thể hiện mình thông minh thái quá, không phải mẫu ông ấy thích. Có điều không ngờ mọi việc

lại nhanh đến vậy. Tôi ngỡ ngàng nhìn Phó Thị trưởng Bành như đứa bé nhìn người cho bánh.

Phó Thị trưởng Bành chân thành nói: "Tiểu Minh, nhiệm kỳ mới cuối năm này Thị trưởng sẽ lên Quốc hội, ai thay thế vị trí ấy vẫn còn nhiều luồng ý kiến khác nhau, nhưng ngoài tôi là ứng cử viên sáng giá ra, còn một đối thủ cạnh tranh rất mạnh nữa, cậu biết đó là ai không?"

Tôi biết ông ấy đang thử tính nhạy bén chính trị của tôi, liền trả lời ngay: "Lưu Nhất Hạc ư?"

"Chà," Phó Thị trưởng Bành gật gật đầu tỏ ý khen ngợi: "Xem ra tôi không nhìn lầm người, làm thư ký cho tôi cần phải có năng lực phán đoán và quan sát chính xác như vậy. Lưu Nhất Hạc là đối thủ của tôi, Tiểu Minh, cậu cảm thấy nhiệm kỳ này ai sẽ bị ngả tay?"

Lại là câu hỏi thử khả năng chính trị của tôi! Với tôi, Lưu Nhất Hạc vẫn là một Thị trưởng hết lòng vì công việc, chắc chắn sẽ là một Thị trưởng tốt, nếu ông ấy lại làm Thị trưởng thì đó là phúc của người dân Đông Châu. Nhưng tôi mong muốn là Bành Quốc Lương hơn, bởi Phó Thị trưởng Bành một khi trở thành Thị trưởng, tôi thực sự trở thành "dưới một người, trên vạn người", lo gì tiền đồ không tươi sáng.

Tôi hiểu rất rõ thực lực của Lưu Nhất Hạc, nếu thêm một lần tranh chức Thị trưởng Đông Châu nữa, sợ kết quả khó có thể đoán được. Vì mong được như ý, tôi nói khéo: "Thị trưởng Bành, Lưu Nhất Hạc đã đi hai năm, anh cũng làm bao nhiêu việc tốt, được lòng nhân dân lắm, tôi nghĩ anh đã là Thị trưởng trong lòng người dân Đông Châu rồi."

Bành Quốc Lương nghe xong cười ha hả.

Rời khỏi phòng làm việc của Bành Quốc Lương, tôi vội vã đến quảng trường gọi điện thoại cho anh trai báo tin Phó Thị trưởng Bành muốn nhận tôi làm thư ký. Vừa nói xong, anh ấy cũng thông báo cuốn tiểu thuyết *Bãi cát Bắc* mà anh đã dốc hết tâm huyết đã được xuất bản, coi như lập được một tấm bia cho quê hương, và tối nay muốn mời tôi ăn cơm chúc mừng.

Tin anh có tiểu thuyết được xuất bản và việc tôi được làm thư ký Thị trưởng đều xúc động như nhau. Đó là cuốn sách mài trước lúc ra đi bố tôi vẫn chưa kịp hoàn thành, ông ấy muốn dùng hình thức một cuốn tiểu thuyết để lập tấm bia tặng quê hương. Năm ấy trên đường đi sưu tầm ca dao, bố tôi bị tai nạn giao thông, để lại cho anh tôi một tập tài liệu rất dày về quê hương và những bút ký tản mát ông chưa tập hợp hết được. Năm ông mất, tôi mới học năm cuối nghiên cứu sinh. Thời gian đó, anh tôi cũng xuất bản được mấy cuốn tiểu thuyết có tầm ảnh hưởng nhất định trong nước, nhưng viết cuốn *Bãi cát Bắc* để hoàn thành tâm nguyện của cha vẫn là mộng ước thiết tha của anh ấy, cuối cùng giờ đã thực hiện được, hai anh em sao không thỏa lòng chứ.

Tan làm, tôi vội lái xe đến khách sạn Tiêu Giang Nam, đối diện *Thanh Giang nhật báo*. Mới đến sảnh đã thấy anh tôi ngồi bên cửa sổ vẫy tay.

Chưa kịp ngồi xuống tôi đã háo hức: "Anh cho em xem tác phẩm trước đã."

Anh tôi trịnh trọng đưa cho tôi cuốn *Bãi cát Bắc* còn thơm mùi giấy mới, tôi nhận sách mà nước mắt ứa ra, xúc động nói: "Anh ơi, bố có thể ngậm cười nơi chín suối rồi."

Anh cũng ngậm ngùi: "Tiểu Minh, lúc nào rảnh rỗi anh em mình về Sơn Đông một chuyến, đắp mộ ông bà nội và mộ cha, cũng để báo cáo với bố một tiếng!"

Để chúc mừng, anh em tôi gọi một bình rượu ngũ cốc 25 độ rưỡi, tôi rót đầy ly rồi nói: "Anh! Chúc mừng *Bãi cát Bắc*, em kính anh một ly!"

Hai anh em cạn một hơi. Anh đặt ly xuống, nghiêm túc nói: "Tiểu Minh, không phải anh dội nước lạnh vào chú, vốn làm thư ký Thị trưởng thì rất tốt, anh mừng cho chú, nhưng nên chọn bia miệng, chọn Thị trưởng đáng tin cậy. Nếu làm thư ký cho Bành Quốc Lương, anh khuyên chú cần phải suy nghĩ thận trọng."

Tôi cứ ngỡ anh cạn ly vì mừng tôi được làm Thư ký Thị trưởng, ai ngờ lại dội cho mình gáo nước lạnh như thế. Tôi không hiểu, liền hỏi: "Tại sao

vậy?"

Anh nói chân thành: "Tiểu Minh, anh cũng là phóng viên lâu năm của tòa soạn *Thanh Giang nhật báo*, lại là nhà văn danh tiếng, nghe thông tin từ trên xuống dưới nhiều hơn chú. Thị trưởng, Phó Thị trưởng Đông Châu cũng đã trải qua nhiều đời, nhưng tai tiếng của Bành Quốc Lương nhiều nhất, nói ông ta háo sắc cũng có, cờ bạc cũng có. Tiểu Minh, không có lửa làm sao có khói, nếu những lời đồn đại là có thật, chú đi theo ông ta liệu anh có thể yên tâm được không?"

Bị kiềm chế bao năm trên quan trường, khó khăn lắm mới có được cơ hội tốt như vậy, nhưng anh lại khuyên từ bỏ, tôi liền phản bác: "Anh là phóng viên kỳ cựu, những tin vịt thế anh cũng tin sao? Em ngày nào cũng làm việc với Phó Thị trưởng Bành, em hiểu ông ấy hơn anh, những lời tung tin bịa đặt chẳng qua là những lời ác ý của đối thủ nhằm làm xúc phạm, hạ bệ uy tín của ông ấy mà thôi. Mà thực ra lãnh đạo nào chả vậy, có điều nhiều hay ít mà thôi. Ở địa vị như Phó Thị trưởng Bành, có người ganh tị, ác ý là chuyện thường, không có mới là chuyện lạ."

Anh vẫn bảo tôi ngụy biện, cố khuyên bảo mãi mà tôi không nghe. Còn tôi nghĩ: Anh là anh cả, phóng viên lâu năm, lại là nhà văn có tên tuổi, giờ lại xuất bản được cuốn tiểu thuyết *Bãi cát Bắc* theo tâm nguyện của cha, tổ tiên vinh dự vì anh, còn tôi thì sao, một tay nhân viên điều tra tầm thường, làm gì có thời gian về thắp hương đắp mộ ông bà tổ tiên, với thành tích hiện nay tôi mặt mũi nào trở về quê chứ?

Không muốn nghe anh càm ràm thêm nữa, lại muốn nhanh về nhà để thưởng thức cuốn tiểu thuyết mới nên bình rượu chưa uống hết đã dẹp ly. Lúc chia tay, anh tôi còn dặn đi dặn lại bảo tôi suy nghĩ kỹ những điều anh ấy nói, tôi ậm à ậm ừ rồi lái xe về luôn.

Tối nay bà xã phải trực đêm, tôi tắm rửa xong liền lên giường để thưởng thức *Bãi cát Bắc* – tác phẩm của anh tôi. Ở bìa lót có đề bốn chữ: "Kính dâng tặng cha". Bốn chữ ấy khiến tôi vô cùng xúc động, sâu thẳm trong tôi ngân vang một nỗi buồn, tôi thổn thức: "Bố, anh trai có *Bãi cát Bắc*, con lấy gì để dâng tặng bố đây?" Bốn bề yên tĩnh, tia sáng từ ngọn đèn rọi vào mắt, soi thấu tâm hồn tôi, mỗi chữ trong cuốn tiểu thuyết như ánh mắt cha xoáy vào

tâm khảm. *Bãi cát Bắc* chẳng phải đâu xa lạ, chính là xứ sở của tổ tiên gia tộc tôi. Tôi gấp sách, nhắm mắt lại, dòng sông Tiểu Thanh trong như ánh trăng chiếu vào tâm trí tôi, dưới sông là lũ trẻ đang bơi, rõ ràng có cả bố tôi, đương nhiên có cả anh em tôi. Dần dần, nước sông bỗng trở lên đục ngầu như sông Hoàng Hà, đục đến mức giống như một ông già đang sức cùng lực kiệt, đóng quánh lại như hắc ín, hình ảnh của bố, của anh và của tôi thời niên thiếu như bị đọng lại giữa dòng sông, trở thành ba pho tượng để mông trần.

Tôi bỗng hiểu ra lý do tại sao bố tôi lại cố ý dùng tiểu thuyết để lập tấm bia cho quê hương, đó là bởi ông ấy sợ quên đi hồi ức. Với ông ấy, sông Tiểu Thanh là miệng vết thương chảy máu, là vết thương của thời đại, là vết thương của hiện thực, càng là vết thương của lịch sử, vì thế tôi không biết nên ca tụng hay nguyền rủa nó. Sống và chết đều không hy vọng, vậy chúng ta hy vọng điều gì? Tôi nhớ một nhà thơ nước ngoài từng nói: "Mọi ngọn lửa đều gắn liền với tình cảm mãnh liệt, chỉ có hào quang là cô độc." Điều này chứng tỏ hy vọng không phải là lửa, mà là hào quang. Bố tôi vì hy vọng, đến chết cũng là nhà văn. Anh tôi cũng vì hy vọng, đến chết có lẽ cũng là nhà báo, hoặc nhà văn. Hy vọng của họ không thuộc về tôi, bởi tôi quyết tâm, đến chết cũng vẫn là một công chức.

Quả nhiên không ngoài dự đoán của tôi, Lưu Nhất Hạc trở thành Thị trưởng thành phố Đông Châu, mà còn đạt số phiếu cao trong hai kỳ đại hội. Qua những cuộc nói chuyện giữa tôi với Bành Quốc Lương, tôi hiểu nỗi khổ trong lòng ông ấy chính là: "Trời đã sinh Du sao còn sinh Lượng", đương nhiên những nhân vật tầm cỡ thường vui buồn không biểu lộ ra mặt, điều này càng khiến nỗi đau khổ thêm nặng nề. Quan hệ tế nhị giữa Lưu Nhất Hạc với Bành Quốc Lương khiến tôi thực sự lo lắng cái ghế Phó Thị trưởng thường vụ của họ Bành.

Chẳng mấy chốc, Hồ Chiếm Phát vinh dự thăng chức Phó trưởng khu Cổ Kiều, tôi cũng mãn nguyện trở thành thư ký Thị trưởng, việc này khiến Chu Đại Vỹ vô cùng thất vọng. Cậu ta không hề nịnh bợ tôi như nịnh Hồ Chiếm Phát, bởi cậu ta biết nếu có ngày tôi rời vị trí thư ký Phó Thị trưởng, thì Bành Quốc Lương cũng không chọn mình. Chu Đại Vỹ cực kỳ thông minh, cậu ta không màng đến cái chức thư ký Thị trưởng nữa, mà chuyển sang tấn

công Tiêu Phúc Nhân. Xem ra cậu ta muốn giải quyết Phó phòng cấp điều tra viên đây mà, cuối cùng cậu ta cũng trở nên thực tế hơn rồi đấy.

Gần đây anh trai cũng cho tôi biết một tin kỳ bất ngờ: hai đồng nghiệp cũ của anh ấy là Lâm Vĩnh Thanh và Hồ Chiếm Phát được Hứa Trí Thái bắc cầu giờ qua lại gần gũi lắm, Phó Thị trưởng Bành còn mời Lâm Vĩnh Thanh ăn tiệc. Tôi biết đằng sau việc này nhất định có âm mưu gì đó, vì thế mới dặn dò anh trai thử thăm dò Lâm Vĩnh Thanh. Anh tôi mời Lâm Vĩnh Thanh uống rượu, ông ta cứ rượu vào là lôi hết ruột gan ra tâm sự. Hóa ra Lâm Vĩnh Thanh và Bí thư Ủy ban kỷ luật Tề Tú Anh là mối tình đầu từ khi còn đại học, hai người hiện vẫn giữ mối quan hệ bạn bè. Tôi thấy lạ, với thân phận Bành Quốc Lương mà phải thông qua Hứa Trí Thái mời Lâm Vĩnh Thanh ăn cơm, hẳn là một uẩn khúc, chắc muốn thông qua Vĩnh Thanh để lấy lòng Tề Tú Anh. Có ai không biết Tề Tú Anh là "Nữ Bao Công" nổi tiếng cả nước, một vị Phó Thị trưởng thông qua người tình đầu tiên của Nữ Bao Công để lấy lòng bà ta, như vậy là thế nào? Tôi không dám nghĩ nhiều hơn về chuyện này nữa. Nhưng có điều, nhìn qua thái độ của Hứa Trí Thái, tôi cũng gián tiếp chứng minh được việc ấy.

Hứa Trí Thái khác hẳn Chu Đại Vỹ, từ khi tôi làm thư ký Thị trưởng đến nay, anh ta tỏ ra cung kính tôi hơn đối với Hồ Chiếm Phát trước đây. Dương Hằng Đạt vẫn quỷ quyệt như thế, đáng lẽ sau khi tôi lên làm thư ký cho Phó Thị trưởng thì công việc chỉ gói gọn của một thư ký, nhưng anh ta luôn nói rằng, tôi sẽ làm công việc của Phó phòng tổng hợp 1, mà phòng Tổng hợp 2 cũng không tách rời, và còn phải làm việc cho Phó Thị trưởng Bành. Dương Hằng Đạt muốn tôi làm thư ký Thị trưởng, kiêm Phó phòng Tổng hợp 2, thì Phó Thị trưởng không đồng ý, vì như vậy làm cho Trưởng phòng Tổng hợp 1 sẽ cảm thấy mất mặt.

Âu Bối Bối đối xử với tôi vừa phải, không quá nhạt cũng chẳng quá nhiệt tình. Điều khiến tôi không hiểu là, mỗi lần vào phòng Phó Thị trưởng Bành, cô ta không bao giờ gõ cửa. Dần dần tôi cũng hiểu, không lâu sau, cô ta phá thai, rồi đòi ly hôn với Vương Triều Quyền, người ngoài bàn tán cho rằng nguyên nhân ly hôn là vì Triệu Trung, cái thai trong bụng "tám phần mười" là của thằng mặt lợn ấy. Từ khi Triệu Trung biến thành hòa thượng giả, lưng giắt bạc triệu, Bối Bối tỏ ra khá thân thiết và tận tình với hắn ta,

nhưng đứa bé trong bụng ấy tuyệt không phải là của Triệu Trung, việc này chỉ mình tôi biết. Thường có câu, trong mắt người ở không có vĩ nhân. Lúc đầu anh trai tôi khuyên đừng làm thư ký Thị trưởng, tôi không nghe, thời gian trôi qua, bây giờ tôi mới bắt đầu thấy lo lắng về sự lựa chọn của mình.

Sau khi nhậm chức Thị trưởng, Lưu Nhất Hạc bắt tay ngay vào công tác Xúc tiến thương mại thu hút đầu tư của thành phố, không chỉ mở các cuộc đại hội động viên, mà còn chủ trì hội nghị Thường Vụ Thành Ủy, đặt ra quy chế và biện pháp khen thưởng, khích lệ những đơn vị, cá nhân có thành tích trong hoạt động này. Bành Quốc Lương là chủ quản công tác Xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư, nên Thị trưởng Lưu Nhất Hạc tỏ ra khá tôn trọng và tin tưởng. Theo tôi thấy, Thị trưởng Lưu là người độ lượng, công tâm, việc gì cũng xuất phát từ công việc, nhưng Phó Thị trưởng Bành lại không nhìn ra điều đó, ông ta cho rằng đó là tư thế của một màn đấu trí, đấu dũng để Lưu Nhất Hạc lợi dụng những thành tích có sẵn của ông ta.

Sau Đại hội động viên Xúc tiến thương mại thu hút đầu tư, tôi cùng Phó Thị trưởng Bành đi Thâm Quyến, không ngờ trước giờ lên máy bay tôi mới biết còn có Trần Thực, Ôn Hoa Kiên và một phụ nữ trung niên xinh đẹp mà tôi không quen. Qua sự giới thiệu của Phó Thị trưởng Bành, tôi biết người này họ Ngưu, Trần Thực và Ôn Hoa Kiên đều gọi là cô Ngưu.

Theo kế hoạch, chuyến công tác này sẽ đến Thâm Quyến mở hội nghị tổng kết khen thưởng công tác Xúc tiến đầu tư thương mại cho một đơn vị thương cảng, tôi cho rằng lễ khen thưởng tiến hành tổ chức tại Thâm Quyến, nhưng hóa ra không phải. Chúng tôi ở khách sạn "Cảnh Biển", bốn người họ ở một phòng sang trọng nhất của khách sạn bàn bạc chuyện gì đó đến quá nửa đêm, ngày hôm sau chỉ còn mình tôi ở lại Thâm Quyến, bốn người lên xe Mercedes của cô Ngưu đi Hồng Kông.

Từ đó về sau, Bành Quốc Lương liên tiếp bay đi Thâm Quyến, mỗi lần ông ta đến đó cô Ngưu đều đến đón, rồi cùng đi Hồng Kông, vẫn cứ bỏ tôi một mình ở Thâm Quyến. Đến khi cô Ngưu đưa Bành Quốc Lương trở lại thì lần nào cũng có Trần Thực, Ôn Hoa Kiên từ Hồng Kông về cùng. Dần dần, qua những câu chuyện họ nói với nhau, tôi cũng hiểu ra một vài điều, những điều ấy khiến tôi vô cùng hoảng sợ, tôi biết thực sự mình đã lên nhầm thuyền.

Người ta thường nói, "đùa với lửa có ngày bị bỏng", mấy người này không đùa với lửa mà họ đùa với số mạng! Một thời gian dài, trong đầu tôi chỉ có một chữ: "Trốn!" Trước đây tôi từng xác định chức thư ký Thị trưởng là nơi đã đến mà không có đường về, vĩnh viễn nắm chắc tay lái vận mệnh cuộc sống, không hiểu sao cửa vận mệnh lại là cửa địa ngục.

Đó là một buổi sáng ấm áp, lúc tôi và tài xế đến đón Bành Quốc Lương đi làm, thấy vẻ mặt ông ta buồn bã. Dọc đường cũng chẳng nói chẳng rằng, vừa đến phòng làm việc ông ta bèn gọi điện cho Tiêu Phúc Nhân nói rằng phòng ông đang thiếu một máy nghiền giấy vụn, hôm nay phải mang đến ngay. Chưa đầy hai tiếng sau, nhân viên đã mang máy đến và lắp đặt xong xuôi. Bành Quốc Lương ngồi lỳ trong phòng làm việc phê duyệt, sửa soạn văn kiện và giấy tờ, xong đâu đấy ông ta cầm từng tập nhét vào máy nghiền giấy. Hơn hai tiếng đồng hồ, giấy nghiền vụn trong thùng đã cao tới một mét, còn ông ta quên cả cơm trưa, tôi đành dặn nhà bếp đem một bát mỳ lên phòng, nhưng Bành Quốc Lương cũng chẳng động đũa...

Xong việc, ông ấy hút một điếu thuốc, trầm tư đến nỗi chỉ dư đầu lọc. Chưa bao giờ như thế, bởi trước đây Bành Quốc Lương chỉ hút nửa điếu là vứt, có khi chỉ rít vài hơi rồi vứt ngay, sở dĩ hôm nay ông ta như vậy là vì hình như ông ta muốn cáo biệt văn phòng của mình. Lúc ấy chuông điện thoại di động bất ngờ đổ chuông, ông ta nghe máy, chỉ thấy ừ ừ vài tiếng rồi tắt máy, sau đó nói muốn về nhà. Tôi nghĩ ông ấy bị bệnh, hỏi có cần đi bệnh viện không, ông ấy chỉ lắc đầu. Một lúc sau, ông ấy mở tủ sắt, lấy ra một bọc ni lông, quấn dây rất kỹ đưa cho tôi, dặn dò: "Tiểu Minh, đây là số tiền riêng của tôi, tôi không muốn cho bà xã biết, trước mắt tôi gửi chú, đừng để ở văn phòng, đem về cất ở nhà, khi nào tôi cần dùng thì sẽ lấy. Ngoài ra chú gọi điện cho Trần Thực và Ôn Hoa Kiên, bảo họ đến nhà tôi ngay."

Tôi cũng chẳng muốn để mãi gói này trong túi công văn của mình. Bành Quốc Lương nhìn văn phòng một lượt, như vẫn không nỡ rời xa, sau đó bước đi dứt khoát. Tôi có nằm mơ cũng không ngờ rằng mình và Bành Quốc Lương lại chia tay nhau trong hoàn cảnh nước sôi lửa bỏng thế này.

Lời cảnh tỉnh của cây bút

Đầy tớ của dân, nếu không biết dùng bút, thì cái đầu mọc trên cổ còn ý nghĩa gì? Muốn cướp chính quyền nhờ vào cây súng, muốn yên thiên hạ nhờ vào cây bút, vậy mà mấy người hầu như quên bẵng mất vai trò của ta – công dụng của cây bút. Ta cho các ngươi biết, từ trước đến nay ta đều là hóa thân của tư tưởng, chứ không phải dùng để vẽ. Có một nhà tư tưởng vĩ đại phương Tây nói rằng: "Toàn bộ tôn nghiêm của con người chính là ở tư tưởng", các ngươi phải biết, tư tưởng khởi đầu từ ngòi bút, ta chính là sự tôn nghiêm của các ngươi. Thế mà các ngươi đã quên ta, các ngươi cho rằng cội nguồn tư tưởng là quyền lực, cho rằng quyền lực mới là sự tôn nghiêm của các ngươi. Ta nói cho các ngươi biết, mất cây bút trong tay, cho dù có quyền lực, cũng mất phương hướng mà rơi vào vực thẳm.

Tỉnh lại đi, trên con đường làm quan, ta là bó đuốc tư tưởng của các ngươi, không có ánh sáng của ta, các ngươi chắc chắn sẽ đi nhầm đường! Ta không hề hoa ngôn lộng ngữ, hãy mở lịch sử ra, lịch sử là do bút viết nên. Các ngươi không muốn có sử sách lưu truyền lại hay sao, không có ta dù chỉ một khoảnh khắc của các ngươi trong vĩnh hằng cũng không có, đừng nói đến việc lưu truyền mãi mãi. Người nào không biết dùng cây bút tư tưởng là một kẻ tầm thường, công chức không biết dùng "bút tư tưởng" sẽ chẳng bao giờ trở thành được chính trị gia, thậm chí không thể trở thành một chính khách. Không cần ngụy biện với ta theo kiểu: "Chúng tôi không muốn trở thành chính trị gia, cũng không muốn trở thành chính khách, chúng tôi chỉ muốn làm một công chức bình thường." Ta biết các ngươi không cam chịu sự tầm thường đâu, nếu đã tình nguyện là một người bình thường, vậy tại sao lại muốn làm công chức? Dù chỉ là một công chức bình thường, muốn đảm nhiệm được chức trách thì các ngươi cũng phải suy nghĩ tìm tòi, học cách sử dụng bút chứ.

Các ngươi cần nhớ mình là kẻ chấp hành đại sự của quốc gia, là người tuyên truyền, máy gieo hạt, phục vụ viên. Các ngươi dùng bút không phải chỉ để viết công văn, chính sách và nghị quyết mà còn phải viết sao cho có

tình cá nước, phải chính nghĩa, công bằng và chính trực. Hãy dùng bút để viết lên chân thiện mỹ của cuộc sống các ngươi, dùng bút để đả kích những thói hư tật xấu trong đời sống xã hội!

Ta là thuyền, có thể chở các ngươi đến bến bờ lý tưởng; ta là biển, có thể cho các ngươi tấm lòng rộng mở; ta là núi, có thể nâng tâm hồn các ngươi lên cao; và ta là thuốc, có thể chữa trị cái tầm thường trong tâm linh các ngươi. Chẳng phải các ngươi muốn phát triển sao? Muốn leo lên cao mà leo không nổi, chỉ có thể bay lên như chim hồng thôi, vậy hãy giương cánh mà bay nhé, bởi ta là đôi cánh linh hồn của các ngươi.

Nhưng ta nhắc nhở các ngươi một điều, nếu không có chí của chim hồng, thì cũng đừng như con cò ngủ trên bờ vực, phải giương cánh mà bay lên, vì khi dang rộng đôi cánh bay lượn, tinh thần các ngươi không chỉ sung sướng, mà linh hồn cũng có cả sự kinh ngạc nữa. Đi theo chính trị thì không được dựa vào dã tâm, mà phải nương vào trí tuệ, đó là trò chơi đại trí đại dũng. Giống con tàu chạy trên biển, tinh thần như cánh buồm bị gió bão giật nghiêng, con tàu trí tuệ cũng sẽ bị chòng chành.

Những "đầy tớ của nhân dân" mà vứt bỏ cây bút, thì các ngươi làm sao cùng ta đồng hành! Ta chẳng quan tâm các ngươi đến từ đâu, ta chỉ quan tâm các người đi đến đâu, nhưng ta có thể cho các ngươi biết, ta từ đâu đến, xin nhớ kỹ: Ta đến từ chân lý. Ta là người viết ra chân lý, ta cũng chính là tôi tớ của chân lý. Các ngươi là đầy tớ của nhân dân, ta là đầy tớ của chân lý, ta không dám ngự trị trên chân lý, còn các ngươi thì sao?

Nếu ta tin tưởng ở lương tri các ngươi, các ngươi nhất thiết phải trả lời thật rõ ràng: các ngươi từ đâu mà ra? Đương nhiên ta sẽ giúp các ngươi, đừng coi ta chỉ là cây bút tầm thường, ta cho các ngươi biết, tổ tiên và tất cả đồng loại của ta đều là tấm gương của các ngươi. Có phải chính các ngươi thường nói "gương sử vàng sáng soi" đúng không? Các ngươi cũng có thể lấy bút làm gương, thường xuyên dùng ta mà soi lại bản thân mình, "lấy bút làm gương" mới không để đến mức đánh mất chính mình.

Các ngươi phải hiểu rằng, quyền lực không những khiến người ta huênh hoang đắc ý quên mất chính mình, mà nó còn bẻ cong cả linh hồn con người. Trong đám công bộc các ngươi có kẻ không biết bút là vật gì, các

ngươi từng đứng bên vách đá chênh vênh, đối mặt với đỉnh núi cao vút trời mây, Kim Tự Tháp trên đỉnh núi cao đó phát ra ánh sáng rực rỡ, nhưng thực tế nó đang dùng hào quang của mình để cám dỗ các ngươi, nếu ta không vì các ngươi mà giương đôi cánh, ngăn các ngươi không được bước thêm bước nữa, đúng, tỉnh ngộ mà dừng chân trước nguy hiểm sẽ không hề muộn, không tin phải không? Không tin thì cứ thử xem! Tảng đá bên cạnh đã sụp, chưa kịp nghe thấy âm thanh thì đám các ngươi đã thịt nát xương tan rồi. Các ngươi thử tưởng tượng xem tảng đá đó sẽ rơi xuống thế nào? Sờ thử tim các ngươi xem còn đập không?

Tại sao các ngươi lại tỏ thái độ lạnh lùng như thế, vì các ngươi vứt bỏ ta, vứt bỏ tư tưởng, vứt bỏ đầu óc, vứt bỏ trí tuệ, chỉ còn lại một quả tim khô khốc! Máu lạnh thì xác thịt sao nóng được? Không có nhiệt huyết thì chẳng thể hiểu nổi nhân dân là gì. Ta nói cho các ngươi biết "nhân dân" là ghép của "nhân" và "dân" hợp lại. "Nhân" là các ngươi, "dân" chính là người dân trăm họ, quan hệ giữa "nhân" với "dân" như cá với nước, là một thể thống nhất. Dứt khoát không được tự cho mình là quan, nếu không "nhân dân" sẽ trở thành "quan dân"! Các ngươi biết "quan dân" có nghĩa là gì không? Nghĩa là "hại dân" đấy.

Lâu rồi các ngươi không viết hai chữ "nhân dân" phải không? Ta khuyên các ngươi phải siêng năng viết, chỉ dùng miệng mà nói hai chữ "nhân dân" là không được, phải dùng trái tim để viết, phải đem hai chữ đó khắc vào tim. Bởi các ngươi đã tự cho mình là đầy tớ của dân, thì hai chữ này là linh hồn của tất cả các ngươi.

Kẻ có dã tâm sẽ nói, linh hồn chẳng qua cũng như xác thịt thôi, kẻ bị tê liệt không còn cảm giác cũng phụ họa theo mà cho rằng: linh hồn là một hình thức khác của xác thịt. Người đầy tớ chân chính thì biết lấy bút làm dao phẫu thuật, dưới ánh sáng ngọn đèn tâm linh, họ không chỉ giải phẫu xác thịt mà còn giải phẫu cả linh hồn. Nhưng có thể khẳng định: Một số kẻ có dã tâm quên mất nhân dân thực sự là kẻ không có linh hồn, còn linh hồn của những kẻ tê liệt không còn cảm giác cũng chuyển hóa thành xác thịt. Ta muốn nói với những kẻ khinh miệt linh hồn vài điều: Vì các ngươi cầu khẩn linh hồn, cho nên mới khinh miệt linh hồn, vậy rốt cuộc ai sáng tạo ra sự cầu khẩn và khinh miệt này? Đương nhiên là kẻ căm ghét cây bút, vì không

có linh hồn đương nhiên phải quỳ lạy cầu khẩn linh hồn, đồng thời cũng khinh miệt linh hồn, giống như kẻ không ăn được nho thì nói nho còn xanh vậy. Thực ra một số kẻ mất đi linh hồn, chỉ cần lấy bút làm gương soi, sẽ hiện ngay nguyên hình, mọi dã tâm điên cuồng đáng thương, phút chốc tiêu tan như mây khói.

Các ngươi biết nhỏ bé và vĩ đại hơn kém nhau gì không? Chỉ một cây bút, một cây bút bé nhỏ. Các ngươi có thể cười ta cuồng vọng, bởi các ngươi chưa từng ngửa cổ nhìn trời sao, bất cứ dân tộc nào cũng sẽ có người ngửa cổ nhìn trời sao, có lẽ các ngươi cũng từng thế rồi, vậy ngôi sao và quyền lực ai nhỏ bé hơn? Đáp án của ngươi không nói tự hiểu, đây hoàn toàn là ma lực của chính trị. Bây giờ ta mới biết vì sao các ngươi muốn đi theo chính trị, bởi chính trị làm mê hồn người. Nhưng người ta truy cầu chính trị chứ không phải đuổi theo chính trị. Thế giới tách ra thành bờ bên này và bờ bên kia, bờ này là hiện thực, bờ kia là lý tưởng, đuổi theo thì vĩnh viễn không rời được bờ bên này, chỉ có truy cầu mới có thể giương được cánh buồm lý tưởng.

Dùng cái gì để truy cầu? Các ngươi sẽ nói dùng tư tưởng, không sai, nhưng dùng cái gì để có tư tưởng? Chủ đề lại quay về ta. Một vài người nghe rồi mừng thầm, cho rằng ta sẽ đem đến cho họ vinh quang huy hoàng. Đừng có nằm mơ, dù ta quan trọng bao nhiêu, cũng không bao giờ trở thành con đường tắt cho những kẻ đuổi theo. Ta cảnh cáo các ngươi, từ trước tới nay cũng chưa bao giờ có đường tắt. Vì sao phải sử dụng cây bút tư tưởng? Bởi ta là gốc rễ để đại não các ngươi dựa vào mà phát triển, muốn có tư tưởng, nhất thiết phải dựa vào mảnh đất đời sống thực tiễn của quần chúng nhân dân. Đã bao lâu rồi các ngươi không đặt chân lên đất? Có còn nhớ mùi hương của đất không? Ta biết có những kẻ trong đầu rỗng tuếch, chẳng có chữ nghĩa gì, nhưng lại đầy dã tâm bành trướng, họ sớm quên đi, bản thân mình đã từng đứng trên bục nói chuyện, phát biểu mà không rời được tờ giấy có chữ viết sẵn, tại sao không tự tay cầm bút viết thử xem. Ta đã nói rồi, bút không chỉ dùng để vẽ, cũng không phải chỉ dùng để ký tên, không để cài trên túi áo ngực, các ngươi không phải minh tinh, hà tất phải học đòi phong nhã! Cần hiểu: Trình độ bản lĩnh đều ở ngoài thơ, nhưng tư tưởng lại ở dưới ngòi bút.

Giữa tấc lòng, bút chính là đại não của các ngươi, là phương thức sống của các ngươi. Thế vẫn chưa đủ, bởi các ngươi là đầy tớ, là công bộc, các ngươi có trách nhiệm kiệt xuất thành tài để viết ra phương châm đường lối chính trị. Một vĩ nhân từng nói: "Thực hiện phương pháp lãnh đạo mở rộng, là dùng cây bút lãnh đạo. Dùng bút viết ra, không những tuyên truyền được rộng rãi, mà trong quá trình viết, tư tưởng cũng được chắt lọc tỉ mỉ chặt chẽ. Cho nên dùng bút để lãnh đạo là phương pháp chủ yếu của lãnh đạo." Lời nói mộc mạc, không hề hoa mỹ, phải không? Nhưng kiến giải rất chính xác mà thấu triệt. Muốn biết ai nói không? Ta cho các ngươi biết, đó là lời của "Người lãnh đạo cải cách mở cửa của Trung Quốc" đấy! Ông ấy còn nhấn mạnh nhiều lần rằng: "Nắm cây bút là thực hành phương pháp chủ yếu của lãnh đạo, các đồng chí phải học và biết cách cầm bút". Các ngươi phải hiểu, biết cầm bút không phải vấn đề mang tính kỹ thuật, mà nó thuộc về tính nguyên tắc của công tác lãnh đạo, là vấn đề lớn liên quan đến sự ổn định vững chắc của đất nước. Nắm quyền chính là nắm bút, vì thế nắm bút xưa nay được người ta coi là: "Đại nghiệp của các quốc gia, đại sự bất hủ!"

Từ xưa tới nay, các nhà chính trị chân chính, ai cũng coi trọng việc tu dưỡng rèn luyện, nâng cao trình độ văn chương chữ nghĩa của bản thân. Công văn thời cổ cũng có tính "chức thuật" rất nghiêm khắc. "Chức thuật" là gì? Tức là quan viên đảm nhiệm một chức vụ nào đó, nhất thiết phải tự tay soạn văn bản tương xứng, gọi là công văn. Không được mượn tay người khác viết, nếu không sẽ bị coi là phạm pháp, nhẹ thì giáng chức, nặng thì trị tội.

Hãy dùng bút để khai thác những bảo tàng chôn giấu nơi sâu thẳm tâm linh con người, tư tưởng của một người có thể ảnh hưởng tới một nhóm người, tư tưởng của một nhóm người có thể ảnh hưởng tới cả một đất nước, thậm chí toàn thế giới. Cho dù cũng có lúc sóng to bão lớn, nhưng hãy giương buồm thẳng đứng mây trời, mà vượt biển xanh.

Tiếp theo, các ngươi biết chính đạo là gì không? Thực ra đó là đạo dùng bút. Mũ cánh chuồn của quan tước, tính làm quái gì, ta mới là vương miện trên đầu các ngươi. Nhưng đây là vương miện không phải ai cũng có thể đội, thường có câu "kẻ được lòng dân, sẽ được thiên hạ"! Ta là hóa thân của tư

tưởng, ta là linh hồn của bờ bên kia, không cần lập bia kỷ niệm, ta ở chính trong tay các ngươi.

Đáng tiếc ta và đồng loại lại bị khóa trong ngăn kéo rất lâu rồi, những người quên ta đang ngồi đạo mạo trang nghiêm trước bàn làm việc, trong phòng hội nghị, trên ghế sô pha, trong xe hơi đời mới, mở miệng nói lời dối trá, nói theo công thức có sẵn, nói suông, nói những lời sáo rỗng... họ không biết rằng đánh mất cây bút cũng chính là mất đi sinh mạng. Chắc chắn các ngươi lại đang cười, cho là ta nói chuyện chả có căn cứ gì cả, thực ra họ vẫn còn thở chứ gì? Chẳng lẽ thở là đang sống sao? Từ trước đến nay ta không thở, nhưng ta lại sống mãi đó thôi!

Các đầy tớ của nhân dân! Hãy tự đi tìm cho mình một cây bút đáng yêu nhé, chỉ có cây bút mới có thể đem quang vinh về cho công chức các ngươi. Hãy ghi nhớ: Vinh quang không phải là tình yêu không thể nào kể xiết, sức mạnh thấu qua trang giấy mới là tài năng, bản lĩnh thật sự! Hãy sống dựa vào bản lĩnh tài năng thật sự, làm một nhà chính trị cao quý, đó chính là hy vọng của ta – hy vọng của một cây bút đối với các ngươi!

Tôi là điều tra viên cấp phó phòng - Âu Bối Bối

Trong thư của Kelly Caleche[(1)] gửi Rainer Maria Rilke[(2)] viết: "Tôi không sống bằng cái miệng của mình, người đã hôn tôi, sẽ bỏ lỡ tôi." Tôi rất thích câu này, cô gái nào chả muốn làm hoàng hậu, như thế có gì sai? Suy cho cùng, Võ Tắc Thiên chỉ có một, đừng quên bà ta trước làm hoàng hậu, sau làm hoàng đế. Nếu không làm hoàng hậu trước, dù có nằm mơ cũng không làm nổi hoàng đế, dù vậy, sau khi bà ta chết, thiên hạ vẫn không phải là của hời cho mấy người đàn ông thối tha. Chẳng trách Giả Bảo Ngọc[(3)] nói: "Xương thịt của nữ nhi làm bằng nước, xương thịt của nam nhân làm bằng bùn. Tôi gặp nữ nhi, tôi thanh thản thoải mái; gặp nam nhân cảm thấy bực bội đáng ghét đến ghê người." Nữ nhi sao lại là nước? Chính là để gột rửa thiên hạ. Thực ra tôi không thích câu này của Giả Bảo Ngọc lắm, ví phụ nữ với nước, rất dễ làm cho người ta nghĩ đến "hoa liễu lẳng lơ". Tôi nghĩ nữ nhi do ngọc tạo thành. Phụ nữ đẹp chính là ngọc. Nữ công chức đẹp lại càng đẹp, là ngọc trong ngọc. Ngọc ngưng tụ linh khí thiên hạ, tinh hoa của trời đất, hiện thân của hiền dịu đoan trang, đẹp từ trong ra ngoài, chứa đựng thanh khiết, cao sang, ai thấy cũng muốn yêu.

Tôi tin ngọc là thông linh, trong ngọc có duyên. Nhưng kết hôn đã năm năm, vậy mà chồng chưa hề tặng tôi lấy một mảnh ngọc vụn nào. Từ sáng đến tối anh ta bận tối mắt, nhưng cũng vẫn chỉ là nhân viên chuyên trách quèn, những người cùng khóa đại học, cùng làm ở cục Xúc tiến thương mại với anh ta, đều lên chức Trưởng, Phó phòng. Làm đàn ông mà không biết lợi dụng dựa vào người khác mà leo lên, thì sao ra dáng đàn ông, sao có thể làm bề trên chứ? Thấy chồng người ta một bước lên mây, nhìn lại chồng mình không đáng là phó thường dân trong xã hội, thử hỏi vợ nào mà chả buồn lòng? Làm người phụ nữ ai chả muốn "chồng phú quý, vợ vinh hoa". Nếu là người phụ nữ tầm thường thì tôi cũng chịu cam lòng đó, đằng này tôi lại là nữ sinh bằng giỏi của Học viện ngoại ngữ, giờ lại là hoa khôi công chức Văn phòng Ủy ban thành phố, còn là nhân viên điều tra nghiên cứu cấp Phó phòng, phục vụ Phó Thị trưởng, một người như vậy, không hiểu sao lại lấy anh chồng nhân viên tầm thường, thế có oan uổng cho tôi không chứ?

Ngày nào về đến nhà, Vương Triều Quyền cũng răm rắp nghe theo lời tôi, tìm mọi cách phục vụ tôi: nào nấu cơm, rửa bát, rồi lau nhà, giặt quần áo... Nhưng tôi lại chúa ghét loại đàn ông làm việc nhà. Với tôi, người đàn ông phải biết danh lợi thương trường, oai nghiêm phong độ, gánh vác giang sơn, muốn địa vị có địa vị, muốn tôn nghiêm có tôn nghiêm, để cho vợ muốn mưa được mưa, muốn gió được gió, sống như một viên ngọc quý, ai thấy cũng yêu. Nhưng giờ tôi gửi gắm kỳ vọng gì vào ông chồng chức vụ còn thấp hơn tôi chứ? Tôi thực sự không hiểu nổi ban đầu "quỷ mê ma ám" thế nào đã xui khiến tôi lấy anh ta. Lúc đó mẹ tôi chê anh ta là dân tỉnh lẻ, kiên quyết không đồng ý cho cưới, nhưng tôi là đứa cá tính, càng phản đối càng quyết tâm lấy nhau. Giờ nghĩ lại, thấy lời người xưa nói không sai "cá không ăn muối cá ươn, con cãi lời mẹ, trăm đường con hư", không nghe lời người lớn, quả báo nhãn tiền mà. Thực ra lúc đầu Vương Triều Quyền là người rất xuất sắc, năm đầu đại học phải học huấn luyện quân sự, anh ta đánh võ giỏi, bắn súng cũng giỏi, sát hạch bắn đạn thật, trăm phát trăm trúng, sĩ quan huấn luyện còn ca ngợi hết lời, nói rằng nếu anh ta nhập ngũ, không chừng sẽ làm đến đại tướng. Bốn năm đại học, năm nào cũng đứng đầu lớp, môn nào điểm cũng cao nhất, quả là kỳ tài, đã thế còn làm thơ rất hay, thường được đăng trên báo của trường nữa. Khi học năm thứ hai, anh ta bắt đầu theo đuổi và làm thơ tình gửi tôi. Có một bài thơ tôi vẫn nhớ như in, mấy câu đầu viết thế này: "Em yêu dấu! Anh vẫn rất buồn vì không thể khiến em ngả đầu vào lòng anh, đôi môi anh đào của em khiến anh như tìm thấy ma thuật, đó chính là yêu em, hôn em, ôm em!" Thế có gọi là thơ không? Là cách trêu đùa khá trần trụi! Tôi vẫn không tài nào hiểu, anh ta tán gái có tâm kế như vậy tại sao lại chẳng có kế sách gì khả thi để leo lên cao chứ? Trình độ ngoại ngữ của anh ta cũng rất tốt, thông thạo ba thứ tiếng: Anh, Nga, Đức. Nhất là tiếng Đức, cả thành phố Đông Châu này có ai giỏi tiếng Đức bằng anh ấy, đến cả người chuyên tiếng Đức của phòng đối ngoại cũng không dịch chuẩn bằng nữa là. Do có tài năng như vậy nên nhiều lần anh ấy cũng được đi Đức công tác cùng lãnh đạo thành phố, lãnh đạo cục. Người khác mỗi lần như thế là tình cảm với lãnh đạo lại sâu đậm hơn, còn anh ấy coi việc đó như tới công sở làm việc, không hiểu gì về đầu tư cơ hội, dựa vào cấp trên để thăng tiến. Nhiều lần làm thư ký cho Thị ủy, Thị trưởng đi công tác ở Đức, nhưng rốt cuộc về nước vẫn chỉ là nhân viên quèn của cục Xúc tiến thương mại. Tôi cứ hoài nghi không hiểu có phải đầu óc anh ta bị đông đặc lại rồi không, chẳng hiểu gì về "đạo quan trường" cả.

Dựa vào mối quan hệ quen thuộc, thân tình với những Lãnh sự, Tham tán thương mại của Tổng lãnh sự, như thế dù có xuống biển làm thuê anh ta cũng có thể làm thuê cho hoàng đế ấy chứ, nhưng Vương Triều Quyền không có chút gì gọi là "hứng thú với tiền bạc". Anh ta không hề biết đến ngày về già, trong lòng sẽ phải day dứt và hối tiếc như thế nào. Người khác đọc sách đều đọc *Tam quốc diễn nghĩa*, *Quyền thuật luận*, *Hậu hắc học*, giúp ích cho tâm kế cơ mưu trên đường thăng chức, làm quan. Anh ta trái ngược, suốt ngày chỉ thích xem *Liên Xô sử luận*, *Đội quân chống khủng bố của Mỹ*, *Phương hướng của thế giới chống khủng bố*, *Lịch sử cấm thuốc phiện trên thế giới*; Đến phim truyền hình chúng tôi cũng không thể cùng ngồi với nhau: tôi thích phim tình cảm, anh ta lại thích phim trinh thám *Điệp viên 007*, *Gián điệp trong chiếc đĩa*, *Vô gian đạo*... Mua về cả bộ đĩa trinh thám, y như anh ta làm việc ở Cục công an chứ không phải ở cục Xúc tiến thương mại vậy. Người chồng không có nghề nghiệp vững chắc thì vợ làm hoàng hậu thế nào? Chỉ có thể làm "hoàng đản[(4)]" mà thôi! Nhưng tôi không cam tâm!

Thực ra trong lòng tôi không phải không có tình yêu, nhưng tình yêu ấy chỉ chôn giấu trong lòng, bởi anh ta quá to lớn, đến nỗi tôi không dám ngước nhìn, chỉ có thể đứng xa mà ngắm. Tôi muốn như ngọn lửa, đun sôi anh ấy; tôi muốn như nước đá, đóng băng anh ấy; lại mong như nước nóng, làm ấm áp anh ấy; tôi muốn hôn trái tim anh ấy, muốn nghe nhịp đập của tim anh ấy, trong lòng tôi luôn lẩm nhẩm một câu thơ: "Anh yêu ơi, xin đừng tức giận, em chỉ muốn ngủ cùng anh!" Đây là thể loại thơ nhục thể nhất, cũng là thể loại thơ tâm hồn nhất, nhưng anh ấy lại không phải hạng người ham muốn xác thịt, mà là tuýp người tâm hồn, vậy mà tôi chỉ muốn dâng tặng anh ấy thể xác này. Bởi tôi cũng chỉ có mỗi thân xác này mà thôi. Trên thế giới này sao lại có người yêu tâm hồn, không yêu xác thịt nhỉ? Linh hồn không phải để yêu, mà để ca tụng, "yêu" và "ca tụng" tại sao lại thành "cá" và "tay gấu"? Thậm chí thành hai mặt đối lập? Điều tôi mong đợi nhất là được làm phiên dịch cho anh ấy. Từ trước đến nay anh ấy chưa bao giờ tìm người chuyên trách phiên dịch của phòng quan hệ quốc tế, mà mỗi lần tiếp khách nước ngoài chỉ bảo tôi phiên dịch, khoảnh khắc đó là giây phút hạnh phúc nhất trong đời tôi, vì đó là khi tôi được gần anh ấy nhất. Anh ấy như ngọn núi cao xanh thẳm, đẹp hùng vĩ, tôi như con suối trong xanh lượn quanh chân núi, ôi biết bao nét đẹp tụ hội! Nhưng tôi không thể gọi anh ta

một câu: "Nhất Hạc!" mà chỉ được phép gọi là: "Thị trưởng Lưu!" Lưu Nhất Hạc, tại sao anh không thể nhìn tôi một cái nhìn âu yếm, dịu dàng? Sợ tôi cám dỗ sao? Tôi cũng muốn cám dỗ anh! Anh không phải tuýp người yêu linh hồn chứ? Có phải anh yêu xác thịt không? Thử xem, tôi có thể dùng xác thịt để cám dỗ linh hồn của anh không! Mọi người nên biết rằng, linh hồn không bao giờ được yêu giống thể xác? Anh cho rằng yêu trên xác thịt là con người sao? Không phải, là linh hồn của con người. Con người là thể thống nhất của thể xác và linh hồn. Chỉ một số người không bình thường mới đem thể xác tách rời hoặc đối lập linh hồn. Lưu Nhất Hạc, có phải anh quá ngốc? Thể xác tôi là một chiếc thuyền, anh có thể tùy ý bơi chèo; thể xác tôi là chiếc giường, cho anh thoải mái nghỉ ngơi; thể xác tôi là cái bàn, để anh ngồi làm việc; tôi là tồn tại, cho anh dùng để sống. Tôi muốn dùng sự tồn tại lặn sâu vào trong cơ thể anh, để anh nghiền ngẫm tồn tại, anh cần có tồn tại, yêu tồn tại, vậy mà anh không nhìn nhận sự tồn tại của tôi. Mặc dù cặp mắt tôi đã gửi đến anh những làn sóng thu mênh mang như dải ngân hà vậy mà anh vẫn cứ giả lơ, không hề để ý. Hegel[(5)], nhà triết học vô tích sự, chẳng phải ông đã nói phàm là tồn tại đều hợp lý sao? Toàn là nói xằng xiên bậy bạ. Lưu Nhất Hạc tuy không phải là triết học gia, nhưng anh ấy là Phó Thị trưởng thường vụ thành phố Đông Châu, đó có phải là tồn tại không? Vậy mà Lưu Nhất Hạc cho rằng phàm là linh hồn mới là hợp lý. Hegel, tôi hỏi ông, linh hồn rời khỏi thể xác có thể tồn tại không? Thị trưởng không những cần nhân dân yêu anh ấy, mà còn cần nữ giới yêu anh ấy nữa, tôi muốn trở thành người phụ nữ của anh ấy, vậy có gì sai? Tôi biết vì sao ông cười chế giễu tôi, đâu phải mình tôi yêu Thị trưởng? Chẳng lẽ ông không biết Thị trưởng quản lý biết bao con người sao? Đương nhiên bao gồm cả tôi, nhưng nếu anh ấy yêu tôi, tôi sẽ có thể như thiên sứ chỉ quan tâm anh ấy, quản chặt một Lưu Nhất Hạc, cũng quản tất cả mọi người của thành phố Đông Châu, niềm vinh dự huy hoàng này là mơ ước thiết tha của tất cả phụ nữ, nhất là người phụ nữ xinh đẹp như tôi! Hegel, tôi nghe tiếng ông đang cười, "nhân loại suy nghĩ, thượng đế cũng phải cười", ông cho rằng chính ông là thượng đế phải không? Mọi người nên biết rằng tôi là thiên nga, không phải con cóc, nhưng con cóc cũng chỉ có một, đó chính là Triệu Trung – Trưởng phòng Tổng hợp 2. Con lợn chết tiệt này, ôm một bụng nước, béo tròn như quả bóng, cả ngày lăn tới lăn lui trong phòng. Đã thế còn dám để ý tôi, một chức Trưởng phòng cỏn con, mỗi khi gặp Lưu Nhất Hạc là xun xoe

như con chó lông xù ngoe nguẩy đuôi xin ăn, vậy mà đòi "ăn đậu phụ" của tôi sao, thật khiến tôi mắc ói, nhất là lúc thấy hắn cười hì hì... quả là nụ cười vùi dập hoa tươi! Hôm đó trong phòng chỉ có hai chúng tôi, hắn ta nhân cơ hội ấy cầm cuốn truyện *Tiếu lâm quảng ký* viết từ đời Thanh, cười nhăn nhở đến trước mặt tôi đọc to một đoạn: "Một ông quan được thăng chức, nói với vợ rằng: 'Tôi được thăng chức rồi, chức tôi to hơn trước.'

Vợ nói: 'Quan to, không biết cái ấy có to không?'

Quan nói: 'Đương nhiên'.

Thế là họ hành sự. Vợ thấy quái lạ, vẫn nhỏ như xưa.

Quan nói: 'To nhiều rồi, tại bà không cảm thấy đó thôi.'

Vợ nói: 'Sao không cảm thấy gì vậy?'

Quan nói: 'Lẽ nào ông nội thăng quan chức rồi, bà nội vẫn như cũ sao? Của tôi to hơn nhiều rồi, của bà cũng to rồi đấy.'

Đây chẳng phải quấy nhiễu thì là gì? Thì ra quan to, cái "ấy" cũng to, vậy Lưu Nhất Hạc là Thị trưởng, Triệu Trung anh ta chỉ là Trưởng phòng, như thế cái "ấy" của Lưu Nhất Hạc há chẳng to hơn của anh ta sao? Thảo nào một số tham quan lúc bị mắc bẫy rồi, mới lộ ra một đống tình nhân, hóa ra quan càng lớn, cái bên dưới cũng càng to.

Sau đó, mối tình đơn phương của tôi với Lưu Nhất Hạc nhanh chóng bị tan vỡ, bởi anh ấy giờ được thăng chức cao hơn: Phó Tỉnh trưởng, tôi không thể với tới nổi. Việc này không chỉ riêng xác thịt bị đả kích, mà tâm hồn cũng bị cú sốc mạnh.

Lúc này tân Phó Thị trưởng còn chưa đến nhậm chức, bất ngờ Hứa Trí Thái nhảy ra, bình thường thấy anh ta chẳng có động tĩnh gì nên tôi cũng chẳng biết anh ta cũng có kỹ năng chính trị, không ngờ còn cả gan làm cuộc "chính biến". Đúng là tôi đã coi thường anh ta rồi, cũng khó trách, Hứa Trí Thái làm Phó phòng mười năm trời, bị dồn nén đến tức chết, dùng người như thế, lúc nóng vội chó cũng phải nhảy tường thôi, huống hồ Triệu Trung là Trưởng phòng ngu xuẩn vô đạo nhất trong lịch sử phòng Tổng hợp 2.

Triệu Trung dùng "thống trị thuật" đối với phòng Tổng hợp 2, tức là "chặt hết những bông lúa mọc vượt cao", mà tôi lại thích nhất câu thơ của Rainer Maria Rilke[(6)]: "Một cây cao có thể vượt hơn hẳn bản thân nó..." tôi mong mỏi được trở thành một cây như thế. Trong khi Triệu Trung lại chọn cách chặt bằng đều, cao hơn thì chỉ còn cách chặt bỏ, đó có nghĩa là gì? Đó là chuyên chế. Chính vì tôi luôn cho rằng trên quan trường, cơ bản không tồn tại dã thú, vậy mà con cừu lại chính là dã thú chính gốc. Không ngờ phòng Tổng hợp 2 không chỉ có một con dã thú, mà còn là một con sói. Con sói đó chính là Hứa Trí Thái. Nhưng tôi vẫn luôn hoài nghi, liệu Hứa Trí Thái có khả năng đến thế không? Lựa chọn thời cơ "chính biến" rất "đúng lúc hợp thời". Ban đầu, kẻ thực hiện không lộ diện, nhưng sau đó nghĩ lại, hậu trường của cuộc "chính biến" lần này là một người khác, "con sói hình thức" là Hứa Trí Thái, "con sói thật sự" chính là Hoàng Tiểu Minh. Hứa Trí Thái chẳng qua chỉ là "chó gấp nhảy tường", để người ta dùng làm súng mà thôi. Mao Chủ tịch từng nói: "Ở đâu có áp bức, ở đó có đấu tranh". Hoàng Tiểu Minh cấu kết với Hứa Trí Thái để đuổi Triệu Trung, chẳng qua là một lần bạo phát của sự kìm nén quá lâu. Tôi và Chu Đại Vỹ cũng chỉ là quần chúng bị kích động, hưởng ứng theo mà thôi. Sở dĩ tôi hưởng ứng là do bản năng tự nhiên muốn hướng tới tự do. Mỗi cá nhân được "tự do" là điều kiện để tất cả mọi người có được tự do, đây là mục tiêu của "tuyên ngôn Đảng Cộng sản", cái gì là mục tiêu? Chính là lý tưởng, là bờ bên kia!

Hứa Trí Thái tự thảo ra cương lĩnh "chính biến", đưa ra một loạt tội trạng của Triệu Trung, nói có lý lẽ, chứng cớ, nhưng điểm chính của bản tố cáo này chủ yếu tố cáo Triệu Trung đã lợi dụng chức quyền để biến lợi ích tập thể thành lợi ích cá nhân. Ví dụ đi nước ngoài, đáng lý phải luân phiên nhau đi, nhưng Triệu Trung nhận về mình hết. Hắn ta không chỉ lợi dụng chuyên chế để đục nước béo cò, mà còn dựa vào chuyên chế để khống chế tài năng của mọi người. Nếu nói phòng Tổng hợp 2 là một mảng cây rừng, thì không ai được phép mọc cao hơn hơn hắn. Từ việc này, tôi thực sự khâm phục Hoàng Tiểu Minh. Không viết thư nặc danh, không đem thư gửi Đảng ủy, kể cả cương lĩnh "chính biến" đều do tay Hứa Trí Thái viết, nhưng phong cách hành văn lại là của Hoàng Tiểu Minh. Bốn người chúng tôi đều ký tên, không có bất cứ âm mưu gì bên trong, tất cả đều minh bạch, có thể thấy, đẩy Triệu Trung đi là một việc đầy tính văn minh, công bằng tất yếu. Sách lược đấu tranh của chúng tôi cũng rất giản đơn, chỉ là tố cáo, Ủy ban thành phố

lần lượt gọi từng người chúng tôi để hỏi han tình hình, chúng tôi cùng chung một sách lược, đều tố cáo Triệu Trung chuyên chế áp bức như địa chủ ác bá trong xã hội cũ. Kết quả "chiêu" này rất có tác dụng, được thành viên Đảng ủy, thư ký trưởng, Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban Tiêu Phúc Nhân cực kỳ đồng tình. Trước đây, ngay cả Tiêu Phúc Nhân là Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban thành phố, Triệu Trung cũng chẳng coi ra gì, vì cho rằng mình là người của Lưu Nhất Hạc! Tôi vẫn không hiểu sao Lưu Nhất Hạc lại dùng loại người như Triệu Trung, đương nhiên làm người chẳng có ai là hoàn hảo, ngay cả Mao Chủ tịch còn có khiếm khuyết, huống hồ Lưu Nhất Hạc? Nhưng, chính sự chuyên chế của Triệu Trung, đã khiến chúng tôi hiểu được tính chất quan trọng của dân chủ, dân chủ chẳng qua cũng là phương pháp, tiền đề cơ bản là tiến bộ và tự do, lần này đuổi Triệu Trung đi cũng chỉ là thử nghiệm việc vận hành "phương pháp dân chủ". Không nghi ngờ, việc thử nghiệm đã thành công, Triệu Trung bị điều xuống làm thư ký Trung tâm phục vụ hậu cần. Đương nhiên hắn ta không chịu nổi nỗi sỉ nhục này, do đó ít lâu sau bèn từ chức.

Lưu Nhất Hạc trở thành Tỉnh trưởng tỉnh Thanh Giang, tiếp nhận chức Phó Thị trưởng thành phố Đông Châu là một ủy viên thường vụ trẻ nhất – Bành Quốc Lương. Ấn tượng của Bành Quốc Lương về tôi rất tốt, bởi cũng giống như Lưu Nhất Hạc, mỗi lần tiếp khách nước ngoài ông ấy đều không dùng người của phòng Đối ngoại mà chỉ gọi tôi làm phiên dịch. Duy có một điểm khác Lưu Nhất Hạc, đó là ông ta không né tránh cái nhìn đắm đuối của tôi. Tại sao tôi lại nhìn ông ta bằng ánh mắt đắm đuối? Trong *Kinh thi* nói: "Quan quan thư cưu, tại hà chi châu, yểu điệu thục nữ, quân tử hảo cầu." Thực ra phải là: "Bạch mã vương tử, thiếu nữ hảo cầu" mới đúng. So lại với Lưu Nhất Hạc, Bành Quốc Lương vừa trẻ, vừa đẹp trai phong nhã, khiến cho xuân tình trong tôi nảy nở hừng hực.

Đúng là cái phòng Tổng hợp 2 nhỏ bé này chẳng cuộn nổi sóng lớn, cùng lắm chỉ là gợn sóng trong cái cốc, cái bát, cùng lắm trong cái chậu, chỉ đuổi được con lợn đi, lại đón con dê về mà thôi. Nhưng tân trưởng phòng Dương Hằng Đạt vừa đến nhậm chức liền mang tới bầu không khí dân chủ cho phòng Tổng hợp 2, người hưởng lợi đầu tiên là Hứa Trí Thái. Dương Hằng Đạt nhường cơ hội đi Mỹ cùng Thị trưởng cho Hứa Trí Thái. Trước đây, Hứa Trí Thái định thông qua "chính biến" đuổi Triệu Trung để mình lên chức

Trưởng phòng. Bởi anh ta luôn cho rằng Trưởng phòng Tổng hợp 2, ngoài anh ta ra sẽ chẳng ai có thể ngồi vào được. Vậy mà tạo hóa sắp đặt, tôi nhìn thấu hết cả, người càng muốn thứ gì, ông trời càng không cho thứ đó, ví như tôi đây, tôi càng thích có một ông chồng để bản thân được sung sướng như hoàng hậu, thì ngược lại, ông Trời cho tôi một người chồng là nhân viên cấp bậc nhỏ bé, tầm thường. Chờ đến khi Vương Triều Quyền nhoi lên được chức Trưởng phòng thì chắc tôi cũng bạc đầu. Âu cũng là số phận! Nhưng tôi giống Hứa Trí Thái, hoàn toàn không tin vào số phận, nếu bạn không tin vào số phận, thì số phận sẽ giở trò trước, số phận giống như một vị hoàng đế, còn bạn sẽ như thần dân dưới sự thống trị của hoàng quyền! Đúng như trong *Tân nguyệt tập* của Tagore[(7)] nói: *Chúng ta không phải là bánh xe của quyền lực, chúng ta chỉ là người sống dưới bánh xe đó, chúng ta chỉ có thể thuận theo cái trục, theo vòng quay của bánh xe chuyển động về phía trước, chúng ta không có quyền lựa chọn.* Nhưng Hứa Trí Thái lại không tin quyền lực có thể thống trị tất cả. Bạn có thể thống nhất giới tính không? Bạn có thể thống nhất được thời gian đi nhà xí không? Bạn có thể thống nhất được tư tưởng không? Dù từ thời Lão Tử, Khổng Tử, Mặc Tử, Trang Tử, Tuân Tử, Hàn Phi Tử bắt đầu ca tụng khái niệm thống nhất này, nhưng thế giới này luôn có nam có nữ, người ta vẫn cứ "ngồi nhà xí" ở những thời điểm khác nhau, trong đầu mỗi người luôn tiềm ẩn một cách nghĩ riêng. Chung quy lại, thế giới muốn tiến lên phía trước thì mỗi người cũng vẫn phải "ngồi nhà xí"! Vậy mà Hứa Trí Thái lại muốn quay ngược bánh xe mà Tagore đã nói, tôi tin rằng nếu cho Hứa Trí Thái một cơ hội, anh ta làm Trưởng phòng nhất định sẽ mạnh gấp trăm lần, như tôi đây, nếu lấy chồng là một Thị trưởng, Tỉnh trưởng hoặc cán bộ cấp Trung ương, nhất định tôi sẽ giống phu nhân hơn phu nhân hiện thời của họ, hơn nữa còn có bản lĩnh hơn họ bây giờ ấy chứ. Nhưng vận mệnh chẳng cho Hứa Trí Thái cơ hội, không cần biết anh ta đã từng mười năm làm Phó phòng, không cần biết anh ta làm Phó phòng chịu khổ chịu nhục thế nào. Đúng lúc Hứa Trí Thái mặt như quả cà héo, đang nản lòng nguội chí, Dương Hằng Đạt bất ngờ nhường cho anh ta cơ hội đi Mỹ cùng Phó Thị trưởng Bành. Hứa Trí Thái hình như không tin ở tai mình, mắt sáng lên như nhìn thấy ánh bình minh buổi ban mai. Trước đây, khi Triệu Trung làm Trưởng phòng, không cho phép ai gặp mặt Lưu Nhất Hạc cả, anh ấy trở thành tài sản tư hữu của hắn. Dương Hằng Đạt còn tạo ra bầu không khí dân chủ bằng cách cho phép Hoàng Tiểu Minh đích thân họp báo với

Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương. Đương nhiên tôi và Chu Đại Vỹ cũng có cơ hội, chỉ là hai chúng tôi không đủ trình độ nắm bắt những báo cáo lớn. Tôi luôn cho rằng văn chương là do năng khiểu bẩm sinh, tôi và Đại Vỹ không có năng khiếu về phương diện này, chúng tôi chỉ có thể ngồi ghi biên bản cuộc họp. Thời gian Triệu Trung còn làm Trưởng phòng, toàn bộ tài liệu công văn trong phòng đều do Hứa Trí Thái, Hoàng Tiểu Minh đảm nhiệm. Từ sau khi Dương Hằng Đạt nhậm chức, Hứa Trí Thái trở thành người đi công tác nước ngoài chuyên nghiệp, tất cả công văn báo cáo giao hết cho Hoàng Tiểu Minh. Ban đầu tôi không hiểu Hằng Đạt làm vậy có dụng ý gì, mãi sau này mới hiểu, anh ta thừa biết Hứa Trí Thái và Hoàng Tiểu Minh từng cấu kết nhau để "hạ bệ" Triệu Trung, cho nên tuyệt đối không thể để hai người này đoàn kết lại với nhau, phương pháp tốt nhất là ly gián họ. Trong phòng ai cũng mong ngày ngóng đêm được đi công tác nước ngoài, mỗi lần đi như vậy không những được đi du lịch miễn phí, mà còn được cấp một khoản tiền, phải biết rằng khoản tiền này tương đương với vài tháng lương, thậm chí bằng lương cả năm. Mặt khác, đi nước ngoài cùng lãnh đạo còn có cơ hội chăm sóc, bợ đỡ, thân quen gần gũi, được lãnh đạo quý mến, xem xét, sau khi về nước được thăng cấp, tăng lương. Năm đó chúng tôi "hạ bệ" Triệu Trung cũng chủ yếu xuất phát từ mâu thuẫn trong việc phân chia người được đi xuất ngoại không công bằng, hiện tại Hứa Trí Thái trở thành người đi công tác nước ngoài chuyên nghiệp, nhờ đó quan hệ với Phó Thị trưởng Bành ngày càng gần gũi, khối lượng công việc của Hoàng Tiểu Minh theo đó cũng ngày càng nhiều lên gấp bội. Dù Hoàng Tiểu Minh là người kín đáo, không biểu lộ ra ngoài, nhưng tôi biết trong lòng anh ta rất bất bình và ghen tỵ, chỉ cần nhìn thái độ lạnh nhạt của anh ta với Hứa Trí Thái là đủ hiểu. Tâm lý của tôi và Chu Đại Vỹ cũng vậy, chẳng tài nào giữ được thế cân bằng. Tôi biết Chu Đại Vỹ cũng muốn thực hiện ước mơ làm thư ký Thị trưởng, nhưng cậu ta không viết nổi những báo cáo lớn nên không thể có cơ hội làm việc trực tiếp với Phó Thị trưởng Bành, chỉ có thể bám theo nịnh bợ Hồ Chiếm Phát. Vì thế cậu ta thường xuyên đi học tại chức thạc sĩ thay cho Hồ Chiếm Phát. Trong số mấy người ở phòng Tổng hợp 2, Chu Đại Vỹ là kẻ có nhiều tâm kế, cậu ta phát hiện Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban Tiêu Phúc Nhân thích đánh cờ, nên liền tập trung chuyên luyện đánh cờ, giờ đã trở thành bạn cờ tốt nhất của ông ta. Đáng thương nhất vẫn là tôi, một nữ công chức chỉ có thể quản lý công việc nội bộ phòng, cũng may trình độ ngoại ngữ của tôi khá, nếu không cũng chẳng có cơ hội được ngẩng đầu mở mặt.

Dù không có khả năng viết báo cáo nhưng năng lực tổ chức của tôi lại rất tốt, tôi tự tin rằng, nếu làm Trưởng phòng cũng sẽ đảm nhiệm tốt. Theo tôi được biết, Ủy ban có mười mấy phòng trực thuộc, mà từ trước đến nay chưa hề có trường hợp phụ nữ làm Trưởng phòng, cho nên tôi cũng chẳng hy vọng mình sẽ được làm Trưởng phòng Tổng hợp 2. Lúc mới đến làm việc, tôi cũng như Chu Đại Vỹ, đều mơ ước được làm thư ký Thị trưởng, nhưng Thị trưởng là nam giới không thể có thư ký là phụ nữ, vì sợ ảnh hưởng không tốt! Trong số mười người, bao gồm một Thị trưởng, chín Phó Thị trưởng, chỉ có duy nhất một vị Phó Thị trưởng là phụ nữ, bà ta trực tiếp phụ trách phòng Tổng hợp 4. Bà Phó Thị trưởng này chỉ đạo công tác kiểm tra pháp luật toàn thành phố, rất oai phong, nếu được làm thư ký cho bà ta, sau này không chừng có thể làm Chủ nhiệm bộ phận chính trị Cục Công an thành phố cũng nên. Đúng thời điểm đổi nhiệm kỳ thư ký, nữ Phó Thị trưởng này cần tuyển thư ký nữ, nhưng phòng Tổng hợp 4 lại không có nữ. Theo lý mà nói, tôi có hy vọng nhất, bà ấy cũng rất thích tôi, nhưng sau đó có người gièm pha, nói tôi quá xinh đẹp, làm giảm hình tượng lãnh đạo. Nữ Phó Thị trưởng này có nhan sắc bình thường, nhưng khí chất rất phong độ. Tôi có khá nhiều đối thủ cạnh tranh, bối cảnh của họ cũng rất phức tạp, dù trình độ họ không bằng tôi nhưng cơ hội lại thuộc về một con bé xấu xí ở phòng Tổng hợp 5. Đáng lẽ tôi đã trở thành thư ký của Thị trưởng, chỉ vì tôi quá xinh đẹp mà đã mất đi cơ hội duy nhất này, lẽ nào đẹp cũng là một cái tội sao?

Thế là hết cơ hội, chồng thì bất tài, cha mẹ không có cơ, đành dựa vào bản thân vậy. Tôi thấy mình có hai "nguồn vốn": Thứ nhất là sắc đẹp, thứ hai là ngoại ngữ, tôi muốn tận dụng cả hai nguồn vốn này để tiến nhanh trên con đường tương lai. Goethe[(8)] nói rất hay:

"Chàng trai nào không thiết tha tình ái?

Cô gái nào không ôm mộng yêu đương?"

Có nằm mơ cũng không ngờ ái tình của tôi lại "đung đưa" giữa giàu sang và quyền lực như thế. Sở dĩ nói vậy là do từ lần tôi đi thắp hương chùa Từ Ân ở Tây Sơn. Triệu Trung rời phòng Tổng hợp 2 chưa đầy hai năm thì thành phố Đông Châu phát sinh một chuyện lạ, từ nhân dân đến công nhân

viên chức đều truyền nhau những câu chuyện linh nghiệm của Phật bà trong chùa Từ Ân, ai cầu xin chuyện gì, chỉ cần có lòng thành đều linh nghiệm. Trước nay tôi không tin những chuyện tầm phào này, nhưng nghe Hoàng Tiểu Minh kể, anh trai của anh ta là Hoàng Tiểu Quang, có con trai học hành bình thường, trước khi thi vào phổ thông trung học, cả nhà đã lên chùa Từ Ân thắp hương cúng bái, thế là thằng con thi đỗ cao bất ngờ, lại còn được vào trường điểm tiếng tăm nhất tỉnh. Mấy năm nay tôi không may mắn trên đường công danh, con bé xấu xí làm thư ký cho bà Phó Thị trưởng lúc đầu chỉ là nhân viên chuyên trách, giờ đã lên thư ký chính cấp phòng, còn tôi vẫn chỉ là nhân viên điều tra nghiên cứu cấp phó. Nghe chuyện của Hoàng Tiểu Minh, tôi cũng muốn đến đó thắp hương xem sao.

Chùa Từ Ân nằm giữa núi cao rừng thẳm, phong cảnh rất thanh nhã. Dọc đường lên núi dựng vài ba chục tấm bích họa quảng cáo và sơ đồ dẫn đường vào chùa càng làm tôi tăng thêm lòng thành kính vào chốn thần linh này. Điều khiến tôi bất ngờ là đội ngũ đến thắp hương cúng lễ xếp hàng dài hơn cây số, chắc sẽ chẳng đến lượt tôi thắp hương trong ngày. Bỗng có người vỗ mạnh vào vai khiến tôi giật mình, ngoái đầu nhìn lại, ôi chao, một người béo mập, đầu cạo trọc bóng, khoác áo cà sa, chân mang đôi giày vải, tay cầm chuỗi tràng hạt đang nhìn tôi cười hì hì!

Ban đầu tôi không nhận ra, nghĩ bụng, ông chủ không ra ông chủ, hòa thượng không ra hòa thượng, là ai được nhỉ? Nhưng nhìn một lúc lâu, tôi tròn mắt, chẳng phải Triệu Trung đây sao? Tôi buột miệng hỏi: "Trưởng phòng Triệu, sao anh lại ở đây? Cũng đến xin lễ phải không?"

Triệu Trung kéo tôi sang một bên nói nhỏ: "Bối Bối, không ngờ hai chúng ta lại có duyên như vậy! Thế này đi, giờ xuống núi ăn cơm với tôi, tôi sẽ cho cô biết mình cần cầu khấn những gì."

Tôi ngơ ngác theo Triệu Trung xuống núi, cũng không ngờ xe của anh ta là một chiếc Grand Edition 600. Trong lúc sửng sốt, tôi nói với vẻ hâm mộ: "Đẹp quá, anh Triệu, sao phát tài nhanh thế!"

Triệu Trung chắp tay trước ngực: "A Di Đà Phật, anh đây ngày nào cũng tích đức hành thiện, phổ độ chúng sinh." Nói rồi lên xe.

Chiếc xe Grand Edition phóng đi rất nhanh, tôi quá ư ngạc nhiên, vội hỏi: "Người ta thường nói đã là thương nhân chắc chắn sẽ gian xảo, chắc là anh lợi dụng lòng tín ngưỡng của chúng sinh mà 'gạt thiện lừa đức' chứ gì?"

Triệu Trung giảng giải: "Bối Bối, văn hóa châu Á rất ít nói về thiện ác, chỉ nói đến thành bại, người thành công thì là 'thiện', kẻ thất bại là 'ác', đúng với cái gọi là 'được làm vua thua làm giặc'. Giặc là gì? Chính là trộm cướp, là thổ phỉ, đó không là 'ác' thì là gì?"

Lời Triệu Trung khiến tôi cực kỳ xúc động, thành công thì làm vua, kẻ thất bại làm giặc, như tôi không thành công, cũng không thất bại thì thuộc vào hạng nào? Nhìn sang Triệu Trung, thấy vẻ mặt anh ta tràn đầy mãn nguyện. Nhớ lại bộ dạng ảo não chán chường lúc anh ta rời khỏi phòng Tổng hợp mà lòng tôi vô cùng cảm khái. Tôi quyết tâm học tập anh ta, nhất định phải rút ra bài học từ bản thân Triệu Trung.

Triệu Trung mời tôi ăn ở nhà hàng đặc sản "Kim Trùng Thảo" nổi tiếng nhất thành phố Đông Châu. Lúc đang ăn, tay chân còn nghiêm túc, nhưng khi ngà ngà say, ánh mắt anh ta bắt đầu đắm đuối như muốn chết chìm vào người tôi. Cảm động nhất là lúc anh ta móc trong ví ra một hộp trang sức bằng nhung đỏ, lấy ra một chuỗi ngọc phỉ thúy, tôi luôn cho rằng phụ nữ đẹp là do ngọc làm ra. Trước mắt tôi là chuỗi ngọc xanh thăm thẳm mà trong suốt, ở giữa là hình Quan Âm Bồ tát mạ vàng, khiến ai đã cầm thì không nỡ buông tay. Triệu Trung không để lỡ thời cơ, lập tức nắm cổ tay tôi, đeo chiếc vòng ngọc vào, lại còn nói vẻ rất chân thành: "Bối Bối, món quà này anh đã mua để tặng em từ cách đây nửa năm, anh tin rằng giữa hai chúng ta có duyên phận, sớm muộn gì cũng có ngày anh đeo nó vào cổ tay em… nguyện vọng của anh cuối cùng đã được thực hiện rồi!"

Triệu Trung đối với tôi "chân thành" như thế, vậy mà không hiểu sao trước đây trong mắt tôi, anh ta chỉ như một con cóc muốn ăn thịt thiên nga. Không ngờ con cóc giờ đã biến thành vương tử, nhất là khi nghe lý luận bao thầu chùa miếu đầy triết lý và chân lý huyền diệu của Triệu Trung, tôi thực sự bắt đầu sùng bái anh ta. Nhưng tôi vẫn khéo léo cảm ơn và từ chối món quà hậu hĩ đó, không thể để Triệu Trung coi thường mình được. Đối với người như Triệu Trung, nhất thiết phải chơi trò "thả dây dài để câu cá lớn".

May mà gặp Triệu Trung mà tôi hiểu phần lớn những người bái Phật đều không tin Phật, mà chỉ muốn đòi hỏi lợi ích của mình. Nhiều người không đạt được ý nguyện trong cuộc sống nên đi cầu Phật, Triệu Trung lợi dụng tâm lý đó mà phát tài. Nếu thế, Phật của tôi là ai? Có phải Phật bà Tây Sơn không? Không, tuyệt đối không phải, tiếp xúc với Triệu Trung mới biết câu chuyện về cái gọi là linh nghiệm của Phật bà Tây Sơn đều là kế sách thương nghiệp, do Triệu Trung tự biên tự diễn mà ra. Đến cả sư trụ trì chùa Từ Ân cũng do Triệu Trung tuyển, trả lương hằng năm. Theo lời Triệu Trung, sư trụ trì cũng chính là Tổng giám đốc "Công ty trách nhiệm hữu hạn Từ Ân tự". Triệu Trung thành công được là nhờ biết nắm thời cơ và xu thế, lấy "biến" ứng "bất biến", đây đúng là tư duy ngược, chúng ta thường quen lấy "bất biến" ứng "vạn biến". Từ bản thân tôi thì thấy, bất biến duy nhất chính là tham dục của con người, dục vọng của con người vĩnh viễn không dừng lại, là thứ vĩnh viễn bất biến, mấu chốt là làm thế nào biến tham dục thành hiện thực, mà còn là hiện thực của công thành danh toại, hiện thực chân chính vĩnh viễn là bữa tiệc long trọng của kẻ thành công, và tôi chỉ muốn có phần là một bát súp mà thôi. Trên con đường làm quan, không ngoi được đến cấp bộ thì không được coi là thành công, nhưng đại bộ phận người cố gắng để ngoi lên đến cấp bộ thì cũng dừng bước ở đó, loại dừng bước này thường sẽ nhìn thấy phía trước có nhiều thống khổ, vì một khi người ta đã không có động lực hướng lên sẽ thấy con đường phía trước rất mịt mù và rất dễ lạc phương hướng. Nữ giới mà lên đến cấp bộ lại càng hiếm, hiếm như lông phượng, sừng lân. Tôi không đáng làm lông phượng, sừng lân; mơ ước của tôi là làm hoàng hậu thôi, tôi có "vốn" đủ để làm hoàng hậu, chỉ thiếu cơ hội. Thực ra cơ hội ngày nào cũng có, chỉ là tôi không nắm được thôi.

Gần đây, tôi được đi tập huấn cán bộ cấp phòng tại Học viện hành chính thành phố, lần đầu tiên được nhìn thấy dung nhan của Trương Bội Phương – vợ Bành Quốc Lương, lúc bà ta lên phát biểu trong lễ khai giảng lớp học. Trương Bội Phương là Phó viện trưởng Học viện hành chính thành phố, cảm giác của tôi đối với bà ta chỉ một chữ: "Xấu!" Đây là yếu tố khiến niềm tin thắng lợi của tôi tăng thêm bội phần.

Sau khi lớp học kết thúc, vừa về đến văn phòng Ủy ban, Hồ Chiếm Phát giao ngay cho tôi một nhiệm vụ: Đến phòng làm việc của Phó Thị trưởng Bành giúp ông ấy chỉnh lý một số ảnh, đây được coi là cơ hội may mắn trời

cho, nên tim tôi bỗng đập rộn ràng. Từ trước đến nay, cuộc sống của tôi như một ao nước tù, không hề có gợn sóng lăn tăn, tôi muốn vận mệnh của mình biến đổi, bởi chỉ có biến đổi mới đủ kích thích, chỉ có biến đổi mới có tự do, nhưng hiện tại cuộc sống của tôi lại như cái tủ hồ sơ dựa góc tường trong phòng, vĩnh viễn không thay đổi. Mà suy cho cùng, tôi đâu phải cái tủ hồ sơ mà là người, một nữ nhân viên xinh đẹp đang hừng hực sức sống! Bản tính con người là trạng thái hoạt động cao độ, sâu thẳm trong nó chất chứa một con thuyền rực lửa. Ngay lúc này đây tôi lại muốn trạng thái vận động rơi vào bão táp. Tôi không chịu đựng nổi cuộc sống của một con thuyền trong ao nước tù, tôi muốn quăng một tảng đá thật to vào nước để xung quanh phát hiện ra: tôi là một đóa hoa tươi, một đóa hoa tươi có thể trang điểm cho thế giới. Mikhailovich Dostoevsky cho rằng: "Cái đẹp cứu thế giới", đối với tôi không có thứ gì sánh được với cái đẹp. Tôi không có ý đồ cứu vớt thế giới, mà cũng không có năng lực đó, nhưng tôi có thể cứu vớt đàn ông, đương nhiên không phải Vương Triều Quyền, cũng không phải Lưu Nhất Hạc bởi anh ta cách tôi quá xa, liệu có phải Triệu Trung không? Tôi vẫn chưa nghĩ kỹ, nhưng có một người tôi xác định sẽ cứu, đó là Bành Quốc Lương. Tôi muốn giải cứu anh ta thoát khỏi bà vợ xấu xí, để yêu tôi, để cho anh ta hiểu rằng, trên thế gian này chỉ có một loại sức mạnh có thể làm cho anh ta lệ nhòa ướt mặt, đó chính là yêu tôi.

Lúc đi vào phòng làm việc của Bành Quốc Lương, anh ta đang ngồi trên sofa, tay cầm xấp ảnh, trên bàn la liệt mấy cái hộp đựng đầy ảnh, bên cạnh là hơn mười cuốn album, xem ra nhiệm vụ của tôi là cho những tấm ảnh cho vào album. Tôi cất tiếng nhẹ nhàng: "Em chào Thị trưởng Bành!"

Bành Quốc Lương giật mình, nét mặt vẫn còn vương nụ cười ngọt ngào. Thấy tôi, mắt anh ta bỗng sáng lên, vồn vã mời ngồi, một phong cách chưa từng có của lãnh đạo với cấp dưới. Bành Quốc Lương đã bình dị dễ gần lại cởi mở thân thiết, còn thêm vẻ mặt vui sướng như từ lâu mong chờ dòng suối ngọt vậy.

Bành Quốc Lương nhìn tôi đắm đuối khiến tôi hơi ngượng, lòng đã định rồi, tôi mạnh dạn ngồi xuống, hỏi: "Thị trưởng Bành, là ảnh gì mà ngắm mê mải thế ạ, không phải là 'người tình' đấy chứ?"

Nếu là Lưu Nhất Hạc, chắc chắn tôi không dám trêu chọc kiểu ấy.

“Bối Bối,” Bành Quốc Lương nhìn tôi bằng cặp mắt lấp lánh: “Cô biết ý nghĩa của ‘người yêu’ là gì không? Tôi cho rằng trên đời này, người tình mới là yêu thật, hôn nhân chẳng qua chỉ là việc làm theo nghĩa vụ lệ thường thôi, nếu yêu mà bị ràng buộc bởi bất cứ quy tắc, trách nhiệm nào, sẽ không tính là yêu thật sự, chỉ là tuân theo quy luật, nghĩa vụ thông thường mà thôi.”

Không ngờ Bành Quốc Lương lại cởi mở như vậy, tôi lập tức tranh thủ thời cơ thăm dò, nói: “Chắc người tình chỉ là Orpheus(9).”

Bành Quốc Lương không hiểu, liền hỏi: “Nghĩa là gì?”

Tôi mỉm cười duyên dáng: “Trong truyện cổ Hy Lạp, vợ của Orpheus bị rắn cắn chết, đau lòng trước cái chết của vợ, Orpheus bèn gảy đàn và cất tiếng ca đau thương, khiến vạn vật, thiên nhiên và thần tiên đều rơi lệ. Anh ta tìm đường xuống âm phủ, tiếng đàn và lời ca của Orpheus làm cảm động Diêm vương và Hoàng hậu, nên Diêm vương đồng ý cho Orpheus đón vợ trở về cuộc sống nhân gian, với điều kiện Orpheus không được nhìn mặt vợ cho đến khi nào về đến trần gian. Khi đến gần mặt đất, Orpheus không nghe thấy tiếng bước chân và hơi thở của vợ, chịu không nổi, đánh liều quay lại nhìn, thế là vợ bị quay về âm phủ...”

Bành Quốc Lương nghe xong, cảm thán nói: “Rất giống Faust và Hellen(10), nhưng anh vẫn rất thích một câu của Faust nói với Hellen: ‘Đừng nghĩ đến vận mệnh độc nhất vô nhị này! Tồn tại chính là nghĩa vụ, cho dù chỉ là trong chớp mắt’.”

Câu này nói trúng suy nghĩ của tôi, mơ ước của tôi chính là làm Dương Qúy phi, đâu sợ cái chết sau đuôi ngựa, dù có vậy cũng không hề tiếc. Vì thế tôi âu yếm nhìn Bành Quốc Lương nói: “Một nháy mắt, hay một mũi dao!”

Bành Quốc Lương mỉm cười nồng nàn: “Anh thích mũi dao, anh đợi mũi dao đã lâu lắm rồi. Bối Bối, em có can đảm làm mũi dao không?” Đây rõ ràng là bật đèn xanh mà. Tôi nghĩ, anh đã thích mũi dao, tôi sẽ đâm thủng trái tim anh, thử xem anh có hối tiếc không?

Tôi bạo dạn ngả đầu vào vai Bành Quốc Lương, dịu dàng nói: "Thị trưởng Bành, anh không sợ bị rắn cắn sao?"

Bành Quốc Lương vừa thở hổn hển vừa nói: "Bối Bối! Là con rắn ở vườn Địa đàng phải không? Đừng quên nó đã từng xúi giục loài người ăn trái cấm, Bảo Bối bé nhỏ của anh! Em làm trái cấm của anh nhé, anh không đợi được nữa rồi!"

Nói xong anh ta liền ôm tôi vào lòng, cứ thế tôi đã thành "trái cấm" cho anh ta ăn trộm. Để thực hiện mộng tưởng làm hoàng hậu, cuối cùng tôi đã bước được một bước dài, vì thế tôi vô cùng kích động! Tôi khát vọng hướng đến nơi sâu thẳm... sâu thẳm của yêu đương, khai quật nơi sâu thẳm của màn đêm, cho tới khi nằm sâu trong trái tim Bành Quốc Lương. Tôi muốn ngủ vùi trong trái tim anh ấy, muốn thức dậy trong trái tim anh ấy, muốn sống trong trái tim anh ấy, muốn mỗi ngày đều hôn trái tim anh ấy.

Tôi đã sải được một bước dài thì cơ hồ cũng hiểu mọi chuyện rõ ràng hơn, dụng cụ mà Dương Hằng Đạt dùng để che đậy chính là "dân chủ". Từ khi anh ta thực thi dân chủ đến nay, Hứa Trí Thái và Hoàng Tiểu Minh dần dần xa nhau, ai nấy đều một lòng với công việc của mình, nhưng đều phải dựa vào Dương Hằng Đạt, đều muốn đoàn kết xung quanh anh ta. Đây đúng là chỗ cao minh của Dương Hằng Đạt. Trước là ban cho mọi người một chút "dân chủ", nhưng lại giữ được quyền uy của Trưởng phòng. Trong những thời khắc quan trọng nhất vẫn sẽ sử dụng "dân chủ" – tập trung (vẫn là "chuyên chế"), quả không hổ danh là thư ký của lãnh đạo cũ, trên phương diện chính trị anh ta hơn Triệu Trung gấp bội phần.

Từ khi gặp lại Triệu Trung ở chùa Từ Ân, thằng cha béo chết tiệt ấy cứ quấn chặt lấy tôi, cách vài ba ngày lại mời tôi ăn cơm. Nay tặng thẻ thẩm mỹ, mai tặng túi xách hàng hiệu, luôn tỏ ra chăm sóc ân cần, lấy lòng đủ kiểu. Mấy hôm trước, Triệu Trung mời ăn cơm, còn cho tôi biết một tin chấn động: cuối năm thay đổi nhiệm kỳ lãnh đạo, Lưu Nhất Hạc trở về Đông Châu nhận chức Phó bí thư Thành ủy, kiêm Thị trưởng. Lưu Nhất Hạc từng là người tình trong mộng của tôi, nhưng giờ tôi đã là người chung giường với Bành Quốc Lương, đương nhiên tôi mong anh ta sẽ tiếp nhiệm vị trí Thị trưởng hơn, bởi tôi biết Bành Quốc Lương không ngừng nỗ lực phấn đấu chính là vì vị trí này, vậy mà thông tin của Triệu Trung lại như con sông

chắn ngang đường quan chức của anh ta. Tôi từng làm việc bên cạnh Lưu Nhất Hạc và cả Bành Quốc Lương, tôi quá hiểu quan hệ giữa hai người rất tế nhị, điều khiến tôi lo lắng nhất là, một khi Lưu Nhất Hạc trở lại Đông Châu làm Thị trưởng, không biết chức Phó Thị trưởng thường vụ của Bành Quốc Lương có được đảm bảo không? Ngộ nhỡ phải chuyển đi thành phố khác, mộng làm hoàng hậu của tôi vừa nhen nhóm đã lại bị dập tắt. Một khi tâm tư buồn chán, người ta thường mượn rượu giải sầu, tôi cũng khó tránh khỏi điều này. Tôi uống liền mấy cốc, lại thêm Triệu Trung cố ý chuốc tôi say nên tôi đã quên trời đất. Tôi được anh ta dìu lên xe, tôi bảo anh ta đưa về nhà, nhưng anh ta không nghe, lái xe chạy thẳng đến khách sạn Khải Hoàn, xem ra anh ta đã đặt phòng sẵn, cho nên đỡ tôi vào thẳng thang máy.

Vừa vào phòng, Triệu Trung vội ôm thốc tôi đặt lên giường, hấp tấp nói: "Bối Bối, anh muốn em đến chết được!"

Lúc đó trông mặt Triệu Trung chẳng khác nào chiếc bánh mỳ nướng tròn vo, cực to. Tuy say nhưng tôi vẫn biết hết, bữa cơm tối nay rõ ràng Triệu Trung cố tình chuốc cho tôi uống nhiều, đến mức không còn sức phản kháng, nhưng khi biết tin Lưu Nhất Hạc trở lại Đông Châu làm Thị trưởng, tôi lại càng không muốn phản kháng, bởi một khi Lưu Nhất Hạc trở lại, Bành Quốc Lương sẽ phải rời khỏi Đông Châu, và tôi chỉ có thể bám lấy Triệu Trung mới tránh khỏi cảnh "gà bay trứng vỡ". Dựa vào quan hệ giữa Triệu Trung với Lưu Nhất Hạc, thì tôi cặp với Triệu Trung dù không thực hiện được giấc mơ làm hoàng hậu thì ít nhất cũng là vợ ông chủ.

Trong lúc đang mơ màng, Triệu Trung đã cởi hết quần áo của tôi, tôi cũng không ngờ hắn muốn tôi đến vậy mà cái thứ của hắn như cục bột nhão không cứng lên nổi. Nhìn tôi đẹp như mỹ nữ băng thanh ngọc khiết vậy mà không được trọng dụng, quả thật là nỗi ô nhục đối với tôi.

Hồi lâu khi tỉnh rượu, tôi giận dữ mặc quần áo, nói khinh miệt: "Triệu Trung, thế mà anh cũng đáng mặt làm đàn ông!" Sau đó đẩy cửa bước ra khỏi khách sạn, lúc đó đã nửa đêm.

Men theo mép đường, tôi bước đi trong vô vọng, lòng buồn tê tái, trong đầu cứ lặp đi lặp lại mấy câu thơ của nhà thơ Nga Boris Leonidovich Pasternak: "Cả cuộc đời, tôi luôn muốn giống như mọi người. Nhưng thế

giới, toàn khoác áo quần đẹp đẽ mà không lắng nghe nỗi thống khổ của tôi, vì thế tôi chỉ muốn giống như chính mình vậy thôi."

Tôi là ai nhỉ? Tôi muốn sống như hoàng hậu, nhưng sao lại cảm thấy mình giống một con điếm. Tuy đã nửa đêm, dòng xe vẫn đi lại như thoi đưa trên đại lộ Giải Phóng, ánh đèn chớp lóe xé rách màn đêm, lác đác vài người đứng hai bên đường, tôi quan sát kỹ thấy toàn là những phụ nữ thuộc hạng "nhành hoa đưa đẩy", liên tục có những xe dừng lại chào hỏi, tôi chợt hiểu, họ chính là những người mà nam giới thường gọi là "gà hoang". Lúc ấy có một chiếc Mercedes đen chầm chậm ghé sát bên tôi, một gã đàn ông trong xe nghiêng người ngó ra cửa hỏi tôi một đêm bao nhiêu tiền. Trong lòng tôi bỗng trào lên nỗi sỉ nhục, vội vẫy một chiếc taxi, nhanh chóng ngồi lên, tự nhiên cảm thấy hiện thực giống như chiếc xe taxi, dù ai cũng đều từng ngồi trên xe, nhưng vĩnh viễn lưu lại trong đầu là khái niệm chung về tất cả các xe taxi, mà không phải là hình dáng của một chiếc cụ thể nào đó. "Tất cả" chính là "toàn bộ", "toàn bộ" tức là "chỉnh thể", vốn dĩ "chỉnh thể" là một khái niệm mơ hồ nhất, "chỉnh thể" kỳ thực chỉ là một cái vỏ trống rỗng, vũ trụ là một chỉnh thể, nhưng chẳng ai biết hình dạng của nó. Tôi liếc trộm mặt người lái xe, thấy mặt anh ta rất mơ hồ trong đêm tối, nhìn bên ngoài cửa kính, những ngôi nhà cao tầng hai bên đường cũng đen sì, những ô cửa sổ đóng chặt, không hiểu bên trong đang xảy ra chuyện gì? Ánh đèn đường ướt sũng như buông xuống một lớp sương mù, tôi cảm giác như mình bị chôn lấp trong màn sương mù dày đặc giống như một tư tưởng đồ sộ mà nhạt nhẽo. Tôi không biết nó là cái gì mà lại trói buộc tất cả như thế, thế giới là một chỉnh thể, con người cũng là một chỉnh thể, mỗi người đều sống trong "toàn bộ", "toàn bộ" là một cái giếng, mỗi người đều ở trong giếng, trong giếng không có người, chỉ có bầy đàn.

Lưu Nhất Hạc nhanh chóng nhậm chức, lúc đầu tôi lo lắng Bành Quốc Lương sẽ bị điều đi, giờ mới thấy những lo lắng của mình là thừa. Lưu Nhất Hạc vừa nhậm chức đã bắt tay ngay vào việc "đánh trống mở cờ" tổ chức đại hội "Xúc tiến thương mại thu hút đầu tư toàn thành phố". Sau đại hội, các hoạt động lớn cho đầu tư của nước ngoài liên tiếp tổ chức, thương nhân và tổ chức thương mại các nước nườm nượp kéo đến. Lưu Nhất Hạc vẫn giữ tôi làm phiên dịch như trước, tôi mừng đến nỗi bàng hoàng nhưng không dám có tư tưởng gì khác, mà chỉ dám có tình cảm tôn kính.

Tôi luôn nghĩ nếu "cặp kè" với Bành Quốc Lương, tôi sẽ được tất cả những gì mình muốn. Nhưng giờ, đến cả chức điều tra viên chính cấp phòng cũng vẫn không ngoi lên được. Tôi không chỉ đề cập tới một lần, lần nào Bành Quốc Lương cũng úp úp mở mở lảng qua chuyện khác. Tôi biết cái mà anh ta cần là phụ nữ, chứ không phải nữ công chức, mục đích của anh ta cũng chỉ là chiếm được tôi, thế thôi. Tôi và Bành Quốc Lương lén lút vụng trộm đã nhiều lần, kích thích nhất là cách đây mấy ngày, khi tôi đem công văn đến, anh ta chẳng nói chẳng rằng, lập tức đóng cửa lại, bế thốc tôi lên bục gỗ. Những lần trước có thể trên sofa, hoặc chiếc giường đơn ở phía trong dùng nghỉ trưa, nhưng những chỗ ấy đã quá nhàm chán... về phương diện này, Bành Quốc Lương rất giỏi thay đổi kiểu thưởng hoa. Tôi cũng từng muốn thay đổi kiểu thưởng hoa, biến thành nam giới nếm thử mùi vị làm đàn ông thưởng thức nữ giới thế nào, nhưng chỉ là trong tưởng tượng, thực ra phụ nữ không những có thể thưởng thức kiểu nữ mà cũng có thể thưởng thức kiểu của nam. Lần nào tôi cũng làm cho Bành Quốc Lương toàn thân mềm nhũn, thần hồn điên đảo. Nếu nói đến vũ dũng, dáng vóc của anh ta đâu thấm tháp gì so với Vương Triều Quyền, Triệu Trung lại càng không đáng mặt lên đài, chỉ tiếc rằng sự nghiệp của Vương Triều Quyền cũng chỉ tương đương khả năng "trên giường" của Triệu Trung, giá như ở phương diện sự nghiệp anh ấy cũng cứng cáp như lúc đang lâm trận để tôi có chút tự hào, thì tôi đâu có đổi xác thịt làm gì! Chuyện tôi và Bành Quốc Lương vụng trộm với nhau, một khi anh ta biết sẽ không thể để yên. Vương Triều Quyền không giống Leopold Bloom, bị cô vợ cắm sừng mà vẫn có thể "mắt nhắm mắt mở". Còn tôi lại giống Molly, tôi thích chương số 18, "ý gian dâm" của Molly mô tả tâm lý của nữ giới. Trong trường ca *Odyssêy* của Homer, rất nhiều nhân vật và các tình tiết đối lập, Molly suy cho cùng cũng không phải là Penelope, tôi càng không thể bì được với Penelope. Penelope làm người vợ thủy chung của Odysseus, suốt mười năm Odysseus biệt âm vô tín mà vẫn kiên trì chờ đợi chồng. Tuy không thể đuổi được đám cầu hôn, nhưng đã bày ra nhiều mưu kế trì hoãn, kéo dài thời gian để đợi chồng. Nói thực, tôi không tin trên thế gian này lại có Penelope, nhưng tin trên đời này có Odysseus. Lưu Nhất Hạc chính là người như thế, Vương Triều Quyền càng giống thế. Kết thúc của Odysseus thường khiến tôi lo sợ, sau khi Odysseus giả dạng vào cung, Penelope lập tức nhận ra chồng mình, tỉnh lại sau giấc ngủ say, thấy bọn cầu hôn đã bị giết hết, trải qua những thử thách, mới vui mừng đoàn tụ. Họ đoàn tụ, còn tôi, tôi có thể trở thành Nala dưới ngòi bút

của Henrik Johan Ibsen[(11)] không? Tôi không sao cả, quan trọng là Vương Triều Quyền, cứ nhìn vào khí chất của anh ta, liệu anh ta có dám giết chết "kẻ cầu hôn" hay không? Tôi không biết, chỉ biết nếu mọi chuyện vỡ lở, Vương Triều Quyền chắc chắn sẽ cảm thấy bẽ mặt mà bỏ đi, có thể anh ta chỉ tự đau khổ, giày vò bản thân... Anh ta chán mà ra đi, bởi tôi là "Molly", tôi không phải là Penelope. Thử nghĩ xem, nếu Penelope cũng cho chồng bị cắm sừng như Molly thì kết quả sẽ ra sao? Tôi dám khẳng định kẻ thông gian không một tên sống sót, nhưng Odysseus có giết chết vợ mình không? Odysseus là một đại anh hùng, tôi cho rằng anh ta không giết vợ mình nhưng cũng không tha thứ! Tiếp theo anh ta sẽ làm thế nào nhỉ? Chỉ có một con đường, tiếp tục phiêu bạt! Có lẽ đây cũng là con đường mà Vương Triều Quyền phải đi, nhưng cũng có thể không phải anh ta, mà tôi sẽ phải phiêu bạt! Nhưng Vương Triều Quyền không phải là Helmu[(12)], tuy là nhân vật nhỏ bé, nhưng anh ta lại là một người chính trực, huống hồ từ trước đến nay tôi luôn được làm những việc mà mình muốn. Trong lòng anh ta, chắc chắn tôi không phải là Nala[(13)]. Lấy nhau khá lâu mà tôi không hiểu sao Vương Triều Quyền tuy trên giường vũ dũng không ai bì, nhưng tôi vẫn không thể có thai, trông anh ấy cường tráng mà lại ít tinh binh, nếu chúng tôi có một đứa con, có lẽ tôi cũng đã trở thành người mẹ xuất sắc. Vậy mà đến mơ ước làm một người mẹ, mà Vương Triều Quyền cũng không cho tôi được toại nguyện! Số phận sao mà khắc nghiệt quá!

Từ đêm ở khách sạn, Triệu Trung mất thế "hùng phong châu Á" trước mặt tôi, bây giờ mỗi lần gặp, tôi cảm giác anh ta như lùn đi một nửa, đàn ông phải nhờ vào cái dũng khí khi ở trên giường may ra mới mở mặt được, nếu không còn gọi gì là đàn ông? Nhưng cũng từ đó, Triệu Trung ân cần với tôi hơn, không tiếc tiền cho tôi, thằng cha hòa thượng giả chết tiệt, còn muốn biến tôi thành ni cô nữa hả? Tôi vốn không muốn để lộ quan hệ giữa mình với Triệu Trung, nhất là với đồng nghiệp trong phòng, ai cũng biết trước đây tôi cực kỳ ghét anh ta, sau lưng toàn chửi là đồ con lợn, nhưng giờ người ta đã thành "hoàng tử lợn", tôi còn biết làm gì hơn, bởi công chúa nào chẳng yêu hoàng tử? Dù tôi và Triệu Trung bí mật đi lại với nhau, nhưng có một lần vẫn "đụng mặt" Hồ Chiếm Phát tại nhà hàng. Nói thật, tôi có ấn tượng không tốt với Hồ Chiếm Phát, nhất là đôi mắt của hắn, dường như trời sinh để liếc trộm vậy. Bất cứ việc gì giữa tôi và Triệu Trung cũng không

qua nổi cặp mắt ấy. Tôi biết hắn đến mời rượu tôi và Triệu Trung chẳng phải từ thiện ý thành tâm gì, chẳng qua muốn thăm dò thôi. Đáng lẽ tôi và Triệu Trung thuê phòng khách sạn thì không đụng phải cái bản mặt Hồ Chiếm Phát, trách thì trách tên Triệu Trung kia, lúc đi vệ sinh gặp hắn nói dối là mời mấy người bạn ăn cơm, thì việc cũng coi như xong, đằng nàylại phun ra là mời tôi ăn cơm. Hình như Triệu Trung cố ý thị uy với Bành Quốc Lương trước mặt Hồ Chiếm Phát vậy, đương nhiên hắn muốn biết rõ ngọn ngành mới vào phòng chúc rượu. Hắn vừa vào phòng, tôi liền cảm thấy lo lắng vì hắn biết rất rõ quan hệ giữa tôi với Bành Quốc Lương. Chúc rượu xong, hắn nói vài câu khách khí rồi bước vội ra, trước khi đóng cửa còn quay lại liếc tôi, ánh mắt như gió thu quét qua một cái, khiến tôi bỗng thấy run sợ trong lòng.

Mấy ngày qua, Bành Quốc Lương bận tiếp thương nhân người Mỹ nhưng không cần tôi làm phiên dịch, mà dùng người của phòng quan hệ quốc tế. Hứa Trí Thái thường xuyên tham dự những cuộc hội kiến này cũng cảm thấy lạ, vì từ trước đến nay, Bành Quốc Lương hội kiến với khách nước ngoài đều do tôi phiên dịch, anh ta liền hỏi lý do. Tôi chỉ cười nhưng trong lòng bỗng giật mình, tôi biết chuyện này chắc chắn có liên quan đến lần Hồ Chiếm Phát gặp Triệu Trung mời tôi ăn cơm tại nhà hàng. Quả nhiên mấy lần tiếp theo, Bành Quốc Lương đều không gọi tôi làm phiên dịch nữa, ngược lại mỗi lần Lưu Nhất Hạc tiếp khách ngoại quốc đều cho thư ký đến tìm tôi, tôi trở thành phiên dịch chuyên trách của anh ấy. Tôi vẫn muốn tìm cơ hội để gặp và chất vấn Bành Quốc Lương, nhưng không hiểu sao gần đây anh ta rất hay đi Hồng Kông, trở về lại bận đến mức không thấy bóng dáng, vì thế tôi vẫn không tìm được cơ hội nào thích hợp.

Không may cho tôi lại xuất hiện hiện tượng thai nghén, sáng sớm cứ lợm giọng, buồn nôn. Vương Triều Quyền chắc cũng nghi ngờ nhưng không thể hiện ra mặt, vẫn tỏ thái độ quan tâm. Tôi lấp liếm nói rằng tối qua ăn phải thức ăn không đảm bảo, Triều Quyền muốn đưa tôi đi đến bệnh viện, tôi nói không cần, anh ta bèn lẳng lặng đi làm. Tôi có thai, tự tôi biết, tự tôi hay, tôi đã ngủ với Bành Quốc Lương mà không dùng đến biện pháp nào cả, tôi muốn dùng cái thai để ép buộc anh ta, cái giá tối thiểu cũng phải là giải quyết cho tôi được thăng chức lên điều tra nghiên cứu viên chính cấp phòng trước, sau đó là ly hôn với bà vợ xấu xí của mình, như vậy thì tôi mới không

sinh đứa con của anh ta. Thực ra tôi cũng không hoàn toàn ngốc đến mức đó, thực ra tôi có thể giả bộ mang thai để lừa anh ta, nhưng từ khi lấy Vương Triều Quyền, ngày ngày trông mong có thai mà không có. Làm thân đàn bà con gái mà không biết mùi vị mang thai có còn coi là đàn bà nữa không? Vả lại, ngủ thì cũng ngủ rồi, sợ gì có thai, có thai cũng là cách để kiểm nghiệm người đàn ông của mình là vàng hay đá.

Nhưng để biết chính xác, tôi vẫn đến bệnh viện khám, kết quả đúng là có thai hơn hai tháng. Tôi đang cầm kết quả siêu âm xem, bỗng có người vỗ vai, tôi quay lại, giật mình hốt hoảng, Vương Triều Quyền giật phắt tờ kết quả, xem tỉ mỉ, sau đó tức giận ném vào mặt tôi, nghiến răng, bật ra mấy tiếng "vô liêm sỉ", rồi hằm hằm bỏ đi.

Không ngờ, Vương Triều Quyền lại âm thầm theo gót tôi tới bệnh viện, tôi liều mạng đuổi theo muốn giải thích nhưng không kịp. Tôi thẫn thờ đứng trước cổng bệnh viện, thầm nghĩ, cái gì phải đến, đã đến rồi! Tôi vẫy taxi trong tâm trạng thất thần, tới văn phòng, xin Dương Hằng Đạt cho nghỉ phép nửa tháng, anh ta vui vẻ chấp nhận.

Tôi thu dọn vài thứ linh tinh rồi nhanh chóng rời phòng Tổng hợp 2, sau đó đến văn phòng làm việc của Bành Quốc Lương, đẩy cánh cửa, nhưng cửa khóa. Đồ chó má, tôi xảy ra chuyện lớn mà bóng dáng hắn lại mất tăm mất dạng. Tôi đành lấy điện thoại gọi cho Hồ Chiếm Phát, hỏi Bành Quốc Lương ở đâu, tôi đang rất cần gặp. Hồ Chiếm Phát cười chọc tức: "Bối Bối, cô nghĩ mình là ai chứ, muốn gặp Thị trưởng Bành là gặp ngay được à?" Tôi đang bực bội, bèn nổi đóa, nói: "Hồ Chiếm Phát, cho tôi biết Bành Quốc Lương ở đâu, bà cô này có thai rồi!" Hồ Chiếm Phát liền phá lên cười, nói vẻ cay nghiệt: "Việc tốt của Triệu Trung làm hả?" Câu nói đó càng khiến tôi bốc hỏa, gào to: "Hồ Chiếm Phát...", nhưng hắn đã cúp máy.

Tôi không về nhà, mà ôm bụng tức đi lòng vòng trên đường. Lúc này đây tôi như con dê non lạc đường, đi xung quanh chuồng để tìm kiếm linh hồn, cuối cùng vô tình bước vào hiệu sách Tân Hoa. Trong hiệu sách rất vắng người, trái tim tôi tan nát, tôi cảm thấy Bành Quốc Lương đang muốn lẩn tránh, nhưng điều đó không có gì đáng sợ; bị Hồ Chiếm Phát sỉ vả tôi là "kẻ xoạc chân lên cả hai thuyền" cũng không đáng sợ; đáng sợ nhất là Vương Triều Quyền đã biết tất cả. Vương Triều Quyền khốn kiếp không

những theo gót tôi như một tên mật vụ, đã thế còn chửi tôi "vô liêm sỉ". Nhớ lúc cầu hôn tôi, miệng anh ta thơn thớt nói rằng nhất định sẽ khiến tôi thành người vợ hạnh phúc nhất trên đời. Đồ chó, chồng không phú quý, vợ sao có thể hạnh phúc chứ, thứ đàn ông chỉ nói được, làm không được mới là vô liêm sỉ, cho mày cắm sừng, mày tức chứ gì, cho mày biết, thứ đàn ông tầm thường chẳng có tài cán gì, thì bị cắm sừng cũng đáng đời! Tôi vừa điên tiết suy nghĩ lung tung, vừa thuận tay rút cuốn *Lolita*, mở đọc câu đầu của trang đầu: "Lolita là toàn bộ sinh mệnh của tôi, là ngọn lửa dục vọng, đồng thời cũng là tội ác của tôi, linh hồn của tôi". Kỳ thực tôi vẫn muốn mình là tất cả sinh mệnh, là ngọn lửa dục vọng của Vương Triều Quyền, nhưng dù thế nào anh ta cũng không châm được ngọn lửa trong tôi, thế nên tôi mới phải đi tìm người đàn ông có thể thắp lên ngọn lửa lòng. Giờ đây tôi mới hiểu, dù là ánh sáng hay ngọn lửa đều là thứ hắc ám, trong đầu tôi lóe lên bộ mặt điển trai, đầy dục vọng quyền lực của Bành Quốc Lương, tôi đau khổ ý thức được rằng, một khi con người ta đã bị dục vọng chiếm lĩnh thì dù có lời nguyền nào đi chăng nữa cũng chẳng thể đuổi được nó. Tôi bỗng thấy ớn lạnh, cảm thấy hiệu sách này nặng nề âm khí như một ngôi mộ lạnh lẽo. Nơi tôi trở về không nên là ngôi mộ, phải là một chuồng dê mới đúng, tôi đặt cuốn *Lolita* trở lại kệ sách, hậm hực bước ra khỏi cửa, ánh nắng đang chiếu thẳng xuống, tựa như những lưỡi kiếm lạnh sắc, xuyên khắp người tôi.

Từ khi "lật bài ngửa" với Vương Triều Quyền, anh ta không về nhà nữa, điện thoại cũng không mở, chỉ mình tôi lẻ loi trong ngôi nhà mà mình chẳng có chút công lao gây dựng đợi anh ta trở về. Sớm tinh mơ hôm sau, trời đổ mưa lớn, Vương Triều Quyền ướt như chuột lột bước vào nhà. Tôi không biết anh ta đã ra ngoài làm gì, bởi từ sau khi kết hôn, tuy cũng có lúc nửa đêm mới về nhà, nhưng chưa bao giờ đi qua đêm cả. Trông bộ dạng không giống vất vưởng ngoài đường cho lắm, tôi cũng không hỏi vì sao suốt đêm không về nhà, mà đặt "Đơn ly hôn" trước mặt anh ta, lạnh lùng nói: "Ký vào đi!"

Vương Triều Quyền liếc nhìn "Đơn ly hôn" với vẻ khinh miệt, rồi lạnh lùng nói: "Bối Bối, cô mê mẩn thái quá rồi đấy, nên tỉnh lại đi, đừng cho rằng ly hôn là xong, tôi khuyên cô suy nghĩ cho kỹ rồi hãy nói."

Tôi không do dự, trả lời ngay: "Ký đi, tôi suy nghĩ kỹ từ lâu rồi!"

Vương Triều Quyền vẫn lãnh đạm, nói: "Cô suy nghĩ kỹ rồi, nhưng tôi chưa suy nghĩ kỹ, tránh ra, tôi có việc gấp không có thời gian đôi co lằng nhằng với cô!" Nói xong, anh ta gạt tôi ra, đi thẳng vào phòng sách, lấy tài liệu rồi quay người đi ra ngoài.

Tôi lao đến trước mặt, ngăn anh ta lại, hét lên: "Triều Quyền, anh dựa vào cái gì mà không ký tên?"

Triều Quyền lạnh lùng, nói: "Bối Bối, tôi thấy đầu óc cô hình như toàn nước!" Nói xong anh ta đẩy cửa đi ra.

Tôi cũng không kìm nén thêm được nữa, uất đến phát điên, gào to: "Tôi thấy đầu anh không chỉ toàn nước mà còn có nước tiểu, toàn là nước tiểu, đàn ông nhà người ta đầu đội trời, chân đạp đất; thứ đàn ông này, trời sập xuống cũng vẫn không ra trò trống gì, thế mà cũng làm đàn ông!"

Chắc hẳn mấy nhà hàng xóm cũng nghe thấy tiếng gào của tôi, nhưng Triều Quyền làm như không nghe thấy, anh ta như âm hồn thoáng một cái đã biến mất. Tôi quá đau khổ, uất nghẹn như có cục chì chặn họng, thở không ra hơi... tôi nghĩ, hôm nay bằng giá nào cũng phải gặp bằng được Bành Quốc Lương, tôi tin chắc Hồ Chiếm Phát đã nói với Bành Quốc Lương về việc tôi có thai, nhưng anh ta vẫn không gọi điện cho tôi, khiến tôi càng thêm hoảng loạn. Tôi biết rõ, nếu ép Bành Quốc Lương chẳng khác nào đùa với lửa, việc không thành mà bản thân cũng bị thiêu, nhưng lúc này tôi không thể ngồi im được nữa. Tôi liều mình, cầm cây dù rời khỏi nhà, đội mưa đến văn phòng Ủy ban thành phố.

Tôi đi thẳng tới phòng làm việc của Bành Quốc Lương, hai cánh cửa vẫn khép kín, tôi đành trú mưa trên hành lang, gọi điện thoại cho Hồ Chiếm Phát, nhưng giọng hắn khó chịu, hỏi hằn học: "Có việc gì?" Tôi lạnh băng mở lời hỏi: "Bao giờ Bành Quốc Lương về?" Hắn cũng lãnh đạm nói: "Đi Hồng Kông rồi." Tôi biết Bành Quốc Lương đang cố tình tránh mặt tôi. Tức giận dập điện thoại, bất ngờ lại có chuông báo tin nhắn, tôi mở xem, hóa ra là tin nhắn của Hồ Chiếm Phát: "Chị củ cải trắng liều mình giảm béo, gầy như que củi, mẹ chị ta bất mãn nói: 'Gầy như thế này, ai lấy mày chứ', củ cải trắng khinh khỉnh nói: 'Rượu trắng ngày nào cũng đăm đăm nhìn con, cứ muốn ngâm con, còn gọi con là nhân sâm!'" Rõ ràng Hồ Chiếm Phát đang sỉ

nhục tôi, tôi nổi đóa, định nhắn tin đáp trả, điện thoại lại hết pin. Càng nghĩ càng bất lực, nếu chồng tôi là thư ký Thị trưởng, thậm chí là "trưởng" một cái gì đó, nếu chồng tôi là ông chủ giống như Triệu Trung, hoặc tôi là một lãnh đạo cấp thấp cũng không đến nỗi khổ nhục vì bị Hồ Chiếm Phát đối xử kiểu tiểu nhân thế này.

Càng lúc càng thấy ức, liền đùng đùng quay về văn phòng, gọi điện cho Vương Triều Quyền, mọi người trong văn phòng đều có mặt, ngơ ngác nhìn tôi. Tôi chửi Vương Triều Quyền một trận thậm tệ, cho anh ta biết tôi đã dứt khoát ly hôn. Dương Hằng Đạt xua xua tay, bảo mọi người trong phòng đi ra ngoài, anh ta đến bên tôi, chắc muốn an ủi vài câu, nhưng hình như không biết nói gì, đành lắc đầu rồi cũng ra ngoài luôn. Tôi tức giận dập điện thoại xuống, oan ức dồn hết lên đầu, sống trên đời đã mấy chục năm trời, giờ đây tôi có cảm giác mình như miếng giẻ rách, tôi biết giữa mình và Bành Quốc Lương không còn gì nữa. Vì không muốn để sự việc trở nên tồi tệ và để giữ lấy bát cơm của mình, tôi buộc phải bỏ đứa con trong bụng.

Tôi đội mưa đón xe đến bệnh viện phá thai, sau đó gọi xe về nhà mẹ. Tôi tắt điện thoại, ở đó nghỉ dưỡng nửa tháng, suốt thời gian đó chỉ có Vương Triều Quyền gọi điện về nhà mẹ tôi hai lần, đều do mẹ tôi nghe máy. Lần thứ nhất anh ta hỏi thăm tình hình của tôi, lần thứ hai thông báo anh ta đã nghỉ việc và chuẩn bị đi Thâm Quyến, còn nói "Đơn ly hôn" đã ký. Tôi nghe mà đau lòng, chỉ biết gục đầu vào lòng mẹ khóc nức nở.

Sau nửa tháng, tôi trở về nhà, trên bàn trà trong phòng khách quả nhiên có "Đơn ly hôn" đã ký, Vương Triều Quyền còn để lại một phong thư, hai tay tôi run rẩy mở phong bì, lấy thư ra đọc, những hàng chữ ngay ngắn: "Bối Bối! Lấy tôi, em bị oan ức rồi, tôi không thể cho em hạnh phúc, vậy tôi trả lại tự do cho em. Nhưng tôi vẫn muốn lấy cương vị một người anh để khuyên em vài câu: 'Chúng ta sống là dựa vào sinh mệnh, chứ không phải dựa vào thân phận và địa vị', có một bộ phim tựa đề *Lời nói dối chân thực*, Arnold Schwarzenegger là diễn viên chính, rất hay, bớt thời gian xem nhé, xem xong có lẽ em sẽ hiểu tất cả!"

Phí lời, ai không biết sinh mệnh là quý nhất, vấn đề là không có thân phận! Không có thân phận, không có địa vị thì sinh mệnh còn có ý nghĩa gì chứ? Nhất là nữ, không có thân phận làm sao có thể phú quý? Người phụ nữ

nào lại không muốn mình cao quý chứ, bảo tôi xem *Lời nói dối chân thực* cái gì chứ, câu: "Chúng ta đang sống nhờ vào sinh mệnh, chứ không phải nhờ vào thân phận và địa vị" mới là lời nói dối chân thực đấy!

Nói thực, từ khi lấy Vương Triều Quyền, chúng tôi chưa bao giờ cùng ngồi xem phim. Cũng có thể đoán biết được Vương Triều Quyền sống vô vị biết bao, chúng tôi sống như hai thế giới khác nhau, chia tay cũng tốt. Tình yêu đã bị bóp méo, vậy cuộc sống cũng méo mó thôi, dù sao những thứ méo mó, thì chỉ cần nhìn ở góc nhìn khác là nó lại tròn trịa thôi mà. Nhưng dù than tro của đám lửa đã tắt, nếu đưa tay vào gần cũng còn cảm thấy ấm, huống hồ chúng tôi đã cùng sống bấy nhiêu năm, cầm lá thư của Vương Triều Quyền trên tay, nước mắt tôi lã chã tuôn rơi. Romain Rolland[(14)] nói: "Thoát rồi, thoát rồi, thoát khỏi người khác, cũng tức là thoát khỏi chính mình, trái tim tôi tự do rồi." Lúc này đây, tuy tôi và Vương Triều Quyền đã chia tay, nhưng tôi vẫn cảm thấy trái tim mình chưa tự do, vì sao? Vì sao chứ? Tôi bỗng tỉnh ngộ, phải kết thúc với Bành Quốc Lương, hắn đã trốn tránh không gặp, tôi quyết định phải viết cho Bành Quốc Lương một lá thư, nói rõ hết mọi khổ đau mà tôi phải chịu đựng, bất luận anh ta hồi âm hay không, tất cả cũng sẽ kết thúc ở đây. Tôi Âu Bối Bối không phải là phượng hoàng, nhưng anh, Bành Quốc Lương cũng tuyệt đối không phải cây ngô đồng, từ nay về sau, tôi đi đường tôi, anh qua cầu anh. Viết xong thư, tôi mới thấy nhẹ nhõm hơn đôi chút. Khoảng thời gian này, tâm trạng của tôi quá nặng nề, quả thực tôi không kìm nén nổi, có lẽ Vương Triều Quyền nói có lý, nếu sinh mệnh không còn, làm gì có thân phận và giá trị con người.

Hôm sau, tôi dậy từ năm giờ sáng, điểm tâm qua loa rồi đến Văn phòng Ủy ban thành phố. Sáng sớm, tạp vụ phải hoàn thành vệ sinh văn phòng của lãnh đạo trước giờ làm việc, nhân cơ hội này tôi đặt thư lên bàn làm việc của Bành Quốc Lương, như vậy sẽ tránh được sự tọc mạch của Hồ Chiếm Phát. Lúc tôi đến vừa đúng bảy giờ, hành lang của văn phòng vô cùng yên tĩnh, chỉ nghe thấy tiếng rì rì của máy hút bụi. Tôi đi thẳng đến phòng làm việc của Bành Quốc Lương, cửa khép hờ, tôi đẩy nhẹ một cái lách vào trong. Muốn vào phòng làm việc của Bành Quốc Lương phải đi qua phòng của Hồ Chiếm Phát. Có điều khiến tôi không hiểu, cửa cài phía trong, chẳng lẽ có người? Tôi nghĩ, ngoài nhân viên tạp vụ, còn ai được nữa? Bành Quốc Lương và Hồ Chiếm Phát không bao giờ đến sớm như vậy. Tất cả Ủy ban có

hơn mười nhân viên trực ban, mỗi người phụ trách một văn phòng lãnh đạo, nhân viên là những nữ sinh đã tốt nghiệp chuyên ngành du lịch, đều là mỹ nữ trẻ măng, đa số tôi biết mặt nhưng không nhớ tên, chỉ nhớ cô phụ trách phòng Lưu Nhất Hạc tên là Trương Ni, còn phụ trách phòng Bành Quốc Lương là Lâm Đậu Đậu. Tôi nghĩ phòng của Bành Quốc Lương đã mở, nhất định Lâm Đậu Đậu đang ở đây. Tôi đẩy cửa, quả nhiên có một cô gái, nhưng không phải Lâm Đậu Đậu, là một người tôi không hề quen biết, cô ta đang lén lút bới thùng giấy vụn như đang tìm kiếm vật gì. Tôi bỗng cảnh giác hỏi: "Cô là ai? Sao tôi chưa gặp cô?" Cô gái bị bất ngờ, giật mình đánh thót nhưng nhanh chóng lấy lại bình tĩnh, nở nụ cười giả lả: "Chị Âu Bối Bối à, chị không biết em, nhưng em biết chị, chị là người đẹp nhất trong Văn phòng Ủy ban, em là Thượng Tiểu Quỳnh, nhân viên phục vụ, em mới đến, trước đây em làm ở phòng của Thị trưởng Lưu, hôm nay nhà của chị Lâm Đậu Đậu có việc, em phải làm thay chị ấy."

Nghe cô ta khen "người đẹp nhất Văn phòng Ủy ban thành phố", trong lòng tôi cũng thấy dễ chịu hơn chút, tuy vậy trước mắt phải xem cô nàng Thượng Tiểu Quỳnh như thế nào đã, càng nhìn cô ta càng đẹp, dung mạo chẳng thua kém gì tôi. Tôi bỗng thấy ghen tỵ, hỏi: "Trương Ni làm ở phòng Thị trưởng Lưu chứ? Tại sao lại là cô?"

Thượng Tiểu Quỳnh khẽ cười, nói: "Trương Ni được điều xuống bếp bán phiếu ăn rồi, hiện tại em phụ trách phòng Thị trưởng Lưu."

Sực nhớ cô ta vừa lén lút tìm kiếm gì đó, tôi hỏi vẻ khó chịu: "Cô vừa tìm cái gì đấy?" Thượng Tiểu Quỳnh chưa kịp trả lời, bỗng Chu Đại Vỹ đi vào, hỏi: "Chị Bối Bối, làm gì mà đến sớm thế?" Thượng Tiểu Quỳnh thấy có người đến, chẳng thèm đếm xỉa đến tôi, cầm máy hút bụi tiếp tục công việc. Tôi lẳng lặng đặt phong thư lên bàn làm việc của Bành Quốc Lương, sau đó quay lại hỏi Chu Đại Vỹ: "Đại Vỹ, sao hôm nay cũng đến sớm thế?" Đại Vỹ mỉm cười nói: "Hồ Chiếm Phát nói máy tính của anh ấy có vấn đề, bảo em sớm nay qua kiểm tra giúp." Nói xong, cậu ta đi vào phòng của Hồ Chiếm Phát mở máy tính lên xem. Tôi sợ Chu Đại Vỹ nhìn ra động cơ của mình bèn lên tiếng: "Vậy cậu làm việc nhé", rồi bước nhanh ra khỏi phòng làm việc của Bành Quốc Lương.

Giờ đây chỉ còn Triệu Trung là người quan tâm đến tôi nhất, sau khi biết tin tôi đã ly hôn, anh ta rất thông cảm, mời tôi đi ăn cơm. Vừa gặp, tôi gục vào lòng anh ta khóc nức nở. Trong lúc ăn, Triệu Trung lại truy vấn tôi về tác giả cái thai đó? Tôi bèn nói của Vương Triều Quyền, anh ta không tin, bởi anh ta từng làm Trưởng phòng của tôi, hiểu rất rõ quan hệ giữa tôi và Triều Quyền, xưa nay vốn không hòa thuận, một phần lý do là kết hôn nhiều năm mà không có con. Anh ta nói vẻ khinh miệt: "Bối Bối, anh khẳng định cái thai trong bụng em không phải của Vương Triều Quyền, nếu cậu ta có thể làm cho em có thai, thì em đã trở thành mẹ trẻ con từ lâu rồi. Em cho anh biết, có phải là của Bành Quốc Lương không?" Triệu Trung vừa nhắc đến Bành Quốc Lương, nước mắt tôi lại tuôn ra như suối, đó cũng là câu trả lời chính xác nhất, Triệu Trung đập bàn chửi: "Đồ cầm thú, thỏ còn không ăn cỏ gần hang, Bối Bối, không cần đau khổ vì loại người ấy, anh nói thật cho em biết, loại người này chỉ là châu chấu sau mùa thu, nhảy nhót được mấy ngày nữa thôi!"

Nghe thấy vậy, tôi thôi khóc, tròn mắt hỏi: "Anh nói vậy có nghĩa là gì?"

Triệu Trung tức giận, nói: "Bối Bối, tục ngữ có câu 'nếu không muốn người khác biết, trừ khi đừng làm', thường vụ Phó Thị trưởng như anh ta, rượu bia, cờ bạc, gái điếm, cái gì cũng có, không khác gì tự hủy hoại tiền đồ."

Biết lời của Triệu Trung chứa đầy hàm ý, tôi bèn truy vấn đến cùng, chắc Triệu Trung đã nghe được gì? Triệu Trung chuyển ý rất nhanh: "Làm nhiều việc bất nghĩa ắt tự toi mạng, hãy tránh xa Bành Quốc Lương, càng xa càng tốt."

Giờ đây Triệu Trung muốn mưa được mưa, muốn gió được gió. Từ khi phát tài nhờ bao thầu chùa miếu đến nay, quan hệ với đủ tầng lớp trong xã hội, loại người nào cũng biết, lời của anh ta không phải là "chỗ nào có lỗ trống thì có gió", mà là "gió thổi báo hiệu giông tố sắp đến!"

Tôi rầu rĩ mời Triệu Trung một ly, anh ta uống một hơi cạn sạch, đặt ly xuống, hỏi vẻ suy tư: "Bối Bối, em sống với Vương Triều Quyền nhiều năm, em thấy cậu ta có ham đánh bạc không?"

Tôi nói với vẻ khinh thường: "Anh ta làm gì có gan đó, nếu có gan đánh bạc thì đã chẳng đến nỗi lết mãi mà vẫn chỉ là cán bộ chuyên trách cỏn con."

"Không đúng," Triệu Trung lắc đầu nói, "Xem ra em không thực sự hiểu về Vương Triều Quyền rồi. Tuần trước, anh vào sòng bài ở Ma Cao có thấy anh ta, áo mũ giống như ông chủ, đeo kính gọng vàng, theo sau còn có bốn năm người, cứ tưởng nhầm người, bởi trước nay không thấy cậu ta đeo kính, sau đó khi anh ta gỡ kính ra lau lau mắt, anh mới xác định đúng là Vương Triều Quyền. Anh tính hắng giọng trước để chào hỏi, nhưng vừa hắng giọng là cậu ta và mấy người đó vội vàng đi ngay. Bối Bối, Vương Triều Quyền mới chia tay em chỉ ít ngày, sao có thể thay đổi thành một người khác vậy, dáng vẻ đó, khí chất đó, biết thì đúng là Vương Triều Quyền, không biết thì cho rằng đó là đại ca xã hội đen!"

Nghe Triệu Trung nói một chặp, tôi nén không được, bật cười lớn: "Béo ơi, chắc chắn anh nhìn nhầm người rồi, nếu anh ta có uy phong như anh nói, sao em lại chia tay anh ta chứ? Nói thực, em ở với anh ta bao nhiêu năm như thế, chỉ lúc lên giường là anh ta mới thật sự uy phong, mạnh gấp vạn lần so với anh."

Triệu Trung mặt ngắn tũn lại, nhìn tôi, ngại ngùng nói: "Bối Bối, đánh người đừng đánh vào mặt. Mấy hôm trước, anh đi bệnh viện kiểm tra, bị bệnh tiểu đường, theo kết quả xét nghiệm nước tiểu, đường độ 4, đường huyết tăng quá cao so với mức chuẩn, bác sĩ khuyên anh vào bệnh viện điều trị... tình trạng của anh do quá béo mà ra."

Tôi nói vẻ cảm thông: "Anh Triệu, anh phải giảm béo đi, với điều kiện hiện tại, anh nên đi leo núi thường xuyên."

Triệu Trung cảm động nói: "Bối Bối, cuộc sống đâu chỉ nghĩ đến leo núi chứ, phải biết rằng, leo lên thì dễ, xuống khó lắm đấy. Năm ấy Hứa Trí Thái 'lãnh đạo' các em 'đảo chính' anh, anh chán nản rời khỏi văn phòng Ủy ban, sau đó đã suy nghĩ rất nhiều, tại sao anh lại trở nên như vậy? Phải thay đổi cách sống, đường nào rồi cũng sẽ đến La Mã, làm gì cứ phải chết treo trên cùng một cái cây chứ! Anh không tin không theo con đường làm quan thì mình không sống nổi, trải qua những năm đánh liều vật lộn, anh mới hiểu

rõ một chân lý: người ta muốn lập nên sự nghiệp, khi còn trẻ nhất định phải biết phớt lờ cái chết."

Những lời của Triệu Trung thực sự đã kích động tôi, sau khi ăn cơm xong, anh ta muốn đưa tôi về, nhưng tôi muốn đi bộ một mình. Tôi chưa bao giờ bình tĩnh và thư thái như hôm nay, trước đây lúc nào cũng chỉ muốn sáng tạo ra một vận mệnh, nhưng hình như nó lại bị cuốn theo sự xúi giục của Bành Quốc Lương. Tôi hận số phận của mình là số phận phụ thuộc vào đàn ông, để đàn ông thống trị. Tôi dám nói thẳng rằng, nếu nữ giới thống trị cái thế giới này, nhất định sẽ tốt hơn nhiều, ít nhất cũng thỏa mãn được tình yêu thương của mẹ, mà tình thương của mẹ là vĩ đại nhất. Vậy phụ nữ sinh ra không phải để thống trị thế giới, mà để thống trị nam giới, nam giới do phụ nữ sinh ra, nhất thiết phải do phụ nữ thống trị. Nhưng hiện thực lại không như thế. Hiện thực là phụ nữ sinh ra là để nam giới tiêu khiển, còn nam giới thì có hai trò để chơi: đó là quyền lực và nữ giới. Hai trò này do ai sáng tạo ra? Không phải là số phận chết tiệt. Bởi số phận còn phải sắp xếp cho phụ nữ một "bà dì cả[(15)]", mỗi tháng hạ cố một lần, phụ nữ chỉ cần còn sống là sẽ phải chảy máu, đó chính là cái số phận chết tiệt. Từ ngày tôi phá thai đến nay, trong người lúc nào cũng như có bệnh, nếu không cũng giống như nổi lên cái gì đó, mỗi tuần có kinh hai ngày, tôi biết mình phải đi gặp bác sĩ, nhưng đúng lúc này đây tôi lại muốn đi tìm nhà vệ sinh, bởi " bà dì cả" lại tìm tới, may mà tôi đem theo băng vệ sinh.

Từ nhà vệ sinh công cộng đi ra, thấy trời mưa lất phất, phía không xa có một chiếc xe ba bánh bán đĩa nhạc lậu. Tôi chợt nhớ bức thư Vương Triều Quyền viết cho tôi lúc chia tay, lại nghĩ đến những cảm xúc khi nghe Triệu Trung nói gặp Triều Quyền ở sòng bạc tại Ma cao, bất giác hứng thú với "lời nói dối chân thực". Tôi bước tới hỏi người bán hàng có đĩa *Lời nói dối chân thực* không, ông ta bảo tôi tự tìm, tôi lật mãi cuối cùng cũng tìm thấy. Trời lúc đó càng lúc càng mưa to, tôi như một cái xác vừa tỉnh lại, hai tay giữ chặt chiếc đĩa ép sát vào người, giờ chỉ có nó mới có thể duy trì nhiệt độ trong người tôi... Tôi biết từ nay, dù cảnh ngộ của tôi tốt xấu thế nào cũng chỉ là sự tồn tại của thê lương, thực ra tồn tại chính là cuộc sống, cuộc sống chính là tồn tại. Cuộc sống chết tiệt! Tồn tại chết tiệt!

Tôi là thành viên ban chủ nhiệm khoa học - Chu Đại Vỹ

Đọc tiểu thuyết *Sói đồng hoang* của Hermann Hesse, tôi thèm muốn được đi dạo khắp nơi như nhân vật Harer, nhưng lại chỉ có thể ngồi như bị đóng đinh trong phòng làm việc, lật các loại tạp chí, đến nỗi tờ *Đông Châu nhật báo* cũng phải đọc đi đọc lại năm sáu lần mà vẫn không hết ngày. Thế mà Harer có thể lật xem sách cũ, tắm nước nóng, luyện khí công, được ra ngoài tản bộ, ngắm những áng mây rực rỡ sắc màu.

Tôi thường nghĩ, nếu hồn phách tôi giống con chuột lùng sục trong tòa nhà hành chính, nhất là chui xuyên qua các phòng làm việc của lãnh đạo, nhất định tôi sẽ biết được rất nhiều bí mật. Không cho phép tôi làm "sói đồng hoang" thì tôi đành làm con chuột trong nhà vậy, dù làm chuột nhà, cũng chỉ là trong tâm hồn thôi, chứ đừng nghĩ tôi muốn làm con chuột thật, nhưng vì muốn hóa rồng thì trước tiên cần phải giỏi lao vào đêm tối như chuột mới được. Thực ra tôi đâu muốn trở thành chuột, cũng chẳng thích hóa rồng, tôi chỉ muốn thành một con cáo. Tôi cho rằng trên đời có hai loại người: một là cáo mượn oai hùm và hai là mong muốn trở thành cáo mượn oai hùm. Có người vừa thăng quan, nắm được quyền, liền cho mình đã thành hổ, thành rồng; đừng có mơ tưởng hão huyền nữa đi, hổ và rồng chân chính là chức quan và quyền lực, ai có được chức quan và quyền lực, người đó sẽ có thể là cáo mượn oai hùm; cho dù con chuột được giao ghế ngồi theo kiểu hổ sinh uy, thì đây cũng chỉ như quy luật bao tiền phát ra ánh sáng lấp lánh kế bên một vũng bùn mà thôi.

Tôi cầm tinh con chuột, khi làm việc, tâm hồn tôi thường giống như con chuột, thích sục sạo trong tòa nhà. Bạn gái đặt tên tôi là "chuột nhắt", cô ấy là Thượng Tiểu Quỳnh, đang làm việc ở phòng 6 Ủy ban Kỷ luật tỉnh. Vì công việc của cô ấy là bắt các quan tham, nên tôi gọi cô ấy với biệt hiệu "mèo mun". Thế là "chuột nhắt" và "mèo mun" trở thành tên gọi thân mật giữa hai chúng tôi.

Tôi vào làm việc trong văn phòng Ủy ban thành phố với mong muốn lập đại nghiệp. Hồi còn đại học, tôi đã mơ ước được làm Tỉnh trưởng, Thị trưởng, tạo phúc cho trăm họ một phương. Nhưng cha lại bảo tôi, muốn lập nghiệp phải nghĩ cách tranh giành vị trí danh giá, ở đó đầy những mưu đồ thế lợi, những bộ mặt lạnh của thế gian. Một người không có vị trí danh giá trong xã hội, sẽ không được người ta coi trọng, bởi thế gian này chỉ nhìn cuộc sống bằng con mắt mưu lợi mà thôi. Cha tôi đã trải hơn hai mươi năm trên quan trường, tuy không có được vị trí gì xuất chúng, nhưng cũng tích lũy được nhiều kinh nghiệm thực tế, ông nói: "Một người không có địa vị xã hội, thì đừng bao giờ nói đến phú quý." Lời của cha tôi tuy có chút thiên kiến, nhưng lại rất đúng với căn bệnh thời đại, bởi chúng tôi thường đánh đồng địa vị xã hội với giá trị con người. Thực ra cha tôi cũng là người có bản lĩnh, nhưng không được phát huy; về điểm này, sau khi rời khỏi Thị ủy mới kiểm nghiệm được, bởi từ hai bàn tay trắng ông đã lập nên một tập đoàn bất động sản danh tiếng nhất thành phố Đông Châu. Dù cha từng phải đọ sức quyết liệt, thương trường từng trải có thừa, nhưng trước sau luôn ôm mộng chính trị, vì thế tôi chưa tốt nghiệp đại học, ông đã quan hệ tìm "cửa" nhờ gửi, sử dụng trăm ngàn kế đưa tôi vào Ủy ban thành phố. Lúc đầu định xin vào phòng Tổng hợp 1, nhưng ông nghĩ: cựu Thị trưởng còn nửa nhiệm kỳ nữa sẽ chuyển lên làm đại biểu quốc hội, đương nhiệm thường vụ Phó Thị trưởng Lưu Nhất Hạc là người có tương lai nhất để thay thế cựu Thị trưởng. Cha tôi luôn tin vào con mắt kinh nghiệm hai mươi năm theo đường chính trị của mình, thế là đưa tôi vào phòng Tổng hợp 2, chuyên phục vụ Lưu Nhất Hạc. Ông ấy khuyên tôi, trên quan trường, muốn có tiền đồ tốt đẹp, điều quan trọng nhất là đi theo đúng người. Năm cha tôi làm Trưởng phòng nhà đất, cũng theo nhầm người, nổi nóng với Phó chủ nhiệm chủ quản, lại đắc tội với một "tay vịn", kết quả mãi chẳng thể ngẩng đầu lên nổi. Cha cho tôi kinh nghiệm dù đi theo ai cũng phải theo người là "cánh tay vịn", hoặc có khả năng thành "cánh tay vịn"; theo bằng cách nào, thì dựa vào năng lực phân tích, lý giải vấn đề của mình.

Ở văn phòng Ủy ban, chỉ có hai người tạm thời là "tay vịn" của tôi, một là Triệu Trung Trưởng phòng Tổng hợp 2, người kia là Tiêu Phúc Nhân, phó thư ký, Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban thành phố. Khi mới đến, tôi đã phát hiện quan hệ giữa Trưởng phòng Triệu Trung với Phó Thị trưởng Lưu không bình thường, bởi ngay đến chủ nhiệm Tiêu Phúc Nhân cũng phải nể mặt,

nhưng rốt cuộc quan hệ giữa họ là gì, tôi hoàn toàn không biết. Ở phòng Tổng hợp 2, cấp bậc của tôi thấp nhất, sự từng trải cũng nông cạn nhất. Tôi biết trên chốn quan trường, cấp bậc hay quá trình công tác đều chẳng có gì đáng nói cả, có những trường hợp thăng quan tiến chức không cần xét đến cấp bậc hay quá trình công tác. Dù chỉ là số rất ít, nhưng những người này thường được thăng chức rất nhanh, lại thăng cao như thể ngồi trên hỏa tiễn vậy. Về điểm này, tôi biết trong đó có "cửa", chỉ có điều bản thân không đủ năng lực để nhận ra cửa nào mà thôi. Thậm chí nhiều khi tôi còn nghĩ, nếu mình là con giun trong bụng lãnh đạo thì tốt biết mấy, như vậy tôi mới hiểu rõ lối vào cửa "thăng cao" của mỗi người, tập hợp tất cả kinh nghiệm để chọn đúng "cửa" cho mình, lo gì không có tiền đồ tươi sáng?

Nhưng trước mắt, tôi mới chỉ là con giun đũa trong bụng Triệu Trung, trước tiên phải hiểu rõ tâm tư, ý muốn của anh ta, sau đó mới "tùy bệnh mà kê thuốc". Phải giành được sự tin tưởng của Triệu Trung, mới có nhiều cơ hội rèn luyện kinh nghiệm. Vậy mà trong mắt anh ta, tài năng lại tỷ lệ thuận với cấp bậc, cấp bậc càng cao, tài năng càng lớn. Đương nhiên ở phòng Tổng hợp 2 này, chức vụ của Triệu Trung là cao nhất, do đó cơ hồ tài năng của anh ta lớn nhất? Nhưng, từ khi tôi đặt chân vào đây, chưa bao giờ thấy Triệu Trung viết bản báo cáo hay đề án nào cả; những đề án lớn đều do Phó phòng Hứa Trí Thái và Hoàng Tiểu Minh đảm nhiệm. Hoàng Tiểu Minh là thạc sĩ chính quy duy nhất của văn phòng, chuyên phụ trách những báo cáo nặng về chính trị, còn những báo cáo nhỏ không đáng kể, sẽ do Âu Bối Bối viết.

Trưởng phòng Triệu tuy không viết báo cáo, nhưng lại ra vẻ mình phải sửa nhiều lắm, sau một hồi gạch gạch xóa xóa, báo cáo do Hứa Trí Thái và Hoàng Tiểu Minh viết, liền biến thành kiệt tác của anh ta. Việc đi họp với Phó Thị trưởng Lưu thì đến Phó phòng Hứa Trí Thái còn không đủ tư cách, huống hồ Hoàng Tiểu Minh, cái chức nhân viên phụ trách khoa học nhỏ nhoi như tôi thì càng không đáng nói tới. Âu Bối Bối rất giỏi tiếng Anh, nên trở thành người chuyên trách phiên dịch của Phó Thị trưởng Lưu. Vốn dĩ khi tiếp khách nước ngoài đều do văn phòng đối ngoại phiên dịch, nhưng hình như Phó Thị trưởng dùng Âu Bối Bối quen rồi, nên mỗi lần có khách nước ngoài, ông ấy đều chỉ đích danh Âu Bối Bối, kết quả tôi là người nhàn nhất phòng. Cũng như Phó Thị trưởng Lưu, phó thư ký Tiêu Phúc Nhân mỗi lần đi dự hội nghị hoặc được Phó Thị trưởng điều phái làm công việc gì đều đưa

tôi theo, tôi nghiễm nhiên trở thành thư ký riêng của ông ấy. Cho dù Triệu Trung không coi trọng Tiêu Phúc Nhân, nhưng cha tôi trăm vạn lần, dặn đi dặn lại rằng, tôi phải tìm cơ hội để phục vụ Tiêu Phúc Nhân, bởi ông ấy có vai trò rất quan trọng trong việc mở đường thăng tiến của tôi. Qua một thời gian quan sát, tôi phát hiện sở thích đặc biệt nhất của Tiêu Phúc Nhân là đánh cờ, thế là tôi âm thầm nghiên cứu và luyện cờ, chiêu này quả nhiên hiệu nghiệm, tôi không những vô tình trở thành thư ký "hữu thực vô danh" của Tiêu Phúc Nhân, mà còn là bạn cờ không thể tách rời của ông ấy, dần dà trở thành "cận thủy lâu đài", hiểu biết khá nhiều về chính trị.

Tôi phát hiện trong khi đám người kia đang trăm phương nghìn kế "vượt sông đãi vàng", thì tôi đã bắc một chiếc cầu trên sông để thu tiền qua cầu, tính ra còn lợi ích hơn trực tiếp đãi vàng. Đừng coi tôi là thư ký cấp một của phòng Tổng hợp 2 chỉ biết viết biên bản cuộc họp, thực ra bảo tôi viết đề án lớn, chắc chắn sẽ không kém gì Hứa Trí Thái và Hoàng Tiểu Minh. Viết loại văn chương rập khuôn theo công thức như vậy, chỉ cần đoán được mạch suy nghĩ của lãnh đạo, đồng thời nắm rõ tình hình chính trị và những vấn đề mà lãnh đạo quan tâm, nhất định "đã viết là chuẩn".

Tôi tin chắc một điều, mèo có đường mèo, chuột có đường chuột. Triệu Trung không cho tôi viết đề án lớn, tôi đành phải đi con đường đánh cờ. Trong phòng Tổng hợp 2 này mỗi năm có mười cơ hội đi nước ngoài đều do Triệu Trung vơ hết, mọi người ai cũng oán giận. Trước đây đường tiến của Hứa Trí Thái, Hoàng Tiểu Minh và Âu Bối Bối đều bị Triệu Trung ỷ quyền thế chặn đứng, cơ hội xuất ngoại chẳng bao giờ đến lượt họ. Sở dĩ mọi người cứ nhẫn nhục, thứ nhất bởi lợi ích trước mắt, thứ hai là vì Triệu Trung lợi dụng sự tín nhiệm của Phó Thị trưởng Lưu, "cáo mượn oai hùm" mà. Chính vì thế, Triệu Trung thực thi chuyên chế, khiến cho phòng Tổng hợp 2 chỉ có "tập trung" mà không có "dân chủ", đến mức nó giống như một cái đầm chết. Triệu Trung tước hết thành quả lao động của mọi người trong phòng, để anh ta tích lũy danh hiệu và thăng chức. Vậy mà Triệu Trung chỉ nghĩ đến dã tâm của bản thân, lại coi nhẹ dã tâm của những người theo đuổi chính trị, bởi những người theo đuổi chính trị thì chỉ cần có dã tâm họ sẽ biết đợi cơ hội mà hành động, điểm này được thể hiện rất rõ trong con người Hứa Trí Thái, bởi cả văn phòng Ủy ban ai cũng biết anh ta làm Phó phòng lâu nhất, giữ cương vị này đã hơn mười năm. Từ hồi Tiêu Phúc Nhân làm

Trưởng phòng Tổng hợp 2, Hứa Trí Thái đã là Phó phòng, đến khi Tiêu Phúc Nhân lên chức phó thư ký Ủy ban, Chủ nhiệm phòng hành chính, Hứa Trí Thái vẫn là Phó phòng. Vì thế giờ đây anh ta thà cùng xuống địa ngục với Giêsu, chứ không muốn sống trong thiên quốc không có Giêsu. Vì thế, khi biết tin Phó Thị trưởng Lưu được thăng chức Chủ tịch tỉnh Thanh Giang, Hứa Trí Thái đã ngồi trước bàn làm việc của mình liên tục hút thuốc, hết điếu này đến điếu khác, hút một mạch gần hết cả bao.

Phó Thị trưởng Lưu chuyển đi, tức là phòng Tổng hợp 2 sẽ "thay vua đổi chúa", vậy mà vẫn không làm cho Triệu Trung từ bỏ cơ hội đi nước ngoài. Ngày Phó Thị trưởng Lưu họp mặt chia tay để lên tỉnh, visa đi nước ngoài của Triệu Trung cũng đã ký xong. Tối hôm đó, Phó Thị trưởng Lưu, không, phải gọi là phó Tỉnh trưởng Lưu, mời toàn thể cán bộ nhân viên phòng Tổng hợp 2 liên hoan tại nhà hàng Thế giới để bày tỏ cảm ơn chúng tôi mấy năm qua đã vất vả phục vụ. Nói thực, từ khi đến phòng Tổng hợp 2, đây là lần đầu tiên tôi gặp trực diện Lưu Nhất Hạc. Trong bữa tiệc, Lưu Nhất Hạc hỏi thăm kỹ càng tình hình của tôi, vì trước đây tôi vốn chuẩn bị rất kỹ, nhưng mấy năm qua, Triệu Trung luôn coi thường tài năng của tôi, không bao giờ cho tôi cơ hội biểu hiện trước mặt Phó Thị trưởng, vì thế tối nay là một dịp may hiếm có, tôi phải tận dụng để tạo ấn tượng sâu sắc với Lưu Nhất Hạc, ít nhất cũng để ông ấy có cảm giác đáng tiếc, là vì sao bên cạnh mình còn có một con rồng nằm, Triệu Trung dùng người như thế nào chứ? Làm sao cho cái mặt heo của Triệu Trung phải cực kỳ khó xử mới được.

Quả nhiên, Lưu Nhất Hạc hỏi tôi học chuyên ngành gì? Tôi bình tĩnh đáp là Chính trị học. Mắt Lưu Nhất Hạc bỗng sáng lên, hình như ông ấy muốn thử tôi: "Cậu có thể giới thiệu cho tôi hai tác phẩm kinh điển về Chính trị học, được không?" Máu trong người tôi bừng lên, Lưu Nhất Hạc thật sự chạm vào họng súng của tôi rồi. ông ấy tuy ở địa vị cao nhưng không có thời gian đọc sách, đặc biệt là sách kinh điển, nhưng tôi thì từ thời đại học đã đọc hết toàn bộ tuyển tập kinh điển chính trị rồi.

Tôi giả vờ khiêm tốn, nói: "Lưu Tỉnh trưởng, ông là thạc sĩ luật học, nhất định đã đọc *Chính trị luận* của Aristoteles."

Lưu Nhất Hạc nói không chút giấu giếm:

"Đại Vỹ, cậu quá đề cao tôi rồi, thạc sĩ luật học của tôi chẳng qua là Chủ nghĩa Mác-Lê nin, không phải học luật, cũng không phải chính trị học. Không giấu gì các cậu, tôi chưa hề đọc cuốn sách nào của Aristoteles."

Cách nói của Lưu Nhất Hạc khiến tôi cảm thấy kính phục, lúc này Hoàng Tiểu Minh nói chen vào: "Tư tưởng chính trị chủ yếu của Aristoteles là 'đạo trung dung'".

Lưu Nhất Hạc hỏi vẻ hứng thú: "Nói như vậy chính trị học của Aristoteles với đạo Khổng Tử tuy phong cách ngôn ngữ khác nhau, nhưng đều huyền diệu như nhau?"

Tôi sợ Hoàng Tiểu Minh chơi trội, "hớt tay trên" nên vội vàng tiếp ngay: "Trung dung ở ta không thể giống trung dung bên nước ngoài, 'đạo trung dung' của Aristoteles là muốn duy trì ổn định của xã hội, cần phải tìm một lực lượng có tác dụng đứng giữa người nghèo và người giàu để lôi kéo họ, đó cũng chính là giai cấp tư sản dân tộc, hay giai cấp trung sản. Aristoteles cho rằng giai cấp trung sản không giống người nghèo hòng mưu cầu tài sản của người khác, cũng không như người giàu dễ dàng gây ra cho người khác những điều hy vọng không đáng được. Họ vô tư sống trong bình an, là mỹ đức trung dung, thích hợp làm trọng tài giữa hai tầng lớp giàu - nghèo."

Lưu Nhất Hạc hào hứng nói theo mạch của tôi: "Trong quá trình xây dựng nền kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa đạo trung dung của Aristoteles rất đáng được chúng ta lấy làm gương chứ! Đại Vỹ, cậu có thể giới thiệu cho tôi một cuốn chính trị học thực dụng không?"

Tôi nhìn ánh mắt Lưu Nhất Hạc, cảm thấy ông ta rất chân thành chứ không phải muốn chất vấn, thế là mở hết tâm gan nói: "Đương nhiên thực dụng nhất là *Quân vương* của Machiavelli."

Lưu Nhất Hạc càng có hứng thú, hỏi tiếp: "Cách vận dụng thế nào?"

Nói thực lòng, sở dĩ tôi giới thiệu cuốn sách này là muốn thể hiện cụ thể hơn trình độ chính trị của mình, đồng thời lại muốn thăm dò phẩm chất chính trị của Lưu Nhất Hạc, bèn buột miệng nói: "Bởi *Quân vương* chính là báo cáo chân thực nhất về kỹ xảo tranh đấu chính trị."

Lưu Nhất Hạc bỗng nghiêm túc: "Vậy liệu có đủ thực dụng?"

Thấy mọi người đều chăm chú, đến nỗi người giỏi về chính trị như Hoàng Tiểu Minh cũng vểnh tai lắng nghe, tôi bèn nói một mạch: "Machiavelli chỉ ra, chính trị chỉ có một mục tiêu, đó là thành công. Vì thế có thể không từ thủ đoạn, ông ta cho rằng, một quân chủ nếu muốn duy trì và giữ vững địa vị, nhất thiết phải biết làm những việc vô đạo đức. Ví dụ, muốn hại người triệt để, nhất định phải đạt tới mức khiến họ phải lâm vào tình trạng muôn kiếp không thể hồi phục, như vậy sẽ chẳng cần lo lắng đến việc họ có ý muốn báo thù. Hoặc làm việc ác, phải làm xong một lần, ân huệ thì nên ban cho ít một. Ông ấy còn nhắc nhở quân chủ nhất thiết phải như con chó sói để quen cạm bẫy, đồng thời phải như con sư tử khiến đám cáo chồn phải khiếp sợ. Ông ấy nói cô đọng ý chính 'Được người ta sợ hãi sẽ an toàn hơn nhiều so với được người ta kính yêu... bởi vì kính yêu sợi dây gắn bó với ân nghĩa, nhưng vì nhân tính vốn hủ bại, bất cứ lúc nào, chỉ cần có lợi đối với bản thân, họ liền chặt đứt ngay sợi dây đó. Nhưng sợ hãi thì khác, do sợ bị trừng phạt mà họ giữ gìn.' Trong khi đánh giá Machiavelli, Bertrand Russell đã phê phán khá chính xác: 'Quyền lực thường cần dựa vào dư luận, mà dư luận phải dựa vào tuyên truyền. Lúc tiến hành tuyên truyền, nếu anh làm cho người ta thấy mình rất có đức, anh sẽ chiếm được lợi thế. Trước mặt công chúng ngu tối ấy, tốt nhất nên giả dạng có đức, bởi giả nhân giả nghĩa thường có thể thu được rất nhiều hiệu quả.'"

Tôi chưa nói xong, Triệu Trung liền nói chen vào: "Tinh túy, quá tinh túy, Machiavelli quả thật là nhà giám định và đánh giá quyền lực tài ba!"

Lưu Nhất Hạc ôn hòa bình dị khác thường, nghiêm túc hỏi: "Triệu Trung, nói vậy là cậu rất tán thưởng quan điểm của Machiavelli? Đọc sách không thể thoát ly khỏi bối cảnh thời đại, quê hương của Machiavelli là ở Florence thuộc bán đảo Italia, thời đó bán đảo Italia ở vào tình trạng chia năm xẻ bảy, hình thành 5 lực lượng cát cứ lớn là Milanno, Venice, Forence, Rome và Napoli; ngoài ra còn rất nhiều thành nhỏ và nước chư hầu, giữa các nước xảy ra tranh hùng cướp đất, khói lửa chiến tranh liên miên, thiếu hẳn một lực lượng chính trị có sức mạnh, nên khó thể thống nhất bán đảo Italia độc lập. Với tình trạng chia cắt dài lâu này, Machiavelli cho rằng: chỉ khi xây dựng nên một chính trị trung ương tập quyền, mới có thể ngăn chặn nội

loạn và chống lại sự coi khinh của nước ngoài, bảo vệ quốc gia và giữ gìn sự tôn nghiêm dân tộc. Nhưng Machiavelli tôn sùng chế độ cộng hòa, cuộc đời chính trị của ông ấy gắn liền với nước Cộng hòa Florence. Suốt thời kỳ giữ chức vụ trong chính phủ nước Cộng hòa Florence, ông đã nhiều lần nhận sứ mệnh ngoại giao ra nước ngoài, làm sứ giả của một nước thương nghiệp giàu có mà không có sức tự vệ, đối mặt với sự lăng nhục của các lân bang cường thịnh, ông cảm thấy sỉ nhục vì sự chia cắt của tổ quốc. Chính vì vậy, ông viết *Quân vương*, hy vọng nó có thể lợi dụng tập quyền lớn mạnh để xua đuổi ngoại bang, hoàn thành đại nghiệp thống nhất Italia. Triệu Trung thật khéo, coi nhà tư tưởng chính trị vĩ đại như vậy thành nhà âm mưu quyền thuật. Triệu Trung, tôi khuyên anh cố gắng đọc lại nguyên tác, phải nhớ kỹ, cơ sở của thế giới quan là chính trị quan."

Lời của Lưu Nhất Hạc khiến Triệu Trung lúng túng ra mặt, càng làm tôi không biết trốn đi đâu. Rõ ràng, Lưu Nhất Hạc là một đại gia đọc kinh điển, rất thông thuộc *Quân vương*, vậy tôi là kẻ múa rìu qua mắt thợ rồi, may mà Âu Bối Bối tiếp lời bằng chủ đề khác, tối nay cô ta tỏ ra "tâm sự ngổn ngang", ánh mắt nhìn Lưu Nhất Hạc cũng khác mọi người, đăm đắm ngấn tình, đương nhiên phải quan sát kỹ mới nhận ra. Sở dĩ tôi nhận ra được là vì tôi cũng đang trong thời kỳ yêu say đắm, "mèo mun" vẫn dùng ánh mắt như thế để nhìn tôi, tôi cười thầm vì Âu Bối Bối không tự lượng sức mình, mà vội cầm micro, nói muốn hát tặng Lưu Nhất Hạc bài hát *Mười lần tiễn hồng quân*. Cả phòng Tổng hợp 2, ai cũng biết Lưu Nhất Hạc rất thích bài này. Có lần tôi gặp Lưu Nhất Hạc ở khu nhà vệ sinh, ông ấy vừa đi vừa ngâm nga bài ấy.

Nhạc nổi lên, Âu Bối Bối hát rất tình cảm: *Một lần đưa tiễn hồng quân xuống núi, gió thu, mưa phùn lất phất. Trên núi, tiếng con nai kêu não lòng, từng cây ngô đồng trút lá, xin hỏi người thân một câu, Hồng quân ơi, bao giờ đoàn quân trở lại... hương sơn!*

Mọi người cùng hát theo, lúc hát Âu Bối Bối không nhìn màn hình mà nhìn Lưu Nhất Hạc đắm đuối, đến câu: "Tình sâu như biển không thể quên, Hồng quân ơi, cách mạng thành công, sớm quay về quê hương" mắt cô ấy đã ngấn lệ, giọng điệu cũng không còn giống tiễn đưa Hồng quân, mà như

tiễn đưa tình lang vậy, cảm giác đó khiến tôi vô cùng kinh ngạc, lẽ nào Bối Bối... sao có thể vậy chứ?

Bữa tiệc kết thúc bằng ca khúc *Tiếng chuông lạc đà* của Hứa Trí Thái, mọi người ra khỏi nhà hàng Thế Giới đúng lúc trăng treo ngọn liễu. Chẳng hiểu sao tôi lại cảm thấy buồn, lười đến sân Ủy ban lấy xe đạp, mặc dù nó chỉ cách nhà hàng một bức tường. Tôi cũng không gọi xe, mà chỉ muốn đi bộ trong màn đêm. Vốn dĩ với thực lực kinh tế của cha tôi, hằng ngày đi làm, tôi có thể lái chiếc BMW đi làm, nhưng xe của các Thị trưởng, Phó Thị trưởng đều chỉ là Audi, tôi mà lái BMW, chẳng khác gì tự hủy hoại đường tiến thân của mình. Làm ở phòng Tổng hợp 2 mấy năm, tôi đã đánh mất chính mình, giờ sao đủ tư cách nói đến vọng tưởng vượt qua chính mình, đủ tư cách tự vấn mình là ai?

Tôi thích đêm tối, chỉ khi màn đêm buông xuống, tôi mới thích chạy nhảy lung tung, điều này chắc cũng liên quan tới tuổi con chuột của tôi. Làm gì có ai thấy chuột dạo khắp mặt đường vào ban ngày bao giờ, rất nguy hiểm, đêm tối mới cho tôi cảm giác an toàn. Khoái cảm lớn nhất đương nhiên là nỗi sợ hãi, nhưng cũng chưa bằng nỗi sợ của con người khi tham gia giao thông vào ban ngày, bởi bất cứ người nào nhắm mắt qua đường thì trăm phần trăm sẽ ngã trên vũng máu, người còn như thế, huống hồ tôi chỉ là con "chuột nhắt trong nhà". Nghĩ tới đây, tôi càng hâm mộ sói hoang, bởi chí ít nó còn có niềm vui đuổi theo sói cái, còn tôi, chỉ là con chuột nhắt trong nhà, chẳng tìm được chuột cái, bởi tôi không phân biệt được sự khác nhau giữa người và chuột. "Xét từ góc độ của sói, bất cứ hành vi nào của con người đều sẽ rất khôi hài ngu xuẩn và không ra thể thống gì", nhìn từ góc độ của chuột, bất kỳ hành vi nào của con người hầu như đều quay về tính chuột. Tôi chẳng biết đây là bất hạnh của người hay là bất hạnh của chuột, hoặc là đại phúc của cả hai. Dù sao loài chuột cũng từng là con vật được người cưng chiều, đương nhiên loài chuột cũng cần học yêu theo loài người, tôi không biết quan niệm của mình là lạc quan hay bi quan, tôi chỉ biết tiến hóa cũng chính là biến đổi, văn minh là sản phẩm của biến đổi, chính trị là cái trứng của văn minh sau khi biến đổi, người ấp trứng thành người, chuột ấp trứng thành chuột, sợ nhất chính là sói, cáo, hổ, báo ấp trứng, đương nhiên bọn chúng không thể ấp trứng, chúng gặp trứng ăn trứng, gặp người ăn người, và chuột đương nhiên là món ngon của chúng. Ngày nay chuột và

người ngày càng hiểu nhau, yêu kính lẫn nhau thậm chí còn cùng nhau biến đổi.

Tôi bước đi một cách vô định, đầu óc mông lung, bỗng chuông điện thoại reo, thì ra "mèo mun" gọi đến, tôi lập tức lấy lại tinh thần. Thực lòng, chỉ lúc gặp mặt hoặc nghe giọng nói của "mèo mun", tôi mới thoát khỏi tư duy của loài chuột, cảm thấy mình là một con người, đây cũng chính là điểm "mèo mun" cuốn hút tôi nhất. Có lúc thậm chí tôi nghĩ, thiếu nữ đẹp như thế, những lúc đối diện với quan tham, liệu có nảy sinh ý nghĩ bất chính nào không? Sau đó tôi lại nghĩ, hay những hoài niệm tốt đẹp của cuộc sống làm cho quan tham trở thành ngay thẳng, chân chính. Nói chung, đừng coi cô ấy là cô gái hơn hai mươi tuổi đã tham gia điều tra những vụ đại án tham ô, cô ấy nói mỗi khi đối diện với quan tham, cô ấy không khác gì một con mèo đối diện với con chuột. Tôi và "mèo mun" đã mấy tuần nay không gặp mặt nhau, tôi nghĩ cô ấy nhớ tôi, muốn tôi mời đi khiêu vũ hoặc đến quán bar nói chuyện. "Mèo mun" rất thích khiêu vũ, một khi đã vào quán bar với tôi thì cô ấy uống rượu như nước giải khát. Tôi vừa cất giọng gọi: "Tiểu Quỳnh!", cô ấy đã liến thoắng rằng vừa nhận nhiệm vụ đi điều tra án ở thành phố Xương Sơn. Tôi tò mò hỏi án gì, cô ấy bảo phải giữ bí mật. Bí thư Tề dẫn đoàn sẵn sàng lên đường, cô ấy còn dặn tôi ngoan ngoãn ở nhà, cô ấy đi khoảng chục ngày sẽ về, xong hôn "chụt" một tiếng, rồi cúp điện thoại.

Tôi đứng ngây người hồi lâu, lắc đầu nghĩ, án mà Tề Tú Anh dẫn đầu một đoàn điều tra không những là án lớn mà còn là trọng án, xem ra thành phố Xương Sơn lại sắp "động đất lớn" rồi đây. Tề Tú Anh mới nhận chức Bí thư Ban Kỷ luật tỉnh ủy tỉnh Thanh Giang chưa đầy một năm, mà đã có ba Phó Thị trưởng bị ngã ngựa, một dạo ba chữ "Tề Tú Anh" khiến rất nhiều người trong quan trường tỉnh Thanh Giang đứng ngồi không yên. Khi làm việc ở tỉnh K, Tề Tú Anh đã được nhân dân tặng cho cái tên "Nữ Bao Công", tôi thì lại không cho là vậy, muốn trở thành "Bao Công không nhận lục thân" đâu có dễ dàng. Thông qua "mèo mun" tôi được biết, chồng bà ta bị bệnh chết đã hơn hai mươi năm nay, bà ấy vẫn ở vậy nuôi con. Cuộc sống "mẹ góa con côi" đã hình thành nên tính cách rất mạnh mẽ của bà ấy. Dù vậy, tôi vẫn không tin ở đời này có chính nghĩa thuần khiết như thế, cũng như trong con người vẫn có tính cách của loài chuột, chính nghĩa chẳng qua

là hoa sen mọc ra từ bùn lầy mà thôi, mà hoa sen lại do con người trồng trọt chăm sóc mà nên.

Triệu Trung vừa ra nước ngoài, Hứa Trí Thái đã đứng ngồi không yên, dù tôi rất ghét sự độc tài của Triệu Trung nhưng cũng không hề ngờ Hứa Trí Thái lại có dũng khí làm cuộc "khởi nghĩa Trần Thắng, Ngô Quảng" như thế. Bởi bình thường ấn tượng của tôi về anh ta là một người nhẫn nhịn, biết "ngậm đắng nuốt cay". Tôi vẫn không hiểu sao Hứa Trí Thái không lên nổi chức Trưởng phòng, cảm giác anh ta tiếp nhận chức vụ thay Triệu Trung, không những tận tâm tận lực mà còn khá thân thiết và gần gũi, khiến anh em trong phòng thấy khá thoải mái, vậy mà cuối cùng lại không được toại nguyện. Từ vụ việc của Hứa Trí Thái, và trải qua rất nhiều lần suy nghĩ tôi mới phát hiện ra Hứa Trí Thái chỉ giỏi chạy mà không có tài leo cây. Hay nói cách khác, tầm nhìn của anh ta chỉ quen nhìn ở đồng bằng, không có cây, hoặc có thể anh ta tự cho mình là một cái cây. Sở dĩ tôi nói vậy là vì từ khi vào phòng tổng hợp 2, tôi đã cảm thấy anh ta không giống người có tính cách của động vật, mà ngược lại là người có đầy đủ tính chất của thực vật. Với sự hiểu biết của tôi, con người chỉ có hai bản tính chủ yếu, đó là nhân tính và thú tính. Loại thú tính này có thể là sói, có thể là chuột, cũng có thể là hổ, hoặc chó, rắn, hay bọ hung... ít nhất cũng là động vật. Từ trước đến nay tôi chưa từng nghe nói trong bản tính của con người, ngoài tính người còn có tính thực vật, ai sẽ tưởng tượng được rằng trong bản tính con người lại có tính "cỏ đuôi chó", "đậu giác" tính, "dưa chuột" tính... Tôi chỉ nghe nói có loại thực vật ăn những loài động vật nhỏ, loại thực vật này giống như một cái lọ chứa đầy nước cam ngọt, chính xác là giống như cái miệng há to chứa đầy nước. Vì quá tò mò, nên tôi lên mạng tìm kiếm những loài thực vật ăn thịt, thì được biết có tới mười ngành, hai mươi mốt họ thuộc hơn sáu trăm loại, gồm cỏ bắt ruồi, cây gọng vó, cỏ lọ... chúng không những có khả năng hấp dẫn mồi, bắt mồi, tiêu hóa côn trùng, hút chất dinh dưỡng của côn trùng, mà đến cả những loài động vật như nhái bén, kỳ nhông, chim non cũng không có cơ may thoát khỏi chúng. Xem ra tôi coi thường thực vật rồi đây, bản tính con người Hứa Trí Thái đúng là có thực vật tính. Trong bản tính con người mà có đặc tính của thực vật ăn thịt, tức là người đó rất có khả năng ẩn náu, khiến người khác khó lòng nhận ra được. Nhất là Triệu Trung, có quyền lực tuyệt đối ở phòng Tổng hợp 2, ngông nghênh càn rỡ, từ trước đến giờ luôn coi thường Hứa Trí Thái. Có câu "sơ xuất mất Kinh

Châu", tôi nhận ra lần này Hứa Trí Thái không những nắm chắc cơ hội làm cuộc "chính biến", mà còn được sự ủng hộ giúp đỡ nhiệt tình của quần chúng, bởi trong thư tố cáo, Hứa Trí Thái liệt kê bảy tội trạng của Triệu Trung, Hoàng Tiểu Minh và Âu Bối Bối đều đã ký tên.

Ở phòng Tổng hợp 2, tôi hợp Hoàng Tiểu Minh nhất, hai chúng tôi cùng có sở thích đi dạo trong hiệu sách. Đối diện Văn phòng Ủy ban là thư viện thành phố, kế bên là hiệu sách Tân Hoa, hai chúng tôi là khách thường xuyên ở đó. Đừng cho rằng Hoàng Tiểu Minh là người hướng nội, bởi cậu ta là người có hoài bão rất lớn. Ở văn phòng Ủy ban thành phố này, cậu ta là người duy nhất có trình độ học thức đáng nể. Trước đây tôi cho rằng Tiểu Minh sẽ nhận được sự ngưỡng mộ của Lưu Nhất Hạc, nhưng vì Triệu Trung "chọc gậy bánh xe", nên đây chính là sự đáng tiếc của Lưu Nhất Hạc.

Bức thư gửi công khai lên Đảng ủy, tôi đoán ba chữ Hoàng Tiểu Minh rất sắc nét, chắc hẳn cậu ta đã dứt khoát khi ký tên, ngược lại chữ ký Âu Bối Bối lại yếu đuối ngoằn nghèo, hình như lúc ký tên, cô ta còn do dự. Nói thực, tôi cũng không muốn dính vào vụ việc này, bởi dù thành công, tôi cũng chẳng được lợi gì, Ủy ban cũng chẳng vì chuyện ấy mà thăng chức cho từng người, huống hồ nếu thất bại thì hậu quả không thể lường trước được.

Lúc Hứa Trí Thái bảo tôi ký tên, tôi mượn cớ đi tiểu, phải gọi điện cho cha nói rõ tình thế trước mắt đã. Bình thường tôi cũng kể với cha rất nhiều chuyện nội bộ phòng Tổng hợp 2, ông ấy không những hiểu rõ nội tình, mà còn nắm chắc tình hình của cả Ủy ban thành phố, dầu sao ông ấy cũng gần hai mươi năm chinh chiến trong chính giới rồi mà. Với sự từng trải của mình, ông bảo tôi phải tìm ngay Tiêu Phúc Nhân báo rõ hết tình hình phòng Tổng hợp 2. Tôi nghe xong như mở cờ trong bụng, đúng rồi, hằng ngày khi đánh cờ với Tiêu Phúc Nhân, ông ta thường nói, công tác tình báo trên chiến trường quan trọng nhất; trên quan trường còn quan trọng hơn.

Ra khỏi nhà vệ sinh rồi quẹo trái, qua hai cánh cửa nữa là đến phòng của Tiêu Phúc Nhân. Tôi đẩy cửa, hấp tấp chạy vào, Chủ nhiệm Tiêu đang ngồi đọc công văn, thấy tôi hớt hơ hớt hải, biết ngay có chuyện, ông cười hòa nhã chỉ tôi ngồi vào ghế. Vừa đặt mông xuống, tôi bỗng thấy ngần ngại, đây không là bán rẻ bạn bè, cũng là bán rẻ đồng nghiệp, một khi Hứa Trí Thái,

Hoàng Tiểu Minh, Âu Bối Bối biết được, tôi sao sống ở phòng Tổng hợp 2 được nữa chứ?

Tiêu Phúc Nhân không hổ danh là Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban, vừa nhìn đã thấu hết tâm sự tôi. Ông ấy hớp một ngụm trà, cười nói: "Đại Vỹ, Thị trưởng Lưu lên tỉnh rồi, tân Thị trưởng vẫn chưa đến nhậm chức, Triệu Trung lại ra nước ngoài công tác, có phải lòng người của phòng Tổng hợp 2 đang phấp phỏng hả?"

Lãnh đạo vẫn là lãnh đạo, thời điểm này không bộc lộ lòng trung thành thì đợi lúc nào nữa, vì thế tôi đem hết chuyện trong phòng, rồi vụ "chính biến" nói rõ cho Tiêu Phúc Nhân nghe. Ông ấy mỉm cười nói: "Triệu Trung chuyên quyền ngạo mạn, không tránh khỏi mọi người ca thán, anh ta ỷ có Thị trưởng Lưu đỡ lưng, nên thường ngày, đến cả tôi cũng coi chẳng ra gì, huống hồ Hứa Trí Thái. Điểm này, Thị trưởng Lưu nhận ra rồi, nhưng trước khi lên tỉnh nhận nhiệm vụ mới, sao ông ấy không căn dặn Triệu Trung điều gì nhỉ? Đại Vỹ, việc này phải thuận theo lòng dân. Nhưng cậu làm rất đúng, phàm bất cứ việc gì cũng phải giữ gìn sự nhất trí của tổ chức. Cậu biết vì sao Hứa Trí Thái làm Phó phòng mười năm rồi không? Chỉ cúi đầu kéo xe, không ngẩng đầu nhìn đường, không ngẩng đầu nhìn đường thì làm sao biết mình đang kéo xe cho ai?"

Lời Chủ nhiệm Tiêu như rót trí tuệ vào đầu khiến tôi bừng tỉnh. Với tôi, tổ chức chính là Chủ nhiệm Tiêu Phúc Nhân. Toàn bộ cán bộ phòng Tổng hợp 2 đều vây quanh Thị trưởng, Phó Thị trưởng, cho rằng chỉ có họ mới có thể làm thay đổi vận mệnh của mình, mà vô tình bỏ qua Tiêu Phúc Nhân là một quan huyện thực sự. Nghĩ đến đây tôi sung sướng như Cristoforo Colombo phát hiện ra đại lục mới vậy. Tôi vội quay về phòng làm việc, không chút do dự ký ngay vào đơn tố cáo, tôi biết Triệu Trung "tiêu" rồi, nhưng cũng hiểu, Triệu Trung có đi khỏi phòng Tổng hợp 2, thì Trưởng phòng mới cũng không phải là Hứa Trí Thái, ai lại đi đề bạt một kẻ không nhận ra tổ chức chứ?

Dù sao Hứa Trí Thái cũng mơ chức Trưởng phòng từ lâu rồi, nhất định sẽ bị Hoàng Tiểu Minh dụ dỗ. Từ sau khi mất bút ghi âm, Hoàng Tiểu Minh luôn "kính nhi viễn chi" với Triệu Trung. Trước đây anh ta luôn tỏ ra biết ơn, lúc nào cũng ủng hộ Triệu Trung, thực ra, Hoàng Tiểu Minh từ Ban nghiên

cứu điều tra chuyển về phòng Tổng hợp 2 của văn phòng Ủy ban đâu phải do Triệu Trung quyết định, chẳng qua do trình độ anh ta tốt, giỏi văn chương, được sự tán thưởng của Lưu Nhất Hạc mà thôi, trong việc này Triệu Trung chỉ đóng một vai phụ, nhưng Hoàng Tiểu Minh lại bị cho là đều nhờ ơn Triệu Trung. Hứa Trí Thái đã không được Triệu Trung coi trọng, lại vô tình trở thành đầy tớ của Hoàng Tiểu Minh, đúng là Hoàng Tiểu Minh chịu quá nhiều oan ức rồi nhưng anh ta cũng cố nhẫn nhục, chỉ đến khi xảy ra vụ việc mất bút ghi âm, anh ta bị Triệu Trung đối xử theo kiểu "đẩy xuống giếng còn lấp đá", sau rồi chuyện lan tới văn phòng Đảng ủy. Lúc đó Chủ nhiệm Tiêu có tìm tôi hỏi cho rõ tình hình. Lúc đầu tôi không có ấn tượng tốt với Hoàng Tiểu Minh lắm bởi anh ta chẳng qua chỉ có văn bằng học vị cao hơn mọi người một chút, nhưng không hẳn là "tài thật học thật". Huống hồ trước khi đến đây, chỉ mình Hứa Trí Thái được làm những báo cáo quan trọng, bận rộn suốt ngày, tôi là người có hy vọng nhất sẽ là người thứ hai quản lý tài liệu quan trọng, nhưng khi Hoàng Tiểu Minh đến làm tôi chẳng còn chút hy vọng nào nữa. Cũng phải nói thật mấy báo cáo Hoàng Tiểu Minh viết tốt hơn Hứa Trí Thái rất nhiều, nó không thuộc thể loại văn chương khuôn mẫu mà đưa ra những kiến giải chính xác và rất thấu triệt. Tôi rất thích bản lĩnh này của Hoàng Tiểu Minh, nên dần dần cũng có ấn tượng tốt với anh ta, Hoàng Tiểu Minh cũng dần hiểu được tại sao mọi người trong phòng Tổng hợp 2 đều lạnh nhạt với mình, sau vô số lần được thử thách trước sự chuyên chế của Triệu Trung, anh ta bắt đầu chống đối khiến Triệu Trung tức giận. Nhìn Triệu Trung tướng tá mập mạp, tai to mặt lớn, nhưng bụng dạ nhỏ nhen, đích thị là một tay tiểu nhân, cũng vì Hoàng Tiểu Minh không cam tâm làm đầy tớ, ôm hận trong lòng, lại thêm việc chẳng may mất bút ghi âm bị Triệu Trung làm lớn chuyện. Do đó khi Tiêu Phúc Nhân hỏi tình hình, tôi tỏ ra phẫn nộ, nói tốt nhiều điều cho Hoàng Tiểu Minh, từ đó trở đi Hoàng Tiểu Minh cũng hiểu ra nhiều điều và quan hệ giữa chúng tôi lại càng thêm hòa hợp. Người ta càng gần gũi sẽ càng thêm hiểu nhau. Thực ra Hoàng Tiểu Minh là người có hoài bão lớn lại rất thẳng thắn, cuộc "chính biến" lần này từng nước cờ Hứa Trí Thái đi đều do chủ ý của Hoàng Tiểu Minh. Hứa Trí Thái cho rằng Hoàng Tiểu Minh tham gia "chính biến" vì vị trí Phó phòng. Nhưng kỳ thực Hoàng Tiểu Minh đã nhận ra kết cục của cuộc "chính biến", trong khi Hứa Trí Thái thì cứ ôm mãi giấc mộng "Hoàng lương[(1)]". Kể ra Hứa Trí Thái cũng thật đáng thương.

Triệu Trung đang thưởng thức phong cảnh gió mát nắng vàng ở Hokkaido không thể ngờ được rằng phòng Tổng hợp 2 dưới trướng thống trị của mình, lại có thể làm cuộc "cách mạng Tân Hợi", đã thế còn nhận được sự đồng ý ngầm của Đảng ủy. Đến khi trở về, cảnh tượng đẹp mê hồn của Hokkaido vẫn còn vơ vẩn trong trí não, đã bị điều khỏi phòng Tổng hợp 2 xuống làm Thư ký ban hậu cần của Trung tâm phục vụ, cuối cùng cảm thấy con đường làm quan của mình đã đến hồi kết, nên anh ta kiên quyết từ chức, lập nghiệp hướng khác.

Dạo này Hứa Trí Thái giữ chức quyền Trưởng phòng. Từ khi tôi đến đây, chưa bao giờ thấy anh ta vui vẻ như thế. Nhưng ngày vui có bao giờ dài, Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương đến nhậm chức cũng đồng thời tuyển cho phòng Tổng hợp 2 một Trưởng phòng mới, anh ta là Dương Hằng Đạt, từng là Thư ký của lãnh đạo cũ năm năm liền.

Dương Hằng Đạt nhậm chức, cũng đồng nghĩa với tinh thần Hứa Trí Thái như rơi xuống đáy vực, nhưng Dương Hằng Đạt khác hẳn Triệu Trung, để Hứa Trí Thái giữ được tâm lý cân bằng, đồng thời cũng nhằm phá vỡ "liên minh" của Hoàng Tiểu Minh và Hứa Trí Thái, Dương Hằng Đạt dùng cách "chia để trị", nhường toàn bộ cơ hội đi nước ngoài cho Hứa Trí Thái, đem toàn bộ công việc xử lý tài liệu quan trọng cho Hoàng Tiểu Minh, tôi và Âu Bối Bối cũng có nhiều cơ hội làm những báo cáo quan trọng hơn, phòng Tổng hợp 2 dường như đang từ "chuyên chế" chuyển sang "cộng hòa". Nhưng thể chế ấy dần cũng có vấn đề, với việc Hứa Trí Thái được "bao thầu trọn gói" cơ hội đi nước ngoài, khiến lợi ích của phòng Tổng hợp 2 lại lần nữa mất cân bằng. Một khi lợi ích đã không công bằng, mọi người sao tránh khỏi chuyện so bì hơn kém.

Việc hấp dẫn nhất bày ra trước mắt tôi và Hoàng Tiểu Minh, đó là Hồ Chiếm Phát thư ký của Phó Thị trưởng Bành sắp hết nhiệm kỳ, chỉ tôi và Hoàng Tiểu Minh là có hy vọng được thay thế vị trí Hồ Chiếm Phát. Trước đó tôi và Hoàng Tiểu Minh khá thân thiết với nhau, thế mà giờ lại trở thành đối thủ cạnh tranh gay gắt. Bề ngoài anh ta tỏ vẻ chẳng mấy bận tâm chuyện đó, nhưng bên trong lại ngấm ngầm không bỏ qua bất cứ cơ hội nào.

Phó Thị trưởng Bành là Ủy viên thường vụ trẻ nhất thành phố Đông Châu, là ngôi sao mới trên bầu trời chính trị của tỉnh Thanh Giang, tiền đồ

chính trị thênh thang rộng mở, chính vì thế, ông ta coi trọng báo cáo khác hẳn các Phó Thị trưởng khác. Ông ta tự tuyển chọn Dương Hằng Đạt làm Trưởng phòng Tổng hợp 2, không những nhằm lợi dụng lãnh đạo cũ để nổi danh, mà còn tận dụng tài cầm bút của Dương Hằng Đạt. Vừa nhậm chức xong, Dương Hằng Đạt làm một việc khiến Phó Thị trưởng Bành lập tức phải để mắt đến: tập hợp tất cả các bài văn của ông ta đã viết từ trước đến nay: từ bài nói chuyện, phát biểu tại hội nghị, tin ngắn, lý luận văn chương... thành một bộ "kho tư tưởng", nhận được sự tán thưởng liên tiếp của Phó Thị trưởng Bành. Dương Hằng Đạt không hổ là thư ký của lãnh đạo lớn, vấn đề chính trị nào cũng giải thích thấu triệt hơn cả người học chính trị như tôi. Có lần ngồi đánh cờ, anh ta hỏi tôi: "Thế nào là chính trị?", tôi nói chính trị là giành lấy và vận dụng quyền lực. Anh ta lắc đầu: "Trí tuệ chính trị là khiến ngày càng giảm bớt kẻ thù, tăng thêm đồng chí." Tôi gật đầu khâm phục, anh ta hỏi tôi biết câu nói này của ai không? Tôi lại lắc đầu. Anh ta bảo đó là của Mao Trạch Đông nói với Điền Gia Anh, tôi nói Mao TrạchĐông không lý giải ý nghĩa thật sự câu nói này, nếu không ông ta đã không nói mình là sự kết hợp của Các Mác và Tần Thủy Hoàng. Dương Hằng Đạt chẳng bảo đúng hay sai, chỉ nói: "Kỳ thực Mao Trạch Đông là một người rất mâu thuẫn. Trên thực tế, ông ấy có tầm nhìn xa trông rộng, cũng có nhiều quyết sách chính trị không ai ngờ tới, nhất là trong thời kỳ chiến tranh. Có nhiều quyết sách của Mao Trạch Đông đã trở thành kinh điển trong lịch sử, cũng như đánh cờ, trong cờ vây chính trị cũng như quân sự, các nước cờ của Mao Trạch Đông đều có thể ghi vào sách hướng dẫn chơi cờ kinh điển. Nhưng theo tôi biết, Mao Trạch Đông cũng là người không khoan dung, thư ký của ông ấy là Hồ Kiều Mộc từng nói: 'Mao Trạch Đông thiếu sự độ lượng, khoan dung trong chính trị', Trần Bá Đạt nói: 'Mao Trạch Đông rất dễ thù hận'. Đặng Tiểu Bình nói: 'Mao Chủ tịch, nếu anh không nghe lời ông ta, ông ta sẽ nghĩ cách cho anh một vố, nhưng vố đó đến mức nào, ông ta còn có suy nghĩ.' Cho nên Mao Trạch Đông cũng có mặt hẹp hòi, một nửa của ông ấy là Hổ, một nửa là Khỉ. Trước đây Triệu Trung cũng có điểm hẹp hòi, nên tôi nhất định phải rút kinh nghiệm, cải cách mở cửa thành công cũng từng rút ra kinh nghiệm: Giải phóng con người mới có thể giải phóng tư tưởng. Giải phóng con người thế nào? Chính là thêm bạn bớt thù."

Lời của Dương Hằng Đạt khiến tôi vô cùng kích động, chính nhờ những điều ấy, mà tôi và Hoàng Tiểu Minh tuy ngấm ngầm chạy đua gây cấn,

nhưng bề ngoài lại vẫn rất hòa khí. Nhưng khi nhắc đến Mao Trạch Đông, tôi lại nghĩ tới lời của Hứa Trí Thái khi bảo tôi ký vào đơn để khơi mào cuộc "chính biến". Đầu tiên anh ta kể chuyện Mao Trạch Đông phản kháng cha bạo ngược mà bỏ nhà đi, sau đó lại kể Mao Trạch Đông nói với Edgar Snow – phóng viên Hoa Kỳ rằng: "Lần phản kháng này để lại trong lòng tôi ấn tượng không thể phai mờ, nếu phản kháng, bạn còn có hy vọng thắng lợi; nếu khuất phục, bạn sẽ mãi mãi bị người khác áp bức". Đoạn văn này khiến cho tôi cực kỳ ấn tượng, tôi đem "phản kháng" đổi thành tranh giành. Làm thư ký cho Phó Thị trưởng Bành, tôi nhất định phải tranh giành, nếu tranh giành tôi còn có hy vọng thắng lợi, nếu thừa nhận thất bại tức là tôi sẽ mất hy vọng. Thế nên trước một đối thủ mạnh như Hoàng Tiểu Minh, tôi chỉ có thể mưu lợi nhỏ mà khéo léo, chứ không có cơ hội thể hiện tài năng trước mặt Phó Thị trưởng Bành, do đó tôi không thể "tấn công mạnh" mà chỉ có thể chọn cách đi đường vòng. Cũng nhờ thế mà tôi phát hiện ra rằng Hồ Chiếm Phát làm thư ký cho Phó Thị trưởng Bành khác hẳn với thư ký của các Phó Thị trưởng khác, anh ta đã đạt tới cảnh giới "đại nô khinh chủ", Phó Thị trưởng Bành rất nghe lời anh ta, và thông qua quan sát, tôi phát hiện ra Hồ Chiếm Phát cũng ngấm ngầm tuyển người thay thế, những trường hợp thế này rất ít gặp. Bình thường, thư ký của lãnh đạo hết nhiệm kỳ, lãnh đạo sẽ sắp xếp một vị trí tốt, vừa phủi mông đứng dậy là đi nhận chức cao, trong khi đó Hồ Chiếm Phát lại không thế, anh ta hao tâm tổn sức trong việc chọn người thay thế. Qua tiếp xúc tôi cảm thấy anh ta muốn tìm một thư ký mà anh ta nói gì nghe nấy, như vậy một khi rời khỏi cương vị thư ký, vẫn có thể điều khiển Bành Quốc Lương từ xa. Tôi bèn tương kế tựu kế, răm rắp nghe lời Hồ Chiếm Phát. Anh ta muốn học nghiên cứu sinh tại chức, nhưng khổ nỗi không "qua ải" tiếng Anh, bởi mới chỉ đủ khả năng nhận mặt hai mươi sáu chữ cái, tôi bèn chủ động chạy chọt cho anh ta, dù thi thế nào cũng đảm bảo đạt tám mươi điểm, anh ta hỏi vì sao? Tôi nói giám khảo phụ trách tiếng Anh trong phòng tuyển sinh là bạn thân của tôi thời đại học, sau khi thi, tôi bảo bạn tôi xé bài thi của anh ta đi, bù vào bài làm đúng. Hồ Chiếm Phát nghe thấy vậy mừng ra mặt, kết quả đạt tám mươi bảy điểm. Anh ta lập tức mời tôi uống rượu, trong bữa tiệc còn hứa sẽ giới thiệu tôi thay thế vị trí của anh ta. Sau đó, tôi cơ hồ trở thành con rối của anh ta, tôi biết mình tự rước phiền phức vào thân, Hồ Chiếm Phát vốn không thể dựa vào trình độ của bản thân mà thi đậu tại chức thạc sĩ, đến những kiến thức tối thiểu anh ta cũng chẳng có, không còn cách nào khác, tôi đành phải học thay anh ta.

Cách này khá dễ, bởi trên thế giới này nơi nào cũng có sự giao dịch, đó cũng là chính trị. Trong bữa tiệc, Hồ Chiếm Phát mượn rượu chửi Âu Bối Bối lẳng lơ, tôi hỏi: "Cô ta lẳng lơ thế nào?" Anh ta nói vẻ khinh bỉ, cô ta cấu kết với Triệu Trung. Tôi biết Triệu Trung sau khi về vườn bao thầu chùa miếu mà phát tài, bản lĩnh lớn nhất của Triệu Trung là "phương đông không sáng, phương tây sáng", nhưng nói Âu Bối Bối cấu kết với Triệu Trung thì tôi thấy quá khó hiểu. Bởi khi Triệu Trung còn làm Trưởng phòng, Âu Bối Bối ghét cay ghét đắng anh ta, đã thế còn nhiều lần chửi sau lưng là "đồ lợn chết tiệt". Hồ Chiếm Phát nói gặp Triệu Trung và Âu Bối Bối cùng ăn cơm, thân mật như tình nhân, việc này khiến tôi không tài nào hiểu nổi. Đương nhiên cô ta khinh thường chồng mình, vì Vương Triều Quyền chỉ là nhân viên cục Xúc tiến thương mại quèn, không cao hơn Âu Bối Bối, trong khi cô ta là mẫu phụ nữ kiều diễm mơ mộng như vậy, sao có thể an tâm sống cùng Vương Triều Quyền chứ?

Tôi luôn cảm thấy Âu Bối Bối là người phụ nữ có mộng hoàng hậu, ánh mắt cô ta nhìn Lưu Nhất Hạc cũng là một minh chứng cho điểm này. Nếu Âu Bối Bối muốn cắm sừng chồng thì cũng "hàng bán đế vương", sao có thể trong tay "chủ điền thổ" Triệu Trung chứ? Tôi mượn cơ hội rót rượu mà biết được khá nhiều đầu mối, có câu "rượu vào lời ra", Hồ Chiếm Phát tỏ vẻ rất tức tối về việc của Âu Bối Bối, lớn tiếng chửi cô ta là lẳng lơ trăng hoa, còn chửi cô ta "xoạc hai chân lên hai thuyền", tôi cứ băn khoăn mãi, nếu Triệu Trung là một chiếc thuyền, vậy chiếc thuyền kia là ai? Không thể là Hồ Chiếm Phát, lẽ nào là... Càng ngày tôi càng thấy tò mò.

Từ sau bữa Hồ Chiếm Phát mời cơm, nhiều chuyện thú vị cứ vô tình xuất hiện. Mấy hôm trước, "mèo mun" đi công tác Bắc Kinh, tôi đưa cô ấy ra sân bay, lúc cô ấy làm thủ tục kiểm tra an ninh, tôi phát hiện Vương Triều Quyền đeo cặp kính đen vội vàng đi qua, bên cạnh còn có hai người như tùy tùng, ba người đi vào sân bay rồi biến mất. Tôi hoàn toàn sững sờ, Vương Triều Quyền, một nhân viên quèn của Cục xúc tiến thương mại mà đi vào đường của sân bay như không có ai, khiến tôi càng tò mò hơn! Tôi nói với "mèo mun", cô ấy bảo tôi bị hoa mắt. Về cơ quan tôi kể lại cho Âu Bối Bối, cô ta cũng bảo tôi "uống nhầm thuốc". Trước đây tôi rất ghét thể loại tiểu thuyết hoang đường, bây giờ buộc phải thừa nhận một điều rằng thế giới ngày càng bị hoang đường hóa rồi, chúng ta đang sống trong hoang đường.

Ai có thể ngờ được rằng Triệu Trung bị "rớt đài" ở phòng Tổng hợp 2, chao mình một cái, biến ngay thành hòa thượng giả, quanh mình quấn bao tiền vạn, hớp hồn Âu Bối Bối. Ai có thể tưởng tượng được Vương Triều Quyền, người chồng bị Âu Bối Bối khinh thường nhìn bằng nửa con mắt, chỉ trong chớp nhoáng, biến thành đại ca mắt kính đen, diễu võ dương oai đi xuyên đường vào phi trường như đi trong hành lang siêu thị. Ai có thể tưởng tượng được Âu Bối Bối không cam chịu yên tĩnh cô đơn, sẽ xoạc hai chân bước lên hai chiếc thuyền, một thuyền có tiền, một thuyền có quyền. Điều càng khiến tôi dở khóc dở cười là nghe "mèo mun" kể về chuyến tham quan ở thành phố Xương Sơn, người đó là Ủy viên thường vụ Phó Thị trưởng kiêm Cục trưởng, có sở thích lớn nhất là cầm dao giết lợn trước mặt mọi người.

Bí thư Ban kỷ luật tỉnh Tề Tú Anh vừa thị sát tại Cục công an thành phố Xương Sơn, đồ tể Cục trưởng công an không muốn lộ đao trước mặt bí thư Tề, bèn ra phía sau nhà ăn của Cục công an tự tay giết lợn béo khoản đãi. Kết quả đâm mấy nhát dao mà con lợn vẫn mãi không chết, cuối cùng một công an viên phải dùng dao đâm thêm vài nhát nữa nó mới tắt thở. Cục trưởng đồ tể này vẫn nghĩ không lộ tay đao trước mặt Tề Tú Anh, kết quả lại sa vào bẫy. Tề Tú Anh sở dĩ xuống thị sát Cục công an thành phố Xương Sơn chính là để kiểm chứng xem Cục trưởng Cục công an này có sở thích giết lợn thật hay không. Bởi bà ta nhận được thư tố cáo của nhân dân, trong thư không những tố cáo ông ta vi phạm pháp luật và kỷ luật ngành nghiêm trọng, tham ô, nhận hối lộ trắng trợn... mà còn tố cáo mỗi lần ông ta xuống cơ sở kiểm tra, chắc chắn đều thể hiện sở thích giết lợn nghiệp dư trước mặt mọi người. Quả nhiên đụng phải họng súng rồi. Trong thư tố cáo ông ta lợi dụng đặc quyền để giết lợn là có thực, còn những tố cáo khác cũng không hẳn là không có, cho nên Tề Tú Anh mới quyết định đích thân đi điều tra, quả nhiên lòi ra một loạt tham quan. Khi nghe "mèo mun" kể chuyện này, lòng tôi rối bời, nhiều suy nghĩ phức tạp, không cho rằng đây là thắng lợi của việc chống thói xấu, bởi tình trạng Cục trưởng đồ tể giết lợn chuẩn bị đãi "quan trên" không thay đổi, ông ta có "ngã ngựa" thì chẳng qua chỉ là vận may cho một số con heo mà thôi. Sự hoang đường sẽ bao hàm sự tồn tại của cái không thể và không nên, nhưng trong tồn tại lại có khả năng chứa đựng những điều không thể tách rời yếu tố hoang đường. Bởi hoang đường không phải xã hội Utopia (không tưởng), hoang đường chính là bản thân

hiện thực. Thậm chí tôi còn cho rằng hoang đường chính là bản chất tồn tại của con người, càng là bản chất con người, càng là thống khổ của tồn tại.

Thường có câu "không là oan gia, không tụ họp". Ở chốn quan trường Đông Châu ai cũng biết Lưu Nhất Hạc và Bành Quốc Lương là một cặp oan gia. Năm đó Bành Quốc Lương khổ tâm phiền não biết bao để tranh chức Phó Thị trưởng thường vụ với Lưu Nhất Hạc. Đến mức ở Đông Châu năm đó xuất hiện hàng loạt tin đồn nhảm nói về "cuộc chiến" của Lưu Nhất Hạc và Bành Quốc Lương. Thông tin Bành Quốc Lương tiếp nhận chức Thị trưởng Đông Châu là tin chấn động trên quan trường, cũng thật sự làm Bành Quốc Lương đau đầu. Cựu thị trưởng năm nay hết nhiệm kỳ, chuyển đi nơi khác, tiếp nhận vị trí ấy có khả năng sẽ là Lưu Nhất Hạc. Để xác nhận độ chính xác của thông tin này, tôi đã nhiều lần thử thăm dò Hồ Chiếm Phát, nhưng anh ta cứ lấp lửng. Tôi bỗng nhớ hôm Lưu Nhất Hạc mời phòng Tổng hợp 2 dự tiệc liên hoan, Âu Bối Bối hát bài *Mười lần tiễn Hồng quân* mang ý nghĩa tình cảm rất sâu sắc, mặc dù trong ca từ có những câu *Hồng quân ơi, tình sâu như biển không thể nào quên, Hồng quân ơi, cách mạng thành công, sớm trở về với hương sơn*... nhưng lúc ấy, ai cũng cảm thấy Lưu Nhất Hạc không thể quay lại, thậm chí tôi còn cho rằng con người đức độ tài cao như Lưu Nhất Hạc sẽ lên Tỉnh trưởng để từ đó tiến về Bắc Kinh. Vậy mà tin đồn trên quan trường lại biến hóa quỷ quái, ai cũng nghĩ rằng Lưu Nhất Hạc có thể giết ngựa thu kiếm, không đạp cho Bành Quốc Lương ngã ngựa, thì cũng làm hại Bành Quốc Lương. Tôi rất muốn vén bức màn sự thật lên để mọi người phải kinh ngạc bàng hoàng.

Lúc đó, sự cạnh tranh giữa tôi và Hoàng Tiểu Minh chức thư ký cho Bành Quốc Lương cũng bước vào giai đoạn căng thẳng nhất. Từ đầu tôi đã muốn ra sức quyết chiến đến cùng, nhưng từ khi cha tôi biết tin Lưu Nhất Hạc quay về làm Thị trưởng Đông Châu, lập tức khuyên tôi bỏ qua ý định làm thư ký cho Bành Quốc Lương, đừng cạnh tranh với Hoàng Tiểu Minh nữa. Tôi không muốn nghe, nên đã gân cổ đỏ mặt cãi lại, bố tôi mỏi miệng khuyên nhủ và cho tôi biết, bỏ cái ý định đó sẽ tiến bộ hơn, một khi Lưu Nhất Hạc làm Thị trưởng, Bành Quốc Lương cũng không dễ sống. Ông ấy còn nói, tiếng tăm của Bành Quốc Lương trên quan trường không bằng Lưu Nhất Hạc, ở chốn quan trường, đi theo ai cũng không thể theo kiểu "bụng đói vơ quàng", một khi đã theo nhầm người, thì bao nhiêu công sức chỉ đành

đổ xuống sông xuống biển mà thôi. Kinh nghiệm quan trường của bố tôi quả khiến người ta khâm phục, ông không những đánh giá tốt Lưu Nhất Hạc mà còn dùng quan hệ giữa Lưu Nhất Hạc với Tiêu Phúc Nhân để thuyết phục tôi. Tiêu Phúc Nhân là do Lưu Nhất Hạc một tay nâng đỡ, trong khi mấy năm nay tôi đã bỏ không ít công phu bên cạnh Tiêu Phúc Nhân, nghiễm nhiên trở thành thư ký "hữu thực vô danh" của ông ấy, vì thế chắc chắn Tiêu Phúc Nhân có đủ khả năng nâng đỡ tôi. Sau khi bị cha thuyết phục, tôi liền không cạnh tranh với Hoàng Tiểu Minh nữa.

Không lâu sau, Lưu Nhất Hạc tạm thời giữ chức quyền Thị trưởng Đông Châu. Thời gian đó, tôi cũng nhận thấy tính khí của Bành Quốc Lương rất nóng nảy, thường xuyên nổi giận với cấp dưới trong các cuộc họp, đến cả hai người thân thiết như Cục trưởng cục tài chính Trần Thực và Cục trưởng cục xúc tiến thương mại Ôn Hoa Kiên cũng không may mắn tránh khỏi những cơn bốc hỏa của ông ta. Một lần, Trần Thực và Ôn Hoa Kiên vừa báo cáo xong, Bành Quốc Lương bỗng đập bàn, mặc dù trên thực tế báo cáo của hai người không có sai sót gì, vì thế hai người đưa mắt nhìn nhau, kỳ thực hai người họ rất rõ vì sao Bành Quốc Lương nổi nóng, vì Ôn Hoa Kiên Và Trần Thực có quan hệ rất đặc biệt với Bành Quốc Lương. Cha tôi từng nói, Bành Quốc Lương là thường vụ Phó Thị trưởng xưng hô anh em với Trần Thực, Ôn Hoa Kiên chẳng có gì tốt đẹp, chẳng qua chỉ là cùng một giuộc, làm chuyện xấu thì ngã vào tay hai người này. Cha tôi nói vậy để khuyên tôi chỉ kính chứ không gần Bành Quốc Lương. Cuối cùng tôi cũng thực sự làm được, nhưng nhìn Hoàng Tiểu Minh tiến vào dinh, từng bước tiếp cận vị trí thư ký Phó Thị trưởng trong lòng tôi quả thực cũng không vui.

Đại hội II vào cuối năm, khi bỏ phiếu bầu thị trưởng, Lưu Nhất Hạc trúng cao phiếu nhất, vừa nhậm chức ông ta đã gióng trống mở cờ tổ chức Hội nghị Xúc tiến thương mại thu hút đầu tư, không chỉ nhằm vận động xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư tại thành phố Đông Châu, mà còn mở rộng khuyến khích, treo giải thưởng cho những đơn vị, cá nhân trong toàn tỉnh có nhiều cống hiến cho công tác đầu tư thương mại. Công tác đầu tư xúc tiến thương mại do Phó Thị trưởng Bành phụ trách, việc khen thưởng từng đơn vị, cá nhân đương nhiên cũng đều nằm trong kế hoạch vạch sẵn của ông ta. Thực ra rất nhiều cá nhân và đơn vị có đóng góp cho đầu tư thương mại, nhưng đóng góp lớn nhất là tập đoàn bất động sản nhà đất của bố tôi

hợp tác với tập đoàn Vạn Thông Hồng Kông cải tạo sông Hắc Thủy và xây dựng đoạn Ngũ Gia Trang trên đoạn bãi sông. Phía Hồng Kông đầu tư hàng trăm tỷ đô Hồng Kông, vậy mà Bành Quốc Lương không thưởng cho tập đoàn của cha tôi mà lại cùng Ôn Hoa Kiên, Trần Thực đem tiền thưởng cho Robert, đại diện phía Hồng Kông, việc này khiến cha tôi cứ canh cánh trong lòng mãi.

Robert bất ngờ được "nhận" số tiền rất lớn, khoe trước mặt cha tôi, theo lời ông ta thì hạng mục và số tiền thưởng chênh lệch nhau quá lớn so với thực tế, chính vì lẽ đó bố bảo tôi ngầm để ý nhất cử nhất động của Bành Quốc Lương. Tôi tranh thủ lúc không có việc gì liền chạy đến phòng Hồ Chiếm Phát. Từ đó tôi biết Âu Bối Bối có thai, đứa con trong bụng cũng không phải của Vương Triều Quyền, mà là của Triệu Trung. Hồ Chiếm Phát nói ra điều đó hình như cũng có ý thổ lộ với tôi, mục đích để tôi loan tin, điểm này chắc hẳn có ý đồ gì đó.

Quả nhiên mấy ngày sau, Âu Bối Bối xin nghỉ phép nửa tháng, cũng không biết vì sao, nhưng mới được hai ngày đã thấy cô ta đội mưa bước vào văn phòng, lại còn gọi điện thoại, lớn tiếng chửi bới Vương Triều Quyền. Lúc ấy, tôi và Hồ Chiếm Phát đang đứng ở hành lang văn phòng Ủy ban bàn chuyện bài tập nghiên cứu sinh của anh ta, gặp Triệu Trung chải chuốt chỉnh tề từ phòng của Tống Đạo Minh đi ra, vừa thấy tôi và Hồ Chiếm Phát, anh ta phưỡn cái bụng to, vui vẻ đi tới, đầu tiên vỗ vai tôi thay lời chào hỏi, sau đó nói vẻ nghiêm túc: "Chiếm Phát, làm gì mà ấn đường của cậu tối vậy, đến chùa Từ Ân mà thắp hương nhé!" Hồ Chiếm Phát biết Triệu Trung nguyền rủa mình, bèn châm chọc: "Triệu Trung, nhìn anh ngày càng giống thái giám rồi đấy, thân hình anh như thế vẫn báo hại, rung động được ni cô sao?" Triệu Trung châm biếm nói: "Chiếm Phát, cậu có bản lĩnh úp chậu cứt lên đầu người khác như vậy thì sợ rằng Đại Vỹ học cả đời cũng không theo nổi đâu! Cũng khó trách, thày nào trò nấy mà!" Nói xong không đợi Hồ Chiếm Phát đáp lời đã vừa đi vừa cười ha hả.

Từ cuộc đối thoại đó tôi cũng đoán được lờ mờ, mỗi câu nói của Triệu Trung đều ngầm ám chỉ, đến cả Phó Thị trưởng Bành cũng được đem ra để chửi kèm. Bây giờ mọi người trong văn phòng Ủy ban đều cho rằng Triệu Trung và Âu Bối Bối có quan hệ mờ ám, kẻ theo đuôi chính là Hồ Chiếm

Phát, Triệu Trung chửi Hồ Chiếm Phát giỏi chụp chậu cứt lên đầu người khác chính là chuyện này.

Nửa tháng sau, Âu Bối Bối kết thúc kỳ nghỉ, khi đi làm cô ta liền cao giọng tuyên bố mình đã ly hôn, cũng trong thời gian này Vương Triều Quyền từ chức đi Thâm Quyến. Tôi không biết cuối cùng Âu Bối Bối và Vương Triều Quyền, ai được tự do hay cả hai đều chịu sự ràng buộc nào khác? Bởi về căn bản con người ta vốn không có tự do, cho dù có tự do thì cũng là tự do đối với thứ không tự do, đây có vẻ như là chuyện hoang đường, giống như loại ký sinh trùng tồn tại trong tinh thần con người vậy. Chính vì tồn tại sự hoang đường này mà người ta mới thần thánh hóa những thứ áp bức mình, đè nén mình không sao thở được nhưng lại vẫn muốn giữ gìn nó, hoang đường có phải là sự ngẫu nhiên không? Không phải! Nó không chỉ là sự tồn tại chân thực, mà còn có khả năng phát triển hoặc đã từng phát triển. Cái gọi là ràng buộc chính là hoang đường, nó không có khả năng tồn tại bên ngoài thế giới, càng không thể tồn tại ngoài tinh thần. Tôi như vật thí nghiệm sống, mãi không thoát khỏi hoang đường. Tôi sống như con chuột trong tòa lầu, đã thoát khỏi nó, thoát khỏi người khác, thoát khỏi chính mình, chỉ có sự thoát ra mới có thể được tự do. Nhưng cuộc sống còn rất nhiều thứ cần chúng tôi bảo vệ, do đó không thể thoát ra một cách quang minh chính đại. Vì thế, tinh thần của người thuộc loại chuột, mong muốn của người cũng giống như chuột. Bao quanh chúng ta, bốn bên đều là tường, kiên cố như lô cốt, ánh sáng mặt trời khiến vàng lấp lánh, tất cả chúng ta đều đang hưởng thụ ánh hào quang của nó, dù có chói mắt. Chỉ có chuột không có hứng thú với ánh sáng, hứng thú của chúng là khoét được một lỗ nhỏ để thoát khỏi bất cứ tường đồng vách sắt nào, vì chỉ có tìm được một lỗ nhỏ thì chuột mới có được cuộc đời mới.

Điều khiến tôi không ngờ, chuột vừa đào xong một lỗ nhỏ, chưa kịp chui ra thì con mèo già đã lợi dụng lỗ hổng ấy để chui vào, bắt tôi ở trong cùng phối hợp hành động. Con mèo già không phải đến để bắt chuột, mà để tìm mùi tanh. Điều này chứng tỏ trong tòa lầu không chỉ có riêng chuột mà còn có cả cá bự.

Lần này "mèo mun" hành động rất bí mật, lúc đầu chẳng thổ lộ gì với tôi, mãi đến khi cô ấy làm việc ở Ban phục vụ văn phòng Ủy ban được một tuần

tôi mới biết. Mục tiêu cô ấy gia nhập vào ban phục vụ chắc hẳn sẽ là vị lãnh đạo nào đó. Tâm trạng tôi bỗng thấy căng thẳng, nhưng mặc tôi truy hỏi, "mèo mun" nhất quyết không nói rõ mục đích, chỉ yêu cầu tôi im lặng mà phối hợp. Mới đầu, cô ấy phụ trách quét dọn phòng làm việc của Lưu Nhất Hạc, bất ngờ một tối nọ cô ấy gọi điện, bảo tôi hôm sau phối hợp với cô ấy quét dọn phòng của Bành Quốc Lương. Tôi bị "mèo mun" làm cho đầu óc rối tung, không biết mục tiêu của cô ấy là Bành Quốc Lương hay Lưu Nhất Hạc nữa. Từ khi Lưu Nhất Hạc nhậm chức Thị trưởng thành phố Đông Châu đến nay, mặc dù Bành Quốc Lương lo lắng không giữ nổi chức Phó Thị trưởng, Lưu Nhất Hạc vẫn không hề có hành động nào thể hiện việc bài trừ ông ta cả, mà còn thể hiện là người có tấm lòng quảng đại. Theo trực giác của tôi, nhất định Lưu Nhất Hạc không phải là người có vấn đề. Lúc đầu khi "mèo mun" làm ở phòng Lưu Nhất Hạc tôi đã chất vấn một thôi một hồi, bây giờ đột nhiên chuyển sang quét dọn phòng làm việc của Bành Quốc Lương. Chính vì thế tôi phải hỏi "mèo mun" cho rõ ngọn ngành, vì cha tôi luôn nhắc nhở tôi phải dựa vào cánh tay của Lưu Nhất Hạc. Khổ nỗi tôi vốn không có cơ hội tiếp cận Lưu Nhất Hạc, nếu có thể mò ra được mục đích thực sự của việc "mèo mun" vào quét dọn phòng Bành Quốc Lương để báo cho Lưu Nhất Hạc, lay động ông ta, thì tôi sẽ có cơ hội trở thành người ông ta tin cậy. Trên quan trường, người nào càng ở địa vị cao, thì lại càng cần có người cung cấp thông tin kịp thời cho mình, đừng thấy Lưu Nhất Hạc và Bành Quốc Lương sống yên ổn với nhau mà coi thường, thực ra bên trong là một cơn sóng ngầm chờ ngày bùng nổ, đây chính là ma lực của chính trị.

Buổi sớm nọ, tôi cùng "mèo mun" vào phòng làm việc của Bành Quốc Lương, cô ấy bảo tôi canh cửa, còn dặn dò tôi thấy người đi vào là phải tìm cách lảng ngay. Nói xong cô ấy lẻn vào phòng làm việc của Bành Quốc Lương, lục từ ngăn kéo lục tới cả giỏ giấy vụn, không biết cô ấy tìm cái gì, nhưng tôi phát hiện cô ấy chú ý đến mọi "tung tích".

Tôi cho rằng sáng sớm thế này sẽ chẳng có ai dám vào khu văn phòng làm việc của các lãnh đạo, nên tôi đi vào phòng vệ sinh, không ngờ vừa "mở van", Âu Bối Bối bỗng lẻn vào. Tôi giật mình, Âu Bối Bối không quen Tiểu Quỳnh, nếu thấy cô ấy đang lén lút trong phòng làm việc của Bành Quốc Lương, nhất định sẽ sinh nghi. Quả nhiên, lúc tôi vào đến nơi thấy Bối Bối đang truy hỏi "mèo mun", tôi vội lên tiếng chào hỏi, may người trong văn

phòng Ủy ban không ai biết Tiểu Quỳnh là bạn gái tôi. Có điều tôi cũng không biết vì sao Âu Bối Bối lại lẻn vào phòng Phó Thị trưởng Bành sớm như vậy, chỉ biết gần đây cô ta vừa phá thai vừa ly hôn, một loạt những tai tiếng và xui xẻo xảy ra. Cô ta thấy tôi vào phòng làm việc Phó Thị trưởng sớm như vậy cũng thấy kỳ lạ, tròn mắt hỏi tôi làm gì đến đây sớm thế, tôi vội nghĩ ra lý do, nói với cô ấy là máy tính của Hồ Chiếm Phát bị nhiễm vi rút, anh ta nhờ coi giúp, cô ta cũng sợ tôi biết động cơ mình đến phòng Bành Quốc Lương, nên nói vài câu đãi bôi rồi lặng lẽ đi thẳng. "Mèo mun" liếc tôi một cái vẻ trách móc, rồi lại tiếp tục lục tung giỏ giấy vụn.

Tối đến, tôi rủ "mèo mun" đi bar, cô ấy đoán ngay ra động cơ của tôi, nên hỏi đùa: "Anh đã phục vụ Lưu Nhất Hạc, lại cũng từng phục vụ Bành Quốc Lương, anh thấy hai người này, ai trung thực hơn?"

Tôi hỏi lại: "Em đã đọc cuốn tiểu thuyết *Quảng trường ngôi sao* của Patrick Modiano[(2)] chưa?" Cô ấy chỉ lắc đầu.

Tôi khoe khoang: "Trong sách có đoạn viết: qua kính vạn hoa, ta nhìn thấy một khuôn mặt, đó là do hàng ngàn mảnh phát quang tạo thành, chỉ chuyển động một cái, lập tức khuôn mặt đó thiên biến vạn hóa. Cuộc sống chính là chiếc kính vạn hoa, chưa hẳn thứ chúng ta nhìn thấy đã là chân thật. Tôi cho rằng chân thực là hoang đường nhất, cuộc sống cơ bản là không có chân thực, chỉ có chân tướng. Mà chân tướng của chính trị chính là kính vạn hoa."

Cô ấy nói tôi ngụy biện, nói lý tính của hoang đường là chân thực nhất, tôi phản bác lại: "Nhưng bản chất của hoang đường là phi lý tính, phải biết rằng không chính trực thường là bức ép chính trực mà tạo thành." Cô ấy cười, mắng tôi là "người chuột". Tôi nói "người chuột" chính là "người hoang đường". Cô ấy lại cười, dịu dàng nói: "Thú tính cũng là một thành tố tạo nên vận mệnh của nhân loại, chỉ là trong mỗi con người sẽ ẩn giấu thú tính khác nhau, ví như trên người em có tính mèo, trên người anh có tính chuột, anh biết Âu Bối Bối có tính gì không?" Tôi rất hào hứng, lắc đầu, tôi đoán "mèo mun" đã phát hiện ra bí mật gì từ Âu Bối Bối. Quả nhiên cô ấy nói vẻ khinh bỉ: "Âu Bối Bối là con hồ ly tinh, sáng sớm đã để lá thư lên bàn làm việc của Bành Quốc Lương nói rằng đứa bé cô ta bỏ chính là con của ông ta." Điều

này tôi đã đoán được từ lâu, tội nghiệp Triệu Trung, cứ phải cõng cái họa xấu của Bành Quốc Lương. Suy cho cùng, "mèo mun" là người yêu của tôi, nên mới dặn dò tôi không được gần gũi Bành Quốc Lương, lại dặn tôi phải thường xuyên tiếp xúc với Hồ Chiếm Phát, trước mắt không thể nói về thư tố cáo Bành Quốc Lương, tôi hỏi trong tố cáo nói gì? Tôi kinh ngạc nghe từ miệng của cô ấy nói hai từ "đánh bạc".

Thực ra, tôi đã nghe nói Bành Quốc Lương mê cờ bạc từ lâu. Cha tôi cũng bảo thương nhân Hồng Kông Robert nói, đã từng đưa Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên và Trần Thực lên thuyền đánh bạc. Bố tôi không thích cờ bạc nên chỉ lên thuyền để xem cho biết. Trong khi đó Robert lại là dân cờ bạc bẩm sinh. Ngay tối hôm đó, Robert thua hết hai trăm năm mươi ngàn đô la Mỹ, ông ta đau khổ nói với cha tôi rằng, ông ta đã thua hết số tiền được thành phố ban thưởng về có thành tích trong công cuộc Xúc tiến thương mại. Quả thực Robert là kẻ nói năng vô tình, mà cha tôi lại là người nghe hữu ý, ông cho rằng bên thương cảng đầu tư quá nhiều, mà tiền thưởng như vậy là quá ít so với tỷ lệ thưởng đã đưa ra, trong đó nhất định có gian dối, vì thế ông ấy bảo tôi để ý việc này. Tôi kiểm tra lại biên bản về việc ban thưởng cho cá nhân, đơn vị có cống hiến trong công tác Xúc tiến đầu tư thương mại, nhưng biên bản không ghi tỷ lệ ban thưởng, điều này càng chứng minh cho phán đoán của ông ấy. Cuộc họp này do chính Dương Hằng Đạt ghi biên bản, cũng đủ thấy nó quan trọng thế nào. Một hôm, sau khi tan giờ làm việc, tôi hỏi dò: "Trưởng phòng, làm ván cờ cho vui, được không?" (Chủ ý của tôi là mượn cớ đánh cờ để dò hỏi tỷ lệ tiền thưởng) Dương Hằng Đạt vui vẻ ứng chiến. Nhưng kết quả hết ba ván cờ mà tôi không "moi" được tỷ lệ tiền thưởng. Tôi thầm khen, Hằng Đạt đúng là không hổ danh người đã từng năm năm kinh nghiệm làm thư ký cho lãnh đạo cũ, giữ miệng kín như hũ nút, một giọt nước cũng không chảy ra ngoài!

Cuối cùng Hoàng Tiểu Minh cũng được như ý nguyện, làm thư ký cho Phó Thị trưởng Bành, Hồ Chiếm Phát cũng thăng chức làm Phó trưởng khu Cổ Kiều. Thấy Hoàng Tiểu Minh háo hức, tôi vừa tiếc nuối, lại vừa thấy may mắn. Tiếc nuối vì mục đích của tôi vào văn phòng Ủy ban làm thư ký cho Thị trưởng mà chưa đạt, may mắn vì tôi biết Hoàng Tiểu Minh đi theo nhầm người. Trên quan trường, một khi ý thức được mình theo nhầm người, thì có hối cũng không kịp nữa. Hoàng Tiểu Minh là người thông minh, không thể

không nhận ra điều này. Cũng chính vì vậy mà tôi đoán anh ta nhất định sẽ rất đau khổ.

Từ sau khi Hoàng Tiểu Minh làm thư ký cho Phó Thị trưởng Bành, Hứa Trí Thái luôn tranh thủ thời gian đến phòng cậu ta, rõ ràng muốn qua đó để tăng thêm cảm tình với Bành Quốc Lương, nhìn bộ dạng Hứa Trí Thái thì biết anh ta đã ôm được "gốc đại thụ" Phó Thị trưởng Bành rồi. Còn Dương Hằng Đạt hình như đang ngấm ngầm sắp xếp gì đó, tôi phát hiện ra anh ta và Tống Đạo Minh thư ký của Lưu Nhất Hạc rất thân thiết, hai người như anh em. Có hai lần, khi tôi vào phòng Tổng hợp 2, thấy hai người họ đang thì thầm chuyện gì đó. Tôi nhìn rất rõ, Dương Hằng Đạt đã vì con đường sau này của mình, mà "bỏ tối đến sáng", tôi phải làm thế nào đây?

"Mèo mun" cho tôi biết, Bành Quốc Lương đang thông qua một phóng viên của *Thanh Giang nhật báo* tên là Lâm Vĩnh Thanh để nhờ vả Tề Tú Anh. Lâm Vĩnh Thanh là mối tình đầu của Tề Tú Anh thời đại học, nhưng điều tôi khó hiểu là Bành Quốc Lương quen biết Lâm Vĩnh Thanh là do Hứa Trí Thái, nếu thế thì mọi chuyện ngày càng phức tạp hơn rồi, và tôi cảm thấy mình cũng đang phải đóng một vai phụ trong tuồng diễn này. Một vị đường đường là Phó Thị trưởng thường vụ, lại thông qua mối quan hệ kỳ lạ như thế để lấy lòng Bí thư Ban kỷ luật tỉnh, nếu tâm không run sợ thì sao có thể đánh mất thân phận mình như thế. "Mèo mun" bảo tôi tìm hiểu xem Hứa Trí Thái lợi dụng Lâm Vĩnh Thanh như thế nào, mệnh lệnh của người yêu đương nhiên tôi phải chấp hành rồi.

Nhân chủ nhật, tôi lái chiếc BMW tới đón Hứa Trí Thái, mời anh ta tới nhà hàng hải sản tươi sống Đại Tống, đây không phải lần đầu tiên tôi lái xe mời Hứa Trí Thái đi uống rượu, bởi người trong phòng Tổng hợp 2 đều đã từng ngồi xe BMW của tôi rồi mà. Mặc dù vậy, tôi cũng chưa bao giờ lái xe đi làm, mặc dù thấy rất bực mình khi ngày nào cũng phải ngồi xe buýt hoặc đạp xe đạp. Sở thích lớn nhất của Hứa Trí Thái là uống rượu, nhất là rượu Mao Đài. Trong bữa ăn, tôi cố ý chuốc rượu cho Hứa Trí Thái, chỉ cần vài cốc là anh ta mở "máy nói". Anh ta khoe, Tề Tú Anh khi ở tỉnh K thường xuyên xuống Đông Châu công tác, mỗi lần đến Đông Châu đều gặp Lâm Vĩnh Thanh, lần nào cũng do anh ta lái xe, cùng Lâm Vĩnh Thanh ra sân bay đón bà ta. Tôi thấy điều này có vẻ khoác lác hơi quá, thầm nghĩ: Tề Tú Anh là

Thường vụ Tỉnh ủy, đến Đông Châu công tác, tỉnh Thanh Giang cũng phải có cơ quan tương ứng đón tiếp, sao phải dùng đến anh ta "cầm đèn chạy trước ô tô"? Tôi bèn hỏi tỉ mỉ thêm, từ đó phán đoán sở dĩ Tề Tú Anh thường xuyên về Đông Châu công tác cũng là kết hợp việc công và việc tư. Bà ta góa bụa lâu năm, Lâm Vĩnh Thanh cũng góa vợ đã lâu, nếu lời Hứa Trí Thái nói là sự thực, thì hai người chắc vẫn giữ mối duyên xưa, nhưng đây là sự thật sao? Nếu vậy, hai người, một ở tỉnh K, một ở Đông Châu, thì "bách niên hòa hợp" cũng có phần khó khăn, còn bây giờ cả hai đều ở Đông Châu, sao lại không đến với nhau? Chẳng lẽ địa vị là con sông ngăn cách tình cảm? Tôi suy nghĩ trăm nẻo cũng không sao giải thích nổi, chỉ cảm thấy lời nói của Hứa Trí Thái có phần không đáng tin lắm. Tôi mời Hứa Trí Thái uống rượu là vì nhận sự ủy thác của "mèo mun", muốn tìm lý do thực sự để Bành Quốc Lương kết thân với Lâm Vĩnh Thanh. Tôi cố ý giả bộ nói là mình không tin Bành Quốc Lương là Phó Thị trưởng lại phải tự hạ mình làm quen với Lâm Vĩnh Thanh. Bành Quốc Lương thuộc ban Thường Vụ Thành Ủy, muốn tạo ấn tượng tốt với Tề Tú Anh thì có gì là khó, huống hồ Bành Quốc Lương quan hệ rộng, đang trên con đường thăng tiến, đừng nói gì Thường Vụ trong tỉnh, nếu là Ủy viên Bộ Chính trị, ông ta cũng không muốn nói một lời nịnh bợ. Hứa Trí Thái thấy tôi nghi ngờ, bèn gân cổ đỏ mặt nói:

"Lăn lộn trên quan trường nhiều năm, ai chẳng có những điều khó nói, tôi là Phó phòng, rất hiểu sự khó xử của chữ 'Phó', thực ra diễn viên chính của 'cánh tay vịn thứ hai' này không dễ. Họ phải thuần phục dưới uy quyền của 'cánh tay vịn thứ nhất', tài năng của mình mà bộc lộ sẽ hay gặp đố kỵ, không có tiếng nói sẽ không giữ nổi vị trí của mình, phải biết rằng những người muốn lật đổ để thay thế đếm không xuể, cái vị trí khó xử này gặp không ít người oán trách, gièm pha với cấp trên, nhưng bản thân mình lại khó có thể ra mặt giải thích. Lại nói Tề Tú Anh tự cho là 'Nữ Bao Công' cũng không thể thích cán bộ tự biểu dương hoặc biểu dương với mình, trước tình hình như vậy, phải tìm một người tỉ tê bên tai, nói xa nói gần với bà ta mới có tác dụng tốt". Hứa Trí Thái nói cũng có lý, nhưng tôi nghĩ sự việc không đơn giản như thế, thế gian thường nói: *không làm sự khuất tâm, chẳng sợ quỷ gõ cửa.* Vấn đề là: Một người làm chuyện khuất tâm, lại sợ quỷ gõ cửa thì phải làm thế nào? Chỉ có một biện pháp là phải tìm muôn nghìn phương kế để lấy lòng quỷ, khiến quỷ có ấn tượng tốt với mình mà không đến gõ cửa nữa. Tôi nghĩ đây chính là mục đích thực sự của việc Bành Quốc Lương

hạ mình làm thân với Lâm Vĩnh Thanh. Với Bành Quốc Lương, Tề Tú Anh chính là "quỷ" có thể đến gõ cửa bất cứ lúc nào. Vì để tránh quỷ gõ cửa, trước hết phải mua được quan hệ tốt với quỷ. Hứa Trí Thái còn khoe Bành Quốc Lương là bậc đại trượng, vừa gặp mặt là giải quyết ngay cho Lâm Vĩnh Thanh vấn đề nhà ở. Điều này càng chứng tỏ phán đoán của tôi là chính xác. Sau khi biết được chân tướng này, tôi vô cùng vui mừng, bởi cuối cùng tôi đã có chút "vốn liếng" để tiếp cận Lưu Nhất Hạc.

Về đến nhà, tôi liền "báo cáo" tình hình với cha tôi, ông nói: "Anh ta tự đào hố chôn mình" rồi bảo tôi báo ngay tình hình với Lưu Nhất Hạc. Nói thực, bốn năm học đại học chính trị, lại lăn lộn trên quan trường đã năm sáu năm, giờ phút này tôi mới thấm thía ý nghĩa của chính trị là hàm chứa hương vị nghệ thuật, kỳ thực phàm là nghệ thuật thì đều là bản năng.

Trong cuốn *Bờ kia Thiện Ác*, Friedrich Wilhelm Nietzsche đã nói: "Con người là một loại động vật phức tạp, thích nói dối, giảo hoạt không thể bàn cãi, khiến các loại động vật khác cảm thấy sợ hãi trước sự xảo trá và thông huệ chứ không phải sức mạnh của họ. Người phát minh ra loại tư tưởng 'vấn tâm không hổ thẹn', cuối cùng biến linh hồn thành một dạng thức chỉ để hưởng thụ, vì thế toàn bộ đạo đức là một hoạt động giả tạo, một quá trình vô liêm sỉ lâu dài, nhờ thế mới có thể thấy được linh hồn lúc linh hồn được hưởng thụ. Từ quan điểm này có thể thấy khái niệm 'giảo hoạt' bao hàm rất nhiều thứ mà chúng ta cho là nó tầm thường." Đoạn này có thể khái quát trong một câu thế này: "giảo hoạt" là nghệ thuật trong nghệ thuật, nghệ thuật trong nghệ thuật chính là Chính trị.

Hôm đó tôi gọi điện thoại cho Tống Đạo Minh – thư ký của Thị trưởng Lưu, hỏi thăm buổi tối mấy giờ Thị trưởng mới về nhà. Tống Đạo Minh nói hôm nay ông ấy có tiệc tiếp khách, khoảng mười một giờ mới về. Tôi đến sớm, đợi trước nhà ông ấy, đó là một căn biệt thự nhỏ. Khoảng một tiếng đồng hồ sau Thị trưởng Lưu về, khi ông ấy bước xuống xe, tôi liền cung kính chào: "Thị trưởng Lưu!" Lưu Nhất Hạc vừa thấy tôi, liền cười nói: "Đại Vỹ, làm gì mà lén la lén lút như chuột thế, đã đến cửa tại sao không vào nhà, hả?" Sự thân mật ấy khiến bao nhiêu sự hồi hộp căng thẳng trong tôi liền tan biến, tôi mạnh dạn nói mình có việc muốn báo cáo, ông ấy vỗ vai tôi: "Vào nhà rồi nói!" Lúc ấy tôi như một thư ký thực thụ cun cút theo sau ông

ấy đi vào căn biệt thự nhỏ. Giờ phút đó, tôi vô cùng kích động, bởi tôi dự cảm được rằng một khi tôi bước vào nhà của Lưu Nhất Hạc, cuộc sống của tôi sẽ có cơ hội thay đổi.

Tôi là Bí thư Ban kỷ luật tỉnh - Tề Tú Anh

Gần đây tôi rất hay nhận được một số báo cáo đặc biệt, không gửi đến cơ quan mà gửi thẳng về nhà tôi, nội dung cũng cực kỳ đặc biệt. Báo cáo được viết tay trên hai ba trang giấy gỡ ra từ cuốn tập. Điều khiến tôi kinh ngạc hơn, đó là bút ký của Lưu Nhất Hạc, mà nội dung cũng viết về Lưu Nhất Hạc, hình như sau khi viết bút ký xong, cố ý gửi cho tôi, nhưng việc này là không thể. Tôi nghi ngờ cuốn bút ký ấy bị lấy trộm, kẻ trộm mỗi lần lấy hai ba trang gửi cho tôi. Nếu nội dung chỉ là bút ký bình thường thì đối với tôi cũng chẳng có ý nghĩa gì, kẻ gửi cũng không đạt được mục đích; bởi dù có gửi cho tôi thì cũng không thể làm chứng cớ, cơ bản cũng chẳng thu hút được sự chú ý của tôi. Vậy mà mỗi lần nhận và mở ra đọc, tôi lại phải tròn mắt đớ miệng, vì nội dung không những khiến người đọc kinh ngạc, mà còn có thể nói là kinh thiên động địa. Cuốn bút ký này nhất định là bí mật mà Lưu Nhất Hạc giấu kín, người trộm có vẻ cực kỳ phẫn nộ nên mới gửi cho tôi. Họ không để lại một dấu vết nào ngoài mấy chữ *Bút ký công chức* ghi trên mảnh giấy nhỏ dán ở góc trang đầu.

Rõ ràng, người trộm bút ký rất hiểu tình hình của Lưu Nhất Hạc, cũng hiểu rõ hoàn cảnh của tôi. Hình như họ sợ tôi lần ra tung tích, nên không đề tên người gửi, mà mỗi lần gửi lại là ở một bưu cục khác nhau, lúc thì ở bưu điện thành phố Đông Châu, sau chuyển ra ngoại thành, rồi đến huyện, gần đây đổi địa chỉ ở tỉnh ngoài, xa nhất là gửi từ Thâm Quyến.

Lưu Nhất Hạc viết những chuyện quan trọng vào sổ tay, một khi biết cuốn sổ tay bị mất nhất định sẽ cuống cuồng như kiến trong chảo lửa ấy chứ, thế mà giờ đây lại không thấy động tĩnh gì? Chuyện này thật không bình thường chút nào, theo lý mà nói, tôi phải thu thập toàn bộ tài liệu, rồi báo cáo lên Thường Vụ Tỉnh Ủy. Nhưng, một khi làm vậy thì chỉ e "rút dây động rừng", do đó điều quan trọng trước mắt là phải tìm cho ra người gửi những bài bút ký này. Nhưng làm thế nào để tìm được ra người ấy đây? Theo kinh nghiệm nhiều năm điều tra phá án, tôi đoán chỉ có những người gần gũi Lưu Nhất Hạc, rất có thể là người của văn phòng Ủy ban thành phố.

Suy đi tính lại, tôi thấy cách tốt nhất là phái người đến chỗ Lưu Nhất Hạc để nắm tình hình, nhưng cử ai đây? Người được cử đi nhất định không được để lộ tông tích, tức là có thể tiếp cận Lưu Nhất Hạc nhưng không để Lưu Nhất Hạc nhận ra, cân nhắc phải trái mãi, cuối cùng tôi quyết định cử Tiểu Quỳnh làm ở phòng 6 của Ủy ban kỷ luật tỉnh.

Tiểu Quỳnh là công an viên, học Đại học Trinh sát Hình sự, là người rất thông minh, tuy mới ra trường ba năm, nhưng đã tham gia điều tra rất nhiều vụ án lớn. Thư ký hiện nay của tôi là một cô gái từng ở huyện K gần sáu năm, sắp tới tôi đưa xuống huyện để rèn luyện thêm và đưa Tiểu Quỳnh làm thư ký riêng; nhưng trước vụ việc này thì đành phải dừng việc chọn thư ký, để sau khi làm rõ vụ *Bút ký công chức* này đã rồi tính tiếp. Vấn đề trước mắt là tìm việc gì để bố trí cho Tiểu Quỳnh tiếp cận Lưu Nhất Hạc hợp lý nhất. Tôi suy nghĩ cả tuần lễ mà vẫn chưa nghĩ ra.

Chỉ còn một ngày nữa là đến phiên họp Thường vụ Ủy ban kỉ luật tỉnh rồi, tôi lái xe đến cơ quan từ sáng sớm để giải quyết một vài việc, vừa bước vào cửa, liền thấy cô nhân viên trong tổ phục vụ đang quyét dọn phòng làm việc, mắt tôi bỗng sáng lên, trong lòng mừng rỡ, lóe lên một ý tưởng: phái Thượng Tiểu Quỳnh về đội nhân viên tạp vụ phục vụ tại văn phòng Ủy ban thành phố Đông Châu, phụ trách quét dọn phòng làm việc của Lưu Nhất Hạc, như vậy sẽ dễ tiếp cận Lưu Nhất Hạc, vừa không gây chú ý của Lưu Nhất Hạc, lại thêm sự linh hoạt của cô ấy, sẽ nắm được tình hình, vừa có thể tìm ra đầu mối tung tích của người gửi, một mũi tên nhắm hai mục tiêu.

Mới sáng sớm tôi cho gọi Đặng Hoằng Xương – Chủ nhiệm phòng 6 đến phòng làm việc của tôi cùng bàn bạc chuyện nhận được *Bút ký công chức* và yêu cầu anh ta bí mật bố trí Tiểu Quỳnh đến làm tại đội tạp vụ, "nằm vùng" trong văn phòng Ủy ban thành phố Đông Châu. Đặng Hoằng Xương là tay cán bộ lão luyện, không những sùng bái Đảng mãnh liệt mà kinh nghiệm chuyên môn cũng vô cùng phong phú. Phàm bất cứ việc nhỏ nào cũng làm rất cặn kẽ. Nghe tôi trao đổi bàn bạc, anh ta cũng cho rằng đây không phải việc nhỏ, nếu không làm tốt coi chừng sẽ có những án tiêu cực lớn. Sau khi nhất trí với tôi xong, Đặng Hoằng Xương gọi Thượng Tiểu Quỳnh đến và giao nhiệm vụ ngay trước mặt tôi. Tôi nhấn mạnh tầm quan trọng của công

việc, và nhắc nhở cả hai người phải tuyệt đối giữ bí mật. Tiểu Quỳnh nhận nhiệm vụ theo đúng nghi thức của thực tập sinh an ninh.

Thượng Tiểu Quỳnh "nằm vùng" đã gần một tháng mà chẳng thu được kết quả gì. Trong khi đó tôi vẫn tiếp tục nhận được ba bài viết trong *Bút ký công chức* nữa, đọc xong không phải là kinh ngạc, mà nó khiến tôi như ngồi trên thảm đinh, đại khái nội dung thế này:

"Dục vọng có thể dùng tiền để đo lường, đây là điều tôi không ngờ tới, tôi luôn cho rằng mình là người nhìn tiền bạc như nhìn cặn bã rác rưởi, làm Thị trưởng tôi cần rất nhiều thứ, danh dự, địa vị, uy tín, ủng hộ, tôn kính, quyền lực, ái tình và cả tiếng vỗ tay... nhưng chính vì không cần tiền nên tôi cho rằng mình là người sắt, bất cứ khó khăn nào, vấn đề gì tôi cũng không sợ, trong lòng chỉ ôm một ước mơ, làm cho nhân dân Đông Châu kiêu hãnh vì tôi, tự hào vì tôi. Vậy mà tiền bạc như hơi nước trong không khí, lan tỏa khắp mọi nơi, không sao chống lại được. Nó giống như bệnh dịch xâm nhập vào cơ thể lúc nào không biết, đến người sắt như tôi cũng bị han gỉ. Thế nào là han gỉ? Tiền bạc là phong tục, là lễ thượng đã mấy nghìn năm, ai cản được? Đem lễ thượng 'có đi có lại mới toại lòng nhau' đánh dấu 'bằng' với hủ bại, há chẳng phải toàn xã hội đều hủ bại rồi sao? Vậy mà nhoáng một cái, từ Phó Thị trưởng đến Phó Thị trưởng thường vụ, rồi lên Phó Tỉnh trưởng, đến cả như bây giờ làm Thị trưởng thành phố Đông Châu, khoảng mười năm ấy, tiền tôi thu được vì lễ thượng 'có đi có lại' cũng khoảng tám chữ số, đây là điều khi làm Phó thị trưởng tôi không hề nghĩ tới. Làm Thị trưởng, tôi cần nhiều tiền như thế để làm gì? Nhân dân chọn tôi làm Thị trưởng, tôi làm Thị trưởng vì nhân dân, đây mới đúng là nguyện ước ban đầu của tôi. Cho dù âm thanh của nguyện ước ban đầu này rất mãnh liệt trong lòng, nhưng lại không chống được trước sức mạnh của bên ngoài. Dục vọng của xã hội sẽ lớn hơn rất nhiều dục vọng của cá nhân. Đây cũng giống như loài người rất sợ chết, nhưng không thể thoát khỏi vực thẳm của sự chết chóc. Tôi càng muốn liêm khiết thì lại càng bị đẩy vào hủ bại. Cũng giống như Oedipus(1), càng cố sức trốn tránh và phản kháng số phận bất hạnh đã định sẵn là phải giết cha rồi lấy mẹ, thì lại càng sa vào vòng quay của vận mệnh. Nguyên nhân nào khiến cao thượng biến thành đê tiện, liêm khiết trở thành hủ bại? Tôi nghĩ trăm đường vẫn không lý giải được! Tối qua Triệu Trung đến tặng quà sinh nhật, đó là chiếc đồng hồ Juvenia cho con gái tôi.

Tôi với Triệu Trung quan hệ từ đời cha đến đời con nên đành phải nhận. Trong lúc nói chuyện phiếm, tôi hỏi con người hiện nay cần cái gì nhất? Anh ta trả lời ngay: 'Cần cứu rỗi linh hồn!' Tôi hỏi vì sao? Anh ta nói: 'Sự đau khổ lớn nhất của con người hiện nay là không có cách giải thoát, tìm không thấy phương hướng bến bờ.' Tôi thấy Triệu Trung nói có lý, chả trách anh ta bao thầu chùa miếu mà phát tài, vì đã nắm được nhu cầu lớn nhất của con người hiện nay chính là hư không. Tôi hỏi anh ta: 'Giải thoát thế nào?' Anh ta nói: 'Tin vào cái gì đó.' Câu nói vô tình của Triệu Trung chợt làm tôi hiểu ra nguyên nhân vì sao càng muốn liêm khiết càng sa vào hủ bại. Triệu Trung về rồi, tôi lại nghĩ về bản thân, nghĩ mãi mà vẫn không biết mình tin vào cái gì."

Nếu hai trang nhật ký này quả thật chính tay Lưu Nhất Hạc viết thì anh ta đúng là một phần tử hủ bại nhất của tỉnh Thanh Giang. Một khi điều tra đúng sự thật, nhất định tôi sẽ cho anh ta vào còng sắt. Liệu có phải có người cố tình hại Lưu Nhất Hạc không? Tôi thường xuyên phải đi điều tra nghiên cứu các cơ sở, tận tai nghe cấp dưới nói nhiều điều về Lưu Nhất Hạc, mọi người đều cho rằng thời gian Lưu Nhất Hạc làm Phó Tỉnh trưởng không những rất mẫn cán mà còn chính thiện, người như vậy còn không liêm chính sao?

Thời kỳ làm Bí thư Ban kỷ luật tỉnh K, tôi chuyên điều tra án mà cũng bị nhiều hiểu lầm, chửi bới, vu khống đặt chuyện, phỉ báng, thậm chí còn gài bẫy con tôi thay tôi nhận hối lộ, lợi dụng chức quyền và địa vị để buôn bán thu nhập bất hợp pháp. Hiện nay cải cách mở cửa đang phát triển sâu rộng, các loại mâu thuẫn lợi ích bất ngờ xuất hiện, có thể Lưu Nhất Hạc cũng bị kẻ đối lập, thậm chí là bị thế lực hủ bại vu cáo và phỉ báng?

Thời gian Lưu Nhất Hạc làm Phó Tỉnh trưởng, tôi cũng thường dự hội nghị chung, tuy không hiểu anh ta nhiều, nhưng nghe ngôn từ, ngữ khí khi phát biểu, tôi có thể cảm nhận được anh ta là người có tâm với sự nghiệp, dám làm dám chịu, đồng thời là một người có sao nói vậy, đã nói là làm. Tôi nghe nói Lưu Nhất Hạc tuy là Thường vụ Phó Tỉnh trưởng, nhưng trong các hoạt động tại hội nghị anh ta thể hiện phong thái vượt qua cả Bí thư, con người như thế sao có thể nói năng theo kiểu "coi trời bằng vung" vậy? Toàn nói là quyền lực tuyệt đối sản sinh ra hủ bại tuyệt đối, yếu kém lớn nhất của

thể chế hiện hành là thiếu chế ước và giám sát đốc thúc đối với một "cánh tay vịn". Quyền lực là con dao hai lưỡi... Một Thị trưởng mẫn cán, tài năng, mà lại có hai mặt "hồng" và "đen" như vậy sao?

Những bài viết này nói lên một điều rằng, tiền bạc có thể dùng để đo lường dục vọng. Không thể phủ nhận, ở xã hội kinh tế thị trường, có thể dùng số lượng chiếm hữu tư bản để đo giá trị một con người là sự thực. Đây chính là nguyên nhân cơ bản dẫn đến lý tưởng và niềm tin của một số người trong đội ngũ công nhân viên chức bị dao động và phát sinh thay đổi về thế giới quan. Từ nội dung bút ký có thể thấy rõ Lưu Nhất Hạc đang trải qua nỗi thống khổ của tâm linh, đây là sự thực trong lòng Lưu Nhất Hạc sao?

Tôi rất thích một đoạn trong Phúc Âm 10, *Tân ước* của Kinh thánh: "Ta thực lòng nói cho các ngươi biết, người vào chuồng dê, không đi vào từ cửa, mà trèo từ chỗ khác vào, người đó chính là trộm, chính là bọn cướp. Người đi từ cửa vào mới thực sự là người chăn dê." Lưu Nhất Hạc chính xác là người đi từ cửa chuồng dê vào một cách đường hoàng, nhưng như vậy liệu có chắc chắn là người chăn dê thật không? Ai dám đảm bảo rằng kẻ trộm dê sẽ không đi từ cửa chuồng dê? Một số cán bộ hủ bại bị kỷ luật, có người nào mà không đi vào chuồng dê từ cửa chính? Vì sao sau đó đều trở thành sói trong chuồng dê? Tôi khẳng định: cùng với thành tích thu được trong đấu tranh chống tiêu cực, còn phải xem xét độ sâu của nó, theo đà cải cách mở cửa, sự sa đọa cũng thâm nhập ngầm dưới đáy nước sâu, gây cho tình hình trở nên phức tạp. Điều tra ra những án lớn, án quan trọng cũng chỉ là một góc của tảng băng trôi, còn rất nhiều vấn đề chưa bị lộ ra. Phát triển là một đạo lý vững chắc, chống sự sa đọa càng là đạo lý vững chắc trong đạo lý vững chắc! Nhân dân gọi tôi là "Nữ Bao Công", nói thực tôi rất ghét kiểu xưng hô ấy, bởi chống sự sa đọa mà dựa vào Bao Công thì chẳng có ích gì cho công việc, chỉ có thể dựa vào chế độ, mà thể chế cũ là một cái lô cốt, nếu chỉ dựa vào sức mạnh cá nhân thì chẳng khác gì câu cá trong bồn tắm, đúng như câu cảnh tỉnh của Soren Aabye Kierkegaard[(2)]: "Chúng ta đập nát hy vọng của nhân gian, mới có thể tự cứu hy vọng chân chính."

Tôi là phó ban thư ký Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban - Tiêu Phúc Nhân

Theo sự phân công của cấp trên, tôi làm Phó trưởng ban thư ký phục vụ Ủy viên Thường vụ, Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương. Nhưng do Thị trưởng Lưu Nhất Hạc đã quen làm việc với tôi từ trước, nên phàm có việc gì ông ấy cũng tìm tôi để cùng bàn bạc, khiến tôi thường xuyên rơi vào hoàn cảnh lưỡng nan, nhiều khi cả hai vị lãnh đạo cùng đến tìm, khiến tôi rất bị động. Nói thực, tôi vẫn muốn phục vụ Phó Thị trưởng Lưu hơn, dù sao ông ấy cũng là cánh tay nâng đỡ tôi. Nhưng Bành Quốc Lương giữ tôi rất chặt, còn phê bình kín đáo rằng tôi "bước hai chân lên hai thuyền". Thực ra tôi nào có "hai chân bước lên hai thuyền", mà chính là "hai vai vác hai con thuyền, chân giẫm lên dây cáp." Sở dĩ nói vậy là bởi quan hệ giữa Lưu Nhất Hạc và Bành Quốc Lương có điểm rất giống Chu Du và Gia Cát Lượng. Bành Quốc Lương lúc nào cũng có ý ghen ghét Lưu Nhất Hạc theo kiểu: "Trời đã sinh Du sao còn sinh Lượng." Tôi không biết làm sao cứ "bơi qua bơi lại" giữa hai người kiểu như Lỗ Túc như thế. Nói thực, Bành Quốc Lương cũng chẳng có tài như Chu Du, Lưu Nhất Hạc cũng không thao lược như Gia Cát Lượng, tôi lại càng không thể ví "ngực ôm thao lược, dạ ẩn cơ mưu" như Lỗ Túc. Đương nhiên quan hệ giữa Lương – Hạc cũng rất tế nhị, tôi tự nhận ra một điều, tốt nhất là đối với Lưu Nhất Hạc thì "người xa nhưng lòng gần", còn đối với Bành Quốc Lương thì "người gần mà lòng xa".

Trên quan trường không cho phép người ta có cá tính riêng, nhưng Lưu Nhất Hạc lại là người rất có cá tính. Cuộc đời gần hai mươi năm làm chính trị của ông ta, có thể nói việc thu lợi cũng rất cá tính; bất kỳ mâu thuẫn thế nào cũng chẳng bao giờ để bụng hại nhau, vậy mà đấu tranh chính trị lại rất mãnh liệt, chắc hẳn đã phải học tập "ngực ôm thao lược, dạ ẩn cơ mưu" của Lỗ Túc, nhưng Phó Thị trưởng Lưu lại chẳng hề ôm trong lòng một chữ "ẩn", ông ấy làm việc như chiếc xe tăng cứ nhằm thẳng phía trước rầm rầm xông lên, dù là "Lôi Trì" cũng đừng nghĩ sẽ cản được ông ta. Theo lời ông ta: "Chỉ cần không vi phạm pháp luật, pháp quy và những phương châm đề ra, chỉ cần không có lệnh cấm rõ ràng, đều có thể mạnh dạn làm, chỉ cần chính

sách cấp trên có tính 'co giãn', thì cứ từ thực tế mà linh hoạt vận dụng sáng tạo, giải phóng tư tưởng thì phải khai mở một con đường máu, mở con đường máu thì ắt phải có hy sinh, tôi thà hy sinh trên con đường máu chứ không chịu lui nửa bước." Phong cách làm việc không ỷ vào nguyên tắc, chỉ cần làm việc cũng tạo ra tiếng vang. Dù vậy, Lưu Nhất Hạc luôn yêu cầu những người cộng tác "báo tin vui ít, báo cáo các vấn đề nhiều". Nhưng họ lại không báo cáo theo đúng ý ông, cuối cùng những tin nhảm về ông lại ngày càng nhiều. Nhất là gần đây, cán bộ một số cơ quan bàn tán chuyện Lưu Nhất Hạc ly hôn, mà còn "bao" cô dẫn chương trình ở đài phát thanh thành phố Xương Sơn, dịp nghỉ lễ nào cũng tự lái xe đến đó, không cho thư ký đi theo. Tôi phục vụ Thị trưởng Lưu đã lâu, nên biết rõ vợ ông ấy có điểm giống Xanthippe vợ của Socrates(1), nhưng cũng như Socrates chưa từng nói nặng lời với vợ bao giờ, Thị trưởng Lưu cũng làm việc nhà bình thường, chưa hề cau mày trợn mắt với vợ bao giờ. Vậy có phải đó chỉ là biểu hiện bên ngoài không? Bởi chịu đựng một bà vợ đanh đá thô bạo như Xanthippe, thì người bình thường cũng không thể làm nổi, nên tôi nghĩ mọi người bàn tán cũng có lý. Nhưng nghĩ lại, tôi thấy những chuyện ấy cũng chỉ là những lời bàn tán sau lưng. Dù họ nói vợ Lưu Nhất Hạc như con hổ cái, nhưng hình như Thị trưởng Lưu lại thấy khá thoải mái trước tính khí của vợ. Bởi dù sao hai người cũng đã yêu nhau từ khi còn học ở trường đại học, tình cảm sâu nặng, đâu dễ nói ly hôn là ly hôn.

Tôi càng nghĩ càng hoang mang, bèn gọi Tống Đạo Minh lên phòng để hỏi rõ. Tống Đạo Minh làm thư ký cho Lưu Nhất Hạc từ khi ông ấy là Phó Thị trưởng, khi lên Phó Tỉnh trưởng cũng đem cậu ta theo, giờ đây về giữ chức Thị trưởng, Tống Đạo Minh vẫn là thư ký của ông ấy, lại còn là phó Chủ nhiệm văn phòng, tức là "tay phó" của tôi. Từ khi tôi làm Trưởng phòng Tổng hợp 2, tôi và Tống Đạo Minh đã khá hợp tính nhau, nên khi cậu ta vào phòng, tôi cũng chẳng cần rào đón gì hết, nói ra tin đồn mà mình nghe được và hỏi xem là thực hay giả?

Tống Đạo Minh vừa nghe tôi hỏi xong, liền cười ha hả nói: "Anh Phúc Nhân, người khác không hiểu Thị trưởng Lưu đã đành, anh cũng không hiểu hay sao mà hỏi chuyện tức cười vậy?"

Tôi bán tin bán nghi: "Vậy chuyện cứ mỗi khi nghỉ lễ lại đánh xe đi Xương Sơn là thế nào?".

Tống Đạo Minh cười khổ nói:

"Chị gái của Thị trưởng Lưu ở Xương Sơn, gần đây đón mẹ về ở cùng, Thị trưởng Lưu là người con rất có hiếu, cuối tuần, nghỉ lễ đều về Xương Sơn thăm mẹ. Ông anh ơi, anh không cảm thấy người tung tin đồn bậy này là người xấu xa bỉ ổi lắm hay sao? Càng làm những chuyện thế này, càng bộc lộ hắn là kẻ tiểu nhân ác mồm ác miệng. Lòng dạ Tư Mã Chiêu[(2)] ai mà không biết?"

Tôi hiểu rõ miệng Tống Đạo Minh nói tên "Tư Mã Chiêu" là muốn ám chỉ ai, tôi cũng đoán ra tin đồn xuất phát từ đâu, có câu "lời đồn dừng lại ở kẻ trí", do đó tôi không muốn để Tống Đạo Minh nhận ra sự hoài nghi của tôi đối với Thị trưởng Lưu. Bởi dù sao Thị trưởng Lưu cũng là người ân nghĩa đối với tôi, đến tôi còn không tin ông, nếu biết được chắc ông ấy thất vọng và đau lòng lắm. Tôi biết Tống Đạo Minh rất muốn làm một "cánh tay vịn" ở huyện ngoại thành, thế là tôi liền chuyển chủ đề hỏi: "Tống Đạo Minh, cậu làm thư ký cho Thị trưởng cũng lâu rồi, phải chăng là cũng nên gánh vác một phần công việc với Thị trưởng?"

Tống Đạo Minh lắc đầu cười: "Thị trưởng Lưu làm việc với em quen rồi, đâu có muốn xa em, nhưng gần đây ông ấy cũng nói, bảo em lưu tâm đến việc chọn người thay thế. Ông anh thấy ở văn phòng Ủy ban này, ai là người thích hợp nhất để thay thế em?"

Nói thực, tôi chưa bao giờ nghĩ đến chuyện này, nhưng việc tìm cho Thị trưởng một thư ký thích hợp, thì trước đây tôi cũng có kinh nghiệm. Lâu nay tôi để tâm tới một người, nhưng chưa tìm được cơ hội tiến cử, đúng lúc Tống Đạo Minh hỏi, tôi liền giả vờ như nghĩ ngợi mông lung rồi nói: "Ở văn phòng Ủy ban này, người có tố chất nhất là Hoàng Tiểu Minh, nhưng Hoàng Tiểu Minh lại thuộc về Phó Thị trưởng Bành rồi, thực ra có một người thay thế vị trí cậu phù hợp hơn, không những rất thông minh mà còn rất biết điều, Đạo Minh, anh dám khẳng định, nếu cậu giới thiệu người này với Thị trưởng Lưu, không những ông ấy hài lòng, mà cậu cũng sẽ yên tâm khi rời xa Phó Thị trưởng Lưu."

Tống Đạo Minh cười: "Ông anh đừng vòng vo, úp mở nữa, là ai thì nói ra xem nào?"

Tôi thừa cơ nói luôn: "Chu Đại Vỹ phòng Tổng hợp 2."

Tống Đạo Minh trầm tư giây lát, rồi nói: "Anh khỏi phải nói, Thị trưởng và em cũng đã đề cập đến việc này, thực tình cũng hay nhắc đến cậu ta, Thị trưởng Lưu còn nói: 'Chu Đại Vỹ không những học chính trị mà còn rất am hiểu chính trị, em thử suy nghĩ về việc giới thiệu Chu Đại Vỹ xem sao'?"

Tống Đạo Minh vừa ra về thì điện thoại tôi đổ chuông, không ngờ là Đặng Hoằng Xương gọi tới. Tôi và Hoằng Xương là bạn học cùng lớp cán bộ trẻ ở trường Đảng tỉnh, lúc đó tôi là lớp trưởng, anh ta là bí thư chi bộ. Tuy lúc đó, chúng tôi làm việc rất ăn ý với nhau, nhưng từ khi ra trường lại chẳng liên lạc gì hết. Không phải vì anh ta không tốt, mà tay Đặng này thực sự là người nhiệt tình, thẳng thắn trung thực. Chỉ vì sau khi học xong ra trường, anh chàng lại làm Chủ nhiệm phòng 6 Ban kỷ luật tỉnh ủy, chuyên đi điều tra những vụ trọng án. Phần lớn những vụ án "quan tham" của tỉnh đều nằm trong tay anh ta. Do đặc thù công việc, bình thường anh ta cũng dùng cặp mắt "thẩm án" để nhìn người, vì thế sau khi ra trường, tôi luôn "kính nhi viễn chi" với anh ta.

Hôm nay đột nhiên anh ta lại gọi điện mời tôi ăn cơm, nói thực, tôi không muốn đi chút nào. Đi ăn cơm với người này, vô hình trung mình có thể là người có tội, hoặc là người tung tin đồn nhảm. Nhiệm vụ của Hoằng Xương là điều tra ra những phần tử tham ô sa đọa, nhẹ thì xử phạt cách chức, khai trừ Đảng, đuổi khỏi ngành; nặng thì ra tòa, vào nhà lao, hoặc "xử trảm đầu đài". Gia đình, bạn bè thân thuộc hoặc có liên quan tới những thành phần phạm tội, ai không hận, không chửi anh ta chứ? Cho nên tôi ăn cơm với anh ta vô hình trung cũng lại trở thành người đắc tội. Vả lại, ăn cơm với anh ta, người biết thì nói tôi và anh ta là bạn, người không biết thì cho là tôi mách lẻo tình hình với Thường Vụ Tỉnh ủy, hoặc Tỉnh ủy tìm tôi để hỏi han tình hình gì đó. Thế là tôi nói đùa: "Hoằng Xương, ông anh mời tôi ăn cơm, có phải là 'cáo chúc tết gà' không đấy? Hay để tôi mời ông anh mới hợp lý." Đặng Hoằng Xương không khách sáo, nói rằng anh ta nhớ những ngày cùng học ở trường Đảng nên muốn uống rượu với tôi. Tôi đặt địa điểm tại nhà hàng Thế giới bên sông Hắc Thủy.

Buổi tối Đặng Hoằng Xương đến đúng hẹn, trong bữa ăn, anh ta tự hào kể cho tôi nghe những thành tích chống tham nhũng, nhưng sau lại than thở "tứ khổ" của người cán bộ làm công tác thanh tra kỷ luật Đảng: cuộc sống thanh khiết – khổ; công việc vất vả – khổ; điều tra án khó - khổ; tâm linh mệt mỏi – khổ, lại còn nói "tâm linh đau khổ" là khó khắc phục nhất, làm việc công nhưng mình lại bị oán ghét. Nghe anh ta nói chân thành, tôi cũng có phần cảm động. Người cán bộ làm công tác kiểm tra kỷ luật tốt, phải thực hiện được "năm điều không sợ", đó là: không sợ chém đầu, không sợ ngồi tù, không sợ cách chức, không sợ khai trừ Đảng, không sợ ly hôn. Thật tình tôi không kìm nổi tình cảm, phụ họa thêm một câu: 'không sợ' "nhân gian chính đạo là tang thương".

Sau khi tâm sự xong, anh ta liền chuyển sang chủ đề chính, đầu tiên mời tôi một ly rượu, sau đó nói vẻ chân thật: "Phúc Nhân, quả thực hôm nay tôi 'không có việc thì không bái Tam Bảo', đến cầu mong anh giúp."

Nghe câu này, "dây thần kinh cảnh giác" đang căng cứng của tôi bỗng trùng xuống, không ngờ Đặng Hoằng Xương "năm điều không sợ" mà cũng hạ mình cầu cạnh người khác như thế, tôi cảm thấy khá dễ chịu, nói vẻ thân thiết: "Hoằng Xương, giữa anh em mình đừng nói tiếng 'cầu xin'. Dù là chuyện gì, chỉ cần trong phạm vi quyền hạn của mình, tôi sẽ hết lòng giúp anh."

Hoằng Xương châm điếu thuốc, rầu rĩ nói: "Phúc Nhân, chuyện là thế này: tôi có đứa cháu gái họ, con chị gái, tốt nghiệp trung cấp một năm rồi, vẫn không tìm được việc, hôm nay đến nhờ anh giúp, nghĩ xem sắp xếp cho cháu một công việc."

Nhìn bộ dạng thiểu não của anh ta, lo cho cháu gái mà như lo cho con ruột vậy, tôi thực lòng cũng muốn giúp ngay. Nhưng học trung cấp thì làm được việc gì trong Ủy ban? Đến bán phiếu ở nhà ăn cũng phải đại học chuyên ngành ấy chứ. Tôi khó xử nói: "Hoằng Xương à, trình độ thấp quá, ngoài việc ở ban tạp vụ ra, không sắp xếp vào vị trí khác được!"

Hoằng Xương bỗng vui vẻ hẳn lên: "Phúc Nhân, cho cháu nó làm tạp vụ cũng được, nó đang tự ôn luyện để thi đại học, khi nào tốt nghiệp nhờ ông anh lại giúp tiếp!"

Tôi nghĩ bụng, Hoằng Xương không dễ gì mở miệng cầu cạnh người khác, nên đã giúp thì giúp đến cùng, bèn nói chân thành: "Hoằng Xương, tôi đã hứa giúp thì tôi sẽ giúp đến nơi đến chốn, sẽ có trách nhiệm với cháu, chỉ có điều làm ở ban tạp vụ là quét dọn văn phòng cho các lãnh đạo... cũng tủi thân cho cháu!"

Hoằng Xương tỏ vẻ rất mãn nguyện nói: "Phúc Nhân, thế là tốt lắm rồi, quét dọn phòng cho Thị trưởng, Phó Thị trưởng cũng tương đương với tiếp viên của các hãng hàng không, chẳng có gì phải tủi thân cả."

Tôi đành vui vẻ nói: "Vậy được rồi, nhưng không biết dáng người thế nào, các em gái trong ban tạp vụ đều là mỹ nhân thanh xuân phơi phới."

Đặng Hoằng Xương nhạy cảm hỏi: "Phúc Nhân, quét dọn phòng làm việc của Thị trưởng, Phó Thị trưởng sao lại cần đẹp và trẻ trung?"

Tôi biết anh ta mắc bệnh nghề nghiệp, nên giải thích: "Phục vụ cán bộ lãnh đạo đương nhiên phải cần các cô đoan trang chuẩn mực, đấy cũng là đại diện bộ mặt của Ủy ban mà!"

Đặng Hoằng Xương cười lớn: "Phải nói thế này, cháu gái tôi không chừng sẽ là hoa khôi của Ủy ban đấy!"

Nghe anh ta nói vậy, tôi cũng thấy yên tâm, nói lấy lòng vài câu: "Hoằng Xương, nếu vậy tôi sẽ bố trí cháu anh quét dọn phòng Thị trưởng Lưu, cháu anh tên gì nhỉ?"

Hình như Hoằng Xương rất tự hào về cháu gái mình, anh ta dõng dạc nói: "Thượng Tiểu Quỳnh".

Tôi là Thượng Tiểu Quỳnh - nhân viên phòng 6 của Ban kỷ luật tỉnh

Tôi là Thượng Tiểu Quỳnh, người yêu của Chu Đại Vỹ, nhưng anh ấy quen gọi tôi là "mèo mun", tôi cũng gọi anh ấy bằng biệt hiệu "chuột nhắt". Thoắt một cái, tôi đã làm trong ban tạp vụ, "nằm vùng" ở văn phòng Ủy ban thành phố Đông Châu này được một tháng. Lúc mới đến, tôi không cho anh ấy biết, đợi đến khi quen việc mới nói, bởi công việc chủ yếu là quét dọn phòng làm việc của các lãnh đạo, Thị trưởng, Phó Thị trưởng, thư ký trưởng, phó thư ký và văn phòng chủ nhiệm khác. Tạp vụ phải làm việc từ năm giờ sáng, bảy giờ là phải hoàn tất, tám giờ cán bộ nhân viên đến làm việc, nên "chuột nhắt" không dễ gì bắt gặp tôi.

Nhưng công việc của ban tạp vụ không phải quét dọn phòng làm việc của lãnh đạo là hưởng "đại cát" mỗi ngày. Xong xuôi vẫn phải ở lại Ủy ban, có việc gì cần vẫn phải làm, nói chung là chân lon ton, ai sai đâu thì làm đó, vì thế có một hôm, tôi đang đi ở hành lang Ủy ban thì gặp Chu Đại Vỹ, khiến anh ấy giật mình ngạc nhiên, tôi đành vội kéo anh ấy vào một góc hành lang, rồi nói tôi có việc ở đây, anh ấy phải giả như không quen biết tôi. "Chuột nhắt" rất nhạy bén, vì mệnh lệnh của trái tim nên không lộ diện gì cả.

Khi mới nhận nhiệm vụ này, tôi cảm thấy rất áp lực, bởi Bí thư Tề phán đoán người gửi *Bút ký công chức* là người trong văn phòng Ủy ban, nhưng ở đây hơn bảy trăm người, mục tiêu quá lớn, một khi bị người ta phát hiện, hậu quả thật khó lường. Sau đó tôi nghĩ có "chuột nhắt" bên cạnh, như vậy tôi không phải chiến đấu "cô quân độc mã", có người cùng phối hợp thì lòng tin của tôi tăng thêm gấp bội.

Hồi nhỏ, nhà tôi và nhà "chuột nhắt" là láng giềng sát vách, chúng tôi là cặp thanh mai trúc mã, "chuột nhắt" hơn tôi hai tuổi, anh ấy thi vào đại học trước, tôi cũng đậu đại học. Khi học ở trường, hai chúng tôi chỉ mong nhanh đến cuối tuần, vì khi ấy, nếu anh ấy không đến trường tôi thì tôi lại sang

trường anh ấy. Đương nhiên hai chúng tôi thích nhất là cùng nhau xem phim. Tôi học chuyên ngành trinh sát hình sự, nên rất thích phim trinh thám, chuột nhắt vì chiều sở thích của tôi mà mỗi khi có phim trinh thám mới là không đợi tôi nói, anh ấy đã mua vé rồi. "Chuột nhắt" học chính trị học, nên lúc nào cũng tỏ ra ranh mãnh, nhưng anh ấy chưa bao giờ có thái độ thiên lệch với tôi. Đứng ở vị trí của tôi mà nhìn nhận thì anh ấy là người rất có đầu óc chính trị, nếu có cơ hội đảm nhiệm những công việc lớn, nhất định sẽ không phải là một chính trị gia tầm thường. Vậy mà từ khi anh ấy vào làm ở phòng Tổng hợp 2 đến nay, vẫn không được thỏa nguyện lắm. Công việc đáng lẽ là soạn văn bản, viết báo cáo, xử lý tài liệu của Thị trưởng, nhưng anh ấy lại chỉ làm công việc xử lý biên bản hội nghị, chưa có cơ hội thể hiện tài năng văn chương chữ nghĩa. Thực ra, "chuột nhắt" không chỉ là người có tư tưởng, có quan điểm mà khả năng viết lách cũng rất tốt. Điều quan trọng nhất mà tôi nhận thấy trong khoảng thời gian sống gần nhau là anh ấy rất hiểu ý người khác, đến cả tâm tư thiếu nữ, anh ấy cũng thấu hiểu, huống chi tâm tư của lãnh đạo, vì thế tôi mới cho rằng nếu có cơ hội, anh ấy sẽ là người có khả năng nhất về lĩnh hội những ý kiến và ý đồ của cấp trên.

Nhưng số "chuột nhắt" lại không may mắn cho lắm, phòng Tổng hợp 2 có Hoàng Tiểu Minh có bằng thạc sĩ, lại có cả Âu Bối Bối xinh đẹp như hoa, nói tiếng Anh lưu loát, hai đời Trưởng phòng cũng đều là những cây bút lớn, dù "chuột nhắt" muốn thử ra tay viết báo cáo cũng chẳng mảy may có cơ hội. Nhưng anh ấy là người rất có tâm kế, cho rằng làm thư ký của Thị trưởng sẽ có tiền đồ, nên rất thích làm thư ký cho Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương. Phó Thị trưởng Bành có địa vị cao sang, con đường tương lai thăng tiến rộng mở, nhưng trên quan trường, lại có nhiều thư phản ánh về ông ấy. Tôi làm ở cơ quan Kiểm tra kỷ luật Đảng, nên biết rất rõ điều này. Tôi hiểu "chuột nhắt" cũng không phải là kẻ "đói bụng ăn quàng", nên khuyên anh ấy cứ từ từ, nhìn chính xác người rồi hãy chọn sau. Anh ấy rất nghe lời tôi, lúc đầu cạnh tranh với Hoàng Tiểu Minh để thay thế vị trí của Hồ Chiếm Phát, nhưng nghe lời khuyên của tôi nên anh ấy đã bỏ cuộc.

"Chuột nhắt" hiểu rằng, kinh nghiệm hai năm bên cạnh Bí thư Tề làm công tác kiểm tra ở cơ quan kỷ luật tỉnh, tham gia kiểm tra nhiều vụ án lớn và quan trọng của tôi chắc chắn hơn anh ấy nhiều. Trên quan trường, một

khi đã theo nhầm người thì bao nhiêu công lao cũng đổ xuống sông, xuống biển hết. Nhưng trước sau tôi vẫn tin tưởng một điều rằng, "chuột nhắt" có khả năng chính trị trời cho, nên nhất định sẽ có cơ hội mở rộng tiền đồ tươi sáng.

Nhiệm vụ quan trọng nhất của tôi lúc này là công tác điều tra ngầm, tôi đang nghi ngờ một người, hàng sáng quét dọn phòng tôi đều thấy người này đảo quanh phòng làm việc của Thị trưởng Lưu một vòng, người đó chính là Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban Lý Ngọc Dân. Lúc đầu tôi cũng không để ý lắm, chỉ nghĩ lãnh đạo trực ban đi kiểm tra, sau đó tôi nhận ra có điều bất ổn, vì cứ cách hai ba ngày ông ta lại đến vứt trên bàn Thị trưởng Lưu một bì thư niêm phong rất kỹ. Vì anh ta là Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban, lại không phải là đối tượng trong dự định điều tra, nên tôi không để ý xem anh ta viết gì, nhưng sau đó thấy anh ta không chỉ viết thư cho Thị trưởng Lưu, mà còn viết cả cho Phó Thị trưởng Bành, tôi liền cảnh giác.

Việc Lý Ngọc Dân viết thư cho Phó Thị trưởng Bành là do chính Lâm Đậu Đậu nói. Anh ta nói mỗi lần vào phòng của Phó Thị trưởng Bành là Ngọc Dân lại "mắt la mày lém". Tôi cũng phát hiện những lá thư ở trên bàn của Thị trưởng Lưu đều bị Tống Đạo Minh lấy đi, như thế có nghĩa Thị trưởng Lưu cơ bản là không biết, vì ông ấy chỉ xem thư hoặc báo cáo mà Tống Đạo Minh đã xử lý xong. Tôi phát hiện thư của Lý Ngọc Dân viết cho Thị trưởng Lưu đều bị Tống Đạo Minh xem rồi vứt vào máy xử lý giấy, hoặc có khi không xem, chỉ xé nhỏ vứt vào giỏ giấy vụn.

Có một lần tôi đem hết giấy vụn trong giỏ rác về nhà ghép từng mảnh. Nhưng cũng chỉ đọc được mấy câu, đại khái: "Lưu thị trưởng, mấy hôm trước, trong hội nghị, Phúc Nhân nói mấy câu rất bất kính với Thị trưởng, chẳng hạn 'mời Thị trưởng Lưu xuống nói chuyện trong hội nghị', tôi ở bên cạnh đã nhắc nhở anh ta nói sai, nhưng anh ta không thèm để ý." Đúng là mấy ngày trước có hội nghị về lễ hội mùa xuân, thảo nào Tống Đạo Minh không nhét thư của Lý Ngọc Dân vào máy xử lý giấy, mà xé nát cho vào giỏ rác. Vốn dĩ hắn là kẻ tiểu nhân đặt chuyện, người như thế rất có khả năng là kẻ trộm *Bút ký công chức* của Thị trưởng Lưu. Tôi đoán 90% hắn chính là kẻ gửi *Bút ký công chức*.

Nhưng *Bút ký công chức* có thật sự do Lưu Nhất Hạc viết không? Nếu đúng thì ông ta quả là một quan tham đích thực. Vậy mà hơn một tháng "nằm vùng", tôi quan sát rất tỉ mỉ, chẳng thấy bất cứ một dấu hiệu quan tham nào. Ấn tượng sâu sắc nhất của tôi là một lần đến phiên tôi quét dọn phòng hội nghị, xong xuôi vẫn phải ở lại làm những việc phụ khác. Lần đó Thị trưởng Lưu chủ trì hội nghị "Xúc tiến thương mại thu hút đầu tư", trong hội nghị, ông phát biểu rằng: "Tôi chủ trương tăng cường thay đổi tư tưởng, hạn chế thay người, không thay đổi tư tưởng thì sẽ thay đổi người. Xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài chính là sản phẩm của việc thay đổi tư tưởng. Quan niệm quyết định kết quả, nếu chúng ta không mưu cầu lợi ích cá nhân, toàn tâm toàn ý cho sự phát triển của Đông Châu, thì những nơi hiểm nghèo không những sẽ biến thành phong cảnh đẹp, mà còn đẹp độc đáo." Lời của Thị trưởng Lưu đã thuyết phục được tôi, lúc đó tôi nghĩ, người có tầm tư tưởng như vậy có thể là quan tham không? Một lần khác trong hội nghị về công tác bảo vệ môi trường toàn thành phố, khu trưởng khu Cổ Kiều vì vấn đề tài chính mà phớt lờ những vụ ô nhiễm phức tạp của xí nghiệp, Cục trưởng cục bảo vệ môi trường nể tình mà "dối trên lừa dưới", Thị trưởng Lưu nắm rõ hết tình hình, sau đó đã đập bàn mắng: "Nuôi mèo không bắt chuột, anh có xứng làm Cục trưởng không? Đừng cho rằng tham ô tham nhũng mới là sa đọa, anh giữ tiền của người đóng thuế, cũng không xứng là cán bộ, cũng giống với sa đọa, là sa đọa lương tri." Cục trưởng bị mắng, mặt đỏ bừng bừng, không dám ngẩng đầu lên. Lúc đó không khí hội nghị rất căng thẳng, những lời của Lưu Nhất Hạc đi sâu vào tâm trí, thay đổi suy nghĩ của tôi. Lời nói coi việc xấu là kẻ thù như vậy thì không thể là người nói ngoài miệng, đó là những lời xuất phát từ trong tâm. Chính vì thế mà mối nghi ngờ của tôi về Lưu Nhất Hạc cũng bị lung lay.

Để làm rõ chuyện Lý Ngọc Dân rốt cuộc có phải là kẻ đầu têu vụ *"Bút ký công chức"* hay không, thừa cơ cô bé phục vụ phòng ông ta nghỉ phép, tôi tình nguyện làm thay cô ấy đến quét dọn. Cùng với sự phối hợp ăn ý của "chuột nhắt" tôi còn phát hiện ra một cuốn bút ký khác, nhưng không phải của Lưu Nhất Hạc mà của Lý Ngọc Dân.

Tôi là Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban - Lý Ngọc Dân

Mỗi người đều thuộc về một cái bóng, tôi cũng vậy. Chúng ta là sản phẩm của cái bóng, đó chính là tồn tại. Thực ra mỗi người tồn tại từ trước khi cái bóng tạo ra, nó là con rắn trong vườn địa đàng, không phải rắn dụ dỗ con người, mà nó là đại diện của trí tuệ vĩ đại. Ngày nay con rắn đó nằm ngang trên mảnh đất Đông Châu, uốn khúc ngoằn ngoèo hướng tới phương xa. Nhưng lại như câu nói của Friedrich Wilhelm Nietzsche:(1) "Nhân loại là một con sông vẩn đục." Ngày nay con sông ấy có màu đen, nằm vắt ngang trên mảnh đất trù phú Đông Châu, nó chính là "sông Hắc Thủy". Sông Hắc Thủy mỗi ngày một đổi mới hơn, dù thế nó vẫn mang màu đen, bởi nó không chảy qua vùng hoàng thổ, bạch thổ, mà chảy qua vùng hắc thổ.

Thực ra, sông Hắc Thủy thuần nhất một màu, nó có thể hòa tan tất cả. Mỗi khi buồn, nghĩ lung tung, tôi hay tìm tòi ý nghĩa màu đen của sông Hắc Thủy, thực ra sinh mệnh đầu tiên đen tối, lại quay về với đen tối mà thôi. Phải nói rằng sông Hắc Thủy là mạch máu của hắc thổ. Khi nhận ra điểm này, tôi mới cảm thấy màu đen chính là tồn tại, mà mọi người cũng nên biết rằng chúng ta dùng con mắt để quan sát thế giới, mà con mắt là cửa sổ của tâm hồn, dù bên trong có thắp đèn sáng trưng, cửa sổ này vẫn màu đen. Đúng là ánh sáng đèn khiến tôi nhìn thấy rõ, đi từ bờ này sang bờ kia là nguy hiểm, đi lại giữa hai bên là nguy hiểm, ngoái cổ nhìn lại là nguy hiểm, run sợ là nguy hiểm, chần chừ do dự không tiến là nguy hiểm. Nguy hiểm là màu đen, thầm kín là màu đen, nguy hiểm đến từ sự thầm kín của màu đen.

Aristoteles nói: con người là động vật có tính chính trị, mà động vật thì đại bộ phận không nhìn thấy nguy hiểm, vì sao, vì bản năng, mà bản năng tồn tại là cơ bản nhất. Tôi không phải là người theo chủ nghĩa Aristoteles, nhưng tôi đồng ý người là "người chính trị", nếu nói ranh giới của đạo đức là thiện và ác, lằn ranh của mỹ học là xấu và đẹp, phân giới của kinh tế là lãi và lỗ, vậy thì phân giới của quyền lực là "vòng trong" và "vòng ngoài".

Theo lý mà nói, tôi thuộc vòng trong của Lưu Nhất Hạc, vì tôi được sự "hâm mộ" của ông ấy nên mới được chuyển từ Phòng nghiên cứu sang văn phòng Ủy ban thành phố. Khi đó ông ấy đương nhiệm Phó Thị trưởng, tuy tôi chỉ là Phó chủ nhiệm nhưng cảm thấy từ "vòng ngoài" được vào "vòng trong" đúng là mang một ý nghĩa phi thường, là mơ ước của nhiều người. Sở dĩ tôi nói được sự "hâm mộ" của Lưu Nhất Hạc, là cũng tương tự như câu: "Trên đời không sợ việc khó, chỉ sợ lòng người." Khi tôi còn là Trưởng phòng Nghiên cứu, một lần Lưu Nhất Hạc giao cho tôi nhiệm vụ nghiên cứu một đề tài, nhiệm vụ không thuộc phạm vi của phòng tôi, sau khi hoàn thành, chủ nhiệm Ban nghiên cứu dẫn tôi cùng đến phòng làm việc của Lưu Nhất Hạc để báo cáo. Từ lâu tôi đã nghe Lưu Nhất Hạc rất hay đọc sách, quả thật hôm đó nhìn thấy tủ sách khiến tôi vô cùng kinh ngạc, hầu hết đều là sách kinh điển nổi tiếng về chính trị, kinh tế, trên bàn còn một cuốn *Lịch sử Hy Lạp cổ đại* đang đọc một nửa, mà bên cạnh còn một cuốn "Bút ký đọc sách" ghi dày đặc những dòng chữ. Hôm đó họp xong, tôi liền đến thư viện thành phố mượn cuốn sách *Lịch sử Hy Lạp cổ đại* để đọc. Ngày nào cũng thắp đèn đọc thâu đêm. Khi học đại học, tôi học lịch sử Trung Quốc, không nghiên cứu sâu về lịch sử phương Tây, cho nên đến khi đọc xong bộ sách này tôi không thể không rung động trước nền văn minh Hy Lạp cổ, nó phồn vinh về kinh tế, dân chủ về chính trị, triết học của nó tự nhiên, lại có nền văn hóa nghệ thuật xán lạn, nó không ngăn cản được cảm xúc trong tôi, hình như tình cảm xúc động đã thúc đẩy tôi so sánh nền văn minh Hy Lạp cổ với nền văn minh cổ đại Trung Quốc, và đem sự so sánh ấy viết thành "Bút ký đọc sử".

Sau mấy tháng khổ công, mong ước duy nhất của tôi là nhận được sự tán thưởng của Lưu Nhất Hạc, mặc dù tôi không hiểu rõ về ông ấy, nhưng tôi biết Lưu Nhất Hạc mến mộ người tài. Nếu đúng là yêu và hiểu người tài, thì sau khi đọc "Bút ký đọc sử" của tôi, nhất định ông ấy sẽ gọi tôi lên gặp mặt. Tôi hồi hộp lo lắng tìm cách gửi cuốn "Bút ký đọc sử" cho thư ký của ông ấy, đợi ngày ông ấy gọi lên gặp, những ngày chờ đợi quả là một ngày dài hơn thế kỷ.

Một tháng sau, bỗng tôi nhận được điện thoại của Tống Đạo Minh, bảo rằng Thị trưởng Lưu cho gọi. Lần gặp mặt này đã để lại trong tôi ấn tượng sâu sắc. Lưu Nhất Hạc không những bình dị dễ gần mà còn cởi mở thân

thiện. Chúng tôi cùng bàn luận, tìm hiểu về đỉnh cao của chế độ dân chủ thành bang. Cuối cùng ông ấy cảm khái: "Làm chính trị mà không hiểu biết về lịch sử phương Tây thì không thể so sánh hiện thực của lịch sử, lại càng không thể có năng lực để quan sát phân biệt chân lý, nói gì đến giải phóng tư tưởng?" Sau lần nói chuyện đó không lâu, tôi được đề bạt lên làm Phó chủ nhiệm phòng Điều tra nghiên cứu. Phải nói đây là lần đầu tiên tôi thành công, mà còn là thành công đáng tự hào.

Sau khi được thăng cấp lên Phó phòng Điều tra nghiên cứu, tôi càng có cơ hội tiếp xúc với Thị trưởng Lưu. Tôi luôn để ý xem ông ta đọc loại sách nào, tôi cố tìm đọc sách nấy, sau đó viết cảm nhận gửi cho ông ấy xem, kiên trì trong vòng nửa năm, cuối cùng tôi được điều lên văn phòng Ủy ban. Tôi tự cho rằng như vậy tôi đã từ "vòng ngoài" vào được "vòng trong" của Lưu Nhất Hạc một cách thành công. Sau đó chưa đợi tôi đứng ổn định hai chân trong vòng thì Lưu Nhất Hạc đã được thăng chức Phó Tỉnh trưởng.

Tôi vẫn cho rằng, làm quan là một môn khoa học có sự đan xen giữa chính trị và triết học. Triết học làm quan của tôi là: "Kề cận với cái khát thì không muốn xa nước, ở xung quanh có cỏ, thì quyết không để thỏ nhảy ra ngoài núi." Không chút nghi ngờ gì nữa, Lưu Nhất Hạc đã mất giá trị với tôi rồi, tôi nhất thiết phải chọn để vào một cái "vòng" khác.

Cựu Thị trưởng chuẩn bị lên Chủ tịch hội đồng nhân dân, cây cổ thụ có thể ôm được nhất đó là tân Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương. Tôi nghĩ ra cách diễn lại trò cũ, nhưng thử mấy lần mà chẳng thấy ông ta có phản ứng gì. Tôi lập tức thay đổi sách lược, cũng khó trách, Bành Quốc Lương là đối thủ chính trị của Lưu Nhất Hạc, ghét nhất phe của Lưu Nhất Hạc. Qua một thời gian kiên trì quan sát, tôi phát hiện Bành Quốc Lương không phải không thích đọc sách, mà chỉ là đọc khác loại với Lưu Nhất Hạc mà thôi. Lưu Nhất Hạc toàn đọc sách kinh điển chính trị, lịch sử, thì Bành Quốc Lương thích đọc "Hậu hắc học", "Quyền thuật học": "Trời sinh ra người, chúng ta có khuôn mặt, sâu bên trong có một trái tim. Nhìn bên ngoài, nó vừa to vừa rộng, ôm cả hai tay không xuể, hình như không thiếu những điều kỳ dị. Nếu quan sát một cách tinh tế, liền biết độ sâu của nó là vô hạn, nó đen không gì bì nổi. Phàm công danh phú quý, cung thất thê thiếp, gấm vóc ngựa xe, đều từ đó mà ra..." Các quan viên thích loại văn chương như thế,

đại đa số là người giỏi dựa thế người khác để mưu lợi, thích được thuộc hạ vây quanh nịnh nọt.

Trên quan trường, phương pháp nịnh bợ tốt nhất, là nắm hành vi nịnh bợ của người khác, thế là tôi ngấm ngầm thu thập thông tin từ những người có quan hệ đối với Thị trưởng Bành, sau đó ghi vào tờ giấy, sáng sớm nhân lúc tạp vụ dọn phòng làm việc của lãnh đạo, tôi lẻn vào đặt thư lên bàn làm việc của Bành Quốc Lương, làm vậy thì Thần không biết, Quỷ không hay. Chiêu này quả thực rất linh nghiệm, chỉ ít lâu sau, tôi đã được sự tín nhiệm của ông ấy, việc lớn việc nhỏ gì cũng tìm tôi bàn bạc. Tôi nghiễm nhiên trở thành Phó thư ký của ông ấy, điều này khiến Tiêu Phúc Nhân đố kỵ, vì theo phân công thì Tiêu Phúc Nhân mới là Phó thư ký phục vụ Phó Thị trưởng Bành. Nói thực, mục tiêu của tôi đến Ủy ban làm việc cũng chính là để giành lấy vị trí của Tiêu Phúc Nhân. Hình như Tiêu Phúc Nhân nhận ra điều đó nên cũng có không ít việc gây hấn sau lưng tôi, kết quả Bành Quốc Lương sau một thời gian ngắn "rực lửa nhiệt tình" với tôi, từ từ bỗng nguội lạnh hẳn đi. Tôi suy nghĩ mãi mà cũng không lý giải nổi.

Trong lúc tôi đang buồn bực, đầu óc mụ mị, bỗng hào quang bừng sáng, tôi nằm mơ cũng không ngờ tới, Lưu Nhất Hạc từ tỉnh quay về nhậm chức Thị trưởng Đông Châu, đây đúng là "núi không dời, nước chuyển dòng".

Sau khi nhậm chức Thị trưởng, Lưu Nhất Hạc vẫn coi trọng cả tôi và Tiêu Phúc Nhân. Phải nói Tiêu Phúc Nhân cũng do Lưu thị trưởng đề bạt, tôi cũng được Lưu thị trưởng cất nhắc. Trước mặt Lưu thị trưởng thì tôi và Tiêu Phúc Nhân cũng là "kẻ tám lạng, người nửa cân"; nhưng Tiêu Phúc Nhân là kẻ "già mưu sâu tính", không đánh đổ được ông ta thì tôi tuyệt đối không còn cơ hội nào. Trên chính trường, thường nói "biết mình biết người", Lưu Nhất Hạc cũng không ngoại lệ, tôi nghĩ ông ta quan tâm nhất, đó là mưu của Bành Quốc Lương, thế là tôi chọn phương pháp "một mũi tên trúng hai chim ưng". Tôi viết thư báo chuyện Tiêu Phúc Nhân nịnh bợ Bành Quốc Lương cho Lưu thị trưởng. Tôi cho rằng khi nắm được những thông tin này Tiêu Phúc Nhân sẽ "thất sủng" trước mặt Thị trưởng Lưu, vậy mà không ngờ, kẻ thất sủng không phải Tiêu Phúc Nhân mà lại chính là tôi. Tôi không hiểu sao, rất nhiều việc Thị trưởng Lưu không giao cho tôi mà đều ủy thác

cho Tiêu Phúc Nhân. Trong khi tôi suy mọi nẻo, thấy mọi sai lầm đều thuộc về Tiêu Phúc Nhân.

Cũng là cơ hội trời cho, hai hôm trước trong lễ hội mừng xuân, Tiêu Phúc Nhân chủ trì nghi thức khai mạc, anh ta cao giọng nói: "Kính mời Thị trưởng Lưu xuống đài khai mạc", lúc đó tôi đứng bên Tiêu Phúc Nhân, nhìn bộ mặt củ cải của anh ta chẳng đỏ cũng chẳng trắng, không hề nhận ra là mình đã nói sai, mọi người trong hội trường hầu như cũng không ai nghe thấy, vẫn cứ vui mừng vỗ tay từng tràng. Tôi cho rằng Lưu Thị trưởng nhất định nghe rõ, chỉ có điều không biểu lộ ra mặt mà thôi, Tiêu Phúc Nhân nói như vậy là quá nghịch đạo, sau khi khai mạc xong nhất định có kịch hay để coi! Nhưng kết quả lại ngoài ý của tôi, kết thúc lễ hội cũng chẳng có chuyện gì xảy ra cả. Chẳng lẽ Lưu Thị trưởng không nghe rõ thật sao? Cũng có thể lúc đó còn đang ồn ào, nhầm lẫn một chữ "lên", với chữ "xuống" chắc là Lưu thị trưởng không nghe thấy rõ. Ngoài ra, trước cán bộ các cấp mà nói Thị trưởng "xuống đài" có phải là rắp tâm nguyền rủa không? Tôi tức tốc viết thư tố cáo ngay sai phạm này, sáng sớm hôm sau đem đến, lẻn vào phòng đặt lên bàn làm việc của Thị trưởng Lưu. Kết quả là, buổi trưa tôi gặp Tống Đạo Minh ở nhà vệ sinh, anh ta vỗ vai tôi nói: "Ngọc Dân, thư anh viết cho Thị trưởng Lưu biên thành tập được rồi đấy, tên sách tôi đặt giúp anh là 'Hậu hắc học II' nhé!" Nói xong anh ta cười ha hả rồi bỏ đi.

Nhìn theo bóng lưng của Tống Đạo Minh xa dần, tôi mới tỉnh ngộ, thì ra mọi chuyện đều ở Tống Đạo Minh, những thứ tôi viết cho Thị trưởng đều do Tống Đạo Minh cất giữ. Bình thường anh ta và Tiêu Phúc Nhân như cùng thở chung một mũi, lẽ nào hắn khoanh tay nhìn tôi chơi xỏ Tiêu Phúc Nhân? Thế nào gọi là "hắc"? Chính là đây! Trầm luân mãi còn không gọi là hắc, tôi không thèm là "hậu hắc", tôi trời sinh là "bạc trắng", nhưng màu đen là cái gương sáng nhất. Chỉ có thấu qua màu đen mới nhìn rõ thế giới, mới nhìn rõ nhân tính. Tường phía tây của phòng họp ban Thường Vụ Tỉnh ủy, treo một tấm ảnh cực to mang khí thế hào hùng, tấm ảnh con sông Hắc Thủy - sông mẹ của thành phố Đông Châu. Mỗi khi tôi suy nghĩ lung tung, tôi thường đứng trầm ngâm trước nó, hình như nó dùng tiếng sóng để nói cho tôi biết: "Người thường đi về hướng cao, nước chảy theo hướng thấp", đó là chân lý bất biến từ xưa đến nay! Theo đuổi chân lý có gì là sai? Lời nói, việc làm lớn nhất của nhân loại chính là nhận thức chân lý. Nhìn những con

sóng lớn của sông Hắc Thủy gầm gào như dã tâm của bất cứ người nào, ai dám nói rằng mình theo con đường chính trị sẽ không có dã tâm? Tiếng sóng của sông Hắc Thủy chính là một minh chứng.

Tôi là phóng viên của Thanh Giang nhật báo - Lâm Vĩnh Thanh

Nói thực, chuyện tình cảm giữa tôi và Tề Tú Anh không thể nói bằng một lời được: Năm ấy, khi học đại học, tôi với Tề Tú Anh và người sau này là chồng cô ấy, là ba người bạn cùng lớp, lại cùng là cán bộ của hội sinh viên. Chồng tương lai của Tú Anh là chủ tịch hội, anh ta rất phong độ, hoạt bát, lịch thiệp, năng lực biểu đạt ngôn ngữ khó ai bì kịp. Tôi tự thấy mình cũng là cây bút khá cừ, nhưng vì tính cách hướng nội, lại thêm có chút tự ti về hình thức bên ngoài, nên dù mới vào học tôi đã yêu Tề Tú Anh, nhưng chẳng dám thổ lộ cùng cô ấy. Tề Tú Anh là hoa khôi nên có nhiều nam sinh theo đuổi, nhưng theo đuổi mạnh mẽ nhất mà có uy thế nhất chính là người chồng sau này của cô ấy. Nhưng tôi không bỏ cuộc, mãi đến cuối khóa gần tốt nghiệp tôi mới tỏ tình với cô ấy, Tú Anh xúc động rơi lệ nói với tôi là cô ấy đã nhận lời yêu người kia mất rồi. Vì tình yêu, cô ấy quyết định theo người yêu về thành phố H tỉnh K để cùng công tác. Như vậy, vì tôi nhút nhát mà vô tình đánh mất tình yêu của Tề Tú Anh. Nhưng ba chúng tôi vẫn là bạn thân, sau đó tôi cưới một cô gái hiền thục làm trong ban biên tập.

Khi đó Tề Tú Anh làm việc ở Cục công an thành phố H, chồng cô ấy làm ở Viện kiểm sát, cậu ta là người rất giỏi, còn trẻ đã làm Trưởng phòng, nhưng số mệnh vô thường, trong một lần đi công tác, cậu ta đã bị tai nạn chết. Tuy Tề Tú Anh vô cùng đau khổ, nhưng cô ấy là người phụ nữ mạnh mẽ, cứng rắn, một mình nuôi con, quyết không tái giá, dốc lòng vào công việc. Chớp mắt đã mười năm trôi qua, Tề Tú Anh cũng lên chức Bí thư ban kỷ luật tỉnh. Thời gian đó vợ tôi bị ung thư phổi rồi cũng xuôi tay đi về tây phương cực lạc. Chính vì vậy Tề Tú Anh là phụ nữ góa chồng, còn tôi cũng là đàn ông góa vợ.

Để an ủi tâm hồn cô độc của nhau, hai chúng tôi thường xuyên gọi điện thoại, thậm chí viết thư. Nhưng vì cô ấy ở cương vị cao, lại ở tỉnh K xa xôi, nên dù có nhớ nhung cũng không thể đến với nhau được. Vậy mà tạo hóa

vẫn cứ giúp người toại nguyện, tôi nằm mơ cũng không ngờ cô ấy bất ngờ được điều về nhậm chức Bí thư ban kỷ luật tỉnh Thanh Giang. Tú Anh đến Thanh Giang công tác, tôi chưa kịp gặp mặt cô ấy mà đã được "thơm lây", mà còn là cái "thơm" không hề tầm thường.

Tôi đã nói, do tính cách hướng nội, không có tài ăn nói, nên quãng thời gian học đại học, tôi đã không gặp may trong việc tìm bạn gái, cả những công việc tốt cũng chẳng đến lượt, vợ tôi nói tôi "chỉ là đồ bất lực", còn chửi tôi là "ăn cứt không biết ăn lúc còn nóng". Tôi vẫn luôn hậm hực bất bình về chuyện nhà ở. Cho đến tận bây giờ tôi vẫn phải ở trong căn hộ năm mươi mét vuông, từ khi vợ tôi còn sống cũng tranh cãi mãi với lãnh đạo tòa soạn. Bạn đồng nghiệp cùng tuổi với tôi, ai cũng được phân nhà rộng một trăm năm mươi mét vuông, mấy lần tòa soạn phân nhà, đáng lẽ theo thứ tự thì cũng đến lượt tôi, nhưng tôi lại không tranh nổi. Có người được phân hai nhà, ba nhà, vì có chút tiền thì nhà phân cũng thành tư hữu, lại bán truyền tay. Vợ tôi bệnh nặng, bao nhiêu tiền tích lũy dồn hết vào thuốc men. Cho đến nay con trai sắp cưới vợ, cũng không có tiền, làm sao có thể ở chung trong căn hộ năm mươi mét vuông chứ? Vì chuyện này mà tôi suốt ngày mặt ủ mày chau. May ông Trời không triệt đường sống của ai, Tề Tú Anh vừa về tỉnh Thanh Giang thì từ trên trời rơi xuống cho tôi một cái bánh có nhân. Tôi phải kêu lên một tiếng "Trời!", cũng chẳng có gì quá đáng, với tôi, một phóng viên bình thường của *Thanh Giang nhật báo*, thì thường vụ Phó Thị trưởng đương nhiên cũng là "Trời". Tôi có thể được tiếp xúc với "Trời" là phải gián tiếp cảm ơn Tề Tú Anh và trực tiếp cảm ơn Hứa Trí Thái.

Hứa Trí Thái là bạn thân với tôi khi cậu ta còn là phóng viên của *Thanh Giang nhật báo*. Sau đó không chịu nổi sự buồn tẻ của nghề phóng viên, cậu ta tìm đường chạy sang phòng Tổng hợp 2 thuộc văn phòng Ủy ban thành phố, làm Phó phòng một mạch tới mười năm. Hứa Trí Thái và tôi cùng mắc một tật là nhẫn nhịn chịu đựng, chịu khổ chịu oán rất giỏi. Khi áp lực của cái ác quá mạnh đè nặng lên đầu nhưng mình không có sức phản kháng thì đành chịu đựng, dần thành quen, cảm thấy cái ác đó hợp lý. Ví như việc phân nhà trong tòa soạn, có nhiều thứ đê tiện xấu xa lắm, nhưng những thứ đê tiện đó quá mạnh, lại còn khoác lên bộ mặt chính nghĩa nữa. Albert Camus trong tác phẩm *Con người phản kháng* đã nói: "Vì sao thượng đế đã yêu cầu con người phải lương thiện, nhưng lại luôn khiến cho cái 'thiện' bị

chế giễu để rồi mọi người đều phải lựa chọn 'ác'!" Câu nói này, phải mãi đến khi Hứa Trí Thái giới thiệu tôi gặp Phó Thị trưởng Bành thì tôi mới hiểu được nó.

Không còn nghi ngờ gì nữa, tôi và Hứa Trí Thái đều kiên nhẫn như nhau, kiên trì đến mức không thể kiên trì hơn, nhưng cái thiện chỉ có thể cho chúng tôi một điều an ủi, đó là sự thống khổ. Cho dù sự thống khổ theo cách như vậy là cao quý, nhưng sự cao quý chỉ tồn tại trong ảo tưởng, nó tồn tại một cách không chân thực. Chỉ có bản tính con người là chân thực, mà dục vọng trong bản tính là yếu tố chủ chốt cấu thành. Dục vọng của tôi bị kìm nén lâu quá rồi, đến nỗi vừa nhìn thấy Phó Thị trưởng Bành tôi đã cảm thấy mừng đến tê dại.

Hôm ấy Hứa Trí Thái lái xe đón tôi đến nhà hàng Thế giới, nói là Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương muốn gặp tôi. Tôi cứ tưởng cậu ta nói đùa, chắc buồn quá nên mời tôi đi uống rượu thôi, vì bình thường cậu ta buồn cũng hay mời tôi uống rượu, nhưng rượu chỉ là cớ, chủ đích là trút bầu tâm sự. Sở dĩ tôi nghĩ vậy vì Hứa Trí Thái đưa tôi đến nhà hàng Thế giới, mà cũng không nói rõ lý do Bành Quốc Lương muốn gặp tôi, ngoài việc tiếp nhận cuộc gặp đặc biệt này, tôi không nghĩ được lý do nào khác để ông ấy gặp tôi cả, huống hồ tôi không có dự định phỏng vấn Phó Thị trưởng Bành. Cho dù ông ấy có ý muốn tôi làm cuộc phỏng vấn đặc biệt thì cũng đâu cần phải mời ăn cơm, đến văn phòng làm việc là được rồi.

Khi vừa đến Nhà hàng Thế giới, tôi đã thấy một người mặc âu phục, đi giày da nhanh nhẹn đứng đón, mặt tươi cười bắt tay tôi, gọi tôi là "thầy Lâm", còn nói Phó Thị trưởng Bành đã đến được một lúc rồi. Hứa Trí Thái liến thoắng giới thiệu đây là Hồ Chiếm Phát, thư ký của Phó Thị trưởng Bành. Tôi cố lấy lại tỉnh táo, nhưng trong lòng vẫn cảm thấy vô cùng hồi hộp.

Hứa Trí Thái và Hồ Chiếm Phát đưa tôi vào một căn phòng đặc biệt, Phó Thị trưởng Bành đang ở trong đó, đứng dậy lịch sự bắt tay một cách thân mật, ông ta nói: "Anh Lâm, ngưỡng mộ đại danh của anh đã lâu, bức hình sông Hắc Thủy do anh chụp đã trở thành danh thiếp của thành phố Đông Châu rồi."

Lời của Phó Thị trưởng Bành quả thật làm tôi giật mình, tôi chụp loạt ảnh "tình sông Hắc Thủy", đã từng đạt giải thi nhiếp ảnh toàn quốc, đây là niềm tự hào suốt đời của tôi. Bức ảnh đã trở thành danh thiếp của thành phố Đông Châu, thậm chí là danh thiếp của cả tỉnh Thanh Giang. Phải nói là khắp nơi trong tỉnh, những nơi trung tâm văn hóa, quảng trường quan trọng, đều có bóng dáng tác phẩm này, danh tiếng của nó còn lớn hơn tôi nhiều lần, nhiều người biết và hâm mộ nó, nhưng lại không biết tác giả của nó là ai. Phó Thị trưởng Bành vừa gặp mặt đã quan tâm, đề cao khiến tôi khó xử, "Lễ đến ắt có việc cầu" nhưng một Phó Thị trưởng thường vụ thì "cầu" gì ở tôi chứ.

Rượu qua ba tuần, thức ăn năm lần đổi món, Thị trưởng Bành nói vẻ tán thưởng: "Anh Lâm, tôi muốn treo một bức ảnh 'tình sông Hắc Thủy' tại phòng làm việc của mình, ngày nào cũng nhìn thấy sông mẹ, đối với những người công bộc của nhân dân như chúng tôi, đây là một khích lệ vô cùng lớn lao."

Tôi biết đây mới chỉ là khúc nhạc dạo đầu, đằng sau nữa mới là "huyền cơ". Lúc này tôi bỗng thấy bình tĩnh vô cùng, khiêm tốn nói: "Thị trưởng Bành, nếu tác phẩm của tôi được ông thưởng thức thì còn gì vinh hạnh bằng, ông yên tâm, khi về tôi sẽ đưa ngay cho Hứa Trí Thái gửi tặng ông."

Lúc này Hứa Trí Thái rút ra một cuốn sổ đã đóng bìa rất chu đáo đưa cho tôi, nói: "Anh Lâm, hằng ngày trong lúc nói chuyện với Phó Thị trưởng Bành, tôi có nhắc tới quan hệ giữa anh với Bí thư Tề Tú Anh, Phó Thị trưởng Bành vô cùng ngưỡng mộ vị 'Nữ Bao Công' này, muốn thông qua anh bắc nhịp cầu để có thêm tình cảm với Bí thư Tề. Đây là cuốn sổ ghi những suy nghĩ và lý luận của Phó Thị trưởng về công cuộc cải cách mở cửa và xây dựng thành phố Đông Châu, Phó Thị trưởng Bành muốn gửi tặng Bí thư Tề. Phó Thị trưởng cũng đã đề ký, đây anh xem này, 'Xin Bí thư Tề nhã chính', cảm phiền anh chuyển đến Bí thư, đồng thời cũng mong anh giới thiệu trước với Bí thư về Phó Thị trưởng. Anh cũng biết Phó Thị trưởng là người có năng lực, dám nghĩ dám làm, mấy năm gánh trách nhiệm lãnh đạo công tác Xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài và kiến thiết thành phố Đông Châu, việc nào cũng đạt thành tích nổi bật được nhân dân Đông Châu đánh giá rất cao. Nhưng ở Trung Quốc, nếu anh làm được việc tất có người

phá, toàn là một số nhóm nấp trong xó xỉnh đâm kiếm sau lưng, bắn mũi tên ngầm; anh Lâm, thành tích làm việc của Phó Thị trưởng Bành ai cũng thấy rõ, cuốn tập này là một minh chứng tốt nhất về trình độ lý luận liên hệ với thực tiễn của Phó Thị trưởng, hiện tại Đông Châu còn thiếu những cán bộ lãnh đạo một lòng vì nhân dân, làm việc giỏi, làm việc tốt như Phó Thị trưởng đây. Chúng ta không thể để những cán bộ giỏi, làm việc tốt bị kẻ xấu chơi xỏ, lấy cải cách mở cửa làm trò cười. Chính vì thế, tôi xin thay mặt Thị trưởng Bành, kính anh một ly!"

Hứa Trí Thái vừa dứt lời, Phó Thị trưởng Bành nâng ly rượu lên, nói vẻ ôn hòa thân thiện: "Trí Thái, ly này không thể để cậu thay tôi, tôi phải trực tiếp kính anh Lâm. Anh Lâm, cạn hết ly này chúng ta là bạn rồi, đã là bạn thì cùng giúp nhau trong mọi việc. Anh Lâm, tôi nghe Hứa Trí Thái nói, anh vẫn rất khó khăn về mặt nhà ở, Chiếm Phát, việc này tôi giao cho cậu, nhất định phải giải quyết thỏa đáng, tốt đẹp. Chúng ta không thể không quan tâm tới một phóng viên thời sự lão thành có nhiều cống hiến như anh Lâm!" Nói xong uống một hơi cạn chén.

Nói thực, nhà ở là nỗi nhức nhối nhất trong lòng tôi, Bành Quốc Lương đối với tôi khảng khái như thế, tôi không những cảm động, mà trong sự rung động mạnh của con tim còn kèm theo một cảm giác lo sợ. Theo lý, việc tôi giúp Phó Thị trưởng liên hệ với Tề Tú Anh không xứng với đĩa rau, đâu cần phải dùng bữa tiệc lớn thế này, cuốn tập Hứa Trí Thái đưa nhờ chuyển Tề Tú Anh, tôi cũng nhận rồi. Không ngờ Phó Thị trưởng Bành đã tự tay nâng cốc với tôi, lại còn giải quyết nhà ở cho tôi. Tôi hiểu rõ đây là sự quý mến ưu ái đối với tôi chứ quyết không hề vì chuyện giúp nói tốt với Tề Tú Anh. Hay là...? Mình chẳng liên quan, vì căn nhà ở, sợ gì Phó Thị trưởng là quan tham, tôi cũng được giúp! Tôi nghĩ kỹ, trong lòng bỗng thấy nhẹ nhõm, nếu Phó Thị trưởng Bành là quan tham, như thế tôi cũng chỉ là rơm rạ cứu mạng anh ta, dựa vào tình cảm giữa tôi với Tề Tú Anh, tôi có một chỗ bám tay. Trên đời này, người thân nhất của cô ấy, ngoài đứa con ra chỉ có tôi. Nếu anh ta không phải quan tham thì càng tốt, kiếm đâm sau lưng, cung tên bắn lén, cũng không làm hại được. Chỉ có điều không hiểu rốt cuộc Bành Quốc Lương là quan gì, xem chừng Hứa Trí Thái cũng không hẳn đã hiểu rõ, thằng cha này chỉ lợi dụng tôi để lấy lòng Phó Thị trưởng Bành mà thôi. Việc này cũng giống như lời của Albert Camus nói: "Vì sao thượng đế đã yêu

cầu con người phải lương thiện, nhưng lại luôn khiến cho cái 'thiện' bị chế giễu để rồi mọi người đều phải phải lựa chọn 'ác'!" Tôi hiểu rõ nỗi đau khổ trong lòng Hứa Trí Thái. Trên đời này, để có một tấm lòng thực sự cảm thông với đau khổ chỉ có thể là bản thân mình cũng phải chịu đau khổ.

Một tuần sau, tôi chuyển nhà mới, một căn hộ hơn 150m², chưa kể ban công. Trang trí nội thất vô cùng tinh xảo cao cấp. Việc đầu tiên tôi làm là đem tấm ảnh "Tình sông Hắc Long" treo ở vị trí trang trọng nhất trong phòng khách. Sở dĩ tôi làm vậy vì tấm ảnh này là niềm tự hào của tôi, Phó Thị trưởng Bành cũng thích, và ông ta cũng treo ở phòng làm việc của ông ấy. Tôi được ở ngôi nhà sang trọng như thế này hoàn toàn nhờ Phó Thị trưởng Bành cho. Có thể nói, ngôi nhà như tòa cung điện này là mơ ước cuối cùng trong cả cuộc đời phấn đấu của tôi. Trong lòng vô cùng cảm kích, tôi thầm biết ơn Phó Thị trưởng Bành đã biến ước mơ của tôi thành hiện thực. Bất luận thế nào tôi cũng nói với Tề Tú Anh rằng: Phó Thị trưởng Bành là một quan tốt. Một cán bộ như thế, Tỉnh ủy phải có trách nhiệm bảo vệ chức vụ của ông ấy.

Tôi là Bí thư Ban kỷ luật tỉnh - Tề Tú Anh

Kể từ sau khi chồng tôi qua đời, Lâm Vĩnh Thanh đã trở thành niềm an ủi tinh thần lớn nhất của tôi. Ba mươi năm nay, tình cảm giữa hai chúng tôi lúc nào cũng thanh khiết như dòng suối nguồn. Từ khi về Thanh Giang làm việc đến nay, do bận trăm công nghìn việc, nên hai chúng tôi mới gặp nhau có hai lần. Điều khiến tôi bất ngờ là hai lần gặp mặt, Lâm Vĩnh Thanh như hai con người hoàn toàn khác nhau. Lần gặp thứ nhất, anh ấy vẫn như xưa, bất mãn hận đời, đến lần thứ hai anh ấy đã trở thành khách của Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương, không biết anh ấy đã nhận được gì từ ông ta mà buông lời khen hết mức. Mấy lần họp báo cùng Phó Thị trưởng Bành, tôi thấy ông ta lạnh lùng như một tảng băng. Lâm Vĩnh Thanh là một người hướng nội, anh ấy cũng từng nói với tôi như vậy. Lâm Vĩnh Thanh không dễ khen người khác, cũng không phải là loại người "miệng nói như tàu hỏa chạy". Tôi hiểu rõ từng nếp nghĩ, cách sống của anh ấy.

Tôi làm Bí thư Ban kỷ luật tỉnh đã hơn mười năm, kiểm tra phát hiện bao nhiêu vụ án lớn, án quan trọng. Những người vi phạm, trước khi bị công khai, thường tặng tôi nhiều thứ, người thì tặng tiền, tặng xe, tặng nhà... từ trước đến nay chưa có ai tặng tôi "sách tư tưởng" cả, cho nên nhìn nhận mọi chuyện từ góc độ này thì Bành Quốc Lương quả là con người không đơn giản. Hơn nữa, tập tư tưởng này lại viết những kiến giải rõ ràng mà thấu triệt, không biết đây là chấp bút của thư ký hay thực sự là kiến thức chính trị cơ bản của ông ta. Hiện nay rất ít cán bộ chịu đọc sách, thế mà vẫn có cán bộ chuyên tâm nghiên cứu, tự tay viết ra những điều tâm đắc của mình thành tập thế này thì đúng là quý như lông phượng, sừng lân. Nếu Bành Quốc Lương thực sự tự tay viết được cuốn nhận thức chính trị này, thì đây là một nhân tài khó kiếm. Mấy ngày tôi chịu khó lật từng trang để đọc, nhiều vấn đề kiến giải rất hay, ví như: "Nhân dân quan tâm đến quyền lợi của mình là việc hoàn toàn tự nhiên và chính đáng, nhưng một số cán bộ chúng ta chỉ tin tưởng ở báng súng, ở chuôi con dấu hay dây xâu tiền, không thấu hiểu được nỗi khổ và yêu cầu quyền lợi của nhân dân. Không thể ép nhân dân đi đến đường cùng mà thành sói, phải biết rằng, dân không

sợ chết, 'con giun xéo mãi cũng quằn', kẻ chấp chính phải biết thả cho sói một con đường sống. Phải hiểu rằng, kẻ cầm quyền không phải là người chăn dê, mà chỉ là một con dê được chọn từ trong đàn dê mà thôi. Nhất thiết không được coi nhân dân là đàn bò, tự cho mình là người chăn bò. Nếu anh coi quần chúng là bò, quần chúng sẽ tranh giành làm người nuôi, vậy cuối cùng ai là bò, ai là dê cũng chưa thể biết. Hãy quay về 'lấy dân làm gốc', nhân dân làm chủ, cán bộ lãnh đạo là đầy tớ, đây mới là chân lý để giang sơn vững bền mãi mãi."

Đọc tập tài liệu của Bành Quốc Lương khiến tôi chợt thấy bối rối. Một người có trình độ lý luận cao, có lập trường vững vàng, có tư tưởng trong sáng như thế, vì sao lại bị nhiều người viết thư tố giác đến vậy? So sánh lại với vụ *Bút ký công chức* không kém phần rắc rối. Tôi cảm thấy ê kíp của Ủy ban thành phố Đông Châu có vấn đề. Bất luận là *Tuyển tập nhận thức của Bành Quốc Lương* hay sự thần bí của *Bút ký công chức*, đằng sau nó đều ẩn chứa những cơ mưu. Để phá giải được cơ mưu này chỉ có một biện pháp duy nhất là phải nhanh chóng tìm ra kẻ gửi *Bút ký công chức*.

Hai ngày trước, người này lại gửi cho tôi hai trang *Bút ký công chức*, tôi vừa đọc vừa cảm thấy trang bút ký này chắc chắn tự tay Lưu Nhất Hạc viết. Chính vì có cảm giác như vậy, tôi mới hoài nghi trong đó có sự ngụy tạo. Không chừng có kẻ dùng cách này để cài bẫy, hại Lưu Nhất Hạc. Nếu thực sự như vậy, kẻ này quả là dày công khổ cực, không những bắt chước bút ký mà còn bắt chước cả cách nói của Lưu Nhất Hạc. Điều này rất khó, ai có thể bỏ nhiều công phu như thế để hại một Thị trưởng của thành phố Đông Châu chứ?

Từ lần đầu nhận được *Bút ký công chức*, tôi đã kiểm tra lại toàn bộ quá trình trưởng thành của Lưu Nhất Hạc, nhận thấy anh ta ở đâu, cương vị nào cũng là người chân chính, dám nghĩ dám làm, quả là một ông chủ nhỏ dám "ấn đầu trâu uống nước". Vừa nhậm chức Thị trưởng Đông Châu, anh ta đã dùng toàn bộ bốn mặt báo, đăng tải tình hình phân công và điện thoại liên hệ của từng cán bộ lãnh đạo Đảng các cấp từ Thị trưởng, tám khu, bốn huyện hai trấn trực thuộc, và chỉ trong một thời gian ngắn ngủi Đông Châu nhật báo vừa ra đã hết. Người ta thường nói "cây ngay không sợ chết đứng". Phương pháp này cứng rắn, nếu không đủ mạnh cũng không kéo nổi sự chú

ý của cán bộ các cấp có hướng đi xuống. Theo lời anh ta nói thì "làm nghề đánh thép, trước tiên mình phải cứng".

Trong Bút ký thường nhắc đến tên của một đại gia, là Triệu Trung, có quan hệ rất không bình thường với Lưu Nhất Hạc. Mấy năm gần đây, hiện tượng cán bộ lãnh đạo "đi đêm" với các đại gia rất nghiêm trọng. Hôm trước tôi nhận được bút ký, trong đó Lưu Nhất Hạc tự thuật: "Các ông chủ xí nghiệp tư nhân đi lại với tôi, ít ỏi mà đều là tinh tuyển, Triệu Trung là một trong số đó, đối với các xí nghiệp tư nhân tài giỏi, tôi luôn nhiệt tình nâng đỡ ủng hộ, không cần nói cái giá phải trả, bởi dẫu sao xí nghiệp là nửa giang sơn của thành phố Đông Châu này. Tôi rất ghét đem việc giúp đỡ doanh nghiệp tư nhân nói thành 'kề cận tài khoản lớn', lẽ nào xí nghiệp dân doanh, xí nghiệp tư nhân không phải là thành phần quan trọng của chủ nghĩa xã hội sao? Không cần sự ủng hộ của Thị trưởng sao? Loạn nhịp đàn, trong lòng tôi, bất kể ông Tổng giám đốc xí nghiệp quốc doanh hay ông chủ xí nghiệp dân doanh, đều đáng được đối xử công bằng, thông qua tiếp xúc tôi thấy ông chủ của xí nghiệp tư nhân, doanh nhân còn biết trọng nghĩa hơn. Lấy Triệu Trung ra mà nói, mỗi lần tôi đi nước ngoài là anh ta phái người tiền trạm trước, sau đó sẽ đích thân đi cùng. Một lần tôi ở nước ngoài về, vừa đến sân bay thủ đô, anh ta đã sắp xếp một diễn viên điện ảnh nổi tiếng đến tặng hoa, có tình có nghĩa như thế thực khiến tôi vô cùng cảm động, dần dần tôi quý trọng các ông chủ tư nhân, kết tình hữu nghị thân thiết với họ, đến mức họ tôn xưng tôi là 'Lưu đại ca', họ thành khách quen thuộc nhà tôi, đến cả con vẹt nhà tôi cũng rất thích chào họ là: 'Chào ông chủ!'."

Đọc đến đây, kết hợp với việc phân tích từ việc làm đến tính cách Lưu Nhất Hạc, tôi đoán chắc chắn có kẻ cài bẫy hại Thị trưởng Lưu, không biết ai là người gửi *Bút ký công chức*, liệu rằng hắn có phải chỉ là sứ giả của kẻ đứng sau tấm màn bí mật này? Trước mắt, tình hình chống tiêu cực rất phức tạp, án liên hoàn, án băng nhóm, án trong án, ngày càng gia tăng. Các phần tử tiêu cực kết thành liên minh, có cả những liên kết có tính tập đoàn. Mục đích của kẻ muốn hại Lưu Nhất Hạc là gì? Nếu hắn đứng sau tấm màn và có kẻ làm sứ giả, thì vì sao cái tên làm tay sai lại trung thành với kẻ đứng sau tấm màn như vậy? Điểm mấu chốt là người gài bẫy hại Lưu Nhất Hạc có phải là thành phần tiêu cực sa đọa không? Nếu thế chắc hẳn vì muốn che đậy sự sa đọa mà hại Lưu Nhất Hạc, và nếu vậy cũng chắc chắn Lưu Nhất

Hạc nắm rõ sự việc sa đọa của chúng. Nếu không phải là phần tử sa đọa, theo cá tính và phong cách cứng rắn của Lưu Nhất Hạc thì kẻ đắc tội với anh ta là ai? Chúng muốn báo thù chăng? Đương nhiên còn một khả năng, đó là trong hang ổ đấu đá nhau, cũng có thể cả ba trường hợp trên quyện với nhau.

Nói thực, tôi thích giải quyết những vụ phức tạp, càng phức tạp càng thú vị, tôi thích thả dây dài câu cá lớn, chỉ có điều, cá càng lớn, càng lặn dưới vùng nước sâu, mồi cá bình thường sẽ không có tác dụng. Chọn mồi câu rất quan trọng, mồi hấp dẫn nhất đối với cá lớn là các loại cá nhỏ. Kẻ gửi "Bút ký" nhất định chỉ là cá nhỏ, người này là mồi câu tốt nhất. Nhưng con cá nhỏ này cũng rất xảo quyệt, Thượng Tiểu Quỳnh vào làm trong ban tạp vụ, "nằm vùng" ở văn phòng Ủy ban đã ba tháng mà vẫn chưa tìm ra dấu vết gì. Tôi vẫn cho là kẻ này ẩn mình ngay bên cạnh Lưu Nhất Hạc, lẽ nào tôi phán đoán sai? Không thể, người này không những bắt chước được bút tích mà còn mô phỏng cả cách nói của Lưu Nhất Hạc, nhất định là người bên cạnh anh ta.

Hèn chi, lúc đầu Thượng Tiểu Quỳnh nghi ngờ Lý Ngọc Dân, xét một cách toàn diện thì người này phù hợp là tên đầu sỏ, nhưng đây chỉ là loại người cơ hội, tính như sâu mọt, chẳng qua lợi dụng khe hở mà leo lên thôi. Tiểu Quỳnh còn trẻ, tuy có tham gia một số án, nhưng chưa có kinh nghiệm, lãng phí khá nhiều thời gian vì Lý Ngọc Dân. Chống phần tử tiêu cực không chỉ cần "đấu dũng" mà càng cần "đấu trí", chính là "ma cao một thước, đạo cao một trượng".

Vậy mà dù từ những vụ án lớn đã công khai rút ra nhiều kinh nghiệm trong chuyên môn điều tra giám sát, và kỹ năng chống tiêu cực, nhưng tôi ngày càng cảm thấy, trí tuệ của người chống tiêu cực vẫn bị trí tuệ của bọn tiêu cực dẫn dắt, vì sao vậy? Nghĩ đi nghĩ lại, muốn bè lũ tiêu cực hạn chế giảo hoạt, nhất thiết phải đi con đường "chế độ quyền lực tập trung".

Không nghi ngờ gì nữa, chống tiêu cực xã hội mà chỉ đơn thuần dựa vào "Nữ Bao Công" thì chẳng có tác dụng gì. Thực ra "Nữ Bao Công" như tôi, chẳng qua cũng chỉ là một phụ nữ bình thường. Tên hồi nhỏ của tôi là Hắc Ni, rất thích mặc quần áo màu hồng, cho đến khi lớn, ngoài cha mẹ tôi chỉ có Lâm Vĩnh Thanh là người biết tên hồi nhỏ của tôi. Anh ấy từng trêu tôi,

nói rằng trên người tôi có hai màu, màu hồng và màu đen, tôi không thích nghe, anh ấy cứ liến thoắng giải thích, tôi và bọn tiêu cực xã hội rất tương phản, tôi tim hồng mặt đen, còn bọn kia thì tim đen mặt hồng. Đừng nói là Lâm Vĩnh Thanh hướng nội, lúc ngẫu hứng thì cũng như dầu bôi trơn lưỡi đấy.

Chồng tôi qua đời đã hơn mười năm, nhưng tôi vẫn không tái giá, thứ nhất vì con, sợ con tủi thân, thứ hai vì Lâm Vĩnh Thanh. Tôi mong tìm được một người đàn ông có thể cùng nắm tay tôi cùng đi hết nửa cuộc đời còn lại. Phụ nữ dù có cứng rắn bao nhiêu cũng vẫn yếu mềm, thế gian làm gì có "thiết phu nhân", gọi phụ nữ là "thiết lão bà", chính là cách hủy hoại bản thân phụ nữ! Người phụ nữ nào chẳng thích được nũng nịu trong lòng người nam giới yêu mình, đối với tôi, niềm hạnh phúc này đã qua lâu lắm rồi. Tôi là người rất thích chụp ảnh, nhất là khi mặc quần áo màu hồng, vậy mà bây giờ chuyện ấy với tôi chỉ là dĩ vãng, những bức hình tôi chụp ngoài làm án ra chỉ là hội nghị, đến một tấm ảnh phong cảnh cũng không có. Ngạn ngữ có câu: "Rào tre lỗ chặt, chó hoang chui không vào". Hy vọng xây dựng chế độ mới, có tính đột phá, tiến triển, đến lúc đó, chống tiêu cực chẳng cần đến "Nữ Bao Công" làm gì. "Nữ Bao Công" vốn dĩ cũng phải cùng chồng nuôi dạy con, đáng tiếc chồng tôi đã rời xa tôi mà đi rồi, Lâm Vĩnh Thanh rất muốn chắp nối với tôi, nhưng không biết có dựa nổi vào vai của anh ấy không?

Tôi là kẻ đầu têu

Trên đời này, kẻ đần độn nhất cũng chưa hẳn là trong sạch, Lưu Nhất Hạc tự cho mình là: thanh – chính – liêm – khiết, dưới gầm trời này làm gì vẫn có chuyện hoang đường như vậy? "Tố giác" – hai chữ này rất chính thống, "nặc danh" – hai chữ này đen tối, "hãm hại" – hai chữ này rất khó nghe, chẳng qua tôi chỉ muốn trả lại bộ mặt vốn có của sự việc. Sở dĩ tôi làm thế vì cơ bản tôi không tin trên đời này lại tồn tại bộ mặt vốn có nào. Tất cả đều bị chủ nghĩa hư vô nô dịch, trong một thế giới không phân rõ thế nào là trắng, thế nào là đen, ai có can đảm khiêu vũ dưới mũi kiếm của Damocles, người đó có thể leo lên bậc cao hơn trên con đường làm quan. Ai cản trở tôi leo lên cao, tôi sẽ khua gươm của Damocles, hất anh ta xuống dưới.

Vậy mà hiện nay kiếm của Damocles không nằm trong tay tôi, mà bị Lưu Nhất Hạc cướp trước, làm thế nào đây? Vẫn là ông chủ trí cao nhất đẳng, ông ta cảnh cáo tôi, trong tình huống nào, tôi cũng chỉ được chọn trí, không thể tấn công. Sau khi suy nghĩ kỹ, phương pháp tốt nhất là mượn tay người khác đánh gục Lưu Nhất Hạc, vậy mượn tay ai có sức mạnh nhất? Mãi đến khi Tề Tú Anh từ tỉnh K điều về làm Bí thư Ban kỷ luật tỉnh, tôi mới nghĩ ra, vị "Nữ Bao Công" này ghét ác như kẻ thù, chỉ cần cái "ác" của Lưu Nhất Hạc thường xuyên hiển hiện trước mặt Tề Tú Anh, thì chẳng lo Tề Tú Anh không thẳng tay với Lưu Nhất Hạc. Chỉ cần Ban kiểm tra kỷ luật lập án kiểm tra Lưu Nhất Hạc, điều tra đến cuối cùng, cho dù không điều tra được gì thì Lưu Nhất Hạc cũng thân bại danh liệt. Huống hồ chẳng lẽ lại không điều tra ra được gì sao? Thường có câu "tân quan thăng chức, cần ba bó đuốc", đem những cái "ác" của Lưu Nhất Hạc bày ra trước mắt Tề Tú Anh cũng có nghĩa giúp bà ta châm một bó đuốc. Đây là chứng tích gửi tới tận tay, ai bảo rằng vịt đã bị hầm chín vẫn còn bay được?

Vậy phải dùng phương thức nào để đưa cái "ác" của Lưu Nhất Hạc đến tận tay Tề Tú Anh mà thần không biết, quỷ không hay? Vẫn là thủ đoạn cao minh của ông chủ, ông ta phát hiện chữ của tôi giống hệt chữ Lưu Nhất Hạc,

mà tôi còn rất có khiếu về thư pháp, bất luận là viết cứng hay viết mềm, tôi đều thích. Thế là ông ta tùy cơ ứng biến, trong lòng bỗng nảy âm mưu, trải qua một đợt ngấm ngầm chỉ bảo, tôi đã hiểu ra.

Tôi khổ công trong ba tháng để luyện chữ của Lưu Nhất Hạc. Tôi có khả năng thiên phú về thư pháp, có kỹ năng mô phỏng cực tốt, cũng giống diễn viên danh tiếng mô phỏng âm thanh, học ai giống người đó, tôi mô phỏng theo chữ của ai là giống hệt chữ người đó. Thực ra Lưu Nhất Hạc cũng là một tay thư pháp xuất chúng, ông ta viết bằng bất kỳ loại bút nào, bút lông hay bút chì, bút mực... cũng đều có phong cách thư pháp của Vương Hi Chi(1). Người xem nhìn là biết tác phẩm của Lưu Nhất Hạc sắp vượt qua Lan Đình Tự(2), nhưng dù đã hình thành phong cách của mình, ông ta vẫn không thoát khỏi phong cách thư pháp của Vương Hi Chi. Thế bút hùng hồn, thanh thoát khỏe khoắn, chỉ có điều tính cách của Lưu Nhất Hạc cứng rắn, trong quá trình tập thư pháp không thể thần phục phong cách thư pháp của Vương Hi Chi, cho nên mất đi cái hồn của thư pháp Vương Hi Chi, nhìn sơ qua rất giống, nhưng cái hồn vẫn là Lưu Nhất Hạc một tay che cả bầu trời.

Nói thật, tôi vẫn thích cốt cách thư pháp của Lưu Nhất Hạc, bởi từ tâm can, tôi là người như thế, chỉ là người thấp cổ bé họng, nên nhất định phải ngấm ngầm bắt chước. Tính cách của tôi và Lưu Nhất Hạc cũng giống nhau, chỉ có điều ông ta là Thị trưởng, còn tôi thì không, điều này khiến tôi nảy sinh một thứ cảm giác ngụy tạo, giống như đồ gốm Thanh Hoa: Lưu Nhất Hạc – ông ta là vật thật, có một không hai; còn tôi lại là vật giống như đúc nhưng chỉ là thứ giả; đây thực sự là bất công của thế giới. Chúng ta đều hô to khẩu hiệu tôn trọng nhân tài, tuy tôi không được liệt vào hạng "Thiên Lý mã" nhưng cũng được tính là "Bách Lý mã", "Thập Lý mã". Mặt khác, ai quy định thiên tài chỉ là "Thiên Lý mã", lẽ nào "Thiên Lý lừa", "Thiên Lý trâu", "Thiên Lý lạc đà"... không là nhân tài? Ngoài những"gia súc" trên, còn "Thiên Lý cẩu", "Thiên Lý sói", "Thiên Lý hổ"... Tôi chẳng thèm là "Thiên Lý mã", thà mình là một con "Thiên Lý cẩu" còn hơn.

Trên quan trường, ai cản đường tôi và ông chủ, tôi sẽ không chút nể tình xông vào tấn công, đớp thẳng vào của quý của hắn, để hắn thấy được sự lợi hại của "Thiên Lý cẩu". Thực ra Lưu Nhất Hạc tuổi Tuất, cũng thuộc loại "Thiên Lý cẩu", nếu không thì không thể "mắt chó nhìn phía dưới người".

Chúng tôi đều mang tính của cẩu, nhưng có một điều duy nhất khác nhau là: Lưu Nhất Hạc là kẻ phản nghịch của cẩu. Cẩu thì sống mà không tin vào bất cứ tín ngưỡng nào, kẻ phản nghịch cẩu thì khác, họ dùng "tương lai" để thay thế cho bờ bên kia. Họ cho rằng thế giới này, ngoài việc gác chân sau đúng chuẩn lên để xả nước tiểu, còn chẳng có "thế giới quan" gì sất, có thì vẫn có, nhưng là "thế giới quan ải", "thế giới quan tài".

Đối mặt với "thế giới quan ải" và "thế giới quan tài", số phận chỉ như con thiên nga đen, vĩnh viễn bay sau hàng vạn con thiên nga trắng, tôi không biết đây là tất nhiên hay ngẫu nhiên, chỉ biết, phàm là thần thánh, tất cả chỉ là giáo điều, trên thế giới không hề có cái gọi là phương pháp luận. Phương pháp luận chính là triết học, mỗi con người đều có triết học của riêng mình, triết học của tôi là không dựa vào giá trị để dẫn dắt hành động của nhân loại về phía trước, bao giờ người ta mới rời xa được sự lôi cuốn của lợi ích? Tôi không tin thế giới quan của Lưu Nhất Hạc, giá trị quan không có lợi để chạy theo sao? Cho dù không có, tôi cũng sẽ tạo ra nó, đây chính là tôi làm cái "ác" của Lưu Nhất Hạc hiển hiện trước mắt Tề Tú Anh, phương thức hiển hiện là dùng chính khẩu khí và thế giới nội tâm của Lưu Nhất Hạc để viết: tôi hoàn toàn thay Lưu Nhất Hạc viết cuốn "Bút ký". Viết xong, tôi đọc lại từ đầu đến cuối, cảm thấy đạt đến trình độ có thể xuất bản. Nếu xuất bản thì lượng tiêu thụ chắc chắn sẽ rất lớn, tiền nhuận bút không ít, ai chẳng muốn đào sâu vào những thứ bẩn thỉu nằm trong ngõ ngách đen tối nào đó của nội tâm một vị Thị trưởng thành phố chứ, nếu vậy có cơ hội đọc được cuốn bút ký này không uổng chút nào.

Viết xong, tôi đưa cho ông chủ xem, ông ấy lại lần nữa khẳng định tôi là một nhân tài xuất chúng. Tôi muốn gửi toàn bộ cuốn bút ký cho Tề Tú Anh, nhưng ông chủ không đồng ý, đề nghị tôi chỉ gửi hai ba trang một lần, muốn để Tề Tú Anh phải phát nôn như ăn phải ruồi nhặng theo định kỳ. Chiêu này của ông chủ thật cao siêu. Để gây ấn tượng với Tề Tú Anh, tôi đặt tên là *Bút ký công chức*, mỗi lần gửi đi tôi đều đánh máy lại cái tên này vào mảnh giấy nhỏ, dán lên góc của trang đầu bút ký.

Lần đầu tiên gửi *Bút ký công chức*, tôi không dám gửi từ nội thành, phải sang tận thành phố Xương Sơn để gửi. Vừa nghe tiếng "roạt" một tiếng của phong thư rơi trong thùng, tim tôi nhảy thình thịch như muốn vọt ra khỏi

lồng ngực, đến nỗi một bà lão tưởng tôi bị bệnh tim. Gửi xong, tôi như tên trộm chui nhanh vào xe, trong lòng bỗng dấy lên cảm giác tội lỗi, cái cảm giác này khiến người ta vừa sợ hãi, vừa khoái chí, lại như người nghiện đang say.

Giờ đây cứ cách hai tuần không gửi "Bút ký" một lần, tôi thấy khó chịu đến cào tim xé gan, giống như lên cơn nghiện vậy. Tôi phải nhanh chóng phóng xe đi tìm bưu điện. Tôi biết Tề Tú Anh, người mang danh hiệu "Nữ Bao Công", sau khi nhận được *Bút ký công chức* sẽ nghĩ trăm phương nghìn kế để tìm tôi, còn tôi không thể để bà ta tìm ra, phương pháp của tôi là tuyệt đối không được để lộ vân tay, địa chỉ gửi thư phải khiến họ không thể tìm ra đầu mối. Đầu mối duy nhất tìm được chỉ là nội dung của *Bút ký công chức*, cũng chính là cái "ác" của Lưu Nhất Hạc.

Bài viết đầu tiên của tôi rất sáng tạo, lại văn chương, tôi đoán chắc, nếu Lưu Nhất Hạc đọc được chắc chắn tóc sẽ dựng ngược, lồng lộn lên như con lợn rừng. Tôi viết thế này:

"Hôm nay tại thành phố Xương Sơn, tôi đi cùng Phi Phi suốt hai tiếng đồng hồ, cô ấy không nỡ nói muốn mua gì, nhưng đôi mắt lại dán vào bộ váy. Tôi biết cô ấy thích, bảo thử, cô ấy nói không mua vì còn phải để dành tiền tổ chức sinh nhật. Ngày nào cũng lu bù với công việc, hình như tôi cũng quên sinh nhật của mình, vừa thứ hai, đã mong chóng đến chủ nhật để cùng Phi Phi vui vẻ thoải mái. Tôi nói, bộ váy cũng chưa đến ba trăm tám chục triệu, xá gì món tiền đó, cứ mua. Cô ấy vẫn dứt khoát không mua, còn nói yêu tôi là vì con người chứ không phải vì quyền và tiền. Đây chính là điều Phi Phi giày vò tôi nhất, cô ấy thuần khiết như thế, thậm chí còn vô cùng thánh thiện nữa, không chỉ yêu tôi mà còn rất tôn trọng tôi, không màng đến địa vị và tiền bạc của tôi, chỉ cần trái tim rực lửa của tôi thuộc về cô ấy, thì cô ấy đã cảm thấy là người hạnh phúc nhất trên đời rồi.

Tôi và Phi Phi là cặp tình nhân, từ khi tôi còn là Phó Tỉnh trưởng đến Xương Sơn dự hội nghị, Phi Phi là phát thanh viên chủ trì chương trình tin tức của đài truyền hình Xương Sơn, cô ấy đến phòng tôi tại khách sạn để phỏng vấn, lúc ngồi nói chuyện phiếm, tôi nói cô ấy giống hoa khôi của trường tôi khi còn học đại học, tôi còn thành thực nói rằng, hồi đó hoa khôi ấy là nữ thần trong trái tim của tôi, nhưng tôi thấy mình không xứng nên

không dám nghĩ tới. Không ngờ Phi Phi cũng chân thành, bảo tôi cũng giống một chàng trai 'Bạch mã vương tử' trong lòng cô ấy từ hồi đại học... Cứ thế, người nói, kẻ phụ họa rất vui vẻ, cũng rất tâm đầu ý hợp, sau đó chúng tôi lưu số điện thoại của nhau. Trở về Đông Châu chưa đầy một tuần thì tôi nhận được điện thoại của Phi Phi, nói chuyện qua lại một hồi, cô ấy thổ lộ rằng tôi đã hút hồn cô ấy, khiến cô ấy cứ mơ tưởng nhớ nhung. Tôi hứa cuối tuần sẽ tự lái xe đến Xương Sơn thăm cô ấy, thế rồi từ đó đến nay, tình cảm hai chúng tôi không sao dứt ra được.

Thoáng cái đã ba năm trôi qua, Phi Phi trở thành bến đậu của tâm hồn tôi. Tôi không cho rằng ngoại tình là vô đạo đức, càng không phải là sa đọa biến chất. Tôi trân trọng tất cả những gì tốt đẹp trong tình người. Hôm nay là sinh nhật của tôi, tôi cũng quên, trước đây tôi luôn mong đợi bà xã tổ chức cho tôi một buổi sinh nhật, nhưng cô ta "tâm nông trí cạn", đến cả sinh nhật cha mẹ ruột, mà còn quên. Nhớ sinh nhật của tôi, ngoài thư ký ra, thì toàn thuộc hạ nịnh nọt, họ nhớ chẳng qua là vì quyền lực trong tay tôi có thể thay đổi vận mệnh của họ. Vì thế chỉ có Phi Phi là người thực sự đến với sinh nhật của tôi nhất.

Hai chúng tôi về nhà Phi Phi, đó là một căn biệt thự nhỏ ở ngoại ô. Vừa bước vào phòng, cô ấy khiến tôi vui đến kinh ngạc, trong phòng treo đầy những con hạc giấy đủ màu sắc. Phi Phi cho biết cô đã thức suốt năm đêm để gấp một nghìn con hạc giấy. Nhìn Phi Phi yêu kiều xinh đẹp, tim tôi bỗng như rơm khô gặp lửa bừng bừng bốc cháy. Hồn tôi như tan ra từng mảnh. Nếu ái tình được ví như mặt trời, thì ánh sáng nhất định ở ngoài mặt trời, đây chính là lý do chắc chắn nhất khi mỗi người đàn ông thành công đều tìm ái tình ngoài hôn nhân."

Tại sao tôi lại hạ bút viết bút ký ngoại tình của Lưu Nhất Hạc trước mà không viết về tham ô, nhận hối lộ? Lý do rất đơn giản, Bí thư Ban kỷ luật Tề Tú Anh là một quả phụ hơn mười năm, chắc chắn sẽ không dung tha cho một cán bộ cao cấp, vẻ ngoài đạo mạo đàng hoàng mà chuyện hôn nhân lại có vấn đề "ăn trong bát, ngó trong nồi" như vậy. Nói đi cũng phải nói lại, vẫn là ông chủ tôi cao minh nhất. Lý luận sắc bén của ông ấy là, một người muốn giữ vững địa vị, hằng ngày luôn phải nghiên cứu cách giữ "cái ghế" của mình. Một người muốn nâng cao địa vị thì ngày nào cũng phải nghiên

cứu sở thích và nhược điểm của người có quyền quyết định được vị trí của mình, đồng thời phải loại trừ những chướng ngại trên con đường thăng tiến. Thông qua việc gửi *Bút ký công chức*, tôi mới nhận ra một đạo lý: "Muốn thu hoạch mọi thứ trên con đường làm quan, thì phải không sợ chém đầu, không sợ ngồi tù, khai trừ Đảng, mất chức, ly hôn, đuổi việc... Nếu không thì chỉ có thể sống một cuộc đời 'vâng vâng dạ dạ'."

Tôi là kẻ xúi giục phía sau

Tôi phải đứng sau hậu trường, như thế mới nhìn rõ khuyết điểm của những nhân vật biểu diễn trên sân khấu. Đây là kinh nghiệm gối đầu giường hơn hai mươi năm tòng chính của tôi. Lưu Nhất Hạc cho rằng ông ta nhảy nhót trên sân khấu, cả Đông Châu này là của ông ta. Kỳ thực, trên quan trường, quyền quyết định mọi thứ vĩnh viễn thuộc về cánh tay sau hậu trường. Có người gọi người có cánh tay này là "hắc thủ hậu trường", có người gọi là "anh hùng hậu trường". Tôi không là "hắc thủ", cũng chẳng phải "anh hùng", tôi chỉ biết một đạo lý đơn giản là: "Bọ ngựa bắt ve, không ngờ chim sẻ đứng sau[(1)]". Vậy thế nào mới có thể vĩnh viễn làm chim sẻ đây? Đó chính là ẩn trong chỗ tối, đóng kín cửa lại, quan sát đối thủ qua khe cửa. Sau khi thấy rõ nhược điểm của đối thủ, lúc cần ra tay, sẽ ra tay.

Bí quyết chiến thắng đối thủ là hạ thủ từ phía sau. Đương nhiên trước khi hạ thủ phải làm một số bước chuẩn bị, bước quan trọng nhất là làm cho nghe nhìn lẫn lộn, phương pháp rất đơn giản: tạo ra sự chân thực. Các chính trị gia đứng trên khán đài biểu diễn, tự cho mình là công bộc, đông đảo quần chúng chỉ có thể đứng dưới khán đài, mặc cho người đứng trên khán đài khua chân múa tay, họ cho rằng có mắt thì có thể nhìn thấy sự thật, thật ra họ chỉ biết nhìn bằng mắt mà không biết nhìn bằng con tim. Vì sao người mù có thể tìm thấy đường đi? Vì họ dùng tim để nhìn đường. Nhưng Jean Baptiste Lemarck[(2)] đã sớm đề ra "dùng thuyết tiến hóa". Đại bộ phận những người dùng mắt, không biết dùng tim, mắt càng phát triển, tim càng thoái hóa. Vì thế, tuy mắt của quần chúng sáng như tuyết, nhưng tim của họ lại bị điếc, câm, mù, họ tin tưởng những gì nhìn thấy là chân thực mà không biết thế giới này là giả dối, trong khi giả dối chính là bản chất của chân thực.

Họ tin vào con mắt của mình, vậy con mắt của họ sẽ trở thành quân cờ của sự thao túng, cách trực tiếp khiến nghe và nói bị lẫn lộn nhất, chính là tạo ra sự thật. Mọi người đều có tâm lý nhìn trộm, không ai tin tưởng cảnh biểu diễn trên sân khấu là sự thật, sự thật mà những con mắt sáng như tuyết tin tưởng nhất chính là lời đồn. Họ cho rằng thông tin vỉa hè mới thường là

sự thật, chính vì thế họ nghiễm nhiên trở thành những "tuyên truyền viên", cũng là kẻ "chế tạo" sự thật. Tục ngữ có câu: "ba người nói như hổ", vậy ba mươi người, ba trăm người, ba nghìn, ba vạn người nói sẽ thành chân lý lừng danh. Thực ra làm công tác tư tưởng quần chúng rất dễ dàng, chỉ cần tạo điều kiện cho họ truyền bá thông tin vỉa hè tư tưởng muốn truyền bá sẽ hiệu quả hơn nhiều so với báo chí, thời sự truyền hình, xã luận…

Đứng sau hậu trường mới nhìn rõ sân khấu, nấp trong xó tối mới nhìn rõ chỗ sáng, đây cũng là chính trị. Nhưng nếu Lưu Nhất Hạc bất chợt quay đầu nhìn lại, như mèo rình chuột, chăm chăm nhìn vào khe cửa thì sẽ bị giật mình, há miệng cứng lưỡi. Ông ta xứng đáng là một kép hát trời sinh, vốn dĩ ông ta chỉ là một con hát tầm thường trên khán đài, nhưng diễn lại rất linh hoạt nhạy bén, khiến bạn giật mình. Sự lạnh lùng ẩn giấu trong mí mắt bình dị dễ gần của ông ta, chính là đôi mắt như có động mạch nối tới trái tim, nhìn nhân dân như cha mẹ ruột của mình, nụ cười chan hòa ánh mặt trời, nhưng tôi lại cảm thấy, mỗi khi ông ta hé miệng cười giống như bóng râm dưới mặt trời, khoác lên bộ mặt công bộc giả, khiến người ta buồn nôn.

Nhưng chính cái bóng râm ấy lại là con người phi phàm, mạnh mẽ làm việc xốc vác, tận tụy. Suốt ngày lo cho "cuộc sống nhân dân", mà không biết mệt mỏi, tôi nghi ngờ máu trong huyết quản của Lưu Nhất Hạc chảy không bình thường, ngay cả đến lúc ngủ cũng sôi trào. Từ ngày ông ta lên chức, lúc nào cũng nói: "Phải như những đầu đạn nguyên tử, hình thành mũi nhọn tấn công những tư tưởng lỗi thời cản trở sự phát triển, xóa bỏ những quy chế bó buộc ảnh hưởng sự phát triển." Còn thổi phồng mình phải đúng chuẩn là "đầy tớ trung thành của nhân dân, là phu kéo thuyền, kéo con tàu Đông Châu vượt trên sóng gió, đi đến bến bờ hạnh phúc."

Đường đường là Thị trưởng của thành phố mà xưng mình là đầy tớ, đúng là giả dối, Lưu Nhất Hạc đúng là người giả dối nhất. Điều làm tôi đau đầu nhất đó là, Lưu Nhất Hạc đã nói là làm, nói thế nào làm thế đấy, mà còn mạnh mẽ vang dội, cơ hồ khiến cho đối thủ tìm không thấy kẽ hở. Tinh thần của người này hầu như không biết mệt mỏi, không hề giảm sút ý chí, không khô tình cảm, không gãy nghị lực, đối mặt với hiện thực, ghé vai đứng ra gánh vác khó khăn. Ông ta nói nào là "năng lực cầm quyền chân chính như thế nào, không phải là chính phủ quản cái gì, mà là không quản gì, hậu quả

bao biện của chính phủ là gì? Là người nghèo bị tổn thất, người giàu thu lợi, cải cách cái gì? Chính là cải cách làm!"

Tôi ở sau hậu trường quen nghe một Lưu Nhất Hạc nói thao thao bất tuyệt, không màng đến đạo lý "họa tòng khẩu xuất[(3)]". Có câu: tin nhảm dừng ở người trí, nhưng tin nhảm cũng bắt đầu từ người trí. Lật lại lịch sử Trung Quốc, giống như sa vào ma trận bát quái, bắt bóng bắt gió, chỉ thỏ nói ngựa, thập diện mai phục. Ai mà không có tâm lý vui mừng trước tai họa của người khác, người nào chả thích thêu dệt thêm bớt, chỉ cần không đề cập và tổn hại tới lợi ích của mình thì ai ai cũng dũng cảm và giỏi nghề bịa đặt, người người đều là chuyên gia và mẫu mực của tuyên truyền tin nhảm.

Lưu Nhất Hạc, không phải ông mưu cải cách, muốn tạo dựng sự nghiệp vĩ đại ư, tôi sẽ bày ra một ma đồ bát quái trận thật hoàn hảo cho ông, nếu không sợ chết, ông cứ từng bước tiến vào. Dù ông có bản lĩnh đến đâu, cũng đừng hòng thoát ra khỏi ma trận. Phải biết rằng tin đồn như lưới nhền nhện, dù ông có là diều hâu cũng đừng mong lọt khỏi lưới nhện giăng phủ trời, kín đất này. Đối phó với người nhiệt huyết sôi sùng sục như ông chỉ có thể dùng nước đá, máu lạnh; phải biết rằng, máu chảy trong huyết quản của tôi là hai phần băng đóng trên Hoàng Hà, Lưu Nhất Hạc – dù ông có nóng như lửa cháy, tôi cũng hóa băng được ông. Vậy mà máu của Lưu Nhất Hạc nóng như dầu sôi, đã không sợ băng, mà còn càng đốt càng bùng lên sùng sục, tôi nghi ngờ rằng từ khi còn là bào thai, ông ta đã xuất hiện gen đột biến. Người này chỉ có công việc, sự nghiệp, thời gian rảnh rỗi dành để đọc sách, ngoài ra chẳng có hứng thú nào khác, gái đẹp và cờ bạc không lọt được vào tim ông ta. Về đến phòng làm việc là vùi đầu vào đống văn kiện, đúng là một điển hình của loại người "cuồng" làm việc.

Đừng chỉ nói máu Lưu Nhất Hạc sôi sùng sục, cặp mắt ẩn dưới mí đỏ mọng của ông ta nhìn nhân dân, nhìn đồng nghiệp, vĩnh viễn không bộc lộ ra ý đồ và suy nghĩ của mình, đây chính là chỗ hiểm ngầm của ông ấy. Sự cứng cỏi, bình tĩnh của ông ấy cho người ta thấy một sức mạnh to lớn, khiến người ta không dám nảy sinh một manh động nhỏ. Tôi biết rõ ở Đông Châu này không ai dám tấn công Lưu Nhất Hạc, chống đối nhẹ cũng không được, đối với loại người này nặng hay nhẹ cũng chẳng nhằm nhò gì. Trước đây tôi đã nghĩ trăm phương nghìn kế đánh bại Lưu Nhất Hạc, nhưng đều tốn công

vô ích. Tôi tự nhận ra sách lược của mình có vấn đề, sau đó chuyển hướng sang nghiên cứu phương pháp bảo vệ chức Thị trưởng như thế nào, khi đã tin tưởng vững chắc vào những phương pháp, thì bắt đầu phá vỡ từng phương pháp, như thế mới có thể đánh bại Lưu Nhất Hạc.

Đương nhiên phương pháp tốt nhất để đánh bại Lưu Nhất Hạc là mượn tay người khác, may mắn là tôi đã tìm được bàn tay ấy. Đây không phải là bàn tay sau hậu trường, mà là bàn tay quang minh, như bàn tay nữ thần, giống như vuốt mèo chuyên vồ chuột, bàn tay này như bảo kiếm của Ngự miêu Triển Chiêu, vô cùng sắc nhọn. Tôi cũng hiểu rõ dùng bàn tay này để tiêu trừ Lưu Nhất Hạc không khác gì đùa với lửa, nhưng tôi đã nói, máu trong huyết quản tôi như những tảng băng trôi, tôi không sợ lửa, mà còn thích "chơi với lửa". Vả lại trên quan trường ai chả thích chơi với lửa, câu nói "nghịch lửa là tự đốt tay mình" chẳng qua chỉ để hù dọa kẻ nhát gan, từ cổ xưa tới nay những kẻ làm nên đại sự, kẻ nào chẳng là cao thủ nghịch lửa? Thực ra chống tiêu cực xã hội cũng là chơi với lửa, lửa không cháy lên, thiên hạ không thấy hy vọng, lửa cháy to quá, quần chúng nhân dân không những không thấy hy vọng mà còn thất vọng. Phụ nữ muốn đăng cơ, ai cũng phải như Võ Tắc Thiên! Tỉnh Thanh Giang đã điều nữ Bí thư Ban kỷ luật về, chắc là muốn nhóm một đống lửa lớn, từ những chi tiết quan trọng này, phương pháp tự bảo vệ tốt nhất là "nhân cháy nhà, đến hôi của"! Tề Tú Anh là một tay chơi lửa cao thủ, vậy tôi sẽ cho bà ta thêm củi, tôi không thể để bà ta tìm ra nguồn lửa, càng không thể để bà ta cho rơm rạ vào lửa, tôi không chỉ muốn Lưu Nhất Hạc thành nguồn lửa, mà còn muốn Tề Tú Anh tự đốt lửa thiêu thân.

Giữa tôi và Lưu Nhất Hạc không có bất cứ điều gì mập mờ, cho dù nhổ củ cải dính theo đất, nhưng cũng chẳng hề gì. Từ khi tốt nghiệp cấp ba, mơ ước lớn nhất của tôi là thi đỗ ngành đạo diễn của Viện điện ảnh, nhưng bước thấp bước cao thế nào lại đi vào con đường làm quan. Nhưng đi theo con đường chính trị, không chỉ cần diễn viên có tài bẩm sinh, mà càng cần đạo diễn có tài thiên phú. *Bút ký công chức* chính là bộ phim kỷ lục do tôi đạo diễn, bộ phim này giống như phim truyền hình nhiều tập lôi cuốn Tề Tú Anh, dần dần chỉ ra hành vi tiêu cực của nhân vật chính, khiến bà ta phải điều tra án.

Bút ký công chức liên tục gửi cho bà ta đã gần nửa năm rồi, không thấy chút động tĩnh gì, như vậy chứng tỏ động chạm đến thần kinh Tề Tú Anh, không chừng bà ta đang ngấm ngầm kiểm tra Lưu Nhất Hạc. Người ta thường nói, tiếng động trong yên tĩnh sẽ khiến người ta giật mình. Người có mặt, cây có vỏ, người như Tề Tú Anh đã điều tra đến Lưu Nhất Hạc, không điều tra ra án kinh thiên động địa thì không buông tay, không có chuyện cũng phải tìm cho có, nếu không thì còn gì là thể diện "Nữ Bao Công" nữa?

Nhưng tôi ẩn sau hậu trường, tâm tư cũng chẳng được yên ổn, lúc bạn nhìn trộm người khác, biết đâu cũng có người đang nhìn trộm mình? Tôi thường có cảm giác như có người phía sau lưng, vỗ mạnh một cái làm tôi giật mình toát mồ hôi hột. Gần đây tôi mắc phải một căn bệnh, cứ ngủ là mơ thấy giấc mơ như nhau, thấy tôi và Lưu Nhất Hạc đều biến thành Tôn Ngộ Không, hai cây gậy như ý đánh nhau không rời, đánh đến tận Nam Hải, Nam Hải Quan Âm Bồ tát lại biến thành Tề Tú Anh, tôi và Lưu Nhất Hạc vừa đánh vừa hỏi Tề Tú Anh, trong hai người chúng tôi, ai là Mỹ Hầu Vương? Tề Tú Anh chắp hai tay nói: "Ta chỉ quen phần tử tiêu cực, không quen Mỹ Hầu Vương". Không có cách nào, tôi và Lưu Nhất Hạc lại vừa đánh vừa đi về Tây Thiên, diện kiến Như Lai Phật Tổ, không ngờ Như Lai Phật Tổ lại là lãnh đạo cũ, trước mặt ông ấy, tôi và Lưu Nhất Hạc cùng đồng thanh: "Chúng tôi ai là Tề Thiên Đại Thánh?" Lãnh đạo cũ chẳng tỏ vẻ gì, chỉ đưa cho mỗi người một cuốn sách, tôi cầm cuốn sách *Suy ngẫm Triết học của niệu liệu pháp*. Lãnh đạo cũ nói vẻ chậm rãi: "Trong hai ngươi, ai đọc hiểu được cuốn sách này, người đó là Tề Thiên Đại Thánh!" Thế là tôi và Lưu Nhất Hạc ngồi bệt xuống đất đọc sách. Tôi phát hiện cuốn sách này khen hiệu quả thần kỳ của "niệu liệu pháp", cảm tưởng nước tiểu là "diệu dược Linh Đan" có thể cải tử hoàn sinh, cải lão hoàn đồng. Tôi không biết quan điểm trong sách căn cứ vào kinh nghiệm chủ nghĩa hay lý tưởng chủ nghĩa, chỉ biết nước tiểu là sản vật do quá trình trao đổi chất của cơ thể đào thải ra, mà sao sùng bái như thần vậy? Cuốn sách này chính xác phải là *Suy ngẫm thần học về niệu liệu pháp*. Tôi biết triết học phân ra chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm, mà thần học lại hoàn toàn là chủ nghĩa duy tâm, vả lại, rất nhiều phương pháp bảo vệ sức khỏe, sao có thể chỉ tôn sùng một phương pháp uống nước tiểu. Quan điểm của lãnh đạo cũ có vẻ bãi truất bách gia, độc tôn Nho thuật. Nghĩ tới đây, tôi cười vẻ khinh miệt, cuốn sách trong tay tôi bỗng biến thành hai con rùa đen, đang lúc tôi vô cùng kinh ngạc thì cuốn

sách trong tay Lưu Nhất Hạc biến thành quan ấn, tôi bỗng nổi giận đùng đùng, chỉ tay vào lãnh đạo cũ, mắng ông ta không công bằng. Lãnh đạo cũ vỗ án nói: "Nó là giả." Hai con rùa đen trong tay tôi bỗng biến thành hai cái còng tay, tôi sợ quá, giật mình thức giấc.

Tôi không biết giấc mộng này mang điềm báo gì đó, nhưng dù có mở sách giải mộng ra đọc cũng không tìm ra kết luận. Tôi bỗng nhớ lãnh đạo cũ cũng giới thiệu liệu pháp này có thể chữa bệnh ngất lịm vì sợ hãi, sớm hôm sau ngủ dậy, không kìm nổi tôi uống một bát, quả nhiên từ hôm đó, tôi cũng không mơ lại giấc mơ này nữa.

Tôi là Thị trưởng thành phố Đông Châu - Lưu Nhất Hạc

Trước đây tôi từng bảo mình về Đông Châu làm "phu kéo thuyền", nói như vậy cũng không ngoa. Cải cách chưa bao giờ "thuận dòng xuôi xuống" mà luôn "ngược dòng bơi lên", không những thế còn phải vượt qua muôn ngàn nguy hiểm, đá ngầm, vực thẳm, không khéo mà lật thuyền. Vì thế, tôi đề xướng chủ trương là cần khoan dung với người làm cải cách, cho dù họ có thất bại đi chăng nữa. Nếu không khoan dung thì đó là bi ai của dân tộc. Làm phu kéo thuyền tức là phải đi phía trước vừa phải dẫn đầu hô hào, như vậy tài năng bộc lộ, khó tránh khỏi sự đố kỵ trên chốn quan trường. Nhưng đối với những người thực hiện cải cách, thì cải cách chính là thay đổi những sự đố kỵ đó.

Gần đây tôi có dẫn đoàn Xúc tiến thương mại thu hút đầu tư đến bốn nước Đông Nam Á. Singapore rất ca ngợi trình độ của tôi, nó khiến các nước Đông Nam Á kinh ngạc, đến cả *Thời báo New York* cũng đánh giá tôi là một Thị trưởng "dám tiên phong vì thiên hạ". Vinh dự được *Thời báo New York* khen ngợi nhưng kỳ thực chuyện đó lại giống như vết nứt, khiến nhiều người lo lắng trước việc tài năng của tôi được bộc lộ. Mấy hôm trước tôi mở cuộc họp ban Thường Vụ Thành ủy, đến dự có Cựu thị trưởng – Chủ tịch Mặt trận thành phố cùng một số cán bộ thường vụ, trong lòng tôi đã thầm nhủ mình phải thận trọng bảo vệ mình. Thư ký Tống Đạo Minh cũng luôn lo lắng vì có người đâm kiếm, bắn mũi tên ngầm sau lưng tôi. Nói thật không phải tôi không nghĩ đến những việc ấy, nhưng không thể vì sợ kẻ đâm trộm sau lưng mà tôi không dám làm gì. Tôi đã công bố quan điểm trên thời báo New York rằng, cải cách mở cửa không chỉ là tinh thần của riêng thành phố Đông Châu mà còn là tinh thần của cả nước. Cải cách mở cửa là bộc lộ tiềm năng của đất nước trên vũ đài quốc tế. Thành phố Đông Châu cũng hòa nhập vào thế giới, do đó làm một Thị trưởng của thành phố có tám mươi vạn nhân khẩu, nếu không có can đảm và dũng khí bộc lộ tài năng, vậy có xứng đáng không? Không thể! Đông Châu là nền tảng sự nghiệp của nước cộng hòa, dù có gặp trở ngại thì ta vẫn phải tiếp tục phát triển, vẫn phải tiến hành nâng cao sản nghiệp, thu hút nước ngoài đến đầu tư, đồng thời cổ vũ

các xí nghiệp Đông Châu dũng cảm ra nước ngoài đầu tư. Đây chính là lý do mà vừa mới nhậm chức Thị trưởng, tôi đã mở cờ gióng trống mở đại hội Xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư nước ngoài. Nói thực, mỗi lần ra nước ngoài ký kết hợp tác đầu tư, nhìn sự phồn vinh của các nước phương tây, tôi bị kích động vô cùng. Cũng giống như hồi đầu cải cách, các cán bộ ra nước ngoài dễ bị kích thích bởi cuộc sống giàu có bên họ. Năm ngoái tôi đi thăm Nhật Bản, thấy cảnh non xanh nước biếc của Hokkaido, bất chợt một cảm giác đè nặng tim tôi. Tôi không biết liệu có thể tìm thấy ở nơi nào của Đông Châu có cảnh đẹp như vậy không? Cho dù có tìm thấy thì những nơi như thế của nước mình thường lại là nơi công nghiệp không phát triển, kinh tế trì trệ lạc hậu, trong khi người ta phải đạt tới trình độ phát triển công nghiệp hóa đến giai đoạn nào rồi mới có thể xây dựng và bảo vệ môi trường tươi đẹp như thế. Tôi vừa thấy khâm phục vừa có phần ghen tỵ, và hơn hết là càng cảm thấy trách nhiệm của bản thân nặng hơn bao giờ hết. Thực ra tổ tiên để lại cho chúng ta giang sơn gấm vóc, còn không biết đến khi nào chúng ta mới trả lại cho nhân dân, trả lại cho tổ tiên một giang sơn cẩm tú hơn thế nữa? Nhìn thấy đất nước người ta, tôi thầm tự so sánh với thành phố Sơn lâm, thành phố Sinh thái, thành phố Vệ sinh, thành phố Môi trường kiểu mẫu... của nước mình mà cảm thấy "đỏ mặt". Tôi thấy xấu hổ vì rất nhiều quan chức không biết "đỏ mặt", lại còn luôn gật gù đắc ý với cái gọi là thành tích. Thành tích làm được không cần khoe, không cần mọi người thưởng thức để thăng quan phát tài, mà là để tạo phúc cho dân. Chỉ có những việc nhân dân đã làm trải qua thực tiễn, lịch sử, mới xứng là thành tích. Tuần trước tôi dẫn đoàn công tác đến Hồng Kông xúc tiến thương mại, đến tối có xem một chương trình tin tức, nói ở Hồng Kông có người đi dã ngoại leo núi gặp tai nạn được người tốt cứu. Lúc đó tôi nghĩ, Hồng Kông chỉ là mảnh đất chật hẹp, mật độ dân số rất cao, phát triển được hơn trăm năm mà vẫn còn một vùng núi rừng tự nhiên lớn đến thế, chúng ta mới phát triển ba mươi năm mà đã dùng gần hết đất rừng. Đã thế bầu không khí, nguồn nước, thực phẩm hầu như đều xảy ra tình trạng ô nhiễm. Lửa cháy đến lông mi mắt rồi mà chúng ta vẫn "bình chân như vại", không dám thể hiện tài năng, vậy chúng ta có xứng đáng với tám mươi triệu dân ở Đông Châu không? Tôi không phủ nhận, ai cũng muốn mình có tiền đồ chính trị rộng mở phía trước, làm quan và làm việc không mâu thuẫn, chức vụ lớn hơn một chút, sẽ có thể làm được nhiều việc và làm được việc lớn. Nhưng tôi là cán bộ, chức lớn hay nhỏ đó là việc của tổ chức; hoài bão của tôi lớn

hay nhỏ là việc của bản thân, việc tôi có thể làm được lớn hay nhỏ, đó là kết quả của sự kết hợp giữa tổ chức với bản thân tôi. Việc cải cách của thành phố Đông Châu vẫn kiên trì trên ba cái "cao nhất", đó chính là lợi ích thị trường cao nhất, giá trị dân chủ cao nhất, xã hội hài hòa cao nhất. Vì ba cái nhất nên tôi không tránh né "dân trị", hiện nay mọi người vẫn chưa có ý thức dân chủ, do đó là người đứng đầu một thành phố, tôi có quyền vận dụng tổng hợp dân trị, pháp trị và văn trị, mạnh dạn cải cách. Hiện nay tôi xuống cơ sở điều tra nghiên cứu, nghe thấy rất nhiều lời khoe khoang, bắt chước, nói suông với cải cách, nên nếu không có dân trị thì trấn giữ nổi không? Nói thẳng, phát triển chỉ cần có ích cho dân và ổn định xã hội thì tôi tận dụng mọi biện pháp và tài năng.

Tôi đã phát biểu như vậy trong Hội nghị Thường Vụ, mọi người vô cùng xúc động và nhất trí cho rằng việc tôi dẫn đoàn đến bốn nước Đông Nam Á để xúc tiến thương mại là mũi nhọn đi đầu, mong muốn Đông Châu vượt lên phía trước, muốn thay đổi tư duy là tinh thần vì thiên hạ mà tiên phong. Việc làm đó không những kết nối được thương mại giữa Đông Châu với bốn nước Đông Nam Á, lại càng khéo léo "quảng cáo" trên *Thời báo New York* là rất sáng suốt. Bí thư còn phấn khích nói, chính quyền thành phố Đông Châu hiện nay là chính quyền "Tam Minh Trị".

Vậy mà tôi vẫn cảm thấy luồng gió lạnh luôn rít sau lưng, luồng gió này từ khe cửa hậu trường thổi vào, còn kèm theo tiếng vù vù bay của mũi tên lạnh, Lyndon Baines Johnson[(1)] nói: "Thà để kẻ thù của anh đứng đằng sau tấm rèm của anh mà đái ra ngoài, chứ không để họ đứng ở ngoài mà vãi tiểu vào phía trong." Nguyên tắc của tôi là dù kẻ "đái" là đối thủ hay bạn cũng đều phải vào nhà vệ sinh. Kinh nghiệm dạy tôi rằng, nhiều người cho rằng nếu có ai đó kể cho bạn nghe một câu chuyện, bạn phản kích, lập tức nội trong hai mươi bốn tiếng đồng hồ nó liền biến thành chân lý. Cho dù kiếm lạnh mai phục tứ phía, tôi không thể chống đỡ, nhưng tôi cũng vẫn nhất nhất phản kích, biện pháp của tôi rất đơn giản, tôi tìm đúng đối thủ, vạch trần tin nhảm. Trên quan trường, ai là oan gia của bạn, bạn sẽ có linh cảm nhận ra. Thường có câu: "Nếu không muốn ai biết, chỉ trừ khi mình đừng làm, không có tường nào không lọt gió." Tôi là Thường Vụ Thành ủy, thường xuyên phải đối diện với tin đồn, và gần đây nhất có tin đồn trực tiếp đến tai tôi đó là:

“Gần đây, cuối tuần tôi thường đưa nhiều người đi Xương Sơn, trong đó có vợ tôi, ai cũng phấn khởi, mong tuần nào cũng được đi. Tôi nói nửa đùa nửa thật, tuần nào cũng đi thì chắc đi gặp người đẹp.” Thế mà từ câu chuyện này mà họ sắp đặt cho tôi, mỗi lần nghỉ cuối tuần là đi Xương Sơn với người tình hồng nhan tri kỷ, mà còn đặt điều rất có đầu có đuôi, có chứng có cớ nữa. Những người này làm chính trị thật uổng, đáng lẽ phải làm biên kịch mới đúng, họ nói tôi tặng cho tình nhân một con chó mấy vạn tệ, mà còn nói người tình của tôi tên là gì ấy nhỉ? Tên là Phi Phi, trong nhà tôi đúng là có con chó tên Phi Phi, nhưng đó là tên con chó mà vợ tôi yêu nhất, con chó này là đứa con tinh thần của vợ tôi.

Tôi vừa nói vậy, lập tức có người cười, tôi tiếp tục hào hứng: “Công kích – đối với tôi chẳng là gì cả, đả kích – đối với vợ tôi cũng chẳng là gì hết. Sau lưng chửi bà ấy là con hổ cái, vợ tôi nghe cũng quen rồi nhưng đả kích con chó của vợ tôi, nhất định bà ấy không chấp nhận, vợ tôi rất ghét ai đó nói xấu Phi Phi, mà Phi Phi cũng rất ghét ai chọc ghẹo nó.” Lúc đó cả hội trường cười ồ lên, tôi tiếp tục nói: “Vậy rút cuộc tôi đi Xương Sơn làm gì? Mọi người đều biết, ‘hiếu thảo’ là truyền thống đạo đức tốt đẹp của người Trung Hoa, người như tôi khi kết bạn với bất kỳ ai, tôi luôn xem người đó có kính hiếu với cha mẹ hay không? Người mà không hiếu kính với cha mẹ, thì sao đáng kết bạn? Công việc bận rộn, tôi không có thời gian chăm sóc mẹ thường xuyên, trong lòng vô cùng áy náy, nhưng tôi tự nhận thấy, đại hiếu là coi Tổ quốc cũng như cha mẹ mình, gần đây mẹ tôi không được khỏe, bà lại nhớ con gái, mọi người có thể không biết, chị gái tôi ở Xương Sơn, nên tôi đưa mẹ đến ở nhà chị gái. Vì nhớ mẹ mà cuối tuần tôi tranh thủ thời gian đến nhà chị gái thăm mẹ, vậy mà có người rắp tâm bịa ra nhiều chuyện, ở đây tôi nghiêm khắc cảnh cáo kẻ phỉ báng, thủ đoạn quá bỉ ổi sẽ lộ rõ dấu vết.” Tôi vừa dứt lời, những vị Phó Thị trưởng khác đều đưa mắt nhìn về phía Bành Quốc Lương. Xem ra ai cũng ngầm nhận ra thâm ý trong câu chuyện tôi kể.

Tan họp, tôi mời Bành Quốc Lương đến phòng làm việc của mình, định cùng ông ta nói chuyện, vì tôi nghe Triệu Trung nói nhìn thấy Phó Thị trưởng Bành trong “chuồng gà lớn” ở Ma Cao, tôi thấy mình là cấp trên, cần nói chuyện thẳng thắn với ông ta. Bình thường Triệu Trung cũng hay khoác lác, dựa vào quan hệ từ đời cha đến đời con với tôi, nên anh ta hay xem

thường mọi người, nhưng trước mặt tôi, anh ta không bao giờ nói dối, tôi cũng không bao giờ cho phép anh ta nói dối.

Thời "cải cách văn hóa", cha tôi bị giam trong trường tiểu học, lúc đó cha Triệu Trung làm ở phòng thu phát, nhiều lần liều chết đem thức ăn, đồ mặc cho cha tôi. Sau khi tôi có chức vị, cha tôi căn dặn nhiều lần phải quan tâm, cất nhắc Triệu Trung, con người ai cũng có tâm, tôi đương nhiên không thể quên lời dặn dò ân tình ấy. Sở dĩ năm đó tôi sắp xếp cho Triệu Trung làm Trưởng phòng Tổng hợp 2 là vì làm vậy tôi vừa có thể bồi dưỡng, lại vừa có thể giám sát đôn đốc anh ta. Vậy mà không ngờ anh ta lại dựa vào mối quan hệ với tôi mà "coi trời bằng vung", thậm chí còn ngang ngược. Lúc đầu tôi định bố trí anh ta làm Phó chủ nhiệm khu phát triển mới, nhưng bản thân Triệu Trung có quá nhiều "tật", suy nghĩ phải trái mãi, cuối cùng tôi đành bỏ qua ý định đó. Sau khi tôi lên làm Phó Tỉnh trưởng, "hiện quan không bằng hiện quản", rời sự quản lý của tôi, Triệu Trung rơi vào tình cảnh khốn cùng. Cũng là quả báo, cuối cùng Triệu Trung rời khỏi Văn phòng Ủy ban. Cũng may Triệu Trung thông huệ, không ngờ buôn bán lại giỏi hơn quan trường, sau khi về vườn lại như cá gặp nước, phát tài rất nhanh. Từ khi chuyển sang làm ăn buôn bán, Triệu Trung không tìm tôi nhờ giúp đỡ nữa, có câu "mỗi lần ngã một lần bớt dại", con người ta là thế, từ khi bị báo ứng đến nay, Triệu Trung cũng nhận ra được nhiều bài học kinh nghiệm. Khi tôi về nhậm chức Thị trưởng Đông Châu, anh ta không phụ tá tôi nữa, nhưng cũng không tạo thêm phiền phức cho tôi, mà còn thường xuyên đem những thông tin thu thập được báo cáo với tôi, thật sự anh ta trở thành một đôi tai khác của tôi. Triệu Trung nói từng nhìn thấy Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên và Trần Thực cùng ở trong "chuồng gà" lớn ở Ma Cao. Tôi cũng không lấy làm ngạc nhiên lắm vì từ lâu tôi đã biết Bành Quốc Lương là tay mê cờ bạc. Một Thường vụ Thành ủy, Phó Thị trưởng thành phố cùng thuộc hạ vào ổ điếm, sòng bạc, có khác gì tự hủy hoại tiền đồ. Loại người này chùi đít mình chưa sạch, mà còn đi lén lút nhòm mông người khác, đủ thấy bộ mặt tiểu nhân, nếu không kịp thời đánh động, nhắc nhở, sau này ông ta bị rơi xuống vực thẳm, tôi cũng không thể nói gì được với tổ chức, mỗi lần nhắc nhở cũng là một lần giúp ông ta giảm bớt mối nguy.

Để thử thăm dò tình hình, cũng là để tỏ uy trước Bành Quốc Lương, khi ông ta bước vào, tôi buột miệng hỏi: "Quốc Lương, hồi này vận số thế nào?"

Bành Quốc Lương rõ ràng không chuẩn bị gì trước, trả lời tự nhiên: "Chẳng thế nào cả, quá tệ." Lời vừa ra khỏi miệng ông ta liền hối hận, lập tức nói lấp liếm: "Sếp... dạo này không thấy sếp chơi mạt chược, hôm nay sao bỗng nhiên mặt trời mọc từ hướng tây vậy?"

Tôi không để mất thời cơ nói luôn: "Quốc Lương, không chơi không phải là không hiểu, chính vì hiểu mới biết nó lợi hại thế nào, nên đàn ông đều bị thích kích thích. Phàm những việc kích thích thì khiến người ta nghiện, những thứ khiến người ta nghiện đều dẫn người ta đến địa ngục, cậu nhìn thấy mấy người nghiện cờ bạc có ai sống được tốt không?"

Hai tiếng "cờ bạc" vừa dứt, Bành Quốc Lương như bị đấm một cú thật mạnh vào thái dương, mặt đỏ lựng lên, cố trấn tĩnh nói: "Sếp, xem ra không phải chỉ có người bịa đặt chuyện cho sếp, mà cũng có người đặt chuyện cho em rồi. Nghe biết vậy thôi, chắc gì đã thật, trong cuộc họp sếp chẳng nói: công tác Xúc tiến thương mại là nặng nề nhất trong các việc nặng nề, em thì chỉ đâu đánh đấy, từ trước đến nay chưa bao giờ ham hồ, không thể vừa để ngựa tiên phong xung trận, vừa làm vướng chân ngựa được."

Đây chính là Bành Quốc Lương, không những không nhận sai mà còn giỏi "đánh đòn ngược". Tôi luôn ý thức được đoàn kết là vấn đề quan trọng hàng đầu, nhưng kiên quyết không vì đoàn kết mà bỏ qua những thói xấu. Kẻ tiểu nhân núp sau hậu trường, bắn mũi tên ngầm, chơi xỏ sau lưng, đào cạm bẫy như Bành Quốc Lương, làm sao đoàn kết với hắn đây? Đoàn kết với ông ta chẳng khác gì cùng một giuộc, hùa làm chuyện xấu.

Nghĩ lại câu nói nổi tiếng của Mao Trạch Đông với Lâm Bưu, bất giác tôi thở dài nghĩ thầm: "Trời phải mưa, con gái phải gả chồng, do nó tự quyết." Rồi cười nhẹ: "Quốc Lương, có thì sửa, không có thì tránh, những kẻ bịa chuyện cũng là tiếng chuông cảnh tỉnh cho chúng ta mà!"

"Đó là... đó là..." Bành Quốc Lương ngập ngừng mãi mới thốt ra thành lời: "Lời đồn vang xa, đây là vấn đề giám sát, lời đồn cũng là người làm nhiệm vụ giám sát, vậy đi theo hướng giám sát là hoàn chỉnh, vì sao mức độ giám sát chưa đủ mạnh, nguyên nhân cơ bản là lực lượng giám sát bề ngang còn yếu, chỉ cần tăng cường giám sát theo bề ngang mới có tác dụng, xây

dựng một chính quyền phục vụ mà không làm tốt công tác quản lý giám sát, thì cũng chẳng khác gì một câu khẩu hiệu."

Thế nào gọi là biểu diễn? Đây chính là biểu diễn! Trên quan trường, không nghi ngờ gì nữa, Bành Quốc Lương là diễn viên thuộc trường phái diễn kỹ xảo, nói đâu ra đó, rất hiểu tâm lý đối phương. Không phải không tin, nhưng một người đã biến "thế giới quan" thành "thế giới quan tài", e là không cứu nổi rồi. Vừa kết thúc buổi nói chuyện, Bành Quốc Lương đã ba chân bốn cẳng đi mất, ngược lại tôi là người tự chuốc nỗi buồn.

Tôi rầu rĩ châm điếu thuốc, nghĩ lại tháng trước tới Tỉnh ủy báo cáo, lúc đi vào hành lang, gặp Tề Tú Anh, bà ấy nhiệt tình mời tôi vào phòng làm việc của mình, tôi cảm thấy thật lòng khâm phục vị "Nữ Bao Công" này. Một trăm năm trước, khi cánh cửa chính trị mở ra với phụ nữ, khoảnh khắc bước lên vũ đài chính trị sau hàng nghìn năm cấm đoán phụ nữ vừa mở ra, bà ấy liền tỏa chiếu sáng rực cả bầu trời chính trị. Chúng tôi nói chuyện rất tự nhiên về công tác chống tiêu cực, trong câu chuyện Tú Anh thổ lộ sự lo lắng đối với tôi, khiến tôi cũng thấy bối rối, rõ ràng có người viết bút ký gửi cho Tề Tú Anh. Lúc chia tay, bà ấy nhắc nhở: "Anh Lưu, Đông Châu là con tàu lớn, nhất định đừng như thuyền trưởng Edward John Smith[(2)]."

Nói thực, tôi không biết John Smith là ai, muốn hỏi Tề Tú Anh nhưng lại sợ bà ấy nghĩ mình không có học vấn nên đành trở về bảo Tống Đại Minh tra trên mạng. Hóa ra là thuyền trưởng con tàu Titanic II tên là Edward John Smith, con tàu đã bị đắm năm 1912, đây là câu chuyện được nhắc nhiều nhất trong lịch sử. Tôi không giữ nổi những cảm xúc khâm phục, Tề Tú Anh lo lắng, sợ tôi giống như thuyền trưởng Edward John Smith! Nguyên nhân nào khiến bà ấy lo lắng cho tôi như thế? Tôi buồn bã rơi vào trầm tư!

Tôi là nguyên Trưởng phòng Tổng hợp 2 của Ủy ban thành phố - Triệu Trung

Gần đây tôi nghe thấy rất nhiều tin đồn về Lưu Nhất Hạc, là Âu Bối Bối nói cho tôi biết. Tôi hỏi cô ấy nghe tin đồn từ đâu, cô ấy bảo do Hồ Chiếm Phát nói. Khi tôi làm Trưởng phòng tổng hợp 2, Hồ Chiếm Phát nhiều lần ngấm ngầm nói xấu sau lưng Thị trưởng Lưu, thằng cha này chẳng qua chỉ là con chó của Bành Quốc Lương mà thôi. Tôi đoán, nếu không có ý của chủ, nó sẽ chẳng dám to gan cắn người khác. Sự thật vốn mất lòng, những người thẳng thắn vô tư như Lưu Nhất Hạc nhất định không bao giờ dùng quyền lực, làm việc giao dịch sau hậu trường mà tất cả đều đem ra trước khán đài, bắt đối thủ đứng trước mặt nói công khai, nhưng bắt kẻ thù đứng trước mặt để nói, đâu có dễ dàng. Một số kẻ đố kỵ, có nhiều tâm kế, mãi mãi núp sau hậu đài, không bao giờ có gan đứng trước mặt đối thủ. Tôi không chỉ khuyên Thị trưởng Lưu cẩn thận khi đối phó với kẻ tiểu nhân chuyên đứng trong bóng tối, đối phó với kẻ đặt chuyện đồn nhảm như Bành Quốc Lương, cần "lấy độc trị độc". Nhưng mỗi lần như vậy, Thị trưởng Lưu đều nghiêm mặt nói: "Triệu Trung, thảo nào người trong văn phòng Ủy ban đều gọi cậu là 'hòa thượng giả', cậu tuy có 'duyên Phật' nhưng chưa có 'tâm Phật' đâu! Người như tôi rất thích đối thủ, có đối thủ làm việc mới thú vị, nhưng tôi rất ghét những việc làm tốn công vô ích. Tôi là Thị trưởng muốn làm việc vì dân, chẳng cần âm mưu quỷ kế, tôi luôn tin vào tấm lòng vô tư rộng lượng, những kẻ chết vì đố kỵ nhiều hơn so với những kẻ chết vì bệnh ung thư. Làm chính trị đương nhiên sẽ xuất hiện khó khăn, cải cách mở cửa ba mươi năm, có bước nào mà không đi lên từ hiểm nghèo, có bao giờ hiểm cảnh biến thành phong cảnh đâu, phong cảnh đẹp độc đáo, vì sao? Trong *Tiêu dao du* của Trang Tử có câu: *Năm tháng qua rồi, ngọn đuốc không tắt*, tôi có câu: *Sông biển rộng mở, mà đầm nước vẫn sâu.*" Lúc nói hai câu ấy, mắt anh ta sáng lên, nói xong miệng nở nụ cười am hiểu thế sự, hai mắt trầm tĩnh như nước.

Dù Thị trưởng Lưu nhiều lần dặn tôi cứ làm tốt công việc của mình, đừng thọc tay vào chính trị, nhưng lúc nào tôi cũng cho rằng mình phải có

trách nhiệm giúp anh ấy một tay. Lúc tôi còn đương chức Trưởng phòng Tổng hợp 2, mọi người còn nhìn tôi bằng con mắt coi trọng, là bởi tôi dựa lưng vào gốc cây lớn Lưu Nhất Hạc; giờ tôi buôn bán "xuôi chèo mát mái", tuy không dựa vào sức mạnh của Lưu Nhất Hạc, nhưng tôi hiểu rất rõ, sở dĩ tôi buôn bán thuận buồm xuôi gió, là do họ biết quan hệ giữa tôi và Thị trưởng Lưu. Quan hệ giữa tôi và Lưu Nhất Hạc không chỉ đơn giản là tình anh em từ đời cha đến đời con, mà có thể nói một cách đơn giản nhất là Lưu Nhất Hạc chính là biểu tượng cho sự tôn nghiêm của tôi.

Vì sự tôn nghiêm này, mà bản thân có chút âm mưu cũng không có gì là quá đáng. Lưu Nhất Hạc quân tử vô tư thẳng thắn, không thèm đưa mắt nhìn xuống hậu trường, còn tôi, tự thấy mình không phải là quân tử, không chỉ muốn nhìn từ hậu trường, mà còn muốn nhìn kẻ tiểu nhân núp sau hậu trường rốt cuộc là ai. Khi là Trưởng phòng Tổng hợp 2, tôi là "trẫm" trong phòng, nói một là một, hai là hai, đến nỗi cả phòng rủa tôi chuyên chế, độc đoán, thậm chí là bá đạo, đến mức Hứa Trí Thái, Hoàng Tiểu Minh, liên kết mọi người đẩy tôi đi. Dựa vào thực lực của tôi hiện tại để chơi xỏ, thậm chí hủy hoại cả tiền đồ của họ là chuyện đơn giản, nhưng nếu như không có họ làm cuộc "chính biến" trước đây thì tôi đâu có được phát tài như ngày nay, cho nên đứng từ một góc độ khác, tôi phải cảm ơn họ, huống hồ bọn Hứa Trí Thái giờ cũng trắng tay rồi. Giờ cả Hứa Trí Thái và Hoàng Tiểu Minh đều leo lên thuyền cướp của Bành Quốc Lương, e rằng "lên thuyền giặc thì dễ, xuống thuyền mới khó".

Hiện nay việc buôn bán của tôi là phổ độ chúng sinh, từ "trẫm" biến thành "Phật", từ khi tôi "kết duyên" với Phật, tôi cho rằng mọi hy vọng của con người đều đến từ bờ bên kia, tất cả thất vọng của con người cũng đến từ bờ bên kia, ai cũng mong được cứu rỗi, mà chỉ có bờ bên kia mới cứu rỗi được chúng ta, nhưng chúng ta lại thường xuyên tự hủy bờ bên kia, đây được gọi là một lý luận ngược. Bờ bên kia có thể cứu rỗi linh hồn, cũng có thể giam cầm linh hồn. Chính bởi có tồn tại cái chết, nên người ta mới hiểu thế nào là hạnh phúc, mới biết hướng theo bờ bên kia thì sinh mệnh hạnh phúc vì không chết, đương nhiên cũng chẳng còn phiền não, nhưng đó không phải bờ bên kia, mà là Thiên đường. Đây cũng là nguyên nhân mọi người hướng đến sùng bái thần. Vậy bờ bên kia là ở đâu? Đây là câu chuyện muôn thuở của nhân loại. Có phải là quyền lực không? Tuyệt đối không!

Quyền lực chính là cội nguồn của đau khổ, chỉ gây ra sự kìm hãm tư tưởng và trì trệ của lịch sử. Sinh mạng cuối cùng sẽ đi đến tử vong, nhưng lại không biết ngưng trệ, chỉ có người đang sống mới có sinh mạng, nếu không thì chỉ gọi là thây xác, mà thây xác sẽ thối rữa và tiêu tan. Vì thế, bờ bên kia chỉ có thể tồn tại trong sinh mạng, bờ bên kia là hy vọng muôn đời bất diệt của nhân loại, còn quyền lực chỉ có thể hô hào đắp tường, xây lô cốt, vây xung quanh con người, vô tình kìm hãm hy vọng của con người đến nghẹt thở. Bờ bên kia cũng không hề tồn tại trong bất kỳ môn khoa học xã hội nào, vì thế, bất cứ môn khoa học nào cũng có bức tường vây quanh của mình, có lô cốt của mình, có hệ thống của mình, bộ mặt của mình. Vì thế nhân loại chỉ có thể dựa vào tôn giáo để an ủi linh hồn mình. Tôn giáo là con thuyền cứu hộ mà nhân loại tìm thấy trong quá trình đi tìm bờ bên kia. Đối với tôi, thuyền cứu hộ không phải là thuyền, mà là miếu, chùa. Phạm Trọng Yêm[(1)] từng nói: "Ở nơi miếu đường cao cao, lo lắng cho dân; mãi tận giang hồ xa thẳm, nghĩ đến vận nước." Nay tôi ở xa giang hồ mà lại đứng trên miếu đường, đây đúng là số mệnh, là Phật duyên.

Tôi muốn trở thành "Chiến đấu Phật", để xem Bành Quốc Lương lái con thuyền trộm cướp đi về hướng nào. Sau khi đã xác định chủ ý, tôi quyết viết tiểu thuyết trên "sòng bài" chữ nghĩa. Từ lâu tôi đã nghe nói Bành Quốc Lương mê đánh bạc, thường xuyên cùng Trần Thực và Ôn Hoa Kiên ra ngoài chơi, chỉ có điều không biết tiền đánh bạc lấy đâu ra, tôi tin chắc nó không từ tham ô thì cũng từ hối lộ mà ra, chứ không thể từ con đường chân chính. Chỉ cần lần theo dây mò gốc, nhất định tìm ra gốc tích. Quả thực nếu nắm được thóp tham ô hủ hóa của Bành Quốc Lương, không những trừ khử cho quốc gia một con sâu mọt, quan trọng hơn là loại bỏ được mối hiểm họa trên con đường chính trị của Lưu Nhất Hạc. Trải qua thăm dò tìm hiểu và xây dựng kế hoạch chặt chẽ, cẩn mật, khi Bành Quốc Lương lấy danh nghĩa đi "Xúc tiến đầu tư thương mại" ở Hồng Kông và Ma Cao, tôi quyết định theo gót.

Mấy hôm trước, tôi mời Chu Văn Vũ – cha của Chu Đại Vỹ ăn cơm, sở dĩ vậy là vì tôi phát hiện ra Bành Quốc Lương rất thân Robert bên cảng thương, mà Robert là đại diện tập đoàn Vạn Thông Hồng Kông đang hợp tác với Chu Văn Vũ khai phá khu bờ sông, xây dựng công trình Hoa viên Hà Cảng. Hoa viên Hà Cảng thuộc bãi đất Ngũ Gia trang bên bờ sông Hắc

Thủy, diện tích hàng trăm mẫu đất, đầu tư hàng nghìn tỷ, đây là hạng mục lớn nhất do Chu Văn Vũ làm từ trước đến nay, Robert chẳng qua là đại biểu của tập đoàn Vạn Thông bên Hồng Kông mà thôi. Hạng mục này do cựu thị trưởng dẫn đoàn đến Xúc tiến hợp tác với Hồng Kông. Chu Văn Vũ mượn cơ hội tiếp xúc với Chủ tịch hội đồng quản trị của tập đoàn Vạn Thông, trăm khó nghìn khổ tiếp xúc, giao dịch, cuối cùng mới đàm phán thành công hợp đồng hạng mục này.

Từ sau khi Thị trưởng Lưu nhậm chức, công trình Hoa viên Hà Cảng càng được coi trọng, vì từ hạng mục này, hai bên bờ sông Hắc Thủy sẽ có thể trở thành "dải bạc" của thành phố Đông Châu. Chính vì thế công ty nhà đất của tôi đang chuẩn bị tiến công vào "dải bạc" này. Tôi mời Chu Văn Vũ ăn cơm, một mặt muốn thỉnh giáo ông ấy về kinh nghiệm hợp tác với thương cảng, mặt khác muốn thăm dò tại sao Bành Quốc Lương lại thân cận với Robert như thế.

Trong bữa tiệc, Chu Văn Vũ rất trân trọng mối quan hệ giữa tôi và Lưu Nhất Hạc, mong muốn tôi giới thiệu Chu Đại Vỹ – con trai ông ấy với Thị trưởng Lưu. Khi tôi làm Trưởng phòng Tổng hợp 2, tôi biết Chu Đại Vỹ rất thích làm thư ký Thị trưởng, nhưng khổ nỗi không có chỗ bây giờ Chu Văn Vũ nghe nói Tống Đạo Minh sắp hết nhiệm kỳ, nên ra sức ca ngợi con trai mình tài đức kiêm toàn, tôi bèn thừa cơ thăm dò quan hệ giữa Bành Quốc Lương và Robert. Chu Văn Vũ cũng không hề giấu giếm, kể hết cho tôi nghe. Robert là con nghiện cờ bạc bẩm sinh, thường xuyên đưa Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên, Trần Thực lên con tàu hào hoa nhất của Hồng Kông để đánh bạc. Ông ta còn cho tôi biết, sòng bạc mà Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên và Trần Thực thích đến nhất, đó là "chuồng gà lớn" ở Ma Cao. Tất nhiên, Chu Văn Vũ vì con đường tiến thân của con trai mà mở hết gan ruột nói cho tôi biết những thông tin này, và cũng nhờ chính những tin tức này củng cố niềm tin vững chắc cho tôi hạ quyết tâm bám theo Bành Quốc Lương. Tôi muốn trở thành thiên nhãn của Thiên Nga đen, thu thập được đầu mối một cách "Thần không biết, quỷ không hay".

Mỗi lần đến văn phòng Ủy ban tôi đều ghé qua phòng Tổng hợp 2 ngồi một chút. Kể cũng khéo, hôm ấy tôi vừa bước vào phòng, liền thấy Hoàng Tiểu Minh đang gọi điện nhờ vợ đặt vé máy bay, tôi hỏi Dương Hằng Đạt,

Tiểu Minh đặt vé máy bay cho ai? Hằng Đạt nói, Phó Thị trưởng Bành ngày mai đi Hồng Kông! Tôi bỗng cảnh giác, vợ Hoàng Tiểu Minh bán vé của công ty hàng không, vì thế mỗi lần Bành Quốc Lương đi công tác, Hồ Chiếm Phát đều nhờ Hoàng Tiểu Minh đặt vé. Tôi và Dương Hằng Đạt, Hoàng Tiểu Minh ngồi nói chuyện phiếm một lúc, thăm dò được chuyến bay của Bành Quốc Lương, thế là tôi lẳng lặng rời khỏi phòng Tổng hợp 2.

Tôi vội vàng đến đại lý bán vé máy bay, mua vé đi Hồng Kông ngay chiều hôm đó, sở dĩ như vậy vì tôi sợ ngày mai đi cùng chuyến bay thì Bành Quốc Lương sẽ nhận ra. Tôi bay thẳng đến Hồng Kông, nghỉ tại một khách sạn của sân bay để "ôm cây đợi thỏ". Quả nhiên hôm sau, Bành Quốc Lương, Trần Thực và Ôn Hoa Kiên cùng đến trong chuyến bay hai giờ chiều. Đón họ là một phụ nữ tôi không quen, tuổi trung niên nhưng trông cách trưng diện thì vẫn rất trẻ trung, lái chiếc Mercedes. Sau khi chào hỏi, mấy người xếp hành lý vào cốp rồi cùng chui vào xe, rời khỏi sân bay. Tôi gọi một chiếc taxi bám theo đến khách sạn Lệ Cảng, thấy họ làm thủ tục xong, người cười, người nói vui vẻ cùng vào thang máy. Tôi ngồi ở đại sảnh khách sạn lật mấy tờ báo, vừa đọc vừa đợi. Tôi cho rằng Robert sẽ xuất hiện ngay, bởi vì trước khi xuất phát tôi gọi điện cho Chu Văn Vũ với giọng phấn khởi vờ hẹn ông ấy mời Robert đánh mạt chược để thăm dò hướng đi của ông ta, nhưng Chu Văn Vũ nói vẻ bực tức: "Robert đi Hồng Kông lãnh thưởng rồi!" Tôi cố giữ giọng bình tĩnh nói đùa: "Robert đi Hồng Kông lãnh thưởng gì vậy? Lẽ nào trúng số độc đắc?" Chu Văn Vũ tức khí, chửi: "Mẹ kiếp! Hoa viên Hà Cảng rõ rành rành là hạng mục của ông nội nó đây xúc tiến đàm phán. Khen thưởng người có công xúc tiến hợp tác kêu gọi đầu tư phải thưởng cho lão đây mới đúng chứ, Robert có quan hệ con mẹ gì, Bành Quốc Lương làm Thị trưởng chủ quản, không chỉ 'bứt râu ông nọ cắm cằm bà kia', mà còn vội đi Hồng Kông để gặp mặt nhau. Triệu Trung, tại sao không có người vạch bộ mặt mèo ăn vụng ấy ra chứ?" Nói chuyện với Chu Văn Vũ xong, tôi biết chuyến đi Hồng Kông này của mình là thu hoạch lớn.

Sự việc ngoài ý của tôi, Robert không xuất hiện, tôi ngồi ở sảnh khách sạn nửa tiếng thì họ vẫn ba nam một nữ cùng nhau từ trên xuống, ra khỏi thang máy, lên xe đi thẳng. Tôi vội vã leo lên taxi bám theo, xe của họ dừng ở bến cảng Hồng Kông. Tôi cho rằng bốn người lên thuyền đánh bạc nhưng còn rất sớm, tàu đánh bạc ở Hồng Kông thường bảy giờ tối mới bắt đầu rời

bến, bảy giờ sáng hôm sau mới quay về. Không ngờ Bành Quốc Lương, Trần Thực, Ôn Hoa Kiên ra khỏi xe, người phụ nữ lái xe trở lại, còn ba người xuống tàu cánh ngầm cao tốc đi Ma Cao. Lúc đó tôi biết rõ mục đích đi Ma Cao của họ, tôi mừng thầm trong bụng, nhưng vì không thể đi cùng chuyến tàu với họ nên đành đi chuyến sau, giờ tôi đã biết chắc chắn ba người đó sẽ đến "chuồng gà lớn", nên không sợ mất dấu tích của họ.

Tàu cao tốc cứ nửa tiếng đồng hồ có một chuyến, chạy khoảng một tiếng là đến Ma Cao. Sau khi lên bờ, có rất nhiều xe miễn phí đưa khách đến các sòng bạc. Tôi cứ thế bước lên chiếc xe mui trần nhỏ, chạy thẳng đến sòng bạc Bồ Kinh.

Chiếc xe vừa đỗ, tôi liền nhìn thấy chiếc xe Mercedes đen, bóng loáng đang đậu phía trước, hai bên cửa xe có vệ sĩ cao to, cung kính mở cửa, từ trong xe bước ra một người đàn ông, tóc bóng mướt, mặc com lê, đi giày da, đeo kính đen, gọng viền kim tuyến vàng, dáng bệ vệ như một "hắc đại ca". Nhưng càng nhìn tôi càng thấy giống Vương Triều Quyền – chồng của Âu Bối Bối. Tôi nghĩ mình hoa mắt, bèn lấy tay dụi, nhưng quả là không nhầm, đúng là Vương Triều Quyền, thằng cha "bất lực" này lắc mình một cái đã biến thành ông chủ, ngồi xe hơi, lại còn có hai vệ sĩ đi hai bên, tôi vội vàng xuống xe để nhìn cho rõ.

Do cửa chính của sòng bạc Bồ Kinh giống như con hổ đang há cái miệng máu, nên mọi người không muốn đi thẳng mà rẽ sang cửa bên trái. "Chuồng gà lớn" kiểm tra rất nghiêm ngặt, không khác gì trước khi lên máy bay, đến cả điện thoại, máy chụp hình cũng không được đem vào sòng bạc. Điều khiến tôi ngạc nhiên đến bàng hoàng là Vương Triều Quyền rất bình thản tiến tới chốt kiểm tra mà còn vừa đi vừa nghe điện thoại nữa.

Trong lúc đang kiểm tra, tôi đột nhiên gọi: "Triều Quyền!" Vừa dứt lời, anh ta liền quay đầu lại, tôi nhìn rõ ràng là Vương Triều Quyền, nhưng rất nhanh, anh ta quay ngoắt cùng hai vệ sĩ bước đi luôn.

Tôi kiểm tra xong tính đuổi theo Vương Triều Quyền, nhưng anh ta như hơi nước bốc lên tan vào không khí, không biết đi hướng nào. Tôi ngẩn người một lúc, bỗng sực nhớ mục đích chuyến đi của mình, nên vội bước vào thang máy.

Chuồng gà lớn có hai mươi sáu phòng khách VIP, tôi từng nghe Chu Văn Vũ nói Bành Quốc Lương rất thích phòng Hoàng Kim, phòng Phỉ Thúy, và phòng Cẩm Thạch. Tôi đi một vòng từng phòng, từng phòng một, mà vẫn không tìm thấy Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên và Trần Thực đâu cả.

Sợ bảo vệ nghi ngờ, gây ra những phiền phức không đáng có, tôi bèn trà trộn vào đám người như "đàn nhặng" đang chao qua liệng lại các dãy sòng bạc trong khu Hoàng kim. Vừa dạo tôi vừa nghĩ: Ma Cao chỉ có mấy khu nhà sòng: Kim Sa, Lão Pháp Vương, Hoàng Cung, Kim Bích là khu chơi vui nhất của nội thành, chẳng lẽ Bành Quốc Lương đến một nơi khác nữa? Nghĩ đến đây nỗi buồn lo trỗi dậy trong lòng, không kìm được nôn nóng, tôi bèn rời khỏi "chuồng gà lớn".

Đêm đến, nhìn về "chuồng gà lớn" rực rỡ huy hoàng, tôi chợt nhớ đến một Lão đại vương nào đó của sòng bài đã truyền lại cho người đời một câu nói rất chí lý: "Không chơi bạc tức là thắng." Tôi mỉm cười, nếu như thế, Bành Quốc Lương thua bạc là cái chắc rồi!

Tôi là nguyên Trưởng phòng nhà đất văn phòng thị ủy thành phố - Chu Văn Vũ

Bình thường khi cùng Triệu Trung đánh mạt chược, anh ta thường mời tôi uống rượu, rồi huyên thuyên trời đất một hồi với nhau. Ngày xưa khi anh ta là Trưởng phòng Tổng hợp 2, anh ta nắm thằng con trai Chu Đại Vỹ của tôi trong tay, tôi không ít lần mời anh ta uống rượu, không chỉ uống rượu mà còn thường xuyên đi xông hơi mát xa, tất cả cũng chỉ vì mong thằng cha này đối xử với con trai mình tốt một chút để Chu Đại Vỹ có nhiều cơ hội rèn luyện. Nhưng thằng cha này lúc đó dựa vào quan hệ đặc biệt với Lưu Nhất Hạc, không những chẳng coi ai ra gì mà còn ngang ngược độc đoán, đến nỗi mọi người trong phòng đều oán giận than vãn. Triệu Trung nằm mơ cũng không ngờ rằng những người dưới trướng mình lại dám làm cuộc "dân nổi can qua" đến mức "con vua thất thế phải ra quét chùa". Con người ta thường thì "mỗi lần ngã một lần bớt dại", nhưng cũng là "gặp họa thành phúc", trong cái rủi có cái may, tuy phải tiu nghỉu rời khỏi văn phòng Ủy ban, nhưng lại nhờ bao thầu chùa miếu mà thành đại phát, chỉ cần một chầu rượu là tôi hiểu hết con đường buôn bán của anh ta.

Tục ngữ có câu: "rượu vào lời ra". Trong bữa tiệc, anh ta ngà ngà say rồi dốc hết "bầu tâm sự": "Không giấu gì ông anh, vì sao tôi làm Trưởng phòng thất bại? Nguyên nhân rất đơn giản, không hiểu được bản chất của khống chế! Kỳ thực nhiều nơi trong hiện thực không có khống chế, ai cũng không thể thoát khỏi sự khống chế. Ý nghĩa chân thực của khống chế là làm cho người bị khống chế được hưởng thụ khống chế, khiến họ cảm thấy chỉ có bị khống chế mới được tự do, hạnh phúc. Khi còn làm Trưởng phòng, sao mọi người đều rủa tôi là chuyên chế? Bởi tôi khống chế cảm giác, mà không khống chế tư tưởng của họ! Khống chế cảm giác chỉ là bó buộc đối với thân thể, còn tư tưởng vẫn suy nghĩ tự do, một khi tư tưởng vẫn suy nghĩ tự do sẽ khiến người ta không yên phận. Tôi đã bị đánh bại bởi sự 'không yên phận' ấy. Đau rồi mới nhớ đến nỗi đau, tôi nhận ra, thành công của khống chế là khiến cho người bị không chế vẫn có cảm giác tốt đẹp, đắm chìm say mê trong khống chế, sùng bái khống chế, khiến khống chế trở thành ma lực có

sức hấp dẫn vô cùng, khiến người bị khống chế cứ đi theo khống chế giống như hút thuốc phiện vậy. Phải làm thế nào để khi thoát khỏi sự khống chế họ sẽ rơi vào sự khống chế của mất khống chế, và họ phải hối hận. Bao giờ mới làm được điều này? Như vậy không những phải khống chế tư tưởng mọi người, mà còn phải khống chế linh hồn con người, đặc biệt đối với những con người luôn có suy nghĩ tự do. Linh hồn là thứ không có chỗ dựa nhất, cũng có thể nói, người càng có suy nghĩ, linh hồn càng đau khổ. Chúng ta không thể thỏa mãn dục vọng của tất cả mọi người, nhưng chúng ta có thể thông qua khống chế để vỗ về linh hồn của dục vọng. Đồng thời làm cho con người thỏa mãn dục vọng hưởng thụ hoang tưởng, trong hoang tưởng nhìn thấy hy vọng, mà hy vọng là khống chế linh hồn, càng thần phục linh hồn thì càng kề cận bờ bên kia, thông qua loại thần phục đạt đến giác ngộ, từ đó được giải thoát. Trong lúc người ta thần phục linh hồn thì sẽ thừa nhận, tin tưởng, thậm chí sùng bái khống chế. Bây giờ linh hồn ai mà chẳng cần được vỗ về an ủi, như vậy trình độ cao nhất của khống chế, chính là khống chế linh hồn, điểm này chỉ có tôn giáo mới đạt được. Mà hiện nay, chỉ có Phật giáo đi sâu vào lòng người nhất, ông anh, chùa chiền miếu mạo đã dẫn dắt người ta hướng thiện, phổ độ chúng sinh, lại kiếm được chút tiền hương khói, còn gì vui hơn nữa đây!"

Tôi nghe xong, vờ kính phục, nhưng chửi thầm: "Kiếm chút tiền hương khói cái con mẹ anh, cũng chỉ là phát tài nhờ linh hồn!"

Tôi biết Triệu Trung mời tôi uống rượu không phải muốn học hỏi mánh khóe buôn bán của tôi. Trong khi uống rượu, chốc chốc anh ta lại thăm dò Robert, khiến tôi cảnh giác. Robert quan hệ mật thiết với Bành Quốc Lương, mà hai người cùng có sở thích "cờ bạc", phải chăng Triệu Trung thu thập thông tin để cung cấp cho Lưu Nhất Hạc? Trên quan trường, một khi nắm chắc được "điểm yếu" của đối thủ thì không lo gì đối thủ không ngoan ngoãn nghe lời. Bành Quốc Lương và Lưu Nhất Hạc từ trước đến nay đều cùng tranh chức Phó Thị trưởng thường vụ, Bành Quốc Lương là kẻ không chịu dưới người khác, vì thế "hai hổ tương tranh" chỉ là chuyện sớm muộn.

Hiện giờ con tôi đang ở phòng Tổng hợp 2 phục vụ Bành Quốc Lương, Hồ Chiếm Phát lại có ý giới thiệu Đại Vỹ thay thế cậu ta làm thư ký cho Phó Thị trưởng Bành, nhưng tôi có gần hai mươi năm kinh nghiệm làm việc ở

Thị ủy và kiến thức mấy năm lăn lộn trên thương trường, nên quá hiểu, nếu theo Bành Quốc Lương đó không phải là phúc mà là họa, vì thế tôi kiên quyết phản đối không cho Đại Vỹ làm thư ký cho Bành Quốc Lương, huống hồ đó chỉ là ý của Hồ Chiếm Phát chứ không phải chủ ý của Bành Quốc Lương. Theo Đại Vỹ thì Bành Quốc Lương có cảm tình với Hoàng Tiểu Minh hơn. Nhìn về thực lực, quả thực Hoàng Tiểu Minh có ưu thế hơn con trai tôi, nhưng cũng không thể nói con trai tôi kém hơn cậu ta được. Tài năng của con trai, tôi hiểu nhất, Đại Vỹ chỉ là thiếu cơ hội rèn luyện thực tiễn mà thôi. Bành Quốc Lương là con người như thế nào, chỉ cần qua sự việc khen thưởng người có công xúc tiến thương mại là đã rõ. Làm Thư ký Thị trưởng, con đường thăng tiến cũng rộng mở, nhưng nếu theo nhầm người thì cũng có thể rơi vào vòng xoáy thí mạng.

Hiện giờ, buôn bán cũng là nghề rất tạo quan hệ, đặc biệt là lĩnh vực mua bán nhà đất. Quan hệ cũng là làm chính trị, giống như công ty nhà đất của tôi, thường phải nhờ vả Hồ Chiếm Phát, cậu ta lợi dụng quyền chức, không ít lần ăn bớt của tôi. Nếu đi theo lãnh đạo không tốt, có khi thư ký trở thành công cụ hủ bại, trụy lạc của lãnh đạo. Tôi thấy Hồ Chiếm Phát trở thành cây ba-toong của Bành Quốc Lương từ lâu rồi, nhiều khi còn "lấy thế chư hầu ức hiếp thiên tử", làm thư ký mà có chỗ dựa để không sợ ai như vậy, nhất định cậu ta đã nắm được thóp của Bành Quốc Lương. Hồ Chiếm Phát muốn con trai tôi thay thế chức thư ký của mình hẳn là có dự tính của bản thân rồi, muốn điều khiển từ xa Bành Quốc Lương đây mà. Nếu Hoàng Tiểu Minh lên thay thế, cậu ta sẽ khó bề mà thâu tóm. Kỳ thực Hồ Chiếm Phát nhầm to, hắn quên rằng con trai tôi là sinh viên giỏi về chính trị học, một khi làm thư ký của lãnh đạo sẽ nhận chỉ thị của lãnh đạo, chứ sao lại phải để thư ký tiền nhiệm điều khiển. Phải hiểu rằng, tiền đồ nằm trong tay người lãnh đạo. Nghĩ vậy nên tôi hết sức thuyết phục Triệu Trung giới thiệu con tôi làm Thư ký cho Thị trưởng Lưu, mặt khác tôi cũng cung cấp cho Triệu Trung về tình hình quan hệ giữa Robert với Bành Quốc Lương, đặc biệt là vấn đề "cờ bạc" của họ, đồng thời ngầm thông báo cho anh ta biết số tiền đánh bạc có thể cắt xén từ tiền thưởng cho người có công xúc tiến thương mại.

Triệu Trung nghe xong, tròng mắt xanh lên như mắt sói, nhưng có một chuyện tôi giấu không nói. Tôi và tập đoàn Vạn Thông của Hồng Kông cùng

hợp tác xây dựng hoa viên Hà Cảng, trong đó khu "Hoa Lê Uyển" có hai chục căn biệt thự, đây là những căn biệt thự đắt nhất thành phố Đông Châu. Khi biệt thự còn trên sơ đồ, Robert bảo tôi giữ hộ một căn, tôi cho rằng anh ta giữ lại để đón vợ con từ Hồng Kông sang ở. Không ngờ, khi hoàn công định giá xong, tôi phát hiện Robert tặng căn biệt thự đó cho một phụ nữ lạ, tên là Mâu Quế Trân. Tôi từng gặp vợ Robert, không phải tên là Mâu Quế Trân, bèn nói đùa: "Định lập 'cơ sở hai' à?" Robert nói thẳng băng: "Phẩm chất tôi có gì không tốt đâu, nói thật với anh, người mua ngôi biệt thự này là em gái vợ của Trần Thực – Cục trưởng Cục tài chính thành phố đấy." Lúc đó tôi nghe xong toát mồ hôi lạnh.

Nhưng tôi vẫn bán tín bán nghi, bèn ngầm tìm hiểu xem Trần Thực có em gái vợ hay không. Kết quả vợ Trần Thực chỉ có một em trai, không có em gái. Tôi không hiểu vì sao Robert phải nói dối tôi, chỉ biết ngôi biệt thự này trị giá một trăm tỷ, mà Mâu Quế Trân chỉ giao hai chục tỷ. Cho dù em vợ của Trần Thực mua thì Robert cũng không thể giảm nhiều đến thế, điều này càng khiến lòng hiếu kỳ của tôi tăng thêm. Tôi ngầm để ý xem rốt cuộc là vị Bồ Tát nào có phép thần thông như vậy, kết quả ngôi biệt thự vẫn chưa có ai đến ở, 19 căn biệt thự khác đều là của các ông chủ giàu có nhất thành phố Đông Châu, đương nhiên tôi cũng là một trong những số đó.

Một tối, tôi cùng bạn bè chén tạc chén thù mãi tới nửa đêm mới về, lúc lái xe đi ngang ngôi biệt thự ấy, thấy hai chiếc xe Mercedes đậu trước cửa, tôi bỗng cảnh giác, dừng xe ở một chỗ tối để quan sát. Đợi hơn một tiếng đồng hồ, cuối cùng cũng thấy hai người một nam một nữ từ trong biệt thự đi ra. Nhờ ánh đèn hắt trước nhà, tôi nhìn rõ đó là Bành Quốc Lương và Âu Bối Bối. Tim tôi muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Tài xế thuần thục mở cửa xe, Âu Bối Bối chui vào xe trước, sau đó là Bành Quốc Lương, "tài xế" chính xác là Hồ Chiếm Phát!

Chiếc xe đi rồi mà rất lâu sau tim tôi vẫn không đập bình tĩnh lại được. Lúc đó trong tôi chỉ có một ý niệm duy nhất: kiên quyết ngăn không để Đại Vỹ con tôi làm thư ký cho Bành Quốc Lương. Từ lâu tôi đã nghe nói ông ta không chỉ mê cờ bạc, mà còn háo sắc! Người ta thường nói: Thỏ không ăn cỏ gần hang, loại súc sinh này đến cả Âu Bối Bối ngay bên cạnh cũng không tha, nước này thì Vương Triều Quyền thảm rồi! Tôi nghe Đại Vỹ nói Âu Bối

Bối rất hám danh, coi thường chồng nhưng tình cảm của Vương Triều Quyền đối với Âu Bối Bối lại rất sâu nặng. Nếu cậu ta biết Phó Thị trưởng thường vụ "cắm sừng" cho mình, chắc là đau khổ lắm.

Việc này tôi vẫn giấu kín trong lòng, đến cả Đại Vỹ tôi cũng không nói cho biết, Âu Bối Bối dù sao cũng là đồng nghiệp của Đại Vỹ. Mặt khác tôi không dám nói với Triệu Trung, vì việc này cũng dính líu tới việc hợp tác của tôi với Robert, nhưng không giống như việc đánh bạc. Anh ta đánh bạc là hành vi cá nhân của anh ta, tiền đánh bạc cũng là của riêng anh ta. Nhưng căn biệt thự này không chỉ do tôi và Robert cùng hợp tác làm, mà còn phải báo cáo với tổng bộ và Chủ tịch hội đồng quản trị tập đoàn Vạn Thông, vì thế nó nằm trong tổng ngạch của bên thương cảng phụ trách.

Nhưng tôi phải nói với một người, đó là Thượng Tiểu Quỳnh, con dâu tương lai của tôi. Con trai tôi đặt biệt hiệu cho Tiểu Quỳnh là "mèo mun", tôi cảm thấy biệt hiệu này rất xác đáng, bởi công việc của Tiểu Quỳnh là bắt "chuột". Tôi nghe Đại Vỹ nói, hiện nay Tiểu Quỳnh đang làm việc trong Ủy ban với chức phận tạp vụ để thực hiện một nhiệm vụ đặc biệt. Tôi không biết nhiệm vụ ấy là gì, nhưng tôi nhờ cô bé kiểm tra giùm xem Mâu Quế Trân là ai? Chưa đến mười ngày, Tiểu Quỳnh cho tôi biết Mâu Quế Trân là tên thật trong chứng minh nhân dân của Trương Bội Phương, vợ Bành Quốc Lương. Tôi nghe xong mà vô cùng kinh ngạc.

Tôi là Ủy viên chủ nhiệm phòng 6 Ban kỷ luật tỉnh - Thượng Tiểu Quỳnh

Một sớm, lúc tôi quét dọn phòng làm việc của Thị trưởng, nhìn thấy bút ký thực sự của Lưu Nhất Hạc. Cuốn bút ký đó màu đen, khá dầy, để trong ngăn kéo giữa bàn. Thường ngày ngăn kéo này khóa, hôm ấy lại mở ra, có lẽ ông ấy quên. Tôi lấy cuốn bút ký ra, hào hứng lật mấy tờ đọc. Trang bìa phụ viết một câu rất ý nghĩa: "Lưu Nhất Hạc, hãy dốc toàn bộ linh hồn vào thi hành chính nghĩa, ca ngợi chân lý." Sau đó mỗi bài bút ký đều là suy nghĩ và bài học kinh nghiệm trong công việc:

"Từ khi nhận nhiệm vụ Thị trưởng Đông Châu đến nay, tôi vẫn duy trì phương châm 'chỉ làm không nói, làm nhiều nói ít, làm rồi mới nói', trong quá trình xây dựng Đông Châu, không khoe khoang, không chần chừ, bỏ cuộc. Vậy mà một số cán bộ không kiên trì, tinh thần trách nhiệm vẫn không cao, không có sức xông xáo, không chỉ ý chí sa sút mà việc gì cũng chẳng quan tâm, làm việc tắc trách, qua loa đại khái, ít đọc công văn, ngại đi hội họp; chỉ bận tiệc tùng đưa đón; nhiều người chỉ thích hình thức, không muốn bắt tay làm thực sự, "nói như rồng leo, làm như mèo mửa"; Cũng nhiều người tham gia hội nghị, quán triệt nghị quyết, nhưng chỉ làm vì lợi ích của mình trước mắt, bàng quan với lợi ích chung, thấp thỏm nhìn lên 'vị trí' cao hơn mình. Những vấn đề này gây ra thực trạng nhiều việc có thể làm được nhưng không làm; có những vấn đề giải quyết được, nhưng kéo dài không giải quyết; có những mâu thuẫn có thể hòa giải, nhưng lại làm cho căng thẳng thêm. Tôi đã từng nói, tôi về Đông Châu làm phu kéo thuyền, bất luận hoàn cảnh phức tạp thế nào, mâu thuẫn gay gắt bao nhiêu, tôi cũng phải cùng mọi người vượt qua khó khăn, giải quyết đến cùng; trong giải quyết mọi vấn đề, đều phải hướng đến sự phát triển; đối với những vấn đề quần chúng nhân dân phản ánh mạnh mẽ, phải thật sự bình tĩnh, không sốc nổi, không nôn nóng, không được có thái độ hách dịch, cần có sự đối đãi tôn trọng, giải quyết một cách cẩn thận, chu đáo. Chỉ cần có lòng tin, lòng quyết tâm, lòng bền bỉ, lòng nhẫn nại thì chẳng có núi lửa nào cản được bước chân!

Tôi cũng từng nói, giải phóng tư tưởng là phải dấn thân mở con đường huyết mạch, nhưng giải phóng tư tưởng quyết không thể là suy nghĩ lung tung, càng không thể "bạ đâu làm đấy", phải trải qua các bước kiểm tra giám sát và có phương án đề phòng. Đương nhiên cải cách là mạo hiểm phong ba, phát triển, ổn định đều phải trả giá. Chẳng ai đương đầu với mạo hiểm cả, chẳng ai muốn góp tý vốn, chẳng ai muốn phải trả giá, nói tóm lại, chẳng ai dám tiên phong đi đầu, nếu cứ đợi như vậy đến lúc tụt hậu xuống cuối cùng thì ổn sẽ đồng nghĩa với bất ổn!

Tôi có một mơ ước, đó là thông qua cải cách khiến cho nhân dân trở thành chủ thể của nền kinh tế, chủ nhân của nền chính trị, trở thành nhân vật chính của nền văn hóa phồn vinh, trở thành lực lượng chủ lực của xã hội tiến bộ!"

Đây mới là Lưu Nhất Hạc đích thực, tiếng nói từ trái tim, tôi tin những câu nói trong cuốn bút ký này là những lời tự trong tâm của Lưu Nhất Hạc, đây mới đúng là con người Lưu Nhất Hạc mà tôi "nằm vùng" quan sát. Như vậy Lưu Nhất Hạc không những không thể là một Thị trưởng tiêu cực, mà còn là một vị "đầy tớ trung thành" chân chính của nhân dân. Đông Châu có một Thị trưởng như thế, phải nói là hạnh của nhân dân, phúc của trăm họ.

Hiển nhiên *Bút ký công chức* nhất định không phải tự tay Lưu Nhất Hạc viết, dù nét bút giống như vậy, chắc chắn có người giả mạo Lưu Nhất Hạc đang cố tình hại ông ấy. Người này nhất định trong văn phòng Ủy ban thành phố, nhưng không thể là người hậu cần, chỉ có thể là người của phòng Tổng hợp hoặc phòng Thư ký.

Qua một thời gian dài loại trừ, nhiều "dấu vết" đều hướng về người bên cạnh Bành Quốc Lương, đáng nghi nhất là người của phòng Tổng hợp 2. Tôi dùng phương pháp loại trừ tiếp, đầu tiên là Trưởng phòng Dương Hằng Đạt, anh ta được Bành Quốc Lương trực tiếp đề bạt lên chức Trưởng phòng, bình thường cũng là cánh tay đắc lực của Bành Quốc Lương. Nhưng quan sát tỉ mỉ, tôi thấy chữ của Dương Hằng Đạt khác xa chữ trong *Bút ký công chức*. Chữ của Dương Hằng Đạt cũng rất đẹp, nét chữ phóng khoáng mượt mà, có phong cách đặc biệt, khác với nét chữ trong "Bút ký", liệu anh ta còn có kiểu chữ khác nữa chăng? Không thể, bởi dù muốn lấy lòng lãnh đạo thì ai ở Đông Châu này qua mặt được lãnh đạo cũ chứ! Đến Lưu Nhất Hạc là Thị

trưởng mà cũng vẫn phải thường xuyên đến thăm hỏi chúc tết, Dương Hằng Đạt không thể là đồng bọn đồng thuyền với Bành Quốc Lương được. Kế đến là Hứa Trí Thái, nhưng tính khả năng không lớn lắm. Mặc dù Hứa Trí Thái là cầu nối quan hệ giữa Bành Quốc Lương với Lâm Vĩnh Thanh, nhưng anh ta mới chỉ ôm "gốc cây to" Bành Quốc Lương, cũng chưa có đủ quá trình tâm hợp đến mức tín nhiệm tuyệt đối.

Chỉ Âu Bối Bối là không có khả năng nhất, vì chữ của cô ta rất nữ tính, nhìn là biết ngay nữ giới viết, mà nét chữ trong "Bút ký" lại rất phóng khoáng, cứng rắn, chỉ khác là chữ của Lưu Nhất Hạc thực sự thì có khí phách, còn chữ người viết bút ký là viết lúc có ý đồ xấu xa. Nhưng Âu Bối Bối không đáng mặt làm người, đã mang thai với "quỷ", lại còn vì "quỷ" mà phá thai không chút tình người, rồi ly hôn. Văn phòng Ủy ban rất nhiều người bàn tán dị nghị, nói rằng "quỷ thai" trong bụng Âu Bối Bối là của Triệu Trung, nên tôi cũng có chút tin lầm, nhưng sau đó bố Đại Vỹ cho tôi biết có "thỏ" ăn vụng "cỏ quanh hang", tôi mới biết con "quỷ" ấy là ai.

Đã không làm Phó Thị trưởng tốt, lại còn làm "quỷ", tôi dám đoán chắc Bành Quốc Lương là kẻ đứng ở hậu trường sai khiến vụ viết *Bút ký công chức*, bởi làm vậy Bành Quốc Lương là người được lợi nhất. Nhưng tôi chưa đủ chứng cớ. Sở dĩ tôi đoán Bành Quốc Lương là kẻ đứng sau vụ *Bút ký công chức* là vì chữ của ông ta viết như rồng bay phượng múa, không giống bút pháp của Lưu Nhất Hạc, mặt khác Bành Quốc Lương bốc đồng, không đủ kiên nhẫn mài bút để học viết theo chữ của Lưu Nhất Hạc. Vậy ai có khả năng là kẻ giở trò viết *Bút ký công chức* nhất? Đáp án chỉ có hai người: một là Hoàng Tiểu Minh vừa nhận nhiệm vụ làm thư ký của Bành Quốc Lương, hai là thư ký cũ của ông ta – người đang làm khu phó của khu Cổ Kiều Hồ Chiếm Phát.

Tôi nghe "chuột nhắt" nói, năm đó Hoàng Tiểu Minh về phòng Tổng hợp 2 làm việc là do được sự ngưỡng mộ của Phó Thị trưởng Lưu Nhất Hạc, như thế có nghĩa Lưu Nhất Hạc cũng là chỗ ân tình với Hoàng Tiểu Minh. Nếu không lên làm Phó tỉnh trưởng tỉnh Thanh Giang, có lẽ Hoàng Tiểu Minh sẽ được Lưu Nhất Hạc trọng dụng, dù bây giờ anh ta làm thư ký cho Bành Quốc Lương, xét bản chất và tính cách, anh ta có thể làm chuyện hại Lưu Nhất Hạc như vậy được không? Tôi nghĩ là không! Hơn nữa anh ta mới làm

thư ký cho Bành Quốc Lương được mấy tháng, chưa thể tâm đầu ý hợp đến mức Bành Quốc Lương dám giao cho anh ta viết những bài *Bút ký công chức* này, hơn nữa tôi thường đọc những bài lý luận của Hoàng Tiểu Minh đăng trên tạp chí, từ cách viết cũng có thể nhận ra chí khí cương trực của anh ta, người như thế không thể làm những chuyện tiểu nhân để hại Lưu Nhất Hạc. Nói đi cũng cần nói lại, những người làm chính trị nhiều khi vì mưu sự mà không tự chủ được. Hoàng Tiểu Minh có thể bị ép làm một việc bất đắc dĩ không? Thêm một điều nữa, Bành Quốc Lương chính là đầm nước bùn nhơ bẩn, lẽ nào Hoàng Tiểu Minh giờ cũng bị vấy bùn sao? Đứng bên hồ liệu có tránh bị ướt giầy được không? Hoàng Tiểu Minh hoàn toàn có đủ tài trí và năng lực bắt chước khẩu khí và học theo chữ viết của Lưu Nhất Hạc để diễn trò *Bút ký công chức*. Đúng ngày Hoàng Tiểu Minh và Bành Quốc Lương đi Thâm Quyến, tôi bảo "chuột nhắt" phối hợp cùng tôi tìm tòi, lục soát toàn bộ phòng làm việc của Bành Quốc Lương và Hoàng Tiểu Minh.

Vì thế, tôi báo cáo đặc biệt với Đặng Hoằng Xương – Chủ nhiệm phòng 6 Ban kỷ luật tỉnh, đề nghị tổ chức giúp đỡ cho phép tôi và Đậu Đậu đổi vị trí, để tôi đổi sang chuyên trách quét dọn phòng làm việc của Phó Thị trưởng Bành. Tôi đoán thế nào cũng tìm được chứng cứ ở trong căn phòng này.

Quả nhiên, một sớm, tôi phát hiện phòng làm việc của Phó Thị trưởng Bành có rất nhiều tờ giấy viết chữ, lúc đó thư ký là Hồ Chiếm Phát, chữ lồng trong khung treo trên tường là nét chữ của Hồ Chiếm Phát, viết bốn chữ "Mơ hồ khó thấy", ngoài ra còn có một số tấm viết chữ phỏng theo chữ của Trịnh Bản Kiều, lại có chữ phỏng theo của Vương Hi Chi. Điều làm tôi kinh ngạc nhất, đó là bốn chữ treo ở phòng này và bốn chữ "Tiến cùng thời gian" treo ở phòng làm việc của Lưu Nhất Hạc, nét bút như của cùng một người viết. Tại sao chữ của Hồ Chiếm Phát giống chữ của Lưu Nhất Hạc như vậy?

Tôi cảm thấy chuyện này thật đáng ngờ, bốn chữ "Mơ hồ khó thấy" nhất định là của Hồ Chiếm Phát viết tặng Bành Quốc Lương làm kỷ niệm. Nhưng chỉ qua một bản thư pháp cũng chưa đủ chứng cứ khẳng định Hồ Chiếm Phát là tác giả *Bút ký công chức*, nhưng đây là điểm khiến tôi rút gọn lại chỉ còn một mục tiêu Hồ Chiếm Phát.

Ngăn kéo bên phải bàn làm việc của Bành Quốc Lương còn bao thuốc mười mấy điếu, ngăn kéo lớn dưới kệ sách có mười ba chai rượu Tây, một túi sách rất thời thượng, tinh xảo, còn bảng giá đề ba vạn tệ. Bên trái kê một tủ bảo hiểm, tủ này không có mật mã thì chẳng ai mở được. Không biết ở đây còn giấu giếm những gì nữa.

"Quét" xong văn phòng của Bành Quốc Lương, tôi "quét" đến phòng của Hoàng Tiểu Minh. Phòng của anh ta ngoài chiếc tủ tường, còn có một máy tính trên bàn làm việc, ngoài ra tôi không phát hiện có gì khác thường. Trong ngăn kéo có cuốn "Nhật ký công tác", vì thường ngày Hoàng Tiểu Minh đều dùng máy tính làm việc, tôi chưa thấy nét chữ của anh ta bao giờ, đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy chữ của Hoàng Tiểu Minh, không có nét nào giống chữ Lưu Nhất Hạc, vì thế tôi loại trừ anh ta ra khỏi khả năng "gây án".

Thu hoạch lớn nhất của đợt quét dọn đợt này là phát hiện Hồ Chiếm Phát. Nhưng anh ta đã rời khỏi văn phòng Ủy ban, sao có thể nắm được chứng cứ gây án? Tôi đem chuyện này nói với "chuột nhắt", anh ấy cười ranh mãnh nói: "Việc này cứ để anh." Tôi hỏi tại sao, "chuột nhắt" nói Hồ Chiếm Phát bảo anh ấy qua làm bài tập. Đây có thể nói là cơ hội trời cho. Tôi biết Hồ Chiếm Phát đang học thạc sĩ tại chức, thực ra đều là do Đại Vỹ học thay. Nếu "chuột nhắt" lợi dụng lần này đến nhà anh ta, nắm được chứng cứ có giá trị chân thực thì những ngày tháng cực khổ của tôi cũng kết thúc. Tôi hôn anh một cái, cổ vũ anh hãy cố gắng làm chuột nhắt chân chính một lần.

"Chuột nhắt" quả là không phụ lòng ủy thác của tôi, mười hai giờ đêm gọi điện, nói rằng đang đỗ xe dưới lầu nhà tôi muốn thông báo cho tôi biết một chuyện vui kinh ngạc. Tôi vội vã chạy xuống lầu, chui vào xe. "Chuột nhắt" hào hứng hỏi: "Quỳnh! Cảm ơn anh thế nào đây?"

Tôi vờ hỏi: "Làm gì phải cảm ơn anh chứ?"

"Chuột nhắt" đắc ý rút từ trong cặp sách ra một cuốn sổ *Bút ký công chức* bìa da màu đen, nói: "Em tự xem đi."

Tôi cầm cuốn Bút ký, lật từng trang coi tỉ mỉ, đây đúng là bản phụ của cuốn "Bút ký" đó. Hồ Chiếm Phát quả nhiên là tác giả kịch bản "Bút ký" này, lại còn lưu một cuốn phụ.

Tôi hỏi: "Đại Vỹ, làm sao anh có được cuốn này?"

Đại Vỹ nói: "Cũng phải tốn công lắm mới có được. Nhân lúc anh ta ra nhà vệ sinh, anh lục hết mấy ngăn kéo trong phòng đọc sách, phát hiện ra cuốn Bút ký này. Anh không kịp xem, đút vội vào cặp sách. Lúc về ra xe anh mới dám mở xem, không xem thì thôi, xem rồi mới thấy kinh hồn!"

Tinh mơ ngày hôm sau, tôi quay về Ban kỷ luật tỉnh, báo cáo với Chủ nhiệm Đặng. Chủ nhiệm Đặng lật xem cuốn bút ký của Hồ Chiếm Phát, mừng rỡ kéo tôi đến báo cáo ngay với Tề Tú Anh.

Bí thư Tề coi xong, thở dài một tiếng, sau đó trầm giọng nói: "Hoằng Xương, phải kéo lưới lên rồi!"

Tôi là Phó phòng chống khủng bố công an tỉnh - Vương Triều Quyền

Số phận của tôi rất giống như số phận của Harry – nhân vật chính trong bộ phim *Lời nói dối chân thật*, là vì đều sống trong một thế giới của sự nói dối. Ngoài tổ chức ra, không được nói thật đối với bất cứ ai, kể cả vợ mình. Nếu như tôi không lựa chọn cái ngành thần thánh mà thần bí, một ngành đầy gian khổ, khiêu chiến và nguy hiểm này, có lẽ bây giờ đã trở thành một giáo sư nổi tiếng trong nghề dạy học ngoại ngữ. Dù làm việc ở chính quyền cũng không chỉ dừng mãi ở chức Phó chủ nhiệm thành viên khoa học, đến nỗi vợ cũng coi thường. Nhưng tôi yêu nồng cháy cái nghề thánh thần mà thần bí này, bởi tôi yêu Tổ quốc của mình, như ngày nay, tất cả những gì tôi có, đều thuộc về sự nghiệp này. Chính nghề này đã khiến tôi trở thành một tay "vô gian đạo" thực thụ.

Do yêu cầu an ninh quốc gia, trong thời gian rất dài, Harry không cho vợ mình biết về thân phận thực của mình, mà cải trang thành một người bình thường. Cũng giống vậy, vì yêu cầu công tác chống khủng bố và cấm ma túy, tôi không hề cho Âu Bối Bối biết về thân phận thực của mình. Từ hồi đại học, tôi đã được Cục an ninh quốc gia tuyển chọn, trải qua bí mật tập luyện, vừa tốt nghiệp là tôi đã được phân công làm việc tại Cục chống khủng bố của Công an tỉnh Thanh Giang. Do yêu cầu đặc thù của công việc, tôi không được công khai làm việc tại đơn vị, mà bị điều đến làm việc tại Cục xúc tiến thương mại, nhiệm vụ của tôi là "nằm vùng" cạnh Chủ nhiệm văn phòng Ninh Trí Viễn, đó là người của tổ chức khủng bố quốc tế ở Đông Châu, biệt hiệu "Ưng trọc". Tổ chức khủng bố này chủ yếu thông qua việc buôn ma túy để thu gom vốn cho hoạt động khủng bố, nó không những thành lập các đường dây vận chuyển ma túy, mà còn hình thành mạng lưới hoạt động khủng bố ở khu vực Đông Châu, đồng thời phát triển tới trung tâm các thành phố lớn. Nhiệm vụ của tôi là thông qua Ninh Trí Viễn lần ra đầu mối, điều tra rõ mạng lưới ở Đông Châu, lựa thời cơ thích hợp đánh sâu vào bên trong.

Ngẫm ra thì nhiệm vụ của tôi rất quang vinh mà cũng rất gian khổ. Trong giai đoạn bí mật rèn luyện, tôi đã có một niềm tin vững chắc và lời thề trung thành tuyệt đối với Tổ quốc. Đây là những năm tháng tôi đã đem hết tuổi xuân, trí tuệ, nhiệt huyết và gia đình, để cống hiến cho lời thề này. Lời thề ấy cũng hòa tan trong huyết quản và biến thành niềm tin và tín ngưỡng của tôi.

Việc chúng tôi cần phải làm, đã làm là phải được, "khó tránh có thể tránh", "khó chịu đựng có thể chịu đựng", "khó đi có thể đi", "khó làm có thể làm", bởi cuộc đấu tranh trên trận tuyến thầm lặng này, vĩnh viễn không người biết, vĩnh viễn là một sống một chết. Vì thế tôi không những có một niềm tin chính trị vững chắc, mà còn nắm vững những kỹ năng đặc biệt mà người bình thường không thể tưởng tượng ra, đồng thời phải vận dụng một cách thuần thục bao gồm cả quân sự, chính trị, ngôn ngữ, pháp luật, tâm lý học, xã giao... đặc biệt là "trinh sát thâm nhập" và "chống trinh sát thâm nhập" là hai mặt mạnh nhất của tôi. Trong thời gian huấn luyện, trọng điểm huấn luyện của tôi là trinh sát thành phố, trải qua bao nhiêu năm được tôi luyện trên mặt trận âm thầm, tôi đã trở thành một thanh kiếm xuất sắc và một lá chắn vững chắc của an ninh quốc gia, tôi vì thế mà kiêu hãnh, mà tự hào.

Phải biết rằng, tôi vô cùng mong muốn được đem những thành tích của mình nói cho vợ biết, muốn chia sẻ với cô ấy những niềm vui thắng lợi! Nhưng vì giữ vững lời thề với Tổ quốc, tôi nhất thiết phải giữ bí mật, nhất thiết phải giấu kín thân phận thật của mình, không sợ những áp lực hiểu lầm từ người thân và bạn bè, chẳng tiếc bất cứ thứ gì, bởi trong lòng tôi có một loạt những anh hùng lừng danh và anh hùng vô danh khích lệ tôi: Lý Khắc Nông, Phan Hán Niên, Tiền Tráng Phi, Hồ Bắc Phong, Hồng Hướng Huy, Thân Kiện, Trần Trung Kinh... Công trạng kiệt xuất lớn lao của họ phần lớn chôn vùi vào bóng tối của lịch sử, không ai biết tiếng tăm tin tức. Từ khi tôi trở thành một chiến sĩ vô danh của trận tuyến âm thầm, tôi cảm thấy mình giống như đang cùng những vị tiền bối tiến vào trong bóng tối. Dù ở tuyến đầu vì sự an toàn quốc gia, đấu tranh với địch kịch liệt, tàn khốc như thế nào, tôi vẫn luôn xác định mình là một anh hùng vô danh, từ trước khi gia nhập vào sự nghiệp bình thường nhưng vĩ đại này tôi đã chuẩn bị tinh thần và xác định tư tưởng một cách chín chắn.

Phải đối mặt với người vợ cao ngạo, luôn trách tôi bất lực, thực ra trong lòng tôi rất khó chịu nhưng cũng phải cười nhạt, còn cố ý giả vờ tỏ ra bộ dạng của kẻ nhu nhược. Thực ra tôi cũng trăm lần vạn lần tranh luận, nói: "Âu Bối Bối, không phải anh nhu nhược bất lực, anh cũng là người đàn ông chân chính. Em yêu anh thì cũng cần cảm nhận được bầu nhiệt huyết của anh, cần đón nhận sức hấp dẫn của anh, cần cảm nhận được sự nóng bỏng yêu thương của anh đối với em!" Vậy mà cô ấy thay đổi rồi, biến thành kẻ hám lợi, hư vinh. Chúng tôi đã từng nói lời thề nắm tay nhau đi suốt cuộc đời, đến tóc bạc răng long, vậy mà cô ấy đã bị tiền bạc và quyền lực mê hoặc, che mờ hai mắt. Xem ra đôi mắt to, long lanh như nước suối của cô ấy giờ đã không còn nhìn ánh mặt trời, biến thành tầm thường đến sượng mặt.

"Cái gì mê hoặc để đến mức em quên tình yêu của chúng ta, vợ yêu của anh, ma lực nào đã che kín mắt em, khiến em không nhìn thấy linh hồn của mình? Quay đầu lại đi, Bối Bối, trước mặt là vực sâu, em đã nhẫn tâm dứt bỏ người chồng của mình để mà đi! Không được, anh nhất định phải cứu em! Nhưng anh không thể, bởi cứu em thì bộc lộ thân phận thực của anh." Về mặt này tôi rất khâm phục Harry, anh ta không những lợi dụng gian mưu thủ đoạn của mình để trinh sát hành tung của vợ mà còn được đồng nghiệp giúp đỡ giả danh cảnh sát đặc vụ, vờ yêu vợ của thằng cha đã "cắm sừng" cho mình, cùng "chơi trò mèo đuổi chuột" với vợ, nhưng đó chỉ là phim, dù có nguy hiểm kinh sợ đến đâu cũng không phải là thực tế cuộc sống. Đương nhiên tôi vẫn sử dụng được một cách của mình, bởi vì tôi nhất định phải tìm cho ra ai là kẻ đã "cắm sừng" mình.

Sau khi tôi và Âu Bối Bối kết hôn, hai chúng tôi rất mong có con nhưng không được, chúng tôi đến bệnh viện khám, bác sĩ bảo do tôi quá ít tinh trùng, nên vợ không thể có thai. Vì thế tôi uống biết bao nhiêu thuốc, nhưng vẫn không có kết quả. Việc này khiến tôi vô cùng đau khổ.

Dù có nằm mơ tôi cũng không ngờ được rằng vợ mình lại ngoại tình. Mọi người đều nói hôn nhân năm thứ bảy sẽ sinh ra nhàm chán, tôi chưa bao giờ tin vào điều đó, mà ngược lại tin vào nền tảng tình yêu vững chắc của bản thân, không ngờ cuối cùng nền tảng ấy lại hoàn toàn sụp đổ, theo cái cách thê thảm nhất.

Sớm biết, hôn nhân đối với tôi là một hố nước sâu đau khổ, thì khi bắt đầu dấn thân vào sự nghiệp, tôi đã dự định sống độc thân, làm một "hòa thượng không ăn hương hỏa của dân gian" rồi.

Nhưng dù sao tôi cũng không phải là sắt thép, khi biết kẻ dụ dỗ hại Âu Bối Bối lại chính là Phó Thị trưởng thường vụ Bành Quốc Lương, lúc đó tôi không dám chấp nhận sự thực, tôi chỉ muốn có cây thương đâm thẳng vào mặt loại súc sinh đó, nhưng tôi không thể, chức trách thần thánh yêu cầu nên tôi phải nuốt ngay "ngụm nước đắng" vào trong.

Hôm đó, Âu Bối Bối đi khám thai, tôi đau khổ không gì bằng, âm thầm bám theo cô ấy đến bệnh viện, hy vọng cô ấy cho tôi một lời giải thích. Nhưng cô ấy không giải thích gì cả, Âu Bối Bối là người dám làm dám chịu. Cho dù như thế, nếu cô ấy ý thức được lỗi sai của mình, can đảm quay đầu trở lại tôi cũng quyết định tha thứ. Ai bảo tôi bao nhiêu năm qua nợ cô ấy quá nhiều. "Phu quý thê vinh", tôi chẳng có "phú" cho cô ấy, cũng không cho cô ấy được "vinh", đến nỗi không cho cô ấy nổi một đứa con, cả thân phận thật cũng không cho cô ấy biết.

Ngày Âu Bối Bối phá thai là ngày tôi nhận chức Phó phòng công an chống khủng bố tỉnh Thanh Giang, hôm ấy còn là sinh nhật của tôi, đối với tôi, đó là ngày "song hỷ lâm môn". Từ một trinh sát viên "nằm vùng" trở thành một Phó phòng công an chống khủng bố của tỉnh, trong cay đắng ngọt bùi, tự mình mình biết, tự mình mình hay. Trước đây tôi muốn lấy danh nghĩa sinh nhật, cùng Âu Bối Bối ăn mừng, cấp trên cũng đồng ý rồi, sau khi phá tan tập đoàn khủng bố, tôi sẽ rời khỏi Cục xúc tiến thương mại, trở về cơ quan, công khai là một phó Cục trưởng chống khủng bố của công an tỉnh. Lúc đó Âu Bối Bối biết chồng mình là một chiến sĩ chống khủng bố xuất sắc, anh hùng truy nã tội phạm ma túy, tôi tin rằng cô ấy sẽ kiêu hãnh vì những chiến tích của chồng... nhưng tất cả đều tan biến vì tờ phiếu xét nghiệm có thai.

Biết tin Bối Bối có thai, tôi đau khổ đến tột độ, đã chạy thục mạng trong đêm mưa ở cánh đồng hoang suốt hai tiếng đồng hồ, gào thét như một con sói điên, tôi biết tất cả không thể trở lại như trước được nữa.

Nửa tháng sau, Âu Bối Bối đặt đơn ly hôn trước mặt tôi, cùng lúc ấy, tôi đã điều tra ra Ưng trọc và nhân vật khủng bố số hai đang ở sòng bạc Bồ Kinh Ma Cao, cũng là nhân vật nổi tiếng, một trùm Ma-phi-a quốc tế. Tôi báo cáo tình hình với tổ chức, cấp trên ra lệnh cho tôi làm đơn từ chức, rời khỏi Cục xúc tiến thương mại, đến nhận nhiệm vụ Phó tổng giám đốc một Công ty xuất nhập khẩu tại Thâm Quyến, đồng thời lấy thân phận Phó tổng giám đốc để yểm trợ, bao vây khống chế khu sòng bạc Bồ Kinh, đợi cơ hội thích hợp sẽ "kéo lưới" tiến vào phá hủy triệt để hang ổ tập đoàn tội phạm quốc tế, đảm bảo an ninh quốc gia.

Không thể làm khác, tôi đành ngăn lệ ký vào đơn ly hôn, đau thương rời khỏi Đông Châu. Con người sở dĩ đau khổ vì không thể gạt bỏ ký ức, vì không quên được đau khổ, nên vừa đến Thâm Quyến tôi dốc toàn tâm toàn sức, lao người vào cuộc chiến đấu mới.

Sở dĩ Ưng trọc chọn khu vực sòng bạc Bồ Kinh làm trụ sở hoạt động, chính là muốn lợi dụng hoàn cảnh phức tạp của sòng bài làm chỗ ẩn mình. Ưng trọc không chỉ là đầu mối để lần tìm đến nhân vật khủng bố số hai mà còn là đầu mối buôn bán ma túy lớn nổi tiếng thế giới. Tôi đoán Ưng trọc và hội buôn bán ma túy tản ra trong mạng lưới của mình ở khu sòng bài Bồ Kinh, do đó đã bố trí một mạng lưới "Thiên la địa võng" tại khu sòng bài này. Sau khi được bổ nhiệm Phó phòng công an chống khủng bố, đây là trận đầu tiên tôi trực tiếp chỉ huy, trong lòng thầm hạ quyết tâm nhất định phải hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Tôi tự tin, lần hành động này tuyệt đối không xảy ra sai sót gì, vậy mà vẫn phát sinh tình hình ngoài ý muốn, dẫn đến Ưng trọc không dám lộ diện, hành động thất bại. Lúc đó bọn buôn ma túy ló đầu ra lọt vào vòng giám sát của chúng tôi, đang đi lượn vòng chợ sòng bạc như không có chuyện gì xảy ra, bỗng có ba bộ mặt đáng lẽ tôi không quen thuộc lọt vào ống kính quan sát của tôi. Đi trước là một người mặc áo hồng, miệng ngậm tẩu thuốc, cổ đeo dây chuyền vàng, tay đeo lắc vàng, mặc dù hắn ta hóa trang toàn thân nhưng tôi vẫn nhận ra đó là một vị quan cao của Đông Châu, kẻ đạo mạo trang nghiêm đã "cắm sừng" tôi; một cặp tiểu nhân xấu xa đi sau, đó là Cục trưởng Cục xúc tiến thương mại Ôn Hoa Kiên và Cục trưởng Cục tài chính Trần Thực. Tôi từng nghe người trên quan trường ở Đông Châu gọi ba người

này là anh em đạo "tam giác sắt", rất mê đánh bạc. Nếu không phải tận mắt trông thấy thì tôi nằm mơ cũng không ngờ rằng đường đường một Thường vụ Thành ủy, Phó Thị trưởng lại hùa cùng thuộc hạ đến chợ sòng bạc Ma Cao đánh bạc. Chả trách các ông chủ xí nghiệp nước ngoài, xí nghiệp tư nhân đều kháo nhau rằng họ đều nhìn thấy bóng dáng của ba người này ở các sòng bạc Ma Cao, Hồng Kông, Hàn Quốc, Mỹ, Ma Lai...

Khi ba người đột nhiên lọt vào ống kính giám sát, tôi ý thức được rằng hành động tức là thất bại vì Ưng trọc chính là Ninh Trí Viễn, hắn làm Chủ nhiệm văn phòng Cục xúc tiến thương mại, nhìn thấy Cục trưởng của mình đi dạo trong chợ sòng bài một cách đường hoàng, mà lại đi sau người mà hắn muốn gặp, nên hắn nhất định không dám lộ mặt. Nhưng cũng không phải là không có thu hoạch, tôi đã ghi được những bộ mặt con bạc Bành Quốc Lương, Trần Thực, Ôn Hoa Kiên ném tiền vào sòng bạc một cách thản nhiên thế nào. Sau khi hủy kế hoạch hành động, tôi lập tức báo cáo văn phòng Đảng ủy, do tình hình trầm trọng, văn phòng Đảng ủy không báo cáo Ban kỷ luật thành phố Đông Châu, mà trực tiếp báo cáo Ban kỷ luật tỉnh. Tôi hiểu rõ Bí thư Ban kỷ luật tỉnh là "Nữ Bao Công", đối mặt với sự đồi bại ác liệt như vậy, bà ấy tuyệt đối không nương tay, đây gọi là "lưới trời lồng lộng, tuy thưa mà khó lọt".

Vừa nghĩ đến việc tên đầu sỏ dụ dỗ hãm hại Âu Bối Bối bị rơi vào lưới pháp luật, trong lòng tôi bỗng cảm thấy "hả giận" mà không nói ra được. Mặc dù trong thời gian huấn luyện, tôi được các cán bộ huấn luyện nhiều lần giảng: "Nhiệm vụ của chúng ta rất quan trọng, gắn bó khăng khít với vận mệnh quốc gia và dân tộc! Trong lúc tình cảm cá nhân và lợi ích quốc gia, quyền lợi dân tộc phát sinh xung đột, chúng ta phải hy sinh tình cảm cá nhân một cách không hề do dự!" Nhưng hy sinh tình cảm cá nhân không bằng quên đi tình cảm cá nhân, Bành Quốc Lương như một mũi dao cắt thêm vào nỗi đau trong lòng tôi, cho dù hắn có xuống địa ngục cũng không thể xóa bỏ được những thống khổ mà tôi đã phải trải qua. Vậy mà tôi mãi mãi không được quên mình là một chiến sĩ chống khủng bố nổi danh, bất luận chịu bao đau khổ, tôi cũng chỉ có thể nghiền ngẫm trong giấc mộng, vì sự an toàn của tổ quốc, tôi nhất thiết phải dồn hết trạng thái tinh thần tốt nhất vào trong công việc!

Tôi là Cục trưởng Cục xúc tiến thương mại - Ôn Hoa Kiên

Tin tưởng vào chính mình thì đổ vỡ tan tành, bây giờ ai nói có một niềm tin vững chắc, thì đó chính là người giả dối nhất dưới gầm trời này. Nhưng tôi là một cánh tay của Cục xúc tiến thương mại, nhất thiết trước đám đông quần chúng, tôi phải cường điệu mối quan hệ giữa niềm tin và linh hồn. Giả dối chính là sức mạnh của các nhà chính trị gia, là học vấn cao siêu nhất trên quan trường. Đã là học vấn, quan trọng nhất là phải có thái độ nghiêm cẩn, đây chính là chân thành. Tôi có một bí quyết của sự chân thành, đó là sử dụng thân thể của linh hồn đổi ngược lại với thân thể của thể xác, có người nói như vậy là làm lẫn lộn giữa Đầu với Mông. Dùng Mông của linh hồn làm mặt người, đây mới đúng là mấu chốt của bí quyết, nhưng nói ra không được nho nhã nên tôi vẫn bí mật không cho biết. Thực ra Mông có rất nhiều ưu điểm so với Mặt, chỉ do thường ngày chúng ta bỏ qua những ưu điểm của nó, giống như chẳng may đã vùi lấp nhân tài mà thôi.

Nói theo góc độ thẩm mỹ, Mông đẹp hơn Mặt rất nhiều, chẳng hạn: Mông sáng, trắng nõn, mịn màng, không bao giờ có nếp nhăn. Không giống như Mông, Mặt thường xuyên nổi trứng cá, mọc mụn, tàn nhang, vết đốm lão hóa... không những làm giảm bớt tính thời thượng, mỹ quan tạo hình, nếu không tốn tiền mỹ phẩm bảo dưỡng, còn dễ mất đi vẻ đẹp hình tượng và phúc tướng của Đại khí.

Trên phương diện phẩm chất, Mông cho con người cảm giác chân thành, không giống như Mặt "da cười, thịt không cười". Mông đã khiêm tốn, lại kín đáo không lộ liễu, chịu đựng nhiều sự nặng nhọc đè nén, đây là điều đáng quý. Thực ra ưu điểm lớn nhất của Mông là rất thực dụng, có thể ngồi, có thể đứng, còn là cửa sổ thông giữa bên trong và bên ngoài.

Từ góc độ phương pháp biện chứng, Mông có thể từ một phân thành hai, từ hai lại hợp thành một. Chính vì thế, mỗi khi muốn cường điệu niềm tin,

từ trước đến nay tôi đều đổi ngược vị trí linh hồn và thể xác, lần nào cũng đạt hiệu quả rất tốt.

Kỳ thực, trên đời này, ai chẳng phải động não? Lúc có mặt ở hội trường, biết bao thân thể không có não, không có niềm tin, được không? Nhưng cái gì là niềm tin? Chắc chắn không phải là khẩu hiệu chính trị, bất cứ thuyết giáo nào cũng không có ích lợi gì, bởi trước khi ra đời, con người ta ở bờ bên kia, sau khi chết lại quay trở về bờ bên kia. Cho nên khi đang sống, đừng nghĩ đến lý tưởng của bờ bên kia.

Chân chúng ta giẫm lên không chỉ có đất, mà còn có cả hiện thực, nhưng bất luận là đất hay là hiện thực, từ trước đến giờ cũng chưa bao giờ rời xa bờ bên này. Một số vọng tưởng ngốc nghếch sử dụng niềm tin để tìm kiếm bờ bên kia, rất có thể đã tiêm vắc xin của niềm tin, bề ngoài biểu hiện niềm tin vững chắc, nhưng thực tế sâu thẳm trong linh hồn đã có kháng thể đề kháng niềm tin. Vì thế những người đó chẳng hay biết mình đã trở thành người mất niềm tin, chính vì mất mới bất chấp tất cả để tìm kiếm lại, đồng thời vì thế tạo thành hiện tượng bề ngoài của niềm tin vững chắc.

Thực ra tôi là người đã tiêm chủng loại vắc-xin niềm tin này, không chỉ trong thể xác có kháng thể đề kháng niềm tin, mà kháng thể ấy trong linh hồn càng nhiều. Kháng thể càng nhiều, niềm tin càng thiếu; niềm tin càng thiếu, càng cần tìm kiếm những thứ có cùng công năng với niềm tin để bổ sung. Nói chung những người có niềm tin đều mắc nghiện giống như những người hút ma túy, thực ra những thứ khiến người ta nghiện đều biến người ta biến thành cố chấp. Tôi rất ghét chất độc hại, vì nó phá hoại cơ thể, nhưng tôi lại thích kích thích, đặc biệt là những thứ kích thích khiến linh hồn mắc nghiện có thể thay thế niềm tin. Khi trong mơ tìm kiếm biết bao lần, quả nhiên nhớ lại khi tôi mê đánh bạc, tôi phát hiện cuộc sống chính là một canh bạc lớn.

Sau khi tôi mê đánh bạc, bất kể là trên quan trường hay trong "chợ cờ bạc", lúc nào tôi cũng thắng, đến mức vợ tôi còn nói đùa: "Ông xã, đại não người ta có thùy trái và thùy phải, nhưng em nghi ngờ não của anh có sáu mặt giống như con xúc xắc, sao lại linh như thế?" Vợ tôi lời thật nói thật, giống như một người quyết ý muốn chết, trái lại cảm thấy ngọn lửa thiêu đốt sinh mạng càng mạnh, người một khi đã quyết ý muốn đánh bạc, trong

lòng đốt lên một loại niềm tin giống niềm tin để thay thế niềm tin. Không chỉ mình tôi có cảm giác này, mà Bành Quốc Lương, Trần Thực cũng có chung cảm giác. Điều này nói lên niềm tin và đánh bạc giống như khúc nhạc khác nhau mà diễn đều hay như nhau. Bành Quốc Lương có một câu nói rất sâu sắc: "Lăn lộn trên quan trường lâu rồi, cũng như con gấu to sống trong thế giới của chuồng giam được đối đãi tốt nhất, một chút kích thích cũng không có, dần dà đâm quá nhàm chán, cứ phải tìm một chút kích thích nào đó, nếu không sẽ giống như xác người giấu trong trái tim, nếu coi trái tim như một nấm mồ thì cũng phải khoét một lỗ nhỏ trên đó, để linh hồn của người chết thoát ra ngoài, nếu không sẽ khiến người ta ngột ngạt."

Một lần, tôi và Trần Thực cùng với Bành Quốc Lương đi Philippines, Thị trưởng của người ta đem theo mười mấy vệ sĩ lái xe Jeep ra sân bay đón chúng tôi, thắt lưng Thị trưởng còn dắt hai khẩu súng lục, khí thế không thể tả bằng lời. Thị trưởng mời chúng tôi về nhà ông ấy, gọi bảy, tám bà vợ ra cùng tiếp khách. Ông ấy vừa mời rượu vừa nói chuyện rất chân thành: "Nội trong nhiệm kỳ của tôi, trên một trăm mẫu ba đất của tôi, các anh muốn đầu tư gì cứ đầu tư, muốn phát tài thế nào cũng được, tôi làm hậu thuẫn nhưng có điều lợi nhuận tính theo thỏa thuận." Lúc ngồi trên máy bay về nước, Bành Quốc Lương nói: "Nếu chúng mình là ông chủ thì sẽ đến Philippines mở chợ sòng bạc, chắc chắn sẽ phát tài!"

Ra nước ngoài lần này, cảm nhận lớn nhất của tôi là nhận thức được thế nào là tự do. Quan trường của chúng ta có quá nhiều điều khoản hạn chế, vừa luật Đảng vừa quốc pháp, không những chân bị bó buộc mà cả trái tim cũng bị gò bó, nói gì là tự do?

Người trên là trên, người dưới là dưới, không phải giả vờ người trên là dưới, người dưới là trên; quần chúng suốt ngày xem đóng kịch, vậy họ tin cái gì? Phải loại bỏ tất cả cái gọi là bình đẳng giả tạo, chỉ có một xã hội như thế, các tầng lớp giai cấp trong xã hội mới không cảm thấy mệt mỏi, đồng thời cổ vũ những người thuộc tầng lớp giai cấp thấp, nhìn lên những người ở tầng lớp giai cấp cao mà phấn đấu, hình thành một động lực thúc đẩy xã hội tiến bộ, đấy mới là tự do chân chính. Về điểm này, quy tắc trên sòng bài đáng được mở rộng ra xã hội, bài bạc nhỏ chỉ có thể ở đại sảnh, cờ bạc lớn đương nhiên được hưởng đãi ngộ VIP, không có tiền có thể mượn, nhưng nợ

tiền nhất định phải trả, vừa công khai lại vừa tự do. Bạn có phải là kẻ mạnh không? Cứ vào sòng bạc thử xem, biết liền!

Tôi và Bành Quốc Lương bắt đầu thân nhau ở Las Vegas[(1)]. Lần đó, Bành Quốc Lương dẫn đoàn Xúc tiến thương mại đi Mỹ, lịch trình dày đặc khiến anh ta mệt mỏi, nói cần đến nơi nào giải trí cho đỡ căng thẳng. Tôi liền khuyên anh ta đến thành phố sòng bạc thử xem, anh ta đồng ý, không ngờ đánh một lần là mê, về nước không lâu sau anh ta trở thành con nghiện cờ bạc. Muốn ra nước ngoài đánh bạc, anh ta không cần gióng trống khua chiêng gì, toàn được người khác thay mặt mở lời. Điểm mạnh nhất của tôi là giỏi hiểu ý người khác, dám "bắt mạch" cho lãnh đạo, dần dần Bành Quốc Lương cảm thấy tôi là người tâm giao nhất của anh ta, đến mức Trương Bội Phương là vợ của anh ta cũng phải lấy làm lạ, tại sao mỗi lần đi công tác đều phải đưa tôi đi cùng. Nhưng bộ óc của Bành Quốc Lương lại không giống con xúc xắc, cứ đánh bạc là tiền bạc trong tay sạch bách khiến tôi lúc nào cũng phiền khổ suy nghĩ về tiền, chỉ có bộ não của Trần Thực là tốt nhất, óc tính toán của anh ta cũng thuộc loại "sáu mặt", anh ta góp ý cho Bành Quốc Lương chú ý đến khoản tiền thưởng của những người có công trong công tác Xúc tiến thương mại. Bành Quốc Lương vừa nghe đã hiểu, liền giao nhiệm vụ này cho tôi. Có Phó Thị trưởng thường vụ làm hậu thuẫn, tôi sợ gì nữa? Thế là tiểu ngân khố của tôi từ hai nghìn tỉ, rất nhanh sau đó đã tăng lên thành bốn nghìn tỷ. Người ta nói: "Tiền nhiều khí phách lớn", tôi lợi dụng món tiền này xây dựng chút quan hệ xã giao nhằm tạo nên tiếng đẹp "liêm chính" điển hình.

Điều quan trọng nhất trong chính trị là hình tượng của bản thân trước mặt công chúng, mà vậy thì nét mặt buộc phải trang điểm, chải chuốt. Nhưng người ta lại chỉ tin tưởng ở mặt nạ, nếu là chính trị gia cao minh, nhất thiết phải có khả năng tự tạo ra mặt nạ, bởi toàn xã hội chính là một kho tàng mặt nạ khổng lồ. Trên thực tế, chính trị gia vừa là người quản lý mặt nạ, cũng chính là người xử lý mặt nạ. Từ sau khi vào sòng bạc tôi mới nhìn rõ mặt người. Kẻ không đánh bạc, nhìn mãi có lẽ bạn cũng không trông thấy bộ mặt thật của họ, cũng giống như kẻ không chết, nhìn mãi cũng không cảm thấy sự tồn tại của chính mình.

Để "công chúng hóa hình tượng", mỗi lần tôi và Trần Thực đưa Bành Quốc Lương đi Hồng Kông hoặc Ma Cao đánh bạc đều giương cờ hiệu "Xúc tiến đầu tư thương mại", có lúc hứng lên bay thẳng Thâm Quyến. Bành Quốc Lương làm quan lâu rồi, nhưng chẳng bao giờ rời được cây ba-toong, đi đâu làm gì cũng không rời được thư ký, nhưng lại sợ thư ký biết việc mình đánh bạc. Trước đây, khi Hồ Chiếm Phát làm thư ký còn đỡ, vì anh ta làm thư ký vừa lâu lại khá hợp, chu đáo với Bành Quốc Lương, chúng tôi làm gì, cơ bản không giấu cậu ấy, có lúc còn đưa cả cậu ta đi theo. Nhưng tay thư ký mới Hoàng Tiểu Minh, tuy không thấy nói năng gì, nhưng dường như cậu ta mọc ra hai con "mắt khỉ", hình như việc gì cậu ta cũng nhìn thấu hết. Bành Quốc Lương không giống tôi và Trần Thực, trên phương diện chính trị thì như ánh sáng mặt trời giữa ban trưa, bên cạnh lúc nào cũng có Hoàng Tiểu Minh giỏi học thuật phụ tá, nhưng thằng cha này lại không cùng đường với Bành Quốc Lương. Bành Quốc Lương cũng rõ điểm này, cho nên mỗi lần đến Thâm Quyến là bỏ cậu ta ở đó, còn tôi và Trần Thực đưa Bành Quốc Lương đi Hồng Kông, và thông thường chị Ngưu lái xe đến đón chúng tôi. Tuy nhiên Bành Quốc Lương vẫn nói với "thằng nhóc" ấy là chúng tôi đi Hồng Kông hội kiến công tác ngoại thương, "thằng nhóc" này bề ngoài giả bộ vâng dạ, nhưng mắt thì nói: "Mẹ kiếp, lừa bố mày ít thôi!"

Đáng sợ nhất là, có lần đến văn phòng làm việc chờ Bành Quốc Lương, "thằng nhóc" này hỏi tôi: "Cục trưởng, ông có thể mọc mấy cái đầu?"

Tôi không rõ ý cậu ta, bèn nói gay gắt: "Tiểu Minh, nhóc con như cậu, có uống nhầm thuốc không mà dám ăn nói với Cục trưởng như vậy?"

"Thằng nhóc" nói một cách coi thường: "Cục trưởng, không phải tôi uống nhầm thuốc mà là cái đầu của ông bị dồn ép đến đường cùng rồi. Ông thử soi gương xem, miệng ông có khác gì cánh cửa 'chuồng gà lớn' không, xem cái trán ông đang biến thành sòng bạc rồi kìa, suốt ngày lôi Phó Thị trưởng Bành xuống nước, vậy mà không sợ gặp báo ứng sao? Tôi nhìn ấn đường của ông đen như than rồi đấy, nếu cứ làm thế thì cái chết không còn xa đâu!"

Hoàng Tiểu Minh nói một tràng "tuyên truyền thức tỉnh" khiến tôi vô cùng lo sợ, mồ hôi trán bỗng vã ra như tắm. Tôi vẫn cho rằng thằng quỷ này không hay biết gì, không ngờ mỗi lần chúng tôi đi đánh bạc ở đâu, thằng

thua bao nhiêu nó đều biết, trước mặt nó tôi bỗng thấy mình lùn xuống ba phân, bèn cười lấy lòng, mãi sau cũng không biết mình đã nói năng gì với nó. Lúc đầu Bành Quốc Lương chọn Hoàng Tiểu Minh làm thư ký, tôi và Trần Thực đều không đồng ý, cảm thấy thằng nhóc này rất khó hiểu. Quả thực không những đúng như chúng tôi dự đoán, mà thằng nhóc này còn thật sự là một con sói không coi người ta ra gì.

Tôi gấp rút báo cho Bành Quốc Lương biết, anh ta vô cùng kinh hãi, nhưng trong lòng hiểu rõ hơn tôi, nói trấn an: "Nếu Hoàng Tiểu Minh thật sự là con sói, thì nó không nói với anh những lời như vậy. Nó nói thẳng trước mặt anh, chứng tỏ nó không phải là tâm quỷ, chẳng qua nó muốn nhắc nhở chúng ta, gần đây nhiều đồn đại, cẩn thận là hơn!"

Từ ngày Tề Tú Anh về làm Bí thư Ban kỷ luật tỉnh, tin đồn ngày càng nhiều, tình hình ngày càng không thoải mái, dưới gầm trời đã xuất hiện "Mụ dạ xoa", tự xưng là "kẻ mang họa", nói nào là "quan tham ô lại, phần tử đồi trụy coi thường pháp luật, hối lộ phá hoại kỷ cương phép nước, không loại bỏ không được, quá khứ đã loại bỏ, hiện tại cũng loại bỏ, tương lai cũng vẫn phải loại bỏ, chỉ cần có quan tham là tôi nhất định loại trừ." Bà ta đã nghiến răng nghiến lợi trả lời phỏng vấn khi mới về nhận chức Bí thư Ban kỷ luật tỉnh Thanh Giang như vậy. Nói thật, mỗi khi nhớ đến câu nói này, tôi vẫn cảm thấy sởn hết tóc gáy, cũng biết mỗi cái đầu người là một giấc mơ, cho dù Mông có nhiều ưu điểm hơn Mặt, nhưng khi đầu không còn thì có mơ được nữa không?

Tôi là Cục trưởng Cục Tài chính thành phố - Trần Thực

Gần đây, cứ mỗi lần nhắm mắt lại là tôi lại thấy bóng tối ập đến, trong đầu rất hay lóe lên những thành ngữ kiểu: "tứ diện sở ca"[(1)], "thập diện mai phục", đến nay tôi cảm thấy trong "kho đất linh hồn" tôi đang nuôi một đàn chuột, chúng chen chúc, xung đột với nhau không ngừng, lúc nào cũng gặm nhấm cánh cửa hòng xông ra ngoài, nhưng vì những con chuột này từ khi sinh ra đã ẩn náu trong sâu thẳm tâm hồn, không thể nhìn thấy ánh sáng, thế nên tôi lập tức bịt ngay cái lỗ đã bị gặm thủng lại. Chính vì thế, tôi cảm thấy mệt mỏi vô cùng, sức lực kiệt quệ, hiện tại tôi không còn đủ sức ngăn cản lũ chuột này nữa, bởi chúng sinh đẻ bạt mạng, như những tế bào ung thư; trong tai tôi lúc nào cũng nghe tiếng kêu "chít! chít!" và âm thanh ken két khi chúng gặm cửa. Tiếng "ù ù" lùng bùng trong tai giống như "tứ diện sở ca", khiến tôi rơi vào cảm giác khiếp sợ như bị "thập diện mai phục" vậy.

Rốt cuộc tôi sợ cái gì chứ? Tôi phát hiện ra sự thật chỉ đến từ nội tâm, linh hồn đến từ nội tâm, tất cả đều chân thực. Nào sợ nội tâm sinh ra cọng cỏ không tồn tại trong gốc cây nhân gian nhưng cũng là linh chi thật. Nhưng thế giới nội tâm thật sự của tôi không phải cọng cỏ, cũng chẳng phải linh chi, mà là nơi ẩn giấu một đàn chuột luôn gặm nhấm linh hồn. Sự thật này sao có thể cho người ta thấy được, nhưng trong linh hồn tôi, lũ chuột này bị kìm kẹp rất chặt, mặc chúng muốn xông ra ngoài, ung dung đi dạo trên phố như con người. Mọi người phải biết rằng chuột mà chui ra đường phố thì ai cũng hô: "Đập chết nó đi, đập đi!" đến khi đập rồi mới biết không phải chuột, mà là linh hồn tôi bị chuột gặm nhấm tan nát. Vừa nghĩ đến thế là giật mình, toàn thân toát mồ hôi lạnh, sao có thể không sợ hãi được cơ chứ?

Nhưng lũ chuột trong kho linh hồn tôi xông ra không đi dạo quanh trên đường, mà xông thẳng đến kho bạc của Cục tài chính thành phố, lúc ấy chẳng ai hay biết gì cả. Sau khi xông vào, chúng vẫn không quên linh hồn tôi bị chúng gặm nhấm nát tan mới chính là sào huyệt của mình, vì thế

chúng như đàn kiến, không ngừng chuyển kho bạc của Cục tài chính thành kho bạc của linh hồn tôi. Linh hồn tôi trước đây là một góc xó xỉnh nhỏ hẹp tối tăm, giờ dần biến thành một cung điện sáng lòa thứ ánh sáng của vàng bạc. Cả đời, lần đầu tiên tôi cảm nhận được sự giàu có của linh hồn, và tôi chính là vị vua trong tòa cung điện ấy.

Mọi người thường bảo, ánh mắt của quần chúng rất tinh tường, nhưng dù có sáng thế nào cũng sẽ bị ánh sáng lấp lánh của vàng bạc, kim cương làm cho bị lóa, và khi đó vô số sự thật bị thiêu hủy thành tro bụi, biết bao những giả dối lại biến thành "chân thật", vậy tôi còn gì phải khiếp sợ?

Nhưng lòng tôi vẫn thấp thỏm không yên, nhất là từ khi Lưu Nhất Hạc nhậm chức Thị trưởng Đông Châu, không coi tôi là cánh tay của Cục tài chính, mà đưa Phó Thị trưởng Bành Quốc Lương lên làm chủ quản Cục tài chính thành phố. Từ lâu Lưu Nhất Hạc đã muốn chuyển tôi đi nơi khác, tôi không hiểu vì sao ông ta lại coi thường tôi. Nghe nói ông ta thích ngắm hoa trên khán đài ngày lễ, chứ không thích lễ vật, tôi rất muốn lấy lòng ông ta, nhưng người như ông ta, nếu tặng lễ vật chẳng khác nào chui đầu vào lưới, Ôn Hoa Kiên đã một lần xui xẻo rồi đấy thôi. Lần đó Lưu Nhất Hạc bị viêm phổi phải nằm bệnh viện, Ôn Hoa Kiên muốn nhân cơ hội này thể hiện chút thành tâm, liền đến viện thăm, nhân lúc ông ấy không để ý nhét một phong bì dưới gối. Chưa ra khỏi cửa, bị Lưu Nhất Hạc phát hiện, vẫy tay gọi lại, đồng thời cảnh cáo, nói: "Anh Ôn, có phải cậu chán làm Cục trưởng Cục tài chính, muốn đến 'Cục trại giam' làm phải không?" Từ đó không ai dám "thể hiện" với Lưu Nhất Hạc nữa. Nhưng tôi không cam tâm, tốn công thăm dò mới biết Lưu Nhất Hạc thích ngắm hoa trong lễ hội, tôi liền nghĩ cách đến thỉnh thị xin ý kiến Lưu Nhất Hạc. Tôi lấy danh nghĩa tổ chức đêm đốt lửa trại cùng nhân dân mừng Quốc khánh, địa điểm tại quảng trưởng Ủy ban thành phố. Chỉ cần những việc khiến nhân dân vui là Lưu Nhất Hạc đồng ý, ông ta không nói lời thứ hai, chấp thuận liền.

Hôm đó tôi và Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban Tiêu Phúc Nhân cùng tổ chức một buổi lễ ngay trên đường lớn trước cửa chính Ủy ban: bày biện mấy chiếc bàn tròn, trên đặt đĩa trái cây, hạt dưa, trà... Mấy vị Thị trưởng cùng Phó Thị trưởng, thư ký trưởng ngồi quanh bàn uống trà chờ xem pháo hoa, Lưu Nhất Hạc rất phấn khởi, nói cười vui vẻ. Không ngờ lại xảy ra sự cố

ngoài ý muốn. Khi loạt pháo hoa đầu tiên vừa bắn, quần chúng nhảy nhót, hò reo âm vang, thì một viên pháo hoa rơi xuống đống pháo để giữa trung tâm quảng trường, thế là tất cả pháo đều nổ tung, sân quảng trường như một rừng lửa năm màu bảy sắc, có quả pháo bay tung lên rồi rơi xuống đúng vị trí khán đài, Chủ nhiệm văn phòng cấp dưới của tôi vội gọi cứu hỏa, nhưng cứu hỏa tới nơi thì toàn bộ hoa trên khán đài đã cháy héo hết cả. May mà không có ai bị thương. Tôi chạy tới khán đài, cúi đầu buồn bã báo cáo, Lưu Nhất Hạc nghe xong không nói câu nào, chỉ "hừm hừm" mấy tiếng rồi đi thẳng. Từ đó, với tôi Lưu Nhất Hạc không hề có nụ cười như trước.

Người có chút sai sót, uống nước lạnh sẽ buốt răng, muốn vỗ mông ngựa[(2)], chắc chắn phải vỗ lên vó trước, từ đó đến nay tôi chưa hề bị ngựa xì hơi vào mặt, cũng chưa từng bị đá, đây là do may mắn có Bành Quốc Lương chủ trì công đạo. Trên quan trường Đông Châu, Lưu Nhất Hạc được Bí thư Thành ủy nể mặt, Lưu Nhất Hạc cũng nể mặt Bành Quốc Lương, lý do cũng rất giản đơn, Lưu Nhất Hạc kế thừa và phát triển những thành tích của Bành Quốc Lương đã làm trước đây.

Sau khi nhậm chức Thị trưởng, Lưu Nhất Hạc liền đánh trống mở cờ khuyếch trương công tác Xúc tiến thương mại, giao cho Phó Thị trưởng Bành chủ quản. Khi mới nhậm chức Lưu Nhất Hạc cũng tỏ ra mình là người đại lượng và có tác phong dân chủ, giao nhiệm vụ của Thị trưởng cho Bành Quốc Lương. Bành Quốc Lương cũng tương kế tựu kế, nắm hết người và tài vật. Nhưng trên quan trường, "một cánh tay" cũng là "bá thủ", Lưu Nhất Hạc lợi dụng ưu thế "bá thủ" của mình, thông qua các Phó Thị trưởng khác bày tỏ sự bất mãn với việc nắm quyền của Bành Quốc Lương. Nhưng dù Lưu Nhất Hạc bá đạo thế nào, ông ta cũng tin cậy và tôn trọng việc làm của các tay Phó, nhất là Phó Thị trưởng Bành. Nói về trình độ, năng lực, thành tích đã đạt được thì Bành Quốc Lương không kém gì Lưu Nhất Hạc, đây là điều Lưu Nhất Hạc hiểu rõ nhất, năm xưa hai người cùng tranh ghế Phó Thị trưởng thường vụ, tài sức cũng ngang nhau. Chỉ có điều trên quan trường, chỉ cần không đuổi kịp một bước thì sẽ khó mà theo kịp. Lưu Nhất Hạc được lòng người hơn Bành Quốc Lương, cuối cùng thắng trên phương diện chính trị, còn nếu nói về công việc, tôi cho rằng Bành Quốc Lương hơn Lưu Nhất Hạc nhiều.

Nếu nói đến việc Xúc tiến thương mại thu hút đầu tư, thời Bành Quốc Lương làm Cục trưởng Cục Thương mại, cũng tạo nên được một bước tiến trước khá dài, lúc đó anh ta mở một văn phòng thương mại đại diện của Đông Châu tại Hồng Kông, phái Ngưu Nguyệt Tiên là Chủ nhiệm văn phòng Cục thương mại đến làm Chủ nhiệm văn phòng đại diện tại Hồng Kông. Năng lực ngoại giao của Ngưu Nguyệt Tiên đúng là "tiên", còn về nhan sắc lại càng như "tiên trên trời". Bành Quốc Lương vừa từ Bí thư Đoàn thanh niên thành phố, lên tiếp nhận chức Cục trưởng Cục thương mại đã nhìn ra nhân viên đánh máy Ngưu Nguyệt Tiên xinh đẹp hơn tiên trên trời, thế là nhanh như "năm trừ hai bằng ba", đề bạt "nàng" lên thẳng vị trí Phó chủ nhiệm văn phòng, chưa đầy nửa năm đã trở thành Chủ nhiệm văn phòng. Cả Cục thương mại từ trên xuống dưới, đều biết quan hệ giữa Bành Quốc Lương với Ngưu Nguyệt Tiên là thế nào, nhưng không ai dám dị nghị, bởi Bành Quốc Lương cũng là một "bá thủ" ở Cục thương mại. Sau khi anh ta lập văn phòng đại diện tại Hồng Kông, nhiệm vụ chính của Ngưu Nguyệt Tiên là lấy Hồng Kông làm cơ sở, kết bạn, tạo mối quan hệ, làm tình báo ở suốt dải Đông Nam Á. Ngưu Nguyệt Tiên là một người cực kỳ thông minh, giỏi giao tế và rất xinh đẹp, nhanh chóng trở thành bông hoa ngoại giao nổi danh. Bành Quốc Lương thông qua Ngưu Nguyệt Tiên mà kết giao được với rất nhiều xí nghiệp ở Đông Nam Á. Cục thương mại hằng năm đều là ngọn cờ đầu của thành phố Đông Châu, thành tích thương mại nổi bật, nhiều xí nghiệp đang lâm vào tình trạng sắp đóng cửa, nhờ có tư thương Hồng Kông đầu tư lại hồi sinh, phát triển nổi trội. Bành Quốc Lương vì thế được đề bạt lên vị trí trợ lý Thị trưởng, không lâu sau trở thành Phó Thị trưởng Đông Châu. Nói chẳng khoe khoang, Bành Quốc Lương nhờ vào năng lực Xúc tiến thương mại, thu hút đầu tư mà thăng lên chức lên Phó Thị trưởng.

Do từ khi còn là Cục trưởng Cục thương mại, Bành Quốc Lương đã có ý kết bạn với các tài phiệt lớn của Đông Nam Á, nên bây giờ nhiều giám đốc xí nghiệp lớn đều quan hệ với Bành Quốc Lương theo tình anh em. Về điểm này thì đến cả Lưu Nhất Hạc cũng không thể làm được như thế. Muốn xây dựng Đông Châu, nhất thiết phải dựa vào khoa học kỹ thuật và hợp tác đầu tư nước ngoài. Nhưng nếu lấy sáng tạo khoa học kỹ thuật làm nền tảng, thì hiệu quả chậm; còn nếu hợp tác và lôi kéo vốn đầu tư nước ngoài không những hiệu quả nhanh, mà còn trực tiếp thúc đẩy sản xuất, đổi mới cơ cấu, vì thế Lưu Nhất Hạc vừa "lên đài" đã xây dựng chiến lược phát triển ngoại

thương, thu hút đầu tư nước ngoài. Đừng nghĩ Lưu Nhất Hạc sắp xếp được tất cả, phải nói để có được thành quả như bây giờ, mọi khó khăn trước đó Bành Quốc Lương đã phải chịu cả, nên có thể nói đây là công lao hàng đầu của Bành Quốc Lương. Dù gì Bành Quốc Lương vẫn được Lưu Nhất Hạc nể mặt. Cũng vì thế, dù Lưu Nhất Hạc coi thường tôi, nhưng do được Bành Quốc Lương che chở nên Lưu Nhất Hạc cũng không dám tự ý thuyên chuyển vị trí của tôi. Mọi người biết đấy, ở chốn quan trường "nhổ một cọng tóc, động toàn thân; đánh vào xương giật cả gân". Bất luận là ai, khi định làm gì đều phải nhìn lực lượng của cái "vòng tròn". Một vòng tròn, thông thường là một thế lực chính trị. Bên trên không có ai chiếu cố chăm sóc, bên dưới không có ai đi theo, cô thân độc mã, khó mà thi triển tài năng để thực hiện hoài bão của mình được. Lưu Nhất Hạc phải cân bằng lợi ích của các "vòng tròn" ở Đông Châu. Ông ta biết rõ Bành Quốc Lương không "đơn thân độc mã", Bành Quốc Lương không những là hạt nhân, xây dựng "vòng tròn" có đủ sức mạnh, mà còn là thành viên của một "vòng tròn" lớn hơn. Phạm đến cái lưới này, rất có thể là cá chết, lưới rách. Việc duy nhất Lưu Nhất Hạc có thể làm là bồi dưỡng nhiều hạt nhân thứ cấp, chống lại các hạt nhân thứ cấp rất có thực lực của Bành Quốc Lương.

Nói thực, từ khi đi theo Phó Thị trưởng Bành đến nay, tôi không những thu lợi lớn mà còn học được rất nhiều thứ. Phó Thị trưởng Bành thường nói với tôi và Ôn Hoa Kiên rằng: "Trong văn hóa truyền thống mấy ngàn năm của nước ta chỉ coi trọng 'trung' và 'hiếu', ít chú trọng 'thật' và 'giả'. 'Trung' là gì? Trung với hoàng quyền! 'Hiếu' là gì? Hiếu kính với hoàng quyền! Hầu hết mọi người đều cho rằng 'hiếu' là mỹ đức của dân tộc, là hiếu kính cha mẹ! Nói cho các cậu biết, hiếu kính cha mẹ chỉ là cái mũ, còn cha mẹ thật sự là ai? Nếu không phải là quan viên, thì sao lại gọi là 'quan phụ mẫu'? Gọi là 'quan phụ mẫu' mấy nghìn năm rồi, đến chúng mình thì trở thành 'công bộc' thực sự chăng? Có lẽ từ tận đáy lòng của quần chúng cũng chưa hẳn tiếp nhận, vì sao? Bởi sùng bái quyền lực mấy nghìn năm gây ra cho nền văn hóa một vết thương chí mạng, đó là sự giả dối. Giả dối đối với văn hóa, đó là vết thương chết người, nhưng đối với chúng ta, đó lại là tinh túy. Chúng ta có thể lợi dụng cái tinh túy này làm cân tiểu ly, thước đo tiêu chuẩn của chúng ta. Không phải là trong lòng mỗi người đều có một cái cân đòn sao? Tần Thủy Hoàng còn có thể thống nhất đơn vị đo lường, chúng ta có thể phá vỡ tiêu chuẩn được không? Kẻ sùng bái quyền lực, tất sùng bái

giả dối, chính vì thế, các ngành, các nghiệp đều có quy tắc phát đạt ngầm của mình. Phải biết bảo vệ những quy tắc ngầm chính là bảo vệ bản thân chúng ta!" Câu nói cuối cùng khiến tôi bỗng thấy đầu óc sáng ra, nỗi sợ hãi đeo đuổi suốt thời gian dài đến nay bỗng chốc tan thành mây khói. Từ đó tôi là cán bộ tiếp thu giáo dục liêm khiết, đại hội lớn nhỏ nào cũng tham gia giảng về chống tiêu cực cho cán bộ từ cấp Cục trở lên. Quả thực câu của Bành Quốc Lương thật hàm xúc: "Bảo vệ những quy tắc ngầm, là bảo vệ chính bản thân mình!" Dân gian gọi là: "đục nước béo cò", theo tôi nói thì: "Trên quan trường, phương pháp tốt nhất để bảo vệ mình chính là: vừa ăn cướp vừa la làng!"

Ngưu Nguyệt Tiên - Nguyên Chủ nhiệm văn phòng Cục thương mại Đông Châu tại Hồng Kông

Từ sau khi Bành Quốc Lương lên làm trợ lý Thị trưởng thành phố Đông Châu, văn phòng Cục thương mại Đông Châu tại Hồng Kông giải thể, tôi cũng không về Đông Châu mà ở lại Hồng Kông mưu cầu phát triển, đây cũng là ý của Quốc Lương. Tôi tận dụng cơ sở cũ của văn phòng Cục thương mại Đông Châu để mở một công ty mậu dịch. Đương nhiên nếu không có sự ủng hộ của Quốc Lương thì sao tôi có thể cáng đáng nổi công ty này chứ. Quốc Lương quả là người có tầm nhìn xa trông rộng đối với công ty mậu dịch này. Thực chất công ty này là của anh ấy, tôi chẳng qua chỉ là lãnh đạo trên danh nghĩa mà thôi. Quốc Lương thường nói: "Chốn quan trường nhiều sóng gió quỷ quyệt, biết đâu có ngày phong ba đột biến, tốt nhất cũng phải có một nơi quay về trú ngụ."

Mấy năm ở Hồng Kông tôi chỉ làm mỗi việc, đó là rửa tiền cho Quốc Lương. Tôi phải chuyển một lượng tiền rất lớn của anh ấy vòng qua Philippines, Singapore, Malaysia. Quốc Lương điểm nào cũng tốt, chỉ là không biết nhìn người. Từ sau khi trọng dụng Ôn Hoa Kiên và Trần Thực, lại mắc tật đánh bạc, nhất là từ khi quen với Robert của tập đoàn Vạn Thông, không những đi Ma Cao mà còn lên cả thuyền đánh bạc ở Hồng Kông, tiền của mấy năm hao công tổn sức kiếm, nay biến thành tiền sòng bạc, nghĩ mà đau lòng. Nhưng Quốc Lương là một nam tử hán, anh ấy vừa có trí tuệ của đàn ông, lại có sự mẫn cảm của phụ nữ. Tôi tin nếu anh ấy bỏ chính trị theo thương nghiệp thì chắc chắn sẽ rất dễ phát tài. Anh ấy thường nói, cuộc sống giống như một sòng bạc lớn. Thực ra tình trường cũng là sòng bạc. Tôi và Quốc Lương lúc mới yêu nhau, sòng bài ấy cũng bắt đầu mở, cũng may, hồi nhỏ tôi đã ưa sống mạo hiểm, bao nhiêu năm nay đánh bạc, tôi cảm thấy trong mối quan hệ với Quốc Lương, tôi có thành tựu rất lớn, đó là điều không hề hoài nghi. Quốc Lương thường nói tôi là một phụ nữ có trí huệ của đàn ông, lại có tất cả sự mẫn cảm của nữ giới, là một kỳ nữ toàn tài. Thực ra tôi cũng không phải là kỳ nữ gì, chẳng qua chỉ là biết cái gì cần thiết hơn mà thôi.

Từ trước đến nay tôi chưa từng muốn tiến tới hôn nhân, nhưng tôi thích kiếm tìm tình yêu; tôi không tính toán hình thức mà chỉ coi trọng thực chất. Mối tình khiến tôi khâm phục nhất thế gian là giữa Jean Paul Sartre(1) và Simonede Beauvoir(2). Với nhiều hôn ước khác nhau, rất nhiều người đem tình yêu của họ tôn thành tình yêu kiểu Platus(3) kinh điển, tôi lại không cho là vậy. Cái gì là tình yêu Platus kinh điển? Nhất định là theo đuổi sự gắn chặt tâm linh, bài xích nhục dục. Platus cho rằng, khi tâm linh đang tịnh tuyệt nhục thể hướng tới chân lý, tư tưởng lúc này mới là tốt nhất. Nếu đang lúc linh hồn bị cám dỗ của tội ác nhục dục, mà người ta theo đuổi nguyện vọng của chân lý thì không bao giờ đạt được thỏa mãn. Trong lúc nhân loại không có nhu cầu mãnh liệt đối với nhục dục, cõi lòng sẽ ôn hòa, thì nhục dục là biểu hiện của thú tính trong nhân tính, là bản tính của mỗi sinh vật thể. Sở dĩ người được gọi là động vật cao cấp, bởi trong bản tính của người, nhân tính mạnh hơn thú tính, có tinh thần giao lưu tốt đẹp, và có đạo đức. Tôi không học triết học, nhưng hiểu được rằng không có nhục dục thì không có nhân loại. Nếu lý luận mà không nhìn thẳng vào nền tảng sự thực nhất định chỉ là lời nói dối.

Hôn ước giữa Jean Paul Sartre và Simonede Beauvoir quả thực khác với số đông, nhưng tuyệt không chỉ là cuộc hôn nhân tinh thần, bởi họ đồng thời hưởng thụ tình yêu tinh thần, hai bên không chỉ có khoái lạc nhục thể mà còn tự do hưởng thụ tình cảm. Jean Paul Sartre từng nói: "Muốn tìm hiểu quốc gia nào, biện pháp tốt nhất là ngủ với người phụ nữ của quốc gia ấy." Thực ra triết lý của câu nói này có thể được đẩy xa hơn nữa, bởi muốn nắm chắc được viên "quan", thì cách tốt nhất là "lên giường" với anh ta. Đó là nói mối quan hệ nguy hiểm, điều này hoàn toàn khác cái gọi là quan hệ hiểm nghèo, nếu không đầu tư thì không bao giờ có báo đáp.

Phải nói, sau khi Quốc Lương mê bạc, quan hệ giữa hai chúng tôi càng hiểm nghèo hơn. Nếu trước đây cây đại thụ mà tôi dựa vào là một cây có cành lá xum xuê tươi tốt, vậy mà bây giờ, tuy vẫn cao chọc trời nhưng cành khô nhánh héo, gió trên cao vừa thổi đã gãy cành ngả thân. Nếu trước đây tôi lên chiếc tàu hào hoa sang trọng, thong dong du lãm, thì bây giờ con tàu ấy đang lao vào vùng tam giác quỷ cùng sóng to gió lớn, rất có thể cột buồm nghiêng, tay lái gãy. Nếu nói trước đây tôi lên ngọn núi cao nguy nga tráng

lệ, trong khí thế trên cao tuyệt đỉnh, thì bây giờ tôi thấy chân mình đạp lên núi băng, chỉ cần mặt trời lên là tan chảy, sụp lở hết.

Từ khi quan hệ giữa tôi và Quốc Lương xuất hiện tình trạng hiểm nghèo, tôi bắt đầu sống mạo hiểm. Tuy có chút báo đáp, nhưng lại không đạt được mục tiêu đã định, bây giờ mối hiểm nghèo ngày càng lớn, tôi nhất thiết phải lợi dụng hiểm nghèo để tăng thêm báo đáp, mà vẫn không bị sụp đổ cùng hiểm nghèo. Tôi đoán Quốc Lương sớm muộn cũng chết khổ trong "chuồng gà lớn". Tôi đánh bạc cùng anh ấy trên tình trường cũng mười mấy năm rồi, đến lúc phải thu về cả vốn lẫn lời.

Vừa may có chính sách khen thưởng cho cá nhân và đơn vị có công trong công tác Xúc tiến thương mại thu hút đầu tư, tôi đưa ra một ý kiến với Quốc Lương: "Sao không tận dụng cơ hội này để thành lập một công ty bảo hiểm tại Hồng Kông, tiền thưởng cho ai, cho bao nhiêu đều do anh 'quyết' là xong". Bành Quốc Lương là một người thông minh tuyệt đỉnh, vừa nói là hiểu, anh ấy liền chọn Robert là mục tiêu số một. Thực ra Robert không phải nhà đầu tư, cũng không phải người dẫn dắt đầu tư, chẳng qua chỉ là đại diện của tập đoàn Vạn Thông bên Hồng Kông trú tại Đông Châu mà thôi. Thế nhưng Robert không chỉ là kẻ hư danh, mượn danh nghĩa thương nghiệp Hồng Kông, mà còn là người dẫn dắt Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên, Trần Thực lên thuyền đánh bạc. Robert không những có thể giả làm "công thần" để nhận tiền thưởng mà toàn bộ số tiền ấy đều về tay hắn. Có được bao nhiêu tiền thưởng hắn đều vui ra mặt, đây chẳng khác nào "lạy ông tôi ở bụi này", để từ trên trời rơi vào cạm bẫy.

Ngày thành lập công ty, Quốc Lương gửi ba trăm triệu đô Hồng Kông tới, sau đó cùng Ôn Hoa Kiên và Trần Thực bay thẳng tới Hồng Kông, ở tại khách sạn Cảng Lệ. Việc thành lập công ty bảo hiểm lần này là do tôi đề xuất ý kiến. Tôi luôn muốn làm Chủ tịch Hội đồng quản trị, nên Quốc Lương rất hào phóng, không những đồng ý mà còn cho tôi đứng tên năm mươi phần trăm cổ phần, còn Ôn Hoa Kiên và Trần Thực năm mươi phần trăm. Sở dĩ Ôn Hoa Kiên và Trần Thực không tranh giành cổ phần với tôi, bởi họ hiểu rất rõ, số cổ phần của tôi thực ra cũng là tiền trong tay Bành Quốc Lương điều khiển. Kỳ thực họ đã nhầm, lần này tôi đã chuẩn bị rất kỹ, không những Bành Quốc Lương không thể điều khiển được số tiền năm

mươi phần trăm cổ phần của tôi, mà đến cả cổ phần năm mươi phần trăm của Ôn Hoa Kiên và Trần Thực cũng đừng hòng nhảy ra khỏi bàn tay khống chế của tôi.

Để chúc mừng thành lập công ty, tôi muốn đến khách sạn Cảng Lệ mời mọi người uống rượu mừng, nhưng kết quả ba người "lên cơn nghiện bạc", muốn đến Ma Cao giải nghiện, thế là tôi đành lái xe đưa họ đến bến cảng lên tàu đi Ma Cao, họ đã đi thì không bao giờ có chuyện "một ngày ở hai nơi". Đợi đến khi gọi tôi đến cảng đón, thì ba người đều "mắt trũng quầng đen".

Theo như bàn định từ trước, hôm ấy tôi chuẩn bị bốn mươi lăm vạn đô Mỹ đem đến khách sạn đưa cho Bành Quốc Lương, anh ấy trực tiếp gọi điện cho Robert, nói: "Để biểu dương những cống hiến to lớn của ngài Robert đối với công tác Xúc tiến thương mại và thu hút đầu tư tại thành phố Đông Châu, Ủy ban thành phố quyết định ban thưởng, hy vọng ngài tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp thương mại của Đông Châu."

Robert đến khách sạn với bộ mặt hớn hở, nhận hai mươi lăm vạn đô la Mỹ, mừng như trúng số độc đắc vậy.

Robert đi rồi, Bành Quốc Lương rút ra hai mươi vạn đô la Mỹ còn dư lại, nói vẻ cảm động: "Xúc tiến thương mại thu hút đầu tư không dễ dàng, anh em chúng mình vất vả, chia mỗi người năm vạn nhé, đây là cá nhân tôi thưởng các cậu."

Trần Thực thận trọng, lo lắng nói: "Trước tiên, cảm ơn sếp ban thưởng, nhưng số tiền này nhỡ mà lộ ra, chúng ta phải nói sao?"

Bành Quốc Lương nói với vẻ "trong đầu có sạn": "Tiền thưởng bao nhiêu do tôi định đoạt, nếu ai hỏi số tiền hai mươi vạn đô la đi đâu, tôi tự có cách nói, các cậu cứ yên tâm!"

Ba người mới đó mắt đều quầng thâm, nhưng tay cầm nắm tiền xanh trong tay, trông ai cũng như vừa uống thuốc "hồi xuân" vậy.

Bành Quốc Lương là người có dục tính rất mạnh, nhưng lần nào cũng không bỏ được thuốc hồi xuân. Một lần, hai chúng tôi đang làm tình, bỗng

có con chuột từ gầm giường xộc ra, làm Quốc Lương giật mình, khiến anh ấy lập tức mềm nhũn, tức mình anh ta ném rất nhiều thuốc hồi xuân vào góc biệt thự. Ngày hôm sau hai chúng tôi đang nằm trên giường xem ti vi, thấy chuột trong nhà đuổi nhau như điên, loạn xạ như nơi không người, đến mèo cũng kinh ngạc tròn mắt đứng ngây ra mà nhìn. Tôi bồn chồn hỏi: "Quốc Lương, chuột trong nhà mình làm sao như phát điên hết cả vậy?"

Bành Quốc Lương đắc ý, cười to: "Lũ chuột không phải phát điên mà là chúng đang phát tình đấy, em quên là hôm qua anh vứt gì vào góc nhà à?" Tôi chợt hiểu, đấm anh ấy một trận. Hẳn là những con chuột uống phải thuốc hồi xuân, đuổi nhau nhảy nhót lung tung, mệt đến lúc chết.

Nhìn những con chuột mệt lử sắp chết, tôi bỗng sợ hãi, tôi thấy mình giống như con chuột cái ăn phải thuốc hồi xuân kia, bị con chuột đực Bành Quốc Lương không rời được thuốc hồi xuân truy đuổi gần mười năm nay rồi, rốt cuộc chúng tôi có như những con chuột trúng độc kia, bức bối chịu không nổi mà chết chăng?

Càng nghĩ tôi càng sợ, uống nhiều thuốc hồi xuân nhất định sẽ phải phát ra, đàn ông uống nhiều thuốc hồi xuân, sau khi phát ra hết sẽ mềm như đám bùn nhão, quyền lực là liều thuốc hồi xuân khiến người ta mắc nghiện nhất, không chỉ nam giới nghiện mà nữ giới càng nghiện hơn. Đúng như câu nói nổi tiếng của Henry Alfred Kissinger[(4)]: "Quyền lực của đàn ông là thuốc hồi xuân của phụ nữ." Trên thực tế, quyền lực là thuốc hồi xuân của Bành Quốc Lương, Bành Quốc Lương là thuốc hồi xuân của tôi. Điều khiến tôi lo lắng không phải là hiệu lực của thuốc có lâu không, mà lo lắng tác dụng phụ của nó. Nhìn con chuột chết đi, tôi cảm nhận được phản ứng khi bị trúng độc thuốc, trong khi đó Bành Quốc Lương lại nhờ Robert chế ra một loại thuốc hồi xuân mới, vừa nuốt xuống, lập tức "thằng bé" vươn thẳng như một cái chày, ngày trước cái chày này đỏ rừng rực, giờ biến thành đen sì sì, giống như con rắn, tỏ ra khí thế lớn mạnh giả tạo. Con rắn ấy đã đông cứng, vội vàng chui vào động của tôi sưởi ấm. Lúc chui vào, nó không ngừng cắn xé, lúc đó tôi cảm thấy tim mình như đang bị nuốt chửng, giống như con rắn đang nuốt chuột, tôi căng mình giãy giụa, tưởng tượng như mèo phản kháng, mà mèo nhà thì lại phát cuồng lên giống hệt con chuột uống phải thuốc hồi xuân, tôi bỗng nhớ một câu nói của Simone de Beauvoir: "Đàn ông

không phải trời sinh, mà là do quyền lực và tình dục tạo thành.” Nếu quyền lực là thuốc hồi xuân, tình dục chính là người phụ nữ.

Tôi là doanh nhân Hồng Kông - Robert

Tặng biệt thự triệu đô cho Phó Thị trưởng Bành chính xác là một cuộc giao dịch, bởi lẽ, tập đoàn Vạn Thông của Hồng Kông nắm trong tay năm thôn, tổng cộng lên đến một trăm mẫu đất bên bờ sông Hắc Thủy để xây dựng công viên Hà Cảng mà không tốn một xu phí thuê đất, chỉ nhờ một câu nói của Bành Quốc Lương là xong, điều này ngay đến đối tác của chúng tôi Chu Văn Vũ cũng không thể nào ngờ tới. Ban đầu khi Thị trưởng cũ dẫn đoàn đến Hồng Kông mời gọi đầu tư, điều kiện để khai thác khu đất này là giảm 20% phí thuê đất, Chu Văn Vũ làm việc thêm với Thị trưởng cũ giảm lên 40%; đối với Vạn Thông đây đã là một món hời lớn rồi, nhưng Hội đồng quản trị thấy vẫn còn có thể giảm được nữa, bèn để tôi làm việc với Phó Thị trưởng Bành. Tôi đã đặt vấn đề với Phó Thị trưởng Bành mấy lần nhưng ông ta đều không thay đổi ý định.

Chiều nọ, Hồ Chiếm Phát gọi điện mời tôi ăn cơm. Hồ Chiếm Phát là người Bành Quốc Lương tin tưởng nhất và rất có ảnh hưởng tới ông ta. Tôi thầm nghĩ, mình phải tận dụng cơ hội này để thuyết phục Hồ Chiếm Phát đánh tiếng với Phó Thị trưởng Bành thì khả năng thành công sẽ cao hơn, thế là tôi vui vẻ nhận lời.

Chiếm Phát hẹn tôi ở một nhà hàng sang trọng, hào hoa, lộng lẫy bậc nhất Đông Châu, đây là khu vui chơi giải trí do tư nhân lập ra với đầy đủ các trò từ ăn uống, phim ảnh, ca nhạc, tắm gội… Theo lý mà nói, tôi phải mời Hồ Chiếm Phát mới đúng, nhưng không ngờ Hồ Chiếm Phát lại chủ động mời tôi đến nơi sang trọng thế này, tôi rất muốn biết ý đồ của hắn là gì? Mọi người thường nói, hành lễ với người khác tất có việc cầu khẩn. Qua một lúc trò chuyện, ấn tượng của tôi về Hồ Chiếm Phát không phải là "ngụy quân tử", mà chính là "chân tiểu nhân", người này gian ngoan xảo quyệt nhưng rất thẳng thắn, trò chuyện với hắn thì chẳng cần phải mệt sức đoán này đoán nọ.

Quả nhiên, giữa bữa tiệc trong căn phòng riêng tráng lệ và sang trọng bậc nhất, Hồ Chiếm Phát đi thẳng vào vấn đề: "Miễn hoàn toàn phí thuê đất khu vực ven sông, thực chất chẳng có gì khó, chỉ cần một điều kiện duy nhất." Rồi Chiếm Phát cố ý ngừng lại tự rót cho mình một chén rượu.

Nghe thấy mấy chữ "miễn hoàn toàn", tim tôi bỗng đập loạn, dường như tôi không còn dám tin vào tai mình nữa.

Theo ý của Hội đồng quản trị, khu đất dùng để xây dựng công viên Hà Cảng là đất bãi sông, trên và dưới mặt đất không có bất kỳ cơ sở hạ tầng nào, một khi thi công, khoản đầu tư bổ sung sẽ rất lớn, hy vọng bằng công sức của tôi có thể giảm thêm 10% nữa, xem như có thể giảm được tổng cộng là 50% phí thuê đất, như thế e rằng cũng đã là ưu ái nhất trong việc sử dụng đất nội địa rồi, hoàn toàn không dám nghĩ đến việc có thể "miễn hoàn toàn", điều này khác gì là cho không.

Vì thế tôi vội hỏi: "Thư ký Hồ, ông nói xem, điều kiện thương lượng là gì?"

Hồ Chiếm Phát nở nụ cười đầy nham hiểm, nhả một vòng khói, nói: "Miễn hoàn toàn phí thuê đất, đồng nghĩa với Phó Thị trưởng Bành tặng cho Vạn Thông một trăm mẫu đất, các ông cũng nên biết phải cư xử như thế nào chứ?"

Tôi vội khúm núm: "Tất nhiên là được rồi, xin thư ký Hồ đưa ra một cái giá."

Hồ Chiếm Phát hơi nhếch khóe miệng, cười khẩy: "Điều kiện không cao, để lại một tòa biệt thự ở Hoa Lê Uyển cho Phó Thị trưởng Bành, một căn chung cư ở công viên Hà Cảng cho tôi."

Xem ra, để lại một tòa biệt thự là ý của Phó Thị trưởng Bành, còn để lại một căn chung cư là Hồ Chiếm Phát ăn theo. Theo lý thì điều kiện đúng là không cao, nhưng khoản tiền không phải là nhỏ, tôi lập tức báo báo với Giám đốc điều hành, ông ấy đồng ý ngay tức thì.

Tôi cúp máy và thông báo "thành quả giao dịch" với Hồ Chiếm Phát, hắn ta sung sướng kính tôi ngay một ly. Đúng lúc đó, Hồ Chiếm Phát vỗ tay một

tiếng, hai thiếu nữ xinh đẹp mở cửa bước vào, tôi là người không thấy gái đẹp thì thôi, chứ một khi thấy rồi thì lập tức lửa tình hừng hực. Hồ Chiếm Phát thấy hai mắt tôi sáng lên, liền ra dấu hai người đẹp ngồi hai bên cạnh tôi, còn khảng khái nói: "Robert, đây là chút thành ý của tôi, hôm nay ngài có thể được làm hoàng đế rồi."

Trong lòng tôi rất rõ, đây là quà để lấp miệng tôi, vì đằng sau Hồ Chiếm Phát còn có Phó Thị trưởng Bành nữa, tôi nhanh chóng hiểu ra, liền bảo: "Cậu yên tâm, chuyện của Phó Thị trưởng Bành là chuyện của ông ấy, việc của cậu là việc của cậu, hai việc hoàn toàn khác nhau, tôi đã có tính toán."

Tôi mới nói vậy, Hồ Chiếm Phát lại vui vẻ kính tôi một ly. Lúc này người đẹp ngồi bên trái bắt đầu dùng cặp môi mịn màng bón nho cho tôi, còn người đẹp bên phải ôm cổ tôi thì thào: "Ông chủ Robert, ăn uống nhất định phải chú ý an toàn, nếu không hậu quả sẽ không lường trước được đâu! Một bà lão 85 tuổi lấy một cậu thanh niên 25 tuổi, ngày hôm sau chàng trai đó liền qua đời, anh có biết tại sao không?" Tôi khẽ lắc đầu, người đẹp bên phải liền phì cười: "Nói cho anh biết, theo kết quả giám định của bác sĩ là trong đồ ăn có độc". Tôi không hiểu lắm, liền hỏi lại: "Tại sao trong đồ ăn lại có độc chứ? Anh ta đã ăn cái gì?" Người đẹp bên trái mới nói vẻ yêu kiều: "Anh vẫn chưa biết sao, là xơi một bà lão đã hết hạn sử dụng." Lúc này tôi mới hiểu ra, phá lên cười mãi không thôi.

Nói thực, tôi là người không hiểu sự im lặng. Đối với thương nhân, chân lý không bao giờ tồn tại ở trong sự im lặng, mà chỉ có thể tồn tại qua quá trình giao dịch mà thôi. Chỉ riêng điểm này, so sánh giữa Hồng Kông và Đông Châu, tôi thích Đông Châu hơn, mà còn phải nói là thực sự rất thích. Sở dĩ tôi nói thế là vì trong mọi cuộc giao dịch ở đây, tôi đều có cảm giác thành công mỹ mãn. Lăn lộn chốn thương trường hơn hai chục năm nay, tôi hiểu một điều rằng trên thương trường không có hai chữ "nhân từ", bạn nên kết giao với những người làm bạn tỏa sáng hơn, ngược lại với người làm ăn buôn bán cần phải kết giao với những nhân vật có cùng nhịp đập với mình, bản thân mình cũng phải kiếm được chỗ dựa vững chắc, đây chính là con đường tốt nhất để phát tài, và làm ăn buôn bán ở đại lục chính là như thế. Về điểm này, mãi tới khi làm ăn ở Đông Châu tôi mới được trải nghiệm sâu sắc.

Trên quan trường Đông Châu, người tâm đầu ý hợp với tôi nhất là Phó Thị trưởng Bành, ông ấy không chỉ là chủ quản của lĩnh vực thu hút đầu tư, mà còn là người đứng đầu lĩnh vực nhà đất, người như thế lại vừa lòng với tôi thì đúng là trời ban phúc cho tôi rồi. Tôi có nằm mơ cũng không dám nghĩ tới, một Phó Thị trưởng thường vụ Thành ủy lại có sở thích giống với một thương nhân như tôi. Trông dáng vẻ của ông ấy khi đứng trên khán đài thuyết giảng giống như một nghệ thuật gia, nhưng lần đầu tiên tôi nhìn thấy phong thái nghệ thuật gia của ông ta chính là ở sòng bạc Hồng Kông. Trước bàn bài bạc, ông ta thường nói một câu: "Cờ bạc là chuyện lãng mạn nhất trên đời này." Lâu dần, tôi cũng có cảm nhận như thế, chỉ có điều không nói ra mà thôi, cảm thấy cờ bạc không chỉ là một thứ cảm giác kích thích, mà hơn thế còn là một cuộc chiến. Mỗi lần ngồi trước bàn chơi, tôi đều có cảm giác thể xác và linh hồn tôi đều bị khống chế, bạn không thể không đánh cược với sự tuyệt vọng, bất luận thắng thua, thì đây cũng là môn nghệ thuật vĩ đại nhất thế gian.

Nhưng tôi chợt nhận ra, trên thương trường mình là một người, nhưng trong sòng bạc tôi lại hoàn toàn là một người khác, tôi cũng không biết tại sao lại như thế, nhưng tôi cũng cảm thấy Phó Thị trưởng Bành cũng giống vậy. Trên quan trường, ông ta uy phong lẫm liệt, nhưng trong sòng bạc, ông ta hoàn toàn quên đi thân phận của mình, dường như sống vì canh bạc vậy. Tôi hiểu rất rõ ông ta, một người không chỉ có thể có nhiều linh hồn, mà còn có thể có rất nhiều nhân cách.

Trước đây tôi chưa từng nhận ra cờ bạc là một màn biểu diễn đầy tính ảo tưởng như thế, từ sau khi tâm đầu ý hợp với Phó Thị trưởng Bành, tôi phát hiện rằng cờ bạc có thể biến sự đau khổ tột cùng thành niềm khoái lạc ngập tràn. Nhưng tôi cũng rất hiểu, sự khoái lạc ấy có thể sẽ khiến người ta mất mạng. Người có quyền lực vĩnh viễn nằm trong sự khống chế, bị áp lực bởi hỷ nộ ai lạc, niềm khoái lạc duy nhất là được thăng tiến, một khi con đường thăng tiến thất bại, chỉ còn biết dùng ảo tưởng để đối phó với trầm cảm, thất bại, biến hóa vô thường, tuyệt vọng và sụp đổ, mà cách tốt nhất để hiện thực hóa những ảo tưởng đó chính là cờ bạc. Chính vì thế, Phó Thị trưởng Bành khi ở trong sòng bạc không giống ma bạc mà càng giống một nghệ thuật gia đang biểu diễn, vì ông ta đang sống trong ảo tưởng.

Tôi là thương nhân, nên không thích ảo tưởng, mà chỉ có thói quen hành động mà thôi, vì ảo tưởng sẽ dễ rơi vào cạm bẫy, hầu hết họ đều không có duyên với tiền bạc, giàu sang. Tôi tin mình là người có duyên với sự giàu sang, phú quý. Đúng lúc đó Hồ Chiếm Phát thông báo cho tôi trở lại Hồng Kông, nói là Thị trưởng Bành đang đợi tôi ở đó, có việc quan trọng cần thảo luận. Về đến nơi tôi mới biết, ông ta thực hiện một chuyến đi đặc biệt đến Hồng Kông là để thưởng cho tôi – người hùng có công mời gọi đầu tư, cầm trên tay hai mươi lăm vạn đô-la Mỹ, tôi đã tưởng mình đang nằm mơ.

Vườn hoa Hà Cảng đúng là dự án mời gọi đầu tư lớn nhất của thành phố Đông Châu, nhưng công thần không phải tôi, mà là Chu Văn Vũ, đối tác của tập đoàn Vạn Thông. Nếu không phải ông ta đã thuyết phục được Chủ tịch Hội đồng quản trị của chúng tôi hợp tác với tập đoàn bất động sản của ông ta, cùng xây dựng vườn hoa Hà Cảng, tôi đã không thể trở thành đại diện của tập đoàn Vạn Thông tại Đông Châu, và giờ đây, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm tôi làm Giám đốc điều hành kiêm Tổng giám đốc công ty TNHH bất động sản Đông Châu, thuộc tập đoàn Vạn Thông Hồng Kông, tôi còn phải cảm ơn Chu Văn Vũ đã chân thành hợp tác với tôi. Giờ đây Phó Thị trưởng Bành không thưởng cho công thần thực sự mà lại thưởng cho người ngoài là tôi, theo hiểu biết của tôi về ông ấy, nhất định có ẩn ý trong đó. Bởi lẽ, dù công thần là tôi, cũng nên công khai ban thưởng ngay ở thành phố Đông Châu, ít nhất cũng phải tổ chức một buổi lễ trao thưởng thật long trọng cho các phương tiện truyền thông được dịp thổi phồng, để khuyến khích nhiều người hơn nữa đóng góp cho công tác mời chào đầu tư của thành phố Đông Châu chứ. Nay lại lén lút đến Hồng Kông, hơn nữa, người đi cùng lại là Ôn Hoa Kiên và Trần Thực, quan hệ của hai người này với Phó Thị trưởng Bành, tôi là người biết rõ hơn bất cứ ai trong giới quan chức Đông Châu, cộng thêm tiền lại do Ngưu Nguyệt Tiên cầm đến, điều này càng làm tăng thêm sự nghi ngờ của tôi. Sở dĩ tôi đường đường chính chính nhận khoản tiền thưởng này, lý do rất đơn giản, dù trong này có ẩn chứa mưu ma chước quỷ gì, cũng chẳng liên quan gì đến một thương nhân Hồng Kông là tôi, trong lòng tôi chỉ cảm thấy uất ức thay cho Chu Văn Vũ mà thôi.

Thấy bốn người họ như có chuyện muốn bàn bạc, sau khi cảm ơn Phó Thị trưởng Bành, tôi liền xin phép rời đi trước. Vì tôi đến Đông Châu là nhằm đầu tư kiếm tiền, nên chuyện nội bộ của mấy người họ tôi cũng chẳng

hứng thú lắm, dù tôi biết rõ nhân cơ hội để trục lợi, nhưng tôi cũng biết rằng bám riết lấy cái lợi có ngày gặp họa không chừng.

Quả nhiên không lâu sau khi tôi nhận thưởng, tôi liền nghe được rất nhiều tin đồn bất lợi về Phó Thị trưởng Bành, Chu Văn Vũ càng là người canh cánh mối hận trong lòng đối với ông ta. Tục ngữ có câu, không sợ tặc trộm, chỉ sợ tặc nhớ thương. Xem ra Phó Thị trưởng Bành sớm đã bị một số người "nhớ thương" rồi, điều đáng sợ hơn là người nhớ ông không phải là trộm, mà là kẻ bắt trộm!

Tôi là thư ký của Phó Thị trưởng thường vụ - Hồ Chiếm Phát

Mấy ngày nay tôi luôn cảm thấy như ngồi trên đống lửa, bồn chồn bất an, luôn có cảm giác sợ hãi, giống như tai ương sắp ập xuống vậy, số là cuốn *Bút ký công chức* kia chẳng hiểu sao đã mất tăm mất tích. Tôi nhớ rõ ràng mình để trong ngăn kéo bàn làm việc ở thư phòng, nhưng đã lật tung thư phòng mà vẫn không thấy. Tôi hỏi vợ có lục lọi ngăn kéo của tôi không, cô ấy một mực không nhận, vợ tôi có tật xấu là rất hay lục lọi ngăn kéo, cặp xách, kiểm tra tin nhắn di động của tôi, bởi luôn sợ tôi nuôi bồ nhí bên ngoài, đường đường là thư ký Thị trưởng, xung quanh thiếu gì gái đẹp, nay lại làm Phó trưởng khu Cổ Kiều, cũng coi như là ông hoàng một cõi của thành phố Đông Châu, đương nhiên lại càng thu hút sự quan tâm của các mỹ nhân rồi. Nhưng tuyệt đối tôi sẽ không để tiền đồ của mình bị người đẹp phá hủy, bởi cái chức Phó trưởng khu cỏn con căn bản không phải là mục tiêu của tôi, đó chỉ có thể xem là điểm khởi đầu mà thôi.

Còn với Bành Quốc Lương, có vẻ như đã đạt được mục đích thay thế Lưu Nhất Hạc rồi, thật quá tiểu nhân, nhưng loại bỏ Lưu Nhất Hạc đúng là việc làm rất cần thiết, vì chỉ khi Bành Quốc Lương thay thế Lưu Nhất Hạc, tôi mới có thể thỏa sức vẫy vùng ở thành phố Đông Châu này. Với tuổi tác của Bành Quốc Lương, một khi lên thay Lưu Nhất Hạc, chẳng bao lâu sẽ nhảy lên đến chức Tỉnh trưởng, Bí thư tỉnh ủy, thậm chí còn tiến đến Bắc Kinh, đến lúc đó chí ít tôi cũng sẽ là Phó Thị trưởng, có thể trổ phép thần thông, thỏa sức vẫy vùng được rồi.

Nhưng từ sau khi tôi rời Phó Thị trưởng Bành, nhậm chức Phó trưởng khu Cổ Kiều, những điều tôi nghe được, thấy được, những ý kiến phản hồi từ cấp dưới, trên tất cả các phương diện, Lưu Nhất Hạc đều tốt hơn nhiều so với Bành Quốc Lương. Không làm Phó trưởng khu sẽ không biết, thực chất Phó trưởng khu và Phó Thị trưởng chẳng có gì khác biệt, chẳng qua chỉ là khu vực thẩm quyền nhỏ hơn mà thôi. Lưu Nhất Hạc thực sự là một kẻ muốn làm là có thể làm được, nhưng so với ông ta, Bành Quốc Lương là người biết cân nhắc, tính toán, suy xét vẹn toàn hơn.

Dù tiếng nói chính trị của Lưu Nhất Hạc rất khá, nhưng chỉ có thể coi là kẻ thực hiện chứ không thể coi là chính trị gia được. Nếu hai người hợp làm một thì mới là chính trị gia tiêu chuẩn. Một người đã có mục tiêu cao xa, thì sao có thể để vướng vào vòng của đàn bà được, xưa nay mọi người đều quan niệm "anh hùng khó qua ải mỹ nhân", nhưng anh hùng không thể bằng được chính trị gia, giống như tôi – chính trị gia – còn con đường rất dài phải đi nên cần phải tránh cửa ải mỹ nhân, có lẽ phải nói là mỹ nhân dâng tới tận miệng mà cũng chẳng dám hưởng thụ sẽ đúng hơn, chính trị gia lại không phải là hòa thượng, cái cần hưởng thụ thì cũng hưởng thụ, cái cần bỏ qua thì vẫn bỏ qua, chỉ cần trong tay có quyền lực thì bên cạnh mới có vô số mỹ nhân vây quanh. Không có quyền chẳng có thế, làm gì có mỹ nhân nào lân la chứ? Nguyên tắc của tôi là: không nuôi bồ nhí, không bao bà hai, nhưng cũng không bỏ qua cơ hội khi mỹ nhân tới tay, chỉ cần bắn một mũi tên đến một nơi khác, thưởng thức hoa tươi là được rồi, tuyệt không dây dưa, cho nên tuyệt đối không được ăn cỏ gần hang.

Xét về phương diện này, Bành Quốc Lương lại quá dại, ngay đến mỹ nhân như Âu Bối Bối mà cũng dám động vào, đã thế còn làm người ta mang thai nữa chứ, may chồng cô ta là tay bất lực, chứ nếu là tay tình xuân phới phới, hừng hực khí thế, bám riết không tha thì không biết đã xảy ra chuyện gì rồi. Tuy thế chuyện này cũng bắt đầu xuất hiện tin đồn trong văn phòng, lúc đầu, nếu không nhờ tôi nhanh trí, đem cái mâm này úp lên đầu Triệu Trung, đẩy tin đồn sang một hướng khác, bởi tin không hay mà đồn ra thì Lưu Nhất Hạc và các Phó Thị trưởng khác sẽ nắm được thóp của Phó Thị trưởng Bành, người ta mà nắm được thóp rồi thì rất có thể sẽ có chuyện đầu rơi máu chảy. Tục ngữ nói: "quân tử yêu tài, cũng cần đúng đạo". Còn tôi cho rằng, quan viên háo sắc càng cần phải theo đúng đạo, chỉ tiếc là về mặt này Phó Thị trưởng Bành quá dại dột.

Ngược lại, tôi thêu dệt nên câu chuyện giữa "Phi Phi" và Lưu Nhất Hạc, người ta lại dám công khai sự thực trước toàn bộ Ban Thường Vụ Thành ủy, đủ thấy Lưu Nhất Hạc quân tử đường đường chính chính thế nào. Nhưng tôi không quan tâm ông ta là quân tử hay tiểu nhân, một khi không trọng dụng tôi, còn làm lung lay đến ngọn núi mà tôi đang dựa dẫm thì tôi quyết không thể bàng quan được. Trên quan trường, làm gì có quân tử và tiểu nhân chứ,

chỉ có kẻ thắng và người thua mà thôi, đúng như câu nói của cổ nhân: "thắng làm vua, thua làm giặc".

Về phương diện này, tôi rất khâm phục tài thao lược của Phó Thị trưởng Bành. Ngay như cuốn *Bút ký công chức*, quả như thần chấp bút, ông ấy rất giỏi sử dụng nhân tài, ban đầu, ngay đến bản thân tôi cũng không phát hiện ra chữ tôi lại giống chữ của Lưu Nhất Hạc đến thế, chỉ riêng điểm này, con đường sự nghiệp tương lai của tôi cũng phải vượt xa Lưu Nhất Hạc, Phó Thị trưởng Bành đã kịp thời phát hiện ra sở trường này của tôi, và cũng sử dụng rất đúng lúc.

Tại sao tôi phải giữ lại một bản sao của cuốn *Bút ký công chức*? Một mặt nó là tâm huyết của tôi, phải giữ lại một bản làm kỷ niệm, mặt khác, nếu quả thực có thể vì nó mà lật đổ được Lưu Nhất Hạc, tương lai tôi sẽ dùng cuốn Bút ký này để khống chế Bành Quốc Lương. Chỉ cần ông ta thăng chức, tôi cũng sẽ phải được thăng chức theo, không những thế, còn phải thăng đến vị trí mà tôi mong muốn. Quan trường hiểm ác, dù ai o ép bạn, bạn cũng phải tìm mọi cách nắm được thóp của hắn ta.

Trên quan trường, háo sắc là một tật, cùng lắm cũng chỉ được coi là vấn đề thuộc về tác phong sinh hoạt mà thôi. Khi bạn làm việc có quyền cao chức trọng, việc này căn bản chẳng là gì; nhưng nếu bạn nghiện bài bạc thì đây được coi là tật rất nặng. Vì khi bạn chỉ qua lại đùa giỡn với mỹ nữ kiểu khách qua đường thì chỉ cần bỏ ra chút tiền, nhưng cờ bạc lại hoàn toàn khác, còn nếu nghiện cả hai thứ đó thì vấn đề lại càng nghiêm trọng. Vì người ta nói chơi gái thì không thể khiến bạn khuynh gia bại sản nhưng sẽ khiến gia đình tan nát, còn chơi cờ bạc thì tệ hại hơn, rất có thể bạn chẳng còn nơi mà về.

Tật xấu nhất của Bành Quốc Lương chính là cờ bạc, hồi đầu chỉ là chơi cho biết cho vui, nhưng cờ bạc lại như thuốc phiện vậy, một ngày chơi rồi thì khó lòng từ bỏ, nên đến nay ông ta càng chơi càng lớn, khi tôi làm thư ký thì còn đỡ hơn chút, bởi dẫu sao chúng tôi cũng chung thuyền, nhưng sau này Hoàng Tiểu Minh được cất nhắc lên làm thư ký thì mọi chuyện hoàn toàn khác, anh ta như quả bom nổ chậm lúc nào cũng kè kè bên Phó Thị trưởng Bành, sẵn sàng nổ bất cứ lúc nào vậy. Lúc đó tôi có khuyên ông ta nên dùng Chu Đại Vỹ, bởi cậu ta sinh ra để làm thư ký, nhưng Phó Thị

trưởng Bành không nghe. Tôi cũng hết cách, bởi tôi không có quyền chọn thư ký. Nhưng sếp mà ngày ngày ị đùn ra quần, đều phải nhờ đám thư ký chùi cho, bạn không biết sao? Bạn nhớ Lưu Bị không, bạn có được đức hạnh như ông ấy không?

Lưu Bị ba lần đến nhà tranh để mời Cát Lượng. Tại sao lãnh đạo cũ có thể cất nhắc thư ký của mình là Dương Hằng Đạt lên làm Trưởng phòng Tổng hợp 2 chứ, vì anh ta có thể uống nước tiểu cùng ông ấy suốt năm năm trời, vô cùng trung thành với ông ấy. Người đời thường bảo, trung thần không thờ hai chủ. Dương Hằng Đạt ở bên cạnh các bạn, kể cho bạn nghe tình hình của đối thủ, lại thêm lãnh đạo cũ tín nhiệm, nhưng bạn cũng nên nhớ rằng mọi chuyện của bạn khi ở trước mặt ông ấy đều sẽ bại lộ ra hết vì Dương Hằng Đạt sẽ báo cáo lên lãnh đạo cũ của mình. Tôi thấy không thể dựa dẫm vào Dương Hằng Đạt được, gần đây anh ta xung đột với Tống Đạo Minh và Triệu Trung, có ai mà không biết hai người đó như hai con chó trung thành của Lưu Nhất Hạc chứ. Dương Hằng Đạt làm Trưởng phòng Tổng hợp 2, không phải Trưởng phòng Tổng hợp 1, cả ngày cứ muốn làm loạn với Tống Đạo Minh và Triệu Trung, anh ta định làm gì?

Trên quan trường, ai cũng có lòng hại người; tâm thái đề phòng người khác cũng phải có. Người ta thường nói: "dùng người chớ nghi, nghi thì chớ dùng" nhưng thực lòng dùng người vẫn phải nghi, nghi người cũng vẫn cần dùng, chỉ là nghi ngờ theo đúng đạo lý, dùng người phải đúng lúc đúng chỗ. Như Dương Hằng Đạt ấy, Bành Quốc Lương muốn làm vui lòng lãnh đạo, thì hồi đầu không nên cất nhắc Hằng Đạt vào vị trí Trưởng phòng Tổng hợp 2, mà nên đề bạt lên cương vị lãnh đạo phó cục gì đó, bởi muốn để anh ta ở bên cạnh không khó, đề bạt anh ta lên làm Phó chủ nhiệm là được ngay ấy mà, trong khi người ta đường đường là thư ký của lãnh đạo cũ, phục vụ ông ấy bao nhiêu năm, thế mà lại bị chuyển đến phòng Tổng hợp 2, Dương Hằng Đạt có thể cam tâm tình nguyện không? Nói không chừng Lưu Nhất Hạc đã nhìn ra điểm này, lợi dụng Tống Đạo Minh, Triệu Trung để đào góc tường của Bành Quốc Lương rồi. Hoàn cảnh xung quanh Bành Quốc Lương phức tạp như thế, cả ngày không lo kiểm điểm đi, còn cứ suốt ngày đi Hồng Kông, Ma Cao, mà chẳng lo phong ba bão táp đang rình rập ngay trước mặt.

Điều khiến tôi lo lắng là, cuốn *Bút ký công chức* này vẫn chưa phát huy tác dụng. Bởi với tính cách của Tề Tú Anh, làm sao ả có thể nhắm mắt làm ngơ được? Có thể nào Tề Tú Anh đã bắt đầu bí mật điều tra? Tề Tú Anh là một mụ đàn bà xảo quyệt như hồ ly, chỉ dựa vào mối quan hệ với Lâm Vĩnh Thanh, xem ra không thể đóng băng được sự soi mói của Tề Tú Anh về Phó Thị trưởng Bành được. Phó Thị trưởng Bành đã mấy lần dạm mời Tề Tú Anh ăn cơm nhưng đều bị bà ta từ chối khéo, điều này chẳng phải là một dấu hiệu không tốt hay sao?

Tôi muốn lợi dụng mối quan hệ giữa Hứa Trí Thái và Lâm Vĩnh Thanh để đả thông tư tưởng Tề Tú Anh, vì thế tôi đã đích thân quyết tặng một căn bán biệt thự 150m cho Lâm Vĩnh Thanh. Dọn đến căn nhà đẹp như mơ ấy đương nhiên ông ta đã trở thành người của chúng tôi. Ông ta cũng một mực vận động Tề Tú Anh, nhưng trước sau không có hiệu quả. Tôi không thể không lo lắng cho Phó Thị trưởng Bành, nói là lo lắng cho ông ta, thực chất lo cho bản thân mình hơn. Cái chức Phó trưởng khu này tôi ngồi còn chưa nổi một năm, một khi Phó Thị trưởng Bành chao đảo, tất cả mục tiêu của tôi cũng coi như sẽ biến thành bong bóng.

Mụ đàn bà Tề Tú Anh này thật đáng hận, sớm biết như vậy tôi đã soạn cho bà ta một cuốn *Bút ký công chức* giả gửi đến Ủy ban kiểm tra trung ương. Nhưng tất cả đều đã muộn, bởi lẽ bản sao cuốn *Bút ký công chức* của tôi nhất định đã bị đánh cắp, kẻ đánh cắp cuốn *Bút ký công chức* không phải ai khác, chính là người tôi tín nhiệm nhất – Chu Đại Vỹ. Cha của thằng oắt con này là công thần lớn nhất trên phương diện mời chào đầu tư của thành phố Đông Châu, nhưng Phó Thị trưởng Bành lại trao phần thưởng cho thương gia Hồng Kông Robert. Vì lẽ đó, Chu Văn Vũ luôn canh cánh mối hận với Phó Thị trưởng Bành, giờ đây Chu Văn Vỹ đã trộm được bản sao cuốn *Bút ký công chức*, khác nào đã siết chặt cổ họng của Phó Thị trưởng Bành! Việc này phải lập tức báo với ông ấy, để ông ấy tạo áp lực với Chu Văn Vũ, lấy lại cuốn bút ký, nếu để nó rơi vào tay Tề Tú Anh, thì tôi và Phó Thị trưởng Bành chắc chắn sẽ trở thành món ăn trên đĩa của Tề Tú Anh!

Tôi là Phó Thị trưởng thành phố Đông Châu - Bành Quốc Lương

Hồ Chiếm Phát nói bản sao cuốn *Bút ký công chức* đã bị đánh cắp, quả thật tôi không dám tin vào tai mình nữa, thằng oắt con này đã bị chính sự thông minh của nó phản lại rồi, tôi đã dặn đi dặn lại là tuyệt đối không được lưu lại bản thảo, thế mà nó không chỉ lưu lại bản thảo, còn làm cả bản sao, hắn làm bản sao là muốn làm gì chứ? Chẳng phải là muốn chừa lại đường rút hay sao? Ngay cả tên thư ký riêng một tay tôi đào tạo nên mà cũng chừa đường rút với tôi, thử hỏi trong chốn quan trường này tôi còn dám tin tưởng ai nữa đây?

Hồ Chiếm Phát muốn tôi tạo sức ép với Chu Văn Vũ, buộc con trai ông ta phải giao cuốn bút ký, nhưng tối qua một Phó bí thư của Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy có quan hệ khá tốt với tôi đã lén gọi thông báo rằng Tề Tú Anh đã có được bản sao cuốn *Bút ký công chức*, hơn nữa còn mở một cuộc họp ngắn với mấy Phó bí thư của Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, sau đó làm báo cáo và Bí thư tỉnh ủy đã quyết định ra tay rồi.

Mẹ kiếp, quả thật ứng với câu thành ngữ chết tiệt: *Tự mua dây trói mình*. Vốn định bụng sẽ dùng cuốn *Bút ký công chức* để lật đổ Lưu Nhất Hạc, kết quả Hồ Chiếm Phát lại để rơi vào tay kẻ địch. Lúc trước, khi Hồ Chiếm Phát giới thiệu Chu Đại Vỹ làm thư ký cho tôi, tôi đã không đồng ý, tôi cảm thấy thằng oắt con này có vẻ lấm la lấm lét, tâm địa chắc chắn không thuần túy, quả nhiên Hồ Chiếm Phát đã thất bại thảm hại trong tay thằng oắt này.

Điều tôi thắc mắc là chắc chắn trước đó Chu Đại Vỹ đã theo lệnh của Tề Tú Anh, nếu không tại sao cuốn bút ký lại có thể đến tay bà ta nhanh đến vậy? Hoặc là con cáo già Lưu Nhất Hạc đã cố ý mua chuộc Chu Đại Vỹ làm tai mắt cho hắn sau lưng tôi. Chu Đại Vỹ trộm cuốn bút ký giao cho Lưu Nhất Hạc, Lưu Nhất Hạc lại giao cho Tề Tú Anh. Con chó Lưu Nhất Hạc, ngươi quả quá hiểm độc!

Hiện nay, điều khiến tôi nóng lòng nhất không phải là cuốn *Bút ký công chức*, mà là Ngưu Nguyệt Tiên, đã mấy ngày nay không thể liên lạc được với cô ta. Mấy năm nay sở dĩ vợ tôi phớt lờ mối quan hệ tư tình giữa tôi và Nguyệt Tiên là vì cô ấy biết cô ta là ngân hàng bí mật mà tôi cố ý sắp đặt ở Hồng Kông, tiền của gia đình tôi hầu hết đều từ Hồng Kông chuyển ra nước ngoài thông qua cô ta. Từ khi sử dụng những khoản tiền thưởng của doanh nhân Hồng Kông vào công ty đầu tư đăng ký tại Hồng Kông, tôi đã cảm thấy Nguyệt Tiên có vấn đề nhưng lúc đó tôi chẳng nghĩ ngợi được nhiều, không ngờ con chó cái này lại vì tiền mà phản bội tình nghĩa suốt mười năm giữa tôi và nó, cuốn gói khỏi Hồng Kông. Thảo nào hồi đó ả lại tích cực khuyến khích tôi thành lập công ty đầu tư đầy mạo hiểm này, lại còn nài tôi cho làm Chủ tịch Hội đồng quản trị. Lưu Nhất Hạc xuống tay với tôi là điều không có gì ngạc nhiên, nhưng ai có thể ngờ được con đàn bà đã ngủ cùng mình suốt mười năm lại phản lại mình? Mẹ kiếp, đời quả là "tri nhân tri diện bất tri tâm" mà!

Điều đáng sợ nhất bây giờ là hai mươi triệu đô kia, một khi Tề Tú Anh tra ra được, tôi chỉ còn là con cá trên thớt của Lưu Nhất Hạc mà thôi. Lưu Nhất Hạc luôn muốn đóng gói kho tài sản béo bở nhất của hệ thống đô thị thành phố Đông Châu, mang đến Hồng Kông rao bán, vì việc này, tôi đã nhiều lần đến Hồng Kông để dàn xếp, làm việc lớn như vậy đến đâu cũng cần tiền, đăng ký một công ty đầu tư mạo hiểm chẳng qua chỉ là cái cớ, chứ không phải để thuận tiện đến Hồng Kông làm việc. Giá niêm yết cổ phiếu H trong bất kỳ trường hợp nào đều cần có một nguồn ngân sách dự bị linh hoạt, đây là điều tôi đã trao đổi nghiêm túc với Lưu Nhất Hạc, lúc đó hắn chẳng nói đồng ý, cũng không nói không đồng ý, hắn nói rằng không cần biết phương pháp, quá trình như thế nào, chỉ cần biết kết quả. Tôi nghĩ bụng, đã vậy, tôi chỉ cần làm theo cách của mình, dù sao tôi cũng đã báo cáo rồi. Đương nhiên Ôn Hoa Kiên và Trần Thực nói cũng có lý, vì sự nghiệp mời chào đầu tư cho thành phố Đông Châu, ba người chúng tôi phải tất bật lui tới Hồng Kông, bỏ ra biết bao công sức, xét về lý đương nhiên phải được đền đáp, vì vậy, tôi quyết định chia cho mỗi người năm mươi nghìn đô, có gì là sai? Tôi không quen cái thứ cơ chế hiện hành, bắt ngựa chạy mà không cho ngựa ăn, chúng ta luôn tôn thờ đường lối nhân trị, pháp trị có vẻ như có thể chữa được bách bệnh, nhưng trên thực tế ưu tiên hàng đầu vẫn là nhanh chóng thực thi đường lối "hủ trị", bắt ngựa chạy thì phải cho ngựa ăn! Tôi

nói ra cảm nhận cá nhân của mình, cũng nói ra tiếng nói trong lòng của phần lớn cán bộ công chức, chúng ta đã quá đề cao phẩm chất thanh cao của cán bộ công chức rồi, tôi không tin họ có thể gánh vác nhiệm vụ bằng cái bụng rỗng được.

Tề Tú Anh không phải là người có âm mưu sao? Vậy thì tới đi, tôi không xuống địa ngục thì ai xuống chứ? Nhưng tôi cũng không thể dễ dàng chịu khuất phục đâu, trên quan trường có biết bao người lên voi xuống chó, trước nay theo nghiệp chính trị tôi đều rất thuận buồm xuôi gió, lần này khiến phong ba bão táp nổi lên mạnh mẽ như thế, tôi không tin Trung Quốc còn có Hỏa Diệm sơn không thể đi qua!

Mặc dù tôi có thể nghĩ thoáng ra, nhưng vợ tôi làm sao có thể nghĩ thoáng được, suốt đêm qua cô ấy không chợp mắt, nước mắt đầm đìa, tôi phải năm lần bảy lượt khuyên nhủ: "Đừng buồn, anh không phải là một nhúm bùn nhão, dù thực sự phải ra đi, anh cũng có thể trụ vững, muốn anh mở miệng ư? Không có cửa đâu!" Vợ tôi thống thiết: "Quốc Lương, nếu quả thực anh phải đi, dù có phải mất mạng em cũng phải cứu anh ra!" Quả là vợ tôi, người ta nói "vợ chồng vốn là chim liền cành, tai họa đến mạnh ai nấy bay", nhưng tình cảm của vợ đối với tôi lại là "va đập vàn muôn vẫn cứng chắc, bốn bề gió cuộn mặc thổi qua."

Nói một câu thực lòng, từ khi tôi bước chân vào chính giới đến nay, tôi thấy mình có lỗi với vợ nhất. Cứ nghĩ đến việc chắc chắn mình phải ra đi, những kẻ tiền hô hậu ủng bên cạnh tôi trước kia, hoặc "cùng trên chuyến xe bị lật", hoặc "lùi lại ba bước", hoặc "đứng cách bờ xem lửa cháy", hoặc "cầu cho người ta bị nạn mà lấy làm thích, ném đá vào đầu kẻ đã rơi xuống giếng". Ngày tháng sau này của vợ tôi chắc chắn sẽ vô cùng thảm hại, nghĩ đến đó, tôi không cầm lòng nổi, hai hàng nước mắt chảy ròng ròng.

Vợ tôi không chịu được cảnh ấy, cũng ôm chầm lấy tôi mà khóc tu tu, hai vợ chồng ôm nhau khóc một hồi, đột nhiên tôi nghĩ đến Lâm Vĩnh Thanh, liền lau nước mắt cho vợ nói: "Bội Phương, nếu Tề Tú Anh xuống tay với anh, nhất định em phải qua chỗ Hứa Trí Thái tìm một người, người này tên là Lâm Vĩnh Thanh, là phóng viên của *Thanh Giang nhật báo*, quan hệ giữa người này và Tề Tú Anh không bình thường. Một mặt em làm công tác tư tưởng với Lâm Vĩnh Thanh, nhờ hắn ta thuyết phục Tề Tú Anh chừa cho

chúng ta một con đường; mặt khác đến Bắc Kinh kết nối lại những mối quan hệ cũ của chúng ta, không được sợ tốn kém, phải làm cách nào khiến các mối quan hệ này tạo sức ép từ trên xuống đối với ả, anh không tin Tề Tú Anh là lòng gan dạ sắt."

Vợ tôi chăm chú lắng nghe, nhưng vẫn tỏ ra lo lắng: "Ngộ nhỡ Tề Tú Anh này đến chút tình người cũng không có, vậy chúng ta phải làm thế nào?"

Tôi thở dài: "Mình à, vậy thì chỉ còn chờ mệnh trời thôi!"

Vợ tôi nghiến răng nghiến lợi nói: "Tại sao chúng ta lại phải nghe theo mệnh trời, Tề Tú Anh lòng dạ sắt đá, lẽ nào con trai ả cũng lòng dạ sắt đá? Em không tin con trai ả đã ở dưới nước, một người mẹ như ả lại không nhảy xuống cứu!"

Không ngờ đến thời khắc nguy kịch này, vợ tôi lại bình tĩnh hơn cả tôi như thế, suốt đêm hôm đó giúp tôi bịt lại tất cả những lỗ hổng và nghĩ mọi cách để vo tròn cho kín kẽ. Chớp mắt trời đã sáng, lúc Hoàng Tiểu Minh đến đón tôi và vợ vẫn chưa dậy.

Vợ tôi trở dậy, vẫn mặc đồ ngủ kéo tuột Hoàng Tiểu Minh vào phòng, đừng thấy thằng cha này giả bộ như không có chuyện gì, cứ nhìn là biết, hắn đã nhận ra điều gì rồi. Nếu tôi có xảy ra chuyện thật, thì người đen đủi nhất chính là Hoàng Tiểu Minh, ai bảo thằng nhóc này chẳng may theo nhầm người chứ, nếu theo Lưu Nhất Hạc thì chỉ cần nỗ lực chưa tới hai năm là có thể một mình đứng một góc trời rồi. Chính trị thực sự tàn khốc như thế đấy, bản chất tư duy của người ta gần mực thì đen mà gần đèn thì rạng, nếu thực sự tôi kết thúc tất cả tại đây thì e rằng tiền đồ chính trị của thằng nhóc này cũng chấm dứt. Chuyện đã đến nước này, tôi cũng chẳng bận tâm mấy chuyện đó nữa.

Vợ tôi hỏi Hoàng Tiểu Minh: "Tiểu Minh, anh chú đối với chú ra sao?"

Hoàng Tiểu Minh khéo léo đáp: "Khỏi cần nói nữa, sao rồi, chị dâu?"

Vợ tôi thở dài nói: "Đã vậy, Tiểu Minh, chị đành nói thật với chú, hiện tại có tiểu nhân hãm hại anh chú, nhưng chị đảm bảo, tất cả đều là vu khống, anh chú vô tội. Chú đã thừa nhận anh chú đối đãi với chú không bạc, vậy

người anh em, trong thời khắc nguy kịch này chú phải ủng hộ tuyệt đối cho anh chú nhé!"

Dặn dò Hoàng Tiểu Minh xong, vợ tôi lại quay sang bảo tôi dặn dò thêm mấy câu, lúc này thần trí rối như tơ vò, tôi không biết phải căn dặn điều gì, chỉ biết vỗ vỗ vào vai Tiểu Minh nói: "Gọi điện thoại cho Tiêu Phúc Nhân, bảo cậu ta mua ngay một máy cắt giấy mang đến văn phòng của tôi."

Hoàng Tiểu Minh gật đầu.

Tôi xua tay nói tiếp: "Vậy thì tốt, cậu xuống nhà đợi tôi, tôi đi rửa mặt rồi sẽ tới văn phòng ngay."

Sau khi Hoàng Tiểu Minh đi khỏi, vợ tôi không yên tâm hỏi tôi: "Hoàng Tiểu Minh có đáng tin không?"

Tôi trịnh trọng bảo: "Luận về nhân phẩm con người thì Hồ Chiếm Phát vẫn hơn, vả lại Tiểu Minh mới theo anh được thời gian ngắn, cũng không biết nhiều chuyện của anh, trước mắt người khiến anh lo lắng nhất là Hồ Chiếm Phát, lát nữa sau khi tới văn phòng, em phải gấp rút đi gặp cậu ta, nên dặn dò cậu ta thật kỹ càng."

Bình thường sáng nào dậy tôi cũng đi đại tiện, nhưng lúc này đây lại chẳng cảm thấy "buồn" chút nào, trong bụng trống rỗng chẳng có gì, người giúp việc đã chuẩn bị sẵn bữa sáng, nhưng tôi chẳng muốn ăn, chỉ đi rửa mặt, chẳng buồn thắt cà vạt mà lập tức xuống lầu. Mặt trời sáng sớm giống như một chiếc lòng đỏ trứng gà khổng lồ, hoàn toàn không có sinh khí. Tôi uể oải bước lên xe, việc quan trọng nhất phải làm trong ngày hôm nay là tiêu hủy một số lượng lớn văn bản.

Tôi tất bật trong phòng làm việc đến tận trưa, giấy vụn đã đầy ắp trong máy. Tôi thở một hơi dài bước đến trước cửa sổ, người đi lại trên quảng trưởng Thành ủy đông đúc như thế, chẳng hiểu sao lại có nhiều người nhàn nhã thảnh thơi như thế nữa, có người nói chuyện yêu đương, có người thổi sáo hát ca, có người chơi cờ mua vui, còn có người vẽ tranh họa tượng nhưng trong mắt tôi lúc này tòa nhà Thành ủy lúc này chính là lâu đài bằng

vàng, người người đi đi lại lại trên quảng trường kia, không còn nghi ngờ gì nữa chính là tượng binh mã.

Hoàng Tiểu Minh bước vào giục tôi đến phòng ăn, nhưng tôi nói không có tâm trạng ăn uống, mà muốn về nhà. Hoàng Tiểu Minh gửi tin nhắn cho tài xế, tôi mở két sắt, lấy bọc tiền bỏ vào túi nilong, căn dặn: "Tiểu Minh, đây là tiền tiêu vặt tôi thường sử dụng, chú hãy giữ lấy, khi nào tôi cần dùng tới thì hãy đưa cho tôi. Tuyệt đối không được cất ở văn phòng, nơi này không an toàn, hãy cất ở nhà riêng của chú nhé." Thực ra, năm mươi ngàn đô này là kinh phí hoạt động mà tôi chuẩn bị riêng cho lãnh đạo cũ, khi đến chúc tết, ông ấy muốn tôi trù bị sẵn cho ông ấy chút kinh phí, ông chuẩn bị tổ chức một hội nghị chuyên đề "liệu pháp nước tiểu" cho cán bộ lão thành trong phạm vi toàn quốc. Tôi đã dành đúng ba ngày gắng sức huy động được năm mươi nghìn đô, lúc đưa thì ông ấy lại không cần nữa, nói là kinh phí đã được trù bị đủ rồi. Tôi cũng không tiện nài ép, bèn mang tiền về để trong két sắt của mình, không ngờ giờ đây nó lại trở thành quả bom hẹn giờ, khoản tiền lớn như vậy giữ cũng không được, để trong văn phòng lại càng nguy hiểm, đành phải giao cho Hoàng Tiểu Minh giữ trước, nếu có thể thoát được kiếp nạn này nhất định tôi sẽ dùng khoản tiền này đến sòng bạc đánh một trận cho thống khoái. Hoàng Tiểu Minh im lặng nhét gói tiền vào cặp, chúng tôi lặng lẽ khóa cửa, rời khỏi văn phòng.

Tôi vội về nhà, nóng lòng muốn trao đổi với Ôn Hoa Kiên và Trần Thực về việc chia cho mỗi người năm mươi nghìn đô, nên bảo Hoàng Tiểu Minh thông báo cho bọn họ đến nhà tôi.

Khoảng nữa tiếng sau, Ôn Hoa Kiên và Trần Thực tới. Vừa bước vào cửa trông đã hệt như chó mất chủ, nhìn dáng vẻ hoảng hốt của họ, trong trạng thái tinh thần này, có lẽ khả năng liên minh tan vỡ không lớn, đến lúc đó không phải chó cắn càn đã là may lắm rồi. Tôi dặn Ôn Hoa Kiên mau chóng tìm Robert, trả lại năm mươi ngàn đô mỗi người được ăn chia, cả hai tên đều lúng ta lúng túng, nói đã đánh bạc hết rồi, giờ phải có ngay năm mươi ngàn đô thì thực sự có chút khó khăn. Tôi quắc mắt, nghiêm giọng nói: "Trước khi trời tối nhất định phải đem hai mươi ngàn đô trả lại cho Robert." Nói rồi tôi cầm mười ngàn đô đã chuẩn bị sẵn đưa cho Ôn Hoa Kiên, thấy thái độ kiên định của tôi, cả hai đều không ngần ngại lập tức đi xoay tiền.

Ôn Hoa Kiên và Trần Thực đi rồi, mệt quá, tôi nằm nghiêng trên ghế sofa ngủ thiếp đi.

Tôi là thư ký Thị trưởng kiêm Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố - Tống Đạo Minh

Vốn dĩ Thị trưởng Lưu phải mở một bữa tiệc chiêu đãi Bộ trưởng Bộ thương mại quốc gia ở một nơi thật sang trọng, nhưng ông ta lại đẩy cho Bành Quốc Lương, hơn nữa còn đích thân gọi điện cho Bành Quốc Lương. Vừa đặt điện thoại xuống, liền có người gõ cửa, tôi ra mở và vô cùng kinh ngạc vì trong số sáu người đứng trước cửa, tôi chỉ quen một người, đó là Thượng Tiểu Quỳnh của phòng tạp vụ nhưng cách ăn vận của cô ta hôm nay không như một cô bé lầm lỳ ít nói thường ngày, mà toát ra khí khái nghiêm nghị. Đứng đầu là một trung niên hói đầu, hắn ta tự giới thiệu: "Anh là thư ký Tống phải không? Chúng tôi là người của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, tôi là Đặng Hoằng Xương, Chủ nhiệm Phòng 6, chúng tôi có việc quan trọng muốn tìm Thị trưởng Lưu." Tôi vội cho họ vào phòng làm việc của Thị trưởng Lưu, sau khi bọn họ bước vào, Thượng Tiểu Quỳnh đóng cửa phòng lại, cố ý để tôi ở ngoài.

Không ngờ Tiểu Quỳnh lại là người của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, sao hơn một năm nay cô ta lại làm việc ở phòng tạp vụ? Mấy vị khách không mời mà bất ngờ đến này khiến tôi không khỏi choáng váng. Trực giác tôi mách bảo, tối nay giới chức Đông Châu nhất định có động đất. Thậm chí tôi có thể dự đoán được họ nhằm vào ai, cũng biết rõ vì sao Thị trưởng Lưu không đích thân mở tiệc chiêu đãi Bộ trưởng Bộ thương mại.

Lúc này, ánh tà dương yếu ớt chiếu vào phòng, khiến tôi có cảm giác màu tà dương như màu máu, màu đỏ mờ nhạt yếu ớt lãng đãng trong không trung. Tôi nghe nói loài chó khi sinh ra đã bị mù màu, cả thế giới đều là màu xám, xem ra mắt người cũng vậy, mấy ai có thể nhìn rõ màu đỏ nhạt. Thời khắc này, màu đỏ sột soạt rì rầm trong không khí giống như tiếng thì thầm của linh hồn, tôi bất giác lật xem cuốn *Côn đồ liệt truyện* của Borges để trên bàn, bỗng đập vào mắt một câu: "Trái ngược với tất cả nhân quả báo ứng đầy chất thơ, nơi chôn thân của hắn cũng không giống với dòng sông chồng chất tội ác của hắn."

Đã hai tiếng trôi qua kể từ khi Đặng Hoằng Xương cùng các cộng sự bước vào văn phòng Thị trưởng Lưu, giờ đã là hơn 8 giờ tối, tòa nhà văn phòng chính quyền thành phố vắng lặng như tờ, trước đó, tôi từng nghe nói đến song quy(1), nhưng chưa từng nhìn thấy. Kẻ được diện kiến song quy chỉ có hai loại: loại thứ nhất là người làm làm việc trong Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, công việc của họ chính là song quy người khác, loại còn lại là người bị song quy. Tôi thiết nghĩ một khi bị song quy, thì số phận phải đối mặt e rằng chỉ có một con đường, đó là không thể bị song quy thêm lần nữa, bởi sau khi song quy sẽ ngay lập tức bàn giao cho cơ quan tư pháp, một công chức, một chính trị gia một khi đã bị như vậy, vận mệnh của anh ta sau đó thế nào có thể dễ dàng hình dung ra được.

Lúc này, văn phòng của tôi im lặng như tờ, hệt như một cái ao tù. Tôi không biết bọn Đặng Hoằng Xương sẽ hành động ra sao, nhưng có một điều tôi có thể khẳng định, Thị trưởng Lưu đang phải chịu đựng nỗi đau không thể chịu đựng nổi trong đời.

Bất thình lình, cửa phòng mở, lông mày nhíu chặt, Thị trưởng Lưu từ văn phòng bước ra, đưa tay ra hiệu cho tôi: "Đạo Minh, cậu lại đây, chủ nhiệm Đặng có một số việc cần trao đổi với cậu."

Tôi mơ hồ bước vào văn phòng của Thị trưởng Lưu, không biết Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy xử lý án thì liên quan gì tới một thư ký Thị trưởng như tôi, tôi biết Bộ công an xử lý vụ án là có người báo tin, Ủy ban kiểm tra tỉnh xử lý vụ án thế nào tôi chưa từng chứng kiến, nhưng dù sao cũng không thể bắt người giống như cảnh sát được, vậy phải làm thế nào để có thể khiến cho kẻ bị song quy mắc bẫy? Không thể nào, tôi không thể nào là mồi nhử, mấy tay đội trưởng đội cảnh sát hình sự tỉnh đều có quan hệ tốt với tôi, chúng tôi còn thường xuyên ngồi uống rượu với nhau mà, bọn họ xử lý vụ án cũng thường dùng người báo tin làm mồi nhử, họ gọi đó là "câu cá", lẽ nào đám người của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy này muốn tôi làm mồi câu cá?

Trong đầu tôi rối bời những suy nghĩ, Đặng Hoằng Xương đang ngồi trên ghế sofa vươn người lên trịnh trọng và nhiệt tình kéo tôi ngồi xuống bên cạnh, nghiêm túc nói: "Đồng chí Đạo Minh, Ban kiểm tra Tỉnh ủy đã nắm được chứng cứ tham nhũng, đánh bạc ở nước ngoài của nhóm Bành

Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên, Trần Thực, Hồ Chiếm Phát, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy đặc biệt thành lập một tổ chuyên án, quyết định tối nay sẽ thi hành song quy với bốn người này, đồng thời yêu cầu Hoàng Tiểu Minh hỗ trợ trong việc điều tra, nay tôi lấy danh nghĩa Tổ trưởng Tổ chuyên án mời đồng chí giúp đỡ, lần lượt gọi điện thoại cho họ, nói rằng Thị trưởng Lưu tìm họ có việc gấp, mời họ lập tức đến văn phòng Thị trưởng Lưu, nếu họ hỏi Thị trưởng tìm họ có việc gì, đồng chí cứ nói là không rõ, tóm lại, hãy nghĩ cách khiến họ mắc câu, ngoài ra khi gọi phải xen kẽ nhau, để họ đến lần lượt từng người một."

Tôi vừa nghe đã hiểu ngay, giống hệt cách thức dùng "mồi câu cá" của công an hình sự, tôi cảm thấy với bọn Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên, Trần Thực, Hồ Chiếm Phát, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy phải sớm có biện pháp xử lý rồi mới phải, bọn người này chính là mối mọt gặm nhấm xã tắc, sớm nên quét sạch, chỉ có điều trong việc câu Hoàng Tiểu Minh tôi có chút không nhẫn tâm, tôi luôn có cảm giác cậu ta không phải là đồng bọn của chúng, nhưng nhìn điệu bộ của nhóm Đặng Hoằng Xương tôi cũng không tiện ngắt lời, chỉ hỏi: "Sẽ gọi cho ai đầu tiên?"

Đặng Hoằng Xương cân nhắc một lát rồi nói: "Đầu tiên hãy gọi cho Ôn Hoa Kiên, sau đó đến Trần Thực, Hồ Chiếm Phát. Bành Quốc Lương đang thết đãi Bộ trưởng Bộ thương mại, chắc sau khi ba người kia đến thì ông ta cũng kết thúc bữa tiệc, cuối cùng gọi cho Hoàng Tiểu Minh. Theo tôi được biết, Hoàng Tiểu Minh có việc nhà xin nghỉ, chắc chắn không đưa Bành Quốc Lương đi dự tiệc."

Vào lúc này, tâm trạng tôi vô cùng rối bời, từ đầu đến cuối Thị trưởng Lưu không hề nói lời nào, tôi biết tâm trạng của ông ta còn rối rắm hơn tôi. Đột nhiên chuông điện thoại trên bàn làm việc của Thị trưởng Lưu vang lên, ông ta vội nhấc máy, nhanh nhẩu nói: "Đồng chí Tú Anh, xin chào!" Sau đó đại khái là ý kiến của Tề Tú Anh về hành động tối nay, khoảng mười phút sau, Thị trưởng Lưu nặng nề cất lời: "Theo đồng chí Tú Anh, một cán bộ không phải vừa sinh ra đã là người xấu, họ tuy tham nhũng hủ bại, nhưng họ cũng từng có những cống hiến to lớn cho nước cho dân trong một thời kỳ nhất định, chẳng qua dưới cơn lốc mạnh mẽ của kinh tế thị trường họ đã đánh mất cảnh giác, không xây dựng được bức tường thành tư tưởng cho

mình để chống xói mòn, thoái hóa! Nhưng nói đi cũng phải nói lại, không thể đổ hết toàn bộ trách nhiệm lên người họ, tôi thấy khiếm khuyết chủ yếu nhất vẫn là khiếm khuyết về thể chế, nếu có một chế độ tốt, tôi cho rằng họ đã không đến nỗi rơi quá sâu như vậy, đương nhiên người làm cấp trên như tôi cũng không thể thoái thác được trách nhiệm, không phải là một lãnh đạo tốt!" Hai người còn nói qua nói lại mấy câu nữa, sau đó Thị trưởng Lưu chuyển điện thoại cho Đặng Hoằng Xương.

Vài phút sau, Đặng Hoằng Xương cúp máy, nghiêm giọng nói: "Đồng chí Tú Anh chỉ thị, tuyệt đối không được dung túng cho những phần tử tham nhũng hủ bại, đồng chí Đạo Minh mau hành động đi."

Tôi trịnh trọng gật đầu, trở về phòng làm việc trong tâm trạng rối bời cực độ. Tôi biết mấy cuộc điện thoại này sẽ có kết quả gì, tục ngữ nói: *nhổ củ cải nhổ theo cả bùn*, một khi mấy người này ra đi, không biết sẽ có bao nhiêu kẻ xui xẻo cùng chết theo, nếu bọn họ biết cá là do tôi câu, liệu dư luận có để yên cho tôi không? Nhưng tên đã ở trên cung, không thể không bắn, không ngờ việc đắc tội với người khác này lại rơi vào đầu tôi. Nói thật, dù là song quy ai, từ sâu thẳm tôi đều không muốn làm kẻ câu cá, tôi vốn không phải cán bộ của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, cũng chẳng phải phần tử tham nhũng, tại sao lại bắt tôi làm người câu cá? Nhưng tất cả những điều này chỉ là suy nghĩ giấu kín trong lòng tôi, hoàn toàn không dám để lộ ra ngoài, dù lòng đầy e ngại, nhưng nghĩ đến những giao dịch mờ ám sau lưng Thị trưởng Lưu của bọn Bành Quốc Lương, Hồ Chiếm Phát, tôi liền không ngần ngại bấm số gọi cho Ôn Hoa Kiên.

Ôn Hoa Kiên nhận điện thoại của tôi, dường như không suy nghĩ gì, chỉ nói sẽ đến ngay, hình như hắn tự lái xe đến. Quả nhiên khi hắn lái chiếc Audi tiến vào sân Ủy ban nhân dân thành phố, quên cả khóa xe, chân trước vừa bước vào văn phòng của Thị trưởng Lưu, chân sau một chiến sĩ công an võ trang trực ban đã xách theo một va ly gọn ghẽ cùng bước vào. Viên công an nói với tôi, chiếc Audi dưới lầu chưa khóa, phía sau ghế ngồi có một va ly màu đen, anh ta sợ mất nên đã tiện tay xách theo. Viên công an đặt chiếc va ly lên bàn làm việc của tôi, chào theo nghi thức quân đội rồi đi ngay. Tôi cẩn thận kiểm tra chiếc va ly, phát hiện đây là một chiếc catap có mã số, không thể mở được, bèn xách vào văn phòng Thị trưởng Lưu.

Trong phòng không có ai, tôi bèn đi xuyên qua văn phòng đến phòng họp, lúc này Đặng Hoằng Xương đang dõng dạc tuyên bố: "Ôn Hoa Kiên, kể từ giờ phút này, anh đã bị song quy, phải nói rõ mọi vấn đề trong thời gian và địa điểm đã xác định."

Ôn Hoa Kiên thấy tôi xách chiếc catap vào, mặt cắt không còn giọt máu, mồ hôi trán vã ra như tắm. Tôi đặt chiếc catap xuống ghế, nói rõ sự việc, Đặng Hoằng Xương gằn giọng hỏi: "Ôn Hoa Kiên, chiếc catap này đựng gì?" Ôn Hoa Kiên ấp úng không chịu nói. Đặng Hoằng Xương đưa mắt sang Thượng Tiểu Quỳnh, chỉ thấy cô ta chậm rãi bước đến chỗ đặt chiếc catap, hý hoáy một hồi, "tách" một tiếng, chiếc catap được mở ra. Khoảnh khắc chiếc catap mở ra, tất cả mọi người đều kinh ngạc, trong đó là mười chồng đô la Mỹ được xếp rất ngay ngắn, mỗi chồng hai mươi ngàn đô giấy xanh mới cứng. Ôn Hoa Kiên chân mềm nhũn đổ sụp xuống ghế, hai chiến sỹ to cao tiến tới áp giải hắn rời khỏi phòng họp. Đặng Hoằng Xương đưa mắt nhìn sang Thị trưởng Lưu, Thị trưởng đưa tay ra hiệu cho tôi, tôi liền hiểu ý trở về phòng làm việc gọi điện cho Trần Thực.

Ngồi trước bàn làm việc, tôi có cảm giác tòa nhà văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố tối nay sẽ biến thành một chiếc "bẫy chuột" khổng lồ. Sau khi tôi gọi điện, Trần Thực và Hồ Chiếm Phát giống như hai con chuột lần lượt tự chui đầu vào bẫy.

Trước cuộc điện thoại quan trọng nhất này, trong lòng tôi không khỏi lo lắng, tôi định thần lại, quyết định nhấc điện thoại gọi cho Bành Quốc Lương, lúc này ông ta vừa tiếp lãnh đạo Bộ thương mại xong, đang ngồi trong chiếc Audi trở về nhà. Khi nhận điện thoại của tôi, ông ta tỏ vẻ có chút bất an, liền hỏi dò: "Đạo Minh, có việc gấp gì mà Thị trưởng Lưu tìm tôi vậy?" Tôi cố trấn tĩnh cười nói: "Thị trưởng Bành, tôi thật không biết có chuyện gì, ông ấy chỉ nói có việc quan trọng muốn trao đổi với ông thôi." Tôi cố tỏ vẻ thật tự nhiên để Bành Quốc Lương cảm thấy Thị trưởng Lưu rất xem trọng và có việc muốn trao đổi với hắn thật, không mảy may để hắn phát giác ra có gì bất thường, nhưng rõ ràng Bành Quốc Lương dường như đã cảm thấy có gì đó, suy nghĩ một hồi hắn mới trả lời sẽ đến ngay.

Khoảng 15 phút sau, Bành Quốc Lương xuất hiện với dáng vẻ bơ phờ mệt mỏi, vừa bước vào cửa đã hỏi: "Đạo Minh, Thị trưởng Lưu đâu?" Tôi vội

dẫn hắn đi xuyên qua văn phòng đến phòng họp, Thị trưởng Lưu thấy Bành Quốc Lương đến thì như trút được gánh nặng, đứng lên khỏi ghế sofa nói: "Quốc Lương, vị này là đồng chí Đặng Hoằng Xương, Chủ nhiệm phòng 6 của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy. Chủ nhiệm Đặng, đồng chí hãy giới thiệu mấy vị còn lại đi."

Đặng Hoằng Xương không thèm đứng dậy, sầm mặt nói: "Bành Quốc Lương, chắc chắn ông đã biết vì sao chúng tôi đến đây. Tôi nghĩ kỷ cương phép nước ông đều đã hiểu rõ, chẳng cần tôi phải nói nhiều, tóm lại, luật Đảng khó dung, phép nước vô tình, bắt đầu từ giờ phút này ông bị song quy, ông còn gì để nói không?"

Bành Quốc Lương mượn hơi men khinh miệt nói: "Lưu Nhất Hạc, tôi cúc cung tận tụy, dốc hết tâm huyết cho Đông Châu, Đặng Hoằng Xương có thể không biết, nhưng ông sao có thể không biết? Ông đã không tha cho tôi, lại còn dùng danh nghĩa chống tham nhũng để loại trừ phe đối lập, ra đòn báo thù!"

Rõ ràng lời buộc tội của Bành Quốc Lương đã đâm đúng chỗ đau của Thị trưởng Lưu, thực tế, Thị trưởng Lưu đã sớm nhìn ra vấn đề của Bành Quốc Lương, đã nhiều lần chỉ ra cho hắn ta, nhắc nhở Bành Quốc Lương sắp sửa rơi xuống vực thẳm, nhưng đều bị hắn cho rằng bản thân ông đố kỵ người tài, loại bỏ phe đối lập, hôm nay sự việc đã được bóc mẽ, Thị trưởng Lưu buồn rầu nói: "Bành Quốc Lương, công tội đúng sai, vốn đã có công luận minh xét, người ta thường nói bong bóng dưới chân do mình tự dẫm lên, ai làm nấy chịu, không lẽ cậu tham ô công quỹ, vung tiền như rác trên sòng bài cũng là do tôi loại trừ đối lập mà sai cậu đi làm?"

Bành Quốc Lương giận dữ vặn lại: "Lưu Nhất Hạc, ông là kẻ ngậm máu phun người! Đặng Hoằng Xương, đồng chí Tú Anh sẽ hiểu tôi, tôi muốn gọi điện cho đồng chí Tú Anh."

Đặng Hoằng Xương đứng bật dậy xua tay nói: "Không cần, đến địa điểm quy định, ông sẽ được gặp Bí thư Tề. Hiện tại Bí thư Tề đang thưởng thức tài nghệ đánh bạc của ông ở sòng bạc Ma Cao."

Bành Quốc Lương không hiểu hỏi: "Ông có ý gì?".

Đặng Hoằng Xương cười khẩy: "Bành Quốc Lương, nếu muốn người khác không biết, trừ khi mình đừng làm. Sự hiện diện của ông trong sòng bài đã bị trinh sát viên của cơ quan an ninh quốc gia ghi hình, xem ra ông đúng là chưa thấy quan tài chưa đổ lệ!"

Bành Quốc Lương nghe xong, mặt cắt không còn chút máu, Đặng Hoằng Xương khẽ vẫy tay, hai người đàn ông cao lớn đứng áp sát hai bên Bành Quốc Lương. Bành Quốc Lương cúi đầu ủ rũ bước ra khỏi phòng họp. Tiếp đến là Hoàng Tiểu Minh, sau khi sáu người kia bắt tay tôi và Thị trưởng Lưu, Hoàng Tiểu Minh cũng bị áp giải ra khỏi phòng họp.

Kìm lòng không đặng tôi bước đến trước cửa sổ, nhìn thấy sân Ủy ban xuất hiện hơn hai chục chiếc xe, đoàn xe rồng rắn nối đuôi nhau chậm rãi chuyển bánh, bóng đèn neon trên quảng trường Ủy ban thành phố nhấp nháy hệt như ma trơi, trong đầu tôi bỗng lóe lên một câu mà Hoàng Tiểu Minh từng nói: "Sa ngã thực chất là do chúng ta thiếu hiểu biết về thiên đường."

Tôi là Phó Viện trưởng Học viện Hành chính thành phố - Trương Bội Phương

Cả ngày ở cơ quan tôi cứ thấp thỏm đứng ngồi không yên, tiền mặt, sổ tiết kiệm trong nhà tuy đã chuyển đổi hết, nhưng đồ đạc vẫn còn chất đầy nhà, riêng tượng phật bằng vàng trị giá từ mấy trăm ngàn đến hàng triệu đô cũng có mười mấy pho, đồ đạc trong mấy chiếc xe tải nhất thời cũng chưa tìm được nơi có thể di chuyển.

Tan sở về nhà, Quốc Lương vẫn chưa về, giúp việc nói Lưu Nhất Hạc gọi điện điều đi, nói là đi chiêu đãi Bộ trưởng Bộ Thương mại, tôi lại giật thót tim. Tôi vội gọi điện cho cậu em trai, nói cậu ấy lái xe đến, di chuyển một phần đồ đạc quý giá nhất trong nhà đi trước.

Tôi và em trai bận túi bụi đến hơn mười giờ đêm, một người bạn trong Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy lén gọi về cho tôi, báo là Quốc Lương xảy ra chuyện rồi, vừa chiêu đãi Bộ trưởng về ủy ban thì bị song quy luôn, lại bị đưa đi từ văn phòng của Lưu Nhất Hạc, không ngờ Lưu Nhất Hạc lại là kẻ đồng mưu với Tề Tú Anh.

Nói thật, trước khi sự việc xảy ra tim tôi cứ giật thon thót, nhưng khi sự việc xảy ra rồi tôi lại vô cùng bình tĩnh, đến tôi còn ngạc nhiên trước sự bình tĩnh lạ thường của mình, không ngờ mình lại là người can đảm đến thế. Đúng vậy, càng ở vào thời điểm đối diện với hiểm nguy càng không được phép kích động, cần phải bình tĩnh, tôi phải khống chế thật tốt từng múi cơ trên mặt mình. Đặt điện thoại xuống, bằng tất cả năng lượng bản năng có sẵn, tôi thầm hạ quyết tâm, phải tiến hành song song hai nhiệm vụ giải cứu Quốc Lương và tấn công Tề Tú Anh. Quan chức tham nhũng đông như kiến cỏ, tại sao chỉ có chồng tôi bị trừng phạt, tôi không tin trên hậu môn của Tề Tú Anh lại không dính chút phân nào, không có phân thì chắc chắn cũng phải có mùi thum thủm! Hôm nay gái già này sẽ đấu với mày một trận, mày là "đàn bà sắt" thì tao sẽ là "đàn bà gang", mày là "Nữ Bao Công" thì tao sẽ là

“Lão Phật Gia”. Bắt đầu từ bây giờ, chúng ta sẽ diễn một vở “Quan Công đánh Tần Quỳnh”, tao không tin công lý đều ở trong tay mày.

Người bạn trong Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy vừa báo với tôi, Quốc Lương bị song quy ở nhà khách trụ sở quân khu tỉnh, xem ra nhất thời chưa thể gặp mặt được. Trước mắt điều quan trọng nhất là phải giữ liên lạc được với Quốc Lương, muốn làm được việc này thì phải móc nối được với người của tổ chuyên án, nếu không thì đừng mơ điều gì cả.

Sau nhiều lần nghe ngóng, tôi biết trước mắt Quốc Lương bị song quy ở tầng 6 nhà khách trụ sở quân khu tỉnh, toàn bộ tòa nhà đều có công an canh gác, mỗi tầng cầu thang đều có hai cảnh vệ canh giữ, dù ra vào hay lên xuống lầu đều phải đăng ký. Tổ chuyên án cứ hai người một ca, hai giờ lại thay ca một lần, luân phiên canh giữ Quốc Lương. Quốc Lương hiện giờ giống như con thú bị nhốt trong lồng vậy, căn bản không thể ra khỏi phòng, trời nóng nực thế, cũng không biết trong phòng có điều hòa không.

Thoáng chốc đã mười mấy ngày trôi qua, ngay một chút tin tức của Quốc Lương tôi cũng không thu thập được. Ngày xảy ra chuyện, Quốc Lương mặc âu phục, bên trong chỉ có độc một chiếc áo sơ mi, trước đây ngày nào ông ấy cũng phải thay quần áo, trời nóng nực thế này, chiếc sơ mi mặc trên người mười mấy ngày, đáng lẽ phải thay từ lâu rồi mới phải, nhưng không có bất kỳ đại diện nào của tổ chức đến tìm tôi. Trong thời gian này tôi đã đến văn phòng của Lưu Nhất Hạc tìm hắn, tôi khóc lóc và nói: “Thị trưởng Lưu, Quốc Lương đã bị song quy rồi, anh ấy ở trong đó báo mộng cho em, nói rằng chỉ có Thị trưởng Lưu mới có thể cứu được anh ấy. Thị trưởng Lưu, em tin vào giấc mộng này, cầu xin anh hãy cứu lấy anh ấy! Anh đứng đầu cả một thành phố, nhất định sẽ biết tình hình của anh ấy, xin hãy nói cho em biết, Quốc Lương hiện giờ ra sao? Có phải chịu tội không, xin anh hãy nói cho em biết, kiếp sau dù làm trâu làm ngựa em cũng sẽ báo đáp anh.” Tôi khóc đến nước mắt nước mũi ròng ròng, dù có là gỗ đá cũng phải cảm động bởi sự chân tình của tôi, thế nhưng Lưu Nhất Hạc vẫn một mực lạnh lùng nói: “Trương Bội Phương, cô đừng quên cô là Phó viện trưởng Học viện hành chính thành phố, nhìn xem bộ dạng bây giờ của cô có giống ai không? Vụ án này do đích thân Bí thư Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy chủ trì, tôi lại không đi Ma Cao đánh bạc, tổ chức cũng không sắp xếp cho tôi vào gặp

Quốc Lương, tôi sao có thể biết được tình hình của cậu ấy? Việc này tôi không thể nào giúp được." Hắn đã thấy chết mà không cứu, nên tôi cũng không cần khách khí với hắn nữa, gạt nước mắt thẳng thừng nói: "Lưu Nhất Hạc, ông đừng tưởng tôi không biết ông đồng mưu với Tề Tú Anh, ông đã châm lửa thì hãy cẩn thận đừng để lửa thiêu chính mình, phải biết nước lửa vô tình! Trong tâm mọi người, Quốc Lương đã có nhiều cống hiến với Đông Châu như vậy, tôi không tin ông trời không có mắt." Tôi có thể nhận thấy, Lưu Nhất Hạc đã bị tôi nói trúng tim đen, tôi phải cho hắn biết, tôi và Quốc Lương dù có làm ma cũng không tha cho hắn.

Mấy ngày sau khi đến tìm Lưu Nhất Hạc, đột nhiên tôi nhận được điện thoại của Trưởng phòng Tổng hợp 2 Dương Hằng Đạt, thông báo tôi chuẩn bị quần áo cho Quốc Lương, nói là người của tổ chuyên án đã tìm anh ta, đầu tôi bỗng lóe lên một suy nghĩ, Dương Hằng Đạt tiếp xúc được với người của tổ chuyên án, nhất định sẽ biết rõ tình hình của Quốc Lương. Chức vụ Dương Hằng Đạt tương đương với Chủ nhiệm văn phòng Quốc Lương, chắc chắn phải là kẻ chính thống nhất, hơn nữa anh ta lại từng là thư ký của lãnh đạo cũ, sao không thông qua Dương Hằng Đạt làm công tác tư tưởng với ông ấy chứ, nhờ ông ấy đứng ra nói giúp Quốc Lương một câu. Lãnh đạo cũ không chỉ có sức nặng bậc nhất ở Đông Châu, mà còn là người đức cao vọng trọng của tỉnh Thanh Giang, chỉ cần ông ta ra mặt nói giúp một câu, cán bộ kỳ cựu toàn tỉnh đều sẽ hưởng ứng, đến lúc đó Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy sẽ chịu sức ép, đến lúc đó tôi không tin ả Tề Tú Anh dám đối đầu với cả lãnh đạo cũ.

Tôi chuẩn bị cho Quốc Lương mười mấy bộ quần áo, mang đến trước cổng Học viện Hành chính thành phố giao cho Dương Hằng Đạt, đầu tiên tôi ôn lại ơn tri ngộ của Quốc Lương với hắn, sau đó nhờ hắn làm công tác tư tưởng với lãnh đạo cũ. Điều khiến tôi không thể ngờ được là tuy hắn nhận lời làm công tác tư tưởng với lãnh đạo cũ, nhưng khi tôi hỏi hắn tiếp xúc với người của tổ chuyên án nghe ngóng được những gì, ngoài thông tin Hoàng Tiểu Minh đã được thả ra, hắn không nói thêm bất cứ điều gì nữa, chỉ nói không nghe ngóng được gì cả. Tôi cảm thấy Dương Hằng Đạt khá hời hợt, trong lòng hắn đã không còn chỗ cho Quốc Lương nữa rồi.

Quả nhiên chưa đầy hai ngày sau, Lý Ngọc Dân gọi điện, bảo tôi phải đề phòng Dương Hằng Đạt, dặn tôi phải thật thận trọng khi nói chuyện với hắn, vì khi Lý Ngọc Dân báo cáo công việc với Lưu Nhất Hạc đã chạm mặt Dương Hằng Đạt ngay tại phòng làm việc của Lưu Nhất Hạc. Lý Ngọc Dân nói, từ sau khi Quốc Lương xảy ra chuyện, Dương Hằng Đạt thường xuyên đến văn phòng Lưu Nhất Hạc, tôi không biết tại sao Lý Ngọc Dân lại nói với tôi những điều đó, nhưng lời của Lý Ngọc Dân khiến tôi nhớ đến câu tục ngữ: *biết người biết mặt khó biết lòng*, không ngờ Dương Hằng Đạt lại ăn cây táo rào cây sung, đúng là hạng bán chúa cầu vinh!

Hai hôm nay tôi luôn cố gắng tìm Hoàng Tiểu Minh, cậu ta bị giữ lại trong đó mười mấy ngày, chắc chắn là người hiểu rõ tình hình trong đó nhất, nhưng di động của cậu ta kể từ lúc bị song quy đã bị tổ chuyên án thu giữ, nghe nói còn theo dõi số điện thoại gọi đến nữa, xem ra hiện tại cậu ta không dùng di động nữa rồi, di động của vợ cậu ta không hiểu vì lý do gì mà luôn trong tình trạng khóa máy, điện thoại nhà thì không có người bắt máy, tôi chỉ còn cách gửi tin nhắn vào di động của vợ câu ta, bảo họ nhanh chóng liên hệ lại cho tôi.

Từ sau khi Quốc Lương gặp nạn, tôi sợ điện thoại của mình bị theo dõi nên đã bỏ số cũ, đổi sang ba số mới, tôi dùng cả ba số điện thoại nhắn tin cho vợ Hoàng Tiểu Minh. Quả nhiên Hoàng Tiểu Minh đã gọi lại, chúng tôi hẹn gặp nhau tại quán trà Tĩnh Dạ Tư, tôi đã ngồi đợi sẵn trong phòng, còn Hoàng Tiểu Minh lại đến muộn.

Nói thật, Hoàng Tiểu Minh là thư ký của Quốc Lương, tuy gặp nhau không được lâu nhưng vừa thấy Hoàng Tiểu Minh, trong lòng tôi chợt dấy lên cảm xúc lẫn lộn, không sao ngăn được nước mắt, tâm trạng của Hoàng Tiểu Minh cũng có vẻ rối bời, mắt cũng hơi ươn ướt, nhưng giống như con cáo bị thương cần phải cảnh giác, tôi không biết trong mười mấy ngày này, cậu ta đã sống trong đó thế nào, nhưng có một điều chắc chắn là chỉ trong một đêm, cậu ta cũng giống như Quốc Lương, đều bị rơi từ thiên đường xuống địa ngục.

Trước tiên tôi nói mấy lời an ủi, sau đó bằng giọng điệu kiên định, tôi nói với cậu ta: “Tiểu Minh, anh chú bị oan, chúng ta nhất định phải nghĩ cách cứu anh ấy!”

Hoàng Tiểu Minh vừa nghe câu này, đột nhiên tỏ ra rất nghiêm túc, câu ta thành thật hỏi: "Cứu thế nào?"

Được lời như cởi tấm lòng, tôi bèn dốc hết suy nghĩ của mình: "Tiểu Minh, kẻ hại anh chú lần này chủ yếu là Lưu Nhất Hạc và Tề Tú Anh. Tề Tú Anh thì chú không cần quan tâm nhưng ở phòng Tổng hợp 2, chú không chỉ từng phục vụ cho Quốc Lương, mà còn từng phục vụ Lưu Nhất Hạc nữa, chú hiểu rõ hai người họ nhất, chị cầu xin chú một việc, chú hãy tranh thủ thời gian thu thập một số chứng cứ tham ô, gái gú của Lưu Nhất Hạc, viết thành báo cáo nhanh chóng giao cho chị, chị sẽ đến Bắc Kinh đòi lại chính nghĩa cho anh chú."

Tôi nói với sự phẫn nộ tột bậc, ngược lại Hoàng Tiểu Minh im lặng hồi lâu rồi mới lên tiếng: "Chị dâu, có lẽ em đành phải khiến chị thất vọng rồi, nếu hỏi em về chuyện công việc, em có thể trả lời rõ ràng minh bạch, còn những chuyện khác em thực sự không biết gì hết." Nói xong, cậu ta liền đứng dậy ra về.

Từ cửa sổ nhìn xuống, tôi thấy anh trai hắn là Hoàng Tiểu Quang đang đứng hút thuốc trước chiếc Honda màu trắng, sau khi Hoàng Tiểu Minh ra đến nơi, hai người to nhỏ với nhau mấy câu rồi lên xe, chiếc xe vừa đi khuất, lòng tôi lại trĩu như tảng băng chìm dưới đáy biển, cảm giác cô đơn hoang vắng đè chặt lên họng khiến tôi không thể nào thở được, tôi uống một hơi hết sạch trà trong ly, đứng lên rời khỏi quán trà.

Quả là thói đời thay đổi khôn lường, tôi vừa lái xe vừa gạt nước mắt, bỗng tiếng chuông di động reo, quan trọng nhất với tôi hiện giờ là tin tức của Quốc Lương, chỉ cần Quốc Lương trụ được, tôi rất hy vọng về tương lai. Đúng là ông trời không tuyệt đường của ai bao giờ, đúng lúc định gọi cho Hứa Trí Thái, không ngờ hắn lại chủ động gọi, hắn nói với tôi trong điện thoại: "Chị ạ, em đã làm Phó phòng mười mấy năm nay, từng phục vụ mấy vị Phó Thị trưởng thường vụ, nhưng chỉ có Phó Thị trưởng Bành là đánh giá cao tài năng của em. Hai tháng trước, Phó Thị trưởng Bành đã hứa chuẩn bị đề bạt Dương Hằng Đạt làm Phó chủ nhiệm văn phòng, sau đó bổ nhiệm em làm Trưởng phòng, không ngờ trời không chiều ý người, nhưng chị ạ, kẻ sĩ có thể chết vì tri kỷ, em không thể trơ mắt nhìn Tề Tú Anh hủy hoại thanh danh của một Phó Thị trưởng suốt đời cặm cụi cần mẫn làm việc như thế.

Đồng nghiệp cũ, bằng hữu tốt của em là Lâm Vĩnh Thanh có quan hệ không bình thường với Tề Tú Anh, cậu Lâm nghe thấy thông tin Phó Thị trưởng Bành bị Tề Tú Anh song quy thì tỏ ra rất ngạc nhiên. Phó Thị trưởng Bành đối xử với cậu ấy không bạc, căn biệt thự 150m^2 cậu ta đang ở chính do Phó Thị trưởng Bành giải quyết cho, theo lẽ thường, ăn quả phải nhớ kẻ trồng cây. Chị ạ, Vĩnh Thanh muốn gặp chị, anh ấy nói muốn cứu Phó thị trưởng Bành, anh ấy sẽ cố gắng hết sức mình."

Nghe được những lời của Hứa Trí Thái, trong lòng tôi như có một dòng nước ấm tuôn trào, người ta đều nói dậu đổ thì bìm leo, không ngờ trên đời này vẫn còn người thực sự muốn đền đáp ơn nghĩa. Tôi từng nghe Quốc Lương nhắc đến Lâm Vĩnh Thanh, anh ta không chỉ là bạn học cũ mà còn là người tình cũ của Tề Tú Anh, trước khi xảy ra chuyện Quốc Lương đã dặn nhất định phải lợi dụng Lâm Vĩnh Thanh, không ngờ Lâm Vĩnh Thanh lại là kẻ biết đền đáp ơn nghĩa. Sớm biết vậy, trước khi gặp nạn Quốc Lương nên đề bạt anh ta làm Tổng biên tập Đông Châu nhật báo, đề bạt Hứa Trí Thái làm Phó chủ nhiệm văn phòng mới phải. Giờ tôi mới hiểu cái cảm giác có quyền mà không được sử dụng, hết hạn ắt vô giá trị, một khi vụ án của Quốc Lương được lật lại, phục hồi nguyên chức, nhất định sẽ luận công ban thưởng.

Tôi hẹn thời gian và địa điểm gặp Hứa Trí Thái, sau đó đến ngân hàng rút mấy chục nghìn đô, tôi sẽ biến Lâm Vĩnh Thanh thành quả bom hẹn giờ, nếu Tề Tú Anh ngoan ngoãn chịu thua thì thôi, nếu vẫn cứng đầu thì cả hai sẽ chết chung một lỗ!

Tôi là phóng viên cao cấp của Thanh Giang nhật báo - Lâm Vĩnh Thanh

Câu hỏi luôn khiến các triết gia phải nhức đầu đó là chúng ta từ đâu đến, và sẽ đi về đâu? Tôi luôn cho rằng mình từ "không" đến, và lại trở về với "không". Thế nhưng, từ khi quen biết với Bành Quốc Lương qua Hứa Trí Thái, tôi cảm thấy mình đã từ "không" bước đến "có", tôi không chỉ có căn biệt thự 150m^2, tối qua, Trương Bội Phương lại tặng tôi ba chục nghìn đô, tôi đã thực sự bước được đến ranh giới của "có" rồi.

Sau khi chia tay với Trương Bội Phương, trên đường về nhà, tôi bắt đầu suy nghĩ đến ý nghĩa của "có". Sau một hồi suy ngẫm, dường như tôi đã hiểu rằng "có" là một sứ mệnh, tôi tuy đến từ "không" nhưng đến là vì sứ mệnh phải "có", chỉ khi hoàn thành xong sứ mệnh, tôi mới có thể trở về với "không". Một điều chắc chắn rằng, sứ mệnh của tôi hiện giờ là thuyết phục Tề Tú Anh chừa cho Bành Quốc Lương một đường sống.

Sở dĩ tôi cảm thấy đây là sứ mệnh của mình, hoàn toàn xuất phát từ sự đồng cảm, tôi luôn cảm thấy Bành Quốc Lương công nhiều hơn tội. Con người đâu phải thần thánh, ai lại không có tội? Nhưng nếu thổi phồng thực tế, phóng đại quá mức khuyết điểm của một người, vậy dưới gầm trời này có ai không phải là tội nhân chứ? Đã là con cháu của Adam, ai lại không mang tội tổ tông? Gỗ của cây thánh giá lấy từ cây trái cấm trên thiên đường, đúng như lời của Goethe trong cuốn *Faust*: "Có hai linh hồn sống trong lồng ngực bạn, linh hồn này muốn tách rời linh hồn kia; một linh hồn chìm đắm trong dục vọng tầm thường, triền miên trong luyến ái nhân gian; một linh hồn lại gắng sức vượt lên trần tục, hướng tới cõi hiền nhân thánh triết." Hai linh hồn này chính là hai Adam, và một điều chắc chắn là ngoài Adam trong vườn Địa Đàng ra, còn có một Adam nữa, đó là Chúa Giêsu, hai Adam này luôn luôn dõi theo chúng ta, Adam thứ nhất dùng mồ hôi để tẩy rửa xác thịt chúng ta, còn Adam thứ hai dùng máu nóng để ngâm tẩm linh hồn chúng ta. Linh hồn chúng ta đã lên thiên đường, nhưng thể xác của Giêsu vẫn ở lại địa ngục nhân gian để chịu tội, đó hoàn toàn là sự thực. Nếu mọi người tạo

nghiệt mà chỉ một người phải gánh chịu, đó mới là tội. Thế giới đã biến thành rừng lửa, tôi như một cái cây đang bốc cháy, tôi khát khao muốn biến thành một giếng nước sâu, nhưng đó là điều không thể, đứng trước một người phụ nữ đáng thương khóc nấc vì sắp mất chồng, tôi buộc phải cháy thôi.

Trương Bội Phương khăng khăng khẳng định chồng mình bị oan, cô ta vừa khóc lóc vừa kể lể những thành tựu chính trị mà Phó Thị trưởng Bành đã dốc toàn bộ tâm huyết vì trăm họ Đông Châu, chỉ nói riêng thành tích trên công tác mời gọi đầu tư đã xuất sắc gấp chục lần so với khi Phó Thị trưởng thường vụ Lưu Nhất Hạc phụ trách, những ví dụ về yêu dân, thân dân thì không thể nào kể xiết, bản thân tôi cũng chính là người hưởng lợi từ chính sách "lấy dân làm gốc" của Bành Quốc Lương. Với một nhà cải cách thành tích nổi trội, thanh danh hiển hách như vậy, liệu có nhất thiết cứ nắm chặt lấy gót chân Asin của người ta hay không?

Nói thực, tôi mang theo tâm trạng bực bội này đi gặp Tề Tú Anh, trước khi đi, tôi có gọi điện thoại, cô ấy có vẻ khá nhiệt tình nhưng ngữ điệu dường như hơi cảnh giác. Tôi vốn định đến văn phòng, nhưng cô ấy lại bảo tối đến nhà, như vậy trò chuyện sẽ tiện hơn.

Tôi luôn cho rằng, tính cách tuyệt vời nhất của một chính trị gia là không có tính cách, nhưng Tề Tú Anh đã làm đến chức Bí thư Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Ủy viên Thường Vụ Tỉnh ủy, mà tính ngang bướng vẫn trước sau không chịu thay đổi. Hồi học đại học, cô ấy đã luôn ghét cái ác như cừu thù, không bao giờ che giấu cho những việc làm khuất tất, tính cách này theo lý mà nói thì hoàn toàn không phù hợp với nghề làm chính trị, tôi thật không hiểu nổi, người như Tề Tú Anh làm cách nào mà leo được lên đến vị trí cao như vậy? Đương nhiên là do Tề Tú Anh có tinh thần tự kỷ luật đanh thép, thù ghét thói xa xỉ huênh hoang, giỏi che giấu tình cảm và đời sống riêng tư của mình, có lẽ những tính cách này đã giúp ích rất nhiều cho cô ấy.

Cũng chính vì lẽ đó, tình cảm hai chúng tôi luôn trong tình trạng không rõ ràng. Thực tế, trong lòng tôi hiểu rất rõ, cô ấy luôn muốn chúng tôi có thể nắm tay nhau đi hết quãng đời còn lại nhưng lúc nào cô ấy cũng tỏ ra mình ở trên cao, nên cảm giác giữa chúng tôi cứ có một bức tường ngăn cách. Vị trí đó có gì là tốt, đắc tội với bao nhiêu người, cuối cùng chẳng phải vẫn

phải nghỉ hưu sao, một khi thực sự phải nghỉ rồi, liệu còn ai đoái hoài đến nữa hay không? Tim mạch của cô ấy vốn không được tốt, mấy ngày trước vì vụ của Bành Quốc Lương, mà chứng đau thắt cơ tim lại phát tác, còn phải gọi cấp cứu nữa, tôi thật không thể hiểu nổi, cô ấy vắt kiệt sức làm việc như vậy để làm cái gì cơ chứ? Chẳng lẽ lại vì chút hư danh? Trên mặt trận chống tham nhũng, cô ấy đã trở thành một "huyền thoại", người ta thường nói, phàm việc phải biết đủ, không nên quá tham lam, thực chất chính là ý nghĩa của "vô vi" mà Lão Tử nói. "Vô vi" là gì? Là phủ định những việc làm thái quá. Phàm làm việc đều phải biết "chừng mực", cái gì mà tín ngưỡng với cả niềm tin, có quỷ mới tin nổi! Bao nhiêu cán bộ đảng viên đã chuyển sang tín ngưỡng Phật giáo rồi.

Bao nhiêu lãnh đạo đều "không hỏi muôn dân mà chỉ hỏi quỷ thần", chỉ một mình Tề Tú Anh của tôi là "không kính quỷ thần chỉ kính muôn dân", e rằng ngay đến muôn dân cũng chưa chắc có thể tin được. Nói đông nói tây, tóm lại "thần ban phước" không có nghĩa gì khác ngoài chính là "người ban phước". Bành Quốc Lương từng ban phước cho tôi, Tề Tú Anh nếu thật lòng thương tôi, thì nên ban phát thiện tâm, giúp đỡ Bành Quốc Lương, mở cho ông ta một con đường, giết người chẳng qua là đầu rơi xuống đất, Bành Quốc Lương đã làm nhiều việc tốt cho dân chúng Đông Châu như vậy, nếu ngay đến chút "nhân tình" này mà không thấy được, thì chẳng khác nào là con quái vật không có thất tình lục dục! Còn nói gì đến niềm tin lý tưởng, lẽ nào vì niềm tin lý tưởng lại có thể không niệm đến tình thân? Cái thứ niềm tin lý tưởng mà đến người thân cũng không màng, thì còn tin tưởng nó làm gì?

Tôi mang theo một mớ những suy nghĩ đẩy cánh cổng nhà Tề Tú Anh. Và tất nhiên, Tú Anh đã cố ý trang điểm, thay đổi hẳn hình ảnh một người "đàn bà sắt" bình thường, dịu dàng đón tôi vào thẳng phòng ăn. Trên bàn đã bày sẵn rượu vang và bốn món nhắm, bình thường đều có người giúp việc ra chào hỏi, tối nay người giúp việc lại không có ở đây, tôi đoán chắc là Tú Anh đã cố ý cho người giúp việc lánh mặt rồi.

Tôi nói đùa: "Tú Anh, vừa nhìn trình độ mấy món ăn này là biết đã đạt đến cấp Phó Tỉnh trưởng rồi, đừng nói là tự tay em làm đấy nhé!"

Tú Anh cười khúc khích nói: "Dạo này mệt mỏi quá, nên em muốn cùng anh uống vài ly."

Thấy tâm trạng của Tú Anh khá tốt, tôi liền pha trò: "Tú Anh, bình thường đều có người giúp việc, hôm nay lại chỉ có hai chúng ta, anh thực sự đang có cảm giác yêu đương vụng trộm đấy."

Tú Anh dịu dàng đẩy tôi ra nói: "Không đứng đắn chút nào, nào, chúng ta cạn ly đầu tiên!"

Tôi nghĩ đến nữ bộ trưởng Kalugina trong bộ phim của Liên Xô cũ *Câu chuyện trong văn phòng*, cảm thấy mình giống hệt nhân vật nam chính Novoseltsev, còn Tề Tú Anh trước mặt lại giống hệt Kalugina! Điều khiến tôi ghen tỵ là giữa Novoseltsev và Kalugina không chỉ nảy sinh tình cảm, mà cuối cùng hai trái tim cô đơn đã sưởi ấm được cho nhau nhưng Tề Tú Anh lại khiến tôi đau thấu tâm can, có lẽ là do cấp bậc của cô ấy cao hơn Kalugina. Novoseltsev phải đi ngược lại sự nhu nhược thường ngày, mới dành được tình cảm của Kalugina, xem ra tôi cũng làm trái với trạng thái bình thường mới được.

Sau khi cả hai cạn ly rượu vang đầu tiên, Tề Tú Anh nói với vẻ bùi ngùi: "Vĩnh Thanh, làm mãi công việc kiểm tra kỷ luật này, mọi người đều xem bọn em là động vật máu lạnh, anh có biết đã bao lâu rồi em không đi mua sắm rồi không? Có lẽ phải mười năm rồi, trong Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy em là người đi làm sớm nhất, tan ca muộn nhất, con đường em đi cũng chỉ có một tuyến hai điểm cố định, từ nhà đến cơ quan, rồi lại từ cơ quan về nhà, em hầu như không có bất kỳ hoạt động xã giao nào khác, càng không dám nghĩ đến nhận lời mời ăn tối. Vĩnh Thanh, em biết trong lòng anh oán giận em, nếu không có rào cản thân phận, em rất muốn được cùng anh đến lầu trà, quán bar để hàn huyên!"

Không ngờ Tề Tú Anh lại thốt ra mấy câu này, tôi liền chớp ngay cơ hội nói: "Tú Anh, thời buổi bây giờ quan chức tham nhũng đông như kiến cỏ, chỉ dựa vào sức của mình em liệu giết được mấy con, hà tất em phải tự làm khổ mình như vậy, con người ai mà không có lòng tham chứ, làm gì có ai leo lên được cương vị lãnh đạo mà không biến thành phần tử tham nhũng, hiện nay mọi người thường nói, thà làm quan tham mà làm được việc tốt

cho trăm họ, chứ không nên làm quan thanh liêm rồi khư khư giữ lấy cái máng cỏ của mình, ngay các vương triều phong kiến còn coi trọng việc quan lại bao che cho nhau nữa là. Tú Anh, chỉ vài năm nữa em cũng nghỉ hưu rồi, tội gì em cứ phải đắc tội với mọi người như vậy? Biến mình thành kẻ bị cô lập có gì tốt với em cơ chứ? Tục ngữ có câu: *nha môn như sắt quan lại như nước*, người vừa đi thì trà cũng nguội, em không chừa đường rút cho mình, cũng định không chừa đường rút cho con mình sao? Nói ngay như trường hợp của Bành Quốc Lương đi, vốn chỉ là cuộc đấu đá chính trị giữa Bành Quốc Lương và Lưu Nhất Hạc, anh là phóng viên, tai nghe tám hướng, trên dưới anh đều nghe đầy tai, cuộc đấu đá giữa Bành Quốc Lương và Lưu Nhất Hạc không phải chỉ trong một vài năm, nghe nói, hai người này đều làm không ít việc tốt cho dân chúng Đông Châu, hà tất em phải khổ như vậy? Trên đời này nhân vô thập toàn, với những quan chức có nhiều đóng góp cho nhân dân như Bành Quốc Lương, chúng ta nên tích chút âm đức hạ thủ lưu tình, mở cho hắn một đường sống!"

Lời tôi còn chưa nói xong, Tề Tú Anh đã sầm mặt xuống, nói với vẻ không vui: "Vĩnh Thanh, anh hãy nói thật với em, có phải anh đã 'chịu ơn' Bành Quốc Lương rồi không?"

Tôi bị Tề Tú Anh chọc đúng mạng sườn, mặt lập tức nóng bừng, nhưng cố trấn tĩnh, tự bao biện, đời này tôi đã chịu ơn Bành Quốc Lương, người ta nói, dù chịu ơn một giọt nước cũng phải mang cả dòng suối để báo đền, vì căn nhà sáng láng sạch sẽ kia, tôi không thể nào thỏa hiệp trước Tề Tú Anh được.

"Tú Anh," tôi cố giữ giọng ôn tồn hòa nhã nói: "Anh cố ý nói chuyện này với em, em hãy nghĩ kỹ xem, liệu ngoài anh ra ai sẽ là người nói với em những lời này? Em không thể vì những lời nói thẳng, nói thật, nói từ đáy lòng với em mà em cho người ta là tư tưởng thiên lệch được."

Tề Tú Anh dùng đôi mắt sắc như chim ưng liếc nhìn tôi, thất vọng nói: "Vĩnh Thanh, không ngờ anh lại đến để làm thuyết khách, Trương Bội Phương bảo anh đến đúng không? Thân làm cán bộ cấp Cục, không chỉ phớt lờ kỷ cương phép nước lại còn nhúng tay can thiệp vụ án, vọng tưởng giúp chồng phục hồi chức vị, thật là nực cười. Vĩnh Thanh, anh nói mối quan hệ giữa Lưu Nhất Hạc và Bành Quốc Lương không bình thường, đúng vậy,

nhưng Lưu Nhất Hạc là người quang minh lỗi lạc, Bành Quốc Lương lại mưu mô xảo quyệt, em vừa đến Thanh Giang nhậm chức, đã nhận ngay một cuốn Bút ký giả mạo bút tích và khẩu khí của Lưu Nhất Hạc, tên là *Bút ký công chức*, trong đó đều là những lời lẽ bịa đặt, bôi nhọ. Qua quá trình điều tra, kẻ đầu têu là Hồ Chiếm Phát, thư ký riêng của Bành Quốc Lương, để lật đổ Lưu Nhất Hạc, có thể nói Bành Quốc Lương đã hao tâm tổn huyết, mưu mô xảo quyệt, loại người xảo trá đầy bụng như vậy sao có thể giả mạo dân thường được? Hắn đốt tiền như rác trong sòng bạc bị Cục an ninh quốc gia ghi hình, đối diện với sự thực rành rành, Bành Quốc Lương còn làm ra vẻ công thần, vọng tưởng lật lại vụ án. Vĩnh Thanh, anh tuyệt đối không được để bọn họ lợi dụng!"

Nói thực, tôi đã ôm hy vọng lớn, cho rằng dựa vào tình cảm sâu đậm giữa chúng tôi, cô ấy chắc chắn sẽ giữ cho tôi chút thể diện, không ngờ cô ấy còn tự cho mình là Bao Công, xem ra không chọc thẳng vào mạng sườn, cô ấy sẽ không để tâm, tôi bèn lạnh lùng nói: "Anh không phải đứa trẻ lên ba, phải trái trắng đen anh đều thấy rõ, trong tình thế cải cách mở cửa hiện nay, em làm như vậy không phải để ủng hộ cải cách mở cửa, mà là đang phá vỡ sự ổn định hài hòa, Tú Anh, chân giẫm lên mặt đất, lẽ nào lại không dính bùn, lấy ngay người hùng chống tham nhũng là em làm ví dụ, cũng chưa chắc đã liêm khiết thanh bạch như báo chí ca ngợi đâu."

Tề Tú Anh bỗng rọi thẳng vào tôi bằng ánh mắt sáng quắc như điện hỏi: "Ý anh là gì?"

Tôi bóng gió: "Anh nghe nói con trai em mở một công ty bất động sản, tạm chưa bàn đến cấp bậc như em không cho phép con cái mở công ty, dù là cho phép, thì khu đất trong tay cậu ấy cũng là do Bành Quốc Lương phê chuẩn cho, tại sao Bành Quốc Lương lại phê chuẩn khu đất đẹp nhất này cho con trai em? Chuyện này e rằng đến kẻ ngốc cũng hiểu rõ."

Chuyện này cũng là Trương Bội Phương nói tôi biết, lúc đó tôi thực sự không tin lắm, nhưng cung đã giương lên, tôi cũng không nghĩ được gì nhiều, không ngờ vừa dứt lời, Tề Tú Anh liền đập bàn mắng: "Đồ bỉ ổi, Lâm Vĩnh Thanh, coi như Tề Tú Anh tôi có mắt như mù, anh lập tức biến khỏi mắt tôi ngay."

Tôi biết mình đã nặng lời, nói thêm nữa chỉ càng làm cho tình hình tệ hơn, bèn thất thểu bước ra khỏi cửa.

Suốt một tuần sau đó, tôi luôn trong tâm trạng chán ngán đến cực điểm, không biết phải đối diện thế nào với Trương Bội Phương. Trước mặt cô ta tôi nói như thánh tướng, kết quả không những không chút tác dụng, ngược lại còn gây ảnh hưởng tiêu cực. Đúng lúc đang mặt ủ mày chau thì Hứa Trí Thái gọi đi uống rượu, giữa bữa cậu ta đề xuất ý kiến tốt để báo đáp Bành Quốc Lương, bảo tôi dùng bút làm vũ khí, viết hai bài tài liệu tham khảo nội bộ cho các lãnh đạo trung ương xem, nói bọn Tề Tú Anh và tổ chuyên án bất chấp đại cuộc cải cách mở cửa, bất chấp công lao của Bành Quốc Lương và cộng sự, dựng tội hại người, triển khai bắt giữ sai trái Bành Quốc Lương, gây ảnh hưởng tiêu cực cho sự nghiệp cải cách mở cửa của Đông Châu, thậm chí cả tỉnh Thanh Giang, từ đó tăng thêm áp lực cho Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Giang, Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy và tổ chuyên án. Thấy chủ ý này có thể thực hiện được, về đến nhà, nhân có men rượu, tôi múa bút thành văn, loáng một cái đã viết xong.

Tôi là nguyên Phó Thị trưởng thường vụ thành phố Đông Châu - Bành Quốc Lương

Trải qua cuộc đọ sức suốt một tháng, tổ chuyên án không khai thác được bất kỳ điều gì từ miệng tôi cả. Nếu không phải thằng ngu Ôn Hoa Kiên để hai mươi nghìn đô trên xe hôm bị song quy, thì chỉ cần dùng chiến lược tấn công vào đồng minh của chúng tôi, thì e tổ chuyên án vô dụng kia sẽ chẳng có được thứ gì. Nhưng do số tiền đó bị bắt quả tang, nên pháo đài đã bị phá từ mắt xích Ôn Hoa Kiên. Từ chỗ bị song quy, tức là nhà khách trụ sở quân khu tỉnh, tôi bị đưa đến phòng thẩm vấn viện kiểm sát tỉnh, Ôn Hoa Kiên, Trần Thực và Hồ Chiếm Phát cũng bị thẩm vấn cùng lúc, ba thằng ngu kia bị không khí trang nghiêm trong phòng thẩm vấn làm cho khiếp sợ, các ngón tay đặt trên đầu gối đều run lên cầm cập, đúng là một lũ *cứt sàng từ trấu*. Ôn Hoa Kiên và Trần Thực lập tức thừa nhận sự thật mỗi người chia nhau năm mươi nghìn đô. Hồ Chiếm Phát chỉ điểm ngay tại trận kẻ đứng sau cuốn *Bút ký công chức* là tôi, người ta nói có hoạn nạn mới thấy chân tình, thế nhưng tôi chẳng thấy được chút chân tình nào từ ba thằng ngu này, thứ tôi thấy được chỉ là chó cắn xé lẫn nhau mà thôi.

Nói thực, thấy pháo đài bị đột phá, trong lòng tôi lúc này cũng có chút hoảng sợ, nhưng tôi không để thế trận bị lung lay dù chỉ một phút, sở dĩ tôi giữ được sự điềm tĩnh này bởi tôi là công thần lớn nhất của thành phố Đông Châu trong lĩnh vực mời chào đầu tư, đừng nói là năm mươi nghìn đô, có thưởng cho tôi năm trăm nghìn đô cũng là lẽ đương nhiên. Huống hồ tôi đã nhanh trí đẩy năm mươi nghìn đô đó sang cho lãnh đạo cũ, ông ta đã lệnh cho tôi tập trung khoản tiền đó, để tổ chức một hội thảo nghiên cứu chuyên đề về liệu niệu pháp cho cán bộ hưu trí tại Hồng Kông, tuy cuối cùng ông ta không dùng đến khoản tiền này nữa, hôm xảy ra chuyện tôi giao cho Hoàng Tiểu Minh, nhưng không độc ác chẳng phải trượng phu, để tương lai có ngày quay trở lại, tôi cũng không nghĩ được nhiều, vuốt mặt cũng phải nể mũi, tôi cá tổ chuyên án cũng không dám đụng đến lãnh đạo cũ.

Đáng ngại nhất là con chó cái Ngưu Nguyệt Tiên, mẹ kiếp, mày đã cuốn gói bỏ chạy thì hãy chạy cho xa một chút, đừng để tổ chuyên án với sự hỗ trợ của cảnh sát Hồng Kông tìm được đến Malaysia, đẩy tao vào thế bị động đấy! May mà mình đã sớm nghĩ ra chiến lược ứng phó, đẩy hết toàn bộ trách nhiệm lên Lưu Nhất Hạc, để cổ phiếu H niêm yết tại thị trưởng Hồng Kông, mình đã giữ lại ba mươi triệu đô la Hồng Kông làm quỹ dự phòng linh hoạt, điều này chẳng có gì sai trái, huống hồ điều này chính xác là tôi đã từng báo cáo với Lưu Nhất Hạc, dù hắn ta không gật đầu nhưng cũng không phản đối. Còn chưa kể đến có qua có lại mới toại lòng nhau, việc chào mời đầu tư, chí ít cũng phải mua một số quà tặng cho doanh nhân nước ngoài, lẽ nào lại không cần đến tiền?

Dù tôi đã phân trần đủ lý đủ lẽ, nhưng công tố viên vẫn tuyên bố quyết định thực thi bắt giữ tôi, vậy là tôi bị nhốt vào trại giam thành phố Đông Châu. Kể từ khi bị nhốt, tổ chuyên án liên tục đến xét hỏi, tôi biết bên ngoài Bội Phương đang hao tâm tổn huyết mong lật lại vụ án, hơn hai mươi năm đầu gối tay ấp, tôi biết rõ khả năng hoạt động của cô ấy, quả nhiên tần suất xét hỏi dần dần giảm xuống.

Để phối hợp với Bội Phương, tôi không dám có ý định buông xuôi nào, ngày ngày chăm chỉ tập thể dục, trước đây lúc ở cương vị, căn bản không có thời gian tập thể dục, tiệc tùng xã giao liên miên khiến mỡ máu, huyết áp đều cao, cơ thể suy nhược đến mức một cái chống đẩy cũng không làm nổi, thậm chí đến khi lâm trận cũng phải nhờ đến sự trợ giúp của thuốc kích dục. Bây giờ thì tốt rồi, tôi đã có thời gian rèn luyện thân thể, ngày nào cũng kiên trì luyện chống đẩy và nằm ngửa gập bụng, tiến bộ rất nhanh, mỗi lần có thể chống được đến năm mươi cái, hơn nữa còn rất đúng chuẩn, cơ bắp dần săn chắc trở lại. Bao nhiên năm trong quan trường, biết rõ chỉ cần có bản lĩnh cao, không gì là không vượt qua được, tôi tin chắc chỉ cần Bội Phương không bỏ cuộc, nhất định tôi sẽ có cơ hội lại nhìn thấy ánh mặt trời. Để có được ngày đó, tôi phải giữ vững ý chí rèn luyện thân thể thật tốt, tuyệt đối không thể để mình gục ngã.

May mà đây là trại giam ở Đông Châu, trước đây khi tôi đang tại vị, mỗi dịp tết đến tôi thường hay đến thăm hỏi các sĩ quan cảnh sát, còn phát thưởng rất nhiều cho họ, nay gặp nạn, một số cán bộ quản giáo cũng rất

thông cảm với tôi. Vì muốn động viên Bội Phương, tôi đã thông qua một cán bộ quản giáo gửi cho cô ấy một bức thư, tôi phải truyền niềm tin cho Bội Phương. Nói thật, khi tôi đặt bút viết thư, nước mắt tôi cứ thế tuôn ra, đến mức thấm ướt hết lá thư, cứ nghĩ đến những khó khăn một mình Bội Phương phải gánh chịu ở ngoài, tôi lại căm hận những kẻ hại mình, lấy việc phá nát gia đình người khác làm thành tích chính trị như Tề Tú Anh, Lưu Nhất Hạc. Tôi viết trong nước mắt: "*Bội Phương yêu thương: Loáng một cái chúng ta đã ly biệt tròn một trăm ngày, xa nhau một trăm ngày mà như đã xa cách một trăm năm vậy. Trong một trăm ngày đêm này, không một giờ một khắc nào anh không nhớ đến em! Cưới nhau hơn hai mươi năm nay, hai chúng ta tuy hai mà một, lòng đã hiểu nhau, đã cùng nhau trải qua không biết bao nhiêu hoạn nạn, nhưng hoạn nạn lần này đến thật bất ngờ, thật thê thảm, khiến anh không lường trước được. Trong lúc khó khăn nhất, em đã khích lệ ý chí của anh bằng tình yêu vô bờ bến của mình, giống như nữ thần ban cho anh sự an ủi, ban cho anh niềm tin, mỗi lúc nhớ đến em, toàn thân anh như tràn đầy sức mạnh. Điều khiến anh cảm động nhất là trước sau em không hề có một câu trách móc hay oán giận anh, không những không rời bỏ anh mà còn phấn đấu quên mình, giương cao chính nghĩa, đòi lại công bằng cho anh! Một trăm ngày đêm qua, em đã dùng tình yêu để chứng minh, em không chỉ là người vợ đầu ấp tay gối của anh mà còn là thiên sứ đưa anh ra khỏi bóng tối, dẫn anh đến với ánh sáng. Anh không vui mừng vì qua cuộc đấu tranh bất khuất của em, anh có thể gặp dữ hóa lành, anh chỉ vui mừng hơn 20 năm trước mình đã có một lựa chọn chính xác, đó là chọn em làm bạn trăm năm trong cuộc đời đầy bão táp của mình. Anh tin chắc rằng, có em đi cùng trên chiếc thuyền vượt qua bão táp, bất cứ kỳ tích nào cũng có thể xảy ra...*" Tôi tin Bội Phương sau khi đọc lá thư này, thấy tinh thần tôi không hề chao đảo, nhất định sẽ rất vui mừng, cô ấy sẽ bất chấp tất cả để lật lại vụ án cho tôi.

Rất nhanh chóng, tên quản giáo tôi mua chuộc được đã hồi báo cho tôi một tin tốt lành, cố gắng của Bội Phương đã bắt đầu có hiệu quả. Đầu tiên cô ấy đã mời được hai luật sư giỏi nhất từ Bắc Kinh về, liên tục chất vấn tổ chuyên án, yêu cầu được kiểm tra hồ sơ vụ án, căn cứ theo thủ tục tố tụng pháp lý, luật sư thụ lý án của bị cáo, ban đầu chỉ có thể tìm hiểu tội trạng của bị cáo, không thể tiếp xúc với hồ sơ vụ án, nhưng hai luật sư này không chỉ tiếp xúc được với hồ sơ vụ án, mà còn tìm được rất nhiều kẽ hở. Điều

đáng khích lệ hơn là Lâm Vĩnh Thanh đã viết liền ba tài liệu tham khảo nội bộ, lúc này tổ chuyên án do Tề Tú Anh lãnh đạo đang chịu sức ép lớn chưa từng có. Sau khi một số lãnh đạo cao cấp xem trong tài liệu tham khảo nội bộ, đã lần lượt phê duyệt chỉ thị lên đó, và chuyển cho Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Giang. Tất cả những dấu hiệu này cho thấy, đêm tối sắp qua, bình minh sắp đến.

Thế nhưng, mấy ngày sau, tình hình bỗng nhiên có sự thay đổi, tôi bị cảnh sát áp tải đến một nhà giam ở thành phố Xương Sơn, bị giam ở đất khách tuyệt nhiên không phải là điềm lành. Kinh nghiệm cho tôi biết, sức ép từ các phương diện chắc chắn đã chọc giận Tề Tú Anh. Theo hiểu biết của tôi về ả cứng đầu này, chỉ cần ả nhận định sự việc chuẩn xác, chín trâu cũng không kéo nổi ả quay lại, ả là loại người chưa thấy quan tài chưa đổ lệ, nhưng cho dù xương của Tề Tú Anh mày có cứng đến đâu, cũng không thể cứng bằng ý chí của tao được!

Sau khi đến nhà giam ở thành phố Xương Sơn, tôi rơi vào sự cô đơn khủng khiếp, bởi tin tức bên ngoài không thể lọt vào được, bọn quản giáo ở đây khác hẳn ở nhà giam Đông Châu, tên nào tên nấy đều tỏ ra hung hăng táo tợn với tôi. Tôi không tin giam ở đất khách có thể ngăn được tôi liên hệ với bên ngoài, tôi tin chắc chắn Bội Phương sẽ có cách đột phá hàng rào an ninh này. Đương nhiên, cuộc đời cô ấy không quen với việc phải mở rộng các mối quan hệ, nhưng trước đây tôi từng nói với cô ấy, chỉ cần em có tinh thần của con nhện, em sẽ dệt được mạng lưới ngày càng lớn. Thực chất, toàn bộ đất nước Trung Quốc chính là chiếc mạng nhện khổng lồ, ai lại không phải là con nhện trên mạng nhện đó chứ? Ai lại không phải là con mồi trên mạng nhện? Ngay đến tôi nằm trong bốn bức tường, cũng không thoát khỏi mạng nhện khổng lồ đó, tôi tin chắc rằng, tấm lưới đó không thể bị phá vỡ, bởi nó đã được dệt năm nghìn năm nay rồi, nó kiên cố chẳng khác gì Vạn lý Trường thành.

Có phán đoán chính xác mới có được hành động chính xác, trước tôi đã luôn rèn luyện tốt thân thể, thì nay là lúc tôi "nghỉ ngơi" trong viện an dưỡng, tôi nhớ một triết gia từng nói: Nếu không tin bất kỳ người nào cũng có thể sử dụng quyền lực đến trình độ cao nhất, thì anh sẽ không học tốt lịch sử. Tôi sẽ chống mắt lên để nhìn Tề Tú Anh sử dụng quyền lực đến cùng

cực như thế nào, huống hồ lịch sử chính là một con điếm, trong đó ngoài sự giả dối ra, căn bản không thể có chỗ cho chân lý. Lịch sử Trung Quốc không thiếu gì những nhân vật giả danh đạo đức để hại người như Hải Thụy[(1)], dùng đạo đức để giết người, lấy chính nghĩa để giết người, thực chất đều là vứt đạo đức của thiên hạ cho chó giữ, vứt chính nghĩa của thiên hạ cho chó giữ. Vương Thế Trinh, trí thức cùng thời với Hải Thụy từng làm thơ bình luận về Hải Thụy rằng: "Trong bụng chẳng có trắng đen, chỉ có một tấc lòng son", loại người chấp pháp không màng đến phải trái đúng sai, ngay đến trắng đen cũng không phân biệt được, tấc lòng son liệu có ý nghĩa gì? Ranke, nhà sử học lớn người Đức nói rất đúng, từ lịch sử nước Đức, thứ ông nhìn thấy là "ý tưởng của thượng đế". Còn thứ tôi nhìn thấy là "ý tưởng của hoàng đế". Chính nghĩa chẳng qua là một ngọn đèn đường, chỉ dựa vào một ngọn đèn đường sao chiếu sáng hết toàn bộ Đông Châu, huống hồ chính trị là một thế giới cũ kỹ và hắc ám.

Quan trường chẳng qua chỉ như một đấu trường mà thôi, trên con đường theo đuổi lý tưởng và niềm tin, xưa nay vốn đã thấm đầy máu, đúng như nhà sử học lớn người Anh Acton nói: "Phía sau kẻ mạnh cầm kiếm, luôn có một lũ hèn nhát cầm giẻ lau đuổi theo." Theo cách tôi nhìn nhận, nếu chính nghĩa là "kẻ mạnh cầm kiếm", thì bè lũ Tề Tú Anh chẳng qua là "lũ hèn nhát cầm giẻ lau". Nếu không tại sao lại phải giam tôi ở đất khách, rõ ràng là biểu hiện của sự thiếu tự tin, cho rằng nhà giam thành phố Xương Sơn và nhà giam thành phố Đông Châu không cùng một bầu trời, đã thiếu tự tin như vậy, lại cũng dám nói đến chính nghĩa, thật chỉ tổ làm trò cười cho thiên hạ.

Thời gian hủy hoại tất cả luôn song hành với ký ức cứu vớt mọi thứ, tôi buộc lòng phải tận hưởng cuộc đối đầu này, chẳng trách Proust cho rằng, cuộc sống thực sự của con người chính là sống trong hồi ức. Nhưng vì mất đi mối liên hệ với thế giới bên ngoài, sau khi đến trại giam ở thành phố Xương Sơn, tôi chợt nhận ra, sống trong hồi ức còn hiện thực hơn sống trong hiện thực ở nơi đó lúc đó. Đương nhiên hồi ức về đàn bà là dịu dàng nhất, sự mềm mại của Âu Bối Bối, sự tươi non của Ngưu Nguyệt Tiên, tất cả đều hiện ra sống động trước mắt, nhưng điều khiến tôi ý thức sâu sắc hơn đó là những hồng nhan này không phải là bạc mệnh mà là bạc tình, thứ còn lại trong ký ức của tôi chỉ là chút cảm giác mờ nhạt, mơ hồ, buồn vui lẫn

lộn. Người phụ nữ duy nhất trong mắt tôi có thể cho tôi sức mạnh chính là vợ tôi.

Quả nhiên, Bội Phương không làm tôi thất vọng. Một ngày nọ, một cán bộ quản giáo cao to dẫn viên chức bị giam giữ đi quét dọn vệ sinh môi trường, lúc chỉ còn lại mình tôi trong phòng, đột nhiên tên quản giáo này đưa cho tôi một chiếc di động, nói hãy gọi cho Bội Phương, tôi thật không dám tin đó là sự thực, kích động đến run hết cả tay, lúc nhận chiếc di động suýt chút nữa đã làm rơi nó xuống đất.

Tôi nói liền một mạch với vợ năm phút, nhưng kết quả cuộc nói chuyện hoàn toàn không mấy lạc quan, Bội Phương tuy không ngừng khích lệ tôi, nhưng việc lật lại vụ án không có tiến triển gì lớn, may là tôi lại có tay trong, ít nhất có thể thu được tin thức bên ngoài bất cứ lúc nào. Mặc dù vậy, tâm trạng tôi vẫn vô cùng nặng nề, hệt như câu nói trong *Hồng lâu mộng:* "Âm ầm như sắp đổ đình, chập chờn như ngọn đèn xanh cạn dầu, vừa vui vẻ đã âu sầu, đời người biến đổi biết đâu mà lường."

Tôi là lãnh đạo cũ thành phố Đông Châu

"Liệu pháp nước tiểu" là gì? Khi mọi người không hỏi, trong lòng tôi rất rõ; nhưng khi mọi người hỏi, tôi lại không nói cho rõ ràng ra được. Tôi nghĩ đó chính là những cảm ngộ triết học về "liệu pháp nước tiểu". Ở trong này, tôi muốn mượn câu danh ngôn của Heraclitus để nói rõ cảm ngộ của mình. Ông ta nói: "Không ai có thể tắm hai lần trên cùng một dòng sông." Tôi nói: "Không ai có thể uống hai lần cùng một giọt nước tiểu." Nước sông luôn lưu động, nước tiểu cũng lưu động. Trên thực tế, dù là thể xác hay tinh thần cũng đều là dòng sông, luôn lưu động. Một điều chắc chắn, đây là vấn đề thuộc về hình nhi thượng học. Để cho loại lưu động này không trôi mất, cách tốt nhất là đem những phân tử nước từng nằm trong cơ thể, cũng chính là nước tiểu được bài tiết ra ngoài cơ thể, khiến nó quay trở lại cơ thể, cái này gọi là tuần hoàn sinh thái, đây là quan niệm mới nhất hiện nay. Chớ nên coi thường quan niệm, quan niệm quyết định hành động, văn hóa chính là quan niệm chìm xuống đáy. Chớ nên cho rằng tương lai là vĩnh cửu, tương lai chưa xảy ra, đầy tính bất ổn và ngẫu nhiên, cho dù vạn vật đều được tạo nên từ vòng xoáy của các loại xung đột ngẫu nhiên, nhưng ngẫu nhiên không bằng vĩnh cửu, tôi xin nói với mọi người rằng, vĩnh cửu là quá khứ của tất cả.

Có triết gia đã để lại cho chúng ta một câu danh ngôn rằng: *Bậc trí giả ắt hy vọng vào sự vĩnh cửu.* Tôi cho rằng chính trị gia nên được liệt vào hàng ngũ trí giả, vì thế chính trị gia cũng hy vọng vào sự vĩnh cửu. Một linh hồn vĩ đại tuyệt nhiên sẽ không tiêu tan cùng với thể xác, bí quyết để linh hồn tiếp tục sống sau khi thể xác chết là "lập ngôn", điều này có nghĩa là một người khi còn sống chỉ cần viết sách, sau khi chết anh ta sẽ sống với những tác phẩm của mình. Đó chính là ý nguyện đầu tiên khi tôi viết *Bàn về vấn đề triết học của liệu pháp nước tiểu.* Vĩnh cửu chính là bất hủ, mà bất hủ được thể hiện trong sáng tác, lưu lại trong trí nhớ của người khác.

Có thể mọi người sẽ cho rằng tác phẩm này của tôi chỉ là một cuốn sách về phương diện dưỡng sinh, nói vậy cũng đúng, mà cũng không đúng, bởi

tác phẩm này chứa đầy nguyên lý triết học và nguyên lý chính trị, bởi thế, tôi luôn xem nó là tác phẩm về tư tưởng. Đừng coi nước tiểu là một chất bài tiết thông thường, nó là kết tinh của quá trình trao đổi chất trong cơ thể người, kết tinh này cũng quan trọng như giấc ngủ vậy, không ngủ chúng ta sẽ không thể sống tiếp được, làm cho nước tiểu liên tục quay trở lại cơ thể, cũng giống như mỗi ngày chúng ta đều phải ngủ vậy.

Tôi xin được nói với mọi người cảm giác chân thực của mình, mỗi khi uống nước tiểu buổi sáng, linh hồn tôi như bùng cháy, tôi quên hẳn mình là một ông lão hơn 80 tuổi. Trung y nói rằng thận là gốc có sẵn, gốc có vững thì người mới trường thọ, làm thế nào để gốc được vững? Đương nhiên, nước tiểu là phương thuốc củng cố gốc tốt nhất. Nước tiểu không chỉ có thể làm mạnh thận vững gốc, mà còn có thể bổ não dưỡng trí, bài trừ tất cả những ô nhiễm tinh thần, tinh thần khỏe mạnh thì thân thể cũng khỏe mạnh. Chính vì thế, tôi chủ trương loại bỏ hết các liệu pháp sức khỏe khác, chỉ độc tôn "liệu pháp nước tiểu", chỉ khi thống nhất được liệu pháp củng cố sức khỏe rồi, mới không còn mơ hồ rối rắm nữa, một cơ thể khỏe mạnh là khống chế được thất tình lục dục, mà thất tình lục dục là nguồn mạch quan trọng dẫn đến ô nhiễm tinh thần. Nguyên lý này tương ứng với nguyên lý chính trị.

Từ mặt lý luận, mục đích cuối cùng của chính trị là thống nhất, điều này yêu cầu chính trị gia phải tinh thông nguyên lý "vô trung sinh hữu" (từ không tạo ra có). Đương nhiên phương pháp tốt nhất để từ không tạo ra có là tuần hoàn, cũng giống như "liệu pháp nước tiểu", chỉ cần kiên trì uống mỗi sáng, sẽ thực hiện được tuần hoàn lành tính nước biến thành máu, máu biến thành nước tiểu, nước tiểu lại biến thành nước.

Các triết gia cho rằng triết học là môn học về thế giới quan, trên thực tế cũng là môn học liên quan đến "liệu pháp nước tiểu", đối với cơ thể người, nước tiểu rõ ràng là một loại vật chất mang tính nguyên sơ, vì thế đương nhiên "liệu pháp nước tiểu" nên được coi là liệu pháp mang đầy đủ tính cơ bản và tính căn bản. Từ mặt lý luận y học, nó là liệu pháp vật lý; từ mặt lý luận triết học, nó là liệu pháp tinh thần. "Liệu pháp nước tiểu" là sự kết hợp cao độ của vật chất và ý thức.

Tôi xin nhấn mạnh thêm một lần nữa, nước tiểu là kết tinh của quá trình trao đổi chất trong cơ thể người, nếu không uống trở lại, nó sẽ trôi mất, đó không chỉ là trôi mất vật chất, mà còn trôi mất tinh thần. Chính vì thế, đối với sức khỏe, "liệu pháp nước tiểu" vượt trên tất cả, để có cơ thể khỏe mạnh, phải lấy nó làm tôn chỉ, nó không chỉ là tinh hoa của khoa học dưỡng sinh truyền thống, mà còn là tinh hoa của văn hóa truyền thống.

Tất cả kinh nghiệm nói trên đều được bày tỏ trong cuốn *Bàn về vấn đề triết học của liệu pháp nước tiểu,* nhưng trong hội thảo về "liệu pháp nước tiểu" tổ chức ở Hồng Kông, do mọi người lần lượt tự do bày tỏ quan điểm, nên đã tiến thêm một bước làm phong phú và đầy đủ hơn tư tưởng này. Điều khiến tôi bất ngờ là trong lúc tôi đang dốc toàn lực hiệu đính cuốn *Bàn về vấn đề triết học của niệu liệu pháp*, thì nhận được tin Bành Quốc Lương bị Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy song quy, thông tin này do cậu thư ký cũ Dương Hằng Đạt nói với tôi, hôm đó cậu ta hớt hơ hớt hải chạy đến nhà tôi, dáng vẻ chẳng khác gì kẻ mất hồn.

Hằng Đạt là tay có hiểu biết lý luận dày dặn nhất trong tất cả các thư ký của tôi, cậu ta không chỉ viết lách tốt, đầu óc cũng rất nhạy bén, một kẻ sinh ra để viết tài liệu chính trị. Vốn dĩ tôi cho rằng, Bành Quốc Lương giành Hằng Đạt từ tay tôi thì sẽ dốc sức bồi dưỡng, sau này ủy thác trọng trách, nào ngờ hắn suốt ngày chạy theo thú vui nhục dục, bỏ bê chức vụ, trong đầu chứa toàn tư tưởng hưởng lạc tư sản, ngang nhiên chia nhau tiền thưởng công lao mời chào đầu tư, vung tiền như rác trong sòng bạc, thật phụ lòng kỳ vọng của tôi đối với hắn, cũng liên lụy đến tiền đồ chính trị của Hằng Đạt. Nói trăm lần vạn lần, đều do bỏ qua việc học tập.

Tôi nghe Hằng Đạt nói, cuốn *Bàn về vấn đề triết học của liệu pháp nước tiểu* tôi tặng cho Bành Quốc Lương luôn nhét trên giá sách, đến một trang hắn cũng chưa từng đọc, vậy mà trước mặt tôi lại nói là đã đọc đi đọc lại hai lần rồi. Xuất phát từ thân phận là con trai của một người dân lao động bình thường, Bành Quốc Lương từng bước leo lên cương vị lãnh đạo, rồi lại từng bước trượt sâu xuống vực thẳm phạm tội, có rất nhiều nguyên nhân, giáo huấn cũng vô cùng quan trọng, nhưng chung quy lại chỉ có một lý do quan trọng nhất, đó là lối tư duy có vấn đề.

Một số người cho rằng cải cách là cách thức để đổi mới tư duy, phá cái cũ xây dựng cái mới, cho rằng cái cũ nhất định là xấu, cái mới nhất định là tốt, nhưng lại không phân biệt rõ ràng được đâu là cũ, đâu là mới, giống như có người cho rằng nước tiểu là cặn bã cơ thể bài tiết ra, phải bỏ đi, nhưng lại không hiểu nước tiểu là kết tinh của quá trình trao đổi chất trong cơ thể người, là bài thuốc trị bệnh. Kết quả là tự ý mở cánh cửa tư tưởng để ruồi nhặng bay vào, lại không biết dùng "liệu pháp nước tiểu" để bảo vệ mình, kết quả này giống hệt các loại vi khuẩn và virus xâm nhập vào cơ thể Bành Quốc Lương, không hủ bại mới là lạ! Dương Hằng Đạt ngày ngày phục vụ bên hắn ta, tại sao lại không bị truyền nhiễm? Câu trả lời rất đơn giản, cậu ta theo tôi năm năm, trong năm năm này, "liệu pháp nước tiểu" của tôi không chỉ cho cậu ta một cơ thể vô cùng khỏe mạnh, mà còn cho cậu ta một quan niệm tổ chức vững vàng. Cậu ta hiểu rõ, nếu không có lãnh đạo cũ thì không có tất cả những thứ cậu ta có, vì thế cậu ta luôn lấy ý chí của tôi đạo làm ý chí của mình, cho dù là phục vụ Bành Quốc Lương, hay tương lai phục vụ Lưu Nhất Hạc, cậu ta đều đặt lợi ích của lãnh đạo cũ cao hơn cả. Cậu ta hiểu được nội hàm sâu sắc của từ lãnh đạo cũ chính là lãnh đạo già dặn kinh nghiệm, nếu không con tàu sẽ đi chệch hướng. Không giống Bành Quốc Lương vừa mới mọc lông cánh đã coi trời bằng vung, kết quả là rước lấy thất bại, tự đào huyệt chôn mình.

Điều đáng hận nhất là Bành Quốc Lương không thành thật thú nhận tội trạng của mình với tổ chức, lại còn úp bát cứt lên đầu lão già này, đúng là tôi có mở lời mong hắn có thể tập trung chút kinh phí để tổ chức buổi hội thảo về "liệu pháp nước tiểu" cho cán bộ hưu trí tại Hồng Kông, nhưng sau đó các cán bộ hưu trí ai nấy đua nhau trổ tài, đã gom đủ kinh phí, hoàn toàn không cần dùng đến năm mươi nghìn đô do hắn tập trung nữa. Để chối tội, hắn lại ngang nhiên vu cho tôi nhận của hắn số tiền ấy, khiến tổ chuyên án rầm rộ kéo đến nhà tôi làm rõ thực hư, bọn họ xem lão lãnh đạo già này là loại người nào chứ? Tôi tức giận đóng chặt cửa, dứt khoát không mở cho người của tổ chuyên án vào, giương cây ba-toong gõ ầm ầm, đúng là động thổ trên đầu Thái Tuế, không dạy cho bọn trẻ ranh không hiểu quy tắc này một bài học, bọn chúng sẽ không biết bản lĩnh của Mã vương gia ba mắt này. Hôm đó bệnh tim của tôi lại bị cơn nóng giận làm cho tái phát, may nhờ vợ tôi kịp thời đưa tôi uống một cốc nước tiểu, tôi mới cảm thấy lồng ngực giãn ra và thoải mái hơn vài phần. Bà nhà tôi nói đúng, bọn trẻ ranh

không hiểu quy tắc này không đáng phải nổi giận, giận thêm chút nữa có khi đã đi gặp bác Marx rồi, con tàu Đông Châu này rồi sẽ đi về đâu, tôi thật không yên tâm chút nào. Tôi sống một ngày là phải giữ bánh lái con tàu Đông Châu một ngày, một số người cho rằng cải cách là bất chấp xông lên, lôi trì nào cũng muốn vượt qua, không giữ bánh lái thì tàu sẽ vượt qua như thế nào! Tôi gọi điện nói với Lưu Nhất Hạc, hãy bớt có mắt không tròng bất chấp xông lên đi, nếu không cái gã khổng lồ Đông Châu này không chạy vì bệnh tiêu chảy, thì cũng chạy vì chứng tắc ruột.

Mấy ngày nay Dương Hằng Đạt liên tục chạy đến chỗ tôi, muốn tôi nói giúp cho cậu ta đến phòng Tổng hợp 1 phục vụ Lưu Nhất Hạc. Thằng oắt con này không thành thật với tôi, không thành thật thì tôi cũng quyết không hé răng, nhưng kết quả cậu ta vẫn không chịu nói thật. Thằng nhóc này từ lâu đã hiềm mình chức bé, cũng khó trách, vốn lúc đầu tôi cũng nghĩ Bành Quốc Lương để Dương Hằng Đạt làm Trưởng phòng Tổng hợp 2 chỉ là tạm thời trong lúc quá độ, sau đó sẽ đề bạt trọng dụng, nào ngờ vẫn bắt Dương Hằng Đạt làm chân culi mãi, cũng không cân nhắc xem ai nên làm thư ký, loại người không biết làm chính trị như Bành Quốc Lương, sẩy chân chỉ là chuyện sớm muộn. Hằng Đạt nói với tôi, Trương Bội Phương, vợ Bành Quốc Lương muốn xin tôi xuất đầu lộ diện nói giúp Bành Quốc Lương, cô ta xem lão già này là người thế nào chứ, muốn vu khống thì vu khống, muốn lợi dụng thì lợi dụng ư, có còn nguyên tắc làm người nữa không? Xem ra gan của con mụ Trương Bội Phương này còn to hơn Bành Quốc Lương, vì cứu chồng mà không trừ thủ đoạn, sớm muộn gì cũng chết chung một lỗ. Thực chất đời người chỉ có một quy luật, đó chính là "tự làm tự chịu". Quy luật này luôn đúng trong mọi trường hợp.

Không chịu nổi sự "tra tấn" hết ngày nọ sang ngày kia của Dương Hằng Đạt, tôi đành phải gọi điện cho Lưu Nhất Hạc, nói ông ta đừng để Dương Hằng Đạt uổng phí tài năng ở phòng Tổng hợp 2 nữa. Lưu Nhất Hạc rất biết điều, nói đã sớm nhận thấy Dương Hằng Đạt có triển vọng, hiện tại Phó chủ nhiệm văn phòng Lý Ngọc Dân mới được điều đến phòng Nghiên cứu Ủy ban nhân dân thành phố làm Chủ nhiệm, vừa khéo văn phòng trống một vị trí Phó chủ nhiệm, Dương Hằng Đạt lại quá thích hợp. Hằng Đạt nghe được tin này vui đến mức cười không khép được miệng. Trong chính giới Đông

Châu, sở dĩ Lưu Nhất Hạc có thể áp đảo được quần hùng, ngồi lên vị trí Thị trưởng, suy cho cùng vẫn là do hiểu chính trị.

Tôi già rồi, cái già không chừa bất kỳ ai, muốn phát huy chút nhiệt huyết cuối cùng nhưng lực bất tòng tâm, nếu không có "liệu pháp nước tiểu" e rằng tôi đã sớm đi gặp bác Marx rồi. Tâm nguyện lớn nhất của tôi hiện giờ là có thể phát triển "liệu pháp nước tiểu" thật lớn mạnh, một thành phố có biểu tượng cây, biểu tượng hoa, tôi cho rằng cũng nên có biểu tượng sách, đương nhiên biểu tượng sách thích hợp nhất cho thành phố Đông Châu chính là cuốn *Bàn về vấn đề triết học của liệu pháp nước tiểu* mà tôi đang hiệu đính.

Tôi là Phó Viện trưởng Học viện Hành Chính thành phố - Trương Bội Phương

Tôi vừa từ Hồng Kông trở về, mục đích chuyến đi này là để gặp gỡ Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Vạn Thông, đây là nhà đầu tư lớn nhất Đông Châu, nhưng cũng là kẻ hưởng lợi lớn nhất, mục đích tôi đến Hồng Kông lần này, chủ yếu là thỉnh cầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Vạn Thông dựa vào uy tín của mình trong giới mậu dịch Đông Nam Á và tầm ảnh hưởng quốc tế ra mặt ghi nhận số tiền đánh bạc của Quốc Lương. Chỉ cần ông ta thừa nhận số tiền đánh bạc của Quốc Lương chẳng qua là chút thành ý của ông ta, không liên quan gì đến công quỹ, từ đó gây sức ép với Ủy ban nhân dân, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy Thanh Giang, Quốc Lương sẽ được cứu. May thay Chủ tịch Hội đồng quản trị Tập đoàn Vạn Thông từ lâu cũng qua lại gần gũi, rất có cảm tình với Quốc Lương, liền nhận lời ngay.

Tôi như trút được gánh nặng quay về Đông Châu, việc quan trọng nhất trước mắt là đột phá trại giam thành phố Xương Sơn, báo tin này cho Quốc Lương. Nhưng trại giam ở Xương Sơn không giống ở Đông Châu, Quốc Lương không thể được tự do thoải mái. Đêm qua Quốc Lương thác mộng cho tôi, nói ở trong đó anh ấy phải chịu rất nhiều tội, Quốc Lương giơ chiếc gương lên trước mặt tôi, trong gương có một quản giáo to cao, lại có rất nhiều âm thanh kỳ quái rùng rợn, tiếng rên la đau đớn có, tiếng nguyền rủa thê thảm có, tiếng kêu gào tuyệt vọng có, tiếng thút thít cuồng loạn có, khiến người nghe phải sởn tóc gáy. Tôi hỏi Quốc Lương đó là tiếng gì, khuôn mặt Quốc Lương lúc này bỗng biến thành chiếc gương, anh ấy nói em cứ bước vào xem thì biết, rồi chiếc gương lại biến thành một cánh cửa bằng ngà voi, tôi run run bước vào, nhìn thấy một con sông nhựa đường đang sôi sùng sục, bóng khí đua nhau phình to, rồi lại đột ngột xẹp xuống, hai bên bờ rãnh toàn là quỷ dữ cầm roi sắt, tất cả đều nhe nanh múa vuốt nhìn chằm chằm xuống mặt sông, từ mặt sông nhựa đường sôi sùng sục hiện ra một khuôn mặt với vẻ khiếp đảm đau đớn, lũ quỷ dữ cầm roi sắt lập tức bao vây xung quanh, dìm khuôn mặt với vẻ khiếp đảm đau đớn ấy xuống vũng nhựa

đường, hệt như đầu bếp dùng đũa ép miếng thịt lợn xuống đáy nồi. Lúc này tôi mới biết, trong vũng nhựa đường sôi sùng sục đó đều là những phạm nhân đang bị nấu. Lại một khuôn mặt gớm ghiếc như chiếc đầu lâu nổi lên, con quỷ bên cạnh liền dùng ba chĩa đâm vào mớ tóc còn dính trên khuôn mặt, nâng lên không trung, con quỷ này hệt như con lợn rừng, miệng chìa ra hai răng nanh dài, nó ném phạm nhân vào giữa vũng nhựa đường sôi sùng sục chẳng khác gì đại bàng vồ chim sẻ, miệng không ngừng hét lớn: "Đây chính là số phận của quan chức tham nhũng!" Tôi thực sự không thể chịu nổi cảnh tượng rùng rợn này thêm một phút nào nữa bèn chạy bạt mạng tìm lối ra ngoài, nhưng tìm thế nào cũng không thấy cánh cửa ngà voi ban nãy đâu, bỗng tôi nhìn thấy một chiếc gương, trong gương in hình một cánh cửa sừng trâu, tôi hoảng sợ cuống cuồng, vội vã đẩy cánh cửa sừng trâu, bất ngờ chân loạng choạng, chợt hẫng rồi cứ thế rơi xuống vực sâu không đáy... Tôi choàng tỉnh dậy, toàn thân toát mồ hôi. Quá đáng sợ, đây là giấc mơ khủng khiếp nhất của tôi kể từ khi Quốc Lương xảy ra chuyện, đúng là một cơn ác mộng.

Gần đây, tổ chuyên án có trở lại tìm Hoàng Tiểu Minh mấy lần, lần quan trọng nhất là để làm rõ chuyện lãnh đạo cũ yêu cầu Quốc Lương giao năm mươi nghìn đô, không ngờ Hoàng Tiểu Minh đọc nhiều sách như vậy mà óc vẫn không khác gì óc lợn, lại nói với tổ chuyên án rằng hắn không biết chuyện này, ngay đến sách lược "vô trung sinh hữu" của Quốc Lương cũng nhìn không thấu, không biết thường ngày hắn làm thế nào để hiểu được ý của cấp trên nữa, lẽ nào hắn lại không biết việc này phải nói là "biết" thì mới cứu được Quốc Lương sao?

Để hy vọng hắn thay đổi khẩu cung, tôi hẹn gặp mặt hắn ở lầu trà Tĩnh Dạ Tư, vừa gặp tôi đã vội vàng kể với hắn cơn ác mộng hôm trước, hắn nghe xong liền nói với tôi: "Chị à, giấc mơ giả là thông qua cửa ngà voi để đến não bộ, còn giấc mơ thật hoặc giấc mơ tiên đoán là thông qua cửa sừng trâu để đến não bộ, giấc mơ của chị là vào từ cửa ngà voi mà lại ra từ cửa sừng trâu, em nói chưa chắc đã đúng, nhưng em rất tin câu nói của Borges: 'Mơ là một phần của tỉnh'."

Nghe cậu ta nói như vậy, lòng tôi bỗng bị xáo trộn, gạt chủ đề ác mộng sang một bên, tôi bảo cậu ta thay đổi khẩu cung với tổ chuyên án, nói đúng

là lãnh đạo cũ đã thu của Quốc Lương năm mươi nghìn đô.

Hoàng Tiểu Minh vừa nghe thấy liền đỏ phừng mặt, cắn chặt môi nói: "Chị ạ, em không thể làm như vậy được, làm vậy chẳng phải hại người sao? Hơn nữa, nếu em làm vậy, xem như lời nói lúc trước đều là dối trá, vậy tổ chuyên án sẽ xem em là loại người nào?"

Tôi cũng thẳng thừng nói: "Tiểu Minh, anh chú đối với chú không bạc, chú phải có trách nhiệm cứu anh chú chứ!"

Tiểu Minh cười lạnh lùng nói: "Chị à, chị làm vậy không phải cứu anh ấy mà là đang hại anh ấy, đến giờ phút này mà chị vẫn không dám nhìn thẳng vào sự thật đi. Em nhắc chị một câu, quá khứ đã một đi thì không bao giờ trở lại, điều quan trọng nhất bây giờ là cứu người, chứ không phải là khôi phục chức vụ, nếu không sẽ không chỉ hại Thị trưởng Bành mà còn hại luôn cả bản thân chị đấy, chị ạ, em nghĩ chị không nên mãi ích kỷ như vậy!" Nói xong hắn ngang nhiên bỏ đi.

Nhìn theo bóng Tiểu Minh, trong lòng tôi trào dâng nỗi buồn vô hạn, tôi thầm nghĩ: "Quốc Lương ơi Quốc Lương, anh trước đây đúng là có mắt không tròng, chọn tên thư ký không có lương tâm, giữa thời buổi thế thái thay đổi khôn lường này, em có chết cũng phải giúp anh khôi phục chức vị".

Trước mắt, khó khăn nhất là đột phá nhà giam thành phố Xương Sơn, không ngờ bao năm làm việc trong Ủy ban nhân dân thành phố đã giúp đỡ không biết bao nhiêu người, nhưng đến lúc cần người báo đáp thì tất cả đều lặn không sủi tăm. May sao vẫn còn Hứa Trí Thái, kể từ sau khi Quốc Lương xảy ra chuyện, Hứa Trí Thái đã trở thành cánh tay đắc lực của tôi, đầu tiên là thông qua Lâm Vĩnh Thanh tác động đến Tề Tú Anh, sau đó lại thông qua cậu em vợ ở Xương Sơn nghĩ cách giúp tôi đột phá được trại giam thành phố Xương Sơn. Hứa Trí Thái luôn tin tưởng Tề Tú Anh sẽ niệm tình Lâm Vĩnh Thanh, thế nhưng, Lâm Vĩnh Thanh không những không cảm hóa được Tề Tú Anh, mà còn chọc giận con rắn độc này, khiến Lâm Vĩnh Thanh tức tối viết liền ba tư liệu tham khảo nội bộ. Vĩnh Thanh không hổ danh là phóng viên cao cấp của *Thanh Giang nhật báo*, ba tư liệu tham khảo nội bộ giống như ba tên lửa đạn đạo, nướng Tề Tú Anh loạn hết trận thế, ả thẹn quá hóa giận, mới chuyển Quốc Lương từ nhà giam thành phố Đông Châu đến nhà

giam thành phố Xương Sơn. Ả cho rằng giam giữ ở đất khách thì tôi ngoan ngoãn phải bó tay chịu trói, nhưng không bao giờ ả có thể ngờ được tôi lại có thể thông qua cậu em vợ Hứa Trí Thái để liên hệ được với Vũ Văn Trung, cán bộ quản giáo nhà giam thành phố Xương Sơn.

Trong chuyện này Hứa Trí Thái thực sự có công rất lớn, cậu em vợ của Hứa Trí Thái là người rất thấu tình đạt lý, lúc Hứa Trí Thái đưa tôi đến gặp cậu ta và Vũ Văn Trung, trong phòng khách sạn, cậu ta đã mua cho tôi và Vũ Văn Trung mỗi người một chiếc di động, có sẵn thẻ sim, như vậy ở Đông Châu tôi sẽ có thể liên lạc được với Quốc Lương, hơn nữa lại không bị để ý. Tôi lấy ra hai mươi nghìn đô đưa cho Vũ Văn Trung, ban đầu hắn cũng do dự, nhưng sau đó không ngăn được sức hấp dẫn của tiền, hắn liền vui vẻ chấp nhận. Vũ Văn Trung là bạn học tiểu học của em vợ Hứa Trí Thái, nhiều năm rồi không liên hệ, lần này em vợ Hứa Trí Thái cũng khó khăn lắm mới liên lạc được, Vũ Văn Trung nói qua với tôi về tình hình của Quốc Lương trong trại giam, được biết Quốc Lương vẫn ngày ngày rèn luyện thân thể, tinh thần rất khá, tôi mới yên tâm trở về Đông Châu.

Chỉ vài ngày sau, chúng tôi đã có thể gọi điện được cho nhau, sau khi biết tin tức tốt tôi mang về từ Hồng Kông, Quốc Lương vui sướng tột cùng, chẳng khác nào gặp được dòng suối mát giữa sa mạc khô cằn. Để củng cố Vũ Văn Trung trụ vững trong huyết mạch sống còn này, tôi đã đặc biệt chọn cho vợ Vũ Văn Trung một chiếc đồng hồ omega ở kho hàng có sẵn trong nhà, sau đó đích thân đến Xương Sơn, mời hai vợ chồng Vũ Văn Trung ăn cơm tại một nhà hàng hải sản nổi tiếng, tôi tặng chiếc đồng hồ này cho vợ hắn, không cần nói cũng biết cô ta thích đến mức nào.

Lần này Vũ Văn Trung mang một lá thư Quốc Lương viết cho tôi. Khi nhận lá thư này, tay rôi run lẩy bẩy, trong thư, Quốc Lương phân tích tình hình trước mắt, vạch ra kế hoạch gồm ba bước: bước thứ nhất anh ấy cho rằng, muốn khống chế được Tề Tú Anh, phải tranh thủ được sự đồng tình ủng hộ của Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy và Viện kiểm sát nhân dân tối cao, phải nhanh chóng cùng lúc khơi thông được lãnh đạo của hai cơ quan này; bước thứ hai đệ đơn khiếu nại lên Hội đồng nhân dân tỉnh, tạo dư luận ở toàn tỉnh Thanh Giang đây là vụ án oan; bước thứ ba khiếu nại với mấy ông quan to mà chúng tôi quen biết. Tôi cảm thấy lá thư này rất quan trọng, rất muốn

mang đi, nhưng Vũ Văn Trung vội ngăn lại: "Chị à, chị không thể đem bức thư này đi được, nếu bị phát hiện, thì chỉ còn nước chết!" Tôi rất hiểu tâm tình của Vũ Văn Trung, càng không muốn hắn có bất kỳ sai sót nào, Vũ Văn Trung là huyết mạch liên lạc mà khó khăn lắm tôi mới xây dựng được nên tôi hoàn toàn không muốn huyết mạch này bị bại lộ, vì thế tôi đồng ý, chép lại những nội dung quan trọng vào cuốn sổ tay. Để xua tan lo lắng của Vũ Văn Trung, chép xong tôi liền châm lửa đốt ngay trước mặt hai vợ chồng họ.

Nói thực, từ sau khi Quốc Lương xảy ra chuyện, tôi đều mượn cuốn sổ tay này để gửi gắm nỗi nhớ nhung của mình với Quốc Lương, trong này không chỉ ghi chép tên tuổi, cách thức liên hệ của tất cả những người đã từng giúp tôi, mà còn ghi lại toàn bộ những điểm mấu chốt để lật lại vụ án cho Quốc Lương. Một lần mẹ tôi nhìn thấy cuốn sổ, mắng tôi muốn tìm đường chết hay sao, rồi chộp lấy cuốn sổ toan đốt đi, lúc đó tôi phải quỳ xuống chân mẹ, khóc: "Mẹ à, mẹ không muốn để con sống nữa sao? Mẹ có biết trong lòng con khổ sở thế nào không? Cuốn sổ này là chỗ dựa tinh thần duy nhất của con, là hy vọng duy nhất của con, nếu mẹ đốt nó đi, chi bằng mẹ hãy giết con luôn đi!" Mẹ tôi đành phải trả cuốn sổ tay lại cho tôi, ứa nước mắt mà nói: "Là tội nghiệt gì đây chứ!"

Khi tôi đã sẵn sàng mọi thứ để thực thi kế hoạch theo yêu cầu trong thư của Quốc Lương, bất ngờ lại không thể liên lạc được với Vũ Văn Trung nữa, di động đổ chuông không có người bắt máy, chiếc điện thoại em vợ Hứa Trí Thái mua cho Quốc Lương cũng đổ chuông mà không có người bắt máy, trải qua một thời gian dài được tẩy não, tôi đã tự mò ra một quy luật, nếu di động của một người đổ chuông mà không có ai bắt máy, người đó nhất định đã bị song quy rồi.

Liên tiếp mấy ngày không thể liên lạc được với Vũ Văn Trung, điện thoại nhà riêng cũng không ai nghe, bỗng nhiên một hôm vợ của Vũ Văn Trung gọi cho tôi bằng số di động, nói chồng cô ta mất tích rồi, đã mấy ngày qua không thấy tăm tích đâu nữa, đến cả đồng nghiệp trong trại giam cũng không biết tin gì cả, hỏi tôi có biết tin tức gì về chồng cô ta không. Sau khi an ủi vợ Vũ Văn Trung, tôi đoán chắc chắn Tề Tú Anh đã ra tay với Vũ Văn Trung, xem ra con hổ cái này đã hạ quyết tâm muốn diệt cỏ tận gốc rồi, tôi có dự cảm bước tiếp theo rất có thể sẽ xuống tay với tôi, tôi nhớ đến một

câumà Hoàng Tiểu Minh từng nói: "Chị ạ, tuyệt đối đừng nên làm thuyền trưởng Aye trong *Cá voi trắng*." Nhưng lúc đó trong lòng tôi phẫn uất cực độ, tôi thề quyết một phen tử chiến với Tề Tú Anh.

Tôi là giám thị cấp một trại giam thành phố Xương Sơn - Vũ Văn Trung

Nhìn lại tôi đã có hơn mười năm làm việc trong trại giam mà vẫn chỉ là một gã giám thị cấp một tương đương với cấp phòng hành chính, được phân đến một trại giam vô cùng phức tạp, trong đó có đủ thành phần, từ sinh viên bị cám dỗ đến những phần tử ngang ngược tác quái, còn có cả tội phạm giết người tàn bạo, đương nhiên cũng có những quan chức tham nhũng lớn bé, nhưng loại quan chức tham nhũng lớn như Bành Quốc Lương vẫn là trường hợp đầu tiên ở trại giam thành phố Xương Sơn.

Bành Quốc Lương bị giam ở đây khoảng một tháng, đột nhiên tôi nhận được điện thoại của cậu bạn học cũ thời tiểu học, nói muốn mời ăn cơm. Nói thật lòng, tôi và cậu bạn này đã nhiều năm chẳng có liên lạc gì, nay bỗng nhiên mời tôi đi ăn, tôi dám khẳng định chắc chắn là cậu ta có việc gì muốn nhờ vả. Làm cái nghề này của chúng tôi, thân bằng quyến thuộc của ai đó phạm tội bị giam giữ đến nhờ cậy cũng là chuyện thường, tôi đoán cậu bạn này mời tôi đi ăn chủ yếu cũng là vì có bạn bè thân thích nào đó bị giam trong trại giam thành phố Xương Sơn đây mà. Đoán cũng chỉ đoán vậy, chứ không thể ngờ người mà cậu ta muốn tôi quan tâm lại là Phó Thị trưởng thành phố Đông Châu Bành Quốc Lương.

Bữa tiệc này thực chất là do Trương Bội Phương, vợ của Bành Quốc Lương mời, các món ăn là vây cá mập, bào ngư, loại rượu uống là Remy Martin XO. Trong bữa tiệc Trương Bội Phương luôn miệng khóc lóc kể lể rằng chồng bà ta bị oan, rồi bà ta còn hào phóng cho tôi hai mươi nghìn đô. Tôi vốn không muốn nhận, nhưng hai mươi nghìn đô đó xấp xỉ tiền lương cả một năm trời, ai nhìn thấy lại chẳng động lòng? Tôi từ nhỏ lớn lên ở nông thôn, nếu không phải thi đỗ vào trường cảnh sát, tốt nghiệp xong được phân bổ đến trại giam, thì bây giờ có khi vẫn là một anh nông dân chân đất. Bố mẹ tôi hiện vẫn sống ở nông thôn, mưu sinh bằng nghề nông, sức khỏe hai cụ đều đã kém, hai mươi nghìn đô này thực sự vô cùng quan trọng với cả

nhà chúng tôi. Lại thêm Phó phòng Hứa đi cùng Trương Bội Phương một mực khích lệ, vậy là tôi đành phải nhận.

Phó phòng Hứa không chỉ là anh rể bạn học hồi tiểu học của tôi, mà còn là Phó phòng Tổng hợp 2 thành phố Đông Châu, tương đương với Phó chủ nhiệm văn phòng chuyên giúp việc cho Bành Quốc Lương. Phó phòng Hứa kể rất nhiều chuyện tốt mà Bành Quốc Lương đã dốc tâm sức làm cho dân chúng, sở dĩ lâm vào cảnh ngộ này là do hậu quả của đấu đá chính trị. Tôi tuy bán tín bán nghi, nhưng quả thực tôi đã bị sự chân thành muốn cứu chồng của Bội Phương cảm động, bèn đồng ý chăm sóc cho chồng bà ta. Bạn học cũ của tôi cũng rất chu đáo, đã đặc biệt trang bị di động riêng cho tôi và Trương Bội Phương.

Tối đó về đến nhà, đưa hai mươi nghìn đô cho vợ, hai mắt vợ tôi sáng lên hệt như tia chớp điện, lấy nhau đã bảy tám năm trời, chưa bao giờ cô ấy nhìn thấy một số tiền lớn như thế. Tục ngữ có câu, cầm tiền của người phải chung nạn với người. Hôm sau vừa đến cơ quan, tôi liền đến phòng giam Bành Quốc Lương, gọi ông ta ra cửa, hỏi có quen Trương Bội Phương không, ánh mắt ảm đạm của ông ta bỗng lóe sáng, gật đầu nói là vợ mình. Tôi liền trao đổi mấy câu ngắn gọn, sau đó với giọng điệu quan tâm tôi bảo ông ta: "Sau này có việc cứ nói với tôi." Bành Quốc Lương nghe xong, các cơmặt cứng đơ lập tức giãn ra.

Lại mấy ngày trôi qua, gặp đúng dịp tôi chuẩn bị đưa đám viên chức bị giam đi quét dọn vệ sinh môi trường, chớp thời cơ chỉ có một mình Quốc Lương trong phòng, tôi liền đưa chiếc điện thoại mà cậu bạn cũ trang bị để tôi chuyên liên hệ với Trương Bội Phương cho Bành Quốc Lương, bảo ông ta hãy nói chuyện với Trương Bội Phương, tôi sẽ đứng ngoài canh chừng cho. Bành Quốc Lương cảm động nhận lấy điện thoại rồi mừng rỡ gọi cho vợ.

Để cảm ơn tôi, Trương Bội Phương đã đích thân đến Xương Sơn mời hai vợ chồng tôi ăn cơm, còn đặc biệt mua cho vợ tôi một chiếc đồng hồ omega. Tôi làm ở trại giam mười năm trời, chưa từng nhận món quà nào quý giá đến vậy, bà xã tôi lại càng thích thú không rời ra được. Con người tôi vốn rất thích những người hào phóng, nhưng hào phóng như Trương Bội Phương thì tôi mới gặp lần đầu. Tôi không chắc Bành Quốc Lương ngồi trong song sắt rốt cuộc có phải là "oan uổng" hay không, nhưng trong thâm

tâm tôi lại rất hy vọng như vậy. Quả đúng vậy thật, tôi đã trở thành ân nhân hết lòng cứu giúp "trong lúc nguy nan" của Bành Quốc Lương, đợi đến lúc họ báo đáp đâu chỉ là một chiếc đồng hồ Omega và hai mươi nghìn đô chứ!

Đương nhiên, để chứng minh tôi là người được việc và cũng không làm Trương Bội Phương thất vọng, tôi đem cho bà ta một bức thư của Bành Quốc Lương. Nhận bức thư mà tay bà ta run lẩy bẩy, rưng rưng nước mắt đọc ngấu nghiến, chỉ hận không thể khắc hết chữ trong bức thư vào lòng, tôi có thể đoán được bà ta định mang bức thư đi, thế là không đợi bà ta mở miệng, liền ngăn lại: "Chị à, chị không thể đem bức thư đi được, nếu bị phát hiện thì nguy hiểm vô cùng." Trương Bội Phương tỏ ra rất hiểu biết, tiếc nuối lôi một cuốn sổ tay ra chép lại, xong liền đốt lá thư ngay trước mặt tôi.

Trên đường về nhà, vợ tôi tỏ vẻ lo lắng nói: "Ông xã, anh làm vậy không sợ rước phiền phức sao?" Tôi cắn răng nói: "Người không có tiền thì không giàu, ngựa không có đồng cỏ thì không béo, anh sẽ cẩn thận. Hơn nữa, quan trường là chiếc lưới, có người hại Bành Quốc Lương, sẽ phải có người cứu ông ấy, em không thấy sao, Trương Bội Phương là người phụ nữ giỏi giang, kế hoạch là sẽ để Bành Quốc Lương nằm trong trại giam một thời gian, sau đó lấy thân phận cán bộ tốt bị 'oan uổng' để được thả, đến lúc ấy chúng ta cũng có ngày ngóc đầu lên rồi!" Nói thật, trong lòng tôi thực sự đã nghĩ vậy, và tôi tin rằng gã Phó phòng Hứa đưa Trương Bội Phương đến gặp tôi cũng nghĩ vậy.

Sau đó Trương Bội Phương lại đến Xương Sơn, mục đích là để gặp tôi, trước khi đến bà ta có gọi điện, nói rằng hai luật sư bà ấy mời đã viết đơn kháng cáo cho Bành Quốc Lương. Tôi đem chuyện này nói với Bành Quốc Lương, ông ta viết liền một mạch năm nghìn chữ, sau đó giao cho tôi. Khi tôi mang lá thư này giao cho Trương Bội Phương thì bà ta lại cho tôi năm nghìn đô, còn rưng rưng nước mắt đem quần áo của Bành Quốc Lương và ảnh của con trai giao cho tôi, xin tôi nhất thiết phải giao tấm ảnh cậu con trai đang học trung học cho Bành Quốc Lương. Tôi cũng là một người cha, nghĩ đến con trai mình đang học tiểu học, tôi rất đồng cảm với của Bành Quốc Lương, nên không thể không nhận lời.

Khi tôi đem tấm ảnh này đến trại giam giao cho Bành Quốc Lương, nhìn thấy đứa con trai trong ảnh, môi ông ta khẽ run run, nước mắt không cầm

được. Nhưng Bành Quốc Lương dứt khoát không giữ lại tấm ảnh, chỉ rưng rưng nước mắt viết ra sau tấm ảnh: "Con trai, phải học thật giỏi, làm người cao quý! Tuyệt đối đừng theo nghiệp chính trị! Bố sẽ tự chăm sóc tốt cho mình, đừng lo!" Sau đó giao cho tôi, nói tôi gửi lại cho Trương Bội Phương.

Tuy nhiên, chưa kịp giao tấm ảnh cho Trương Bội Phương, tôi đã bị người của tổ chuyên án Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy gọi đến nhà khách thành phố. Lúc đó tôi đã có dự cảm không lành. Bước vào phòng, trong phòng khách có tất cả sáu người, người ngồi đầu tiên tự giới thiệu là Đặng Hoằng Xương, tổ trưởng tổ chuyên án đảmnhận vụ án Bành Quốc Lương tỏ thái độ ân cần mời tôi ngồi, còn đích thân rót cho tôi một cốc nước. Trong số đó có một cô gái vừa xinh đẹp vừa hoạt bát, tự giới thiệu là Thượng Tiểu Quỳnh, rồi không vòng vo tam quốc, thẳng thừng đề nghị tôi giải thích về sim chiếc điện thoại di động đuôi 888. Chiếc di động này là một trong hai chiếc bạn mua cho tôi và Trương Bội Phương, chiếc sim của Trương Bội Phương số đuôi là 777, số của tôi và Trương Bội Phương chỉ khác nhau ba số này, tám số còn lại giống hệt nhau.

Tôi đã làm trong trại giam được mười năm, thần tiên thì tôi chưa từng thấy, nhưng đứa con gái ba tuổi ranh lại muốn tỏ vẻ thể hiện trước mặt tôi, làm sao có thể qua mặt được thằng này. Tôi giả bộ lúng túng nói: "Di động đuôi 888 nào, cô có ý gì? Có phải cô nhầm lẫn rồi không?"

Không ngờ Đặng Hoằng Xương đang ngồi trên ghế thu ngay lại vẻ ân cần ban nãy, sầm mặt nói: "Vũ Văn Trung, nếu chúng tôi không nắm được đầy đủ chứng cứ thì sẽ không tìm đến anh, anh đã không muốn nói, vậy chúng tôi sẽ tìm cho anh một nơi để giải thích, bây giờ tôi chính thức thông báo với anh, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy đã ra chỉ thị, thực thi song quy đối với anh, bắt đầu từ bây giờ, anh phải đi với chúng tôi."

Tôi nghe xong bỗng ngây người ra, hỏi: "Đi đâu?"

Đặng Hoằng Xương cười nhạt: "Cứ đi rồi anh sẽ biết."

Sáu người áp giải tôi ra khỏi phòng khách, hai tên cao to kẹp tôi ngồi giữa chỗ ngồi phía sau một chiếc Santana, phía trước là một chiếc Audi. Chiếc Santana tôi ngồi từ từ rời khỏi thành phố Xương Sơn, chạy thẳng ra

cao tốc Đông Xương. Tôi chợt hiểu ra, tôi bị đưa đến Đông Châu rồi. Tôi bỗng thấy choáng váng, mẹ kiếp, người ta nói bảy lên tám xuống, khi thằng bạn học cũ cho tôi số đuôi 888, tôi đã thấy không may mắn rồi, chết tiệt, không ngờ lại ứng nghiệm đến vậy. Xem ra chuyến đi này lành ít dữ nhiều, nếu ở Xương Sơn còn dễ xoay xở, anh em bạn bè trong nghề còn có thể quan tâm chăm sóc, một khi đến Đông Châu không người thân thích, coi như tôi mất tích, vợ tôi chắc sẽ lo lắng đến chết, nếu ông bà già ở quê biết được, nhất định sẽ đổ bệnh, "Làm sao đây, phải làm sao đây?" Trong lòng tôi luôn đau đáu một câu hỏi: "Phải làm sao đây?"

Chưa đến hai tiếng đồng hồ, hai chiếc xe đã tiến vào thành phố Đông Châu, ngoằn ngoèo quẹo vào doanh trại quân đội, dừng trước một tòa nhà, tôi bị đưa vào một gian phòng trong tòa nhà bốn tầng.

Trước khi vào phòng, nữ thanh tra xinh đẹp kia chớp đôi mắt to tròn nói với tôi: "Vũ Văn Trung, tuyệt đối đừng ảo tưởng, người trên tầng chính là Trương Bội Phương, bà ta đã sớm nói rõ sự thật của chiếc sim đuôi 777 rồi."

Tôi không biết con ranh này có nói thật không, nhưng có thể nói được số đuôi chiếc di động của Trương Bội Phương là 777 đã thực sự khiến tôi giật mình. Sau khi bước vào phòng, bọn họ không thẩm vấn tôi ngay, mà để hai người canh giữ, để tôi tự hối lỗi.

Trước khi đi, Đặng Hoằng Xương nói thẳng với tôi: "Vũ Văn Trung, vấn đề của anh khá nghiêm trọng, nhưng anh vẫn có cơ hội được hưởng lượng khoan hồng. Nếu anh thành thật khai hết tình hình Trương Bội Phương tìm anh hợp sức quấy nhiễu việc thụ lý án, cấp trên sẽ xem xét cho anh. Hy vọng anh biết nắm bắt cơ hội, tự cân nhắc hay dở, chớ nên u mê không chịu tỉnh ngộ!"

Lời của Đặng Hoằng Xương khiến tôi rất xúc động, suốt hai ngày tôi không nuốt nổi cơm, không phải tôi nhát gan, chỉ có điều tôi cảm thấy không đáng, tôi trên có cha mẹ dưới còn vợ con, nếu thực sự bị kết án tám hay mười năm, thì cha mẹ tôi làm sao sống nổi? Vợ tôi ở nhà nội trợ, đến giờ vẫn chưa tìm được việc làm, con trai còn nhỏ, tôi là trụ cột trong nhà, nếu tôi đổ xuống, cả ngôi nhà ấy chẳng phải cũng sụp đổ theo sao?

Nghĩ đến đây, nước mắt tôi không cầm được chảy xuống ròng ròng, tôi nói với hai người giám sát mình: "Tôi muốn gặp Chủ nhiệm Đặng, tôi sẽ khai báo rõ tình hình với tổ chức."

Hai cán bộ thanh tra giám sát tôi nghe xong, nheo mắt nhìn tôi, vui vẻ tươi cười.

Tôi là Bí thư Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy - Tề Tú Anh

Bao năm nay, Lâm Vĩnh Thanh là nơi gửi gắm tình cảm duy nhất của tôi, nhưng có chết tôi cũng không ngờ anh ta lại chà đạp lên tình cảm suốt hơn hai mươi năm của chúng tôi như thế. Chỉ vì một căn nhà mà anh ta muốn thông qua tôi để can thiệp thay cho Bành Quốc Lương, bảo tôi "đối xử khoan hồng", "hạ thủ lưu tình", tôi từ chối thẳng thừng thỉnh cầu vô lý của anh ta, anh ta lại làm trái lương tri của một phóng viên, dấu nhẹm lương tâm viết tài liệu tham khảo nội bộ, hơn nữa còn viết liền ba bài, bên trong đầy những lời lẽ phỉ báng, vu khống. Lấy tên là "giảm nhẹ tác động tiêu cực", chỉ trích tổ chuyên án bất chấp đại cuộc cải cách mở cửa, bất chấp công lao của Bành Quốc Lương và cộng sự, triển khai bắt giữ sai trái đối với ông ta. Không chỉ có vậy, còn chĩa thẳng mũi nhọn vào tôi và con trai tôi, nói tôi là hậu đài của công ty bất động sản của con trai tôi, con trai tôi nhắm trúng khu đất gần sở thú, vu khống tôi đích thân gọi điện cho Bành Quốc Lương, mong ông ta phê chuẩn khu đất này cho nó. Nhưng do khu đất này là đất phố, nên Bành Quốc Lương giữ vững nguyên tắc kiên quyết không phê chuẩn, trong thời gian đó con trai tôi đã nhiều lần làm việc với Quốc Lương, nhưng Bành Quốc Lương đều không thỏa hiệp, bài viết còn vu khống tôi mượn tay quyền lực để báo thù ông ta.

Sau khi đọc đi đọc lại bài *Nội tham* đến mấy lượt, tôi tức đến ói máu, đúng là tôi có mắt như mù, người mà tôi gửi gắm tình cảm, vừa đối diện với lợi ích, linh hồn đã trở nên biến dạng như vậy, thật là cay đắng. Nhưng đáng sợ nhất là kẻ đã lôi Lâm Vĩnh Thanh xuống nước, kẻ này tên là Hứa Trí Thái, là Phó phòng Tổng hợp 2 văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đông Châu, cũng từng là phóng viên của *Đông Châu nhật báo*, một "nhân vật nhỏ" luôn đôn đáo khắp nơi tìm kiếm cơ hội leo lên. Bành Quốc Lương đã bị "tạm giam xét hỏi", hắn ta vẫn cố bám trụ trên "tàu cướp biển" không chịu xuống, không những thế, hắn còn lôi cả Vĩnh Thanh lên con "tàu cướp biển" đó, tự cho mình biết tôi có tình cảm với Lâm Vĩnh Thanh, muốn lợi dụng tình cảm giữa chúng tôi lật lại vụ án, vọng tưởng sau khi Bành Quốc Lương "chịu đựng oan uổng" được phục hồi chức vị, hắn sẽ trở thành tri kỷ trong

lúc hoạn nạn của ông ta, ảo tưởng có thể thông qua cái gọi là trượng nghĩa này hòng thu lợi, đúng là một kẻ đầu cơ, việc làm này so với việc đánh bạc của Bành Quốc Lương có gì khác nhau? Đáng thương cho sự "thiển cận" của "tên tép riu" này, tuy nhiên cái "thiển cận" này lại đang tạo ra sức ép rất lớn cho tổ chuyên án chúng tôi.

Trương Bội Phương biết rõ đạo lý "khi các việc đều quan trọng, nên tạo dư luận trước", lợi dụng ba bài *Nội tham* táo tợn đến Bắc Kinh hoạt động, kêu gọi một số lãnh đạo về hưu có quan hệ với Trung Nam Hải "giương cao chính nghĩa" lật lại vụ án cho Bành Quốc Lương. Một lãnh đạo cũ sau khi đọc *Nội tham*, dưới sự xúi giục của Trương Bội Phương đã đích thân đến Trung Nam Hải "kêu oan" cho Bành Quốc Lương, còn trực tiếp gọi điện cho Bí thư tỉnh ủy can thiệp quá trình thụ lý vụ án. May thay đội ngũ lãnh đạo tỉnh ủy Thanh Giang là một ê kíp không phục tùng mù quáng, không tin lời xằng bậy, dũng cảm duy trì nguyên tắc. Bí thư tỉnh ủy đích thân tìm tôi nói chuyện: "Đồng chí Tú Anh, ba bài *Nội tham* hay một số thư nặc danh vu cáo hãm hại đồng chí, tôi đều xem cả rồi, tôi cho rằng thủ đoạn của những kẻ này vô cùng bỉ ổi, mục đích của tất cả những trò này chỉ có một, chính là muốn khiến cho Trung ương không tín nhiệm Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Giang nữa, tiếp đến đạt được mục đích không thể thụ lý vụ án. Nhưng đồng chí hãy nhớ rằng, Trung ương, Ủy ban kiểm tra Trung ương rất tín nhiệm Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Giang, rất tín nhiệm đồng chí. Chính vì đồng chí kiên quyết điều tra vụ án, nên mới có người vu cáo như thế. Về tình hình con trai của đồng chí tôi đã làm rõ, một giảng viên đại học xuất sắc, vốn chưa từng mở bất kỳ công ty nào. Đồng chí Tú Anh, đường đời là dâu bể thăng trầm, có tỉnh ủy và nhân dân toàn tỉnh làm hậu thuẫn, bất kể vụ án của Bành Quốc Lương có gặp phải sự can thiệp quấy nhiễu nào, đồng chí cũng phải kiên quyết đến cùng." Đây là sự ủng hộ và tín nhiệm to lớn dành cho tôi, tôi còn có thể nói gì được nữa chứ? Chỉ có thể dùng sự thực rành rành đóng bản án thép cho Bành Quốc Lương. Trương Bội Phương, bà muốn phản án đúng không? Tôi sẽ khiến bà vĩnh viễn không thể phản án.

Nhưng tôi cũng không thể không khâm phục người vợ đảm này của Bành Quốc Lương, một mình chống chọi với tổ chuyên án, bằng thủ đoạn hối lộ, bà ta đã nhanh chóng xây dựng được "đội cứu hộ" từ Bắc Kinh đến

Đông Châu, từ Đảng ủy đến công – kiểm – pháp (công an, kiểm sát, tư pháp), từ cơ quan báo chí cho đến giảng viên đại học. Ban đầu tôi thực sự đã đánh giá thấp khả năng của Trương Bội Phương, trong trại giam Bành Quốc Lương tỏ ra rất kiêu căng ngạo mạn, xem trại giam đơn giản chỉ là một viện điều dưỡng. Để đánh vào sự kiêu căng ngạo mạn của hắn ta, tôi quyết định giam giữ nơi đất khách, chuyển đến trại giam thành phố Xương Sơn, không ngờ mới được một tháng, Trương Bội Phương đã cài được nội ứng, mua chuộc được một giám thị cấp một tên là Vũ Văn Trung làm liên lạc. Kể từ khi tổ chuyên án được thành lập, ả này đã tìm mọi thủ đoạn, dùng tiền mua chuộc, lợi dụng mối quan hệ của mình để hoạt động khắp nơi, lập kế hoạch phản án hòng tạo dư luận sai trái. Bành Quốc Lương càng ngoan cố hơn, liều chết không nhận tội, khiến vụ án trước sau vẫn chưa có tiến triển mang tính đột phá nào, muốn có bước đột phá, phải đập tan mộng tưởng đối kháng điều tra, mưu đồ phản án của bọn Bành Quốc Lương, phương pháp duy nhất là nhanh chóng cắt đứt liên hệ giữa Bành Quốc Lương, Trương Bội Phương với mạng lưới quan hệ. Sau khi tổ chuyên án nghiên cứu chu đáo, quyết định lập tức song quy bọn người Trương Bội Phương, Hứa Trí Thái và Lâm Vĩnh Thanh.

Trước khi ra quyết định song quy với Lâm Vĩnh Thanh, suốt một đêm tôi không tài nào chợp mắt được, không ngờ tình bạn và tình yêu suốt hơn hai mươi năm qua với anh ta, cuối cùng lại trở thành hão huyền. Năm đó khi chồng tôi mất đi, nếu không có Lâm Vĩnh Thanh âm thầm giúp đỡ tôi và con trai, tôi thực sự không biết mình có vượt qua được không. Nghĩ đến những chuyện đã qua, nước mắt tôi cứ ứa ra không thể cầm được. Chuyện xưa không hề giống như mây khói, người ta đều nói tôi lòng gan dạ sắt, thực tế không phải vậy, là luật pháp không dung tình, huống hồ cuộc đấu tranh sinh tử này ngày càng nghiêm trọng, mức độ phức tạp của vụ án đã vượt quá sức tưởng tượng của người thường rồi.

Đầu mối đột phá để song quy Trương Bội Phương chính là Vũ Văn Trung. Thời gian gần đây, tổ chuyên án phát hiện Trương Bội Phương có sử dụng một chiếc di động số đuôi là 777 thường xuyên liên lạc với một chiếc di động khác có số đuôi là 888. Kết quả điều tra cho thấy hai chiếc di động này đều được mua ở thành phố Xương Sơn. Đặng Hoằng Xương cho rằng, Bành Quốc Lương đang bị tạm giam ở thành phố Xương Sơn, thời gian này di

động của Trương Bội Phương thường xuyên liên lạc đến thành phố Xương Sơn, chắc chắn là con nhện này lại chăng lưới ở thành phố Xương Sơn rồi. Tôi hỏi Đặng Hoằng Xương, có còn manh mối gì khác không, cậu ta trả lời, số đuôi 777 ngoài thường xuyên liên lạc với số đuổi 888 ra, còn liên lạc với một số điện thoại cố định khác ở thành phố Xương Sơn, tôi lập tức chỉ thị tổ chuyên án cấp tốc đến Xương Sơn khống chế chủ nhân của chiếc điện thoại cố định này, không ngờ chủ nhân của nó chính là giám thị cấp một của trại giam thành phố Xương Sơn – Vũ Văn Trung.

Sau khi Vũ Văn Trung bị song quy ở thành phố Xương Sơn, tôi chỉ thị cho tổ chuyên án lập tức song quy bọn người Trương Bội Phương, Hứa Trí Thái và Lâm Vĩnh Thanh, tổ chuyên án thực hiện rất sạch sẽ gọn gàng. Tại phòng làm việc của Trương Bội Phương, Thượng Tiểu Quỳnh tìm được trong tủ hồ sơ một túi giấy, bên trong toàn là đơn kiện lên cấp trên và bản thảo phô tô, đối tượng tố cáo chủ yếu là tôi và Lưu Nhất Hạc. Ý đồ của Trương Bội Phương rất rõ ràng, chính là ôm ảo tưởng trộn nước với bùn, đánh lạc hướng sự chú ý của mọi người, hòng giúp Bành Quốc Lương tránh được tai kiếp này.

Tổ chuyên án còn phát hiện trong cặp da của Trương Bội Phương một cuốn sổ tay, bên trong ngoài rất nhiều số điện thoại, còn xuất hiện nhiều lần dòng chữ "phu thị", tôi cố ý sắp xếp Đặng Hoằng Xương và Thượng Tiểu Quỳnh nói chuyện với Trương Bội Phương. Ả ta lấp liếm, trong sổ tay đều là một số tài liệu tiểu thuyết mà cô ta ghi lại. Cô ta tự cho mình có kinh nghiệm sống phong phú, muốn viết một cuốn tiểu thuyết, trong sổ là những tình tiết cô ta hư cấu nên. Không ngờ Trương Bội Phương còn ngoan cố hơn cả Bành Quốc Lương, tôi đành phải tổ chức nhân viên tiến hành mở khóa rất nhiều văn bản khả nghi trong chiếc laptop, không mở khóa thì sẽ không biết, mở khóa thành công những văn bản này rồi, các đồng chí trong tổ chuyên án đều vui mừng phấn khởi. Những ghi chép trong cuốn sổ tay vốn là toàn bộ tình hình kể từ sau khi Bành Quốc Lương bị bại lộ, Trương Bội Phương đã ghi chép lại toàn bộ kế hoạch hoạt động phản án cho Bành Quốc Lương và tất cả các nhân vật trong ngoài câu kết quấy nhiễu quá trình thụ lý án bị cô ta kéo vào cuộc. Trong đó, dòng chữ "phu thị" xuất hiện nhiều lần chính là những chỉ thị của Bành Quốc Lương trong trại giam gửi ra cho Trương Bội Phương. Cuốn sổ tay này đúng là một chiếc hộp Pandora[(1)],

trước tình hình tiến triển ì ạch trong vụ án Bành Quốc Lương, đây thực sự là câu thần chú "vừng ơi mở ra". Giải mã được cuốn sổ này, tôi và các đồng chí trong tổ chuyên án đều có rất nhiều cảm xúc đan xen.

Tối đó về đến nhà đã nửa đêm, con trai tôi vẫn đang đọc sách, tôi hỏi nó đọc gì, nó cười nói, là tản văn của Borges, một bài văn nói về linh hồn, rất thú vị. Tôi ân cần nói: "Kể cho mẹ nghe đi." Con trai tôi bỏ sách xuống nói: "Trong sách nói, có một tu sĩ người Ailen, tên là Fuerza, một lần ông ta bị bệnh, linh hồn bị thiên sứ bắt lên Thiên quốc, lúc bay lên, nhìn thấy cách chỗ mình không xa có bốn ngọn lửa lớn cháy đỏ rực giữa bầu trời đen tối, các thiên sứ giải thích rằng, bốn ngọn lửa đó lần lượt đại biểu cho bất hòa, bất công, vọng tưởng và tham lam, những ngọn lửa đó sẽ thiêu rụi thế giới. Fuerza nhìn ngọn lửa lớn bốc cháy ngùn ngụt đang không ngừng lan gần lại phía mình, vô cùng sợ hãi, các thiên sứ lại nói: 'Lửa không phải do ngươi đốt thì sẽ không thiêu cháy ngươi.' Quả nhiên, các thiên sứ rẽ lửa, đưa Fuerza lên Thiên quốc, nhìn thấy rất nhiều sự vật kỳ lạ. Trên đường trở lại mặt đất, bốn ngọn lửa lớn kia lại lần nữa áp sát ông ta, có một con quỷ quắp một linh hồn đang bị thiêu trong lửa quẳng về phía ông ta, đó là một linh hồn bị đẩy xuống địa ngục. Linh hồn đang bốc lửa này làm bỏng vai phải và cằm của Fuerza. Một thiên sứ nói: 'Lửa mà ngươi châm giờ đã làm bỏng ngươi rồi, lúc còn sống ngươi từng nhận quần áo của một kẻ có tội, bây giờ là lúc ngươi bị trừng phạt.' Vết sẹo để lại do Fuerza bị bỏng trong ảo giác cho đến lúc chết cũng không biến mất."

Con trai vẫn kể thao thao bất tuyệt, nhưng tôi mệt quá nên thiếp đi. Trong mơ, tôi nhìn thấy một con quỷ mặt xanh nanh vàng đang quắp một linh hồn bốc cháy trong lửa quẳng về phía Lâm Vĩnh Thanh, linh hồn đang bốc cháy đó chính là Bành Quốc Lương.

Tôi là tổ trưởng tổ chuyên án, Chủ nhiệm phòng 6 Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy - Đặng Hoằng Xương

Sau khi Trương Bội Phương bị "song quy", tôi đã có thông báo chính thức với Bành Quốc Lương, dường như ông ta ý thức được tình thế không thể cứu vãn được nữa, bắt đầu dùng sự im lặng để đối đầu. Dù Bành Quốc Lương vẫn vô cùng ngoan cố, nhưng nhờ tổ chuyên án đã phá được mạng lưới liên hệ của ông ta nên khi đối diện với Quốc Lương, tôi không còn cảm thấy áp lực quá lớn nữa, bởi tôi biết Bành Quốc Lương tuy bề ngoài tỏ ra bình tĩnh, nhưng trong lòng đang chịu sự giằng xé khủng khiếp. Theo kinh nghiệm thụ lý án nhiều năm của tôi, bất kỳ kẻ bị song quy nào cũng phải trải qua ba giai đoạn "Đối kháng – đấu tranh nội tâm – thành khẩn khai báo", tôi khẳng định, Bành Quốc Lương đã bước vào giai đoạn thứ hai.

Mấy ngày nay tôi đang nghiên cứu hồ sơ thẩm vấn Bành Quốc Lương, cảnh tượng đụng độ đầu tiên của chúng tôi hiện ra trước mắt. "Tôi vốn chưa từng tự vỗ ngực tuyên bố mình là thanh liêm, nhưng tôi cũng quyết không phải là tham quan ô lại, tự xét hỏi mình, tôi là một công bộc siêng năng, tháo vát, liêm khiết, chỉ nói đến việc mời gọi đầu tư, một năm tôi đã thu hút cho nhân dân Đông Châu hơn ba mươi tỷ, xứng đáng với dòng Hắc Thủy, nơi chôn rau cắt rốn của mình." Bành Quốc Lương cứ hễ mở miệng là tự ca công tụng đức, đây cũng là mánh khóe chung của những kẻ bị song quy.

"Lẽ nào ông đến sòng bạc Ma Cao cũng là để mời gọi đầu tư?" Tôi hỏi không khoan nhượng.

"Tôi đi Ma Cao hoàn toàn là để mời gọi đầu tư, có đến sòng bài chơi một lúc cũng là vì công việc đàm phán quá căng thẳng, chẳng qua chỉ là đi thư giãn một chút, chứ chưa từng có ý đến chỉ để đánh bạc." Bành Quốc Lương ngụy biện.

“Nói vậy thì, dùng tiền thưởng của viên chức có công mời chào đầu tư để thành lập công ty tư nhân ở Hồng Kông cũng là để mời chào đầu tư sao?” Tôi áp sát từng bước hỏi.

“Đây hoàn toàn là chỉ thị của chính quyền, là bước chuẩn bị để đưa cổ phiếu H lên sàn, việc này tôi đã thông qua với Lưu Nhất Hạc, đã nhận được sự đồng ý của ông ta, sở dĩ ông ta đồng ý cũng là vì muốn tập trung nhiều tiền đầu tư hơn nữa cho Đông Châu.” Bành Quốc Lương lấp liếm.

“Nói vậy, tổ chức đã khép tội oan cho ông rồi sao?” Tôi chế nhạo.

“Dù sao tôi cũng là người vô tội, nếu cấp trên không cho tôi tiếp tục phục vụ nhân dân, đó không chỉ là tổn thất của cá nhân tôi, mà còn là tổn thất của nhân dân.” Bành Quốc Lương vênh váo nói.

“Bành Quốc Lương! Ôn Hoa Kiên, Trần Thực, Hồ Chiếm Phát đều đã thành thật khai nhận, ông vẫn còn không chịu ăn năn hối cải sao? Ông cũng không chịu nghĩ cho kỹ, nếu ông không có vấn đề kinh tế nghiêm trọng, thì Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy có lập riêng một tổ chuyên án cho ông không?” Tôi đánh phủ đầu.

“Đặng Hoằng Xương! Giesu có tội không? Tại sao vẫn bị đóng đinh lên thánh giá? Muốn đổ oan cho người khác, lo gì thiếu chứng cớ. Sở dĩ hôm nay tôi phải ngồi trong này, đều là do hành vi hãm hại của phe đối lập chính trị.”

Đó là Bành Quốc Lương mà tôi đối mặt, từ khi hắn bị song quy, chúng tôi đã đụng độ vô số lần, lần nào hắn cũng vênh vênh váo váo, huênh hoang tự đắc, lại thêm Trương Bội Phương dưới sự điều khiển của Bành Quốc Lương, lợi dụng những mối quan hệ dây dưa rễ má mà bọn họ đã dày công gây dựng trong nhiều năm để ráo riết hoạt động khắp nơi, một mặt lôi kéo một số quan chức hám lợi, mặt khác chuyển số tiền hối lộ khổng lồ, tiêu hủy chứng cứ phạm tội, gây trở ngại nghiêm trọng cho quá trình điều tra vụ án. Nếu không phải cấp trên quyến định có biện pháp kịp thời đối với Trương Bội Phương, e rằng tổ chuyên án sẽ rơi vào thế bị động hơn nữa.

Phải nói rằng, tổ chuyên án ngay từ khi mới thành lập đã làm việc trong tình huống hoàn toàn tuyệt mật, nhưng kể từ sau khi Trương Bội Phương bị song quy, trong cuốn sổ tay đựng trong chiếc cặp da của bà ta có ghi chép số di động, số điện thoại nhà riêng, số điện thoại cơ quan của toàn bộ các thành viên trong tổ chuyên án, có cả một số tình tiết điều tra, thậm chí còn ghi cả lời khai của nhân viên hỗ trợ điều tra, bản lĩnh của Bành Quốc Lương, Trương Bội Phương, quả thật đã nằm ngoài dự đoán của tôi. Để lật lại vụ án ư, cặp vợ chồng này thực sự đã có chút điên cuồng rồi.

Lần đầu đụng độ với Trương Bội Phương, rút kinh nghiệm từ lần đầu tiên thẩm vấn Bành Quốc Lương, tôi nắm chặt vấn đề thông đồng cấu kết giữa Bành Quốc Lương và Trương Bội Phương. Ban đầu Trương Bội Phương còn thêu dệt đủ chuyện trên trời dưới biển, cho rằng như vậy có thể chuyển hướng chú ý của tôi, nhưng tôi trước sau vẫn bám sát chủ đề thẩm vấn, khiến những câu chuyện bà ta thêu dệt dần lộ sơ hở, căn bản không thể lấp liếm được. Thượng Tiểu Quỳnh càng sắc nhọn hơn, dùng phương thức nêu gương để dằn mặt, nêu ví dụ về hai cặp vợ chồng quan chức tham nhũng nọ, cặp phối hợp điều tra thì được miễn khởi tố, cặp cản trở chống đối thì bị tống vào tù, Trương Bội Phương bị kích động mạnh, cũng bắt đầu chuyển từ giai đoạn đối kháng sang đấu tranh nội tâm.

Đúng ngày 30 tết, Trương Bội Phương đột nhiên có yêu cầu, nói rằng năm nay là năm tuổi của Bành Quốc Lương, hy vọng tổ chuyên án có thể mua cho chồng bà ta một chiếc quần đùi đỏ. Tôi đội tuyết đến mấy siêu thị, cuối cùng cũng mua được một chiếc quần đùi đỏ gói trong một chiếc hộp, trên hộp in chữ "năm tuổi" giao cho Trương Bội Phương, bà ta xem xong rất hài lòng. Lúc tôi giao nó cho Bành Quốc Lương, Bành Quốc Lương cũng rất cảm động.

Sự việc này khiến tôi vô cùng xúc động, phương thức thụ lý án nhân đạo hóa từ lâu đã ươm mầm trong tư tưởng của tôi, một nhân vật đã từng một thời hô mưa gọi gió như Bành Quốc Lương, thứ đáng sợ nhất chính là thói đời nóng lạnh. Nếu tôn trọng ông ta từ nhân cách, quan tâm đến những điều trong cuộc sống hằng ngày, có lẽ sẽ nhanh chóng loại bỏ được mối quan ngại và cảnh giác của ông ta với tôi. Từ việc tôi đội tuyết đi mua chiếc quần đùi đỏ cho ông ta, tôi đã nghiệm ra được điều này.

Từ đó về sau, mỗi lần xét hỏi Quốc Lương, tôi đều không gọi thẳng tên ông ta, mà gọi một cách tôn trọng là "ông Bành". Biết được tâm bệnh nghiêm trọng nhất của Bành Quốc Lương chính là con trai ông ta, thằng bé mắc chứng sa dạ dày bẩm sinh, đây là điều khiến Quốc Lương lo lắng nhất, tôi đã cố ý sắp xếp cho ông ta nói chuyện điện thoại với con trai mấy lần. Biết Bành Quốc Lương nghiện thuốc nặng, tôi đã tự rút hầu bao cho tiền để ông ta mua thuốc hút, còn tán gẫu chuyện gia đình, chuyện cuộc sống, âm thầm cảm hóa ông ta, bức phòng tuyến tâm lý mất hết viện trợ từ bên ngoài của Bành Quốc Lương cuối cùng đã được thả lỏng.

Hôm trước khi gặp tôi, ông ta bỗng thốt lên một câu: "Chủ nhiệm Đặng, có phải Trung ương nhất định muốn lấy đầu tôi không?"

Tôi liền chớp ngay cơ hội nói: "Căn cứ theo số tiền tham ô hối lộ của ông hiện tại, theo luật hình sự quốc gia, có thể bị kết án phạt tù có thời hạn, tù chung thân hoặc thậm chí án tử hình, tại sao các mức án lại có sự linh hoạt như vậy? Mấu chốt là phải xét đến tính nghiêm trọng của tình tiết và hậu quả. *Đông Châu nhật báo* hôm nay đưa tin một Phó Thị trưởng thành phố Tây Châu do nhận hối lộ quá nhiều nên bị kết án tử hình, chiếu theo định mức nhận hối lộ của ông ta, án tử hình này vốn phải lập tức thi hành, nhưng do thái độ nhận tội tốt, hơn nữa toàn bộ số tiền nhận hối lộ đều đã được thu hồi, ông ta mới giữ được tính mạng ngay trong tình thế ngàn cân treo sợi tóc."

Bành Quốc Lương trầm lặng hồi lâu, cuối cùng lấy hết cam đảm hỏi: "Nếu tôi thú nhận, các anh có thể đảm bảo thực hiện đúng chính sách hay không?"

Xem ra chiến thuật "hãm vào đất chết thì sau đó mới sống" của tôi đã khiến Bành Quốc Lương bị kích động mạnh, tôi thận trọng tiến thêm: "Vụ án của ông có ảnh hưởng rất lớn đến xã hội, kết quả ra sao, chung quy vẫn do bản thân ông quyết định."

Cuối cùng gót chân Asin cũng phải lộ ra, dù Bành Quốc Lương ôm ấp mộng tưởng "chịu mở miệng một chút, để tổ chuyên án có cái để báo cáo với cấp trên", lúc thì nói, lúc lại im lặng, nói một câu bỏ lửng nửa câu, ấp a ấp

úng như ngậm hột thị, nhưng sự thật phạm tội của ông ta chẳng khác nào chiếc kén tằm, từng chút từng chút được phơi bày.

Mặc dù Bành Quốc Lương đã bắt đầu hé lộ vấn đề, nhưng Trương Bội Phương vẫn trung thành với giao ước "hoạn nạn có nhau", sống chết vẫn ngoan cố. Một hôm, Thượng Tiểu Quỳnh nêu ra một ví dụ, từ sau khi Bành Quốc Lương bị bại lộ, con trai ông ta bị kỳ thị ở trường, sống chết không chịu đến lớp, tôi cảm thấy tình hình này rất nghiêm trọng, liền báo cáo với Bí thư Tề. Bí thư Tề đích thân tìm Lưu Nhất Hạc đề nghị xử lý ổn thỏa vấn đề này. Sau khi tôi tiết lộ chuyện này với Bành Quốc Lương, ông ta bị sốc mạnh, ứa nước mắt xin tôi giấy bút, móc hết gan ruột viết cho Trương Bội Phương một bức thư: *"Bội Phương, vợ thân yêu nhất của anh: Với lòng tiếc nuối vô hạn anh xin được sám hối sâu sắc nhất với em. Vợ của anh, anh không xứng làm chồng của em, làm cha của con trai. Cho dù anh có quỳ sụp trước mặt em cũng khó có thể bù đắp được những tổn thương mà anh gây ra cho hai mẹ con. Sau khi sự việc xảy ra, anh đã không tìm kiếm nguyên nhân từ bản thân mình, lại oán giận trời đất, không biết đắn đo tình thế, phối hợp với tổ chức để làm rõ vấn đề của mình, ngược lại còn năm lần bảy lượt xin em giúp anh gỡ tội, quấy nhiễu thụ lý án, cuối cùng dẫn đến sai lầm lớn của ngày hôm nay, đã hại em, hại con trai, lại còn hại đến rất nhiều bạn bè thân thích, tội không thể tha thứ nhất đó là làm tổn hại đến hình tượng của Đảng và Chính phủ. Việc đã đến nước này, chỉ còn có thể đối diện với hiện thực, gạt bỏ mọi ảo tưởng, tích cực phối hợp với tổ chức, dùng hành động thực tế để mong nhận được sự cảm thông của cấp trên, xử lý khoan hồng của pháp luật."* Giao bức thư này cho tôi xong, Bành Quốc Lương ngay lập tức khai nhận toàn bộ tội trạng của mình.

Tôi giao bức thư này cho Trương Bội Phương với những cảm xúc lẫn lộn, bằng giọng run rẩy bà ta lẩm bẩm: "Suốt hơn một năm nay, em tiêu tốn biết bao nhiêu tiền của, tìm biết bao nhiêu người, không ngờ vẫn phải nhận kết cục này. Quốc Lương ơi! Em xin lỗi anh!" Nói xong, bà ta ôm lấy mặt tuyệt vọng khóc nấc lên. Người ta đều nói vợ chồng Quốc Lương tình cảm sâu sắc, từ tiếng khóc của Trương Bội Phương tôi có thể cảm nhận được điều ấy. Bởi trong lòng bà ta biết rõ, một khi chồng đã mở miệng, e rằng phải trở thành người của hai thế giới.

Trương Bội Phương xuất thân từ gia đình cán bộ cao cấp, nhưng không hề có vẻ tiểu thư yếu ớt. Khi trò chuyện với Bành Quốc Lương, ông ta từng khoe với tôi rằng: "Sau khi tôi và Bội Phương lấy nhau, hằng ngày bất kể tôi có về nhà muộn thế nào, Bội Phương đều đợi bằng được, còn chuẩn bị đồ ăn tối cho tôi. Nhất là vào mùa đông, dù muộn đến đâu, Bội Phương đều dậy pha một chậu nước ấm để tôi ngâm chân, ngâm xong cô ấy còn ôm chân tôi vào lòng để sưởi ấm." Thời khắc này, đối diện với người phụ nữ dùng mọi thủ đoạn để cứu chồng này, lại nghĩ đến những việc làm xấu xa của Bành Quốc Lương, tôi không nén nổi cảm xúc dâng trào, đó là loại tình yêu gì vậy? Hai vợ chồng cùng đẩy nhau xuống vực thẳm. Nhất là Quốc Lương, ban đầu, khi phản bội vợ lén lút quan hệ với Ngưu Nguyệt Tiên, phản bội vợ đến mức khiến Âu Bối Bối có thai, có lẽ ông ta hoàn toàn không nhớ đến cảnh vợ ôm chân ông ta vào lòng để sưởi ấm, có lẽ nào chỉ có người sắp chết mới biết vỗ về lương tâm của mình!

Vụ án cuối cùng cũng đến hồi kết, cấp trên sắp xếp cho tôi nghỉ phép mấy ngày. Kết thúc kỳ nghỉ, vừa mới đi làm, Bí thư Tề đã gọi tôi đến phòng làm việc, bảo tôi bố trí phóng viên *Thanh Giang nhật báo* đến nhà giam Xương Sơn để phỏng vấn Bành Quốc Lương. Điều khiến tôi bất ngờ là, phóng viên này lại là Hoàng Tiểu Quang, anh trai Hoàng Tiểu Minh – thư ký của Bành Quốc Lương.

Chúng tôi vừa gặp mặt, Hoàng Tiểu Quang đã nói rõ mối quan hệ này. Tôi hỏi anh ta về tình hình gần đây của Hoàng Tiểu Minh, Hoàng Tiểu Quang nói, em trai anh ta đã từ chức, dù tôi đã sớm đoán cậu ta sẽ từ chức, nhưng khi nghe thấy vậy, tôi vẫn cảm thấy bất ngờ. Nói thực, cơ chế giám sát hiện nay đối với cán bộ lãnh đạo đã rất lạc hậu và bất lực, quan hệ đặc thù giữa thư ký và cán bộ lãnh đạo khiến cho thư ký của cán bộ lãnh đạo cũng bắt buộc phải có "cảng tránh gió" để né tránh giám sát, bởi thế, một khi lãnh đạo biến chất, thư ký đa phần cũng sa lầy trong đó. Tục ngữ nói, đứng mãi bên sông, sao có thể không ướt giày? Nhưng Hoàng Tiểu Minh là một ngoại lệ, đặc biệt là sự việc chiếc túi giấy kraft bọc kín trong nilon Bành Quốc Lương giao cho Hoàng Tiểu Minh trước khi phát án, vừa song quy Bành Quốc Lương xong, chúng tôi đã chuẩn bị để làm rõ với Hoàng Tiểu Minh ngay, nhưng Hoàng Tiểu Minh đã chủ động giao cho tổ chức, nắm bắt đúng thời cơ, đây là lần mạo hiểm duy nhất của Hoàng Tiểu Minh.

Giờ đây vụ án đã kết thúc, Hoàng Tiểu Quang chẳng còn gì phải kiêng dè, nói toạc móng heo: "Khi Bành Quốc Lương giao bọc giấy này cho em tôi, nói rằng trong đó là tiền tiêu vặt của ông ta, ban đầu em tôi có ý tốt, muốn giữ lại chút tiền cho vợ con ông ta, nhưng sau khi tôi biết ông ta phạm phải bê bối, tôi liền bắt em ấy giao cho tổ chức."

Tôi cười nói: "Hai anh em các anh thật là biết chớp thời cơ, nếu chỉ giao muộn một ngày thôi thì tính chất sẽ hoàn toàn khác rồi."

Hoàng Tiểu Quang bùi ngùi nói: "Sự việc này tác động rất lớn đến em tôi, cậu ấy cảm thấy may mà mình chỉ làm thư ký cho Thị trưởng Bành trong thời gian ngắn. Nếu lâu thêm chút nữa, tắm mãi trong xoáy nước, không biết còn bị nhấn sâu đến mức nào. Tôi khuyên em tôi từ chức, cậu ấy tài hoa xuất chúng, lo gì không có cuộc sống mới."

Tôi cảm kích nói: "Hiện tại có hàng trăm con mắt đang nhìn chằm chằm vào cái chức nhân viên công vụ này, em trai anh có dũng khí đổi nghề thật không hề tầm thường!"

Hoàng Tiểu Quang trầm ngâm nói: "Chỉ là tôi không muốn thấy em mình trở thành nạn nhân của tệ tham nhũng. Solzhenitsyn(1) từng nói một câu rất sâu sắc: 'Cuối cùng tôi đã hiểu được sự giả dối của tất cả các cuộc cách mạng trong lịch sử: Chúng chỉ tiêu diệt những kẻ thể hiện cái ác ở mỗi thời đại, đến mức bị bản thân cái ác khuếch trương thêm, cuối cùng chúng lại kế thừa những di sản tội ác ấy'."

Tôi biết Hoàng Tiểu Quang là nhà văn nổi tiếng, bèn thỉnh giáo: "Vậy anh cho rằng di sản mà chúng ta đang kế thừa là tội ác sao?"

Hoàng Tiểu Quang khinh bỉ nói: "Anh vẫn là quan tại vị."

Tôi là nhà văn, phóng viên thâm niên của Thanh Giang nhật báo - Hoàng Tiểu Quang

"Tiểu Quang, một nửa khác của bóng tối là gì?" Đây là câu đầu tiên Bành Quốc Lương hỏi tôi khi ông ta và tôi mặt đối mặt. Tôi biết ông ta thích hút thuốc Trung Hoa gói mềm, trong trại giam Xương Sơn, rất nhiều nhu cầu vật chất của Bành Quốc Lương đều có thể được đáp ứng, nhưng riêng thuốc lá, theo quy định viên chức bị quản thúc không được hút. Vì thế, chỉ những lúc xét hỏi hoặc trò chuyện cá biệt, Bành Quốc Lương mới có cơ hội xin người khác một điếu hút cho đỡ thèm. Trước đó, theo ủy thác của cậu em trai, tôi đặc biệt mua cho ông ta một gói, tôi nghĩ đây có lẽ là lần xa xỉ cuối cùng của ông ta trên đời này. Nghe em trai tôi nói, trước đây, mỗi khi Bành Quốc Lương hút thuốc, cậu ấy đều nhanh tay lẹ mắt châm lửa cho ông ta, Bành Quốc Lương chưa bao giờ tự châm cho mình.

Đoán biết chẳng còn mấy ngày nữa Bành Quốc Lương sẽ phải lên đường, trước đó, khi phỏng vấn Bí thư Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy Tề Tú Anh, tôi có hỏi riêng về phương thức tử hình Bành Quốc Lương, bà ấy nói biện pháp thi hành là tiêm thuốc độc, dù sao cũng nhân đạo hơn so với xử bắn.

Đối diện với tội phạm tử hình, tôi sao có thể trả lời được "Nửa khác của bóng tối là gì?" đây? Để cho xong chuyện, tôi vừa bắt chước em trai tôi châm cho ông ta một điếu thuốc, vừa an ủi: "Tôi chỉ biết ánh sáng là một thứ tương tự như bóng tối."

Bành Quốc Lương cười tuyệt vọng: "Đối với một người sắp bị xử bắn, nửa khác của bóng tối chỉ có thể là bóng tối. Cảm ơn cậu, Tiểu Quang, trước khi chết cậu còn có thể cho tôi chút tôn nghiêm được một lần hút thuốc."

Lần phỏng vấn này tôi không muốn nói nhiều về tội trạng của Bành Quốc Lương, cũng không muốn ôm cái tâm lý cười trên nỗi đau của người khác, xem ông ta là một phạm nhân tội tác tày trời. Tôi biết rõ một "tội

phạm tử hình" như Bành Quốc Lương, trong sâu thẳm chắc chắn sẽ có rất nhiều điều khó nghĩ, đó là những điều gì? Đó mới là thứ mà tôi muốn, hơn nữa nó cũng rất giá trị. Nhưng nếu dùng thái độ khinh miệt hoặc tâm lý dồn vào bước đường cùng để khai thác, thì rất khó khiến Bành Quốc Lương bộc bạch lòng mình, phương pháp duy nhất chính là cho ông ta sự tôn nghiêm.

Chúng ta thường nói cuộc đời là vô giá, dù Bành Quốc Lương có dùng cuộc đời vô giá đó để chuộc tội, thì sau khi chuộc tội ông ta sẽ không còn tội nữa, vậy thì xét về nhân cách tôi và ông ta là bình đẳng, tôi cho rằng như vậy mới là nhân đạo thực sự. Thực ra, người ta chiến đấu giành giật vì cái gì? Nhiều người cho rằng vì quyền thế, địa vị, danh dự, tiền bạc, trên thực tế những thứ này đều là vật phụ thuộc của tôn nghiêm, con người ta sống trên đời quan trọng nhất chính là sự tôn nghiêm. Đối với Bành Quốc Lương, đến mạng còn không giữ được, thì đào đâu ra tôn nghiêm chứ? Nhưng tôi cho rằng, ông ta sẽ nhìn thấy một tia sáng trong bóng tối, không đến nỗi hoàn toàn tuyệt vọng, rằng nửa kia của bóng tối vẫn là bóng tối.

Tôi thừa nhận số phận Bành Quốc Lương rất đáng thương, nhưng điều đáng thương hơn là chẳng ai ý thức được điều đó, dưới thể chế hiện hành, bất kỳ người nào ngồi lên vị trí của Bành Quốc Lương đều có thể giẫm vào vết xe đổ của ông ta. Chúng ta có tư cách gì để khinh bỉ ông ấy chứ? Cái cách tư duy chó chê mèo lắm lông này có lẽ nào chính là nửa bên kia của bóng tối mà Bành Quốc Lương nói? Nếu quả thực như vậy, thì cái nửa này thật quá đáng thương, có lẽ những người như Bành Quốc Lương sẽ bị cái nửa này đẩy xuống vực thẳm.

Bài đầu tiên trong *Tam tự kinh* dạy: "Nhân chi sơ, tính bản thiện", tôi chưa bao giờ cho là như thế cả, nhưng tôi cũng không cho rằng "nhân chi sơ, tính bản ác", mà cho rằng "nhân chi sơ, tính hướng thiện", những người như Bành Quốc Lương không thể ngay từ đầu đã là cái cây bị thối gốc được, vậy thì tại sao một cái cây sinh trưởng khỏe mạnh lại biến thành một cây gỗ chết? Đó mới là mấu chốt của vấn đề.

Để có được câu trả lời, tôi lại châm cho ông ta một điếu thuốc, và hỏi với giọng thỉnh giáo: "Vậy ông cho rằng ánh sáng là gì?"

Bành Quốc Lương hít một hơi thật dài rồi nói: "Ánh sáng chính là thể chế, mà thể chế là thượng đế, thượng đế nói muốn có ánh sáng, thì sẽ có ánh sáng. Vì thế ánh sáng là tôn giáo, là tín ngưỡng, là tượng trưng chính trị khiến người ta mê cuồng. Ánh sáng là câu chuyện thần thoại có hình thái ý thức, càng là tiêu chí tuyệt đẹp của Utopia (xã hội không tưởng). Tôi từng là kẻ sùng bái, theo đuổi ánh sáng, sau đó lại trở thành kẻ hưởng lợi và tạo ra ánh sáng, và hiện tại tôi là kẻ hy sinh cho ánh sáng, nói với cậu một câu chân tình, trong bản khai *Tội trạng và sám hối,* tôi viết mình là kẻ chịu ảnh hưởng bởi chủ nghĩa tôn thờ đồng tiền của giai cấp tư sản, coi thường việc cải tạo thế giới quan, nhân sinh quan và giá trị quan, thực tế đó đều là tán dóc, liên quan gì đến giai cấp tư sản, thể chế của chúng ta đã quen đổ trách nhiệm lên phương thức sống của giai cấp tư sản. Thế giới quan, nhân sinh quan, giá trị quan của tôi thực chất là bị ánh sáng quá mạnh bóp méo, ánh sáng quá sáng làm tôi mù mắt, tôi chính là một kẻ mất phương hướng như vậy. Tôi không chỉ bị ánh sáng quá mạnh rọi mù mắt, mà còn bị ánh sáng thiêu cháy linh hồn. Có thể các cậu cho rằng ánh sáng rất vĩ đại, nhưng vì vị trí của chúng ta khác nhau, nếu cậu đứng trên vị trí của tôi, cậu sẽ nhìn thấy rõ những bụi bặm thấp hèn được chiếu rọi bởi thứ ánh sáng cao quý đó, và tôi lại cho rằng những bụi bặm thấp hèn đó cũng là một phần của ánh sáng, hoặc chính là ánh sáng, kỳ thực những hạt bụi này là mảnh vỡ của bóng tối ẩn giấu trong ánh sáng, giờ đây tôi mới hiểu ánh sáng chẳng qua chỉ là sự ngụy trang của bóng tối."

Tôi luôn cho rằng chỉ số ít người có thể hiểu rõ tính chất phức tạp của ánh sáng, hơn nữa số ít người này phải là những kẻ trải qua sự tôi rèn của lễ rửa tội. Mặc dù không có cùng quan điểm với Bành Quốc Lương nhưng có một điều tôi có thể khẳng định chắc chắn, thể xác của ông ta tuy còn, nhưng linh hồn đã phải chịu đựng sự giày vò của địa ngục. Kể từ thời khắc tôi biết Bành Quốc Lương bị kết án tử hình, tôi đã tự truy vấn mình rằng, hình phạt nghiêm khắc liệu có thể ngăn chặn được hủ bại và phạm tội hay không. Nếu có thể, tại sao Chu Nguyên Chương dùng hình phạt tàn bạo lột da rút xương, cũng không thể ngăn cấm được quan quân bóc lột vơ vét của dân? Về điểm này, không thể tìm ra câu trả lời trong thể chế lạc hậu, thể chế lạc hậu có thể biến bất cứ người nào thành chuột, có lẽ đây là nguyên nhân căn bản khiến Bành Quốc Lương một mực cho rằng mình là vật hy sinh của thể

chế. Tôi không ngờ người sắp chết lại sợ hãi đối với ánh sáng đến vậy, lẽ nào cái thứ đến bất ngờ này lại thực sự là tai họa của sự ngụy trang sao?

"Ông là vật hy sinh của ánh sáng, vậy Lưu Nhất Hạc là gì?" Tôi dò xét.

"Là người hiểu được bóng tối. Đây cũng là điểm tôi khâm phục nhất ở ông ta." Bành Quốc Lương nói.

Em trai tôi từng nói với tôi, trên quan trường, Bành Quốc Lương luôn cho rằng Lưu Nhất Hạc là kẻ thù chính trị của mình, hai người bản lĩnh ngang nhau, nhưng trước sau Bành Quốc Lương luôn thua Lưu Nhất Hạc nửa nhịp, chính vì vậy suốt một thời gian dài ông ta luôn ôm mối hận "trời sinh Du sao còn sinh Lượng", thật không ngờ đến giờ phút này khi nhắc đến Lưu Nhất Hạc, Bành Quốc Lương lại khâm phục tự đáy lòng.

Tôi chưa hiểu hỏi tiếp: "Khâm phục ông ta về điều gì?"

Bành Quốc Lương thẳng thắn nói: "Tôi đã sớm biết ánh sáng là thứ vật chất còn tối hơn cả bóng tối, ánh sáng không thể bị ánh sáng chiếu rọi, tách khỏi bóng tối ánh sáng sẽ trở nên vô nghĩa, tôi biết điều này quá muộn, đến lúc bị tuyên án tử hình mới hiểu, nhưng tất cả đã muộn rồi, chỉ có thể đi đến cõi tối vĩnh hằng, chốn địa ngục để hồi ức về ý nghĩa của ánh sáng mà thôi."

Dường như Bành Quốc Lương vẫn có sự khát khao đối với bóng tối, tôi rất muốn biết lý giải của ông ta về địa ngục, liền tiếp tục dò xét: "Vậy theo ông, địa ngục là gì? Và thiên đường là gì?"

Bành Quốc Lương ném đầu lọc xuống đất, dùng bàn chân mang xiềng dụi tắt nó, nói với giọng khinh miệt: "Chớ nên cho rằng trên thế gian này thực sự có thiên đường và địa ngục, nói thật với cậu, đều là ảo tưởng. Đừng nghĩ rằng sau khi tôi chết sẽ phải xuống địa ngục, đều là trò lừa bịp hết. Tục ngữ có câu, người chết như đèn tắt, chết là chết, chết là hết!" Nói xong lại chìa tay xin tôi thêm điếu thuốc nữa.

Tôi cảm thấy trong nỗi tuyệt vọng của Bành Quốc Lương có một chút bất lực, tôi dò xét: "Ông tiếc nuối sao?"

Ông ta im lặng hồi lâu rồi mới cất giọng đau khổ nói: "Tôi cảm thấy nếu như được giữ lại tính mạng để tôi sám hối tội ác của mình trong nhà giam, cọ rửa linh hồn tôi bằng thời gian đằng đẵng, để làm gương cho kẻ sau, lẽ nào như vậy lại không tốt hơn loại trừ thể xác của tôi, chẳng phải sẽ có ý nghĩa hơn với xã hội hay sao? Ở các quốc gia phát triển phương tây, cậu đã từng nghe thấy có người tham ô nhận hối lộ bị tuyên án tử hình, lấy đi tính mạng chưa? Dùng tử hình để ngăn chặn tham nhũng chẳng những viển vông, mà một số người rồi sẽ phải nếm quả đắng gậy ông đập lưng ông. Nếu nói là tiếc nuối, thì điều tôi nuối tiếc là có lỗi với em trai cậu, em trai cậu đã hạ thấp mình để làm thư ký cho tôi, bao đời nay chức Tỉnh trưởng và Thị trưởng không phải do cấp trên bổ nhiệm, mà là do công dân trực tiếp bầu cử, Tiểu Minh nhất định sẽ bộc lộ tài năng. Nếu cạnh tranh trong thể chế này, e rằng tôi không phải là đối thủ của cậu ấy."

Rõ ràng Bành Quốc Lương có chút áy náy với em trai tôi, nhưng ông ta hoàn toàn không ý thức được rằng, ông ta đã hủy hoại sự nghiệp chính trị của em tôi rồi. Trên quan trường, giữa lãnh đạo và thư ký luôn là mối quan hệ có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu, người ta đã quen với cách nghĩ gần mực thì đen, gần đèn thì rạng. Dưới thể chế cũ, ánh sáng mạnh sẽ dùng khả năng chiếu rọi hoàn hảo để tuyên bố chiếm hữu hoàn toàn thể xác và linh hồn, một khi bị ánh sáng ném vào bóng tối thì hãy đợi để bị đẩy xuống vực thẳm còn đáng sợ hơn cả bóng tối. Có lẽ em trai tôi nhất định phải trải qua niết bàn một lần, nếu không thì chẳng thể tái sinh. Chủ nghĩa lý trí, đặc biệt là chủ nghĩa thực dụng đã xem kinh nghiệm của ánh sáng mạnh thành chân lý, nhưng lại che đậy một sự thật cơ bản, rằng nguồn sáng luôn là bóng tối của nhân tính.

"Em trai tôi đã từ chức rồi, sau khi ông xảy ra chuyện, linh hồn của cậu ấy lúc nào cũng phải chịu đựng sự giày vò như ở địa ngục, nếu cậu ấy tiếp tục ở lại chính giới thì vẫn chỉ có thể lặp lại cách sống trước đây, đối với cậu ấy khác nào sống đời vô nghĩa. Chẳng giấu gì ông, từ chức là chủ ý của tôi, em trai tôi chỉ có một con đường 'hãm vào đất chết thì sau đó mới sống' này thôi."

Câu nói của tôi khiến Bành Quốc Lương có vẻ hối hận, ông ta nói với vẻ đầy day dứt: "Tôi cho rằng em trai cậu theo tôi không lâu, sẽ không phải

chịu đựng quá nhiều liên lụy, thật không ngờ... tôi nghĩ mãi không ra sau này cậu ấy sẽ làm gì?"

Tôi dập tắt điếu thuốc trên tay rồi trầm ngâm nói: "Tôi cảm thấy lần vấp ngã này sẽ là kinh nghiệm suốt đời cho chú ấy, với tài hoa của cậu ấy, tương lai thành tựu văn chương sẽ không thua kém tôi đâu."

Bành Quốc Lương thở dài than: "Em trai cậu có cốt cách thiên phú của một nhà chính trị, thật đáng tiếc! Nhưng làm nhà văn cũng tốt, dùng bút kể câu chuyện của tôi, cũng có thể cảnh tỉnh người sau, đó cũng xem như một kỷ niệm khó quên."

Bành Quốc Lương nói xong, ánh mắt ảm đạm của ông ta dường như lóe lên một tia sáng. Tôi lại châm cho ông ta thêm một điếu thuốc, ông ta tham lam hút một hơi thật dài, dường như không phải đang hút thuốc mà là đang ảo tưởng thông qua ngọn lửa tàn của điếu thuốc để kết đồng minh với bóng tối, ông ta biết rõ, bóng tối mới là bản chất thực sự của tồn tại. Chỉ tiếc rằng, ông ta biết điều này quá muộn.

Tôi là Thị trưởng thành phố Đông Châu - Lưu Nhất Hạc

Sau khi xem xong bài phóng sự *Đối thoại linh hồn* với Bành Quốc Lương trên *Thanh Giang nhật báo* của Hoàng Tiểu Quang, ngực tôi như có một tảng đá khổng lồ đè lên khiến tôi không tài nào thở nổi. Tảng đá này không phải là thứ gì khác, chính là tảng đá khổng lồ mà Sisyphus(1) miệt mài đẩy lên đỉnh núi rồi lại rơi xuống chân núi, tảng đá này là hiện thân của sự hủ bại, tất cả những kẻ căm ghét cái ác đều là Sisyphus, vậy thì ai là chúng thần? Không còn gì nghi ngờ, chính là thể chế lạc hậu. Những kẻ chống tham nhũng không thể không vi phạm thể chế cũ, điều này không khác gì Sisyphus phạm chúng thần. Tề Tú Anh là một trong rất nhiều Sisyphus, tôi cũng là một trong số đó. Nhưng thể chế cũ không cho phép dừng lại để tán thán nó, giống như bài của tôi sau khi phát biểu dưới hội trường, thư ký đã chú thích trước: "Chỗ này vỗ tay, chỗ này nhiệt liệt vỗ tay, chỗ này vỗ tay một tràng dài", thể chế cũ chính là thứ được kích hoạt bởi thực tế "tiếng vỗ tay vang lên, nhiệt huyết càng dâng trào", biện pháp căn bản để chống tham nhũng là cải cách thể chế, điều này chẳng khác gì xác định tiếng vỗ tay là một tiếng ồn điển hình nhất, và "một tràng pháo tay dài chỗ này" đã trở thành một hình thức dân chủ hợp pháp, không được phép khiêu chiến. Nhưng nếu không khiêu chiến, hòn đá hủ bại này sẽ ngày càng lớn, cho nên, sẽ luôn luôn có người làm Sisyphus, không ngừng đẩy hòn đá khổng lồ này lên đỉnh núi, cho dù nó lại rơi xuống vô số lần, nhưng chỉ cần kiên trì, chúng ta cũng sẽ giống như Sisyphus, liên tục phát hiện ra ý nghĩa mới trong suốt cuộc đời cô đơn, đau khổ, hoang đường và tuyệt vọng. Hòn đá dưới sức đẩy của Sisyphus sẽ phát tán ra một vẻ đẹp sống động, cuộc đọ sức của Sisyphus với hòn đá khổng lồ này giống như một điệu nhảy tuyệt đẹp. Sisyphus say mê trong niềm hạnh phúc đó và sẽ không còn cảm thấy vất vả nữa, khi hòn đá khổng lồ kia không còn là gánh nặng trong lòng Sisyphus nữa, nó sẽ vĩnh viễn không bao giờ rơi xuống. Vậy là Sisyphus đã trở nên kiên cường hơn cả hòn đá, anh ta phát hiện ra, bản thân quá trình đấu tranh để chinh phục đỉnh núi đủ để khỏa lấp tâm hồn anh ấy. Đó là thần thoại Sisyphus, cũng sẽ là thần thoại chống tham nhũng. Trong câu chuyện thần thoại này, linh hồn của Bành Quốc Lương không còn sợ ánh

sáng nữa, ông ta sẽ nhìn thấy ánh mắt kiên định của Sisyphus ngoái nhìn xuống dưới chân núi.

Đây là những dòng cảm xúc tuôn ra từ đáy lòng tôi sau khi đọc xong bài phóng sự của Hoàng Tiểu Quang, kể từ khi hành vi tham nhũng của Bành Quốc Lương bị phanh phui, có người hoài nghi vụ án này sẽ liên đới đến toàn bộ ê kíp lãnh đạo của thành phố Đông Châu, thậm chí sẽ liên đới đến cả bản thân tôi, và điều đó khiến tôi không thể không suy ngẫm. Có một điều chắc chắn là vụ án tham nhũng của Bành Quốc Lương đã tạo nên một cú sốc lớn gây phẫn nộ cho nhân dân Đông Châu, làm tổn hại đến lòng tin của quần chúng với đội ngũ viên chức Đông Châu, việc dư luận chĩa mũi nhọn về phía tôi là hoàn toàn có thể lý giải được, làm "con đầu đàn" của cả một ê kíp viên chức chính quyền, chỉ làm mỗi bản thân mình trong sạch thôi chưa đủ, còn phải khiến cho từng thành viên trong ê kíp đều đứng vững mới được coi là hoàn thành nhiệm vụ. Đương nhiên, để làm được đến mức "công việc phải đi lên, cán bộ không ngã xuống", bản thân người đứng đầu như tôi phải có tấm lòng trong sáng vô tư, phải học cách khoan dung độ lượng. Nhìn lại quá trình biến chất của Bành Quốc Lương có liên quan trực tiếp đến sự thiếu khoan dung độ lượng của bản thân tôi, bắt đầu từ ngày hai chúng tôi cùng làm Phó Thị trưởng, cũng là ngày bắt đầu học hặc đấu đá nhau. Nếu ngay từ đầu tôi khoan dung một chút, độ lượng một chút, nói chuyện nhiều hơn, kết nối nhiều hơn, nhắc nhở nhiều hơn, giúp đỡ nhiều hơn thì có lẽ Quốc Lương sẽ không đi ngày càng xa như thế. Nhất là từ sau khi tôi thừa nhiệm chức Thị trưởng thành phố Đông Châu, rõ ràng phát hiện ra Bành Quốc Lương cùng một số người khác có dấu hiệu biến chất, tôi lại không kịp thời ngăn chặn, thậm chí trong tiềm thức còn có chút hả hê, để đến nỗi Quốc Lương trượt dài xuống vực thẳm của sự tha hóa.

Trong bài phóng sự của Hoàng Tiểu Quang, Bành Quốc Lương nói tôi là người hiểu được bóng tối, tôi đâu phải là kẻ hiểu được bóng tối gì, tôi đơn giản chỉ là một kẻ thâm hiểm. Trong quá trình Bành Quốc Lương trượt dài xuống vực thẳm tha hóa, tôi không chỉ thấy chết không cứu, thậm chí còn biết chuyện Triệu Trung theo dõi Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên, Trần Thực đến Ma Cao đánh bạc, đã không có biện pháp để ngăn chặn, cũng không phê bình trừng phạt, rõ ràng biết mấy người Bành Quốc Lương đang

chơi với lửa, lại còn đổ thêm dầu vào lửa, mỗi lần nghĩ đến sự thâm hiểm này tôi lại thấy sợ chính bản thân mình.

Giờ đây, do ảnh hưởng từ vụ án Bành Quốc Lương, đội ngũ viên chức Đông Châu dường như đều mắc phải "di chứng hậu chống tham nhũng", một số phòng ban xuất hiện hiện tượng tiêu cực, "vẫn có mặt, vẫn vào phòng làm việc, nhưng lại không muốn làm việc", hiệu quả công việc giảm rõ rệt. Phân tích nguyên nhân dẫn đến "di chứng" này, một số viên chức đã lẫn lộn giữa "tham gia vào nạn tham nhũng" và "làm việc", cho rằng đứng mãi ở ven sông làm sao tránh nổi ướt giày, cho dù giày không ướt, thì đế giày cũng ướt, cho rằng nếu muốn làm tốt công việc, thì khó tránh nổi việc để giày bị ướt một chút, hai cái đó có liên quan mật thiết với nhau. Đi sâu phân tích thứ tư tưởng này có thể thấy ý thức công bộc của những viên chức này quá kém, thiếu tình cảm quần chúng, chỉ quan tâm đến chức vị của mình thăng hay giáng mà không màng tới trăm họ no ấm hay bần hàn; đó không chỉ là thiếu trách nhiệm với cá nhân, mà còn thiếu trách nhiệm với lợi ích của quần chúng. Bọn họ đã tách biệt "cần chính, thiện chính" với "liêm chính", đặt chúng ở hai cực đối lập, rơi vào cạm bẫy tư duy của *Hình Nhi Thượng học*[(2)]. Đây cũng là bóng đen của vụ án Bành Quốc Lương mang đến cho Đông Châu, muốn thoát khỏi bóng đen này, phải làm sạch chính bản thân mình trước.

Chính vì lẽ đó, Tỉnh ủy đã quyết định triệu tập đại hội giáo dục cảnh tỉnh cán bộ lãnh đạo Đảng và chính quyền toàn tỉnh. Sau khi đại hội kết thúc, Tề Tú Anh mời tôi đến phòng làm việc của cô ấy, nói muốn tặng tôi một món quà làm kỷ niệm. Vừa bước vào phòng làm việc, cô ấy liền lấy trong ngăn kéo một cuốn bút ký đựng trong chiếc cặp da màu đen, đưa cho tôi, rồi cất giọng thâm trầm gần như ra lệnh nói: "Giữ lấy làm kỷ niệm đi, để bên cạnh mình có thể thường xuyên cảnh tỉnh."

Tôi nhận lấy cuốn bút ký lật qua, quả nhiên là bản sao cuốn *Bút ký công chức* mà Bành Quốc Lương đã sai Hồ Chiếm Phát giả mạo bút tích và giọng điệu của tôi để viết. Đây vốn là vật chứng mà Hồ Chiếm Phát định dùng để khống chế Bành Quốc Lương, là bằng chứng tốt nhất cho khả năng tha hóa của quyền lực đối với linh hồn con người.

Tôi bỏ cuốn bút ký vào cặp, xúc động nói: "Đồng chí Tú Anh, rất cảm ơn thành ý này của đồng chí đối với tôi, trong xử lý môi trường sinh thái tự nhiên, chúng ta thường phạm phải sai lầm là ô nhiễm trước rồi mới xử lý, nên thường phải trả một cái giá rất đắt; trong việc xử lý môi trường sinh thái chính trị, nếu chúng ta cũng phạm phải sai lầm chờ phạm tham nhũng rồi mới xử lý, thì cái giá phải trả còn cao hơn! Từ xưa đến nay, chống tham nhũng không phải là một quá trình tiêu diệt kẻ tham nhũng, mà là quá trình sáng lập nên một thể chế thanh liêm trong sạch, vì thế, chúng ta nên biến chống tham nhũng thành phòng tham nhũng, xây dựng thể chế, cơ chế mỗi công chức đều phải tiêm chủng ngừa trước khi nhiễm bệnh. Chỉ có như vậy mới có thể tránh xuất hiện những bài học đau đớn như Bành Quốc Lương! Nếu không bất kỳ quá trình làm sạch tham nhũng dù mạnh mẽ đến mức nào, kết cục của nó cũng chỉ có thể thay bè lũ quan lại vơ vét đục khoét cũ bằng tầng lớp thượng lưu mới nạo xương hút tủy của dân."

Tề Tú Anh nghe tôi nói xong, trầm tư hồi lâu nói: "Vụ án Bành Quốc Lương đúng là có rất nhiều bài học kinh nghiệm đáng để chúng ta tổng kết, việc biến *chống* tham nhũng thành *phòng* tham nhũng như lời đồng chí nói, tôi hiểu chính là biến 'mất bò mới lo làm chuồng' thành 'sửa nhà trước lúc trời mưa' nhưng chống tham nhũng không phải là dùng chổi quét nhà, cũng không giống với việc xử lý môi trường sinh thái, thu hoạch cuối cùng của bất kỳ cuộc cách mệnh chống tham nhũng cấp tiến nào cũng là làm tổn hại đến chính cơ thể cách mệnh; và bất kỳ cuộc cải cách chống tham nhũng cấp tiến nào, đều ẩn chứa những nguy hiểm sâu xa. Thực tế, tôi cũng đã nghĩ thông rồi, dù cái giá phải trả của chống tham nhũng có lớn tới đâu thì đó cũng là một cuộc chiến chỉ được phép thắng không được phép bại. Vì thế, tôi đã chuẩn bị sẵn sàng để hy sinh tất cả, không phải vì bất cứ điều gì khác, mà chỉ vì cho trăm họ một xã hội trong sạch hơn."

Lời của Tề Tú Anh tuy khiến người ta lạc quan, nhưng cũng khiến người ta chán nản, tôi liền dội ngay một gáo nước lạnh: "Đánh quỷ phải nhờ đến Chung Quỳ[(3)], vậy Chung Quỳ là gì? Phải chăng là chế độ? Người xưa dạy 'không làm quan trong vòng tám trăm dặm', đó là chế độ, đồng chí đã chuyển từ tỉnh K đến tỉnh Thanh Giang chính là đã khẳng định lời dạy đó. Không ai vừa sinh ra đã tồi tệ, công bằng mà nói, Bành Quốc Lương đã lập công lao lớn trong công cuộc cải cách mở cửa của Đông Châu, giờ đây ông

ta thoái hóa biến chất, bị trừng trị nghiêm khắc, mất đi tính mạng, trong giáo dục cảnh tỉnh, chúng ta thường đổ hết trách nhiệm lên một mình cá nhân ông ta, nói nào là lơ là đổi mới thế giới quan, nhân sinh quan, nào là không xây dựng được một phòng tuyến chống biến chất vững chắc về mặt tư tưởng, điều đó là thiếu trách nhiệm, trầm trọng hơn nữa là thoái thác trách nhiệm. Thành thật mà nói, bản thân tôi cũng đang ngụy biện cho một hệ thống cứng nhắc, là biểu hiện của việc không có can đảm đổi mới chế độ, nếu có một chế độ tốt, Bành Quốc Lương sẽ không trượt sâu xuống vực thẳm đến vậy. Nhưng trong đội ngũ của chúng ta, dường như có rất nhiều người hoàn toàn chưa ý thức được điều này, có người không tham nhũng nhưng cũng bàng quan chắp tay sau đít, mắc phải chứng thiển cận, nghĩ rằng 'sau khi tôi chết, cơn hồng thủy này sẽ ngút trời', kẻ mang thân lãnh đạo có tư tưởng như vậy lại càng tồi tệ hơn, cho rằng tham nhũng là chất bôi trơn của thể chế cứng nhắc, bất kỳ cuộc cải cách theo hướng thị trường nào đều nghẹt thở trong một mớ những rào cản của thể chế cũ, cho nên rất dễ dung túng, buông lỏng cho tham nhũng, cho việc 'đầu bếp tham ô cơm tập thể' là lẽ đương nhiên, lại còn mỹ miều hóa rằng, tham nhũng có thể tránh cho tòa nhà cũ sụp xuống đột ngột, người soi gương không thể vì thấy mình xấu mà không soi gương nữa hoặc đập vỡ gương."

Tề Tú Anh nghe xong, cau mày nói: "Đồng chí Nhất Hạc, lời của đồng chí khiến tôi nhớ tới một câu trong cuốn *Người Trung Quốc xấu xí* của nhà văn Bách Dương: 'Để che đậy một sai lầm, người Trung Quốc đã phải dùng rất nhiều công sức, thế là lại tiếp tục tạo thêm nhiều sai lầm nữa để chứng minh rằng sai lầm đầu không phải là sai lầm.' Câu nói này quá chí lý. Tôi luôn cho rằng, có đủ can đảm và sức mạnh tự phê bình, là thước đo quan trọng nhất để thăm dò quốc gia dân tộc có tự tin không, có vững mạnh không. Cảnh ngộ trước mắt của chúng ta hệt như cảnh ngộ trong bộ phim Mỹ *Kẻ hủy diệt*: Khi tất cả những người máy tàn ác đều đã bị hủy diệt thì vẫn còn một người máy cuối cùng chưa phát tác tàn ác, kẻ hủy diệt nào sẽ là người khống chế nó? Không phải bất kỳ kẻ hủy diệt nào cũng đều có can đảm để tự dấn thân vào lò luyện thép."

Với một tâm trạng nặng nề, tôi rời phòng làm việc của Tề Tú Anh. Ngồi vào chiếc Audi, tôi vẫn suy ngẫm về câu nói cuối cùng của cô ấy. Khi lái chiếc Audi chầm chậm tiến ra cổng Ủy ban nhân dân tỉnh, bất giác tôi nhìn

lại, tôi đã ra vào cánh cổng này không biết bao nhiêu lần nhưng chưa bao giờ tôi chú ý đến trên bức tường phù điêu trong cổng có bốn chữ lớn màu đỏ tươi "thực sự cầu thị", ngày hôm nay bốn chữ lớn này đang tỏa sáng rực rỡ dưới ánh chiều tà.

Phần II
Dọc: vận mệnh

Tôi đã được thăng chức Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Dương Hằng Đạt

Từ khi bước chân vào chính giới đến nay, đây là lần đầu tiên tôi rơi vào tình thế tiến thoái lưỡng nan thế này. Tôi lái xe một cách vô định, qua ô cửa kính, tôi có cảm giác những tòa nhà cao tầng cùng những hàng cây quái dị mơ hồ san sát hai bên đường giống như vô số chiếc răng nanh, móng vuốt và mỏ nhọn vây bủa lấy tôi, khiến tôi rơi vào một nỗi sợ hãi khủng khiếp, ngay đến ánh đèn neon bất ngờ vụt qua cũng giống như nước bọt đang văng ra, bắn tung tóe lên kính chắn gió. "Không gì có thể ngăn cản được dục vọng!" Tiềm thức của tôi nói với tôi rằng: "Quan trường giống như một chiếc tử cung khổng lồ, chỉ có điều nó không thai nghén sinh mạng, mà thai nghén dục vọng." Tin tức mà Triệu Trung cung cấp kỳ thực tôi đã nhận thấy từ trước, chỉ là chưa muốn thừa nhận mà thôi. Ban đầu sở dĩ lãnh đạo cũ đồng ý cho tôi đi với Bành Quốc Lương mà không giao tôi cho Thị trưởng cũ, chính là vì ông ta sắp hết nhiệm kỳ tại Hội đồng nhân dân tỉnh, còn Bành Quốc Lương là một ngôi sao chính trị đang lên, lãnh đạo cũ cho rằng tôi theo Bành Quốc Lương sẽ có tiền đồ rộng mở.

Thế nhưng, từ khi theo Bành Quốc Lương, tôi mới phát hiện cho dù có tố chất của một chính trị gia nhưng ông ta còn có những thói xấu chí mạng có thể hủy hoại những tố chất đó. Sở dĩ ông ta có thể một bước leo lên cương vị Phó Thị trưởng thường vụ, hoàn toàn là do được hưởng lợi từ tố chất chính trị của mình nhưng trên cao tránh sao khỏi lạnh, vị trí ngày càng hiển hách thì những thói hư tật xấu khó khống chế càng dễ dàng bóc trần ông ta dưới hàng triệu con mắt, từ đó khiến những con mắt sắc bén có thể nhìn rõ bộ mặt của một con bạc được che đậy phía dưới chiếc mặt nạ của ông ta. Thông tin của Triệu Trung đủ để chứng minh chiếc mặt nạ của ông ta đã bị Lưu

Nhất Hạc lột xuống, toàn bộ những bí mật nguy hiểm dùng để đắc thế đều bị vạch trần. Tôi là Trưởng phòng Tổng hợp 2, cũng là Chủ nhiệm văn phòng của ông ta, một khi ông ta bị lột mặt nạ, vậy tôi phải làm sao?

Phản ứng đầu tiên của tôi là tự vệ, tôi không thể trở thành vật hy sinh trong cuộc đấu đá chính trị được, Lưu Nhất Hạc đã mượn tay Triệu Trung ném cho tôi một nhành ô liu, đương nhiên cũng có thể Triệu Trung đã giả danh nghĩa của Thị trưởng Lưu, bởi Triệu Trung cũng từng làm Trưởng phòng Tổng hợp 2, có quan hệ con ông cháu cha với Lưu Nhất Hạc, trung thành tuyệt đối với ông ta, càng hiểu rõ những biến ảo khôn lường của chốn quan trường. Lưu Nhất Hạc là người có niềm tin vững chắc, tầm nhìn rộng lớn, rất ghét thói ruồi nhặng xu nịnh, nhiều năm qua lại khổ sở với những đòn công kích từ mọi hướng của Bành Quốc Lương, từ trong sâu thẳm không thể nào đồng tình với việc vạch trần Bành Quốc Lương. Nhưng Lưu Nhất Hạc hiểu rõ mối quan hệ giữa lãnh đạo cũ và Bành Quốc Lương, một khi lãnh đạo cũ đồng tình với Bành Quốc Lương, ra mặt bênh vực thì rất có thể rắn đông lạnh cũng sống lại được. Triệu Trung mời tôi ăn cơm, bóng gió nhắc nhở tôi, một khi Bành Quốc Lương bị vạch trần, tôi chỉ cần làm tốt công tác tư tưởng với lãnh đạo cũ, thì sẽ có thể được điều về phòng Tổng hợp 1 làm Trưởng phòng. Đây rốt cuộc có phải là ý của Thị trưởng Lưu không tôi cũng không chắc lắm, nhưng dù cho đây không phải là ý đồ của Thị trưởng Lưu, tôi cũng phải nương tựa vào ông ấy, tục ngữ có câu: *chim khôn chọn cây lành mà đậu*, Bành Quốc Lương đã là một khúc gỗ mục, tôi phải đổi sang một cánh rừng. Nhưng vị trí Trưởng phòng Tổng hợp 1 quá không xứng với tôi, bởi tôi từng là thư ký của lãnh đạo cũ, theo lý mà nói khi rời khỏi ông ấy, tôi phải được trực tiếp giải quyết một chức vụ thuộc cấp Phó Cục, nhưng rõ ràng Bành Quốc Lương muốn thông qua tôi để nắm thóp lãnh đạo cũ. Tôi đã là Trưởng phòng Tổng hợp 2 rồi, nay lại dùng chức Trưởng phòng Tổng hợp 1 để dụ dỗ tôi, đây rõ ràng không phải là ý đồ của Thị trưởng Lưu, mà chỉ có thể là Triệu Trung giúp Lưu Nhất Hạc nhổ đi một cái gai trong mắt mà ném cho tôi một cọng rơm, nhưng cọng rơm này của Triệu Trung lại như một thứ ám khí quen dùng của cao thủ võ lâm, phóng trúng vào dây thần kinh khiến tôi tỉnh táo. Một khi Bành Quốc Lương bị vạch trần, tôi sẽ lập tức rơi vào tình thế tiến thoái lưỡng nan, nếu công khai đầu quân cho Lưu Nhất Hạc, thiên hạ sẽ chửi tôi bán chúa cầu vinh; còn khăng khăng giữ lấy cái đã hỏng thì khác nào đi vào ngõ cụt. Số phận đã

ném về phía tôi một tiếng cười mai mỉa mà tôi khó có thể nhận thấy, tiếng cười ngạo nghễ và tự phụ, trong lòng tôi không ngừng lặp đi lặp lại một câu nói: Tôi phải bóp chặt lấy cổ họng của số phận.

Kinh nghiệm làm chính trị nhiều năm cho tôi biết, thiểu số luôn phục tùng đa số, ai được lòng số đông, người đó là kẻ mạnh trên chính giới, hiển nhiên Lưu Nhất Hạc làm được điều này, tôi cố gắng ghì một đầu của chiếc bập bênh xuống đất, thì đầu kia bị ném lên không trung. Tôi đã tận mắt nhìn thấy Bành Quốc Lương rơi xuống, do đó tôi không thể cùng rơi với ông ta được, tôi phải làm thế nào đây? Tôi chỉ có thể đẩy ông ta một cái, đạp thêm cho ông ta một cú khiến ông ta rơi hẳn xuống, tôi phải biến chiếc bập bênh thành chiếc cầu độc mộc để leo về phía Lưu Nhất Hạc, tại sao lại là leo mà không phải là băng thẳng qua? Phải là leo qua, mà còn từ phía sau chiếc cầu độc mộc leo qua nữa, làm như vậy thì sẽ nhỏ hóa được mục tiêu, lỡ khi mọi người có vô tình phát hiện thì tôi cũng đã thành người của Lưu Nhất Hạc rồi. Đến lúc đó, sẽ không còn ai dám bàn tán nhảm nhí rằng tôi bán chúa cầu vinh, mà sẽ phải lau mắt mà nhìn tôi bỏ tối theo sáng, hơn nữa còn đổi sang một chiếc mặt nạ cười. Tại sao lại là mặt nạ mà không phải là khuôn mặt thật. Trên quan trường, mọi người đã sớm mất đi khuôn mặt thật, họ chỉ có mặt nạ hoặc khuôn mặt tương tự như mặt nạ mà thôi. Đặt mình trong môi trường đó, kỹ năng cao siêu nhất để bảo vệ mình chính là nhìn thấu những chiếc mặt nạ này để thấy rõ vẻ mặt thật của họ.

Hai năm nay, cùng với việc phục vụ Bành Quốc Lương, tôi cũng nghiên cứu không ít kỹ năng tòng chính, dù đối với người khác ông ta có khả năng khống chế rất mạnh, thế nhưng khả năng tự kỷ luật đối với bản thân lại cực kỳ kém, nếu không sẽ không đến mức mê muội trong sới bạc như thế. Thế nhưng tôi phát hiện ông ta có một khả năng vô cùng đặc biệt, đó là khả năng ẩn mình trong bóng râm, núp trong bóng tối cực giỏi. Ông ta không thích bị người khác thăm dò ánh mắt, phát giác ra ý đồ của mình, ngược lại trong bóng tối ông ta lại có thể nhìn rõ rất cả. Đáng tiếc ông ta lại không cam tâm ẩn mãi trong bóng tối, làm hậu đài chỉ là kế sách tạm thời của chính trị gia, náu mình trong hậu đài chỉ là để chờ thời cơ để bước lên sân khấu đảm nhiệm vai chính mà thôi. Đó là sai lầm chí mạng mà ông ta phạm phải, về điểm này Lưu Nhất Hạc cao tay hơn ông ta nhiều, trong mắt của Lưu Nhất Hạc, chỉ có tiềm năng thực sự của quyền lực, ngoài nó ra, không

còn bất cứ thứ gì khác. Dù đã trở thành Thị trưởng thành phố Đông Châu, ông ta vẫn xem những thứ hình thức bám theo quyền lực là rác rưởi. Chính bởi lẽ đó mà Bành Quốc Lương mãi mãi không phải là đối thủ của Lưu Nhất Hạc, đối mặt với một chính trị gia thực thụ, chính khách chỉ có thể bộc lộ mánh khóe của một con bạc chuyên nghiệp. Trong cuộc đọ sức với Lưu Nhất Hạc, Bành Quốc Lương đánh đâu thua đó, nên chỉ còn cách trút hết sự phẫn uất lên sới bạc mà thôi.

Từ cuộc đọ sức của họ, tôi hiểu ra một đạo lý rằng: Trên quan trường vĩnh viễn không được bộc lộ cảm xúc mạnh mẽ, nếu không sẽ phải chết chung với những cảm xúc đó. Phải biết chờ đợi, biết quan sát, biết tự kỷ luật. Muốn tự kỷ luật thì cần có một ý chí đanh thép, bất kỳ sự bồng bột nào đều có thể hủy hoại tất cả, vì thế nhất thiết phải che giấu tình cảm và đời sống riêng tư của mình. Chính vì lẽ đó, dù trong lòng tôi luôn tơ tưởng đến Âu Bối Bối, nhưng từ trước đến giờ chưa bao giờ để lộ suy nghĩ đó ra ngoài. Tính cách tòng chính xuất sắc nhất chính là không có tính cách, vì thế, quyết không thể bị tín ngưỡng ràng buộc, phải né tránh bất kỳ tia sáng nào, phải biến thế giới nội tâm của mình thành một căn phòng tối tự nhiên, dùng sự điềm tĩnh đáng kinh ngạc để tránh xa bất kỳ tình thế bất lợi nào, đợi thuận gió mới xuôi thuyền, tuyệt đối không chiều theo cảm xúc, chỉ thuận theo thời thế, bởi thời thế tạo ra anh hùng.

Giờ phút này, tất cả những gì chân thực còn lại trên người tôi chỉ có tồn tại mà thôi. Vậy tồn tại là gì? Chính là chiếc cầu độc mộc. Dù trên chiếc cầu độc mộc có thiên binh vạn mã, nhưng mọi người đều có thể nhìn thấy chính mình, vì sự tồn tại này, tôi phải náu mình ở chỗ sâu nhất trong nội tâm, mãi cho đến lúc thay đổi hoàn toàn diện mạo, mãi cho đến lúc tất cả đều được sáng tạo trở lại. Đã đứng trên cầu, tất cả đều thuộc về cây cầu, không ai có thể hiểu được ý nghĩa của cây cầu độc mộc này ngoài chính bản thân nó. Vì ý nghĩa này, cần phải có tất cả tế bào não, cần có tất cả mặt nạ, cần có tất cả hình bóng, cần có tất cả âm mưu.

Chỉ đúng vẻn vẹn một tuần sau khi Triệu Trung mời tôi ăn cơm, cơn "đại địa chấn" chính thức bùng phát. Sớm hôm đó, Bành Quốc Lương đến cơ quan rất muộn, khi tôi đến phòng làm việc của ông ta xin chỉ thị công việc, ông ta đang sắp xếp lại văn kiện với vẻ rất mệt mỏi, có đến ba chồng văn

kiện bỏ đi trên bàn làm việc, mỗi chồng đều cao dễ đến một mét, ông ta đang hoang mang nhét từng tờ vào trong chiếc máy cắt giấy, tôi dè dặt hỏi: "Phó Thị trưởng Bành, trưa mai Sở xây dựng thành phố tổ chức lễ giao chìa khóa công trình cải tạo khu lều tạm, muốn mời Phó Thị trưởng tham gia, ông xem..."

Bành Quốc Lương không buồn ngẩng lên nói: "Hằng Đạt, hai hôm nay trong người tôi không khỏe lắm, hay là bảo họ mời Thị trưởng Lưu đi."

Tôi gật đầu rồi đi liền, vừa ra đến hành lang thì gặp ngay Hoàng Tiểu Minh, tôi thấy anh ta kẹp dưới nách một cuốn sách, liền tỏ vẻ hồ hởi hỏi: "Tiểu Minh, đang nghiên cứu kinh điển gì vậy?"

Hoàng Tiểu Minh cười rầu rĩ nói: "Em đến phòng tư liệu tìm cuốn *Sử ký*, muốn soi xét xem rốt cuộc Hán Vũ Đế và Tư Mã Thiên ai vĩ đại hơn."

Làm chính trị ai lại không sùng bái Hán Đại Đế chứ, Tư Mã Thiên dù có vĩ đại cũng chỉ là một văn nhân, nhưng Hoàng Tiểu Minh đột nhiên nói ra ý nghĩ này lại khiến tôi có phần khó hiểu. Để khơi gợi suy nghĩ thật của Hoàng Tiểu Minh, tôi liền thả mồi nhử: "Tư Mã Thiên làm sao có thể đặt ngang hàng với Hán Vũ Đế hùng tài đại lược được, ông có sức ảnh hưởng to lớn đối với quá trình hình thành dân tộc Trung Hoa, xác định hình thái văn hóa, xác lập chế độ chính trị, là thủ lĩnh của đế quốc cổ đại."

Hoàng Tiểu Minh nghe xong câu nói của tôi lập tức phản bác: "Trưởng phòng, đây phải chăng là cách làm 'bài xích bách gia, độc tôn Nho thuật'. Theo cách nghĩ của tôi, sự độc tài trên tư tưởng này còn bóp nghẹt sức sống của dân tộc ở mức độ khủng khiếp hơn so với độc tài trên chế độ chính trị. Trần Thắng, Ngô Quảng nói rất hay, vương hầu công tướng chắc gì đã có dũng khí? Hán Vũ Đế chẳng qua là một kẻ độc tài chuyên chế vương quyền, thiên hạ là của họ Lưu, làm hoàng đế là công việc của ông ta, làm hoàng đế tốt là chức trách của ông ta, có gì đáng ca tụng? Trong *Báo nhậm an thư*, Tư Mã Thiên nói: 'Mỗi người có một lần chết, hoặc nặng tựa Thái sơn, hoặc nhẹ tựa lông hồng', cái nặng của *Sử ký* là nặng tựa Thái Sơn, Tư Mã Thiên tuy bị áp bức và lăng nhục, sinh tử cận kề trước mặt nhưng không hề đánh mất tráng khí ngút trời, lấy máu làm mực, hoàn thành kiệt tác *Sử ký* được Lỗ Tấn tôn xưng là 'thiên cổ tuyệt xướng của sử gia, là áng Ly Tao không vần'.

Bút pháp của Tư Mã Thiên là thiên cổ độc nhất vô nhị, còn Hán Vũ Đế tuy là danh xưng thiên cổ, nhưng hoàn toàn không phải độc nhất vô nhị. Huống hồ *Sử ký* không chỉ là một bộ sử soi sáng thiên cổ, mà còn là một bộ 'báng sử' không kiêng dè thể diện hoàng gia, trong thời đại chuyên chế vương quyền phong kiến, có thể can đảm viết nên bộ 'báng sử' nặng tựa Thái sơn như vậy, không có tinh thần gan dạ không thể làm được! Trong lịch sử dân tộc Trung Hoa, từ xưa đến nay không thiếu gì những kẻ tự ca công tụng đức, cái thiếu chính là người có tinh thần phê phán. Tại sao chúng ta lại thiếu tinh thần phê phán? Chính là vì hành động 'đốt sách chôn Nho' của Tần Thủy Hoàng khơi mào cho xã hội chuyên chế, đến 'văn tự ngục'(1) lên đến tột đỉnh của triều Đại Thanh cuối thời xã hội chuyên chế, đã bóp nghẹt toàn bộ sức sống của cả một dân tộc."

Hoàng Tiểu Minh xổ một tràng biện luận hùng hồn khiến tôi xây xẩm mặt mày, từ khi đến phòng Tổng hợp 2 nhậm chức Trưởng phòng, mặc dù ấn tượng về cậu ta của tôi là tỉ mỉ kỹ càng, nói năng thận trọng, nhưng chưa bao giờ thấy cậu ta thốt ra những lời lẽ mạnh mẽ quyết liệt đến vậy. Tôi có dự cảm, sự khác thường của Hoàng Tiểu Minh nhất định không phải là vô cớ, hừng hực ý chí "hạ thấp chính trị biểu dương văn chương" hoàn toàn không giống với lời lẽ của những kẻ có hoài bão chính trị lớn lao. Theo hiểu biết của tôi về Hoàng Tiểu Minh, cậu ta phải là một kẻ ôm ấp hoài bão chính trị lớn lao, bởi ai chẳng có bản năng theo đuổi địa vị, Hoàng Tiểu Minh là người thông minh tuyệt đỉnh, không thể không thấy rõ kết cục của Bành Quốc Lương, chẳng lẽ cậu ta đã có kế hoạch rút lui khỏi dòng nước xiết? Khi xưa Hoàng Tiểu Minh và Chu Đại Vỹ tranh nhau chức thư ký cho Bành Quốc Lương, cả hai người đều không thiếu kế ngầm ý hiểm, tuy Hoàng Tiểu Minh hơn Chu Đại Vỹ về tài khí và xử thế, nhưng có nằm mơ cậu ta cũng không ngờ được cậu ta đã bước nhầm lên một chiếc tàu cướp biển, muốn bước lên rất dễ nhưng xuống lại khó vô cùng. Thân phận Hoàng Tiểu Minh rất khác với tôi, cứ bám mãi cái chức thư ký, sợ rằng có chí muốn rút chân khỏi dòng nước xiết, nhưng không có mệnh rút chân khỏi dòng nước xiết. Điều này thật ứng với câu *tái ông thất mã*, không ngờ Chu Đại Vỹ không tài năng bằng Hoàng Tiểu Minh, nhưng số phận lại may mắn hơn rất nhiều. Nghĩ lại những lời Hoàng Tiểu Minh vừa nói, lại nghĩ đến tình thế tiến thoái lưỡng nan của mình hiện tại, tôi thầm hạ quyết tâm, phải vĩnh viễn đứng trong hàng ngũ của người thắng lợi, tuyệt đối không thể làm kẻ thất bại.

Đêm qua tôi mơ một giấc mơ rất đáng sợ, sáng hôm sau tỉnh dậy vẫn còn thấy sợ. Tôi mơ thấy giữa đêm khuya, một mình cầm chiếc xẻng đến một bãi tha ma, cứ thấy mộ là đào, đào được một chiếc đầu lâu liền nói không phải, rồi lại tiếp tục đào, đào được chiếc đầu lâu nữa lại nói không phải, cứ như vậy không biết đào đến bao nhiêu ngôi mộ, cuối cùng đào được một thi thể còn chưa thối rữa, vẻ mặt nguội lạnh ước chừng khoảng bốn năm mươi tuổi. Tôi vừa đào đến khuôn mặt của thi thể, hai mắt của ông ta đột nhiên mở choàng, phóng ra hai tia sáng, tôi sợ tái mặt nhảy ra xa, chỉ thấy chiếc miệng trương phình thối rữa của thi thể nói: "Hằng Đạt, sao giờ cậu mới tới? Tôi buồn sắp chết rồi đây!" Giọng nói nghe rất quen, tôi lấy hết can đảm hỏi: "Ông là ai? Sao lại nằm ở đây?" Chiếc miệng thối rữa bốc mùi kia nói: "Hằng Đạt, đến tôi mà cậu cũng không nhận ra sao? Tôi là Bành Quốc Lương đây! Chẳng phải Lưu Nhất Hạc sai cậu chôn tôi ở đây sao? Tôi biết Lưu Nhất Hạc sai cậu hại tôi, cậu là người của tôi, cậu không thể thấy chết mà không cứu, mau đào đi, mau cứu tôi ra." Tôi hoảng sợ thất sắc nói: "Sao có thể như vậy được? Sao có thể như vậy được?" Rồi lập tức quỳ xuống đất mà đào, đào mãi đào mãi, thi thể sốt ruột quá, lại mở chiếc miệng thối rữa bốc mùi nói: "Hằng Đạt, cậu đào như vậy thì đến bao giờ, chi bằng cậu cho tôi quả tim của cậu, chỉ cần có một quả tim tôi sẽ sống lại được." Nói xong ông ta liền thò bàn tay gầy đét như móng vuốt túm lấy ngực tôi, móng đã cắm vào ngực, quả tim đầm đìa máu bị ông ta móc ra, tôi đau đớn tột độ, muốn hét lên thật to nhưng không sao nhúc nhích được, đột nhiên tôi bị đẩy một cái, cuối cùng tôi đã thoát ra được, chợt phát hiện vợ tôi đang lay tôi hỏi: "Hằng Đạt, anh gặp ác mộng à?" Tôi gật đầu, sợ đến nỗi toàn thân vã mồ hôi lạnh.

Sáng sớm tỉnh dậy, cảm thấy trong lòng bứt rứt, tôi liền đến thư phòng tìm cuốn *Phân tích giấc mơ* của Freud. Theo giải thích của Freud, loại giấc mơ của tôi hoặc là những ý niệm còn lưu lại lúc tỉnh táo ngày hôm trước, hoặc là sự chuyển động trong suy nghĩ trong thời khắc tỉnh táo này đã khơi dậy một mong muốn trong tiềm thức, hoặc là ngẫu hợp của hai loại này. Ý muốn trong tiềm thức kết hợp với những ý niệm còn sót lại vào ban ngày, đồng thời phát sinh di chuyển, những điều này rất có thể đã từng xảy ra vào ban ngày. Tóm lại, giấc mơ đại diện cho sự thỏa mãn một mong muốn nào đó, giấc mơ đau đớn khủng khiếp cũng không phải là ngoại lệ. Tôi đã bị những giải thích của Freud làm cho lú lẫn, một Bành Quốc Lương đã chết

cứng đào lên từ nấm mộ làm sao có thể là mong muốn của tôi được? Chưa nói đến Bành Quốc Lương vẫn còn sống sờ sờ ra đấy, tại sao trong giấc mơ ông ta lại bị chôn dưới mồ được? Lúc nhỏ tôi đã nghe người lớn nói rằng, mơ nhiều khi là trái ngược, nghĩ vậy bản năng trong tôi khựng lại, lẽ nào tối qua Bành Quốc Lương đã xảy ra chuyện rồi?

Chẳng kịp ăn sáng, tôi vội lái xe đến cơ quan, khi đi qua phòng làm việc của Bành Quốc Lương, tôi vô cùng kinh ngạc, đến nỗi không dám tin vào mắt mình nữa, hai tờ niêm phong dán chéo vào nhau trên cửa phòng làm việc, trên đó viết "Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy niêm phong để kiểm tra ủy viên", đóng dấu đỏ to tướng. Hai tờ giấy niêm phong dán chéo vào nhau hệt như dấu chéo đỏ trên tên của tội phạm tử hình, đang thần người ra không biết phải làm gì thì Lý Ngọc Dân đi qua tiện tay kéo vào văn phòng.

Tôi lớ ngớ hỏi: "Chủ nhiệm Lý, xảy ra chuyện gì vậy?"

Lý Ngọc Dân thở dài nói: "Hằng Đạt, Thị trưởng Bành bị Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy song quy rồi."

Dù tôi đã có dự cảm, Triệu Trung từng mời tôi ăn cơm và tiết lộ cho tôi biết trước, nhưng khi sự việc xảy ra tôi vẫn không dám tin đó là sự thật, nghẹn họng trân trối hỏi: "Vậy Hoàng Tiểu Minh thì sao?"

Hoàng Tiểu Minh là lính cũ của Lý Ngọc Dân, cả hai đều là cán bộ thâm niên trong phòng Nghiên cứu của Ủy ban nhân dân thành phố, được điều đến văn phòng Ủy ban thành phố gần như cùng một lúc, đáng nhẽ Lý Ngọc Dân phải ra sức giúp đỡ chiếu cố cho Hoàng Tiểu Minh, nhưng trong mắt tên Lý Ngọc Dân này dường như chỉ có lãnh đạo, vốn dĩ không hề có cấp dưới, vì thế tuy hai người đều đến từ phòng Nghiên cứu, nhưng Hoàng Tiểu Minh hoàn toàn không nhận được chút trợ giúp nào từ Lý Ngọc Dân.

Thế nhưng, lúc này Lý Ngọc Dân dường như đang rất lo lắng cho số phận của Hoàng Tiểu Minh, hắn rầu rĩ nói: "Tối qua Tiểu Minh cũng bị đưa đi, cả Ôn Hoa Kiên, Trần Thực và Hồ Chiếm Phát cũng bị song quy cùng lúc."

Tôi lớ ngớ hỏi: "Tối qua Thị trưởng Bành phải thết đãi Bộ trưởng Bộ thương mại, không lẽ lại đưa người đi ngay trên bàn tiệc!"

Lý Ngọc Dân cười gằn nói: "Bọn họ đều bị ngư ông câu đi, cậu biết ai là ngư ông câu cá không?"

Tôi tò mò hỏi: "Ai?"

Lý Ngọc Dân tỏ vẻ khinh miệt nói: "Nói ra có thể cậu sẽ không tin, là Tống Đạo Minh phụng mệnh tổ chuyên án câu cá."

Tôi chưa bao giờ biết đến khái niệm song quy, quả thực không ngờ tổ chuyên án lại dùng hình thức này để bắt người, Tống Đạo Minh không chỉ là thư ký của Thị trưởng Lưu, mà còn kiêm nhiệm chức Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban thành phố, hơn nữa Tống Đạo Minh luôn xem thường tài trí của Lý Ngọc Dân, thành ra, Lý Ngọc Dân rất bất mãn với hắn ta. Hôm nay ông ta kéo tôi vào phòng làm việc của mình, xem ra chủ yếu là tố Tống Đạo Minh đang đóng vai một thằng hề trong vụ án của Bành Quốc Lương, muốn dựa thời cơ làm bại hoại thanh danh của Đạo Minh đây mà. Thực ra, Đạo Minh cũng là vạn bất đắc dĩ, nếu cấp trên sai Lý Ngọc Dân ông làm người câu cá, có khi ông còn vui thầm trong bụng cũng chưa biết chừng!

Rời khỏi phòng làm việc của Lý Ngọc Dân, tôi không khỏi lo lắng cho số phận của Hoàng Tiểu Minh, nhớ lại hôm qua gặp cậu ta ở hành lang, hai chúng tôi tranh luận Tư Mã Thiên và Hán Vũ đế ai vĩ đại hơn, tôi đột nhiên tỉnh ngộ, thực ra lúc đó Hoàng Tiểu Minh đã thấy rõ bi kịch của mình, cậu ấy muốn mượn *Sử ký* để khích lệ mình chăng? Sau khi "tự cung" (thiến), người đàn ông trong Tư Mã Thiên đã chết, người sĩ phu trong Tư Mã Thiên cũng chết, nhưng Thái Sử Công biểu dương văn chương đã tái sinh. Lần này Hoàng Tiểu Minh cùng ngã theo Bành Quốc Lương, số phận sau này khó có thể nói trước được, nhưng có một điều có thể khẳng định chắc chắn, con người công chức trong Hoàng Tiểu Minh đã chết, thư ký Thị trưởng Hoàng Tiểu Minh cũng đã chết, Tư Mã Thiên vừa "tái sinh" bỗng có đủ một thứ nhận thức xưa nay chưa từng có, bắt đầu dùng con mắt của tầng lớp thấp nhất, bị kỳ thị nhất trong xã hội để nhìn nhận sự vật, nhìn nhận cuộc đời, nhìn nhận lịch sử; vậy còn Hoàng Tiểu Minh sẽ "tái sinh" ở đâu?

Nhớ lại hồi tôi và cậu em vợ cùng đi Thành Đô, đến thảo đường của Đỗ Phủ, cậu ta từ chối chụp ảnh với tượng Đỗ Phủ, tôi hỏi lý do, cậu ta nói mình là người làm ăn, người cậu ta sùng bái là Đào Chu Công, Đỗ Phủ tuy là thánh thơ nhưng suốt đời khốn khó lao đao, người làm ăn chụp ảnh chung với tượng ông ta sợ sẽ bị xúi quẩy. Lúc đó tôi mắng cậu ấy nói năng nhảm nhí, một ông chủ cỏn con như cậu mà cũng sợ chụp chung với thi thánh. Tư Mã Thiên chính xác là một sử thánh, Đỗ Phú suốt đời mưu cầu chức vị, luận về khí phách e rằng vẫn kém Thái Sử Công một bậc, đương nhiên trước khi chịu cung hình, Tư Mã Thiên cũng một lòng "nịnh nọt chúa thượng để cầu thân", nhưng khi trầm luân trong tình cảnh khổ nhục như một thái giám, tự nhiên đối với những chuyện thị phi thành bại, nước chảy mây trôi, thịnh suy thăng trầm, trăng tròn nguyệt khuyết bèn nảy sinh một thứ trí tuệ và cảm khái oán trời thương người. Thời khắc này, Hoàng Tiểu Minh giống như chim sợ cây cung, bị giam lỏng trong một căn phòng nhỏ, e rằng còn chưa suy xét và cân nhắc đến trí tuệ và cảm khái của Tư Mã Thiên, mà chắc chắn là đang lao tâm khổ tứ để tìm cách chạy thật nhanh ra khỏi địa ngục. Nhất định Hoàng Tiểu Minh có thể chạy thoát được, bởi thời gian cậu ta theo Bành Quốc Lương không dài, chưa lún quá sâu nhưng chạy ra ngoài e rằng còn khó chịu hơn ở bên trong! Lòng người khó đoán, thói đời nóng lạnh, riêng việc làm thư ký nhầm cho một tên tham quan đã phải đánh đổi một đời, huống hồ thói đời thường lấy việc cười trên nỗi đau của người khác làm niềm vui. Trong chốn quan trường, giữa người với người đa phần lấy lợi ích làm sợi dây gắn bó, một khi cây đổ khỉ vượn tự nhiên cũng tản đi hết, chỉ có phần cô đơn sâu thẳm nhất trong tâm hồn mới có thể giày vò con người đến mức sống không bằng chết, thật khiến người ta nghĩ đến mà sợ!

Ai cũng biết tôi và Hoàng Tiểu minh là hai cánh tay đắc lực của Bành Quốc Lương, Hoàng Tiểu Minh ngã xuống rồi, tôi phải làm sao đây? Suy đi tính lại tôi cảm thấy mình phải nhanh chóng rời khỏi phòng Tổng hợp 2, nhưng dù Lưu Nhất Hạc sắp xếp tôi làm Trưởng phòng Tổng hợp 1, tôi cũng không cam tâm, bởi lẽ với kinh nghiệm và khả năng của tôi, phải sớm được giải quyết một chức vị cấp Phó Cục rồi mới đúng, tôi cảm thấy dù thế nào cũng nên biến vụ án của Bành Quốc Lương thành một bàn đạp trên con đường hoạn lộ của mình. Tôi đã sớm nhắm vị trí của Lý Ngọc Dân, tôi phải lợi dụng cơ hội Bành Quốc Lương có chuyện để tống cổ hắn ta đi, giành lấy chiếc ghế dưới mông ấy. Nhưng giành bằng cách nào, tôi vẫn đang cân nhắc,

đương nhiên muốn việc này thành công, mấu chốt vẫn nằm ở Lưu Nhất Hạc, may mà tôi có lãnh đạo cũ làm hậu thuẫn. Trước mắt việc tôi phải làm là lo nỗi lo của Lưu Nhất Hạc, nghĩ suy nghĩ của Lưu Nhất Hạc. Đương nhiên, nỗi lo lớn nhất hiện tại của Lưu Nhất Hạc chính là tay phó của mình đã bị song quy, việc này khác nào một cơn động đất đối với chính giới Đông Châu, điều ông ta muốn biết nhất chắc hẳn là cấp độ của cơn động đất rốt cuộc là bao nhiêu? Ông ta biết rõ "Nữ Bao Công" Tề Tú Anh đích thân thụ lý vụ án, cấp độ địa chấn không phải là nhỏ, nhưng nếu quá lớn nền kinh tế, chính trị Đông Châu sẽ phải chịu tổn hại nghiêm trọng, đó là điều Lưu Nhất Hạc không muốn thấy. Thứ Lưu Nhất Hạc cần nhất hiện tại là tin tức của nhóm người Bành Quốc Lương. Nghĩ đến đây, tôi bỗng cảm thấy khoan khoái, phòng Tổng hợp 2 là văn phòng làm việc của Bành Quốc Lương, nay Bành Quốc Lương đã bị tổ chuyên án song quy, một Chủ nhiệm văn phòng như tôi rất có thể sẽ trở thành cầu nối giữa tổ chuyên án và chính quyền thành phố, chỉ cần tổ chuyên án tìm đến tôi, tôi sẽ không lo không có tin tức để cung cấp cho Lưu Nhất Hạc, đến lúc đó lo gì ông ấy không nhìn tôi với cặp mắt khác, như vậy Bành Quốc Lương bị song quy lại trở thành cơ hội có một không hai của tôi.

Bành Quốc Lương bị song quy gây chấn động mạnh mẽ đến giới quan liêu Đông Châu, nhưng điều khiến tôi choáng váng nhất là khi Bành Quốc Lương đánh bạc ở Ma Cao lại để công an ghi hình như ghi hình một phần tử khủng bố vậy. Mà người phụ trách bắt phần tử khủng bố lại là Vương Triều Quyền, chồng cũ của Âu Bối Bối, điều này thật khiến người ta khó bề tưởng tượng! Người này từng là chuyên viên thuộc loại dễ bảo trong Cục xúc tiến đầu tư thành phố, đột nhiên hô biến thành Phó phòng chống khủng bố văn phòng công an tỉnh, câu chuyện chỉ có thể xảy ra trong phim ảnh và tiểu thuyết này lại là sờ sờ xảy ra ngoài đời thật. Trong một thời gian Vương Triều Quyền được loan truyền như một hiện tượng thần kỳ, có người nói tài nghệ bắn súng của Vương Triều Quyền đạt mức bách phát bách trúng, có người nói mười mấy cao thủ cũng không tiếp cận được Vương Triều Quyền, thậm chí còn có người nói Vương Triều Quyền biết thuật ẩn thân, còn giỏi khinh công vượt nóc băng tường, tóm lại, từ một chức chuyên viên cấp chủ nhiệm cỏn con của Cục xúc tiến đầu tư, Vương Triều Quyền thoát xác kỳ diệu biến thành một đại anh hùng "tinh thông 18 loại binh khí" của văn phòng công an tỉnh.

Đương nhiên, người choáng váng nhất vẫn là Âu Bối Bối, từng là người đầu ấp tay gối với Vương Triều Quyền. Người đàn bà xinh đẹp ham chuộng hư vinh đáng thương này luôn khao khát mỹ cảnh phu quý thê vinh, hết nương vào Bành Quốc Lương rồi lại đến Triệu Trung, kết cục cuối cùng chẳng khác nào bong bóng xà phòng. Cuộc sống quả thật quá tàn khốc, cùng với Bành Quốc Lương bị vạch tội, một Vương Triều Quyền gọi dạ bảo vâng thoắt biến thành đại anh hùng, còn Âu Bối Bối không chỉ gặp phải sự đả kích thậm tệ, mà còn trở thành trò cười giúp người ta hả hê. Dù cô ta cắn răng âm thầm chịu đựng nhưng tôi có thể thấy được, chuyện "hồng hạnh vượt tường" của Âu Bối Bối đã làm tổn thương Vương Triều Quyền, khiến cậu ta rời bỏ cô ấy, ăn năn cũng đã muộn. Milan Kundera[(2)] nói: "Con người vĩnh viễn không thể biết mình nên làm gì, bởi con người ta chỉ có thể sống một lần, không thể so sánh nó với đời trước, cũng không thể rút kinh nghiệm ở tương lai." Từ câu nói này tôi ngộ ra được một đạo lý, muốn tránh cho cuộc đời giống như một bản phác thảo phải dùng nguyên nửa đời trước để tập duyệt, nửa đời sau diễn xuất, mặc dù làm vậy sẽ phải trả giá rất lớn, nhưng cũng đáng, chí ít cũng không phải ôm hận như Thomas: "Chỉ có thể sống được một lần, chẳng khác gì vốn chưa từng sống." Nếu Âu Bối Bối có thể đem quá khứ của mình ra tập duyệt, đúc kết bài học kinh nghiệm sau đó tự tin diễn xuất ở nửa đời sau, nhất định cô ấy sẽ biến bản phác thảo cuộc đời thành bản thảo hoàn chỉnh. Nhưng mỗi khi nhìn thấy nụ cười gượng gạo hiện ra từ đôi mắt sưng mọng của Âu Bối Bối, tôi đều phải nhớ đến câu nói của Hamlet: "Nhẹ dạ, tên gọi của mi phải là đàn bà mới đúng!" Tôi cảm thấy câu nói này đã đập tan chiếc vỏ ốc ngụy trang của Âu Bối Bối, chạm đến nơi mềm yếu nhất trong sâu thẳm tâm hồn cô ấy.

Để xoa dịu nỗi đau của Âu Bối Bối, lấy danh nghĩa trách nhiệm của một Trưởng phòng, nhân dịp sinh nhật mình tôi mời cả phòng đi ăn. Trong bữa tiệc, Hứa Trí Thái bày tỏ sự bất bình thay cho Bành Quốc Lương, trái với bình thường Âu Bối Bối bắt bẻ lại Hứa Trí Thái, mắng Bành Quốc Lương là một bãi phân chó bốc mùi, bất ngờ hai người nảy ra một cuộc khẩu chiến kịch liệt, từ đầu đến cuối tôi vẫn yên lặng không xen vào, điều khiến tôi ngầm sợ là Chu Đại Vỹ đứng hẳn về phía Âu Bối Bối, chọc cho Hứa Trí Thái giận quá hóa giận, nổi đóa: "Đừng quên chúng ta đều là người sát sườn với Phó Thị trưởng Bành, nhiều năm phục vụ cho ông ấy, đúng là hiện tại ông ấy đã bị song quy nhưng vẫn chưa có kết luận chính thức, ngay đến chúng

ta cũng là những kẻ đánh thằng chết rồi thì chỉ tổ làm trò cười cho những kẻ cười trên nỗi đau của người khác. Âu Bối Bối, ông trời đã cho chúng ta một khuôn mặt, không bao giờ chúng ta có thể tự tạo ra một khuôn mặt khác được đâu." Câu cuối cùng của Hứa Trí Thái đã làm tổn thương nặng nề đến lòng tự trọng của Âu Bối Bối, khác nào chửi cô ấy đã ngoại tình còn không biết xấu hổ. Lúc Vương Triều Quyền còn làm trong văn phòng mời gọi đầu tư, quan hệ giữa Hứa Trí Thái và Vương Triều Quyền khá tốt, câu cuối cùng của Hứa Trí Thái rõ ràng là bất bình hộ cho Vương Triều Quyền. Âu Bối Bối nghe xong phát nộ xung thiên lao ra khỏi nhà hàng, Hứa Trí Thái không ngờ Âu Bối Bối phản ứng như vậy, đứng thần người ra, Chu Đại Vỹ ghé tai tôi nói nhỏ: "Trưởng phòng, mau chạy theo khuyên nhủ cô ấy đi, đừng để xảy ra chuyện gì!" Tôi liền vội vàng đuổi theo.

Lúc này, giữa cơn mưa phùn rả rích rơi dưới trời đêm, Âu Bối Bối bất chấp chạy bổ về phía trước, tôi nhanh chân đuổi theo, cuối cùng túm được cánh tay cô ấy: "Bối Bối, đều là những lời nhảm nhí, đừng cho là thật." Bối Bối khăng khăng vùng thoát, tôi cũng không nghĩ được gì nhiều, vòng tay ôm lấy cô ấy nói: "Bối Bối, anh biết trong lòng em rất khổ sở, giờ chỉ có một mình anh, em hãy khóc một trận đi, khóc lên được sẽ dễ chịu hơn rất nhiều." Không ngờ Bối Bôi ôm chặt lấy tôi, khóc nức nở...

Trong lời mở đầu Odyssey, khi quần thần đang đang tụ hội trong cung điện thần Zeus trên núi Olympus, Zeus nói: "Ôi! Người đời đều thích oán trách thiên thần, nói tất cả tai họa đều do chúng ta giáng xuống; trên thực tế đều là do bản thân họ hồ đồ mới gặp phải những tai họa ngoài số mệnh đã định." Lúc này, Trương Bội Phương đang ngồi trước mặt tôi gạt nước mắt nguyền rủa ông trời bất công: "Dựa vào cái gì để Lưu Nhất Hạc thì hiên ngang làm Thị trưởng, mà lại đẩy Quốc Lương vào họa lớn như vậy chứ!" Đúng như tôi dự liệu, Tổ trưởng tổ chuyên án Đặng Hoằng Xương đã gọi điện cho Chủ nhiệm văn phòng Ủy ban thành phố Tiêu Phúc Nhân, hy vọng Đảng ủy sắp xếp một người liên hệ với Trương Bội Phương chuẩn bị quần áo cho Bành Quốc Lương, Tiêu Phúc Nhân liền giao việc này cho tôi. Sau khi gọi được cho Trương Bội Phương, tôi nhanh ý đem tin này nói trước cho Tống Đạo Minh, Tống Đạo Minh đang thu dọn văn kiện trong phòng làm việc, biết tôi muốn đi gặp Trương Bội Phương, tỏ vẻ vỗ về nói: "Hằng Đạt, trong lòng tôi cậu luôn là người của lãnh đạo cũ, xưa nay chưa bao giờ xem

cậu là người của Bành Quốc Lương, Thị trưởng Lưu đã nói từ trước, để cậu làm Trưởng phòng Tổng hợp 2 là quá thiệt thòi cho cậu, nhưng trước đây do còn vướng Bành Quốc Lương, không thể cho cậu vị trí đó được, trước mắt cậu cứ cố gắng chịu thiệt thòi ở phòng Tổng hợp 2 thêm một thời gian nữa, tôi tin Thị trưởng Lưu sẽ cho cựu Thị trưởng một câu trả lời thỏa đáng. Thực ra, sau khi Đặng Hoằng Xương gọi điện cho chủ nhiệm Tiêu, chủ nhiệm Tiêu đã báo cáo lên Thị trưởng Lưu, trong thời gian song quy Bành Quốc Lương, việc để cậu liên hệ với Trương Bội Phương là do Thị trưởng Lưu chủ định, sở dĩ quyết định như vậy là có hai nguyên nhân, thứ nhất cậu từng là cánh tay phải của Bành Quốc Lương, Trương Bội Phương tín nhiệm cậu; thứ hai cậu từng là thư ký của cựu Thị trưởng, tổ chức càng tín nhiệm cậu, đặc biệt là Thị trưởng Lưu. Sau khi Bành Quốc Lương bị vạch trần, Thị trưởng Lưu rất đau lòng, nhưng điều khiến ông ấy đau lòng hơn là Trương Bội Phương không biết giúp chồng hối lỗi lại chạy đôn chạy đáo kêu oan cho Bành Quốc Lương, ra sức vu oan hãm hại những người vô tội, ảo tưởng có thể hãm hại được Thị trưởng Lưu, dụng tâm vô cùng hiểm ác. Hằng Đạt, tình hình ngày càng phức tạp, đầu óc cũng phải ngày càng tỉnh táo hơn!" Lời của Tống Đạo Minh vừa chân thành vừa sắc bén, may mà tôi nhanh trí báo cho Tống Đạo Minh biết, không ngờ phía sau lại ẩn giấu nhiều huyền cơ bí ẩn đến vậy.

Tôi bước vào cổng nhà Bành Quốc Lương, Trương Bội Phương như nhìn thấy người nhà, vừa gạt nước mắt vừa kéo tay tôi vào phòng khách, nhìn bộ dạng của Trương Bội Phương rõ ràng rất đáng thương nhưng cô ta luôn miệng rủa ông trời bất công, chửi tiểu nhân lộng quyền, thề có làm ma cũng phải đòi lại công bằng, ngoài khiến tôi đồng tình, cũng khiến tôi phải một phen sợ toát mồ hôi trước người đàn bà một mực muốn cứu chồng này. Bởi giờ phút này Trương Bội Phương chẳng khác gì một kẻ đang đùa với lửa. Điều này lại nhắc nhở tôi, chỉ cần tôi làm ra vẻ cùng chung mối thù với Trương Bội Phương, rất có thể cô ta sẽ tiết lộ kế hoạch tiếp theo của mình. Quả không sai, sau khi tôi giúp cô ta gom thêm hàng loạt bất bình, tôi phát hiện cô ta biết rất rõ tình hình của Bành Quốc Lương trong trại giam, thậm chí đến việc ngày ba bữa cơm cô ta cũng nắm rõ trong lòng bàn tay, tôi không thể không kinh ngạc về khả năng của người đàn bà này. Rõ ràng, nội bộ Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy đã có người chuyển tin tức cho cô ta, nếu không làm sao cô ta có thể biết rõ đến vậy. Không phải vô tình mà Trương Bội Phương tiết lộ với tôi những thông tin này, dụng ý của cô ta rất rõ ràng, ý cô

ta muốn nói với tôi, chớ cho rằng chồng cô ta đã cùng đường, vẫn có người biểu dương chính nghĩa, vẫn chưa biết hươu sẽ chết trong tay ai đâu! Chỉ cần Dương Hằng Đạt chú biểu hiện tốt, sau này chồng tôi nhất định sẽ không quên ơn chú! Bành Quốc Lương nhiều năm lăn lộn trên quan trường, không thiếu những mối quan hệ vô cùng lợi hại, với một số người, bảo vệ ông ta chính là bảo vệ chính mình, vì thế những nhân tài này sẵn sàng chấp nhận rủi ro. Trong thể chế hiện nay, nắm giữ quốc pháp là người chứ không phải là chế độ, mạng lưới pháp luật biến thành mạng lưới quan hệ, mạng lưới ân huệ, thậm chí còn bị ảnh hưởng bởi dư luận, cái gọi là lưới trời lồng lộng, thưa nhưng khó thoát chỉ dọa được kẻ trộm vặt chứ không dọa được cường tặc. Nhưng dù Bành Quốc Lương ông có may mắn thoát được thì cũng thương tật đầy mình, đời người ngắn ngủi, chỉ có kẻ đáng khinh như Hứa Trí Thái mới tin những lời quỷ quái của Trương Bội Phương thôi. Tôi ngày ngày làm việc bên cạnh Bành Quốc Lương, dù không hiểu rõ ông ta bằng thư ký sát sườn, nhưng cũng không tránh khỏi nhìn nhiều quen mắt, nghe nhiều quen tai, không nói đâu xa, ngay như những tổn thương mà Âu Bối Bối phải chịu đựng, đủ biết Bành Quốc Lương bỉ ổi không bằng cầm thú, không biết sau khi Trương Bội Phương biết những chuyện như vậy sẽ nghĩ thế nào, có còn lớn tiếng oán trời trách đất kêu oan cho hắn nữa không. Trương Bội Phương cô đã có gan chơi với lửa, cũng tốt, nói không chừng sẽ đốt thổi bùng vận may đến cho mình. Không biết tại sao, từ sau ngày Âu Bối Bối khóc nức nở trong lòng tôi, tôi bỗng khinh ghét Bành Quốc Lương đến tận xương tủy, từ việc Vương Triều Quyền làm nhiệm vụ ở Ma Cao vô tình chộp được cảnh Bành Quốc Lương trên sòng bạc, đó quả là một sự báo ứng, là ông trời đã ban công lý cho Vương Triều Quyền.

Người giúp việc chuẩn bị xong quần áo bỏ vào một chiếc túi xách giao cho tôi, tôi nhận lấy túi xách rồi xin cáo từ, Trương Bội Phương lại kéo tay tôi, năn nỉ tôi đến nhà lãnh đạo cũ bày tỏ bất bình thay cho Bành Quốc Lương, xin ông ấy gây sức ép cho Tỉnh ủy, Ủy ban kiểm tra tỉnh, tôi không nhận lời nhưng cũng không từ chối, miễn cưỡng rời khỏi nhà Bành Quốc Lương.

Đây là lần đầu tôi lái xe vào trụ sở quân khu tỉnh, nhà tiếp khách tuy không sang trọng, nhưng sáng sủa sạch sẽ, trước cửa có rất nhiều xe hơi loại rẻ tiền của Ủy ban kiểm tra tỉnh và Viện kiểm sát. Hai tay cảnh sát đứng

canh cửa, người ra vào đều phải mang thẻ. Trước khi đến nhà Bành Quốc Lương, Tiêu Phúc Nhân đã cho tôi số điện thoại của một người trong tổ chuyên án, bảo tôi tìm vị chuyên viên cấp chủ nhiệm tên là Thượng Tiểu Quỳnh. Sau khi gọi theo số đó, xuống xe, vừa châm một điếu thuốc, một cô gái xinh đẹp với vầng trán tràn đầy khí khái từ trong phòng bước ra.

"Trưởng phòng Dương, mang quần áo đến rồi sao?" Vừa nhìn thấy tôi, cô ta mỉm cười chào.

Tôi há hốc miệng vì kinh ngạc: "Cô… chẳng phải cô làm ở tổ tạp vụ văn phòng Ủy ban thành phố sao?"

Mấy cô gái ở phòng tạp vụ cô nào cũng giống cô nào, mỗi khi mở Hội nghị thường vụ Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Hội nghị xử lý thường vụ của Thị trưởng, bọn họ phụ trách việc pha trà rót nước cho lãnh đạo, cho nên tôi đều có ấn tượng, chỉ có điều không thể nhớ được tên.

"Đúng vậy, không ngờ trưởng phòng Dương còn nhớ tôi." Thượng Tiểu Quỳnh chớp đôi mắt to tròn lanh lợi nói: "Thực ra, mục đích tôi đến phòng tạp vụ làm việc là để bắt chuột, nay chuột đã bắt hết, đương nhiên tôi phải rời khỏi đó thôi. Trưởng phòng Dương, cảm ơn anh đã đối tốt với Đại Vỹ, hôm sau tôi và Đại Vỹ sẽ mời anh ăn cơm."

"Sao cơ, cô quen Chu Đại Vỹ sao?" Tôi tròn mắt hỏi.

"Đúng vậy, Đại Vỹ là bạn trai của tôi, anh ấy chưa nói với anh sao?" Thượng Tiểu Quỳnh ngời ngời hạnh phúc nói.

Cô ta vừa dứt lời, trong lòng tôi bỗng cảm thấy hồi hộp vô cùng, thầm nghĩ Đại Vỹ thật giỏi che giấu, trước đây tôi luôn cho rằng Hoàng Tiểu Minh mới là kẻ lòng dạ thâm sâu, không ngờ tôi đã nhìn lầm, nay nghĩ lại Hoàng Tiểu Minh chẳng qua chỉ là thận trọng, kẻ lòng dạ thâm sâu thực sự nhất định phải là kẻ có thể chôn những bí mật khủng khiếp xuống tận đáy lòng, nghĩ đến cặp Chu Đại Vỹ và Thượng Tiểu Quỳnh, tôi bỗng thấy lạnh sống lưng, nói không chừng Bành Quốc Lương lọt vào tay Vương Triều Quyền cũng chỉ là một khúc nhạc đệm. Căn cứ vào thời gian cô ta đến phòng tạp vụ làm việc, nói không chừng Bành Quốc Lương là gục trong tay Tiểu

Quỳnh và Đại Vỹ. Chả trách gần đây Chu Đại Vỹ liên tục ra vào chỗ Tống Đạo Minh, xem ra tên oắt con này đã bỏ tối tìm sáng trước tôi một bước, tuổi còn trẻ mà đã có lòng dạ thâm hiểm như vậy, chẳng phải chỉ cần đắc thế nữa là sẽ tiến rất xa sao? Nghĩ kỹ lại, ban đầu Chu Đại Vỹ suốt ngày bám theo nịnh bợ Hồ Chiếm Phát, không ngờ là để tạo căn cứ cho Thượng Tiểu Quỳnh, giờ đây Hồ Chiếm Phát bị song quy có hối hận cũng đã quá muộn rồi.

"Tiểu Quỳnh, Đại Vỹ có bạn gái xinh đẹp, lợi hại như vậy, tương lai lấy nhau e là sẽ bị 'vợ quản chặt' rồi đây!" Tôi đùa.

"'Vợ quản chặt' có gì không tốt, 'vợ quản chặt' là giám sát tốt nhất, đàn ông có 'vợ quản chặt' cho khỏi bị song quy!" Thượng Tiểu Quỳnh vừa nói vừa khanh khách, đúng là một bông hồng có gai.

Chúng tôi tán gẫu với nhau mấy câu, tôi lấy chiếc túi xách đựng quần áo để trên xe giao cho Thượng Tiểu Quỳnh, cô ấy đưa lại túi quần áo bẩn cho tôi, sau đó vẫy tay chào, xoay người bước vào nhà khách. Tôi phóng mắt quan sát toàn bộ tòa nhà khách cũ kỹ, càng nhìn càng thấy giống một khối bia mộ.

Khi đưa quần áo bẩn của Bành Quốc Lương hộ Thượng Tiểu Quỳnh, tôi biết Hoàng Tiểu Minh đã được thả. Tôi liên lạc được với Hoàng Tiểu Minh qua vợ cậu ta, đề nghị lái xe đến đưa cậu ta đi dạo cho khuây khỏa, Hoàng Tiểu Minh đồng ý, tôi lập tức lái xe đến đón cậu ta đi Tây Sơn.

Suốt quãng đường Hoàng Tiểu Minh chỉ im lặng, bị giam mười mấy ngày khiến cậu ta gần như biến thành một người khác, trong lòng dường như lúc nào cũng có một tảng đá đè nặng, Hoàng Tiểu Minh chắc chắn đã đi đến ngã tư quan trọng nhất của cuộc đời. Tôi đoán, ngày nào cậu ta cũng bị dằn vặt bởi một câu hỏi duy nhất: Phải rẽ về hướng nào? Nói thật, tôi hẹn Hoàng Tiểu Minh ra, không phải vì muốn biết cậu ta đang nghĩ gì, mà là muốn biết tổ chuyên án đã hỏi cậu ta những gì, chỉ khi biết rõ tình hình trong đó của Hoàng Tiểu Minh, tôi mới có thể đi gặp Thị trưởng Lưu được.

Không ngờ Hoàng Tiểu Minh đã nhìn thấu suy nghĩ của tôi, cậu ta ngồi ghế phụ ngắm nhìn phong cảnh qua cửa sổ nói: "Anh Dương, em nói trước,

hôm nay chúng ta ra ngoài là để ngắm cảnh, nếu anh muốn biết tổ chuyên án đã hỏi em những gì, thì xin lỗi, em không thể báo cáo, không chỉ anh, nếu chị dâu có tìm em, em cũng sẽ nói như vậy. Nếu anh cảm thấy mất hứng, vậy hãy lập tức đưa em về."

Tôi bị nhìn thấu ruột gan, cố giấu vẻ lúng túng nói: "Chú em, chú muốn đi đâu, anh biết trong lòng chú rất rối, anh lại không rối giống như chú sao. Người ta đều nói hai anh em ta là trợ thủ đắc lực của Phó Thị trưởng Bành, nay ông ta xảy ra chuyện, người khó chịu nhất đương nhiên là hai anh em ta rồi. Kéo chú ra đây chính là muốn chú được khuây khỏa, đương nhiên cũng muốn biết dự định tiếp theo của chú là gì."

Hoàng Tiểu Minh châm một điếu thuốc, rít một hơi dài, nói: "Có thể dự định gì chứ, vụ án chưa thể kết thúc trong một chốc một lát được, dù em đã được thả nhưng chỉ cần vụ án chưa kết thúc thì em chưa thể nói được điều gì, bất cứ lúc nào tổ chuyên án cũng có thể gọi em trở lại. Hiện tại em là một con cừu non lạc đường, ngày ngày đều sống trong sợ hãi. Anh Dương, anh biết tại sao em sợ không? Chỉ cần tổ chuyên án tìm em thẩm tra tình hình, đều có thể đề cập đến một số người, chỉ cần anh nhắc đến tên của của một người này thôi, sẽ liên lụy đến tính mạng, tài sản của tất cả mọi người trong gia đình. Ai có tội là chuyện của bản thân họ, em không muốn làm hại bất cứ người nào, nhưng hiện tại em không có tự do được không muốn hại người, đó là nỗi khổ lớn nhất của em."

Nghe những lời của Hoàng Tiểu Minh, tôi mừng thầm trong lòng, may mà tôi không ham cờ bạc, cũng không tham gia vào cuộc chiến giữa Bành Quốc Lương và Lưu Nhất Hạc, nếu không rất có thể tôi cũng cùng chung số phận với Ôn Hoa Kiên, Trần Thực và Hồ Chiếm Phát, hoặc may mắn lắm thì cũng trở thành con cừu non lạc đường như Hoàng Tiểu Minh.

Tôi còn muốn moi thêm một vài thứ từ miệng Tiểu Minh, bèn mở lời an ủi: "Tiểu Minh, nghe chú nói vậy, xem ra đã có người hé miệng rồi, chú đoán xem là ai nhát gan như vậy?"

Hoàng Tiểu Minh khẽ hừm một tiếng nói: "Anh Dương, chớ thấy một số người cậy có quyền lực trong tay mà vênh vang tự đắc, coi trời bằng vung,

đối mặt với tổ chuyên án, không bằng một tên vô lại, tất cả chỉ là cọp giấy mà thôi."

Tôi dò hỏi: "Ý chú là cả mấy người này đều đã khai hết rồi sao? Không thể nào, chị dâu vẫn luôn đôn đáo khắp nơi để kêu oan cho Thị trưởng Bành cơ mà."

Hoàng Tiểu Minh tỏ ra bình tĩnh lạ thường nói: "Anh Dương, anh đã đọc cuốn *Chuộc tội tại Shawshank* chưa? Trong đó có một đoạn nói thế này: 'Trong trại giam mỗi phạm nhân đều khẳng định mình vô tội, chỉ khi họ gặp phải thẩm phán lạnh lùng, luật sư vô dụng, những lời vu cáo với cảnh sát mà trở thành kẻ bị hại, hoặc nếu không thì là số quá xui xẻo.' Nói thẳng một câu, trong vụ án này, người đen đủi nhất chỉ có một mình em, em là kẻ xui xẻo nhất trên đời này, còn những người khác căn bản không cần phải *Chuộc tội tại Shawshank*, chỉ cần đóng đinh trên thập tự giá là đủ, chị dâu đã quá không biết lượng sức mình, lẽ nào ngay đến thượng đế trên thập tự giá cũng có thể chuộc được?"

Dù tội Bành Quốc Lương đã bị phanh phui, nhưng tôi luôn cho rằng tội của ông ta không đến nỗi phải chết, không ngờ Hoàng Tiểu Minh lại ám chỉ Bành Quốc Lương bị đóng trên thập tự giá. Phải thừa nhận rằng, Hoàng Tiểu Minh là thư ký sát sườn của Bành Quốc Lương, xem ra Hoàng Tiểu Minh biết rõ chân tướng hơn tôi, nếu không cậu ta đã không thể phán đoán được kết quả cuối cùng của vụ án như thế. Nghĩ đến chuyện Bành Quốc Lương có thể sẽ từ bị song quy đến mất mạng, tôi lại hít một hơi thật sâu.

Sau khi từ Tây Sơn quay về, tôi sắp xếp lại cẩn thận trong đầu tình hình tiếp xúc với Trương Bội Phương, Thượng Tiểu Quỳnh và Hoàng Tiểu Minh mấy ngày nay. Hôm sau vừa đến cơ quan, tôi liền đến văn phòng của Thị trưởng Lưu, đúng lúc Lý Ngọc Dân cũng ở đó, hai người đang ngồi trên ghế, có vẻ Lý Ngọc Dân đang báo cáo tình hình công việc với Thị trưởng Lưu.

Tôi bước vào phòng, Thị trưởng Lưu chào hỏi rất nhiệt tình, rồi quay sang nói với Lý Ngọc Dân bằng giọng đuổi khách: "Ngọc Dân, cứ vậy nhé, cậu về cân nhắc thật kỹ nhé!" khiến Lý Ngọc Dân chưng hửng bỏ đi. Thị trưởng Lưu kéo tôi ngồi xuống, thân mật hỏi: "Hằng Đạt, tìm tôi có việc gì sao?"

Tôi ngượng ngùng gật đầu, rồi dựa theo mạch suy nghĩ đã sắp sẵn trong đầu tối qua, báo cáo một cách vô cùng sinh động tình hình tiếp xúc với Trương Bội Phương, Thượng Tiểu Quỳnh và Hoàng Tiểu Minh. Báo cáo xong, tôi còn thêm chút mắm muối: "Thị trưởng Lưu, lãnh đạo cũ thường dạy em, cuộc đời chỉ có một quy luật là tự làm tự chịu, nhưng Trương Bội Phương lại không biết điều này, rất nhiều biểu hiện chứng minh cô ta đang vu cáo hãm hại sếp, vì thế em cảm thấy mấu chốt của vụ án Bành Quốc Lương không phải là Bành Quốc Lương mà là Trương Bội Phương. Ngày nào Trương Bội Phương còn ráo riết hoạt động khắp nơi bên ngoài, thì ngày đó không chỉ tổ chuyên án bị quấy nhiễu, mà ngay đến bản thân sếp cũng không được yên. Vì thế vẫn nên giải quyết chuyện Trương Bội Phương cho ổn thỏa."

Lưu Nhất Hạc nghe xong nhíu chặt lông mày trầm tư một lúc, sau đó tỏ vẻ vị tha nói: "Hằng Đạt, một người nếu thể xác mắc phải bệnh nan y còn có thể khiến tinh thần sống dậy, nhưng một người nếu linh hồn mắc phải bệnh nan y thì dù có vu oan giá họa, đổi trắng thay đen cũng không cứu nổi mình. Vẫn là câu châm ngôn đó, thế gian chính đạo thăng trầm!"

Tôi cảm thấy vẫn chưa tỏ đủ lòng trung thành của mình, bèn tăng thêm vẻ sốt sắng khẩn thiết: "Thị trưởng Lưu, tâm hại người không có, nhưng tâm đề phòng không thể không có!"

Thị trưởng Lưu cười ha hả nói: "Hằng Đạt, không hổ danh từng là thư ký của lãnh đạo cũ, tinh thần giác ngộ chính trị quả rất cao! Những rủi ro chính trị ngày càng có thể kiểm nghiệm được khả năng nhạy bén chính trị của từng cá nhân, về điểm này cậu chín chắn hơn Hứa Trí Thái. Hằng Đạt, càng ở giai đoạn khác thường, càng có thể rèn luyện được phẩm cách chính trị của mỗi người, giai đoạn này, một Trưởng phòng Tổng hợp 2 như cậu đã có cơ hội để thử thách bản thân rồi!"

Rõ ràng Thị trưởng Lưu đã dùng Hứa Trí Thái để trấn áp tinh thần mình, Hứa Trí Thái đã làm gì mà khiến Thị trưởng Lưu phải canh cánh trong lòng như vậy?

Rời khỏi văn phòng Thị trưởng Lưu, ngẫm lại từng câu nói của ông ta, câu sau cùng rất sâu sắc, điều này chứng tỏ ông ta chưa hoàn toàn tín nhiệm

mình, nếu không sẽ không căn dặn mình phải "trải qua thử thách", phải làm sao mới có thể khiến Thị trưởng Lưu tín nhiệm mình như tín nhiệm Tống Đạo Minh, Tiêu Phúc Nhân đây? Như vậy sẽ đứng ở phía đối lập với Hứa Trí Thái, không đúng, Hứa Trí Thái đã leo lên tàu cướp biển mà không chịu xuống, suy cho cùng tôi vẫn phải vạch rõ lằn ranh với Bành Quốc Lương, nhưng dù thế nào tôi vẫn là Trưởng phòng phục vụ cho Bành Quốc Lương, quay giáo đánh lại là đúng, nhưng câu "vẽ rồng thêm mắt" cuối cùng dường có chút thái quá, lúc đó trong lòng tôi cảm thấy rất đắc ý, nhưng giờ nghĩ lại, đó không chỉ là "vẽ rắn thêm chân" mà còn có chút cảm giác là "đánh kẻ chết rồi". Nhưng tôi là cánh tay phải của Bành Quốc Lương... báo cáo tình hình khách quan cũng chẳng có gì đáng trách, bày tỏ cách nhìn nhận của mình một cách thông thường cũng chẳng có gì là không thể, nhưng vì lúc đó tôi quá muốn thể hiện lòng trung thành của mình, có thể nào đã để lại ấn tượng bán chúa cầu vinh cho Thị trưởng Lưu hay không? Nếu không thì tại sao lại phải thử thách mình?

Tôi càng nghĩ càng chán nản, không kiềm chế nổi bèn đi thẳng vào nhà vệ sinh, đúng lúc chạm mặt Hứa Trí Thái trong đó. Từ khi Bành Quốc Lương xảy ra chuyện, phòng Tổng hợp 2 cũng phải chịu "án treo", suốt ngày ăn không ngồi rồi, lòng người cũng phân tán. Chu Đại Vỹ thì mải mê nghiên cứu sách dạy đánh cờ, Âu Bối Bối mải mê chăm chút sắc đẹp và vẫn thường xuyên tán tỉnh vẽ vãn Triệu Trung qua điện thoại, chỉ có Hứa Trí Thái cứ đến điểm danh rồi mất hút. Ban đầu tôi cũng không chú ý lắm, vừa rồi Thị trưởng Lưu nhắc nhở, tôi mới cảm thấy việc thường xuyên mất hút của Hứa Trí Thái chắc chắn là có liên quan đến Trương Bội Phương. Tôi còn khai thác được từ miệng Triệu Trung thông tin Hứa Trí Thái có quan hệ rất gần gũi với tình cũ của Tề Tú Anh, người này tên là Lâm Vĩnh Thanh, phóng viên của *Thanh Giang nhật báo*, lẽ nào tên Lâm Vĩnh Thanh này thực sự có thể ảnh hưởng gây sức ép với Tề Tú Anh? Theo tôi cũng chưa chắc, đừng nói tên Lâm Vĩnh Thanh này với Tề Tú Anh mới chỉ là tình nhân, cho dù hai người đã kết hôn, Lâm Vĩnh Thanh có danh chính ngôn thuận trở thành chồng của Tề Tú Anh đi chăng nữa, cũng chưa chắc có thể chi phối được Tề Tú Anh, bà ta được mệnh danh là "Nữ Bao Công", ngay đến cháu ruột Bao Công còn sẵn sàng chém, chưa nói đó còn là con trai độc nhất của chị dâu ông ta. "Nữ Bao Công" làm sao có thể để tình nhân cũ thao túng, không chỉ không bị thao túng, mà nếu làm không khéo, bọn Lâm Vĩnh Thanh, Hứa Trí Thái còn có thể

rước họa vào thân cũng chưa biết chừng. Hứa Trí Thái lăn lộn trên quan trường nhiều năm như vậy, tại sao mãi cũng chưa có chút gì khởi sắc? Chính là vì không biết xem hướng gió. Theo kinh nghiệm của nông dân, phải đại tiện ngược gió, tiểu tiện thuận gió, hắn ta lại làm ngược lại, đại tiện thuận gió, tiểu tiện ngược gió, kết quả hít trọn hôi thối vào bụng. Muốn trở thành chúa cứu thế của Bành Quốc Lương, thật là không biết tự lượng sức mình!

Đã đến lúc phải tìm lãnh đạo cũ rồi, bởi tôi đã moi móc được từ miệng của Tống Đạo Minh, Chủ nhiệm phòng Nghiên cứu Ủy ban nhân dân thành phố đã đến tuổi nghỉ hưu, Thị trưởng Lưu có ý muốn điều Lý Ngọc Dân tiếp nhiệm vị trí này, như vậy tự nhiên lại có một vị trí Phó chủ nhiệm văn phòng từ trên trời rơi xuống, đó chẳng phải là cơ hội trời ban hay sao! Mỗi lần gặp lãnh đạo cũ phiền phức nhất chính là phải nói về kinh nghiệm uống nước tiểu, tôi đã làm thư ký cho ông ấy năm năm, từng theo ông ấy uống nước tiểu suốt năm năm, uống đến nỗi con ngươi vàng khè như nước tiểu. Tôi vốn cho rằng sau khi rời khỏi ông ấy sẽ không còn phải uống nước tiểu nữa, thế mà không ngờ, do xã giao tiệc tùng quá nhiều, công việc quá áp lực, đặc biệt là thường xuyên thức thâu đêm viết báo cáo, từ chỗ luôn vỗ ngực tự xưng "giáo cứng" trước mặt vợ, dần biến thành "roi nhũn". Vợ tôi oán trách là do tôi ngừng uống nước tiểu, tôi nhất định không tin, vợ tôi vẫn ép tôi phải uống nước tiểu lại bằng được, kết quả là "roi nhũn" lại biến thành "giáo cứng". Chớ cho rằng khi làm thư ký cho lãnh đạo cũ tôi cam tâm tình nguyện viết nên những cảm ngộ uống nước tiểu, thực chất là không còn cách nào khác. Lúc đó từ cốt tủy tôi cho rằng "liệu pháp nước tiểu" là hoàn toàn vô nghĩa, nhưng từ sau khi tôi mắc ngay phải chứng liệt dương khi ngừng uống nước tiểu và lấy lại được phong độ "anh hùng phòng the" khi uống trở lại, tôi đã có thiện cảm nhất định đối với "liệu pháp nước tiểu", nhưng vẫn là bán tín bán nghi, bởi tôi vẫn chưa thể kiểm nghiệm được mỗi lần làm tình với vợ, cái cậu nhỏ cứng như giáo của tôi rốt cuộc là tác dụng của nó, hay là tác dụng của sự tưởng tượng đến cơ thể Âu Bối Bối. Bởi trong cuộc mây mưa, tối kỵ nhất là có ánh sáng, hễ trong phòng quá sáng, nhìn rõ người mình đang ôm ấp là bà xã mà không phải là Âu Bối Bối, chiếc "giáo nhọn" của tôi lại lập tức biến thành "roi nhũn".

Tôi đã dành hẳn ra hai ngày để ngẫm lại về ý nghĩa triết học của "liệu pháp nước tiểu", tự thấy đã làm hết bài tập về nhà. Sau bữa cơm tối, tôi hào

hứng đến ngôi nhà ấm cúng của lãnh đạo cũ. Bước vào cửa, thấy ông ấy đang lúi húi viết gì đó trong thư phòng, tôi tiến lại gần để xem, thì ra là những cảm ngộ về "liệu pháp nước tiểu" do người kế nhiệm tôi viết, lãnh đạo cũ đang phê duyệt, nghiêm túc không khác gì phê duyệt văn kiện.

Trông thấy tôi, ông ấy liền bỏ kính lão xuống khen ngợi bài cảm ngộ về "liệu pháp nước tiểu" của người kế nhiệm viết rất tốt, sau đó tỏ vẻ quan tâm hỏi: "Hằng Đạt, gần đây có tâm đắc nào mới về 'liệu pháp nước tiểu' không?"

Tôi dựa theo những bài tập đã chuẩn bị sẵn kể ra vanh vách: "Thưa sếp, nói ra e rằng sếp phê bình, từ sau khi đến Ủy ban thành phố làm việc, do công việc bề bộn, thực sự không còn chút thời gian nào để viết cảm nhận về nó, nhưng về mặt kiên trì uống nước tiểu thì không dám lười nhác chút nào. Đặc biệt thời gian trước, được biết sếp đang ra sức thúc đẩy phổ biến 'liệu pháp nước tiểu' ra toàn tỉnh, lại còn tặng tác phẩm chuyên ngành 'liệu pháp nước tiểu' của mình cho đồng hương, thật khiến người ta cảm động! Em tin chắc dưới sự quan tâm chăm sóc tận tình của sếp, toàn tỉnh sẽ nhanh chóng xuất hiện ngày càng nhiều cụm dân cư sử dụng liệu pháp ấy. Sếp ạ, nếu thực sự có thể phổ biến mạnh mẽ 'liệu pháp nước tiểu', cứu khốn phò nguy, tạo phúc trăm họ, công đức vô lượng!"

Lãnh đạo cũ thấy tôi nắm vững tình hình phát triển của "liệu pháp nước tiểu" như lòng bàn tay, vô cùng vui sướng nói: "Về hưu rồi, sức khỏe vẫn tốt, lại đầy ắp nhiệt huyết tuổi già, tôi luôn muốn làm chút việc có ích nào đó cho nhân dân. Hằng Đạt, lâu lắm rồi cậu không đến thăm tôi, nay đột nhiên lại đến thăm lão già này, có phải lại có mưu đồ gì không? Vụ án của Bành Quốc Lương náo động khắp nơi, không thể không ảnh hưởng đến cậu, nói đi, có dự định gì?"

Lãnh đạo cũ quả nhiên vẫn là lãnh đạo cũ, luôn nhìn thấu những mưu mô trong chốn quan trường, trước mặt ông ấy tôi không dám múa rìu qua mắt thợ, liền khai tuột hết suy nghĩ của mình. Ông ấy chẳng nói chẳng rằng, nhấc điện thoại lên gọi cho Lưu Nhất Hạc, không ngờ chuyện khiến tôi hao tâm tổn sức, đêm ngày khao khát, chỉ một cú điện thoại của ông ấy là xong, sớm biết như vậy tôi đã chẳng phải khổ sở chờ đợi Bành Quốc Lương xảy ra chuyện. Nhưng ngẫm lại, nói vậy cũng không đúng, nếu không vì Bành Quốc Lương xảy ra chuyện, lãnh đạo cũ chưa chắc đã nhận lời tôi một cách

chóng vánh đến vậy, điều này thực chất là cứu tôi thoát chết, không muốn để tôi lại trượt sâu vào vũng bùn của Bành Quốc Lương. Vì như vậy cũng ảnh hưởng đến thanh danh của chính bản thân ông ấy.

Tôi muốn chớp thời cơ thám thính thái độ của lãnh đạo cũ với vụ án Bành Quốc Lương, liền báo cáo tình hình gặp mặt Trương Bội Phương. Không ngờ ông ta nổi giận đùng đùng: "Tội ác tự gây ra không thể dung tha, không ngờ tên Bành Quốc Lương này vì mạng sống mà ngay đến lão già này cũng dám hãm hại, xem ra, cơ chế lựa chọn và bổ nhiệm cán bộ của chúng ta có vấn đề rồi!"

Nghe ông ấy nói tôi vừa thầm kinh ngạc, cũng thầm vui mừng, may mà không nghe theo lời Trương Bội Phương, khuyên lãnh đạo cũ ra mặt bênh vực cho Bành Quốc Lương, nếu không vị trí Phó chủ nhiệm văn phòng không chừng đã tan theo bong bóng. Ai lại không biết Trưởng phòng Tổng hợp 1 đã nhìn chòng chọc vào vị trí này từ lâu lắm rồi, may mà tôi kịp thời dự đoán được sự thay đổi của hướng gió, trên quan trường, chỉ có kẻ giỏi dự đoán thời tiết, mới có thể giương buồm lướt sóng ra khơi! Ngồi nghe lãnh đạo cũ tuôn thêm một tràng tức giận chửi rủa Bành Quốc Lương, rồi dựa thời cơ bày tỏ thái độ cùng chung kẻ địch, tôi mới hả hê rời khỏi nhà ông ta.

Bước ra khỏi sân nhà lãnh đạo cũ, tôi cảm thấy trăng đêm nay vừa tròn vừa lớn, hệt như chiếc mông trắng toát của thiếu nữ vừa tắm xong vậy. Kể từ khi Bành Quốc Lương có chuyện, tâm trạng tôi luôn nặng như chì, luôn cảm thấy mình là kẻ đen đủi nhất trên đời. Giờ phút này, ngửa mặt ngắm vầng trăng trắng toát ấy tâm trạng tôi sảng khoái hệt như vừa được trút hết gánh nặng lên giường của gái đẹp vậy.

Vụ án Bành Quốc Lương cho tôi quá nhiều bài học kinh nghiệm, một người đã chọn làm chính trị phải biết kiểm soát ham muốn của mình, đương nhiên là trừ tham vọng ra, bởi một người làm chính trị nếu ngay đến tham vọng cũng phải khống chế, thì e chẳng khác nào tù binh của loài ong bắp cày, một loài bọ cánh màng sống trong đất dưới ngòi bút của Fabre. Để nuôi dưỡng ấu trùng của mình, loài ong bắp cày có thể dùng chiếc đít nhọn thuần thục, khéo léo chích vào trung khu thần kinh của con mọt và nhện mà nó bắt được, khiến tù binh mất đi khả năng hoạt động thể chất, lại không ảnh hưởng đến các chức năng sống khác, sau đó chúng đặt những côn trùng đã

bị tê liệt bên cạnh toàn bộ trứng của chúng, để ấu trùng mới nở có thể ăn bữa thịt sống, đâm côn trùng vừa không có sức đề kháng vừa không thể trốn thoát, chỉ biết ngoan ngoãn chờ đợi số phận, hoàn toàn vô hại và không ôi thiu. Tình tiết này tuy trích từ *Côn trùng ký* của Fabre, tôi vẫn đọc thấy trong *Đi tìm thời gian* đã mất của Proust, tiểu thuyết kể về một cô hầu gái tên là Francoise, để giữ công việc của mình và tiến đến đạt được mục đích làm cho các hầu gái khác không thể trụ lại lâu, ả đã dùng một quỷ kế vô cùng khôn ngoan và độc ác. Quỷ kế này giống hệt phương pháp mà loài ong bắp cày áp dụng đối với tù binh của chúng. Tôi cảm thấy hầu hết những người trong quan trường đều giống như con mồi dưới nọc độc của loài ong bắp cày, tôi quyết không thể để mình trở thành thứ "thức ăn sống" này được, tôi phải tìm cách khiến sau đít mình cũng mọc ra chiếc nọc độc sắc nhọn như vậy, nếu không, tôi thực sự sợ rằng mình sẽ quên mất thời gian, quên mất quá khứ và tương lai, đồng thời cũng quên mất trách nhiệm và sứ mệnh của đời người.

Chớp mắt phòng tổ chức Đảng ủy đã đến kỳ sát hạch, còn có cả Lý Ngọc Dân cùng thi sát hạch với tôi nữa. Đúng vào lúc này lại xảy ra một việc bất ngờ, Bành Quốc Lương đột nhiên bị chuyển từ trại giam thành phố Đông Châu đến trại giam thành phố Xương Sơn. Đối với Bành Quốc Lương, đó không phải là một dấu hiệu tốt, điều này chứng tỏ tổ chuyên án muốn chặt đứt mạng lưới liên lạc từ bên ngoài của Bành Quốc Lương. Có hai lần tôi phát hiện xe riêng của Trương Bội Phương vào tận sân Ủy ban thành phố để đón Hứa Trí Thái đi. Tôi cười thầm trong bụng, Trương Bội Phương quả đã xem Hứa Trí Thái là chúa cứu thế rồi, từ đó có thể đánh giá, Trương Bội Phương cũng đã mưu cùng kế cạn. Nhưng điều khiến tôi không thể ngờ được là thông tin Tống Đạo Minh nói với tôi, kết quả sát hạch của phòng tổ chức Đảng ủy thành phố đối với tôi về căn bản là hài lòng, duy nhất có một điều không trọn vẹn chính là khi tổ sát hạch tìm Hứa Trí Thái nói chuyện, anh ta hoàn toàn không nói câu nào tốt đẹp, còn gom góp đâu ra hàng loạt tội lỗi, trong đó có hai điều chí mạng, rõ ràng muốn phá hoại sự nghiệp của tôi: thứ nhất là nói tôi không có ý thức tôn chỉ, dưới cơ sở thì ăn phàm uống tục, đối với dân thì thờ ơ lãnh đạm; thứ hai là nói tôi không giữ vững tín niệm, trong những câu chuyện phiếm trong văn phòng, thường xuyên bày tỏ thái độ nghi ngờ tính thực thi của chủ nghĩa cộng sản. Hai tội hão huyền này vừa nghe có vẻ nhảm nhí, nhưng lại hiểm ác vô cùng. Tôi thực sự không

ngờ Hứa Trí Thái lại có tâm địa này, quả thật tôi có chút xem thường hắn, xét lại, từ khi nhậm chức Trưởng phòng Tổng hợp 2 đến nay, kẻ hưởng lợi nhiều nhất từ bản thân tôi chính là hắn ta, tôi dường như đã cho hắn tất cả các cơ hội đi nước ngoài, không ngờ thằng cha này không những không cảm kích, trong thời khắc quyết định lại lấy oán trả ơn, đúng là một kẻ tiểu nhân. Theo logic thông thường, tôi rời khỏi vị trí Trưởng phòng, hắn ta sẽ có thêm một cơ hội, hắn nên nói tốt để thúc đẩy nhanh việc thăng tiến của tôi, sau đó mưu cầu vị trí Trưởng phòng, không ngờ hắn lại đi ngược lại lẽ thường. Phân tích kỹ động cơ của Hứa Trí Thái, tôi cảm thấy thằng cha này đã nhìn thấu đại cuộc, dù tôi có bỏ trống vị trí, hắn cũng không thể được đề bạt, Hứa Trí Thái mày tưởng chỉ nói mấy câu nhảm nhí mà có thể cản được bước chân của tao sao? Thật là châu chấu đá xe, không biết lượng sức mình, kết quả không những chẳng chút tác dụng gì, ngược lại còn đắc tội với Phó chủ nhiệm tương lai là tôi, thật đúng là mất cả chì lẫn chài, sao phải khổ như vậy? Cái này gọi là kẻ đáng thương sẽ có chỗ đáng ghét. Cha tôi thường dạy, quân tử tác thành điều tốt cho người, tiểu nhân tạo nên điều ác cho người. Cả Triệu Trung và tôi đều là nạn nhân của hành vi tạo nên điều ác cho người của Hứa Trí Thái, điều này chứng tỏ hắn là kẻ tiểu nhân ngay từ trong trứng nước.

Quả nhiên, Hứa Trí Thái đã đặt nhầm cửa, đi nhầm đường, chút chân thành và nghĩa khí đáng thương đã đặt nhầm chỗ, hắn còn ngây thơ cho rằng dựa vào chút quan hệ giữa Lâm Vĩnh Thanh và Tề Tú Anh có thể cứu được Bành Quốc Lương khỏi kiếp nạn, cùng Trương Bội Phương ráo riết hoạt động khắp nơi toan hòng lật lại vụ án cho Bành Quốc Lương, kết quả là không những không làm cho Bành Quốc Lương "chạy" ra được, mà còn khiến chính bản thân và Trương Bội Phương cùng "chạy" vào, lại làm hại thêm tên Lâm Vĩnh Thanh thật thà thấy lợi quên nghĩa kia nữa.

Sau khi Hứa Trí Thái bị song quy, văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố được một phen náo động, mọi người ngầm hiểu rằng tôi và Hoàng Tiểu Minh là hai cánh tay đắc lực của Bành Quốc Lương, nay Hoàng Tiểu Minh thì gặp xui xẻo, Hứa Trí Thái thì bị song quy, còn tôi không những không xui xẻo, ngược lại còn được đề bạt, rất nhiều người không hiểu, dường như cho rằng nếu phòng Tổng hợp 2 có người bị song quy thì người đó phải là tôi mới đúng. Đúng lúc việc Hứa Trí Thái bị song quy trở thành tiêu điểm dị

nghị thì tôi được bổ nhiệm, phòng tổ chức Đảng ủy thành phố sau khi tìm tôi trao đổi, thì tôi chính thức lên đường nhậm chức.

Ngày nhậm chức đầu tiên, phòng tạp vụ vừa sắp xếp xong phòng làm việc của tôi, tôi đang thưởng thức câu đối do chính tay lãnh đạo cũ viết tặng: "Làm quan phải thoát tục, làm người phải thanh cao", bỗng điện thoại nội bộ reo, tôi vội nhấc máy, là Tiêu Phúc Nhân gọi đến, nói Đặng Hoằng Xương và Thượng Tiểu Quỳnh của Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy hẹn Hoàng Tiểu Minh đến văn phòng lấy hộ chiếu của Bành Quốc Lương, bảo tôi tiếp cậu ta một lúc. Tôi đặt điện thoại xuống suy nghĩ về tên Tiêu Phúc Nhân này, tôi vừa mới nhậm chức đã đấu trí với tôi rồi, Đặng Hoằng Xương và Tiêu Phúc Nhân là bạn cùng lớp ở trường Đảng tỉnh, xét về cả công lẫn tư hắn đều nên ra mặt gặp gỡ, đằng này lại kiếm cớ mình có cuộc họp bên ngoài, khoác trách nhiệm lên người tôi, rõ ràng là đang dùng mánh khóe bỉ ổi, người biết thì cho là tôi tiếp tổ chuyên án, người không biết thì cho rằng tôi vừa nhậm chức đã có người của tổ chuyên án tìm đến nói chuyện, ai bảo tôi vừa nhậm chức đã lại làm phụ tá, đành phải bấm bụng mà làm thôi.

Ra khỏi phòng làm việc, từ xa tôi đã nhìn thấy Đặng Hoằng Xương, Thượng Tiểu Quỳnh và Hoàng Tiểu Minh đứng trước cửa phòng làm việc của Bành Quốc Lương. Sau khi vụ án của Bành Quốc Lương được làm rõ, tổ chuyên án đã mấy lần tìm tôi nói chuyện, thêm mấy lần đổi áo quần cho Bành Quốc Lương, vì thế tôi đã quen với Đặng Hoằng Xương và Thượng Tiểu Quỳnh. Tôi nhanh chóng bước đến, chào hỏi hai người, vỗ vỗ vào vai Hoàng Tiểu Minh. Hoàng Tiểu Minh rõ ràng đã biết tôi được thăng chức Phó chủ nhiệm văn phòng, cố tình nói với giọng nhạo báng: "Chúc mừng anh nhé, chủ nhiệm Dương, cuối cũng thực hiện được giấc mộng phu kéo thuyền của mình rồi." Câu này của Hoàng Tiểu Minh có hai nghĩa: thứ nhất là châm chọc tôi cuối cùng đã có thể bước xuống khỏi chiếc tàu cướp biển của Bành Quốc Lương, gia nhập vào hàng ngũ người kéo thuyền của Lưu Nhất Hạc, bởi Lưu Nhất Hạc luôn tự xưng mình đến Đông Châu để làm phu kéo thuyền; thứ hai là dè bỉu tôi đi ngược dòng, những kẻ theo Bành Quốc Lương đều xui xẻo, chỉ có Dương Hằng Đạt tôi lại thăng tiến, đó rõ ràng là đang chất vấn tôi, có phải là bán chúa cầu vinh chăng!

Đang có mặt Đặng Hoằng Xương và Thượng Tiểu Quỳnh, nên tôi không tiện so đo, đành phải đánh trống lảng nói: "Tiểu Minh, Thị trưởng Lưu thường nói, ông ấy đến Đông Châu làm phu kéo thuyền, phải cùng với dân chúng kéo 'con thuyền khổng lồ' Đông Châu vững chắc tiến về phía trước, ngay đến Thị trưởng Lưu còn ôm trong lòng giấc mộng người kéo thuyền, Dương Hằng Đạt tôi có thể gia nhập vào đội ngũ phu kéo thuyền cũng xem là phúc ba đời rồi!"

Hoàng Tiểu Minh cũng vỗ vai tôi cười ha hả nói: "Chủ nhiệm Dương, anh còn có thể tiến xa nữa!" Nói xong cậu ta lôi ra trong cặp da một chiếc phong bì đưa cho tôi nói: "Chủ nhiệm Dương, vốn dĩ tôi định giao lá đơn từ chức này cho Chủ nhiệm Tiêu, nhưng ông ấy đi họp, tôi giao cho chủ nhiệm Dương vậy."

Hoàng Tiểu Minh thật cũng quá ngông cuồng, vụ án của Bành Quốc Lương còn chưa kết thúc, trước mặt tổ trưởng tổ chuyên án lại dám đệ đơn từ chức, định biến mình thành "hoa sen" sao. Tôi liền dùng bụng tiểu nhân nói một câu chẳng mấy coi trọng nghĩa khí: "Tiểu Minh, vụ án còn chưa kết thúc, hiện tại cậu từ chức chẳng phải không thích hợp hay sao?"

Không ngờ Đặng Hoằng Xương chêm ngay một câu: "Vụ án tuy chưa kết thúc nhưng Hoàng Tiểu Minh đã không còn liên quan gì mấy đến vụ án này nữa rồi. Nhưng, Tiểu Minh, chuyện từ chức vẫn phải thận trọng, từ bỏ một công việc tốt như vậy chẳng phải rất đáng tiếc sao!"

Thượng Tiểu Quỳnh bên cạnh cũng nói thêm: "Đúng vậy, nếu từ chức, anh sẽ làm gì để sống đây?"

Hoàng Tiểu Minh cười nhạt nói: "Nhà thơ Rimbaud người Pháp nói 'cuộc sống ở nơi khác', theo tôi 'lý tưởng cũng ở nơi khác'. Nhà thơ Lý Bạch cũng nói rất hay 'trời sinh ta có tài ắt có đất dùng', ngày nay người làm 'phu kéo thuyền' đã quá nhiều rồi, tôi cũng không muốn khiến nó náo nhiệt hơn nữa."

Không ngờ chớp mắt không gặp, Hoàng Tiểu Minh lại trở nên cổ hủ đến vậy, tôi cũng không buồn so đo nữa. Đối với cậu ta, chỉ có thể đến nơi khác

mới có thể tìm lại được cuộc sống, nhưng đối với tôi, cuộc sống là ở chỗ này, ngay dưới chân tôi đây, đương nhiên cũng bao gồm cả lý tưởng.

Tiễn Đặng Hoằng Xương, Thượng Tiểu Quỳnh và Hoàng Tiểu Minh xong, một mình bước vào thang máy, tôi chợt nhớ một câu của Rousseau trong *Sám hối:* "Trong tòa mê cung tối tăm và đầy bùn nhơ của chủ động thành thực, tôi luôn bước được một bước trước nhất, khó nhất." Chỉ có điều tôi không dùng cách thức "chủ động thành thực", mà cùng cách thức của Machiavelli đó là cách thức của chính trị gia, cách thức này được Roger một nhân vật của Proust tổng kết rằng, trong cuộc đời một con người chỉ có thể dung nạp được một loại ánh sáng, đó là thứ ánh sáng tinh lọc từ bóng tối của những đêm trăng thanh gió mát, loại ánh sáng này mang đầy đủ phẩm cách chính trị, cũng là thứ ánh sáng suốt đời tôi theo đuổi và hướng tới, thời khắc này tâm hồn tôi đang thực sự được tắm gội trong thứ ánh sáng ấy.

Tôi - Hứa Trí Thái đã bước lên "chiếc tàu cướp biển"

Đây là lần đầu tiên tôi nhìn thấy ánh trăng xanh xao giữa trời chiều, nó như một mặt trời khác bị đánh bại, xám ngắt và bị tống vào lãnh cung vậy, còn mặt trời lại giống một vầng trăng khác đánh bại mặt trăng trong bầu trời đêm, vênh vang tự đắc tỏa ánh hào quang muôn trượng, đến nỗi quên mất rằng "nắng chiều vô hạn đẹp, chỉ tiếc sắp hoàng hôn". Dù là mặt trăng hay mặt trời cũng chỉ như hai đóa mây trong không trung, chỉ khác một đóa là mây trắng, đóa kia là mây hồng, trắng thì như mông đàn bà vừa tắm tót, còn hồng thì giống mông đàn bà vừa bị đàn ông giày vò, tôi không biết vì sao mình lại có thứ suy nghĩ vô vị như vậy "vô vị đến mức ngay đến mông đàn bà cũng không muốn sờ", câu nói này của nhà thơ thế kỷ hai mươi Uông Tĩnh Chi rất thích hợp với tâm trạng lúc này của tôi. Trong đầu tôi luôn có một ý chí thôi thúc đi tìm một nấm mồ để tiểu tiện lên đấy, Thomas Pynchon đã nói trong cuốn *Cầu vồng trong lực hút của trái đất* rằng: "Khi trong đầu họ đột nhiên xuất hiện những ý nghĩ mà bác sĩ cho là không thích hợp, bạn hãy giúp họ quản lý trạng thái cương cứng của dương vật... khiến họ sợ sệt tất cả, sợ sệt tất cả những thứ không đáng phải sợ..." Cho dù dương vật của tôi không cương cứng, nhưng tôi biết ý nghĩ của tôi là không thích hợp, bởi vầng trăng xanh xao và mặt trời rực rỡ trong không trung là hai bàn tay mà thượng đế duỗi ra khỏi tầng mây, một tay túm lấy thể xác tôi, còn tay kia giữ chặt linh hồn tôi, khiến tôi phải sợ hãi, cảm giác sợ hãi này khiến tôi cảm thấy mình là một chiếc răng lung lay, bất cứ lúc nào cũng có thể bị nhổ khỏi hàm. Không biết vì lý do gì, tôi luôn cảm thấy cái cách chiếc đầu mọc ra trên cổ khiến tôi không thể nào quen nổi, nhưng lại không có cách nào thay đổi được, nó khiến tôi rất chán nản, chán đến nỗi tự cho nó là một miếng gỗ mục. Tôi không biết vì sao luôn có một nỗi sợ hãi không tên xâm chiếm cõi lòng mình, nhưng tôi có dự cảm rằng cảm giác sợ hãi này hoàn toàn không phải là vô cớ.

Mấy ngày trước tôi đánh cờ với Chu Đại Vỹ, thằng nhóc này thắng tôi ba ván liên tiếp, điều này chưa từng xảy ra trước đây. Với kỹ năng đánh cờ của Chu Đại Vỹ, hoàn toàn có thể thắng tôi ba ván liên tiếp, thế nhưng điều đó

chỉ có thể xảy ra trong tình huống trong lòng hắn ta không có bất kỳ băn khoăn kiêng dè hay ý đồ gì mà thôi. Tôi đã từng quan sát hắn đánh cờ với Tiêu Phúc Nhân, Tống Đạo Minh, Lý Ngọc Dân, Dương Hằng Đạt, hắn luôn biết chừa lại chỗ trống, nắm bắt thế cờ vô cùng linh động, lúc nên hòa thì hòa, lúc nên thắng thì thắng, lúc nên thua thì thua, làm cho người chơi cờ với hắn phải nghiện không khác gì nghiện thuốc phiện. Không nói đâu xa, ngay bản thân tôi, không biết đã giao đấu với Chu Đại Vỹ bao nhiêu ván rồi, nhưng về cơ bản trong ba ván kiểu gì tôi cũng thắng một ván, hoặc là một thắng, một thua, một hòa, từ trước đến giờ chưa bao giờ có chuyện tôi thua liền ba ván, nói gì thì nói, tôi cũng là Phó phòng Tổng hợp 2, đến một chút thể diện hắn cũng không chừa lại cho tôi, nguyên nhân gì đã khiến Chu Đại Vỹ bỗng trở nên ngông cuồng đến vậy?

Sau ván cờ, hắn buông một câu khiến tôi lần ngay ra một số manh mối. Hắn hả hê nói: "Phó phòng Hứa, đánh cờ vây phải có hai mắt mới có thể xem là sống, có hai mắt đối thủ mới không thể nuốt chửng mình. Điều này rất giống với quan trường, những kẻ lão luyện trên quan trường, đa số đều không thể thắt cổ chết trên một cái cây."

Theo lý mà nói, mọi người trong phòng Tổng hợp 2 đều ôm lấy gốc cây Bành Quốc Lương, nhưng có thể ôm chặt, ôm vững, ôm chắc được hay không, phải xem bản lĩnh trèo cây của mỗi người. Tôi cảm thấy, chỉ có người ôm chặt đến mức quyết tâm thắt cổ chết trên cái cây đó thì mới thực sự có thể dung hợp làm một với cái cây đó. Đây là điểm mà một kẻ đứng núi này trông núi nọ như Chu Đại Vỹ không thể nào hiểu được. Tôi vừa tìm được một chút cảm giác dung hợp làm một với Bành Quốc Lương, chút cảm giác này tôi phải làm Phó phòng suốt mười mấy năm, phục vụ đến ba đời Phó Thị trưởng thường vụ mới có thể tìm được, cảm giác đó như thế nào? Chính là cái khoái cảm treo cổ trên một cái cây. Sở dĩ tôi gọi đó là khoái cảm là bởi chỉ có treo mình thành công trên một cành cây, bạn mới cảm thấy chỗ dựa vững chắc là có thật, mà chỗ dựa vững chắc luôn là mục đích theo đuổi của đời người. Đương nhiên, ngay từ đầu Chu Đại Vỹ đã muốn bám mình trên cây cổ thụ Bành Quốc Lương này, chỉ vì Bành Quốc Lương cho rằng, Chu Đại Vỹ không phải là loại người chịu treo cổ trên một cái cây, cho nên mới không cho hắn ta cơ hội trèo lên cây. Hôm nay hắn phát ngôn rằng không thể treo cổ trên một cái cây, khi nói câu này, khẩu khí rất dứt khoát, điều

này không chỉ chứng tỏ hắn đã ôm một gốc cây mới, mà trong giọng nói còn hàm chứa thái độ khinh thường gốc đại thụ Bành Quốc Lương. Tôi cảm thấy biểu hiện khác thường này của Chu Đại Vỹ có liên quan đến một số tin đồn nhảm xung quanh Bành Quốc Lương thời gian gần đây.

Tôi đang suy nghĩ mông lung thì Chu Đại Vỹ lại chêm thêm một câu: "Người ta đều nói tựa lưng vào cây cổ thụ để hóng mát. Tựa vào cây cổ thụ cành lá xum xuê đương nhiên là rất mát, nhưng nếu không cẩn thận dựa vào cây gỗ mục, thế thì không những không thể hóng mát mà còn có thể bị cây đè chết, anh thấy có đúng không, Phó phòng Hứa?"

Câu nói của thằng oắt con này rất trùng hợp với những tin đồn nhảm gần đây về Bành Quốc Lương, hoặc cũng có thể Chu Đại Vỹ có ý tốt, muốn nhắc nhở tôi chú ý an toàn. Thế nhưng mười mấy năm làm Phó phòng, chính vì tôi quá chú ý đến an toàn, cho nên ngay chức Trưởng phòng cũng không leo lên được, kể từ ngày theo Bành Quốc Lương ra nước ngoài, tôi đã thầm hạ quyết tâm sẽ ôm thật chặt cây đại thụ là Bành Quốc Lương này, dù cho có phải treo cổ chết trên cây. Đã là đại thụ, dù có bị đốn đổ xuống, có bị quăng xuống nước cũng vẫn là thuyền lớn, ngồi trên thuyền lớn vẫn an toàn hơn ngồi trên thuyền nhỏ. Thế nhưng, những tin đồn về Bành Quốc Lương ngày càng nhiều khiến tôi không tránh khỏi có chút hoang mang. Tên oắt con Chu Đại Vỹ thân thiết với Tống Đạo Minh nhất, từ việc hắn hạ cờ không chút kiêng dè, tôi có thể thấy được, thằng cha này đã chuẩn bị ôm sang cây cổ thụ Lưu Nhất Hạc, nói không chừng hắn đã ôm rồi, sở dĩ hắn vẫn im hơi lặng tiếng, có lẽ là vì muốn ở lại phòng Tổng hợp 2 này làm gián điệp thêm một thời gian.

Tôi thừa hiểu giữa Bành Quốc Lương và Lưu Nhất Hạc luôn có một cuộc đọ sức ngầm, đó là cái mà người ta gọi là một núi không thể có hai hổ, hai con hổ tranh giành nhất định sẽ có một con bị thương. Từ những tin đồn gần đây, tôi có dự cảm rằng ngày chấm dứt sự tranh giành này sắp đến rồi, tục ngữ có câu, gió thổi báo cơn bão sắp tới, điều khiến tôi nghĩ nát óc cũng không ra là dường như cơn gió này không phải từ Lưu Nhất Hạc thổi đến, mà như từ trên ập xuống vậy. Từ ngoài nhìn vào thì cho là cuộc đấu đá giữa hai người, nhưng trên thực tế, đó là cuộc đấu đá giữa một vòng tròn với một vòng tròn khác. Trước đây tôi luôn cho rằng, Lưu Nhất Hạc và Bành Quốc

Lương lần lượt là tâm của hai vòng tròn, nay xem ra họ cũng lệ thuộc vào hai vòng tròn khác nhau. Những vòng tròn này giống như những hố đen, chỉ khiến người ta cảm thấy có một sức hút kỳ diệu bên trong, kẻ đứng ngoài sẽ giống như những con kiến bị hút vào, và một khi bị hút vào thì sẽ biến mất dạng.

Giờ thì tôi đã hiểu, đó chính là nguyên nhân khiến tôi sợ hãi, đối diện với những hố đen khổng lồ tôi chỉ là một chú kiến nhỏ, bất cứ lúc nào cũng có thể bị hút vào hố đen đó, ngay đến một vệt máu cũng không thấy nữa. Nhưng tôi đã bay đến miệng hố, trước mặt có thể là thiên đường, nhưng dù có là địa ngục, tôi cũng không thể quay đầu, bởi thiên đường hay địa ngục cũng đều là đường chết, đời người cuối cùng rồi cũng phải đối diện với cái chết, chẳng có lý do gì tôi lại không thể biến thành một chiếc "cầu vồng trong lực hút của trái đất", đúng như câu nói của Thomas Pynchon: "Thất bại tuyệt nhiên không phải là kết quả trong chớp mắt, ngấm ngầm sụp dần mới là quy luật của đổ vỡ."

Buổi trưa, Dương Hằng Đạt đến phòng làm việc của Phó Thị trưởng Bành để báo cáo tình hình công việc, vừa về đến phòng hắn đã nói oang oang: "Thời tiết quá nóng, năm ngoái đâu có oi bức như vậy, liệu có phải sắp xảy ra địa chấn không nhỉ?"

Âu Bối Bối cười nói: "Em chưa từng nghe thấy oi bức là dấu hiệu báo trước địa chấn bao giờ."

"Địa chấn có hai loại, một loại là địa chấn tự nhiên, một loại là địa chấn chính trị, địa chấn tự nhiên thường có một số dấu hiệu báo trước, còn địa chấn chính trị lại thường là sấm dậy giữa trời quang!" Trong câu nói của Chu Đại Vỹ có ý muốn hỏi: "Trưởng phòng Dương, không biết anh muốn nói đến loại địa chấn nào?"

Dương Hằng Đạt nói luôn: "Chú em à, chỉ cần đi ngược lại với quy luật khách quan, địa chấn tự nhiên cũng chuyển hóa thành địa chấn chính trị. Người có bệnh, trời có thể không biết sao?"

Lúc đó, di động của Âu Bối Bối bất ngờ đổ chuông, từ cách nói chuyện tôi có thể đoán được tên giả hòa thượng Triệu Trung muốn mời cô ta đi ăn

tối. Từ sau khi ly hôn với Vương Triều Quyền, Âu Bối Bối trở thành "góa phụ trẻ" ai cũng có thể yêu, dường như tất cả các buổi tối đều có người mời, đặc biệt là tên giả hòa thượng Triệu Trung. Trước đây khi nhập vào nhóm với tôi, hắn chỉ là một con cóc ghẻ đòi ăn thịt thiên nga, nay cậy có chút tiền bẩn, lại muốn biến mình thành Đường Tăng cưỡi bạch mã. Nhưng từ khi Bối Bối ly dị với Vương Triều Quyền, ả ngày càng giống Bạch Cốt Tinh. Tôi nghĩ Triệu Trung rốt cuộc chỉ là một tên giả Đường Tăng, giả Đường Tăng có trở thành món ăn trên đĩa của Bạch Cốt Tinh thật không vẫn còn chưa biết. Tôi biết Âu Bối Bối đang tự gây mê mình, mỗi lúc lý trí quay trở về cũng là lúc cô ta đau khổ.

Robert Musil[(1)] cho rằng: "Tất cả mọi con đường kết nối với tinh thần đều từ tâm linh mà ra, nhưng không có con đường nào là đường rút lui cả!" Điều này có nghĩa là con người khi đã rời khỏi tâm linh, sẽ không thể quay trở về với tâm linh được nữa. Tôi tin chắc, ánh sáng và bóng tối cùng song song tồn tại, những sự việc xảy ra với mỗi người luôn có tính hợp lý bên trong nó. Chính vì vậy, trong lòng tôi đã chuẩn bị sẵn sàng đối mặt với cơn "đại địa chấn chính trị" trong cách gọi đùa của Dương Hằng Đạt và Chu Đại Vỹ. Dương Hằng Đạt vừa từ phòng Phó Thị trưởng Bành bước ra, người bình thường đều phải cảm thấy rất "sướng", nhưng hắn lại tỏ vẻ buồn bực, lại cho là địa chấn, nhất định là có nguyên nhân gì đó, hắn ta đã nhìn thấy điều gì chăng? Cứ cho cảm giác của tôi chỉ là tro tàn, chẳng lẽ hắn lại buồn bực vì hơi ấm còn sót lại trong tro tàn!

Tôi biết cảm giác của tôi rất hoang đường, hoang đường là ấu trùng ruồi nhặng trên cơ thể của ý nghĩa, một khi những ấu trùng này thoát xác thành ruồi xanh vù vù bay lên, hoang đường sẽ biến thành hiện thực. Nhưng tôi không biết hiện thực đó lại xảy ra nhanh đến vậy, từ khi bước chân vào quan trường là tôi đã bước vào chốn hoang đường, tôi cần mẫn kiếm tìm hiện thực trong chốn hoang đường ấy, nhưng khi hiện thực hiện ra mồn một trước mắt tôi, tôi lại kinh ngạc, hiện thực vốn là hoang đường, mà hoang đường lại rất gần với sai lầm.

Điện thoại cố định trong nhà reo, đã hai giờ đêm, từ trước đến nay chưa bao giờ trong nhà có điện thoại muộn như vậy. Bà xã tôi vừa nghe có tiếng chuông liền giật mình, tôi cũng hoang mang không kém, bởi tôi có một dự

cảm, điện thoại reo muộn như vậy, dù là bạn bè thân thích hay đồng nghiệp cơ quan gọi đến, cũng đều không phải là điềm lành, chắc chắn đã xảy ra chuyện gì đó rồi.

Quả nhiên không ngoài dự đoán, vừa nhấc điện thoại lên tôi nghe thấy tiếng Bối Bối vừa hoảng hốt vừa hào hứng nói: "Trưởng phòng Dương, báo cho anh một tin động trời, Bành Quốc Lương có chuyện rồi, bị Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy song quy rồi!"

Mặc dù tôi đã dự cảm trước được chuyện này, nhưng dường như vẫn không dám tin vào tai mình, theo phản xạ tôi lập tức bác bỏ: "Không thể nào, Bối Bối, có phải cô đã uống nhiều rồi không! Tối nay Thị trưởng Bành còn thết đãi lãnh đạo Bộ thương mại cơ mà."

Bối Bối dõng dạc nhấn mạnh: "Phó phòng Hứa, Bành Quốc Lương bị song quy chính ngay sau bữa tiệc thết đãi lãnh đạo Bộ thương mại đó. Anh không tin em, chẳng lẽ không tin Triệu Trung, nói cho anh biết là do Tống Đạo Minh câu cá, cùng song quy với Bành Quốc Lương còn có Ôn Hoa Kiên, Trần Thực, Hồ Chiếm Phát và Hoàng Tiểu Minh."

Đúng là tôi không thể không tin Triệu Trung, bởi từ khi bước chân vào chính giới đến nay, hắn đã kết giao được với rất nhiều người có quyền thế từ trên xuống dưới, ngay đến Lưu Nhất Hạc cũng thường xuyên phải nghe ngóng tin tức từ miệng Triệu Trung, huống hồ Triệu Trung vốn là một con chó của Lưu Nhất Hạc. Bành Quốc Lương quả là xui xẻo, chắc hẳn Triệu Trung còn vui mừng hơn cả Lưu Nhất Hạc, nên đương nhiên sẽ tuyên bố cho cả thế giới biết "tin vui" đặc biệt này rồi.

Tôi hoang mang hỏi: "Bối Bối, Dương Hằng Đạt, Chu Đại Vỹ biết chưa?"

Bối Bối cười nhạt: "Trước khi song quy, Triệu Trung đã nói với Dương Hằng Đạt rồi, còn Chu Đại Vỹ, hắn xảo quyệt hơn anh em mình nhiều, sắp sửa thay Tống Đạo Minh làm thư ký cho Lưu Nhất Hạc rồi, anh nói hắn có thể không biết sao?"

Tôi chán ngán hỏi: "Rốt cuộc chuyện là như thế nào, tại sao nói song quy là song quy ngay được?"

Bối Bối lạc giọng nói: "Chính là do Vương Triều Quyền! Thôi bỏ đi, không nói nữa."

Bối Bối vừa nhắc đến Vương Triều Quyền thì hệt như bị kim châm, mới nói được nửa câu đột nhiên cúp máy. Tôi vội gọi lại vào di động của cô ta nhưng không liên lạc được. Tôi vắt óc ra cũng không thể hiểu nổi, Vương Triều Quyền đã từ chức đến Thâm Quyến làm thuê rồi, việc này có liên quan gì đến anh ta chứ? Theo những bàn tán dị nghị của cán bộ cơ quan, Âu Bối Bối ly hôn là vì đã mang thai với Bành Quốc Lương, những loại tin đồn nhảm này tôi chưa bao giờ để ý đến, nhưng nếu truyền đến tai Vương Triều Quyền, nói không chừng sẽ tạo nên hành động bất thường, nhưng liệu có thể tạo nên hành động bất thường gì đây? Không lẽ lại có thể khiến song quy Phó Thị trưởng thường vụ thành phố Đông Châu! Tôi nghĩ nát óc mà vẫn không thông.

Bà xã tôi rất nhạy cảm, mặt mày ủ ê nói: "Trí Thái, số anh thật là khổ, Bành Quốc Lương sụp rồi, chức Trưởng phòng anh ôm ấp bấy lâu nay coi như tan thành bong bóng."

Tôi bồn chồn thấp thỏm châm một điếu thuốc, không biết tại sao Bành Quốc Lương bị song quy, tôi lại có một cảm giác sợ hãi mình cũng có thể bị bắt. Tại sao tôi lại có cảm giác này, tôi hoàn toàn không biết, chỉ biết rằng tôi và Bành Quốc Lương là một khối thống nhất, chỉ có cứu được Bành Quốc Lương mới có thể cứu được mình, hay nói cách khác là mới có thể thoát khỏi nỗi sợ hãi trong lòng.

Tôi rít một hơi thuốc, lấy tinh thần kẻ sĩ chết vì tri kỷ nói: "Thị trưởng Bành đối với anh không bạc, người trong nhà gặp nạn, anh không thể khoanh tay đứng nhìn được."

Bà xã tôi không hiểu hỏi: "Trí Thái, một Phó phòng cỏn con như anh thì có thể giúp được gì chứ?"

Tôi trầm tư hồi lâu rồi nói: "Mình ạ, chuyện chính trị mình không hiểu được đâu, biết đâu Lâm Vĩnh Thanh lại giải quyết được vấn đề căn bản, sở dĩ anh nhờ cậu ta ra mặt xin Tề Tú Anh mở cho một con đường sống, hạ thủ lưu tình, là để chứng minh với người đời, Hứa Trí Thái anh không phải là

một kẻ vong ơn bội nghĩa, huống hồ anh cũng không tin Bành Quốc Lương có thể ngã dễ dàng như vậy. Ông ta đã lăn lộn trên quan trường hơn 20 năm, mạng lưới quan hệ phủ khắp từ trên xuống dưới, anh không tin những khối cùng chung lợi ích này có thể khoanh tay đứng nhìn. Hơn nữa, Tề Tú Anh luôn tự cho mình là "anh hùng chống tham nhũng", đã đắc tội với rất nhiều người, làm gì còn ai muốn kết giao với một "anh hùng chống tham nhũng". Chỉ mấy năm nữa bà ta sẽ về hưu, anh không tin bà ta không đếm xỉa gì đến tình cảm với Lâm Vĩnh Thanh, nếu không đếm xỉa thật, thì khẳng định bà ta sẽ có một cảnh già thê thảm, vậy thì một đời lăn lộn trên quan trường của bà ta rốt cuộc là vì cái gì? Vì thế, anh cho rằng Bành Quốc Lương chưa hẳn đã hết hy vọng, nếu quả thực ông ấy bị khép tội oan, nhất định sẽ đâu lại vào đấy, Hứa Trí Thái anh sẽ trở thành tri kỷ khi hoạn nạn của ông ta, lo gì không có tiền đồ như hoa như gấm."

Bà xã tôi nửa tin nửa ngờ hỏi: "Trí Thái, mình ngày ngày bên cạnh Bành Quốc Lương, mình cảm thấy ông ta có thể là bị oan không?"

Tôi tỏ vẻ khinh bỉ nói: "Người ta thường nói, nước quá trong ắt không có cá, quan trường là một vũng bùn lầy, ai dám khẳng định chân mình không dính bùn, chẳng qua *chuột chù chê khỉ rằng hôi*, những trường hợp vừa đánh trống vừa la làng đã quá nhiều rồi. Cho dù Bành Quốc Lương có bị oan hay không, vẫn có một điều có thể khẳng định chắc chắn, ông ta không thể bó tay chịu chết. Dù chưa biết phần thắng về tay ai, nhưng anh vẫn quyết định chơi một ván bạc, nếu nói Bành Quốc Lương là một con bạc thì cuộc đời có ai lại không là con bạc?"

Tôi và bà xã cứ ngồi vậy mãi đến lúc trời sáng, để làm rõ rốt cuộc Vương Triều Quyền đóng vai trò gì trong vụ song quy Bành Quốc Lương tôi đã cố ý đến cơ quan thật sớm. Không ngờ vừa đến cửa thang máy đã đụng ngay Tống Đạo Minh, từ miệng Tống Đạo Minh tôi lại một lần nữa xác nhận màn kịch kinh tâm động phách tối qua là sự thật, điều khiến tôi bất ngờ là Vương Triều Quyền lại là "gián điệp" mai phục tại văn phòng Cục xúc tiến đầu tư, thân phận thật là Phó phòng chống khủng bố văn phòng công an tỉnh. Bà nội nó chứ, tôi luôn xem thằng oắt con này là chỗ thân tình, không ngờ hắn lại ẩn sâu đến vậy, chả trách đêm qua Bối Bối gọi điện cho tôi, vừa nhắc đến Vương Triều Quyền liền bỏ lửng rồi cúp máy, chắc hẳn Triệu Trung đã tiết lộ

sự thật với cô ta, trong lòng Bối Bối nói không chừng cũng không khác gì thủy triều cuộn sóng! Nghĩ đến Bối Bối cũng thật đáng thương, phải chung sống bao nhiêu năm với một "kẻ hai mặt", thế nhưng trong cuộc sống, có ai lại không là "kẻ hai mặt" chứ?

Không ngoài dự đoán của tôi, nửa tháng sau khi Bành Quốc Lương bị song quy, tôi nhận được điện thoại của Trương Bội Phương, bảo tôi hẹn Lâm Vĩnh Thanh đến nhà bà ấy gặp mặt. Tôi không biết tại sao lại hẹn chúng tôi đến nhà bà ấy, chỉ cảm thấy chuyện rất kỳ lạ. Tôi và Lâm Vĩnh Thanh y hẹn đến vườn hoa Thanh Liên công viên Chính Hưng. Nói thật, đây là lần đầu tiên tôi đến nhà Bành Quốc Lương, khu vườn hoa Thanh Liên là khu tòa nhà của lãnh đạo cấp Phó Thị trưởng trở lên, nghe nói mỗi hộ trong khu này đều ít nhất ba trăm mét vuông, nhưng trước giờ chưa hề nhìn thấy tận mắt. Khi bước vào nhà Bành Quốc Lương, trong nhà bài trí rất ư mộc mạc giản dị, điều này khiến tôi rất bất ngờ, đến nỗi ngay Lâm Vĩnh Thanh cũng có một cảm giác không phải bước vào nhà của Phó Thị trưởng thường vụ thành phố Đông Châu, mà là bước vào một phòng triển lãm liêm chính. Dường như Trương Bội Phương sợ chúng tôi không biết điều này, cố ý kéo chúng tôi sang một căn phòng khác, nhìn thấy chiếc tủ sách cũ kỹ trong thư phòng, chiếc giường đôi và tủ áo quần trong phòng ngủ lại càng bình thường hơn, tôi và Lâm Vĩnh Thanh đều vô cùng cảm động, đặc biệt Lâm Vĩnh Thanh thực sự không dám tin đó là thật, càng không dám tin Tề Tú Anh lại song quy một Phó Thị trưởng liêm khiết như vậy, đúng là bức hại chính trị, Lâm Vĩnh Thanh lập tức bày tỏ, nhất định sẽ tìm Tề Tú Anh đòi lại công bằng.

Trương Bội Phương nước mắt nước mũi ròng ròng khóc lóc kể lể oan tình, khẩn thiết nói với tôi: "Trí Thái, từ khi anh chú xảy ra chuyện, những kẻ tiền hô hậu ủng trước đây đều né tránh hết, đúng là hoạn nạn mới biết chân tình!" Rồi quay sang Lâm Vĩnh Thanh bày tỏ oan ức: "Anh Lâm, tình hình trong nhà anh đều thấy cả rồi, tục ngữ nói, mắt thấy là thật, với tình hình hiện tại của nhà chúng em, anh là người có quyền phát ngôn nhất, em biết Bí thư Tề tin lời anh, dựa vào tình cảm giữa hai người, em tin rằng sau khi nghe anh nói, chị ấy sẽ mở cho Quốc Lương một con đường. Anh Lâm, người đời thường nói, chịu ơn thì sẽ ghi lòng tạc dạ, nếu Quốc Lương thoát được kiếp nạn này, chúng em sẽ mãi mãi không quên đại ân đại đức của anh!"

Lâm Vĩnh Thanh bị những lời lẽ khẩn thiết của Trương Bội Phương làm cảm động đến mức nước mắt ứa ra, nói chắc như đinh đóng cột: "Em dâu, em yên tâm, Lâm Vĩnh Thanh anh suốt đời là nhân vật nhỏ nhoi, may được em và Thị trưởng Bành coi trọng, anh cũng thấy Thị trưởng Bành hoàn toàn oan uổng, dân chúng Đông Châu ai mà không biết ông ấy có hai công tích lớn, một là mời gọi đầu tư, hai là kiến thiết thành phố chứ. Trong những năm gần đây thành phố Đông Châu có những thay đổi long trời lở đất như vậy, chính là nhờ vào tâm huyết của Phó Thị trưởng Bành, anh cho rằng sở dĩ ông ấy gặp phải kiếp nạn này là do công cao vượt chủ, bị người đố kỵ. Tề Tú Anh tuy ghét điều ác như ghét kẻ thù, nhưng dù sao vẫn là một phụ nữ, hơn nữa không có mắt thần của Tôn Ngộ Không, sao tránh khỏi nhìn nhận án sai. Từ xưa đến nay, quan trường triều đại nào lại không có chuyện vu oan giá họa, mấy năm gần đây ngay đến Tề Tú Anh cũng không phải chưa từng chịu oan uổng, do tính chất công việc của cô ấy nên không thiếu gì những kẻ hãm hại, phỉ báng cô ấy, ngay đến báo chí Hồng Kông cũng nói cô ấy đã cảm thấy tuyệt vọng trước những vụ án bao che cho các nhân vật cao cấp, ngày ngày chơi mạt chược để giết thời gian, còn nói con gái thay cô ấy nhận hối lộ bị phán tội nặng. Anh và cô ấy qua lại đã mười mấy năm nay, chẳng lẽ anh còn không biết Tề Tú Anh vốn không có con gái, chỉ có một cậu con trai duy nhất hiện đang làm giảng viên đại học, mẹ con nương tựa lẫn nhau. Con người ta dù làm dân hay quan đều không thể che giấu lương tâm của bản thân mình! Em dâu, tuy anh chỉ mới gặp Thị trưởng Bành mấy lần, nhưng lần nào cũng để lại cho anh ấn tượng sâu sắc, không chỉ bình dị gần gũi, mà còn nói lời giữ lời, hiện tại từ trên xuống dưới đều nhấn mạnh việc 'lấy dân làm gốc', anh thấy Phó Thị trưởng Bành chính là mẫu mực của 'lấy dân làm gốc', bản thân anh chính là người hưởng lợi từ chính sách ấy của Phó Thị trưởng Bành. Yên tâm đi em, không đòi lại công bằng, anh thề không làm người!"

Những lời gan ruột của Lâm Vĩnh Thanh khiến Trương Bội Phương cũng lấy lại được tinh thần, bà ta sai giúp việc mang đến một túi giấy nhét vào tay Lâm Vĩnh Thanh xúc động nói: "Anh Lâm, trước khi Quốc Lương có chuyện đã nói với em, anh ấy tin tưởng hai người nhất, một là Trí Thái, hai là anh, lời Quốc Lương quả thật không sai, chút tiền này xin anh cầm trước, làm chuyện lớn như vậy đến đâu cũng phải chi tiêu, lúc nào thiếu tiền xin anh cứ mở lời, em dù có khuynh gia bại sản cũng phải cứu lấy Quốc Lương."

Lâm Vĩnh Thanh một mực từ chối không nhận, cuối cùng tôi phải mở lời khuyên anh ta mới chịu nhận. Trong lòng tôi rất rõ, nếu Vĩnh Thanh không nhận số tiền này, Trương Bội Phương sẽ không yên tâm.

Lúc chúng tôi rời khỏi nhà, Trương Bội Phương lại lén nhét vào tay tôi một chiếc thẻ, ra khỏi cửa tôi lên tiếng mời Lâm Vĩnh Thanh ăn cơm, do trong người không mang theo tiền mặt, tôi bảo anh ta đứng ở ngân hàng mới xây gần đó đợi tôi một lát, tôi đến cây ATM kiểm tra, những năm mươi ngàn tệ, xấp xỉ tiền lương một năm của tôi, trong bụng không khỏi vừa run sợ vừa sung sướng.

Tôi và Lâm Vĩnh Thanh tìm một nhà hàng đặc sản, để tiện nói chuyện, chúng tôi cố ý vào phòng VIP. Tôi quen Lâm Vĩnh Thanh đã gần hai mươi năm, thừa hiểu tính khí của anh ta, vừa ngang ngạnh vừa thẳng thắn, việc lớn như vậy nếu không có chút mưu mô, tôi e anh ta sẽ làm hư bột hư đường hết, nói không chừng chẳng những không vận động được Tề Tú Anh, ngược lại còn đổ thêm dầu vào lửa, vì thế tôi cảm thấy cần phải giúp anh ta đưa ra chủ ý, tiếp thêm động lực, mục đích chủ yếu là nhỏ cho Tề Tú Anh chút thuốc tra mắt, làm sao cho khi đối diện với bà ta, Vĩnh Thanh phải giữ được bình tĩnh và mạnh mẽ mới được. Vĩnh Thanh cứ nhìn thấy Tề Tú Anh là hệt như mèo nhìn mỡ, thực chất đó cũng là nguyên nhân khiến Tề Tú Anh cứ mãi trì hoãn chưa chịu lấy Vĩnh Thanh. Tề Tú Anh không phải là người phụ nữ dịu dàng, nhưng Vĩnh Thanh lại là một người đàn ông hòa nhã, đối phó với Tề Tú Anh phải học cách của viên chức nhỏ Novoseltsev đối phó với nữ cục trưởng Kalugina mạnh mẽ nhưng cô độc trong bộ phim *Chuyện tình công sở* của Liên Xô cũ, chớ nhìn vẻ bề ngoài cứng rắn như thép của nữ Cục trưởng mà đánh giá, thực chất nội tâm của bà ta cũng chỉ là con cọp giấy, cô đơn, yếu đuối, thậm chí là uất ức mà thôi. Bà ta nói với Novoseltsev rằng: "Chỉ có căn phòng làm việc và cả chiếc ban công nhỏ này mới là nhà của tôi!" Tề Tú Anh lẽ nào chưa từng cảm thấy như thế. Để mở mắt cho Vĩnh Thanh, tôi đã cố ý kể cho anh ta nghe cuộc đối thoại ngoạn mục giữa viên chức nhỏ và nữ Cục trưởng, đoạn đối thoại này đã tạo ấn tượng vô cùng sâu sắc đối với Vĩnh Thanh. "Đồng chí Novoseltsev, anh nói tôi lòng gan dạ sắt?" "Tôi đâu nói vậy, cô gan mềm như bún." "Anh nói tôi lạnh như băng tuyết?" "Không, cô tràn đầy nhiệt huyết." "Anh nói tôi không tim không gan?" "Không, cô đầy đủ tim gan." "Anh nói tôi khô khan cứng nhắc?" "Không, cô

dịu dàng yếu đuối." Sở dĩ đoạn thoại này trở thành kinh điển, chính là vì viên chức nhỏ khiếp nhược này đã đi ngược hẳn với thường lệ, đối đầu không khoan nhượng, nhắm trúng vào những chứng bệnh tâm lý "lòng gan dạ sắt", " lạnh như băng tuyết", "không tim không gan", "khô khan cứng nhắc" của nữ Cục trưởng, đó cũng chính là những chứng bệnh của Tề Tú Anh, cũng là những vốn liếng mà Tề Tú Anh lấy làm tự hào, phải có người nào đó giống như Novoseltsev thức tỉnh cô ta, chắc hẳn sẽ đạt được hiệu quả ngoài sức tưởng tượng, và người này chỉ có Lâm Vĩnh Thanh là thích hợp nhất.

Để khích lệ ý chí chiến đấu của Vĩnh Thanh, tôi còn nói với anh ta chuyện con trai của Tề Tú Anh vừa là giảng viên đại học, vừa làm giám đốc một công ty bất động sản, mặc dù đây chỉ là tin vịt, nhưng không có lửa làm sao có khói. Bên ngoài đồn đại rằng, con trai Tề Tú Anh nhắm trúng một khu đất ở trung tâm thành phố để chuẩn bị mở công ty bất động sản, từng tìm đến Bành Quốc Lương mấy lần, nhưng do vi phạm nguyên tắc nên đều bị Bành Quốc Lương từ chối, con trai Tề Tú Anh vì thế luôn ôm hận trong lòng. Lần này Phó Thị trưởng Bành bị song quy, rất có thể là do Tề Tú Anh vì chuyện của con mà thẹn quá hóa giận, cố ý báo thù Bành Quốc Lương, phải biết rằng con trai là hy vọng duy nhất của Tề Tú Anh, ai phá vỡ hy vọng của cô ta, sẽ khó tránh việc cô ta sẽ dùng quyền lực để bức hại người đó! Lời của tôi khiến Lâm Vĩnh Thanh bị kích thích rất mạnh. Hai mươi năm trước khi tôi mới quen Lâm Vĩnh Thanh, anh ta còn là một kẻ luôn tôn sùng sự siêu phàm, tin chắc rằng trên thế giới này nhất định có những nhân vật cao quý siêu phàm, chính vì lẽ đó mà anh ta mới chung tình suốt đời với Tề Tú Anh như thế. Trải qua hơn hai mươi năm đầy phong ba bão táp, những bất công cứ chồng chất bất công, Vĩnh Thanh đã không còn tôn sùng bất cứ thứ gì nữa, thậm chí ngay cả thiên hạ có tồn tại tư tưởng này hay không anh ta cũng chẳng tin. Tuy Vĩnh Thanh vẫn không hoàn toàn phủ nhận điều đó, nhưng hiện tại điều anh ta tin hơn đó là một câu tục ngữ quê mẹ của Marcel dưới ngòi bút của Proust: "Kẻ yêu thích hậu môn của chó thì trong lòng luôn xem nó là hoa hồng" chính xác là như vậy, ngày nay có rất nhiều người xem hậu môn của chó là hoa hồng, nhưng đáng thương hơn là loại người xem hoa hồng là hậu môn của chó.

Thực ra, chúng ta đều đổ thừa cho số phận đã mang chúng ta đến một nơi nào đó, chúng ta đến là vì số phận muốn chúng ta đến, sau khi hoàn thành xong số phận này chúng ta mới rời khỏi nơi đó, điều này giống như người mắc bệnh ung thư não phải làm cộng hưởng từ vậy. Số phận không phải là bác sĩ, cũng không phải là thiết bị cộng hưởng từ, mà là bệnh ung thư, chính vì căn bệnh ung thư này bạn phải chui đầu vào một không gian nhỏ hẹp để làm cộng hưởng từ. Chính vì lẽ đó mà Bành Quốc Lương phải ở lại trong căn phòng bị song quy, Trương Bội Phương phải chạy vạy đôn đáo khắp nơi để cứu chồng, vì giúp đỡ Trương Bội Phương, cũng là để bảo vệ ngôi nhà của mình, Lâm Vĩnh Thanh phải đi vận động Tề Tú Anh, còn tôi, đã là thuyền viên trên con tàu lớn của Bành Quốc Lương, đương nhiên cũng phải cùng cam cộng khổ với ông ta. Đó chính là số phận của tôi, số phận là thứ mà không ai có thể cưỡng lại được, còn như Beethoven nói rằng: "Chúng ta phải bóp chặt lấy yết hầu của số phận" đó chỉ là một lý tưởng, trên thực tế không một ai có thể bóp chặt được yết hầu của số phận, ngược lại, tất cả những kẻ không chịu cúi đầu trước số phận đều bị số phận giật dây.

Chỉ mấy ngày sau, tôi lại nhận được điện thoại của Trương Bội Phương thông báo Hoàng Tiểu Minh đã được thả ra, bà ta bảo tôi tiếp xúc với Hoàng Tiểu Minh, nghĩ cách moi chút tin tức. Tôi biết di động của Hoàng Tiểu Minh đã tạm bị tịch thu, tổ chuyên án đang giám sát tất cả những số gọi đến. Thông tin này là Chu Đại Vỹ nói với tôi, không ngờ bạn gái của hắn lại là người của tổ chuyên án, điều càng khiến tôi không ngờ là bạn gái của Chu Đại Vỹ vì muốn thu thập chứng cứ phạm tội của Bành Quốc Lương, đã bí mật làm việc trong phòng tạp vụ suốt một năm trời, Chu Đại Vỹ vẫn giữ kín như bưng, điều này khiến tôi phải than thở Trường Giang sóng sau xô sóng trước, thằng oắt con này quả thật thâm sâu, tiền đồ ắt hẳn sẽ không tồi. Ngoài việc than thở ra, tôi còn thấy tiếc thương cho số phận của Hoàng Tiểu Minh, cậu ta vốn không thích hợp làm thư ký. Luận về tài năng, đức hạnh, mưu lượng, đối với Hoàng Tiểu Minh làm thư ký chẳng khác gì là gáo vàng múc nước giếng bùn. Khiếm khuyết lớn nhất trong thể chế của chúng ta chính là giết gà phải dùng tới dao mổ trâu, còn giết trâu lại thường dùng dao mổ gà. Điều này chính là sự khúc xạ của hiện thực xem hậu môn chó là hoa hồng, xem hoa hồng là hậu môn chó.

Để tìm được Hoàng Tiểu Minh tôi đã phải bỏ ra không ít tâm sức, điện thoại nhà cậu ta không có nghe, tìm đến vợ thì người của cơ quan đều nói đi công tác rồi. Sau giờ làm việc tôi đành đến thẳng nhà Tiểu Minh, trong nhà cũng không có ai, tôi đành đợi dưới lầu, đợi như thế suốt ba ngày mới gặp được cậu ta. Thì ra thằng cha này trốn trong nhà Hoàng Tiểu Quang, anh trai hắn.

Tôi mời Hoàng Tiểu Minh đến một nhà hàng hải sản gần đó uống rượu, trông tinh thần của cậu ta có vẻ rất sa sút. Chờ đồ nhậu bày lên đầy đủ, tôi mời cậu ta một ly trước, xem như để an ủi. Hoàng Tiểu Minh cũng mời lại tôi một ly, xem như cảm ơn tôi đã dám đến thăm mình trong lúc người khác đang lo chạy trốn, xong xuôi thở dài nói: "Anh Hứa, anh đến muộn rồi, Dương Hằng Đạt đã ghé thăm tôi trước anh. Nếu mục đích của anh cũng giống như Dương Hằng Đạt, thì xin thứ lỗi tôi không thể đáp ứng được!"

Lời của Hoàng Tiểu Minh khiến tôi giật mình, gần đây Dương Hằng Đạt rất chăm lui tới văn phòng của Lưu Nhất Hạc, mục đích hắn tìm Hoàng Tiểu Minh tuyệt đối không đơn giản chỉ để nghe ngóng thông tin giúp Trương Bội Phương, nói không chừng là để lập công lãnh thưởng trước mặt Lưu Nhất Hạc. Dương Hằng Đạt là kẻ sâu sắc khó lường, tôi đã sớm nhận ra hắn tuy thân ở Tào doanh nhưng tâm lại ở triều đình nhà Hán, nếu không hắn sẽ không thân thiết với tên giả hòa thượng Triệu Trung như thế. Gần đây Triệu Trung không mời Dương Hằng Đạt đi uống rượu mà mời đi uống trà, Triệu Trung là tâm phúc của Lưu Nhất Hạc, Dương Hằng Đạt thân thiết với Triệu Trung rõ ràng là để tìm con đường khác cho mình, giờ muốn lợi dụng Triệu Trung làm bàn đạp mà thôi. Đương nhiên Triệu Trung cũng không phải thằng ngốc, nghe nói sau khi Bành Quốc Lương bị song quy, Triệu Trung đến chùa Từ Ân, Tây Sơn đánh 108 tiếng chuông để chúc mừng, đủ thấy hắn hân hoan đến mức nào với thành quả diệt trừ phe đối lập của Lưu Nhất Hạc. Nay hắn thân thiết với Dương Hằng Đạt chẳng qua là muốn thông qua Dương Hằng Đạt để nắm bắt động thái của Trương Bội Phương mà thôi, tôi có thể nhìn rõ tâm địa này của hắn, Hoàng Tiểu Minh thông minh tuyệt đỉnh, không thể không thấy rõ điều này, chính vì thế mới từ chối Dương Hằng Đạt, còn tôi là người nguyện cùng sống chết với Bành Quốc Lương. Hoàng Tiểu Minh là thư ký sát sườn của Phó Thị trưởng Bành, không thể không muốn cứu sếp mình, tôi chỉ muốn nói rõ mối quan hệ này, xua tan

mối lo ngại của Hoàng Tiểu Minh, tôi tin Hoàng Tiểu Minh không thể không chấp nhận.

Nghĩ đến đây, tôi bình thản nói: "Tiểu Minh, tục ngữ có câu thầy bại thì tớ cụp đuôi, tường nghiêng cả đám xô vào đẩy, thế nhưng, ai trốn tránh chứ chúng ta không thể trốn tránh, ai bán chúa cầu vinh chứ chúng ta không thể làm chuyện táng tận lương tâm như vậy, tại sao? Tại vì Phó Thị trưởng Bành với chúng ta có ơn tri ngộ. Không giấu gì cậu, mấy hôm trước tôi và Lâm Vĩnh Thanh đến thăm chị dâu, quả thật quá đáng thương, đúng như câu 'cảm cảm thương thương nhớ nhớ' trong bài *Thanh thanh mạn* của Lý Thanh Chiếu. Ngay đến Lâm Vĩnh Thanh nhìn thấy cũng không nhẫn tâm khoanh tay đứng nhìn, huống hồ anh em mình là người bên cạnh Bành Quốc Lương, không dám nói là rút đao tương trợ, nhưng chí ít cũng không thể đứng bên kia bờ xem lửa cháy! Tiểu Minh, cậu xem tôi nói vậy có đúng không?"

Tôi khổ công uốn ba tấc lưỡi thuyết phục, cho rằng có thể khiến Hoàng Tiểu Minh xúc động sâu sắc, nào ngờ hắn im lặng hồi lâu, rồi cười khẩy chế giễu: "Anh Hứa, không ngờ anh lại có cùng sở thích với Bành Quốc Lương đấy!".

Tôi không hiểu hỏi lại: "Chung sở thích gì?".

Hoàng Tiểu Minh cười khà khà nói đúng một từ: "Đánh bạc!"

Tôi bị Hoàng Tiểu Minh chọc trúng thắt lưng, thẹn quá hóa giận nói: "Hoàng Tiểu Minh, cậu nói vậy là có ý gì?"

Hoàng Tiểu Minh thẳng thừng nói: "Anh Hứa, tôi muốn nhắc nhở anh một câu, anh đã lên nhầm thuyền rồi, tuyệt đối đừng vì tham lợi nhỏ mà đầu cơ sai, đặt nhầm cửa. Lời tôi nói có thể khó nghe, trong biển chính trị đầy bão tố, chúng ta chẳng qua chỉ là 'ấu trùng tôm', cứ nhắm mắt nhảy bừa lên bờ thì liệu đến được đâu? Những đôi giày đứng bên sông đều có thể đạp chết chúng ta. Đương nhiên, anh trung thành và có nghĩa khí vì Thị trưởng Bành ra tay tương trợ tôi rất cảm kích, nhưng ngoài cảm kích ra, tôi vẫn cho rằng anh đã dùng sai chỗ rồi. Sở dĩ Thị trưởng Bành bị vạch mặt, hoàn toàn không phải ngẫu nhiên, tuy tôi cũng chỉ là một 'ấu trùng tôm', nhưng tôi là

một 'ấu trùng tôm' đang bị cuốn trong dòng xoáy chết người thì may mắn được ném lên bờ, chí ít tôi cũng hiểu được thế nào là ánh sáng, thế nào là bóng tối cuộc đời. Là anh em, tôi thực tình khuyên anh, hãy gấp rút bước xuống khỏi chiếc 'thuyền cướp biển' còn kịp, trong vụ án này vốn không có cọc bám cho kẻ sắp chết đuối, tất cả những kẻ 'lòng dạ hẹp hòi' và 'khôn vặt' đều chỉ có thể tự cứu lấy mình. Anh Hứa, anh phải học tập Dương Hằng Đạt ấy, mọi người đều sớm bỏ tối theo sáng, tại sao anh lại bắt chước cái thứ 'ngu trung' của đám sĩ đại phu cổ đại như vậy? Không sợ sẽ trở thành vật tuẫn táng của Bành Quốc Lương sao?"

Tôi không thể ngờ Hoàng Tiểu Minh lại có thể nói ra những lời tuyệt tình đến vậy, đúng là biết người biết mặt khó biết lòng, Phó Thị trưởng Bành khi còn giữ cương vị coi trọng hắn như vậy, nay lãnh đạo vướng vòng lao lý hắn lại không chút động lòng, điều khiến tôi càng không thể chấp nhận được đó là hắn lại phơi bày không chút thương tiếc chút tâm tư mà tôi giấu tận cốt tủy, khiến tôi không biết phải giấu mặt vào đâu cho được.

Theo bản năng tôi lập tức phản bác lại: "Hoàng Tiểu Minh, cậu nói nghe rất hay, còn nhắc đến những kẻ bỏ tối theo sáng chết tiệt, hãy nói về hành vi của Dương Hằng Đạt đi, nói dễ nghe một chút thì là liệu gió chống thuyền, nói khó nghe một chút là bán chúa cầu vinh. Người đời có câu, dù chịu ơn một giọt nước cũng phải mang cả dòng suối để báo đền, Tiểu Minh, cậu với Phó Thị trưởng Bành là quan hệ 'có phúc cùng hưởng, có họa cùng chịu', làm thư ký sát sườn do chính tay Phó Thị trưởng Bành đề bạt lên, cậu không cứu ông ấy, trời đất khó dung. Chả trách chị dâu bảo tôi ra mặt khuyên bảo cậu, giờ thì tôi đã hiểu, cậu chẳng phải là kẻ 'vong ơn bội nghĩa' hay sao?"

Không đợi tôi nói hết câu, Hoàng Tiểu Minh liền cười ha hả, cười xong, hắn nốc hết rượu trong ly nói: "Anh Hứa, đường dài mới biết ngựa hay, thức đêm mới biết đêm dài, dưới chân có bong bóng là mình tự giẫm lên, tùy anh muốn nói thế nào thì nói, tôi vẫn muốn thực lòng khuyên một câu, hãy tránh xa chị dâu một chút, nếu không, chỉ có thể tự dẫn lửa thiêu thân, tin hay không tùy, thời gian sẽ chứng minh tất cả. Tôi còn có việc, không thể đi cùng anh được!"

Hoàng Tiểu Minh nói xong, nhổm người dậy vỗ vỗ vào vai tôi, rồi nghênh ngang bỏ đi. Tôi và Hoàng Tiểu Minh cùng làm việc nhiều năm, từ

nói năng đến hành động hắn luôn chừa đường rút lui cho mình, không ngờ trải qua một trường kiếp nạn đã biến hắn trở nên thực tế như vậy. Cái gì mà thời gian có thể chứng minh tất cả, quy luật của vũ trụ là do tốc độ ánh sáng quyết định, tôi cũng có thể chứng minh, quỹ đạo của đời người không gì khác hơn là kết quả của sự đầu cơ. Đây chính là nguyên nhân "đạo có thể được goi là đạo thì không phải là thường đạo" được long trọng tuyên bố trong thiên mở đầu *Đạo đức kinh*. "Thường đạo" dựa vào kinh nghiệm, dựa vào lý trí, nhưng "đạo không phải thường đạo" chỉ dựa vào kinh nghiệm, vào lý trí thôi thì căn bản không thể lý giải được, muốn lý giải được chỉ có thể dựa vào trực giác. Từ thuyết tương đối của Einstein tôi ngộ ra được một chân lý, muốn có nhận thức chính xác về thế giới thì đừng nên tin vào kinh nghiệm và lý trí, nhưng nhất định phải tin vào trực giác. Chính vì lẽ đó, tôi không dùng kinh nghiệm và lý trí để phán đoán về vụ án Bành Quốc Lương, mà chỉ dựa vào trực giác. Trực giác mách bảo tôi vụ án Bành Quốc Lương nhất định có thể lật lại được, đây mới là lý do căn bản khiến tôi quyết tâm đứng mũi chịu sào đến cùng.

Nhưng không biết trực giác của tôi có vấn đề hay là trên đời này thực sự có hạng người lòng gan dạ sắt, không niệm tình thân như Tề Tú Anh. Lâm Vĩnh Thanh thất vọng và giận giữ nói với tôi, công cuộc vận động của cậu ta đã chính thức thất bại. Sau đó không lâu, Bành Quốc Lương bị chuyển từ trụ sở quân khu tỉnh đến trại giam Đông Châu. Tình hình rõ ràng đã trở nên nghiêm trọng hơn, tôi và Lâm Vĩnh Thanh đều tự lấy làm thẹn khi gặp Trương Bội Phương, nhưng Lâm Vĩnh Thanh là một kẻ càng thất bại càng can đảm, lần vận động Tề Tú Anh trước, hai người đã lột trần mặt nạ của nhau, đã vậy, đâm lao thì theo lao luôn, Lâm Vĩnh Thanh chủ động tìm tôi nhờ nghĩ bước tiếp theo phải làm thế nào? Hai chúng tôi vào phòng riêng trong quán trà nghiên cứu suốt buổi chiều, cuối cùng quyết định chọn phương án lấy ngòi bút làm gươm đao. Chủ ý này do tôi nghĩ ra, Lâm Vĩnh Thanh là phóng viên có thâm niên, cũng có chút tiếng tăm trong nghề, có thể phản ánh tình hình lên *Nội tham*, tờ báo lớn hàng đầu trung ương. Sau khi tôi đề xuất ý tưởng, Lâm Vĩnh Thanh cũng cảm thấy đó là một cách hay, chỉ cần bài viết được đăng lên *Nội tham*, các lãnh đạo lớn đều có thể đọc được, chỉ cần thu hút được sự chú ý, coi trọng của họ, nói không chừng có thể cứu được Bành Quốc Lương. Sau khi nghĩ ra cách này, tôi và Lâm Vĩnh Thanh đều rất hào hứng, chỉ có điều ngoài hào hứng ra, Lâm Vĩnh Thanh

cũng bị cản trở bởi không đủ tư liệu, anh ta cho rằng những bài viết kiểu này không đăng thì thôi, đã đăng thì phải đăng liền ba bài, cho đến lúc thu hút được sự chú ý của các lãnh đạo thì thôi, chỉ cần bên trên có người ra mặt, chắc chắn vụ án sẽ có tiến triển. Tôi nở một nụ cười xảo quyệt nói: "Vĩnh Thanh, cậu quên tôi là Phó phòng Tổng hợp 2 Ủy ban nhân dân thành phố, tương đương với Phó chủ nhiệm văn phòng Phó Thị trưởng, là người biết rõ những thành tích chính trị của Bành Quốc Lương nhất, cũng là người biết rõ toàn cục Đông Châu nhất sao, đã có tôi thì lo gì việc thiếu tư liệu? Không những không thiếu mà tư liệu còn xác thực nhất, hùng hồn nhất." Lâm Vĩnh Thanh nghe xong hào hứng nói: "Trí Thái, quả đúng như vậy, Phó Thị trưởng Bành có thể cứu được rồi!"

Chia tay với Lâm Vĩnh Thanh xong, tôi lập tức gọi cho Trương Bội Phương, nói với chị ấy là tôi đã thuê được một "xạ thủ" dám "biểu dương chính nghĩa", "bênh vực lẽ phải". Đúng lúc này Trương Bội Phương đang bực tức vì phóng viên nổi tiếng của một cơ quan truyền thông quyền uy nhất quốc gia nhận tiền mà không làm việc, nghe được thông tin của tôi, chị ta vẫn nửa tin nửa ngờ, sở dĩ "tin" là do Lâm Vĩnh Thanh chính xác là một "xạ thủ" lý tưởng; còn "ngờ" là do Lâm Vĩnh Thanh đã thất bại một lần trước mặt Tề Tú Anh, lần này làm "xạ thủ", liệu bài viết của cậu ta có đủ trình để đăng được lên tờ *Nội tham* không? Trương Bội Phương không khỏi có chút lo lắng. Để củng cố lòng tin cho mình, Trương Bội Phương bảo tôi đến nhà chị ta một chuyến, nói có chuyện quan trọng muốn nhờ cậy. Tôi mang một lòng thành kính đến nhà chị ta.

Trương Bội Phương thấy tôi, lại khóc lóc một thôi một hồi, trách mắng Tề Tú Anh chém tận giết tuyệt, chưa bức người ta đến bước nhà tan cửa nát thì còn chưa bằng lòng. Nhắc đến Quốc Lương đang phải chịu khổ trong trại giam thành phố Đông Châu, nước mắt giàn giụa, tôi cũng run lên vì xúc động, căm phẫn cực độ, tôi vỗ ngực bày tỏ: "Chị dâu, cần em làm gì, chị cứ nói thẳng, em dù lên núi đao, xuống biển lửa, dẫu xương tan thịt nát cũng quyết không từ nan."

Trương Bội Phương nghe xong vô cùng cảm động, lấy ra một chiếc cặp đưa cho tôi, tha thiết nói: "Người anh em, anh trai chú gửi lời từ trại giam, bảo chị hỏi thăm chú, cảm ơn chú đã vì nghĩa quên mình, vì anh ấy biểu

dương chính nghĩa, anh ấy tự hào vì có một người anh em tốt như vậy. Anh chú rất tin tưởng, có một người anh em quên mình đòi lại công bằng cho anh ấy như vậy, chính nghĩa nhất định sẽ chiến thắng. Anh ấy còn khích lệ chị rằng, mùa đông đã đến, mùa xuân há còn xa sao? Người anh em, đây là quãng thời gian khó khăn nhất của anh chú, nhất thời chị không thể rời khỏi Đông Châu, chính là thời gian cần dùng người, nhưng hiện toàn là những kẻ không khoanh tay đứng nhìn thì cũng dậu đổ bìm leo, chú là người chị tin tưởng nhất, chị cầu xin chú, hãy thay chị đến Bắc Kinh một chuyến, đưa chiếc cặp này cho thủ trưởng đơn vị này."

Nói rồi, Trương Bội Phương đưa cho tôi một tấm ảnh, trong ảnh có ba người: vị thủ trưởng, một người thanh niên khả năng là thư ký thủ trưởng và Bành Quốc Lương. Tôi nhìn vị thủ trưởng trong ảnh, hít một hơi dài, nghĩ bụng, đây có thể là một lãnh đạo cấp cao có quyền lực vạn năng, tuy đã về hưu nhưng một câu nói của ông ta sẽ vô cùng có trọng lượng. Có một cán bộ như vậy bênh vực lẽ phải, lo gì vụ án của Bành Quốc Lương không thể lật lại! Chỉ cần lật lại được vụ án này, mình sẽ là công thần số một của nhà họ Bành, đến lúc đó lo gì Bành Quốc Lương không báo đáp mình! Nghĩ đến đây, trong lòng tôi bỗng trào dâng một luồng nhiệt huyết, tôi biểu thị quyết tâm đến cùng với Trương Bội Phương, cam đoan hoàn thành nhiệm vụ. Nói thật lòng, giờ phút này, tôi thực sự cảm động bởi chính sự nghĩa khí phát ra từ đáy lòng mình, không ngờ tôi không chỉ là một người xả thân vì bạn mà còn là một người thấy khó không nản.

Trương Bội Phương đích thân lái xe tiễn tôi ra sân bay, trên đường đi còn căn dặn, sau khi đến Bắc Kinh hãy tìm một khách sạn nghỉ, mở máy, chờ đến lúc thư ký của lãnh đạo liên hệ với tôi, tất cả đều đã được chị ta sắp xếp đâu vào đấy rồi. Chiếc cặp da màu đen đã khóa, trên đường tôi luôn đoán xem bên trong đựng thứ gì, chiếc cặp to như vậy, nếu là đựng tiền, ít nhất cũng có thể đựng được hai ba trăm nghìn đô. Dường như Trương Bội Phương cũng nhìn thấu suy nghĩ của tôi, chị ta không ngại ngần nói: "Trí Thái, không giấu gì chú, anh chú là quan thanh liêm, trong nhà không tích lũy được gì nhiều, lần này để cứu anh chú, trong nhà đã cạn sạch tiền, chị đành phải mượn của bạn bè được mấy trăm ngàn, không còn cách nào khác, chỉ cần cứu được anh chú, dù có khuynh gia bại sản chị cũng không tiếc. Trong chiếc cặp chị nhờ chú mang đến Bắc Kinh có ba trăm ngàn đô, chú

phải tuyệt đối cẩn thận, đó có thể là tiền cứu mạng anh chú." Sự chân thành của Trương Bội Phương khiến tôi rất cảm động, con người tôi sợ nhất người khác tín nhiệm, chỉ cần bày gan ruột ra với tôi, tôi đảm bảo có thể dùng tim đổi tim. Vậy là, tôi đã lên máy bay đến Bắc Kinh.

Tôi đến Bắc Kinh đợi suốt hai ngày vẫn không thấy có người liên hệ, đành gọi điện hỏi, Trương Bội Phương nói tôi nhẫn nại đợi, người ta nói thủ trưởng rất bận, nhất định sẽ có người liên hệ với tôi. Tôi đành ở thêm hai ngày nữa, chập tối có một người cao gầy khoảng ngoài 30, mặc âu phục đi giày da đến tìm tôi, chính là thanh niên trong tấm ảnh Trương Bội Phương đưa tôi xem, sau khi tôi xác định rõ thân phận người đến, cậu ta liền xách túi đi. Tôi lập tức gọi điện báo cáo, Trương Bội Phương thở phào nhẹ nhõm, bảo tôi ngày mai bay về Đông Châu. Từ tâm trạng của Trương Bội Phương có thể đoán biết, chỉ cần chiếc cặp được người ta nhận, chứng tỏ người ta đã nhận lời giúp, tận đáy lòng tôi cũng mừng. Nghĩ đến việc Bành Quốc Lương có thể vì nghĩa cử đi Bắc Kinh này của tôi mà được tái sinh, tâm hồn tôi như con dơi núp trong bóng tối, trong bí mật, trong cô đơn bỗng nhiên ý thức được giá trị của sự tồn tại. Linh hồn khô héo bấy lâu nay của tôi dường như được hít một bầu không khí thanh tân sáng sớm mà sống dậy một lần nữa. Mặc dù trên mặt tôi lộ rõ ánh hào quang của sự hả hê, nhưng ánh hào quang đó lại như đốm lửa ma trơi sợ hãi linh hồn mệt mỏi của tôi. Chính vì sợ hãi, linh hồn vừa mới sống lại của tôi lại như một đóa hoa héo rụi, biến thành niềm hy vọng như ngọn lửa bùng cháy trong bóng tối, hy vọng trong mơ giống như giấy vụn bị xé nát, bay lả tả trong không trung, y hệt đàn dơi biến thành những mảnh vỡ của bóng đêm, trong mơ tôi bắt lấy những mảnh vỡ đó, muốn ghép chúng thành bóng đêm hoàn chỉnh, nhưng mặt trời lại như một vòng hoa sừng sững mọc lên...

Chiều hôm đó trở về Đông Châu sau tròn một tuần, tôi đang ngồi đọc báo trong phòng, Lâm Vĩnh Thanh hồ hởi gọi điện cho tôi, nói tờ *Nội tham* đã đăng bài viết của anh ta, bảo tôi nhanh xuống lầu, anh ta đã đến trước cửa Ủy ban nhân dân thành phố rồi. Nghe được tin tức tốt lành này, tôi lập tức lặng lẽ rời khỏi phòng làm việc, rồi vội chui vào thang máy, sở dĩ tôi lặng lẽ rời khỏi phòng làm việc là không muốn để Dương Hằng Đạt, Âu Bối Bối và Chu Đại Vỹ phát hiện ra.

Lúc bước ra khỏi văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Lâm Vĩnh Thanh đang đứng trước cửa phòng văn thư vẫy tôi lại, tôi bước chậm qua, ra hiệu cho anh ta đến quảng trường Ủy ban nói chuyện, anh ta hiểu ý theo tôi đến cột hoa biểu của quảng trường Ủy ban thành phố, sau đó hồ hởi lôi ra từ trong cặp tờ *Nội tham* đưa cho tôi. Cầm trên tay tờ *Nội tham* khổ to, trong lòng tôi cảm thấy trĩu nặng. Tôi vội giở ra xem, một bài nổi bật trên giấy với tiêu đề màu đen *Những ảnh hưởng tiêu cực nên tránh của bí ẩn phía sau vụ án nghi ngờ tham nhũng của Bành Quốc Lương*, đọc kỹ một lượt thì thấy văn phong rất sắc bén, luận cứ xác thực, quan điểm rõ ràng, là một vài viết rất có sức nặng. Đọc xong tôi không kìm nổi xúc động, lập tức bấm di động gọi cho Trương Bội Phương, chỉ nói tôi và Lâm Vĩnh Thanh muốn gặp chị ta, rồi lập tức đến Học viện Hành chính thành phố. Sở dĩ tôi không nói tình hình qua điện thoại, là vì muốn tạo cho chị ấy niềm vui bất ngờ.

Trương Bội Phương dường như đã đoán ra điều gì đó, nên đã sớm đợi chúng tôi trước cổng Học viện Hành chính thành phố. Tôi và Lâm Vĩnh Thanh xuống xe, không nói không rằng đưa tờ *Nội tham* cho Trương Bội Phương. Chị ta nhận lấy tờ *Nội tham*, rồi cơ hồ không dám tin vào mắt mình nữa, vui xuýt xoa đọc liền một lèo hết bài viết, sau đó mừng rỡ cầm tờ *Nội tham* chạy một mạch vào quầy photocopy ngay gần học viện hành chính, photo liền một lúc mấy chục bản, rồi cảm kích giao lại bản chính cho Lâm Vĩnh Thanh, xúc động nói: "Anh Lâm, Trí Thái, tôi lên lầu thu dọn một chút, hai người cùng đến trung tâm thương mại Đông Châu đi, tôi mua cho mỗi người một bộ âu phục Zegna, sau đó đến nhà hàng Kim Trùng Thảo, chúng ta phải ăn mừng một bữa." Khó khước từ thịnh tình, tôi và Lâm Vĩnh Thanh đành nghe theo Trương Bội Phương.

Quả thật có thể gọi chỉ một một hòn đá cũng có thể dậy lên ngàn lớp sóng, sau khi bài viết của Lâm Vĩnh Thanh được đăng trên tờ *Nội tham*, Ủy ban nhân dân Đông Châu phản ứng mạnh mẽ, cơ quan truyền thông quyền uy nhất quốc gia gửi công hàm kiện cơ quan truyền thông đã đăng bài *Nội tham* này. Vĩnh Thanh tức khí, đăng liền hai bài nữa, kết quả đã gây được sự chú ý của lãnh đạo cao cấp Bắc Kinh. Sau khi đăng liên tiếp ba bài trên *Nội tham*, Trương Bội Phương vô cùng sung sướng, đặc biệt mời tôi ăn cơm, nói với tôi rằng rất nhiều lãnh đạo có tiếng nói đã bắt đầu can thiệp vào vụ án của Bành Quốc Lương, nhất là vị lãnh đạo cấp cao, người đã nhận chiếc cặp

tôi đích thân đem đến Bắc Kinh sau khi đọc bài viết này trên tờ *Nội tham* đã trực tiếp đến Trung Nam Hải, theo tin tức của Trương Bội Phương cung cấp có thể thấy, vụ án của Bành Quốc Lương đã được bày ra ánh sáng rồi.

Thế nhưng trái với mong muốn, vụ án của Bành Quốc Lương không nhờ nhận được sự chú ý của một số lãnh đạo cao cấp mà có cơ hội xoay chuyển, ngược lại tổ chuyên án gia tăng áp lực chuyển Bành Quốc Lương từ trại giam thành phố Đông Châu đến trại giam thành phố Xương Sơn, mưu đồ cắt đứt mọi liên hệ với bên ngoài. Trương Bội Phương lại lần nữa rơi vào cảnh khốn cùng.

Để đột phá trại giam Xương Sơn, liên hệ được với Bành Quốc Lương, Trương Bội Phương lại tìm tôi bàn bạc sách lược đối phó, vừa may cậu em vợ tôi là người Xương Sơn, tốt nghiệp đại học xong được phân đến Sở xây dựng thành phố Xương Sơn làm việc, sau đó lấn sân sang nghề bất động sản, quen biết không ít kẻ có máu mặt, nhưng không biết có bạn trong hệ thống công – kiểm – pháp hay không. Tôi đem mối quan hệ này nói với Trương Bội Phương, chị ta vô cùng vui sướng, bèn giục tôi nhanh chóng gọi điện cho em vợ. Sau khi tôi gọi điện nói rõ tình hình, cậu em vợ tôi nói có một người bạn cũ hồi tiểu học tên là Vũ Văn Trung hiện đang làm trong trại giam Xương Sơn, nhưng đã nhiều năm không có liên lạc. Tôi nói với Trương Bội Phương, chị ta vui mừng ra mặt, dặn tôi phải nhờ cậu em vợ liên hệ với Vũ Văn Trung. Cậu em vợ tôi ngâm tôm suốt nửa tháng trời mới gọi lại, nói rằng phải tốn rất nhiều công sức mới liên hệ được với Vũ Văn Trung, vừa hay hắn ta chính là người phụ trách canh giữ Bành Quốc Lương. Tôi hẹn thời gian, rồi đưa Trương Bội Phương đến Xương Sơn.

Trên đường đi, Trương Bội Phương vô cùng xúc động, chị ta xuýt xoa: "Trí Thái, em vợ chú liên lạc được với người tên Vũ Văn Trung này thật quá tốt, quả là ông trời có mắt, ông ấy đã bất bình khi nhìn thấy có người muốn hại anh chú, không nhịn nổi phải mở mắt thần phái chú và cậu em vợ chú đến bên cạnh để giúp đỡ chị, đến ông trời cũng giúp chúng ta, lo gì anh chú không có cơ hội xoay chuyển. Chớ cho rằng trước mắt chỉ chúng ta đang gặp khó khăn, Tề Tú Anh và tổ chuyên án còn khó khăn hơn, vị cựu thủ trưởng mà chú đến Bắc Kinh giúp chị sau khi xem xong *Nội tham* của Lâm Vĩnh Thanh, đã lấy danh nghĩa cựu đảng viên đích thân đến Trung Nam Hải

bày tỏ bất bình cho anh chú, còn có một số lãnh đạo cấp cao trực tiếp phê chỉ thị trên bài báo của Lâm Vĩnh Thanh, yêu cầu Tỉnh ủy điều tra thận trọng về vụ án của này. Hiện tại Tề Tú Anh chẳng khác gì bị Thái Sơn đè đầu, xử án ngược gió, ả ta cho rằng cắt đứt mọi liên hệ với bên ngoài của Quốc Lương thì nỗi oan của anh chú sẽ không thể gột sạch được. Ả ta nhầm rồi, hiện tại đến ông trời còn không thể chịu nổi, ả vừa chuyển Quốc Lương đến trại giam Xương Sơn, chúng ta liền tìm được 'nội ứng', cái này gọi là người tính không bằng trời tính, giống hệt giai đoạn cầm cự trong chiến tranh kháng Nhật, vượt qua được giai đoạn này, chúng ta sẽ cầm chắc thắng lợi!"

Suốt dọc đường đi Trương Bội Phương không giấu nổi xúc động, tôi có thể thấy người phụ nữ đáng thương này một mặt đang tự an ủi mình, đương nhiên còn tự cổ vũ mình; mặt khác cũng chứng tỏ chị ta đã bị vụ án này quay tới mức sức cùng lực kiệt, tôi quả thật không biết chị ta có thể kiên trì được bao lâu nữa, nếu là một phụ nữ bình thường thì đã sớm bỏ cuộc từ lâu, nhưng sự kiên cường của Trương Bội Phương cũng không thua kém gì Tề Tú Anh. Tề Tú Anh dựa vào quyền lực làm chỗ dựa, nếu so về mặt này, nghị lực của Trương Bội Phương còn mạnh hơn Tề Tú Anh một chút. Tôi quả thật không rõ điểm tựa của Trương Bội Phương là gì, ban đầu tôi cho là tình yêu, tình yêu có sức mạnh to lớn, nhưng cũng không phải tất cả, bởi đằng sau tình yêu của Trương Bội Phương vẫn có một thứ gì đó, rốt cuộc nó là cái gì, từ đầu đến cuối tôi vẫn không tài nào hiểu được. Tôi luôn cảm thấy giữa hai người đó không chỉ có tình yêu, mà còn là "khối cộng đồng lợi ích". Tục ngữ có câu: "vợ chồng là chim liền cành, tai họa ập đến mạnh ai nấy bay", Trương Bội Phương không những không "đường ai nấy bay", mà còn đứng mũi chịu sào, thứ tình yêu đáng quý này, dù có là "mù quáng", "ngu si", hay bất cứ thứ tình yêu gì khác, đều khiến tôi cảm phục tận đáy lòng.

Cậu em vợ tôi rất được việc, đầu tiên Vũ Văn Trung khá cảnh giác, để xóa bỏ tâm lý đó của Vũ Văn Trung, em vợ tôi không ngớt khen ngợi nào là Vũ Văn Trung trượng nghĩa ra sao, tiếng tăm thời đang học tốt thế nào, rồi còn tán tụng, giữa bạn bè với nhau có thể làm mây ắt làm mây, có thể che mưa ắt che mưa, lại thêm Trương Bội Phương luôn miệng kêu oan cho chồng, tôi cũng lấy mình ra thuyết phục, dần dần xua tan được tâm lý cảnh giác của Vũ Văn Trung. Trương Bội Phương thừa cơ nhét cho Vũ Trung Văn

hai mươi ngàn đô. Thấy Vũ Trung Văn vừa nhìn thấy tiền hai mắt đã sáng lên, tôi biết ngay là chuyện đã thành.

Cậu em vợ tôi vội tranh thủ cho kịp thời cơ, đầu tiên là trang bị sẵn điện thoại di động cho Trương Bội Phương và Vũ Trung Văn mỗi người một chiếc, nói với họ di động đã có sẵn sim, một số đuôi là 777, một số đuôi là 888, tiền điện thoại hai người không cần phải suy nghĩ, hai bên đều rất vui sướng. Vậy là Vũ Văn Trung đã chính thức nhận lời quan tâm đến Bành Quốc Lương và làm nội ứng tốt cho Trương Bội Phương.

Trên đường trở về, tâm trạng của Trương Bội Phương rõ ràng đã thoải mái hơn lúc đi rất nhiều. Tâm trạng của tôi cũng vậy, nghĩ đến cứu một mạng người bằng xây bảy tòa tháp, hơn nữa một khi Bành Quốc Lương thoát nạn, tôi sẽ là người có công đức vô lượng. Năm đó nếu không phải cha mẹ Triệu Trung từng cho cha của Lưu Nhất Hạc cơm ăn, Triệu Trung cũng đâu có được ngày hôm nay, những việc tôi làm cho Bành Quốc Lương không biết còn nhiều gấp bao nhiêu lần công đức của cha mẹ Triệu Trung năm đó, tôi tin gieo nhân lành ắt gặp quả thiện, đúng như câu nói của Machiavelli trong *Quân vương*: "Có một số việc có vẻ như lương thiện, nhưng nếu có người đuổi theo chúng, sẽ dẫn đến việc tự hủy diệt mình; có một số thứ có vẻ như tà ác nhưng lại mang đến sự an toàn và hạnh phúc vô cùng." Cả đời này tôi luôn hy vọng mình được an toàn, có an toàn mới có thể bàn đến hạnh phúc, thế nhưng không vào hang hổ sao bắt được hổ con, hổ con ở đây là gì? Chính là hạnh phúc. Nhưng trên đời này không có thứ an toàn nào không phải trải qua nguy hiểm, cũng không có thứ hạnh phúc nào không phải đầu tư mà vẫn đạt được. Có người nói sống thường thường, nhàn nhạt mới là thật, đó chẳng qua chỉ là lời than thở của những kẻ "tầm thường" sau khi đã tự an ủi mình hoặc đã cố gắng sống sôi nổi nhưng thất bại mà thôi, đời tôi không cam chịu làm một kẻ "tầm thường", càng chưa từng cố gắng sống cho sôi nổi, và điều căn bản là, ngay đến cái "giả" là vật gì tôi cũng không biết, huống hồ gì là thấu hiểu cái "thật"? Thiền tông chia giáo thuyết của mình thành thuyết tiệm tu tiệm ngộ và thuyết đốn tu tiệm ngộ, nhưng trong Đàn kinh của Đại sư Huệ Năng lại nói: "Pháp không có đốn tiệm, người có lợi căn, độn căn, nên gọi là đốn tiệm." Đại đa số mọi người sống hết một đời cũng không thể "tự thấy bản tính" được, suốt quá trình từ đầu đến cuối vụ án Bành Quốc Lương, tôi ngộ ra được một đạo lý rằng "thật là

bản thể của giả, giả là tác dụng của thật", "danh có thể có hai, nhưng bản thể chỉ duy nhất", nó rất giống một câu đối trong *Hồng lâu mộng*: "Giả nghĩ thành chân, chân cũng giả; Trong không có có, có lại không". Lão Tử quy đạo thành "hữu" và "vô", tôi quy bản tính thành "chân" và "giả". Hiện thân của chân và giả là gì? Chính là được và mất, ngoài được và mất ra tôi chẳng quan tâm đến bất kỳ điều gì khác, người đời đều nói có được có mất, có mất lại có được, lăn lộn trên quan trường suốt hai mươi năm, rốt cuộc đã được cái gì? Và mất cái gì? Tôi vẫn hoàn toàn mù tịt, cho mãi đến lúc Bành Quốc Lương xảy ra chuyện, tôi mới thấu hiểu sự đáng sợ của "mất", kết quả của "mất" là tường nghiêng cả đám xô vào đẩy, là đánh thằng đang hấp hối, là xúm vào đạp cho suốt kiếp cũng không thể ngóc đầu dậy được, lại còn mỹ miều hóa gọi đó là "chính nghĩa", sự hẹp hòi ích kỷ của nhân tâm khiến người ta không thể không bất chấp thủ đoạn để bảo vệ lấy cái "được"!

Đúng lúc đang trao đổi với Trương Bội Phương thì bất ngờ tôi nhận được một cuộc điện thoại, là Vương Triều Quyền gọi. Kể từ khi thằng cha này thoát xác ngoạn mục thành Phó phòng chống khủng bố văn phòng công an tỉnh, tôi luôn muốn liên hệ với hắn, nhưng số điện thoại hắn cho tôi trước khi đi Thâm Quyến đã đổi chủ, không thể liên lạc được. Từ sau khi Bành Quốc Lương bị song quy, đám nhân viên cơ quan luôn truyền tai nhau tin đồn rằng trong lúc Vương Triều Quyền bắt phần từ chống khủng bố tại sòng bạc Ma Cao đã vô tình ghi được clip Bành Quốc Lương đang đánh bạc, rốt cuộc chuyện là như thế nào, tôi rất muốn hỏi thằng cha này cho rõ ràng, nhưng không cách nào liên lạc được, không ngờ hôm nay hắn lại đột nhiên chủ động gọi cho tôi. Sau khi vui vẻ nhận lời, hẹn gặp tại nhà hàng Hạnh Hoa Thôn gần Văn phòng Công an tỉnh, tôi gọi cho bà xã dặn không về ăn tối, rồi bắt xe chạy thẳng đến nhà hàng Hạnh Hoa Thôn.

Ngồi trên taxi, nghĩ đến tâm trạng thê thảm trước khi đi Thâm Quyến, tôi không khỏi nhớ đến hai chữ "tốt rồi" trong *Hồng lâu mộng*, đạo sĩ thọt chân nói đúng, "Tốt là xong rồi, xong rồi là tốt. Nếu không xong, là không tốt; nếu muốn tốt, thì phải xong." Nếu giữa Vương Triều Quyền và Âu Bối Bối đã "xong rồi", thì quả là càng tốt, nhưng không biết vụ án của Bành Quốc Lương đến bao giờ mới có thể xong được. Tôi có dự cảm đã đến lúc cần phải chấm dứt rồi, điều này tôi có thể nhìn thấy được từ tâm trạng hồ hởi của Trương Bội Phương.

Bước vào phòng VIP, Vương Triều Quyền đã gọi xong đồ ăn, thằng cha này trông ra dáng hơn trước rất nhiều, không chỉ giày đen quần tây bóng loáng ra vẻ nho nhã mà trên mặt còn hiện rõ khí chất anh hùng. Vừa gặp mặt tôi liền đấm vào ngực hắn, chửi: "Tiểu tử thối, trốn ở đâu mà kỹ vậy!"

Trong đám viên chức ở cơ quan, Vương Triều Quyền là bạn thân nhất của tôi, luận về tuổi tác, tôi hơn cậu ta xấp xỉ một giáp, vì thế khi nói chuyện tôi luôn tự cho mình là đàn anh.

Vương Triều Quyền chỉ cười nhạt nói: "Anh Hứa, làm cái nghề của chúng ta chỉ có một tín niệm, đó là 'tận trung báo quốc', vì tín niệm này, có thể hy sinh tất cả."

Lời của Vương Triều Quyền thực sự khiến tôi vô cùng xúc động, tôi vỗ vai cậu ta nói: "Chú em, không cần giải thích nhiều, anh có thể hiểu được. Anh vốn cho rằng *Lời nói dối chân thành* chẳng qua là bộ phim giải trí mà người làm phim Hollywood dùng để lừa tiền khán giả, không ngờ trong cuộc sống lại thực sự có chuyện này, hơn nữa còn xảy ra với chính bản thân cậu."

Vương Triều Quyền ra hiệu cho tôi ngồi xuống, xong đâu đấy, cậu ta liền rót đầy hai cốc bia, sau đó xúc động nói: "Anh Hứa, không giấu gì anh, hiện tại em vẫn đang mang nhiệm vụ trên mình, tranh thủ thời gian chạy từ Thâm Quyến về đây là để mời anh uống một bữa, anh biết vì sao không?"

Tôi đùa: "Chắc không phải vì nghi tôi là phần tử khủng bố chứ?"

Vương Triều Quyền nghiêm túc nói: "Anh Hứa, trong mắt em, phần tử tham nhũng và phần tử khủng bố không có gì khác nhau, đều tạo thành mối uy hiếp đối với quốc gia, hơn nữa em cho rằng phần tử tham nhũng còn tạo nên mối uy hiếp lớn hơn. Là chỗ anh em thân thiết, em không thể đứng nhìn anh nhảy xuống vực thẳm không đáy, nói một câu thực lòng, em về đây là để cứu anh!"

Lời Vương Triều Quyền vừa thốt ra, trong lòng tôi bỗng thấy hồi hộp, tôi thừa hiểu cậu ta đang rất nghiêm túc, nhưng hoàn toàn không biết tại sao lại nói thế, liền thần người ra hỏi: "Triều Quyền, cậu nói vậy là có ý gì?"

Vương Triều Quyền sầm mặt hỏi: "Anh Hứa, anh có biết Bành Quốc Lương là người thế nào không?"

Tôi phản bác: "Anh ngày ngày bên cạnh ông ta, đương nhiên phải biết rồi, ông ta là người tài ba xuất chúng, hết lòng vì việc chung."

Vương Triều Quyền tỏ vẻ khinh bỉ nói: "Em không phủ nhận Bành Quốc Lương đã làm không ít việc có ích, nhưng ông ta cũng hủ bại tột cùng. Trong mắt em ông ta giống như một con cá ngừ thối rữa dưới ánh trăng, vừa phát sáng lấp lánh vừa bốc mùi hôi thối."

Cuối cùng tôi đã hiểu tại sao Vương Triều Quyền lại đột nhiên mời tôi uống rượu, thằng oắt con này nghi ngờ Bối Bối mang thai với Bành Quốc Lương, luôn ôm ấp mối hận cướp vợ với ông ấy, đột nhiên mời tôi đi uống rượu là để muốn ngăn cản tôi giúp Bành Quốc Lương đây mà. Không sai, nhất định là mục đích này.

Hiểu rõ ý đồ của Vương Triều Quyền, tôi bình tĩnh nói: "Triều Quyền, cậu nói thì phải có chứng cứ nhé!"

Vương Triều Quyền nhìn tôi bằng ánh mắt sáng quắc như mắt chim ưng nói: "Vậy được, trước tiên để em nói cho anh biết một Bành Quốc Lương mà em nhìn thấy trong sòng bạc Ma Cao là như thế nào nhé. Lúc đó, em không hề nhận ra Bành Quốc Lương là Phó Thị trưởng thường vụ thành phố Đông Châu có đến tám mươi nghìn nhân khẩu của tỉnh Thanh Giang, trước ngực ông ta là một viên kim cương, trên tay đeo nhẫn hột xoàn, trên cổ đeo một dây chuyền vàng to như ngón tay cái, miệng ngậm tẩu vàng. Lần đó em đi thực hiện nhiệm vụ, bất ngờ ông ta xuất hiện trong camera giám sát của em, anh biết hôm đó ông ta đã thua bao nhiêu không?" Nói đến đây, Vương Triều Quyền ngừng lại một lát, sau đó chìa ra năm ngón tay nói bằng giọng khinh bỉ: "Năm mươi vạn đô. Anh Hứa, anh biết năm mươi vạn đô này lấy từ đâu không? Em không nói, chắc anh cũng đoán ra tám chín phần. Chỉ dựa vào một tội này thôi, Bành Quốc Lương đã có thể ngồi mọt gông trong tù rồi, huống hồ đó mới chỉ là một góc của núi băng. Ông ta nuôi một cô vợ bé ở Hồng Kông, tên là Ngưu Nguyệt Tiên, từ khi làm Cục trưởng Cục thương mại ông ta đã phái cô gái đó đến Hồng Kông, anh biết mục đích làm gì không? Để chuyên rửa tiền cho ông ta, trước khi vụ án được phơi bày, người

đàn bà này đã cuốn gói bỏ trốn, anh biết cô ta đã cuỗm đi bao nhiêu không? Hơn ba mươi triệu đô-la Hồng Kông. Anh Hứa, nghe nói hiện anh đang cùng một phóng viên tên là Lâm Vĩnh Thanh phối hợp với Trương Bội Phương điên cuồng quấy phá việc thụ lý án, còn bịa đặt liền một lúc ba bài viết đăng trên tờ *Nội tham*, vi phạm nghiêm trọng đạo đức nghề nghiệp phóng viên, không chỉ xuyên tạc sự thật đến cực độ mà còn chứa vô số từ báng bổ tổ chuyên án. Anh Hứa, em muốn hỏi anh một câu, anh định làm gì? E rằng mục đích của anh hoàn toàn không chỉ đơn giản là lật lại án cho Bành Quốc Lương đúng không? Sống với nhau nhiều năm, em hiểu nỗi khổ trong lòng anh, làm cái chức Phó phòng đã mười mấy năm, trước sau vẫn không có cơ hội thăng tiến, nhưng dù là vậy, anh cũng không thể học theo Bành Quốc Lương làm một con bạc chứ, liệu có bao nhiêu con bạc có kết cục tốt đẹp? Anh Hứa, những lời em nói đều là lời gan ruột, em không sợ không lọt tai anh, em chỉ không thể đứng trơ ra nhìn anh đi vào chỗ chết." Vương Triều Quyền nói đến đây, tự rót một cốc bia rồi uống một hơi cạn sạch.

Thật lòng mà nói, lời của Vương Triều Quyền thực sự khiến tôi thức tỉnh, trước đây khi qua lại với nhau, cậu ta luôn che đậy mình dưới vẻ bề ngoài vâng vâng dạ dạ, bảo sao nghe vậy. Trước mặt cậu ta tôi luôn tự cho mình là đàn anh, từ xưa đến giờ chưa bao giờ thấy Vương Triều Quyền dồn người ta vào chân tường như vậy, hoặc có thể đây mới chính là con người thật của Vương Triều Quyền. Tôi thực sự thấy choáng váng, tỏ rõ sự bối rối, cũng chưa từng nghĩ rằng Bành Quốc Lương có thể đi xa đến như vậy. Nếu lời của Vương Triều Quyền là thật, thì ngay đến cái đầu của Bành Quốc Lương cũng không thể giữ được, nói gì đến lật lại vụ án? "Mình rồi sẽ ra sao?" Tôi không ngừng tự vấn lương tâm mình, lẽ nào mình đã thực sự bị ma xui quỷ khiến rồi? Vương Triều Quyền nói tôi không đơn thuần vì mục đích giúp Bành Quốc Lương, lẽ nào mục đích cậu ta mời tôi ra đây uống rượu là đơn thuần? Một kẻ có thể che giấu thân phận suốt nhiều năm trời trước mặt người vợ đầu gối tay ấp, lại có thể đứng trước mặt tôi tự xưng là nói lời gan ruột hay sao?

Nghĩ đến đây, tôi ấm ức nói: "Triều Quyền, lời của cậu cũng chưa chắc không mang ý kiến chủ quan của cá nhân, đúng không? Có phải vì chuyện của Bối Bối khiến cậu canh cánh mối hận trong lòng không?"

Vương Triều Quyền gượng cười lắc đầu nói: "Anh Hứa, xem ra anh chưa thấy quan tài chưa đổ lệ, anh đã cam tâm tình nguyện đâm đầu vào tường, em cũng không còn lời nào để nói nữa. Anh nói đúng, chính xác vì việc Bành Quốc Lương hủy hoại cuộc đời Bối Bối mà em canh cánh mối hận trong lòng, lẽ nào không phải Bành Quốc Lương đã hủy hoại cuộc hôn nhân của bọn em sao? Em đã gọi anh một tiếng anh, anh xem em là anh em, anh lại đi thương xót cảm thông với tên tham quan hủ bại đã hủy hoại hạnh phúc của em mình. Xin hỏi, trong lòng anh có tồn tại ranh giới đúng sai hay không? Chả trách anh và Trương Bội Phương lại kết hợp được với nhau, em xin khẳng định, không ai có thể cứu nổi Bành Quốc Lương, cánh cổng địa ngục sẽ mãi mãi rộng mở chờ đón những kẻ làm điều xằng bậy nhưng lại tự cho là suốt đời không có duyên với nó. Những gì nên nói em đều đã nói hết, chớ nên dùng câu 'Sở dĩ không nhìn ra bản lai diện mục của núi Lư; Đều bởi thân ta bị hạn chế ở trong núi này[(2)] để bào chữa cho mình. Trước khi chia tay em chỉ muốn tặng anh một câu: Biển cả mênh mông, quay đầu là bờ. Anh hãy tự thu xếp cho ổn thỏa đi!" Vương Triều Quyền nói xong, lắc đầu tỏ vẻ thất vọng, sau đó nhấc mông đứng dậy nói: "Anh, tiền ăn em đã thanh toán, em giờ còn có việc, xin đi trước. Em hy vọng anh suy nghĩ thật kỹ những lời em vừa nói."

Vương Triều Quyền đi không thèm ngoảnh đầu lại, tôi ngồi thần ra đấy, trong lòng như chiếc bình ngũ vị bị nhào trộn, không phân nổi mùi vị nữa. Tôi dường như đang mơ một giấc mơ rất say sưa, đột nhiên bị cậu ta đánh thức. Tôi bỗng phát hiện ra chân lý của các bộ phận trong cơ thể hoàn toàn khác nhau, tim có chân lý của tim, gan có chân lý của gan, thận có chân lý của thận, thậm chí, có chân lý tuy cũng ẩn chứa trong cơ thể người, nhưng tồn tại trong phân, sai lầm mà tôi phạm phải là không biết phải tin chân lý ẩn giấu trong bộ phận nào trong cơ thể, chân lý giấu trong mớ phân bốc mùi hôi thối chân thật hơn, hay chân lý ẩn giấu trong dòng máu nóng chảy trong tim chân thật hơn. Xem ra tôi đã hiểu sai hoàn toàn quan điểm của Trang Tử về "đạo trong cứt đái", cho rằng bất kỳ bộ phận nào trong cơ thể cũng có lương tâm, nhưng lại quên mất rằng phân chỉ là phân, nước tiểu chỉ là nước tiểu, chúng đều là những cặn bã cơ thể bài tiết ra, nó chỉ tạm thời nằm trong cơ thể, sớm muộn cũng bị tống ra ngoài. Hiện tại lúc này đây tôi cảm giác mình chẳng khác gì mớ cứt đái bị tống ra ngoài, khuấy đảo trong bồn cầu, rồi xoáy tròn tống xuống bể phốt.

Từ sau khi bị Vương Triều Quyền quở trách, tinh thần tôi cực kỳ thê thảm, sở dĩ tôi suy sụp là bởi tôi cảm thấy vị "chúa cứu thế" Vương Triều Quyền này đã đến quá muộn, tôi đã bước vào vũng bùn, dù có may mắn bước được lên bờ an toàn, cũng khó tránh được dính bùn trên chân.

Sau khi bị tổ chuyên án đưa đến trụ sở quân khu tỉnh, tôi mới hiểu bức tường vững chắc tượng trưng cho cái gì. Sở dĩ tôi bị song quy nhanh đến vậy là do tất cả việc làm của tôi đều bị Trương Bội Phương ghi vào sổ tay, tôi không biết tại sao người đàn bà này lại làm vậy. Nhiều người cho rằng bà ta làm vậy là rất ngu xuẩn, nhưng tôi không thấy vậy, tôi cho rằng bà ta làm vậy có hai mục đích, thứ nhất là cho rằng một khi vụ án của Bành Quốc Lương lật lại được, cuốn sổ tay sẽ trở thành sổ ghi công trạng, có thể luận công ban thưởng. Thứ hai là không cho những kẻ đã bước lên chiếc thuyền cướp biển có cơ hội bước xuống, chỉ có những người cùng hội cùng thuyền mới có ngày được luận công ban thưởng. Việc làm này rất giống với quả phụ – nữ cướp biển Kim dưới ngòi bút của Borges từng làm, có cuốn sổ tay này sẽ có thể khiến những kẻ bước lên con tàu cướp biển phải ngoan ngoãn phục tùng. Chỉ có điều Trương Bội Phương không có được cái may mắn như quả phụ Kim, bởi bà ta không có trí tuệ sáng suốt như quả phụ Kim. Quả phụ Kim chủ động ném hai thanh kiếm xuống sông, vì thế mà có được sự "che chở của rồng". Còn Trương Bội Phương ngay từ đầu đã muốn khiến những thuyền viên hoặc phải đồng tâm hiệp lực, hoặc cùng chôn một huyệt, thật ứng với câu nói, thứ thâm độc nhất thiên hạ là tâm địa của đàn bà. Tôi chỉ còn cách khai thật mọi chuyện với tổ chuyên án. Tổ chuyên án cho rằng, mặc dù tôi đã đóng một vai trò không tầm thường trong vụ án của Bành Quốc Lương, nhưng tôi vẫn là kẻ mù quáng nhất, đáng thương nhất. Từ đáy lòng tôi không đồng ý với nhận định của họ về tôi như thế, tôi cảm thấy mình không thuộc phần tử hủ bại, tôi chỉ là một kẻ giúp đỡ cho phần tử hủ bại mà thôi. Chỉ tiếc là tôi đã đặt nhầm cửa, nên suốt quãng đời làm quan tôi vĩnh viễn chỉ có thể dừng lại ở chức Phó phòng, đó là điều tôi không cam tâm nhất.

Tôi - Hoàng Tiểu Minh đã từ chức

Cứ hai tiếng lại đổi hai người đến thay phiên giám sát trong phòng tôi, từ nỗi sợ hãi tôi đã cảm nhận được sức mạnh để không vứt bỏ mình trong thời khắc quan trọng nhất. Sở dĩ tôi khiếp sợ là vì từ khi bước vào chính giới đến nay, đây là lần đầu tiên tôi được nếm thử mùi vị sợ hãi mất đi tự do và tôn nghiêm. Sở dĩ tôi có thể hấp thu được sức mạnh từ nỗi sợ hãi, là vì tôi đã dự cảm ngày này sớm muộn cũng sẽ đến, nhưng tôi không ngờ họ lại dùng cách câu cá mềm mỏng này. Tôi luôn tưởng tượng đến cảnh tôi và Bành Quốc Lương đang ngồi trên xe, đột nhiên bị mấy chiếc xe cảnh sát rú còi bao vây, chiếc Audi màu đen của chúng tôi bị ép dừng lại bên đường, cuối cùng là mười mấy tay cảnh sát trang bị vũ trang đầy đủ từ xe cảnh sát nhảy xuống, áp giải tôi và Bành Quốc Lương ra khỏi xe, lần lượt đeo còng vào tay, sau đó kéo chúng tôi vào xe cảnh sát, tiến về trại giam.

Cảnh tượng này đã tái hiện vô số lần trong giấc mơ của tôi. Theo lý mà nói, tối đó Thị trưởng phải thết đãi Bộ trưởng Bộ thương mại, do chị dâu mời tôi đến dự sinh nhật, nên tôi không đi cùng Bành Quốc Lương từ trưa. Nhận được điện thoại của Tống Đạo Minh, tôi vội bắt một chiếc xe, trên xe, tôi đã bấm di động gọi cho lái xe mấy lần, đều ngoài vùng phủ sóng, điều này khiến tôi có dự cảm không lành. Bởi suy nghĩ thế nào tôi cũng không hiểu rốt cuộc có việc gì quan trọng mà Thị trưởng Lưu đêm hôm lại mời Bành Quốc Lương đến văn phòng trao đổi, hơn nữa khi tôi bước vào trụ sở Ủy ban nhân dân, không thấy xe riêng và lái xe của Thị trưởng Lưu đâu, cũng chẳng thấy xe riêng và lái xe của Phó Thị trưởng Bành, điều này càng khiến lòng tôi phủ thêm một màn u ám. Theo lý mà nói, hai chiếc xe riêng phải nối đuôi nhau đậu trước cổng tòa nhà văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, hai lái xe đang vừa hút thuốc vừa tán gẫu với nhau, thế nhưng trước cổng trụ sở Ủy ban nhân dân ngoài hai chiến sĩ cảnh sát vũ trang ra, hoàn toàn vắng vẻ chẳng khác nào một nhà tù. Khi tôi tiến vào tòa nhà văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố vô cùng quen thuộc, một cảm giác bỡ ngỡ chưa từng có bỗng nhiên nảy sinh, hệt như một tù nhân lần đầu bước

vào nhà tù của mình, cùng với chiếc thang máy không ngừng lên cao, tôi lại có cảm giác cuộc đời mình đang chìm xuống dưới.

Mãi đến khi bước vào văn phòng của Tống Đạo Minh, nhìn thấy vẻ mặt cố tỏ ra bình an vô sự của Tống Đạo Minh, thì nỗi lo sợ của tôi càng thêm mạnh mẽ, đến nỗi khi đẩy cửa văn phòng của Thị trưởng Lưu, trong đầu tôi hoàn toàn trống rỗng.

Văn phòng của Thị trưởng Lưu không một bóng người, nhưng tôi lại cảm thấy có vô số người đang ngầm mai phục mà tôi không thể nhìn thấy, đi xuyên qua văn phòng là một phòng họp nhỏ. Tôi chần chừ đứng lại, đang nghĩ có nên bước vào không thì cánh cửa phòng họp bật mở, Thị trưởng Lưu bước tới, nhìn thấy tôi ông ta liền nhiệt tình tiếp đón rồi nắm lấy tay tôi, ôn tồn nói: "Tiểu Minh đến rồi sao, đến bằng gì vậy?" Lời của Thị trưởng Lưu tuy bình dị dễ gần, nhưng vẫn có chút gượng gạo ấp úng. Tôi kính cẩn đáp: "Em bắt xe đến, Thị trưởng Lưu, Phó Thị trưởng Bành đâu?" Thị trưởng Lưu vỗ vỗ vai tôi tỏ vẻ tiếc nuối nói: "Tiểu Minh, tôi gọi cậu đến là muốn báo với cậu một chuyện, Bành Quốc Lương do có liên quan đến vấn đề kinh tế nên vừa bị Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy song quy rồi, hiện tại tổ chuyên án đang đợi cậu đấy. Đi đi, qua đó xem thế nào đi." Nghe câu nói của Thị trưởng Lưu, tôi đứng đờ ra như tượng gỗ một lúc lâu, sau đó y như kẻ bị thôi miên, tôi mơ mơ hồ hồ theo Thị trưởng Lưu vào phòng họp.

Trên ghế trong phòng họp có tổng cộng sáu người, tôi cảm thấy những người này đang đổ dồn ánh mắt đầy hung dữ về phía tôi. Dễ nhận thấy nhất là người đứng đầu tổ chuyên án ngồi chính giữa, vầng trán hói bóng của anh ta phát sáng lấp lánh dưới ánh đèn neon, nhưng không hiểu sao khi ánh mắt anh ta chăm chú nhìn tôi, lại khiến tôi cảm nhận được một ý tứ xâu xa đằng sau ánh mắt ấy. Dù trong căn phòng họp bé tẹo thêm tôi nữa là tám người, nhưng sau khi Thị trưởng Lưu giới thiệu tôi xong, căn phòng họp này trở nên lặng ngắt hệt như phòng làm việc bị lãng quên. Mãi đến lúc Tống Đạo Minh bước vào, người đứng đầu tổ chuyên án mới tự giới thiệu, anh ta tự xưng là tổ trưởng tổ chuyên án, tên là Đặng Hoằng Xương. Trong khi anh ta đang giới thiệu, tôi cố giữ bình tĩnh quan sát, lờ mờ nhận thấy, người này chắc hẳn phải là một tay lão luyện trong xử lý án, nhìn cái đầu trơn tru sáng

bóng hệt như hòn đá bị nước chảy lâu ngày đánh bóng, tôi có thể cảm nhận được những góc cạnh sắc nhọn ẩn chứa tận trong cốt tủy anh ta.

Giới thiệu xong, Đặng Hoằng Xương nghiêm nghị nói: "Hy vọng anh nhận định đúng tình hình, không nên ảo tưởng về bất kỳ vận may nào, tích cực phối hợp với tổ chức để làm rõ vấn đề của Bành Quốc Lương, bây giờ chúng ta đi thôi." Nói xong anh ta đứng dậy, những người khác cũng đứng dậy theo, lúc này tôi mới chú ý trong sáu người này có một cô gái trẻ dường như tôi đã gặp ở đâu rồi. Nhìn kỹ tôi mới nhận ra chính là Thượng Tiểu Quỳnh của phòng tạp vụ, mới vài ngày trước vẫn thường xuyên quét dọn văn phòng của Phó Thị trưởng Bành, thế nào mà thoắt cái đã biến thành thành viên của tổ chuyên án vậy? Rõ ràng, tình hình lúc này vốn không cho phép tôi nghĩ được nhiều, sau khi sáu người đứng bao vây quanh tôi lần lượt bắt tay cáo từ Lưu Nhất Hạc và Tống Đạo Minh, áp giải tôi khỏi phòng họp, trước khi đi tôi còn kịp nhìn sang Tống Đạo Minh bằng ánh mắt đầy thù hận, hắn không dám nhìn thẳng vào tôi. Khi hai mắt chạm nhau, hắn liền quay đầu sang hướng khác.

Vậy là tôi bị sáu người áp giải ra khỏi trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố, sau đó bị hai tên to cao ngồi hai bên kẹp tôi ngồi giữa trên ghế sau chiếc Santana màu đen. Áp lực quá lớn khiến tôi khó tránh khỏi nảy sinh cảm giác mình là tội phạm, suốt dọc đường tôi luôn cố tìm ra lý do, tôi không phạm tội, mà tại sao lại có thứ cảm giác phạm tội thế này? Không những thế, đoàn xe rời khỏi trụ sở Ủy ban nhân dân thành phố càng xa, cảm giác này càng rõ rệt.

Mọi người trên xe đều im lặng, nghiêm túc nhìn về phía trước, vô tình tăng thêm sự uy hiếp với tôi, sự uy hiếp này khiến tôi xác nhận mình thực sự có tội. Bất cứ ai chỉ cần bị kẹp ở giữa giống tôi, chắc chắn đều sẽ nảy sinh cảm giác tội lỗi. Cảm giác này khiến tôi không thể không bới lông tìm vết, tự tìm kiếm sai sót của mình, nhưng vì nhất thời không thể tìm được nên lại càng thêm sợ hãi.

Đoàn xe vòng vèo quanh thành phố Đông Châu hai tiếng đồng hồ mới đến nơi cần đến, chính là trụ sở quân khu tỉnh. Nếu đúng lộ trình bình thường thì chỉ chạy chưa đến nửa tiếng, nhưng tôi không hiểu tại sao lại lãng phí nửa tiếng đi đường như thế. Đến trước cổng trụ sở quân khu tỉnh,

lại dừng thêm nửa tiếng, mới chầm chậm tiến vào cổng quân khu. Trong đầu tôi bỗng hiện lên cảnh tượng "trước cửa pháp luật" của Kafka. Người gác cổng gân cổ quát người thôn quê: "Bất kỳ người nào cũng không được vào cửa này, bởi cánh cửa này dành riêng cho anh, bây giờ chúng tôi phải đóng nó lại." "Cánh cửa này dành riêng cho tôi", trong đầu tôi cứ lặp đi lặp lại câu nói ấy, thậm chí còn vui mừng nghĩ rằng, mình còn may mắn hơn "người thôn quê" trong tác phẩm của Kafka, đến lúc chết anh ta cũng không thể bước vào "cánh cửa của pháp luật", còn tôi không hề gặp phải bất kỳ trắc trở gì, chỉ ngồi lên xe, vòng quanh thành phố Đông Châu mấy vòng là đến, tôi không biết may mắn này là phúc hay họa nữa. Bởi cánh cửa này khiến cảm giác có tội của tôi càng thêm mãnh liệt, chính thứ cảm giác có tội này khiến trong lòng tôi nảy sinh một nỗi sợ hãi to lớn, cảm giác sợ hãi này khiến biểu hiện của tôi càng giống biểu hiện của một tội phạm. Bên tai tôi không ngừng vang vọng một câu nói của vị mục sư trong tác phẩm của Kafka: "Hiểu đúng về một sự vật và hiểu sai về cùng sự vật đó, hai cách hiểu này hoàn toàn không bài trừ lẫn nhau." Giờ phút này, cuối cùng tôi cũng hiểu, một người nảy sinh cảm giác có tội hoàn toàn không phải do anh ta phạm tội, mà do anh ta bị song quy. Anh ta đã bị song quy, vì thế lẽ hiển nhiên anh ta sẽ phải nếm trải cảm giác có tội.

Tôi bị tạm giam trong một căn phòng tiêu chuẩn trên tầng ba của nhà khách quân khu tỉnh, Đặng Hoằng Xương bước vào vỗ vỗ lên vai tôi để tôi tự suy nghĩ, sau đó để lại hai người rồi đi. Xem ra mình thực sự có vấn đề rồi, rốt cuộc mình có vấn đề gì? Tôi suy nghĩ suốt ba ngày, mà vẫn chẳng có ai đến thẩm vấn, cứ hai tiếng lại có hai người đến canh chừng tôi, trong ba ngày này dường như tôi đã nhớ lại tất cả những việc làm tư lợi của mình kể từ khi bước chân vào chính giới đến nay, thế nhưng vị kỷ không có nghĩa là phạm tội, không tìm ra được tội lỗi của mình đồng nghĩa với việc không giúp đỡ, hợp tác với tổ chuyên án. Thế là tôi lại tiếp tục kiểm điểm lại hành vi của mình, kể cả lời nói và suy nghĩ trong lòng tôi cũng không bỏ qua, sau một hồi đấu tranh nội tâm, cuối cùng tôi đã hiểu, mình không những phạm tội, mà tội còn rất nghiêm trọng, bởi trước khi Bành Quốc Lương xảy ra sự cố đã giao cho tôi một gói giấy Kraft được bọc kín bằng túi bóng trong suốt, ông ta nói đó là tiền tiêu vặt, bảo tôi cất kỹ trong nhà. Tôi mở ra xem số tiền là bao nhiêu, quả nhiên là nhân dân tệ, khoảng bốn năm vạn gì đó, nếu bốn năm vạn này là đô-la Mỹ, sẽ tương đương với mấy chục vạn nhân dân tệ,

trời ơi! Nếu quả thật đây là tiền tham nhũng, chẳng phải tôi trở thành kẻ chứa chấp tài sản trái phép hay sao?

Nghĩ đến đây, tôi cảm thấy đầu óc đang căng cứng lên, nhưng nghĩ lại Khổng Tử từng nói: "Nếu cha anh ta trộm cừu nhà người khác, anh ta có đi trình báo hay không? Nếu cảm thấy nhất định phải đi, thì chẳng phải anh ta rất bất hiếu sao?" Ngay đến Khổng Tử cũng ủng hộ việc "cha che giấu cho con, con che giấu cho cha, sự ngay thẳng nằm ở chính trong việc bao che đó." Tôi và Bành Quốc Lương tuy không phải cha con, nhưng tình như thủ túc, nếu tôi giao bọc tiền này ra, tuy không phải bất hiếu, nhưng là "bất nghĩa", ngay đến thánh nhân Khổng Tử còn đề xướng "cha con che giấu cho nhau", sao tôi có thể làm chuyện ném đá kẻ đã rơi xuống giếng, bán đứng lãnh đạo của mình như thế được chứ? Thực chất "cha con che giấu cho nhau" chính là "chế độ dung thứ" do ba hệ thống pháp luật lớn ở phương Tây đề xướng, thể hiện đầy đủ sự chú trọng đến nhân tính. Cá nhân tôi cho rằng, nếu người thân không trình báo, phán họ tội chứa chấp, chính là vô nhân tính nhất. Tôi tuy không phải là người thân của Bành Quốc Lương, nhưng là thư ký sát sườn của ông ta, cũng tương đương với người thân không có quan hệ huyết thống, về cơ bản phù hợp với phạm vi của "thân nhân che giấu lẫn nhau", vì thế, tôi quyết định không làm chuyện vạch trần, bán đứng ấy.

Nghĩ vậy, cảm giác sợ hãi của tôi cũng dần tan biến, tâm trạng rối như mớ bòng bong bỗng trở nên bình tĩnh lạ thường. Mặc dù vậy, đã một tuần tôi không nhìn thấy ánh sáng ban ngày, ngày ngày nằm trên giường, dở mê dở tỉnh nhớ lại quá trình tòng chính của mình, dường như đã tìm khắp những tiểu tiết vụn vặt trong mọi hành vi cử chỉ, nghĩ tới nghĩ lui thì vấn đề cũng chỉ có gói tiền kia, tôi suy xét và tự hỏi, tại sao Bành Quốc Lương biết sẽ phát sinh sự cố mà giao túi tiền kia cho tôi? Nghĩ nát óc cũng chỉ có một lý do để giải thích, đó là Bành Quốc Lương đã có kế hoạch trong trường hợp xấu nhất trước khi xảy ra sự cố, ông ta nghĩ một khi mình không thoát được, tài sản trong nhà chắc chắn sẽ bị tịch thu, khoản "tiền tiêu vặt" ông ta giao lại cho tôi hẳn là muốn để lại cho con trai ông ta! Nghĩ vậy, tôi càng cảm thấy trách nhiệm của mình thật nặng nề. Nhưng tôi cũng thừa hiểu, có thể giữ được khoản tiền này hay không, không hoàn toàn phụ thuộc vào tôi, mà quyết định bởi Bành Quốc Lương có giữ kín được bí mật này hay không.

Đồng thời tôi cũng nghĩ, nếu khoản tiền này không rõ nguồn gốc, Bành Quốc Lương không bưng bít được, đổ bát phân này lên đầu tôi thì phải làm thế nào? Nghĩ vậy, tâm trạng tôi lại trở nên cực kỳ căng thẳng. Nhưng dù thế nào, tôi cũng không thể làm một kẻ phản bội, thà để Bành Quốc Lương phụ tôi, chứ tôi tuyệt đối sẽ không phụ ông ta trước.

Thời khắc này, nắng chiều gay gắt rọi thẳng vào cửa kính, giấc mơ của tôi nhanh chóng bị bóng tối nhấn chìm. Tôi biết mình chắc chắn là một tội nhân, dù không xuống địa ngục, nhưng cũng có thể phải chuộc tội như trong *Thần khúc* của Dante, vĩnh viễn không lên được thiên đường. Khi Virgil và Dante xuống chân núi chuộc tội, nhìn thấy bầu trời xanh biếc quang đãng, thấy sao kim xuất hiện ở bầu trời phía Đông, lại thấy xa xa là biển cả lung linh; sáng sớm, khi họ đến lạc viên trên mặt đất, không chỉ thấy rừng cây um tùm xanh biếc, hoa tươi tỏa hương ngào ngạt, dòng suối trong vắt thấy đáy, còn có gió xuân lướt nhẹ qua mặt, tiếng chim hót véo von, đứng trước cảnh đẹp mê hồn này, dù không lên thiên đường cũng có sao? Huống hồ trong lạc viên có hai con sông chung nguồn, một tên là Lotte, linh hồn uống nước sông này vào sẽ quên hết mọi tội lỗi phạm phải ở đời trước, một tên là Acheron, linh hồn uống nước sông này vào, sẽ quên hết những việc thiện đã làm ở đời trước. Sau khi uống nước sông, linh hồn sẽ được tái sinh, có thể bay lên thiên quốc. Nhìn lại quãng đường từ khi bước chân vào chính giới đến nay, thật đáng tiếc là tôi chưa từng phạm bảy loại tội lớn: Kiêu ngạo, đố kỵ, tức giận, lười nhác, tham tiền, tham ăn, tham sắc. May mà Dante đều quy bảy tội này thành sai lầm trên phương diện "yêu", bao gồm "yêu" sai đối tượng, "yêu" những điều không đủ thiện, "yêu" hưởng thụ vật chất trần thế thái quá, so sánh ba loại sai lầm trên phương diện "yêu" này, trường hợp của tôi cũng miễn cưỡng có thể xem là "yêu" nhầm đối tượng. Huống hồ lạc viên trên mặt đất dưới ngòi bút của Dante, thực chất chính là vườn Địa Đàng, nơi Adam và Eva phạm tội trước đây, linh hồn có thể tôi luyện trong vườn Địa Đàng, núi chuộc tội dù có cao đến mấy, tôi cũng có đủ can đảm leo lên.

Sau bữa cơm sáng vào thứ hai, Đặng Hoằng Xương và Thượng Tiểu Quỳnh đến, vừa bước vào cửa, Đặng Hoằng Xương đã hỏi tôi thấy thế nào rồi? Tôi nói những điều cần suy ngẫm tôi đã suy ngẫm cả rồi. Anh ta bảo vậy hãy nói đi. Tôi hỏi nói vấn đề gì trước? Anh ta nói, hãy nói về bản thân

mình trước. Tôi liền đem toàn bộ những gì đã làm từ khi bước chân vào chính giới đến nay kể hết một lượt. Tôi vừa kể, Thượng Tiểu Quỳnh vừa ghi chép. Kể xong, Đặng Hoằng Xương im lặng phút chốc rồi nở nụ cười điềm nhiên, nói tôi vẫn chưa thực sự hối lỗi, bề ngoài là đang kiểm điểm, nhưng trên thực tế là đang ca ngợi bản thân. Với thái độ này, tôi vẫn tiếp tục phải kiểm điểm. Tôi nói không cần nữa, tôi đã kiểm điểm suốt một tuần rồi, từ trong sâu thẳm, tôi thực sự đã thực hiện một cuộc kiểm điểm lớn, hối lỗi lớn. Đặng Hoằng Xương khinh bỉ nói: "Nếu đã vậy, thực sự không tìm được vấn đề nào sao?" Nhìn Đặng Hoằng Xương trước mặt tôi, vẻ mặt ôn hòa, thái độ ung dung hệt như lãnh đạo nói chuyện với cấp dưới, nhưng tôi lại cảm thấy mỗi câu anh ta hỏi đều chứa đựng một khí chất hiếm có. Đến nỗi anh ta vừa mở miệng, tôi lập tức trở nên nhát gan, chính vì thế, tôi mới có thể biến phê bình và tự phê bình mà tôi đã chuẩn bị sẵn sàng thành biểu dương và tự biểu dương. Mỹ miều hóa bản thân không chỉ vì bảo vệ bản thân, mà hơn hết là còn để giữ gìn sự tôn nghiêm. Nhưng xem ra, tôi càng như vậy, Đặng Hoằng Xương càng cho rằng tôi đã thực sự khuất phục, bất kỳ người nào đứng trước một kẻ mạnh hơn mình, đều sẽ biểu hiện sự khiếp nhược cùng cực, đó là sức mạnh vốn có của những kẻ mạnh đó, nhưng tôi lại thầm cho rằng có áp bức ắt có đấu tranh, tôi không thể xem khuyết điểm thành tội lỗi, càng không thể gán ghép mình từ vô tội thành có tội, huống hồ việc "người thân che giấu lẫn nhau" cũng là vạn bất đắc dĩ, tôi không thể mở miệng được, bởi dù phải vứt bỏ tất cả, tôi cũng không thể vứt bỏ nhân tính của mình.

Cứ như vậy, tôi tìm thấy một khoái cảm kín đáo mà lạ lùng qua quá trình hỏi đáp này. Mặc dù loại khoái cảm này trong mắt Đặng Hoằng Xương là nỗi sợ hãi đáng mai mỉa. Đặng Hoằng Xương dường như rất hiểu tôi, anh ta hoàn toàn không để mất nhiều thời gian với tôi, mục tiêu chính vẫn là Bành Quốc Lương, từ trong những câu hỏi của anh ta tôi có thể cảm nhận được, suốt một tuần nay anh ta chưa khai thác được bất kỳ thứ gì có giá trị từ miệng Bành Quốc Lương. Trong nhóm người Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên, Trần Thực và Hồ Chiếm Phát, tôi là người nhỏ tuổi nhất, có lẽ thấy tôi trẻ có thể bắt nạt được, muốn nhắm vào tôi hòng đạt được một bước đột phá chăng! Đúng là tôi biết chuyện Bành Quốc Lương đánh bạc ngoài biên giới, cũng biết một số chuyện phạm pháp khác của ông ta, nhưng chưa từng tham dự vào, mỗi lần ông ta đi Hồng Kông, đều để lại tôi một mình ở Thâm

Quyến. Sở dĩ tôi biết được tất cả là do nghe lại từ miệng của những bạn bè thương nhân nước ngoài từng tiếp xúc với ông ta, thường thì người nói vô tình nhưng người nghe lại hữu ý. Nói thật, trước khi làm thư ký cho Bành Quốc Lương, tôi luôn giữ thái độ sùng bái tôn kính, nhưng sau khi theo ông ta, tôi đã hối hận, tự trách mình ham hố thăng quan tiến chức, không nghe lời khuyên ngăn của anh trai, cuối cùng rơi vào tình cảnh người không ra người ma chẳng ra ma. Điều khiến tôi đau đớn hơn là theo nhầm một kẻ cắp gà trộm chó, lý tưởng và hoài bão chính trị mà mình khổ cực theo đuổi bị hủy hoại trong chốc lát. Mỗi khi nghĩ đến những điều này, trong tôi luôn dâng trào một nỗi căm hận đối với Bành Quốc Lương, hắn không chỉ vô trách nhiệm với tôi, mà còn có lỗi với cha mẹ vợ con hắn, đúng là thứ bất trung, bất hiếu, bất nhân, bất nghĩa! Thế nhưng bong bóng dưới chân đều do mình giẫm lên, tôi không có nghĩa vụ và trách nhiệm gánh thay cho hắn, từ khi tôi bị nhét vào chiếc xe Santana màu đen kia, tôi đã thầm hạ quyết tâm sẽ không làm tổn thương bất kỳ ai, dù hắn có là kẻ tàn ác đáng ghê tởm, cũng là chuyện của hắn, tất cả những trách nhiệm của tôi đều phải xuất phát từ nhân tính, có như vậy sau này tôi mới có được sự thanh thản. Hơn nữa tôi không có gì phải hổ thẹn với lương tâm, ngay đến quỷ có gọi cửa tôi cũng không sợ, huống hồ gì là người gọi!

Rất rõ ràng, Đặng Hoằng Xương vốn không coi thường sự khôn vặt của tôi, hắn chỉ muốn thừa cơ chộp lấy sơ hở từ trong lời nói của tôi để tìm ra manh mối, hắn bảo tôi hãy nói về Bành Quốc Lương, tôi vừa buông mấy câu ca ngợi thành tích chính trị của Bành Quốc Lương, liền bị hắn ngăn lại, xem ra đúng như dự đoán của tôi, Bành Quốc Lương cũng đã tự biểu dương mình một hồi rồi. Đặng Hoằng Xương bảo tôi chỉ nói về những vấn đề của Bành Quốc Lương thôi, còn nói đây là thử nghiệm của tổ chức đối với tôi, nếu tôi tích cực hợp tác, tổ chức có thể căn cứ vào biểu hiện của tôi mà cho tôi về nhà kiểm điểm; nếu tôi vẫn ngoan cố, thì chỉ còn cách tiếp tục ở lại đây. Đương nhiên, tôi mong mỏi được sớm về nhà, tôi đột ngột mất tích, vợ con tôi nhất định sẽ rất lo lắng, nhất là mẹ tôi, bà đã sắp bảy mươi, sức khỏe đã yếu, chỉ mong anh trai và chị dâu tôi đừng nói gì với bà. Nhưng giấy không thể nào gói được lửa, tổ chuyên án song quy chúng tôi tại trụ sở quân khu tỉnh, làm ra vẻ bí ẩn, sau nhét chúng tôi lên xe, đoàn xe không đến thẳng trụ sở quân khu tỉnh, còn vòng vo quẹo rẽ suốt hai tiếng đồng hồ, hòng khiến chúng tôi bối rối. Thực chất ý đồ này càng bí mật bao nhiêu,

càng khiến người ta biết rõ bấy nhiêu. Tôi đoán giờ này chuyện Bành Quốc Lương bị song quy đã trở thành chủ đề bàn tán khắp hang cùng ngõ hẻm của cả cái thành phố Đông Châu này rồi. Đương nhiên trong lúc bàn tán, cũng không ít người sẽ buông mấy câu châm biếm mỉa mai thư ký của ông ta, đã cùng Bành Quốc Lương bước lên lầu, làm gì còn ai cho rằng bạn vô tội? Không những chẳng ai cho rằng bạn vô tội, mà còn tội ác tày trời, đúng người đúng tội, không cần tra hỏi, lập tức lôi ra bắn bỏ, không có gì phải hối tiếc! Tôi luôn cảm thấy cuộc sống của con người ngày nay càng sung túc, những thứ đáng thù ghét lại càng tăng lên, nào là tâm lý ghét kẻ giàu sang, ghét kẻ quyền quý, đương nhiên người ta càng thù ghét lũ quan lại tham nhũng đến tận xương tủy, ghét không khác gì như ghét quạ đến nhà, và đương nhiên tôi cũng trở thành một con quạ không hơn không kém.

Câu chuyện giữa tôi và Đặng Hoằng Xương nghe thì có vẻ rất hòa nhã, nhưng thực chất chúng tôi đang đấu gan đấu trí. Sau một hồi vắt óc suy nghĩ, cuối cùng tôi đã nghĩ ra một chủ ý, vừa có thể tích cực phối hợp với tổ điều tra vừa không gây tổn thương đến những người tôi không muốn gây tổn thương, đó là hướng sự chú ý của Đặng Hoằng Xương lên Ôn Hoa Kiên, Trần Thực. Tôi nói nhiều về những ấn tượng xấu với hai người này, nhưng toàn là những chuyện vạn bất đắc dĩ, nói nhiều đến sự phẫn nộ chứ không đả động đến thực chất của vấn đề, chúng tôi cứ đấu như vậy suốt ba tiếng đồng hồ và buổi sáng đã trôi qua.

Đặng Hoằng Xương và Thượng Tiểu Quỳnh đi rồi, qua miệng của hai người canh giữ tôi biết được một thông tin, bạn trai của Thượng Tiểu Quỳnh cũng làm việc trong văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, trùng hợp hơn là làm ngay trong phòng Tổng hợp 2 – phòng giúp việc cho Bành Quốc Lương, tôi vội hỏi tên gì, hai người trả lời là Chu Đại Vỹ. Thực chất câu hỏi của tôi quá ngu xuẩn, trong phòng Tổng hợp 2 chỉ có duy nhất Chu Đại Vỹ là chưa kết hôn, biết được mối quan hệ giữa Chu Đại Vỹ và Thượng Tiểu Quỳnh, tôi bất giác hít một luồng khí lạnh đến tận xương sống. Mấy ngày nay tôi và những người canh giữ mình dần trở nên thân thiết hơn, từ miệng họ tôi biết Thượng Tiểu Quỳnh là nhân viên cấp chủ nhiệm thuộc phòng 6 Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy, sở dĩ đến tổ tạp vụ văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đông Châu hoàn toàn là để tìm kẻ chủ mưu biên soạn cuốn *Bút ký công chức*. Điều này có nghĩa là hơn một năm trước, đúng lúc tôi vừa tiếp

nhiệm Hồ Chiếm Phát, Bành Quốc Lương đã nằm trong tầm ngắm của Ủy ban kiểm tra tỉnh ủy. Điều này cũng chứng tỏ khi đó Chu Đại Vỹ đã biết thông tin này, Thượng Tiểu Quỳnh là bạn gái của hắn, đang nghiễm nhiên làm việc tại Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, sao đột nhiên lại bị điều đến tổ tạp vụ chuyên quét dọn văn phòng cho lãnh đạo được? Dù vì nhiệm vụ mà Thượng Tiểu Quỳnh phải giữ bí mật với Đại Vỹ, thì với tính cách của Đại Vỹ, chắc chắn cũng sẽ truy rõ ngọn ngành, vì thế tôi dám chắc hắn đã sớm biết Tề Tú Anh xuống tay với Bành Quốc Lương từ hơn một năm trước, chẳng trách lúc đầu hắn ra sức tranh giành chức thư ký riêng cho Bành Quốc Lương với tôi, sau đó bỗng nhiên không giành nữa, còn tỏ vẻ dâng cả hai tay cho tôi. Hóa ra Đại Vỹ có tay trong, đã sớm đứng về phía Lưu Nhất Hạc, bỏ tối theo sáng, đây quả đúng là "trong thành có lũy, phòng thủ nghiêm ngặt". Tôi luôn tự cho mình tài đức song toàn, lại thâm trầm quyền biến, nào ngờ tiền đồ trước mặt chưa chờ được cơ hội mở mang đã vì chọn nhầm người mà hủy hoại chỉ trong một sớm, thật đúng là một bước sai là vạn bước đều sai!

Mấy ngày sau đó chuyện của Đại Vỹ cứ luôn ám ảnh tôi, càng nghĩ càng hối hận. Do thời gian theo Bành Quốc Lương chưa dài, hơn nữa lại chưa từng xuất cảnh với ông ta, sau khi tổ chuyên án tìm tôi nói chuyện thêm hai lần nữa, cuối cùng đã hủy song quy đối với tôi.

Trước khi được thả về, Đặng Hoằng Xương còn lên lớp giảng chính trị cho tôi đến nửa tiếng đồng hồ, chủ yếu là nêu rõ tính phức tạp của cục diện chính trị Đông Châu, yêu cầu tôi sau khi rời khỏi phải tuyệt đối giữ bí mật tất cả mọi chuyện đã trải qua và nghe được tại trụ sở quân khu tỉnh, thứ nhất là để bảo đảm sự an toàn của cá nhân tôi, thứ hai là để tránh những kẻ có liên quan đến Bành Quốc Lương quấy nhiễu thụ lý án, thứ ba là không muốn làm ảnh hưởng đến cục diện cải cách mở cửa tốt đẹp của thành phố Đông Châu. Tóm lại, đây là nguyên tắc chính trị, chỉ cần phát hiện ra bí mật bị lộ ra ngoài từ miệng tôi thì họ sẽ lập tức mời tôi quay trở lại. Cân nhắc đến chuyện tôi là người đầu tiên rời khỏi trụ sở quân khu tỉnh trong vụ án song quy Bành Quốc Lương, trở về Ủy ban nhân dân thành phố nhất định sẽ tạo nên một làn sóng tin đồn xôn xao to nhỏ, vì thế tổ chuyên án đã xin cho tôi nghỉ phép, trước khi vụ án Bành Quốc Lương kết thúc, tôi có thể ở nhà nghỉ ngơi nhưng phải có mặt bất cứ lúc nào khi tổ chuyên án gọi và không được tùy tiện ra khỏi tỉnh, đương nhiên xuất cảnh lại càng không được phép.

Sau khi Đặng Hoằng Xương lên lớp giảng chính trị cho tôi xong, liền cho xe công vụ đưa tôi về nhà, vừa bước vào cửa tôi nhớ ngay đến một bài thơ nổi tiếng của Bùi Đa Phi: "Sinh mạng thật đáng quý, tình yêu càng quý hơn, nhưng nếu mất tự do, cả hai đều đáng bỏ." Không hiểu vì sao, một ý nghĩ nảy sinh bất ngờ cứ vây bủa lấy tâm trí tôi, rằng: Tôi phải từ chức! Nhưng rốt cuộc vì sao từ chức? Nhất thời tôi chưa nghĩ ra lý do thuyết phục, chỉ hận là không thể lập tức dứt hẳn khỏi những phiền phức từ vụ án của Bành Quốc Lương, tránh xa tất cả những chuyện thị phi này. Tôi biết đây chỉ là mong muốn chủ quan của tôi mà thôi, trước mắt còn chưa biết sẽ có bao nhiêu va đập bầm dập đang chờ đợi tôi, tôi thầm tự an ủi mình, đã vấp phải rồi, hãy thẳng thắn đối mặt, có ai sống suốt đời mà không trải qua năm ba kiếp nạn đâu.

Tôi thản nhiên châm một điếu thuốc, mệt mỏi thả mình trên ghế, cảm thấy đầu óc trống rỗng, mãi đến lúc vô tình ngẩng đầu lên nhìn thấy bức ảnh của vợ tôi trên tường, tôi mới giật mình nhận ra từ hôm đó đến giờ bà xã không nhận được tin tức gì của tôi đã lo lắng đến mức nào rồi, phải lập tức gọi điện cho cô ấy, nói với cô ấy tôi được thả ra rồi! Nhưng thật bất ngờ! Vợ tôi sau khi nhận điện thoại lại không hề tỏ vẻ lo lắng như tôi tưởng tượng, ngược lại rất bình tĩnh. Nhận được điện thoại đương nhiên cô ấy rất vui, cô ấy nói hôm tôi xảy ra chuyện, rất nhiều bạn bè gọi điện đến nhà thăm dò tin tức, lúc vợ tôi mới biết tin cũng hoảng sợ không khác gì chim sợ cành cong, không biết phải xoay xở thế nào, nhưng sau cô ấy khi gọi điện thoại cho anh trai tôi, tâm trạng đã bình tĩnh hơn rất nhiều. Lúc đó anh trai tôi điềm tĩnh lạ thường, tin tưởng chắc chắn tôi sẽ không xảy ra chuyện gì, khuyên vợ tôi yên tâm. Từ sau khi cha tôi mất, anh trai trở thành trụ cột của cả nhà chúng tôi, truyền thống quê hương Sơn Đông chúng tôi là anh cả như cha, một mặt anh trai căn dặn vợ tôi không được nói với mẹ tin tôi xảy ra chuyện, một mặt tận dụng các mối quan hệ để thăm dò thông tin của tôi, chính vì thế vợ tôi đã biết trước tôi bị tạm giam ở trụ sở quân khu tỉnh. Bà xã tôi vừa nhắc đến mẹ, tôi đã ứa nước mắt. Mặc dù vợ và anh chị đã giấu nhẹm chuyện của tôi, nhưng mẹ tôi vẫn nghe ngóng phong thanh từ hàng xóm, nửa tháng nay bà luôn khổ sở lo lắng cho tôi, sợ tôi theo Bành Quốc Lương làm chuyện gì phạm pháp, nên chưa có đêm nào bà được ngủ ngon giấc, tôi vội bảo vợ sẽ đến cơ quan đón cô ấy, sau đó cùng đi thăm mẹ.

Đặt điện thoại xuống, tôi lại gọi vào di động cho anh trai, báo tôi đã bình an trở về. Nghe thấy giọng tôi, anh ấy vô cùng vui sướng, nói tối sẽ đến an ủi tôi. Qua điện thoại, tôi cảm nhận được anh trai tràn đầy tin tưởng tôi, nhưng ngay cả vợ tôi cũng không biết, trong lòng tôi luôn có một tảng đá đè nặng, đó chính là túi tiền Bành Quốc Lương giao cho tôi trước khi xảy ra sự việc. Tôi giấu vợ để chiếc túi này trong tủ bát ở bể tắm gần nhà bếp, mặc dù thuận lợi rời khỏi trụ sở quân khu tỉnh, nhưng không lấy gì đảm bảo tôi không vì chiếc túi này mà phải quay trở lại một lần nữa, tôi đã nảy ra một chủ ý, nhất định phải bảo quản tốt túi giấy ấy, sau này sẽ giao cho Trương Bội Phương, xem như không uổng một cuộc duyên phận giữa tôi và Bành Quốc Lương.

Lúc ăn tối, anh trai thấy tôi có tâm sự, nên nhân lúc bà xã và chị dâu tôi vào nhà vệ sinh, anh vừa rót rượu cho tôi vừa nói, có chuyện gì tuyệt đối không được giấu anh đấy, tôi năm lần bảy lượt khẳng định không có chuyện gì, anh trai tôi nửa tin nửa ngờ cùng tôi uống cạn ly rượu.

Do di động của tôi tạm thời bị tổ chuyên án tịch thu, vừa may tạo điều kiện để tôi cắt đứt liên hệ với bên ngoài, vợ tôi định sắm cho tôi chiếc di động khác, nhưng tôi không đồng ý, tôi nói tôi đang mong đừng ai tìm được mình, trong khoảng thời gian đặc biệt này càng im hơi lặng tiếng càng tốt. Ngày hôm sau, tôi trốn biệt trong nhà mẹ tôi đọc sách, vợ tôi sau khi tan ca cũng về nhà mẹ tôi. Sáng sớm trước lúc cô ấy đi làm, tôi dặn vợ tôi chỉ cần đến văn phòng lập tức tắt di động, có việc cần thì dùng điện thoại cơ quan để liên hệ. Không ngờ Trương Bội Phương sau khi biết tin tôi được thả, trong một ngày đã gửi cho tôi mấy chục tin nhắn, không còn cách nào khác, tôi đành phải gọi lại cho bà ta, bà ta hẹn tôi đến trà lầu Tĩnh Dạ Tư gặp mặt. Để cẩn thận hơn trước tình huống này tôi có kể cho anh trai, anh trai sợ tôi xảy ra việc bất trắc ngoài ý muốn nên nói sẽ lái xe đưa tôi đi.

Lúc đợi anh trai tôi đến, đột nhiên tôi nhớ đến cuốn tiểu thuyết *Vườn hoa đường nhỏ giao thoa* của Borges tôi đọc hai ngày trước, Albert nói rất đúng: "Trong tất cả những cuốn tiểu thuyết hư cấu, mỗi khi gặp một người đứng trước nhiều lựa chọn khác nhau, người ta luôn chỉ lựa chọn một khả năng, loại trừ những khả năng khác; nhưng trong cuốn tiểu thuyết phức tạp hỗn loạn này, nhân vật chính lại lựa chọn tất cả các khả năng. Điều này đã

nảy sinh rất nhiều đời sau, rất nhiều thời gian khác nhau, tiếp diễn vô tận, sum suê phồn thịnh." Giờ phút này, trong đầu tôi chính xác là đang lựa chọn tất cả những khả năng sau khi gặp Trương Bội Phương, bà ta gặp tôi là muốn biết điều gì? Bà ta có thể bảo tôi làm gì? Bà ta đến gặp tôi một mình? Lúc đến bà ta có bị tổ chuyên án theo dõi không? Tôi tự hỏi mình hết khả năng này đến khả năng khác, mỗi khả năng đều như một màn sương mù dày đặc, giống như tôi đang chơi một ván cờ với Trương Bội Phương vậy. Ở văn phòng, cao thủ đánh cờ là Chu Đại Vỹ, mặc dù kỹ năng đánh cờ của tôi không bằng cậu ta, nhưng tôi thích thấy tàn cuộc. Hơn một năm làm thư ký cho Bành Quốc Lương, tôi thừa hiểu Trương Bội Phương là người đàn bà không cam tâm rút khỏi vũ đài lịch sử, trong người đàn bà này tồn tại tất cả các khả năng, bà ta có thể khiến bạn nảy sinh bất kỳ kết cục nào.

Trên đường đến quán trà Tĩnh Dạ Tư, anh trai và tôi bàn luận về Vương Triều Quyền, tôi không ngờ thân phận thật của Vương Triều Quyền lại là cảnh sát nằm vùng, càng không ngờ đám người Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên, Trần Thực đều là cá nằm trên thớt của cậu ta. Đúng như câu nói của Borges: "Bất kỳ vận mệnh nào, dù có kéo dài và phức tạp đến mấy, thực chất cũng chỉ phản ánh trong một khoảnh khắc: 'Khoảnh khắc thấu hiểu triệt để rốt cuộc mình là ai.' Một điều chắc chắn là vận mệnh đen tối của Bành Quốc Lương đã thành khoảnh khắc tỏa sáng của Vương Triều Quyền, cho dù đến giờ ông ta vẫn chưa hoàn toàn thấu hiểu mình là ai." Câu nói của anh trai tôi đậm chất triết lý, anh ấy nói mỗi người chúng ta đều sắm vai gián điệp, để sống tạm trên đời, chúng ta hoặc phải đánh cắp, hoặc phải phụ bạc, chỉ có vậy thôi. Có điều không biết Bối Bối là khoảnh khắc của Triều Quyền, hay Triều Quyền là khoảnh khắc của Bối Bối. Điều này khiến tôi nhớ đến một câu thoại của Trần Bạch Lộ, vai chính trong phim *Mặt trời mọc:* "Mặt trời lên rồi, nhưng mặt trời là của họ, tôi sắp ngủ rồi." Nếu ví Vương Triều Quyền với mặt trời thì mặt trời đã lên rồi, nhưng đó không phải là mặt trời của Bối Bối, tôi không biết cô ta có cảm nhận gì, chỉ biết chắc rằng Bối Bối hoàn toàn không thể ngủ yên, bởi cô ta là một người có giấc mơ, sống trong mơ, lúc tỉnh chính là lúc cô ta đang ngủ.

Lúc tôi đến quán trà Tĩnh Dạ Tư, Trương Bội Phương đang ngồi trước bàn trà liên tục nghe điện thoại, không phải chỉ một chiếc mà ba chiếc luân phiên nhau. Tôi lặng lẽ quan sát tình hình xung quanh rồi mới bước lại gần.

Do lúc này là buổi chiều, lại vào cuối tuần, nên trong quán trà hầu như không có khách, Trương Bội Phương lại là người phụ nữ có giọng nói lớn, tôi hiểu vì sao bà ta lại dùng một lúc ba chiếc di động, hơn nữa ba số đều là số mới, xem ra bà ta cũng ý thức được mình đã nằm trên chiến trường mịt mù khói súng rồi. Nhưng có một điều bà ta không biết và cũng không thể ý thức được đó là trong lửa đạn thì dù bạn là một con chim ưng, bạn cũng sẽ bị bắn rơi, huống hồ bạn chỉ là một con muỗi?

Tôi luôn cho rằng, hầu hết mọi người đều xem thể xác phiền toái là nơi ở của linh hồn, xem quyền lực là tín ngưỡng. Tất cả những kẻ hy vọng mượn tay quyền lực để cải trang thành rồng hay phượng hoàng đều chỉ có kết cục cuối cùng là chẳng thể thoát khỏi vận mệnh của cáo giả oai hùm. Người có thể đạt được cơ hội này vô cùng ít ỏi. Trương Bội Phương là người có được cơ hội này, nhưng do quá sùng bái quyền lực, bà ta đã ngộ nhận mình là phượng hoàng. Tôi đã lăn lộn mười năm trên quan trường, thừa hiểu con người ta một khi đã bước vào vòng xoáy của sự ngộ nhận này sẽ rất khó có thể thoát ra được, kết quả cuối cùng chỉ có thể hại người và hại chính mình. Vì thế khi ngồi đối diện với bà ta, dù cố tỏ vẻ thoải mái, nhưng trong lòng tôi vẫn phải rất đề phòng.

Câu đầu tiên Trương Bội Phương nói với tôi là: "Chú em, đã để chú phải khổ rồi!" Câu nói này mặc dù chưa hẳn đã xuất phát từ đáy lòng, nhưng tôi vừa nghe xong vẫn cảm thấy tâm tư hỗn loạn. Câu chuyện tiếp sau quả nhiên không ngoài dự liệu của tôi, bà ta muốn thông qua tôi tìm hiểu toàn bộ tình hình xảy ra trong trụ sở quân khu tỉnh, đương nhiên tôi đã khiến bà ta thất vọng, bà ta dùng ánh mắt "kẻ phản bội" nhìn tôi, dường như không thể tin nổi tôi lại từng là thư ký của Bành Quốc Lương. Nếu trước khi phát án bà ta nhìn tôi bằng ánh mắt này, thì tôi sẽ là kẻ trời đất không dung, nhưng đến bây giờ đối diện ánh mắt của bà ta tôi lại cảm thấy mình rất giống một quân tử, trong lòng dâng lên niềm sảng khoái vô hạn. Tôi thầm nghĩ, chồng bà đã từng làm những gì bản thân bà biết rõ nhất, tại sao tôi lại bị song quy nửa tháng nay, bà còn không biết sao? Bà có tư cách gì để nhìn tôi bằng ánh mắt đó! Nếu nói chồng bà có chút ơn tri ngộ với tôi thì tôi đã trả lại ông ta bằng nửa tháng đó rồi, một câu bán đứng ông ta tôi cũng chưa từng nói, nửa tháng nay linh hồn tôi đã phải trải qua sự giày vò như thế nào, bà có biết hay không? Bất kỳ kẻ nào chưa có vận may được trải nghiệm

nỗi sợ hãi khủng khiếp này, đều không có quyền nhìn tôi bằng ánh mắt đó! Ai từng trải qua thử thách này, người đó sẽ không dám khẳng định mình có thể vượt qua được thử thách đó! Không sai, tôi là một người có hoài bão chính trị cao xa và niềm tin nghề nghiệp vững chắc, nhưng giống như bao người khác, tôi cũng không thể thoát ra khỏi thể xác phiền toái của mình. Dưới tiền đề không bán đứng lãnh đạo bị song quy, tôi cũng phải tự bảo vệ mình theo bản năng, bởi trời đất đều biết tôi là người vô tội, nhưng người khác lại không biết, vì sao? Chính là vì con người rất khó đột phá được khỏi rào cản của thể xác. Tôi cho rằng, đối với con người, linh hồn là quan trọng nhất, linh hồn và niềm tin là tiêu chí cao nhất để phân biệt người với những động vật khác. Nhưng thể xác cũng quan trọng, bởi nếu thể xác tiêu tan thì sinh mệnh cũng tan biến, có lẽ ngay đến sinh vật duy nhất trên đời này có thể hợp nhất linh hồn và thể xác cũng sẽ tiêu vong. Chính vì vậy lời hứa của bình minh cũng chỉ có thể sót lại chút ánh sáng nhạt nhòa của hoàng hôn, thậm chí ngay đến chút ánh sáng hoàng hôn nhạt nhòa này cũng không thể nhìn thấy.

Trương Bội Phương nhận ra sự đối chọi mãnh liệt qua ánh mắt của tôi trước ánh mắt nghi ngờ của bà ta. Nhận ra sự thái quá của mình, bà ta liền đổi sang ánh mắt hòa nhã, bằng giọng cảm kích khen ngợi tôi can đảm hơn Hồ Chiếm Phát, sau đó lại dùng ngữ khí tín nhiệm và giận dữ vu khống Lưu Nhất Hạc độc chiếm quyền lực, bài trừ đối lập, dụng tâm báo thù, đánh kẻ chết rồi; chửi Tề Tú Anh là nữ ma đầu hãm hại người trung lương, xúi giục tôi thu thập những chứng cứ tham ô phạm pháp của Lưu Nhất Hạc, báo thù rửa hận cho Bành Quốc Lương.

Tôi từ chối thẳng thừng, hơn nữa còn thành khẩn khuyên can bà ta không nên làm vậy, làm thế khác nào chơi với lửa, việc quan trọng trước mắt là mời luật sư, nghĩ cách cứu người! Trương Bội Phương nhất quyết không nghe, hết nước hết cái khuyên tôi giúp đỡ bà ta. Thực lòng tôi cảm thấy Trương Bội Phương càng nói càng xa chuẩn mực, vướng vào chuyện này chỉ có thể dẫn lửa thiêu thân. Con người tôi từ nhỏ đã không thích chơi với lửa, vì hồi nhỏ ở quê cũ Sơn Đông tôi có một người bạn vì nghịch lửa, lửa lan vào cây rơm thiêu chết, lúc đó tôi và mấy đứa trẻ có mặt tại hiện trường, tận mắt chứng kiến kết cục của kẻ chơi với lửa. Hiện tại giới quan chức Đông Châu chẳng khác gì đống lửa bùng cháy hừng hực, Trương Bội

Phương vẫn chê lửa cháy chưa đủ mạnh, còn muốn đổ thêm dầu vào, trước hiện trường nguy hiểm như vậy thì chạy càng xa càng an toàn. Tôi nói dối là mẹ tôi bị bệnh, nên tôi phải ở bên, rồi không nói không rằng đứng lên cáo từ.

Tôi có thể cảm nhận được ánh mắt thất vọng của Trương Bội Phương nhìn tôi, có lẽ thầm chửi rủa tôi là "sói mặt trắng" vong ơn bội nghĩa. Nhưng tôi nghĩ bụng, nếu số phận là một chiếc lồng thì sa ngã dường như đã là chuyện chạy trời không khỏi nắng. Chỉ có điều không hiểu sao hạnh phúc chỉ là một khoảnh khắc trong vĩnh hằng, còn đau khổ là chuyện đầu tiên xảy ra trong phạm trù thời gian và không ngừng lặp lại trong vĩnh hằng.

Tôi quyết định không trốn ở nhà mẹ tôi nữa, dứt khoát trở về nhà mình. Anh trai tôi nói cuộc đời khó có được khoảng thời gian rỗi rãi như vậy để đọc sách, bảo tôi nên đọc nhiều kinh điển, mà tôi thì không thể bê hết sách đến nhà mẹ tôi được. Tôi đành phải chọn cách không nghe bất kỳ cuộc điện thoại nào trong nhà, trừ khi tổ chuyên án gọi đến.

Tôi chưa bao giờ cảm thấy cô đơn như lúc này, trên đời có hai loại người: Loại thứ nhất là sợ cô đơn, loại thứ hai là hưởng thụ cô đơn. Trải qua kiếp nạn khiến tôi thấm thía, những người vì sợ cô đơn và trống trải mà liều mạng tìm đủ mọi cách chạy đến những nơi náo nhiệt, sau buổi tiệc tàn, lại càng cảm thấy trống vắng và lạnh lẽo, hơn nữa còn bị sự trống trải đè chặt đến nỗi không thở nổi, họ sẽ vì trống trải mà suy sụp chán chường, thậm chí là trụy lạc sa ngã. Tôi là một kẻ từng sống rất sôi nổi, nhưng thực chất con người lại là một con cá, cô đơn là một chậu nước, sôi nổi là mặt trời chói chang. Người càng sợ cô đơn càng dễ bị mặt trời thiêu đốt. Sự cô đơn của tôi giống như đôi mắt đẹp của thiếu nữ lúc nổi giận, nó bao gồm cả sự cô đơn trong nội tâm, nó khiến tôi trút bỏ phiền não, tâm trạng không còn sầu muộn chán nản nữa. Tôi biết đó là sức mạnh của sách. Tôi rất thích cuốn tiểu thuyết *Thư viện tháp chọc trời* của Borges, ông ta cho rằng, vũ trụ là một thư viện. Thư viện này bố cục chỉnh tề, ngăn nắp gọn gàng, dường như không giới hạn, nhưng thực tế, thư viện này là một hình cầu, trung tâm của nó là một hình lục giác, xung quanh khó có thể tiếp cận được. Bên trong, tất cả các loại sách được sắp xếp gọn gàng. Tuy nhiên, khi bạn thử tìm một cuốn trong đó, hòng tìm hiểu vũ trụ, bạn sẽ phát hiện nó trở nên rối loạn, hỗn

độn: Để tìm được sách A, bạn sẽ phải tìm sách B có liên quan đến sách A; để tìm được sách B, bạn phải tìm sách C có liên quan đến sách B, theo đó suy ra, cho đến vô hạn. Có lẽ trật tự của vô hạn vốn không tồn tại. Điều này khiến tôi nhớ đến một câu trong *Đạo đức kinh* của Lão Tử: "Cái tối ưu huyền nhiệm ấy chính là cửa phát sinh ra mọi điều huyền diệu." Cho dù chúng ta so sánh vũ trụ này với thư viện, hay so sánh thư viện này với vũ trụ, đều là chuyện "cái tối ưu huyền nhiệm", "huyền" ở đây là "vô thường", cũng là "hữu thường". "Cho nên *vô thường* để nhìn thấy cái có vi diệu trong cái không. *Hữu thường* để nhìn thấy cái không vi diệu trong cái có." Kết hợp vô thường và hữu thường để nhìn nhận sự vật, chính là từ một chỗ huyền diệu bước vào một chỗ huyền diệu khác, cái này gọi là "cái tối ưu huyền nhiệm ấy chính là cửa phát sinh ra mọi điều huyền diệu". Trên thực tế, để tìm được sách A, phải tìm sách B có liên quan đến sách A trước, cứ thế suy ra chính là cái "vô" này tồn tại thông qua cái "vô hạn". Tìm kiếm lần lượt các cửa phát sinh ra mọi điều huyền diệu. Xem ra tâm hồn của Borges và Lão Tử có điểm chung, thậm chí họ đều có kinh nghiệm phụ trách thư viện, Borges từng nói: "Trong đầu tôi luôn tồn tại một ý nghĩ, hình dạng của thiên đường phải giống một tòa thư viện." Thiên đường quả thật mang hình dáng của thư viện, tôi nghĩ hai vị trí này chắc chắn sẽ gặp nhau trong thư viện thiên đường và có lẽ lúc này họ đang bước từ một "cánh cửa huyền diệu" này vào một "cánh cửa huyền diệu" khác. Thậm chí tôi đã hơn một lần ảo tưởng rằng, nếu thư phòng của mình là một hình lục giác, có thể trong mơ hoặc trong một cuốn sách nào đó tôi gặp Borges hoặc Lão Tử, chắc chắn họ sẽ khuyên tôi nhanh chóng từ bỏ chức thư ký Thị trưởng, kéo tôi cùng đi ngao du các "cánh cửa mở ra mọi điều huyền diệu", hạnh phúc đó sẽ như thế nào nhỉ?

Nhưng ảo tưởng cuối cùng vẫn chỉ là ảo tưởng, cảnh ngộ của tôi là cứ thỉnh thoảng lại bị tổ chuyên án gọi đi trợ giúp điều tra, và rõ ràng Ôn Hoa Kiên, Trần Thực và Hồ Chiếm Phát đã khai sạch, do có rất nhiều chuyện có mặt tôi ở hiện trường, mỗi lần họ nhắc đến tôi, tôi đều phải đến để làm rõ. Mỗi lần bị tổ chuyên án gọi đến tôi đều cảm thấy tâm trí bị giày vò khủng khiếp, tôi không biết những ngày tháng như vậy liệu đến khi nào mới kết thúc, bởi theo như tình hình tra hỏi của tổ chuyên án với tôi, xem ra Bành Quốc Lương vẫn đang liều chết chống đối.

Do trong năm người bị song quy, tôi là người duy nhất được thả, hơn nữa lại thường xuyên bị tổ chuyên án gọi đến hỗ trợ điều tra, nên tôi đã trở thành tiêu điểm gây sự chú ý của rất nhiều người. Người đầu tiên mưu đồ nhằm vào tôi là Trưởng phòng Tổng hợp 2 Dương Hằng Đạt. Từ khi làm việc chung với hắn đến nay, tôi luôn cho rằng hắn là kẻ ẩn giấu tài năng, bình thường hắn luôn cười ha hả ra vẻ sảng khoái, nói năng làm việc rất có chừng mực, nhưng thực sự tôi chưa bao giờ nhìn thấu con người hắn. Dương Hằng Đạt từng làm thư ký cho lãnh đạo cũ suốt năm năm, không chỉ biên soạn cho ông ta một công trình vĩ đại mang tên *Bàn về vấn đề triết học của liệu pháp nước tiểu* hơn 30 vạn chữ, hơn nữa còn đích thân uống nước tiểu suốt năm năm trời, đủ thấy độ thâm sâu của con người này. Anh trai tôi ngày ngày đều dặn tôi rằng thời điểm này là khoảng thời gian đặc biệt, bất luận ai tìm tôi, không thể gặp thì không gặp, nhưng riêng với Dương Hằng Đạt, dù có thể nào tôi cũng không thể từ chối không gặp. Nhưng với thân phận của tôi hiện tại, những kẻ bo bo giữ mình mong tránh còn không kịp, riêng anh ta tìm đủ cách để gặp tôi, muốn mời tôi đến Tây Sơn ngắm cảnh cho khuây khỏa, tôi thừa hiểu với sự khôn ngoan của Dương Hằng Đạt, lần này hẹn tôi hoàn toàn không đơn giản chỉ là "giải sầu".

Nói thật, từ đáy lòng tôi rất muốn gặp Dương Hằng Đạt, thấm thoắt mới đó tôi đã rời khỏi văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố được hơn một tháng. Tôi như một tù nhân tuy thân thể đã được tự do nhưng linh hồn vẫn bị trói buộc, gần đây tôi thường xuyên nằm mơ thấy mình bị giam trong ngục tối, ngục tối giống như mê cung xây dựng trên hòn đảo Crete do thợ thủ công Dallos xây theo mệnh lệnh của đức vua Minos. Tôi bị giam cầm trong đó, tôi đoán rằng, trong mắt của các đồng nghiệp, tôi đã từ một thư ký Thị trưởng nhiều người thèm muốn trước kia biến thành một tên yêu quái đầu trâu bị nhốt trong mê cung, ác mộng này nhắc nhở tôi rằng, cuối cùng ai rồi cũng sẽ chết trong mê cung, khác biệt chăng chỉ là có người chết trong mê cung do chính mình tạo nên, có người chết trong mê cung do kẻ khác tạo nên. Sartre đã đề xuất trong *Gián cách* một mệnh đề có tên "người khác là địa ngục", khắc họa chủ nghĩa tồn tại trong mối quan hệ giữa người với người. Sau khi được thả ra khỏi trụ sở quân khu tỉnh, tôi luôn giấu mình trong nhà không muốn gặp bất cứ ai chính là để né tránh sự chú ý của người khác, nhưng tôi biết rõ, trên bàn ăn tiệc rượu phòng hoa mỗi tối, tôi đều trở thành chủ đề bàn tán trà dư tửu hậu, thậm chí tôi có thể tưởng tượng được

nội dung mà họ bàn luận về tôi. Tôi cảm nhận được một cách sâu sắc, giá trị của bản thân được thể hiện dưới cái nhìn chằm chằm của người khác, cảm giác nhục nhã càng thấm thía khi nhìn vào ánh mắt của người khác, ánh mắt của người khác chính là ngục tối trong ác mộng của tôi. Tôi thà cam chịu nghèo đói để được tự do tự tại, chứ không muốn no bụng ấm thân nhưng phải chịu cảnh cá chậu chim lồng. Thế nhưng trong cái xã hội đặt chức tước lên hàng đầu, con người ta đã quen với việc tôn sùng quyền lực, chỉ phát hiện ra sự tồn tại của bản thân dưới sự quan tâm đến quyền lực mà thôi. Nếu không có sự đánh giá mà quyền lực ban cho thì con người coi như không tồn tại. Loại người bị quyền lực vứt bỏ như tôi chỉ có thể sống trong cái ác có thiện chí. Mặc dù theo cách nhìn nhận của Sartre, đây là chuyện rất "buồn nôn", nhưng sự tồn tại là chất dính, nó dính con người lại, giống như quét hồ lên tay, lên quần áo, khiến người ta "buồn nôn" kinh khủng. Tất cả chúng ta đều sống trong những cơn "buồn nôn" như vậy. Dương Hằng Đạt muốn gặp tôi, chắc chắn là ôm cái tâm lý "hồ dán" này, tôi đồng ý gặp hắn, và cũng không định mang một chậu nước theo để rửa sạch "hồ dán", không làm vậy thì không thể nhìn thấu dụng ý thực sự của Dương Hằng Đạt.

Vừa nhìn thấy Dương Hằng Đạt, trong lòng tôi có trăm ngàn cảm xúc đan xen, không nén nổi phải ôm chầm lấy hắn. Hằng Đạt cũng tỏ ra khá thân thiết, vỗ lưng tôi an ủi như một người anh, còn luôn miệng nói chị dâu căn dặn, bảo hắn quan tâm nhiều hơn đến tôi, hắn không nhắc đến Trương Bội Phương thì còn đỡ, vừa nhắc đến bà ta tôi liền cảnh giác, nghĩ bụng, chắc Trương Bội Phương không moi được gì từ miệng tôi nên mới đặc biệt phái Hằng Đạt đến để nằm vùng? Nghĩ thế, ngay từ lúc bước chân lên xe tôi đã hạ quyết tâm lựa chọn phương án bịt miệng Hằng Đạt trước.

Tôi tỏ vẻ nghiêm túc hỏi: "Anh Dương, hỏi thật nhé, hôm nay anh thực sự có lòng đưa tôi đi giải khuây sao?"

Hằng Đạt liếc tôi một cái nói: "Tiểu Minh, xem ra chú đã bị tổ chuyên án làm cho hồ đồ rồi, đến anh mà chú cũng không tin sao?"

Tôi thừa thế nói: "Vậy thì được, anh Dương, hôm nay chúng ta chỉ ngắm cảnh, không bàn về vụ án, nếu anh không đồng ý, tôi sẽ lập tức xuống xe. Không chỉ mình anh, nếu chị dâu tìm tôi, tôi cũng sẽ nói như vậy."

Hằng Đạt sợ tôi xuống xe thật, liền tỏ ý quyết không nói đến vụ án, đương nhiên tôi biết anh ta chỉ đang dùng kế đối phó tạm thời mà thôi. Tôi cũng tính, dù Hằng Đạt có dùng quỷ kế gì đi nữa cũng đừng hòng moi được bất kỳ điều gì có giá trị từ miệng tôi, đồng thời thông qua hắn, tôi còn phải làm rõ hiện nay văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố có dự định gì với tôi, chức thư ký Thị trưởng đã không thể trở thành hiện thực nữa rồi, tiếp theo cấp trên định sắp xếp tôi thế nào? Theo lý tôi có thể trực tiếp tìm Tiêu Phúc Nhân để nói chuyện, nhưng trước khi được thả ra, Đặng Hoàng Xương đã tìm tôi để nói chuyện, dặn tôi không được xuất đầu lộ diện, nói rằng làm vậy sẽ có lợi cho sự an toàn của tôi, tình thế phức tạp, tôi đoán Tiêu Phúc Nhân chưa chắc chịu gặp tôi. Một tháng trước khi vụ án bị phơi bày, Bành Quốc Lương từng khen tôi trước mặt Tiêu Phúc Nhân, rằng tôi là tư liệu tốt cho chức Phó chủ nhiệm ủy ban, còn hỏi riêng Tiểu Phúc Nhân, sau này tôi trợ lý cho ông ta thì thế nào? Lúc đó Tiêu Phúc Nhân nở nụ cười hào phóng nói, nếu quả thật như vậy, cậu ta khác nào như hổ mọc thêm cánh. Tôi biết Bành Quốc Lương nói vậy trước mặt tôi và Tiêu Phúc Nhân hoàn toàn không phải là ý thích bất chợt, mà mục đích là để gây sức ép với Ôn Hoa Kiên và Trần Thực, hai người này sớm đã cho rằng tôi không phải kẻ cùng hội cùng thuyền với bọn họ. Họ luôn nói với Bành Quốc Lương rằng: "Thị trưởng Bành, người tài đức song toàn như Tiểu Minh làm thư ký cho sếp quả là uổng phí tài năng, để cậu ta độc lập tác chiến lại là một biện pháp tốt." Đừng tưởng hai thằng cha này trân trọng tài năng thật, mục đích thực sự của họ chính là muốn Bành Quốc Lương nhanh chóng tống cổ tôi đi, nhưng Bành Quốc Lương là một chính trị gia có dã tâm rất lớn, cái ông ta thiếu chính là người có thể làm *Long trung đối*[(1)], từ ngày dùng tôi, ông ta đã không muốn để tôi uổng phí tài năng ở cái chức thư ký này, nhưng cũng không muốn tôi rời khỏi ông ta quá xa, bởi chức Phó chủ nhiệm văn phòng là vị trí thích hợp với tôi nhất, lúc đó tôi đoán ông ta chỉ để tôi làm thư ký không quá hai năm sẽ sắp xếp cho tôi. Nghĩ đến viễn cảnh không đầy một năm nữa tôi đã có thể bước lên cương vị Phó chủ nhiệm văn phòng, trong lòng hạnh phúc không sao tả nổi. Thế nhưng, trời không chiều lòng người, cái cách để số phận khiến con người phải khắc ghi chính là làm tan vỡ những giấcmộng đẹp, giống như đổ thêm nước vào nước, những gợn sóng còn sót lại sẽ tan biến không vết dấu.

Nghĩ đến đây, tôi chán chường hỏi: "Anh Dương, anh đoán xem sau khi vụ án kết thúc, cơ quan sẽ sắp xếp tôi thế nào?"

Hằng Đạt thâm trầm nói: "Tiếp theo văn phòng sắp xếp chú thế nào, anh không thể nói chắc được, nhưng Chủ nhiệm Tiêu từng nói với anh rằng: thật đáng tiếc cho Tiểu Minh!"

Lời của anh ta nghe có vẻ không truyền tải bất kỳ tin tức gì, nhưng thực chất đã nói toàn bộ kết quả với tôi, cơ hồ loại người như tôi không ai còn dám dùng nữa, người nào trọng dụng tôi thì đồng nghĩa nói với mọi người rằng, anh ta là đồng bọn của Bành Quốc Lương, nếu không phải đồng bọn, thì ít nhất cũng đồng tình với quan tham nhũng, "tâm lý liên lụy" tuy nói là tàn tro trong truyền thống văn hóa, nhưng từ xưa đến nay trong tro tàn luôn còn hơi ấm sót lại. Một câu "đáng tiếc cho Tiểu Minh" của Tiêu Phúc Nhân đã thổi bay tia hy vọng nhỏ nhoi còn rơi rớt lại trong lòng tôi, nếu nói chuyến đi đến Tây Sơn gặt hái được gì, có lẽ "không thể trở lại chốn quan trường" chính là gặt hái duy nhất của tôi. Không quay trở lại quan trường liệu tôi còn có thể làm gì đây?

Từ sau chuyến đi Tây Sơn về, tôi rơi vào trạng thái mờ mịt mông lung khủng khiếp. Tôi hoàn toàn biến thành một kẻ bên lề hệt như Adam Poirot trong tác phẩm của Le Clézio, khác chăng chỉ là lý do tồn tại duy nhất của Adam Poirot là đặt tên cho mỗi hạt cát, còn lý do tồn tại duy nhất của tôi là để thỉnh thoảng lại được tổ chuyên án gọi đến để hỗ trợ quá trình điều tra vụ án. Chúng ta đều bị nhốt trong căn ngục tối do chính mình tạo nên, "hệt như những động vật bị nhiễm bệnh, động tác rất khéo léo, chúng giấu kỹ mình trong hang, phòng bị nghiêm ngặt, cảnh giác với tất cả những nguy hiểm từ mặt đất." Mặc dù vậy, tôi cũng không bị thế giới bên ngoài lãng quên hoàn toàn, tôi thừa biết, chỉ cần vụ án chưa kết thúc, tôi sẽ thường xuyên được người ta nhớ đến, đây chính là chỗ tôi có giá trị hơn Adam Poirot, bởi tôi biết rất nhiều thứ, những thứ này còn có giá trị với rất nhiều người thích leo cao, mặc dù leo cao chỉ là một tư thế của bò sát mà thôi.

Dương Hằng Đạt không moi được bất cứ thứ gì có giá trị từ miệng tôi, nhưng qua miệng hắn, tôi lại biết được sau khi vụ án Bành Quốc Lương vỡ lở, biểu hiện của Hứa Trí Thái lại rất có khí phách "hảo hán Lương Sơn", đương nhiên bốn chữ "hảo hán Lương Sơn" này thốt một cách khinh miệt từ

miệng của Hằng Đạt, dụng ý sâu xa của hắn là "kiến càng đòi lay đại thụ thật không biết tự lượng sức mình", nhưng tôi lại cho rằng Hứa Trí Thái chính xác đang chuẩn bị lên Lương Sơn, chỉ có điều hắn ta không phải vì ôm ấp bất bình bị ép lên Lương Sơn mà là bị chức tước ép lên Lương Sơn. Với tuổi tác của Hứa Trí Thái, mộng tưởng chính trị của hắn hiện nay cùng lắm cũng chỉ dừng ở chức Trưởng phòng Tổng hợp 2, tuy nhiên, giấc mộng này hắn đã mộng mấy năm nay rồi vẫn chưa thành hiện thực. Từ sau khi Bành Quốc Lương lên làm Phó Thị trưởng thường vụ đã vẽ lên trước mặt Hứa Trí Thái một chiếc bánh khổng lồ, chiếc bánh này hệt như mặt trời treo lơ lửng trên không trung, sáng rực rỡ chiếu rọi về phía hắn, dẫn dắt hắn, sưởi ấm hắn. Và nếu chẳng may mặt trời tức thời vỡ tan như bong bóng, điều đó đồng nghĩa với việc hủy hoại hoàn toàn giấc mộng của hắn, hắn không nôn nóng mới là lạ! Con bò già trên quan trường một khi đã giống con bạc đang đặt cược, ít nhiều cũng sẽ không tránh khỏi có chút mùi vị bi thảm. Ngay đến cách hắn ta tìm đến tôi cũng cho thấy rõ sự cố chấp, đồng nghiệp mà lại đứng trước cửa nhà tôi đợi suốt ba ngày để gặp được tôi.

Anh trai tôi sợ tôi chán quá đâm hoảng, nên đã cố tình xin nghỉ phép ba ngày để đưa tôi đến đảo Tiểu Vương chơi. Vừa xuống khỏi taxi, người còn đầy vị biển tanh nồng tôi đã lại phải cùng Hứa Trí Thái bước vào nhà hàng hải sản ngay cạnh nhà. Tôi nói, mấy ngày nay ở đảo Tiểu Vương đã ăn toàn hải sản nên gọi mấy món rau là được rồi, Hứa Trí Thái không nghe, vẫn gọi một con cá mú hấp. Thường ngày Hứa Trí Thái không phải là một kẻ hào phóng, hôm nay đột nhiên lại trở nên rộng rãi như vậy không khỏi khiến tôi có cảm giác vừa mừng vừa sợ. Tên đồng nghiệp cũ này thực sự nhớ tới bằng hữu, còn đặc biệt gọi tôi đi uống rượu, đúng là khiến tôi cảm động đến mức cạn với hắn ba chén liên tiếp.

Không ngờ chén thứ ba còn chưa xuống đến dạ dày, Hứa Trí Thái đã dùng giọng điệu "hảo hán Lương Sơn" đi thẳng vào vấn đề: "Tiểu Minh, lần này tôi đến là muốn thương lượng riêng với chú về việc phải làm thế nào để có thể cứu được Phó Thị trưởng Bành. Ông ấy có ơn tri ngộ với chúng ta, trực giác mách bảo tôi ông ấy nhất định là bị oan, mấy ngày trước tôi và Lâm Vĩnh Thanh đi thăm chị dâu, nhìn tình cảnh chị ấy thật khiến người ta phải xót xa. Hai anh em ta là những người hiểu Bành Quốc Lương nhất, bất

luận thế nào chúng ta cũng không thể thấy chết mà không cứu được đúng không?"

Trước tình thế nguy nan, Hứa Trí Thái có thể nói ra được nhưng lời trượng nghĩa như vậy, đó là điều tôi hoàn toàn bất ngờ, chỉ có điều từ ánh mắt hắn có thể thấy rõ, động cơ phía sau vẻ trượng nghĩa kia hoàn toàn không trong sáng. Hứa Trí Thái mới chính là kẻ không thấy rõ hướng gió, lăn lộn trên quan trường bao năm như vậy mà hắn vẫn không hiểu đạo lý quyền lực chỉ bị khuất phục khi đứng trước quyền lực lớn hơn.

Tôi không lộ cảm xúc hỏi: "Cứu thế nào?"

Hứa Trí Thái thẳng thắn nói: "Chú là người duy nhất được tổ chuyên án thả ra, chú hiểu hơn ai hết tổ chuyên án đang điều tra cái gì. Nửa tháng chú bị song quy trong đó, bọn họ đã hỏi chú những gì rồi?"

Tôi vừa nghe đã biết hắn bị Trương Bội Phương sai khiến, Trương Bội Phương không moi được thứ gì từ miệng tôi nên không cam lòng, đầu tiên là sai Hằng Đạt, tiếp theo lại đến Hứa Trí Thái, thực sự có thể gọi là hao tâm tổn huyết, nhưng Hằng Đạt hoàn toàn không lật ngửa trắng phớ như Hứa Trí Thái. Hằng Đạt cho tôi cái cảm giác dường như hắn hoàn toàn không quan tâm đến số phận của Bành Quốc Lương, mà chỉ quan tâm đến việc có moi được thứ gì có giá trị từ miệng tôi không mà thôi. Hằng Đạt là kẻ thấu hiểu bản chất quan trường, chớ cho rằng hắn vỗ ngực tự cho hắn và tôi là hai cánh tay đắc lực của Bành Quốc Lương mà tin tưởng hắn, tôi đoán rằng hắn sẽ nhanh chóng thoát xác biến thành cánh tay đắc lực của kẻ khác, bởi hôm trên đường đi Tây Sơn, hắn luôn miệng nói mình là thư ký của lãnh đạo cũ, hoàn toàn không nhắc gì đến hắn là Chủ nhiệm văn phòng của Bành Quốc Lương. Ngược lại, Hứa Trí Thái rõ ràng nóng lòng cứu chúa hơn hắn ta.

Tôi nhếch miệng cười nói: "Anh Hứa, Hằng Đạt đã tìm tôi trước anh một bước rồi, không ngờ các anh đều quan tâm đến chuyện tổ chuyên án đã hỏi tôi những gì, nói thật với anh, đến chị dâu tôi còn không thể báo cáo, huống hồ là các anh! Tuy nhiên hôm nay anh đã lật bài ngửa hoàn toàn với tôi như thế, vậy tôi cũng có mấy câu muốn khuyên ông anh, Bành Quốc Lương bị hủy hoại bởi chữ 'đánh bạc', đương nhiên chữ 'đánh bạc' này không chỉ là

đánh bạc trên casino mà còn là đánh bạc trên chính giới. Đánh bạc trên casino là đặt cược bằng tiền, đánh bạc trên chính giới là đặt cược bằng mạng, đến Bành Quốc Lương còn đánh không nổi, lẽ nào ông anh có bản lĩnh hơn cả Bành Quốc Lương?"

Lời tôi vừa thốt ra, Hứa Trí Thái liền thẹn đỏ mặt, hắn ấp úng hỏi: "Tiểu Minh, chú nói vậy là có ý gì?"

Tôi nói thẳng: "Anh Hứa, ý của tôi anh rõ hơn ai hết, anh đã làm chức Phó phòng mười mấy năm, kỳ thực leo được lên vị trí Phó phòng bên cạnh Thị trưởng không phải là dễ, con người ta nên học cách biết cám ơn, làm thế nào mới học được cách biết cảm ơn? Chính là biết mình muốn gì và có thể muốn gì?"

Hứa Trí Thái buồn bã nói: "Tiểu Minh, ý của chú là nói anh không hiểu chính mình có đúng không?"

Sở dĩ tôi chọc thẳng vào mạng sườn Hứa Trí Thái như vậy, mục đích rất đơn giản, tôi không muốn hắn trở thành vật tuẫn táng của Bành Quốc Lương. Thế nhưng không ngờ Hứa Trí Thái lại u mê không chịu tỉnh ngộ, tự nguyện sẵn sàng tư thế hai đao cắm sườn chiến đấu cho Bành Quốc Lương, dường như tôi biến thành một kẻ tiểu nhân thấy chết mà không cứu. Tôi không muốn thấy một kẻ rõ ràng vì chút tư lợi cá nhân giấu trong cốt tủy, nhưng lại đeo chiếc mặt nạ một người hùng "kẻ sĩ chết vì tri kỷ", tôi nhằm trúng chỗ hiểm nói dứt khoát: "Anh Hứa, chớ cho rằng tất cả những kẻ 'biết tự hiểu lấy mình' đều là những kẻ thông minh, theo đánh giá của tôi, rất nhiều người suốt đời cũng không biết làm thế nào để 'biết tự hiểu lấy mình', Bành Quốc Lương chính là một kẻ không 'biết tự hiểu lấy mình', nên mới có kết cục như ngày hôm nay. Tương tự Ôn Hoa Kiên, Trần Thực, Hồ Chiếm Phát đều là những kẻ suốt đời cũng không 'biết tự hiểu lấy mình', nếu không bọn họ cũng sẽ không có kết cục như ngày hôm nay. Anh Hứa, anh hãy tỉnh táo chút đi, lẽ nào anh muốn giẫm lên vết xe đổ của bọn họ hay sao? Tôi khuyên anh hãy học tập Dương Hằng Đạt, nếu tôi đoán không nhầm, anh ta đã biến việc Bành Quốc Lương bị song quy thành cơ hội thăng nhiệm của mình rồi, nói không chừng chẳng bao lâu nữa sẽ thăng chức cũng nên!"

Hứa Trí Thái thẹn quá hóa giận nói: "Tiểu Minh, chẳng phải chú cũng muốn học theo Hằng Đạt làm một kẻ ba phải bất thành hay sao? Chả trách chị dâu bảo tôi ra mặt khuyên nhủ chú, chú đừng quên mình là ai, Phó Thị trưởng Bành một tay cất nhắc chú, lẽ nào chú lại biến mình thành 'kẻ phản bội'?"

Tôi thấy hắn giở đòn quật ngược của Trư Bát Giới, không muốn mất thì giờ tranh cãi với phần tử đầu cơ hiếu chiến này, liền cười khẩy nói: "Anh Hứa, rốt cuộc ai mới là 'kẻ phản bội' hãy chờ thời gian chứng minh. Nhưng tôi khuyên anh một câu: 'Hãy tránh chị dâu xa một chút, nếu không chỉ có thể dẫn lửa thiêu thân mà thôi.' Còn nếu anh cam tâm tình nguyện, tôi cũng không còn cách nào khác. Không còn sớm nữa, tôi còn có việc, xin đi trước." Nói xong tôi đứng dậy đi đến bên cạnh Hứa Trí Thái vỗ vỗ vào vai hắn, sau đó nghênh ngang bỏ đi.

Anh trai tôi nói gần đây Hứa Trí Thái rất thân với Lâm Vĩnh Thanh, đồng nghiệp cùng cơ quan của anh ấy. Tôi đã biết tên Lâm Vĩnh Thanh này từ trước, sau khi làm thư ký cho Bành Quốc Lương tôi đã hai lần tiếp xúc trực tiếp với hắn, một lần là Bành Quốc Lương mời hắn ăn cơm, một lần là con trai hắn kết hôn, tôi thay mặt Bành Quốc Lương tham gia và tặng hắn phong bì một vạn tệ. Trước khi làm thư ký tôi đã nghe nói về quan hệ giữa Lâm Vĩnh Thanh và Tề Tú Anh, từ khi Tề Tú Anh còn làm Bí thư Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy tỉnh K, tôi đã xem qua những bài báo có liên quan đến bà ta, đây là người đàn bà bị Hồ Chiếm Phát gọi là "nữ ma đầu". Lúc nghe Hồ Chiếm Phát gọi Tề Tú Anh như vậy, tôi lấy làm khó hiểu, bởi Tề Tú Anh là một người đàn bà khiến phần tử tham nhũng hận thấu xương, Hồ Chiếm Phát một mặt thầm gọi Tề Tú Anh là nữ ma đầu, mặt khác lại công khai thay mặt Bành Quốc Lương mua chuộc Lâm Vĩnh Thanh, bây giờ nghĩ lại hành động lúc đó rất bất bình thường, nhưng khi ấy tôi đang bị tâm lý mau chóng thành công che lấp đi mất.

Thời đại học tôi đã quyết tâm đời này nhất định phải tạo dựng sự nghiệp chính trị. Nhưng bước chân vào quan trường tôi mới biết, trên chính giới có thể tỏ hết tài năng được hay không hoàn toàn không được quyết định bởi tài đức, mà chỉ được quyết định bởi thủ đoạn quyền biến, mà cơ sở của quyền biến là phải học loài nhện dệt nên một tấm lưới khổng lồ. Tấm lưới này bền

chặt hay không phụ thuộc vào việc nó chăng trên cây gì, cây có thể che mưa chắn gió đương nhiên phải là cây cao chót vót. Tuy nhiên, số lượng "nhện" muốn trèo lên gốc cây cao chót vót này rất nhiều, liệu con nào có thể từ bỏ cơ hội không dễ có được này đây? Mặc dù lúc đó anh trai tôi đã hết nước hết cái khuyên nhủ ngăn cản tôi không nên trèo lên cái cây Bành Quốc Lương, nhìn bề ngoài cây này rất xum xuê rậm rạp nhưng thực chất gốc của nó đã thối rữa. Lúc bấy giờ tôi chỉ ngửa cổ nhìn lên trên, vốn không thèm nhìn xuống dưới, kết cục giờ đây phải tự gánh lấy hậu quả. Hiện tại Hứa Trí Thái cũng có tinh thần trèo cây giống tôi lúc đó, đừng tưởng tôi luôn miệng một anh Hứa hai anh Hứa, thực chất từ đáy lòng tôi luôn xem hắn là một kẻ không có bản lĩnh, không ngờ đến chuyện cứu Bành Quốc Lương, Hứa Trí Thái lại biểu hiện quyết tâm phi thường đến vậy, đương nhiên, quyết tâm của hắn được biểu hiện thông qua Lâm Vĩnh Thanh.

Một tháng sau khi tôi chia tay Hứa Trí Thái trong nhà hàng hải sản, Lâm Vĩnh Thanh đã bịa ra một bài báo tiêu đề là *Những ảnh hưởng tiêu cực nên tránh của bí ẩn phía sau vụ án nghi ngờ tham nhũng của Bành Quốc Lương* đăng trên tờ *Nội tham* chuyên viết cho lãnh đạo cao cấp đọc. Thông tin này do anh trai tôi nói với tôi, ngay lập tức Trương Bội Phương sung sướng gọi điện thông báo tin mừng này cho tôi, ngụ ý rằng chồng bà ta đã được "gột sạch oan khuất". Theo lẽ thường tình, vui quá hóa buồn, sau khi tôi biết tin này, biết Hứa Trí Thái xúi bẩy Lâm Vĩnh Thanh châm đám cháy lớn ấy, khiến tôi không khỏi lo lắng cho số phận của Bành Quốc Lương, càng một phen sợ toát mồ hôi cho số phận của Trương Bội Phương, Hứa Trí Thái và Lâm Vĩnh Thanh.

Tục ngữ nói, một hòn đá dậy lên ngàn lớp sóng, một hòn đá của Lâm Vĩnh Thanh chưa đủ nổi sóng, vậy mà hắn lại vội ném thêm hai hòn nữa, đăng liên tiếp hai bài nữa lên tờ *Nội tham*, từ đầu đến cuối đều đậm mùi vị phản công cướp lại. Nếu Lâm Vĩnh Thanh chỉ ném một hòn đá, số phận của Bành Quốc Lương có thể còn cứu được, nhưng hai hòn ném ra tiếp theo đã hoàn toàn biến thành ném đá theo thằng dưới giếng, cái mạng cỏn con của Bành Quốc Lương coi như đã mất! Đó là dự cảm của tôi, nhưng Trương Bội Phương lại xem nó là sự khích lệ to lớn.

Mới đây, Âu Bối Bối gửi cho tôi một lá thư, nội dung cũng là bày tỏ sự cảm thông, mượn thư để thăm hỏi tôi, cô ấy bảo Hứa Trí Thái đã công khai nói tại phòng Tổng hợp 2 rằng Bành Quốc Lương có lãnh đạo to đỡ lưng. Sau khi lãnh đạo cấp trên xem bài viết đăng trên *Nội tham* đã viết thư gửi lên Trung ương, dự đoán vụ án Bành Quốc Lương sẽ nhanh chóng phơi bày ra ánh sáng. Tôi hỏi: "Bối Bối, cô thấy thế nào?" Âu Bối Bối mỉm cười nói: "Tiểu Minh, Bành Quốc Lương rốt cuộc là người thế nào, liệu còn ai rõ hơn anh trên đời này nữa?" Câu nói của Âu Bối Bối chẳng khác nào giao cho tôi một sứ mệnh của Ariadne, kéo tôi ra khỏi mê cung, từ đó tôi chỉ ôm ấp một hy vọng duy nhất – tâm lý may mắn Bành Quốc Lương gặp dữ hóa lành bị vỡ tan như một chiếc gương. Mông Điền nói: "Linh hồn mới là vị chúa tể duy nhất khiến bản thân ta may mắn hay bất hạnh." Điều này có nghĩa, linh hồn như thế nào sẽ có vận mệnh thế ấy. Nhưng Bành Quốc Lương là một kẻ đã đánh mất linh hồn, linh hồn của ông ta giống như một con diều đứt dây, bay mất dạng, làm sao còn có thể quay trở về được nữa?

Đúng như dự đoán, đúng vào lúc bài trên *Nội tham* đang gây nên những tranh cãi quyết liệt, Bành Quốc Lương đột nhiên bị chuyển từ trại giam thành phố Đông Châu đến trại giam thành phố Xương Sơn, người báo với tôi tin này không phải ai khác, chính là Trương Bội Phương, người luôn chìm đắm trong sự khoái trá vui sướng mà những bài viết trên *Nội tham* mang đến. Chiều hôm đó, Trương Bội Phương lại lần nữa hẹn tôi đến quán trà Tĩnh Dạ Tư gặp mặt. Khi tôi tới nơi, thấy Trương Bội Phương đang ủ rũ ngồi một góc, trông chẳng khác gì cây cà gặp sương giá.

Tôi ngồi xuống hỏi: "Chị dâu, chị bệnh à, sao sắc mặt xấu vậy?"

Trương Bội Phương hệt như cây cà rốt phơi nắng ỉu xìu nói: "Tiểu Minh, chú có bạn trong giới tư pháp thành phố Xương Sơn không? Anh chú bị chuyển đến trại giam thành phố Xương Sơn rồi, chúng ta phải nghĩ cách tìm một nội ứng trong trại giam, nếu không anh chú phải chịu tội trong đó mất!"

Đây là kết cục mà tôi đã sớm đoán được, thời gian gần đây, để lật lại vụ án cho Bành Quốc Lương, Trương Bội Phương đã làm quá mạnh tay, tôi đoán là đã chọc giận Tề Tú Anh, người phụ nữ bị Hồ Chiếm Phát gọi là "nữ ma đầu", khiến bà ta ra quyết định áp giải Bành Quốc Lương đến nơi khác. Rõ ràng mục đích là muốn cắt đứt mọi liên hệ với bên ngoài, đương nhiên

chủ yếu là liên hệ giữa Bành Quốc Lương và Trương Bội Phương, xem ra Tề Tú Anh đã quyết định dốc hết toàn lực rồi đây. Cách xử lý án của bà ta luôn là vậy, dù có bị quấy nhiễu cản trở đến mức nào, bà ta đều có thể nắm thế chủ động, hơn nữa sóng gió càng lớn, vụ án càng khó, bà ấy càng kiên cường. Thường những vụ án thế này bà ta không chỉ đào sâu, mà còn biến nó thành án thép. Tôi có dự cảm Bành Quốc Lương sẽ không chống đỡ được lâu, nghĩ đến chuyện mình và Bành Quốc Lương sắp trở thành người của hai thế giới, trong lòng tôi bỗng trào dâng lên cảm giác thê lương.

Tôi trầm tư giây lát rồi nói: "Chị dâu, em thực sự không có người quen nào ở Xương Sơn, nhưng em vợ của Hứa Trí Thái kinh doanh bất động sản ở thành phố Xương Sơn, trước đây khi còn làm ở phòng Tổng hợp 2, Hứa Trí Thái thường than vãn với em rằng anh ta không được như cậu em vợ này."

Trương Bội Phương vừa nghe thấy thế hai mắt hệt như bóng điện vừa ấn công tắc, sáng lên ngay tắp lự, hồ hởi nói: "Quá tốt rồi, người kinh doanh bất động sản tiếp xúc với đủ hạng người, dù cậu em vợ của Hứa Trí Thái không quen ai ở trại giam Xương Sơn, thì nhất định cũng quen với người trong giới tư pháp, chỉ cần có thể nối được mối quan hệ là được."

Thấy Trương Bội Phương vẫn giữ nguyên ý định tiếp tục quấy nhiễu vụ án, tôi thực sự toát mồ hôi hột trước thái độ này của bà ta. Tôi vốn rất muốn khuyên nhủ bà ta một lần nữa, rằng đừng nên gây rối để đến nỗi cả hai vợ chồng đều bị bỏ tù, đến lúc đó con cái phải làm sao? Cha mẹ già ai chăm sóc? Còn nữa, với hiểu biết của tôi về Bành Quốc Lương, nếu thành khẩn nhận tội, có thể giữ được mạng đã là xem như ông trời có mắt rồi, nhưng lúc này Trương Bội Phương chẳng khác nào người nuốt quả cân, lời nói của tôi cũng chỉ như nước đổ lá khoai, nghĩ đến kết cục thê thảm sau này của Bành Quốc Lương, cảm giác chua xót lại trào dâng trong lòng.

Tôi cảm động nói: "Chị dâu, trước khi xảy ra sự cố Phó Thị trưởng Bành có gửi cho em một bọc tiền, nói là tiền tiêu vặt hằng ngày, em đoán nếu là nhân dân tệ thì có khoảng mấy vạn; nếu là đô la thì cũng khoảng mấy chục ngàn đô, trước đây em vốn định đợi đến khi vụ án kết thúc sẽ giao lại cho chị, nhưng bây giờ chính là lúc cần đến tiền nhất, chi bằng em giao lại cho chị, có lẽ sẽ có việc cần dùng đến."

Tôi còn chưa dứt lời, Trương Bội Phương vừa xua tay vừa lắc đầu nói: "Chú à, chú cứ giữ lấy đi, lúc nào cần dùng tới chị sẽ tìm chú."

Tôi nhận thấy Trương Bội Phương sợ khoản tiền này không khác gì sợ bệnh truyền nhiễm, tôi đành thôi coi như không có chuyện gì. Nhưng khoản tiền này hệt như một tảng đá khổng lồ đè nặng lên ngực tôi, chỉ mong sao Trương Bội Phương lấy đi để tôi còn được giải thoát, nhưng biểu hiện của Trương Bội Phương chẳng khác gì tôi sắp cho bà ta một quả bom hẹn giờ. Từ khi vụ án được phơi bày, tôi bị quả bom hẹn giờ này giày vò đến mất ăn mất ngủ, hôm nay nói thẳng với Trương Bội Phương, cũng bày tỏ thành ý với bà ta, tôi hoàn toàn không có ý lợi dụng lúc nhà bà ta lâm nguy biển thủ số tiền này, hơn nữa tôi còn luôn tình nguyện gánh một phần nguy hiểm cho nhà họ. Mối hiểm nguy này một khi bị tổ chuyên án phát giác, nói không chừng sẽ khiến tôi phải chịu hậu quả cực kỳ nghiêmtrọng! Chưa biết chừng cũng có thể bị bắt vào trại giam Xương Sơn giống như Bành Quốc Lương!

Trương Bội Phương dường như đã nhìn thấu tâm tư của tôi, bèn nói với giọng an ủi: "Tiểu Minh, khoản tiền đó là anh chú phó thác cho chú, chị tin tưởng chắc chắn chú nhất định sẽ đích thân trả lại cho anh ấy."

Ý của Trương Bội Phương rất rõ ràng, bà ta vẫn tin mình nhất định có thể lật lại được vụ án. Điều này khiến tận sâu thẳm trong lòng tôi luôn ẩn chứa một nỗi sợ hãi, bởi Trương Bội Phương đã ra sức hoạt động trong một thời gian dài như thế, không thể nói là không có động tĩnh lớn, cũng không thể nói là mức độ không mạnh, nhưng từ việc Bành Quốc Lương đột nhiên bị chuyển đến trại giam Xương Sơn cho thấy, tổ chuyên án hoàn toàn không có ý định thỏa hiệp nào, không chỉ thế mà còn thực hiện biện pháp quyết liệt hơn. Nếu tổ chuyên án không nắm đầy đủ chứng cứ về Bành Quốc Lương thì sẽ không dám làm như vậy, một điều rất chắc chắn là bọn Ôn Hoa Kiên, Trần Thực và Hồ Chiếm Phát đều đã khai sạch rồi, chỉ còn mỗi Bành Quốc Lương là vẫn liều chết bưng bít. Dựa theo những nhân chứng vật chứng tổ chuyên án nắm được ngày càng nhiều, tôi đoán rằng Bành Quốc Lương cũng sẽ không chống đỡ được lâu nữa. Trương Bội Phương nói tôi nhất định phải trả lại gói tiền này cho Bành Quốc Lương, quả thật quá hoang đường. Với tình hình trước mắt, Trương Bội Phương sao có thể nhận

gói tiền này từ tay tôi được? Mấy ngày trước lúc Hứa Trí Thái mời tôi ăn cơm cũng có nhắc đến việc hắn và Lâm Vĩnh Thanh đến nhà Bành Quốc Lương, nói rằng không ngờ rằng nhà của Phó Thị trưởng thường vụ lại đơn giản đến vậy, xem ra Hứa Trí Thái và Lâm Vĩnh Thanh lần đầu đến nhà Bành Quốc Lương rồi. Tôi không khỏi cười thầm, nghĩ bụng, đó là các ông chưa nhìn thấy nhà của ông ta trước khi sự việc bại lộ đấy thôi, nếu các ông nhìn thấy tòa biệt thự nguy nga tráng lệ đó, hai con "tép riu" các ông sẽ không đủ can đảm nhảy vào xoáy nước như vậy đâu.

Hiện tại tôi đã chẳng còn tâm trí nào để nghĩ đến cảnh ngộ của Hứa Trí Thái nữa, bởi tôi cảm nhận rõ rệt mình đang bị một cánh tay vô hình đẩy mạnh xuống vách núi, nỗi sợ hãi chôn sâu trong lòng giờ đây đang dồn dập tấn công, tối nào tôi cũng mơ thấy có vô số con rắn quấn chặt lấy tôi như chăng lưới, tôi hình dung nó chính là lưới trời lồng lộng.

Vợ tôi nhận ra tôi đang bị áp lực tinh thần rất lớn, biết tôi có chuyện giấu diếm nên cô ấy nhiều lần gặng hỏi, nhưng tôi đều vờ nổi trận lôi đình mắng cô ấy đầu óc có vấn đề. Để giải trừ những áp lực nặng nề từ sâu thẳm trong lòng, ngày ngày tôi đến trốn trong thư phòng cố gắng viết ra một thứ gì đó để trút bầu tâm sự, bất giác nhìn lại đã viết được đến hơn hai mươi vạn chữ. Một hôm anh trai đến thăm tôi, nhìn thấy những thứ tôi viết thì hết mực khen ngợi, nói sửa lại một chút nữa hoàn toàn có thể xuất bản được, sẽ là một tùy bút rất đáng đọc, còn đặt cho nó một cái tên rất thích hợp *Nỗi đau khổ tinh thần*. Được anh trai khen ngợi, tôi tạm thời quên đi nỗi sợ hãi trong lòng, hào hứng tán gẫu với anh ấy về đề tài văn học.

Tôi nói, không biết tại sao, kiếp nạn này khiến tôi bỗng muốn viết tiểu thuyết, có điều tâm không tĩnh được, hơn nữa vì bản thân từ trước tới giờ chưa từng viết tiểu thuyết bao giờ, không biết phải bắt đầu như thế nào.

Anh trai nghe thấy những suy nghĩ của tôi như thế, hai mắt liền sáng lên, hồ hởi nói: "Tiểu Minh, chú muốn viết tiểu thuyết, không gì khiến anh có thể vui hơn, mong muốn lớn nhất của cha chúng ta lúc sinh tiền chính là hai anh em đều thành nhà văn, từ sâu thẳm ông không muốn chú theo nghiệp chính trị. Nếu chú muốn viết tiểu thuyết, anh có thể giúp chú, nhưng viết tiểu thuyết không đơn giản, không đơn thuần chỉ dựa vào kinh nghiệm để kể nên câu chuyện, sở dĩ tiểu thuyết được gọi là nghệ thuật bởi hư cấu là

sách lược kể chuyện chủ yếu nhất của tiểu thuyết. Sách lược kể chuyện là gì? Chính là kể một câu chuyện như thế nào, tiểu thuyết truyền thống vì sao lại rơi vào vòng luẩn quẩn, lý do là mô típ kể chuyện đơn nhất khiến người đọc nhàm chán, sáng tạo tiểu thuyết thể hiện ở ba phương diện, mô típ kể chuyện không ngừng thay đổi, nghệ thuật ngôn từ không ngừng thăng hoa, chiều sâu tư tưởng không ngừng tăng cường. Nhưng trong thời đại mỳ ăn liền này, người ta không muốn tốn thời gian đào sâu vào kể chuyện, mạo hiểm với ngôn từ và sáng tạo ra tư tưởng, không thể không dùng câu chuyện để mua vui cho cái thời đại ồn ào, vội vã này, cho nên tin tức hằng ngày dần thay thế địa vị của tiểu thuyết. Nếu chú thực sự muốn viết tiểu thuyết, nhất định phải ghi nhớ lời anh, nhiệm vụ của một nhà tiểu thuyết không phải là kể chuyện, mà là thông qua kể chuyện để thể hiện bản tính của con người, cho thấy rõ thứ bí ẩn nhất trong bản tính của con người, tiểu thuyết là cả quá trình tiến hành thử nghiệm tinh thần đối với con người, tiểu thuyết gia phải đi sâu phanh phui tận nơi sâu thẳm nhất, thăm dò thứ rốt ráo nhất của nó. Milan Kundera nói, tiểu thuyết là thông qua một số nhân vật trong tưởng tượng tiến hành suy ngẫm về sự tồn tại, nhưng nếu tiểu thuyết gia không có chiều sâu tư tưởng nhất định, rất khó có thể khiến câu chuyện thăng hoa đến trình độ của tồn tại, nói rõ hơn là rất khó có thể nâng cấp câu chuyện trở thành tiểu thuyết. Vì thế, tiểu thuyết gia giỏi đầu tiên phải là một nhà tư tưởng, đương nhiên tư tưởng của anh ta nhất định phải được biểu hiện thông qua tiểu thuyết của anh ta, chú muốn viết tiểu thuyết, trước hết phải có dũng khí 'dám làm dám chịu'."

Tôi không ngại khi nói rằng mình là một kẻ khắp người đầy gen sáng tạo, hồi học đại học, tôi luôn cho rằng chính trị là nền tảng cốt lõi của cải cách đổi mới, nếu tôi theo nghiệp chính trị, nhất định sẽ có thể có tiền đồ rộng mở. Thế nhưng, bước chân vào quan trường rồi tôi mới biết, suy nghĩ trước đây của mình quá ấu trĩ, một kẻ khắp người là gen sáng tạo hoàn toàn đại kỵ theo nghiệp chính trị, tôi đành phải cụp đuôi khiêm tốn chờ đợi thời cơ, ngụy trang mình thành "kẻ núp sau bao cao su", nhưng dù như vậy tôi cũng không thoát được khỏi số phận làm vật hy sinh cho nạn tham nhũng. Được anh trai giảng giải, tôi chợt phát hiện, tiểu thuyết vốn là cơ sở sáng tạo của tự nhiên, hèn gì anh trai tôi bước vào thế giới văn chương chẳng khác nào cá về với nước như thế, hóa ra văn chương là một biển lớn để cá đua

nhau ngụp lặn thỏa thuê. Nếu tôi được làm một con cá bơi thẳng ra biển lớn thì còn hạnh phúc nào bằng?

Nghĩ đến đây, tôi thực sự rất phấn khích, vội lên tiếng hỏi: "Anh, nếu viết tiểu thuyết thì em phải bắt đầu từ đâu?"

Anh tôi trầm tư một lát rồi nói: "Bắt đầu từ chính những trải nghiệm của chú, lần này Bành Quốc Lương bị lột mặt nạ, linh hồn chú cũng chịu sự giày vò chẳng khác gì vào địa ngục, sao lại không viết nó ra để cảnh tỉnh người đời? Tên anh đã nghĩ ra rồi, sẽ gọi là *Bút ký công chức.*"

Vừa nghe thấy tựa đề cuốn tiểu thuyết tôi thấy thích thú vô cùng, hiện đang là lúc thiên binh vạn mã của đội quân theo nghiệp chính trị chen lấn nhau leo lên chiếc cầu độc mộc, mỗi năm lại có mấy trăm vạn sinh viên tốt nghiệp đại học thi công chức, tỷ lệ chọi còn cao hơn cả thi đại học, nếu tôi mang toàn bộ những cảm nhận và trải nghiệm của mình về sự nghiệp chính trị của mình viết thành tiểu thuyết, những sinh viên đó đọc được, nhất định sẽ có hiểu hơn về chính giới. Chỉ có điều… tôi không nén được phải thở dài.

Anh trai thấy cảm xúc của tôi đang dâng trào bỗng tụt dốc không phanh, biết tôi có chuyện giấu anh ấy, bèn tỏ thái độ nghiêm túc nói: "Tiểu Minh, chú là thư ký sát sườn của Bành Quốc Lương, tuy thời gian theo ông ta không dài, nhưng cũng sớm chiều sát cánh, sau khi chú được bãi bỏ lệnh song quy, tâm trạng luôn rất nặng nề, chú hãy nói thật với anh đi, rốt cuộc có việc gì hổ thẹn với lương tâm mà khiến chú suốt ngày ủ rũ chẳng khác gì cà gặp sương giá như vậy?"

Nhìn thấy vẻ lo lắng của anh trai, tôi không đủ kiên nhẫn để giấu anh ấy được nữa, bèn kể hết toàn bộ sự việc, còn lấy ra túi nilon trong tủ bếp bên cạnh bồn nước. Sau khi biết chuyện anh hai bình tĩnh lạ thường, nhìn chiếc túi nilon im lặng hồi lâu rồi nói: "Tiểu Minh, anh hiểu tâm sự của chú, theo lý mà nói việc chú làm không có gì sai, nhưng chú quên rằng luật pháp nước ta không thực hành 'chế độ khoan thứ', cho dù người thân cùng huyết thống cũng không được chứa chấp bao che, huống hồ chú chỉ là một thư ký, vì thế, gói tiền này không được phép để trong nhà, phải lập tức giao cho tổ chuyên án."

Vợ tôi nghe nói trong nhà một chiếc túi giấy, trong túi là tiền bẩn của Bành Quốc Lương, căng thẳng bối rối không biết nên làm thế nào, cô ấy luôn cho rằng trong vụ án Bành Quốc Lương, tôi hoàn toàn trong sạch, không ngờ tôi lại giấu trong nhà một "quả bom hẹn giờ" to đùng như vậy, mặt tái nhợt hỏi: "Anh trai, Tiểu Minh giao chiếc túi nilon này ra có thể có chuyện gì không?"

Anh trai cân nhắc giây lát rồi nói: "Gói tiền này là của Bành Quốc Lương, lại là tiền lãnh đạo giao cho thư ký trước khi vụ án phơi bày, chủ động giao nộp chắc chắn sẽ không thể có chuyện gì. Tiểu Minh, trong gói này rốt cuộc có bao nhiêu tiền Bành Quốc Lương có nói với chú không?"

Tôi lắc đầu nói: "Không nói."

Anh trai ước chừng rồi nói: "Tiểu Minh, phải mở ra xem, như vậy khi giao nộp, trong lòng chú cũng đã có sự chuẩn bị sẵn để ứng đối."

Nói xong, anh ấy liền bảo vợ tôi tìm băng dính hai mặt, rồi lần tay vào chỗ băng dính hai mặt từ từ bóc ra, hóa ra bên trong có năm xấp tiền xanh 100 đô-la Mỹ, do bị ẩm, toàn bộ tiền đều bị mốc xanh rì.

Vợ tôi vừa toan giơ tay ra sờ, anh hai lập tức ngăn lại, cẩn thận nói: "Không được đụng vào, chỉ cần chạm vào mốc xanh trên tiền sẽ biến mất, nhìn sẽ biết túi tiền này bị bóc ra rồi."

Tôi liếc qua một lượt, ước chừng khoảng năm mươi nghìn đô. Rõ ràng trước khi bại lộ Bành Quốc Lương đã dự toán cho trường hợp xấu nhất, ông ta biết thời gian tôi theo ông ta không dài, tổ chuyên án sẽ không quá khó khăn với tôi, bèn giao số tiền này vào tay tôi, ông ta tin tưởng vào nhân phẩm của tôi, sẽ không bỏ túi số tiền này, sau khi vụ án kết thúc, nhất định tôi sẽ trả lại số tiền này cho người nhà ông ta, sức khỏe con trai ông ta không được tốt, luôn cần tiền để chữa bệnh. Nghĩ đến đó, tôi bốc đồng nói: "Anh, số tiền này chưa đến lúc vạn bất đắc dĩ buộc phải giao, rõ ràng đây là tiền Bành Quốc Lương muốn giữ lại cho con trai ông ta, ông ấy tin tưởng em như vậy, em không thể chỉ nghĩ cho bản thân mình được." Nói xong tôi kiên quyết dùng băng dính hai mặt dính chiếc túi giấy lại như cũ, sao đó lại cất vào ngăn tủ bên cạnh bể nước trong phòng bếp.

Anh trai thấy ý tôi đã quyết, thở dài nói: "Tiểu Minh, anh rất hiểu lòng chú, nhưng nhất định không được cố chấp, phải biết tùy cơ mà ứng biến chứ!"

Lời căn dặn chân tình thống thiết của anh trai khiến tôi bỗng nhớ đến một câu nói của Rousseau: "Con người sống để được tự do, nhưng không ai là không sống trong xiềng xích." Bành Quốc Lương chính là số phận của tôi, số phận đã định như vậy, chắc chắn tôi không thể trốn tránh được. Rousseau muốn trốn thoát bằng sự sám hối, nhưng Dostoevsky lại thông qua người dưới lòng đất trong hư cấu của ông ta để chất vấn Rousseau rằng nhất định trong *Sám hối lục* ông ta tự nói dối mình rất nhiều, thậm chí vì chuộng hư vinh mà cố ý nói dối, theo cách nhìn nhận của tôi, nói dối thường là lời thật, khi một người không có dũng khí đối mặt với sự thật, chỉ có thể nói ra qua hình thức lời nói dối, vì thế mặt trái của nói dối chính là lời thật. Chính vì lẽ đó, người bệnh trốn dưới hầm mới nói ra một câu vô cùng sắc bén: "Trong ký ức của mỗi người có những thứ không thể nào công khai cho tất cả mọi người mà chỉ có thể nói với bạn bè. Cũng có những điều ngay đến bạn bè cũng không thể công khai, mà chỉ có thể công khai với chính mình. Nhưng cuối cùng có những điều thậm chí ngay đến với bản thân mình cũng sợ phải công khai mà những điều này lại tích tụ khá nhiều trong mỗi người thật thà thẳng thắn. Tình hình thậm chí còn đến mức: Anh ta càng là người thật thà thì trong anh ta càng tích tụ nhiều những điều như thế." Rõ ràng, tôi giấu hộ Bành Quốc Lương một túi giấy, một khi công khai nó ra thì sẽ chẳng còn liên quan gì đến thật thà thẳng thắn nữa, hiện tại cuộc sống mỗi ngày của tôi chẳng khác gì đang sống trong hầm tối, vì thế mấy câu này của "người dưới đất" đã lột tả toàn bộ tâm sự của tôi, tâm trạng mỗi ngày của tôi giống hệt anh ta, dường như trong đó đều là hầm tối ẩm ướt và mục nát.

Tôi cứ ôm ấp tâm trạng u uất như vậy chịu khổ thêm hai tháng nữa. Vào một buổi tối nọ, tôi và bà xã đang ăn cơm ở một tiệm cơm nhỏ gần nhà thì chiếc di động vừa được tổ chuyên án trả bỗng đổ chuông, tôi nhìn số hiển thị trên màn hình thì ra là số di động của Chu Đại Vỹ. Từ khi tôi xảy ra chuyện, thằng cha này hoàn toàn bặt vô âm tín, đây là lần đầu tiên hắn gọi cho tôi. Nghe Bối Bối nói, Chu Đại Vỹ rất có thể sẽ nối gót Tống Đạo Minh, làm thư ký cho Thị trưởng Lưu, lẽ nào đã đạt được ý nguyện rồi nên gọi tôi để khoe? Tôi thản nhiên nghe điện thoại, không ngờ Chu Đại Vỹ báo với tôi

một tin khiến tôi vô cùng sửng sốt, hắn nói một tiếng trước Hứa Trí Thái đã bị tổ chuyên án song quy, cùng song quy còn có Trương Bội Phương và Lâm Vĩnh Thanh, bảo tôi hãy chuẩn bị tâm lý. Tôi hỏi lý do song quy họ là gì? Hắn nói là do quấy nhiễu thụ lý án. Bạn gái của Chu Đại Vỹ là Thượng Tiểu Quỳnh là người của tổ chuyên án, ai nói tôi còn không tin, riêng Chu Đại Vỹ nói tôi tin hoàn toàn, xem ra trong lòng Chu Đại Vỹ vẫn còn có tôi, có thể nói đã thông báo tin này với tôi đầu tiên. Sau khi cảm ơn Chu Đại Vỹ, tôi liền tắt máy, nỗi sợ hãi ẩn giấu trong sâu thẳm bấy lâu nay tức thì trỗi dậy mạnh mẽ, thứ khiến tôi đứng ngồi không yên đương nhiên là túi tiền bị vợ tôi gọi là "quả bom hẹn giờ" kia.

Cho đến giờ phút này, rõ ràng Bành Quốc Lương vẫn chưa khai chuyện năm mươi nghìn đô nằm trong tay tôi, nhưng tôi cũng đã nói chuyện này với Trương Bội Phương, sau khi bị song quy liệu Trương Bội Phương có nói ra không? Khả năng nói ra là hoàn toàn có thể. Tôi phải làm thế nào đây? Giao nộp hay không giao nộp? Tôi rơi vào nỗi dằn vặt khủng khiếp về tinh thần, cuộc đấu tranh nội tâm diễn ra vô cùng kịch liệt. Kết quả của cuộc đấu tranh là "chờ đợi", đợi tình hình tiến triển của vụ án sau khi Trương Bội Phương bị song quy như thế nào rồi hẵng tính. Bành Quốc Lương chống chọi được trong thời gian dài như thế, tôi cho rằng với tính cách của Trương Bội Phương có khi còn ngoan cố hơn cả Bành Quốc Lương.

Thế nhưng, điều tôi không bao giờ ngờ tới là chỉ vỏn vẹn một tuần sau khi Trương Bội Phương bị song quy, tổ chuyên án đã gọi điện yêu cầu tôi sáng hôm sau đến chỗ họ. Lúc đó tôi và bà xã đang ăn cơm tại nhà mẹ, sau khi nghe điện thoại, tôi lập tức gọi ngay cho anh trai, nhờ anh ấy phân tích giúp tôi xem tổ chuyên án tìm tôi lần này có thể là vì chiếc túi giấy đó không.

Anh trai tôi đỏ mặt tía tai nói: "Có phải vì túi giấy đó hay không, chú đều phải giao nộp ngay, chú có muốn chịu chung kết cục với hai người đó không?"

Tôi cố chống chế: "Tề Tú Anh được mệnh danh là đàn bà sắt, Trương Bội Phương cũng là đàn bà gang, bà ta còn ngoan cố hơn cả Bành Quốc Lương, không thể nào vừa bị song quy một tuần đã khai hết sạch rồi. Để ngày mai em sẽ đến gặp tổ chuyên án thăm dò xem thực hư thế nào đã rồi tính."

Anh hai gào lên với tôi trong điện thoại: "Tiểu Minh! Chú quả thật là mê muội không chịu tỉnh ngộ, Trương Bội Phương một mực ôm vọng tưởng lật án, kết quả đã bị bắt vào đó, lẽ nào chú muốn mình trở thành Hứa Trí Thái thứ hai?"

Tôi ương bướng nói: "Tự em biết rõ!" Nói xong liền dập máy.

Mẹ tôi sau khi nghe được cuộc nói chuyện giữa tôi và anh trai, lo lắng nên cứ theo tôi càm ràm khuyên nhủ suốt buổi. Tôi không muốn để mẹ biết nhiều bèn cùng vợ bắt xe về nhà. Về đến nhà, tôi nhốt mình trong thư phòng suy ngẫm lại tất cả những chuyện đã trải qua sau khi theo Bành Quốc Lương. Ngồi trên ghế, khép hai mắt lại, từng cảnh từng cảnh lướt qua trong đầu tôi không khác gì một bộ phim, nghĩ mãi tôi cũng vẫn cảm thấy những việc cần xác minh tôi đều đã xác minh, tổ chuyên án tìm tôi lần này chỉ có thể là vì chuyện chiếc túi giấy, nỗi sợ hãi ẩn giấu tận nơi sâu thẳm giờ đây không khác gì những lớp sóng dồn dập trào dâng trong lòng. Hai chữ mà tôi nghĩ đến nhiều nhất đó là "trách nhiệm", tôi không chỉ phải có trách nhiệm với vợ chồng Bành Quốc Lương, tôi còn phải có trách nhiệm với người thân của mình, nghĩ đến những ngày tháng sau khi theo Bành Quốc Lương, câu mà vợ tôi chửi nhiều nhất đó là Bành Quốc Lương thiếu trách nhiệm với tôi. Đúng vậy, dù không có túi giấy này, cuộc đời chính trị của tôi cũng vì ông ta thiếu trách nhiệm mà kết thúc vĩnh viễn rồi. Thực chất nhắc đến hai chữ trách nhiệm với một kẻ ngay đến trách nhiệm với bản thân mình cũng không có, quả thật quá xa xỉ, chính vì Bành Quốc Lương thiếu trách nhiệm với bản thân nên mới dẫn đến kết cục như hôm nay, tôi không thể giẫm tiếp vào vết xe đổ của ông ta, trở thành người không có trách nhiệm được. Cuối cùng tôi đã hiểu, trước mắt trách nhiệm mà tôi phải đảm đương đối với Bành Quốc Lương là giao nộp túi giấy này, làm như vậy chính là có trách nhiệm với tất cả mọi người. Nghĩ đến ánh mắt lo lắng của mẹ tôi, nghĩ đến vẻ bàng hoàng sợ hãi của vợ tôi, nghĩ đến con tôi sẽ phải hứng chịu sự kỳ thị của bạn bè sau khi vụ án Bành Quốc Lương vỡ lở, nghĩ đến những lời cảnh tỉnh sâu sắc của anh trai, tôi có lý do gì mà không có trách nhiệm với họ mà lại hy sinh bản thân cho một kẻ không muốn gánh chịu bất kỳ trách nhiệm nào với người khác chứ, làm như vậy quả thật là không đáng chút nào. Bành Quốc Lương không phải thượng đế, ông ta cũng không thể là thượng đế, vậy dựa vào đâu mà bắt tôi phải làm Job chứ, ngược lại, đối mặt với Sa tăng, tôi

bắt buộc phải đánh trả! Nhân vật Aisne Gilson trong tác phẩm của Borges nói rất đúng: "Số phận của tôi là ở đây, không phải ở tận cùng của thế giới."

Ngày hôm sau, khi xách chiếc túi giấy dán băng dính hai mặt ra hành lang, tôi cảm thấy mặt trời thật mới mẻ. Hình như có người từng nói, mặt trời mỗi ngày đều là mặt trời mới, nhưng đối với tôi, chỉ có mặt trời trong buổi sáng hôm nay mới đổi mới thực sự, không còn là mặt trời của ngày hôm qua nữa, vậy nên tôi cũng không nên là tôi của ngày hôm qua nữa, tôi sẽ là ai? Có lẽ chỉ khi tôi dừng lại mọi suy nghĩ, tôi mới biết, suy nghĩ của tôi không thể dừng lại được dù chỉ một giây, không nghĩ cũng phải nghĩ, tôi biết nếu không còn suy nghĩ thì tôi sẽ không còn là tôi nữa, tôi trong giấc mơ cũng không phải là tôi, tất cả những tình tiết hiển hiện trong đầu tôi đều là sự thật, mà sự thật lại là xuất phát điểm của hư cấu và suy lý. Cho dù thế nào, tôi cũng đã xuất phát, tôi bắt một chiếc taxi đến thẳng trụ sở quân khu tỉnh, và tôi cũng biết rằng khi bước ra khỏi trụ sở này, tôi sẽ hoàn toàn được giải thoát.

Tôi bước vào nhà khách nơi tôi từng bị song quy, đẩy cánh cửa căn phòng được chỉ định, không ngờ Đặng Hoằng Xương lại đích thân đợi tôi, còn có hai thành viên của tổ chuyên án ngồi bên cạnh. Tôi bước vào phòng, không đợi Đặng Hoằng Xương kịp mở miệng, tôi lấy ngay chiếc túi giấy dính băng dán hai mặt từ trong túi xách ra.

Đặng Hoằng Xương bất ngờ hỏi: "Đây là cái gì?"

Tôi điềm tĩnh thuật lại đại khái mọi chuyện, chỉ có điểm duy nhất không nói đó là tôi chưa hề mở túi giấy này, không biết trong đó rốt cuộc có bao nhiêu tiền. Đặng Hoằng Xương nghe tôi kể xong thản nhiên bảo tôi mở túi giấy ra, phải một hồi rất lâu sau tôi mới bóc được tất cả các lớp băng dính trong ngoài chiếc túi giấy, lộ ra lớp túi giấy Kraft dày tạo cho tôi ấn tượng sâu sắc, sau đó từ từ mở túi giấy, bên trong lập tức lộ ra từng cọc tiền giấy xanh mốc meo, tôi phát hiện dưới ánh mặt trời, khắp phòng như được bao phủ thứ ánh sáng màu xanh lục.

Đặng Hoằng Xương nhìn sang hai thành viên tổ chuyên án ngồi hai bên, đằng hắng một tiếng, sau đó điềm nhiên cười nói: "Đến xem đi."

Tôi vờ tỏ vẻ ngạc nhiên, cố thể hiện sự căng thẳng cầm lên một xấp tiền giũ lớp nấm mốc xanh phía ngoài, sau đó cẩn thận đếm, không thừa không thiếu, mỗi xấp đúng mười nghìn đô, tôi tiếp tục đếm bốn xấp còn lại, đếm xong tôi xếp năm xấp tiền vào y như cũ, run run nói: "Vừa đủ năm mươi nghìn đô."

Đặng Hoằng Xương đứng phắt dậy khỏi ghế, bước vòng quanh tôi hai vòng, rồi đột nhiên dừng lại, ánh mắt sắc bén nhìn tôi một lúc rồi nói: "Hoàng Tiểu Minh ơi Hoàng Tiểu Minh, thật không hổ là trí tuệ của một thạc sĩ, rất biết chớp thời cơ. Cậu có biết vì năm mươi ngàn đô này mà xém chút nữa cậu đã tự hủy hoại bản thân mình không? Chuyện Bành Quốc Lương giao cho cậu năm mươi ngàn đô, Trương Bội Phương đã ghi rất rõ trong cuốn bút ký, cậu cho rằng Trương Bội Phương không biết số tiền trong đó sao, nói cho cậu biết, để cậu giữ năm mươi ngàn đô này là hai vợ chồng Bành Quốc Lương đã bàn bạc sẵn từ trước khi sự việc bại lộ. May mà cậu kịp thời tỉnh ngộ, nếu không chắc cậu biết rõ hậu quả sẽ thế nào rồi! Tốt rồi, hãy đem tất cả những chuyện đã qua viết ra đi, chàng trai trẻ, hãy tự rút ra bài học kinh nghiệm từ vụ án của Bành Quốc Lương, hy vọng những bài học này sẽ trở thành vốn liếng quý giá trên đường đời sau này của cậu." Đặng Hoằng Xương nói xong lại quay về phía hai đồng nghiệp, chỉ thị: "Việc còn lại hai người xử lý nhé." Sau đó vỗ vỗ vai tôi rồi xoay mình bước ra khỏi phòng.

Một thành viên của tổ chuyên án mang giấy bút đến, tôi trầm tư hồi lâu rồi bắt đầu đặt bút viết, tôi không chỉ viết những gì đã xảy ra, mà còn viết về lý do vì sao giao nộp muộn, chủ yếu là do chịu sự phó thác của người ta, phải coi trọng chữ tín, nhưng sau khi biết Bành Quốc Lương bị áp giải đến trại giam khác, đặc biệt là sau khi biết Trương Bội Phương bị song quy, mới cảm thấy sự thể thực sự nghiêm trọng, lúc này mới nghĩ đến cơ hội giao nộp cho tổ chức, vừa may đúng lúc tổ chuyên án tìm, tôi liền chớp ngay cơ hội này, dứt khoát giao nộp. Viết xong, tôi đọc đi đọc lại hai lần, cảm thấy đã hợp tình hợp lý, có trước có sau, liền giao cho người của tổ chuyên án, hai người lần lượt đọc rồi bảo tôi điểm chỉ vào dưới chữ ký, sau đó nói: "Không còn việc gì nữa, anh có thể đi được rồi." Tôi gật đầu khom lưng bắt tay hai thành viên tổ chuyên án, trút bỏ gánh nặng bước ra khỏi phòng.

Ra khỏi trụ sở quân khu tỉnh thì trời đã gần trưa, không thể chờ đợi thêm nữa tôi gọi ngay cho anh trai. Nghe được tin anh ấy vô cùng vui sướng, bảo tôi bắt xe đến nhà hàng South Beauty, nói là phải chúc mừng tôi được sinh ra lần nữa. Tôi dập máy nhìn lên bầu trời, đã không thể nhìn thẳng vào mặt trời được nữa, tôi tiện tay vẫy một chiếc taxi, bước vào trong xe, bất giác thầm đọc một câu thơ của Nietzsche: "Giờ đây thế giới đã mỉm cười, tấm màn đáng sợ đã được vén lên, ánh sáng và bóng tối đã cử hành hôn lễ..."

Bước vào tiền sảnh nhà hàng, anh tôi ngồi trên bàn cạnh cửa sổ vẫy tay gọi tôi, bước đến trước bàn ăn, món ăn đã được gọi sẵn, anh tôi rót một cốc bia rồi hỏi: "Tiểu Minh, tiếp theo chú có dự định gì?"

Tôi lặng lẽ uống hết cốc bia, bình tĩnh nói một câu khiến anh tôi vô cùng bất ngờ: "Anh, em không thể trở lại chốn quan trường được nữa, em đã nghĩ kỹ rồi, em sẵn sàng từ chức, sau đó viết tiểu thuyết."

Anh tôi tròn mắt ngạc nhiên nói: "Tiểu Minh, chú tuyệt đối đừng nên bốc đồng, ở Trung Quốc, những nhà văn sống được bằng nghề viết tiểu thuyết không có mấy người, anh cũng được xem là cây bút có chút danh tiếng, vậy mà cũng chưa dám từ bỏ công việc của một phóng viên để chuyển sang sáng tác, trên thực tế chú hoàn toàn có thể vừa đi làm vừa viết tiểu thuyết. Tiểu Minh, anh khuyên chú không nên khinh suất mà từ chức, làm một cán bộ cấp phòng trong Ủy ban nhân dân thành phố là mơ ước của rất nhiều người, sao chú có thể nói bỏ là bỏ được?"

Nói thật, từ khi anh gợi ý tôi viết *Bút ký công chức*, tôi đã nghĩ ngay đến chuyện từ chức, chỉ có điều chuyện "năm mươi nghìn đô" cứ mãi vò xé trong lòng khiến tôi không còn tâm trí đâu để bàn bạc lại với anh ấy nữa. Cuối cùng hôm nay chuyện "năm mươi nghìn đô" đã kết thúc, tôi đã trút được gánh nặng đè nén trong lòng, vì thế mới thổ lộ tâm sự với anh trai. Thực chất, về chuyện được và mất của việc từ chức tôi đã cân đo đong đếm không biết bao nhiêu lần, cho đến lúc ngồi trong taxi tôi vẫn còn cân nhắc. Mười năm nay lăn lộn trên quan trường là để sáng tạo điều gì cho xã hội? Giờ đây cảm thấy hoàn toàn trắng tay, Nietzsche nói đúng, ý nghĩa của cuộc đời nằm ở sự sáng tạo. Tôi không thể tiếp tục làm ký sinh trùng nữa, nếu hỏi vụ án Bành Quốc Lương khiến tôi ngộ ra những gì, thì đó là tôi đã phát hiện ra

bản thân mình, tôi phát hiện tôi không phải là người khác, tôi chính là tôi, đúng như câu nói của Descartes: "Tôi tư duy nên tôi tồn tại."

Chính vì lẽ đó, tôi kiên quyết: "Anh à, anh không cần khuyên em nữa, con người ta chỉ có bị hãm vào đất chết thì mới sống, em đã uổng phí mười năm cuộc đời trên quan trường rồi, đời người liệu được mấy cái mười năm chứ?"

Sau khi uống cạn ly rượu tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, thứ vụt qua những dòng xe cuồn cuộn không ngừng trên đường không phải là con đường mà là thời gian và không gian, tôi không phải đang ngồi trong nhà hàng South Beauty mà là ngồi trong "vườn hoa đường nhỏ giao thoa", đúng như lời Borges nói: "Ngao du trong vũ trụ đúng là rất diệu kỳ, nhưng chúng ta không ai có thể thoát được khỏi thời gian, không gian này."

Tôi vẫn là tôi - Âu Bối Bối

Lúc một mình tôi đơn độc nhốt mình trong thư phòng xem bộ đĩa DVD phim *Lời nói dối chân thực*, tôi chẳng khác gì một con rắn kiệt sức muốn nhanh chóng lột đi lớp da của mình. Ngoài ánh sáng của màn hình máy tính, toàn bộ căn phòng đều rất tối, không chỉ tối, mà còn lạnh, tôi biết không phải căn phòng lạnh, mà là lòng tôi lạnh. Đĩa DVD lậu này tôi đã xem không biết bao nhiêu lần, nhưng tôi vẫn không thể hiểu nổi rốt cuộc Vương Triều Quyền muốn nói gì với tôi. Theo nhìn nhận của tôi, bất kể nhân vật nào trong phim đều không giống Vương Triều Quyền, ngược lại Helen, người vợ của nhân vật chính Harry bắt đầu nảy sinh trạng thái nhàm chán đối với chồng rất giống tôi, khác biệt duy nhất là Helen giao du với Simon, "gián điệp" cải trang thành người bán xe cũ, còn tôi cặp với Bành Quốc Lương, Phó Thị trưởng thường vụ chính hãng của thành phố Đông Châu. Còn có một điểm khác nữa, Simon lợi dụng tâm lý khao khát được sống cuộc sống đầy kích thích để dụ dỗ cô ta, còn Bành Quốc Lương lợi dụng tâm lý khao khát những ngày tháng phu quý thê vinh để cám dỗ tôi, may sao Helen được chồng cứu vớt kịp thời, hơn nữa còn được hưởng thụ cuộc sống đầy kích thích như ý nguyện; còn tôi không chỉ không tìm được bất kỳ lợi lộc gì từ Bành Quốc Lương, mà còn vì cuộc chung đụng này mà đánh mất gia đình.

Tôi không biết kiếp trước mình đã tạo nên nghiệp chướng gì mà kiếp này tôi phải trả bằng cái giá đánh mất sự tôn nghiêm. Người ta nói lửa là linh hồn nguyên thủy nhất của con người, riêng tôi lại cảm thấy lòng tôi lạnh như băng, có lẽ tôi đã sớm đánh mất đi linh hồn của mình rồi. Tuy nhiên tôi không hề cảm thấy mình giống một thây ma trong đêm lạnh. Tôi nhớ trong *Thánh kinh* từng nói, khi Moses chăn cừu, sứ giả của Jehovah từ trong đống lửa của bụi cây bốc cháy hiện ra trước ngài; Khi Moses dẫn người Do Thái ra khỏi Ai Cập, Jehovah dùng cột lửa soi sáng đường cho họ trong đêm tối. Tôi giờ đây chẳng cần đến cột lửa, thứ tôi cần là thượng đế. Nhưng mỗi người đều là thượng đế của riêng mình, đây không phải là lời nói dối chân thành, đây là chân lý đúng đắn nhất. Nếu tôi vẫn có thu hoạch khi xem bộ phim do

Vương Triều Quyền đề nghị tôi xem trước khi chia tay này, "mỗi người đều có thượng đế của riêng mình" chính là thu hoạch nhất của tôi.

Vương Triều Quyền tay trắng ra đi, để lại tổ ấm hai người từng chung sống cho tôi, nhà tuy không rộng, nhưng vì quá cô đơn, nên tôi cảm thấy nó lớn bằng cả thế giới. Bộ phim đã kết thúc, tôi khỏa thân ngồi trên giường, đã rất lâu rồi không có người chạm vào người tôi kể từ sau khi tôi chủ động phá thai, xem như tôi và Vương Triều Quyền đã đường ai nấy đi, đồ chó đực vô trách nhiệm, tôi nguyền rủa hắn xuống mười tám tầng địa ngục.

Chiếc gương trên tủ quần áo soi rõ cơ thể tuyệt trần của tôi, hai cặp vú nhô lên giữa hai cánh tay trần trụi, đó là nơi Vương Triều Quyền thích vuốt ve nhất, mỗi lần trước khi làm tình hắn đều vùi khuôn mặt góc cạnh của mình vào đó, hệt như chó con vừa sinh chưa mở mắt tìm kiếm bầu vú theo bản năng. Hai núm vú của tôi hệt như hai quả anh đào, nhỏ nhắn mà tươi hồng, mỗi lần nhìn thấy hai mắt hắn lập tức sáng lên như hai viên đá quý, hắn tham lam chẳng khác gì lợn tranh ăn thỏa thuê vục mặt vào đó. Xong rồi, hắn sẽ làm liền một lúc mấy trăm cái, ôm lấy tôi lăn lộn trên giường giống như hai người đấu vật, có lúc thậm chí còn lăn cả xuống đất. Đó là phút giây hạnh phúc nhất của chúng tôi, nhưng có một điều mà tôi nghĩ mãi mà không hiểu nổi, một người đàn ông dũng mãnh trên giường như vậy, nhưng mỗi lần phóng ra tinh dịch lại có rất ít tinh trùng, tinh trùng ấy lại không thể khiến tôi mang thai được, ban đầu chúng tôi chỉ trích lẫn nhau, về sau Vương Triều Quyền giấu tôi đi bệnh viện kiểm tra, cuối cùng phải cúi đầu trước mặt tôi.

Lúc đó, tôi vốn hoàn toàn không thể nào chấp nhận được sự thật này, trong tinh dịch người đàn ông của tôi tại sao lại có thể không có tinh trùng chứ? Tôi lén Vương Triều Quyền lên mạng tra nguyên nhân, phát hiện ra một sự thật rất đáng sợ, tổn thương tạo thành do nhiễm sắc thể Y chỉ có ở nam giới không thể tự khống chế đột biến gen, đang dần dần thoái hóa theo sự phát triển của nhân loại, theo thống kê về tốc độ diệt vong dần dần của nhiễm sắc thể Y, cuối cùng nam giới sẽ khó tránh khỏi nguy cơ tuyệt chủng. Các nhà khoa học cho rằng, "phiên bản gốc" sớm nhất của nhân loại là phụ nữ, nam giới chỉ là sản phẩm của quá trình đột biến gen di truyền của nữ giới mà thôi, từ mặt lý luận mà nói, nam giới là nữ giới đột biến gen. Điều

này hoàn toàn trái ngược với thuyết Eva được tạo ra từ chiếc xương sườn thứ bảy của Adam trong *Thánh kinh*. Thế nhưng, tôi không thể không thừa nhận sự thật đáng sợ này, tương lai trái đất sẽ trở thành "vương quốc nữ nhi", hơn nữa các nhà khoa học đang nuôi dưỡng "tinh trùng nhân tạo" bằng tế bào tủy sống của nữ giới, một khi thành công, phụ nữ sẽ có thể sinh sản vô tính, tuy nhiên do "tinh trùng nhân tạo" được nuôi trong tế bào gốc của nữ giới thiếu mất nhiễm sắc thể Y, cho nên đời sau của "sinh sản vô tính" sẽ toàn là nữ giới.

Sau khi đọc bài viết này, trong lòng tôi chợt trào một cảm xúc khó nói thành lời, Vương Triều Quyền chắc chắn bị liệt vào danh sách đàn ông thoái hóa. Các nhà khoa học nói rằng, trong vòng 50 năm trước, số lượng tinh trùng của nam giới đã giảm mạnh đến 20%, kết quả xét nghiệm tại bệnh viện của Vương Triều Quyền là chỉ có tinh dịch mà không có tinh trùng. Điều này đồng nghĩa với giữa chúng tôi không thể có kết tinh của tình yêu. Tôi rất khao khát có con, nếu tôi và Vương Triều Quyền có con, tôi sẽ dành hết tâm tư vào việc giúp chồng nuôi dạy con, sẽ không thể có nhiều suy nghĩ bậy bạ, ma xui quỷ khiến làm chuyện ngoại tình điên rồ, kết quả vừa mất chồng vừa mất trinh tiết như thế.

Tôi tiến đến trước gương ngắm nhìn cơ thể trắng muốt của mình, một cảm giác buồn nôn dâng lên trong lòng, tôi từng vô cùng tự hào về vẻ bề ngoài kiều diễm của mình, không ngờ trong bóng tối nó lại xấu xí đến vậy. Tôi không chỉ đánh mất đi linh hồn, còn đánh mất cả sự tự tin. Sự tự tin của "Eva nghìn khuôn mặt" kia đã biến mất cùng với sinh linh bé nhỏ vừa mới hình thành đã bị bác sĩ dùng mỏ vịt moi ra từ trong cái bụng oan nghiệt của tôi. Trong khi trước đó, tôi dường như còn muốn ôm cả thế giới vào lòng mình.

Ánh sáng màu xanh nhấp nháy trên màn hình ti vi khiến tôi chóng mặt, cảm giác như tôi đang một mình đơn độc trôi trên mặt biển vậy, tôi gắng sức túm lấy một thứ gì đó, Nhưng tôi phát hiện thứ mà tay tôi hay nắm chặt vẫn là cặp vú của tôi, tôi cho rằng gò bồng đảo của tôi chính là cuộn chỉ của Ariadne, đầu kia của cuộn chỉ nhất định có chàng bạch mã hoàng tử Theseus của tôi. Nhưng tôi đã sai, số phận cuộn chỉ thương tâm kia nhất định sẽ bị rơi xuống biển, cũng như gò bồng đảo cao vút của tôi nhất định sẽ nhăn

nhúm già nua, lựa chọn đáng thương nhất của Ariadne là không có lựa chọn, chứ không phải lựa chọn sai, còn chỗ đáng thương nhất của tôi là tự chui đầu vào lưới.

Tôi cho rằng lưới chính là mê cung. Trên đời này chỉ có hai loại người: Người tự đâm đầu vào lưới và người dệt lưới, ngoài hai loại này ra, không có loại thứ ba. Tôi tự nhận thấy mình đã thoát ra một chiếc lưới và có lẽ đang đợi để tự đâm đầu vào một chiếc lưới khác. Tôi thường nghĩ rằng, tại sao con người ta lại phải tự đâm đầu vào lưới? Có phải vì sa đọa không? Sa đọa khiến người ta luôn ngập tràn cảm giác hạnh phúc đê hèn. Nhưng nghĩ kỹ lại, nguyên nhân là do sợ hãi, chúng ta sợ hãi điều gì? Đương nhiên là cái chết. Suốt một đời tử thần luôn bám theo sau, càng ngày càng gần, khiến người ra dần hiểu ra, không ai có thể thoát ra khỏi chiếc lưới của tử thần. Thế là người ta lại nhờ đến sự trợ giúp của ảo tưởng để xây dựng mê cung cho mình, toan hòng lãng quên, cho rằng mê cung chính là thiên đường, trong khi thực tế nó là một chiếc lưới, thậm chí là một nấm mồ. Nói như vậy, sự sa đọa dường như chính là sự thiếu hiểu biết về thiên đường. Trong thực tế, sa đọa phần lớn là bám vào dục vọng thấp hèn.

Con người ta dùng giấc mơ để chắp cánh bay lên, giấc mơ giống như một con nhện khổng lồ, đu qua đu lại trong không trung, dục vọng càng lớn, chiếc lưới con nhện dệt nên càng lớn, con mồi mà con nhện muốn săn bắt chính là kẻ đang mơ, chúng ta là những kẻ mang theo tội của tổ tiên đến thế giới này, vì thế không một ai có thể thoát ra khỏi lưới trời lồng lộng, chỉ khác nhau ở mức độ trừng trị mà thôi. Căn cứ để trừng trị là gì? Đương nhiên là do mức độ của dục vọng. Dục vọng của tôi vĩnh viễn không bằng dục vọng của Bành Quốc Lương, sự trừng phạt của số phận đối với tôi đương nhiên phải nhẹ hơn nhiều so với cách nó trừng phạt Bành Quốc Lương. Nhưng điều khiến tôi không thể hiểu nổi là, số phận chỉ trừng phạt những người yếu đuối như tôi, nhưng lại chậm trễ trong việc trừng phạt những kẻ làm ra vẻ mạnh mẽ như Bành Quốc Lương, thế chẳng phải số phận cũng mềm nắn rắn buông sao? Không thể nào! Đối diện với kẻ xấu mạnh, số phận cũng phải tích lũy sức lực mạnh mẽ. Tôi có một dự cảm rằng, sức mạnh số phận tích lũy sẽ ngày càng nhiều, chớ nhìn vẻ ngoài hô mưa gọi gió, diễu võ dương oai của Bành Quốc Lương, trên thực tế ông ta chẳng khác gì một khách làng chơi bị gái điếm rút cạn, mặt bủng da chì, vốn

không chịu nổi gió to nắng táp. Tôi từng phát một lời nguyền độc địa, kẻ nào hại tôi, kẻ đó sẽ không được chết yên ổn! Tôi đã ngửi được mùi của cơn giông sắp sửa ập đến, mùi vị này khiến tôi có một sự phấn khích khó gọi tên. Không biết nó là gì, nhưng cảm giác phấn khích khó gọi tên này thường xuyên khiến tôi nghĩ đến chiếc đĩa phim lậu *Lời nói dối chân thật* này, dường như dù sóng gió sắp ập đó chắc chắn có liên quan gì đó đến Vương Triều Quyền.

Từ sau khi chia tay tôi, Vương Triều Quyền hoàn toàn bặt vô âm tín, giống như hắn đã biến mất khỏi quả đất này vậy. Mỗi lần Triệu Trung nhìn thấy tôi đều nói đã nhìn thấy hắn ở sòng bạc Ma Cao, không chỉ quần tây giày đen bóng lộn, đeo kính gọng vàng, mà còn có tiền hô hậu ủng, oai phong lẫm liệt chẳng khác gì đại ca xã hội đen, đúng là chuyện hoang đường. Tên giả hòa thượng Triệu Trung này suy nghĩ đã xấu xa, mắt lại còn bị lệch nữa, đến người quen mà cũng nhận nhầm. Nhưng từ sau khi Vương Triều Quyền chia tay tôi, đây là tin tức duy nhất về hắn mà tôi nhận được. Triệu Trung từ khi làm Trưởng phòng Tổng hợp 2 liền coi thường Vương Triều Quyền, giờ đây đã trở thành sếp lớn giàu sang phú quý, lại có Thị trưởng Lưu Nhất Hạc làm hậu thuẫn, nên lại càng không coi Vương Triều Quyền ra gì. Trên thực tế, trước khi nhìn thấy Vương Triều Quyền trong casino theo như lời hắn nói, Vương Triều Quyền trong mắt hắn vốn không đáng một xu, đến nỗi mỗi lần mời tôi đi ăn, hắn chưa từng nhắc gì đến Vương Triều Quyền, nhưng từ sau khi hắn xác nhận người hắn nhìn thấy trong casino chính xác là Vương Triều Quyền, thì trong mắt hắn Vương Triều Quyền đã trở thành nhân vật mang đậm khí phách anh hùng, đúng là sốc không khác gì lần đầu tôi xem bộ phim *Lời nói dối chân thành* vậy. Tôi cảm thấy Triệu Trung nhất định đã nhìn thấy ma rồi, trong sòng bài làm gì có con ma nào khác, chỉ có thể có con ma bài bạc mà thôi.

Thế nhưng, Triệu Trung nói với tôi, Bành Quốc Lương chính là con ma bài bạc trong sòng bài Ma Cao, hắn không chỉ chạm mặt Bành Quốc Lương trong đó một lần, điều này lại rất khớp với thông tin bên ngoài, tôi hoàn toàn tin đây là sự thật. Lúc ngồi học trong Học viện Hành chính thành phố, nghe giảng viên trong Học viện nói, Phó viện trưởng Trương Bội Phương của họ thường nói, đàn ông ham bạc thì không ham sắc, lúc đó thầy giáo cực lực phê phán quan điểm sai lầm này ngay trước giảng đường. Thầy cho

rằng, ăn, nhậu, gái, bạc là anh em ruột thịt với nhau, chặt đứt không đứt luôn cả gân, đại đa số con bạc đều là những con quỷ háo sắc bẩm sinh, tôi tin chắc Trương Bội Phương biết chồng mình mê cờ bạc, nhưng bà ta chưa chắc đã biết Bành Quốc Lương háo sắc, Bành Quốc Lương có phải là con quỷ háo sắc hay không, còn ai trên đời nay biết rõ hơn tôi đây.

Thế nhưng, Triệu Trung nói với tôi rằng con châu chấu cuối thu Bành Quốc Lương không còn nhảy nhót được bao lâu nữa đâu, câu nói này của hắn mang đầy hàm ý. Ai mà không biết Lưu Nhất Hạc ghét cái ác như cừu thù, há có thể chịu để hạt cát to như thế lọt vào mắt sao. Huống hồ tỉnh Thanh Giang còn có một "Nữ Bao Công" khiến các phần tử tham nhũng hận thấu xương vừa mới đến. Nhưng con rết trăm chân chết không thể không cứng, muốn lật đổ được Bành Quốc Lương không phải chuyện dễ. Chính vì lẽ đó, tôi rất mong chờ cuộc đọ sức này xảy ra.

Tôi luôn cho rằng thối nát sẽ sinh ra thối nát, quyết không thể sinh ra thịt tươi được, nhưng dù là thối nát hay tươi mới đều phụ thuộc vào quyền lực, chúng ta chỉ biết quyền lực dẫn đến tham nhũng, nhưng lại quên mất rằng tham nhũng cũng phải dựa vào quyền lực. Tôi thường hay so sánh phần tử tham nhũng với "chuột", cho rằng chỉ cần một chân là có thể giẫm chết, và thực sự muốn một chân giẫm chết, thế nhưng tôi lại phát hiện ra một chân kia lại đang cưỡi trên lưng hổ. Điều này không thể không khiến tôi cảm thấy buồn nôn với hai chữ "chính nghĩa". "Chính nghĩa" chính là Hoa Hoa công tử thong dong đến muộn. Cuộc sống khiến tôi hiểu được rằng, cảnh tượng của thế giới phù hoa không chỉ phù hoa, mà còn điên đảo, thực chất "chính nghĩa" giống như một chiếc gương biến dạng để gây cười. Tôi không thích hài hước vì tôi là đàn bà, hơn nữa thứ tôi yêu là người đàn bà xinh đẹp trong gương, tôi chỉ hy vọng tôi trong gương là thật! Đương nhiên tôi càng hy vọng "chính nghĩa" trong thế giới hiện thực là thật.

Mấy ngày nay tâm trạng của Bành Quốc Lương luôn không được vui, nhìn vào mắt ông ta tôi có thể thấy, dù vẫn mang cái bộ dạng đáng tởm lợm như thường lệ, nhưng ánh mắt đầy vẻ hoang mang, đờ đẫn, hệt như mắc phải chứng bệnh gì đó rất nặng. Trưa nay, tôi đang đi trong hành lang thì chạm mặt ông ta, trông ông ta lại càng giống một con bạc thua sạch tiền, không còn chút sức lực nào nữa. Tôi hỏi Hoàng Tiểu Minh, Bành Quốc

Lương làm sao vậy? Những cơ thịt trên mặt Hoàng Tiểu Minh gượng gạo co giật, nở một nụ cười đau khổ, trông cũng rất bất thường. Trở về phòng, nhìn thấy Chu Đại Vỹ cũng không giống thường ngày, không còn thấy ôm khu khư cuốn hướng dẫn đánh cờ như thường lệ, mà đang chăm chú đọc *Bút ký hiện thực quan trường* của Lý Bá Nguyên.

Tôi trêu đùa: "Đại Vỹ, trong cuốn sách này không có trò chơi, cũng không có bí kíp đánh cờ đâu."

Chu Đại Vỹ đặt sách xuống, nở một nụ cười gượng gạo nói: "Chị Bối Bối, chính trị chính là một trò chơi cực kỳ cao thâm, quan trường chính là một cuốn bách khoa toàn thư về cờ. Người viết cuốn sách này có thể là vì cứu nước, vì thế mỗi một hồi đều tương đương với một ván cờ tàn cuộc, không đọc sách của ông ta sẽ không hiểu được thế nào là quan trường như cuộc cờ, đọc cuốn sách này rồi mới hiểu được thế nào là lộ rõ chân tướng, đen trắng rõ ràng, quả đúng là kỳ diệu vô cùng! Đọc sách và đánh cờ quả thực có sự kỳ diệu của sự tương đồng."

Tôi chưa từng cho rằng Chu Đại Vỹ đam mê đánh cờ nhưng lại thích trò chơi này, bởi trong đạo đánh cờ hàm chứa đạo làm quan. Tục ngữ nói "trình độ nằm ở ngoài thơ", tôi thấy Chu Đại Vỹ suốt ngày theo Tiêu Phúc Nhân, Hoàng Đạo Minh đánh cờ như một thằng hề, đó là "Ý của Túy Ông không phải ở rượu, ý của bạn cờ không phải ở cờ". Vậy thì ý ở đâu? Mọi người chắc chắn biết rất rõ. Trong cuốn *Tuyển tập ngụ ngôn Aesop* có câu: "Từ động tĩnh của cỏ khô có thể biết được gió thổi thế nào." Tất cả các dấu hiệu cho thấy, hướng gió có chút bất thường.

Giữa bầu không khí nặng nề trong ráng chiều bảng lảng bên ngoài, Triệu Trung gọi điện đến, nói mời tôi đi xem kịch. Cũng lâu rồi tôi chưa đến rạp hát, vừa nghe nói đến xem kịch, tôi hào hứng hỏi: "Xem kịch gì?" Triệu Trung thừa nước đục thả câu nói: *"Bút ký hiện thực quan trường"*, tôi vừa nghe bỗng thấy trong lòng hồi hộp. Chu Đại Vỹ đã bê cuốn *Bút ký hiện thực quan trường* chăm chú đọc suốt một ngày, đến tối Triệu Trung lại mời tôi đi xem vở kịch này, đây lẽ nào lại là trùng hợp ngẫu nhiên? Tôi thuốn mặt hỏi: "Anh nói nghiêm túc đấy chứ? Tại sao em lại không nghe nói ở Đông Châu có diễn vở kịch này!" Triệu Trung cười ha hả nói: "Không lừa em đâu, đến lúc đó anh sẽ kể cụ thể cho em về vở kịch này." Cúp điện thoại, tôi không nén

nổi tò mò liền đến trước bàn làm việc của Chu Đại Vỹ giở cuốn *Bút ký hiện thực quan trường* ra, đến hồi thứ tám: "Giọng quan liêu ăn nói ba hoa, vướng kiện tụng cùng đường bí lối."

Một lúc sau Triệu Trung đến, thằng cha béo này mỗi lần nhìn thấy tôi đều chẳng khác gì Tây Môn Khánh nhìn thấy Phan Kim Liên, suốt dọc đường hắn đều thừa nước đục thả câu, lúc chiếc Mercedes-Benz chạy qua nhà hát lớn Thanh Giang, hoàn toàn không thấy dấu vết gì của buổi diễn kịch, nhưng nhìn thái độ hưng phấn của Triệu Trung, tôi biết tối nay nhất định sẽ có kịch hay để xem, đừng tưởng "củ cà rốt" mập ú này vô dụng, thực chất hắn rất biết cách lấy lòng tôi đấy.

Triệu Trung từng mời tôi đến nhà hàng Kim Trùng Thảo này ăn rất nhiều lần rồi, từ trước đến giờ tôi chưa từng uống rượu đế. Nhưng hôm nay anh ta lại gọi một chai Mao Đài 50 năm, giá mấy nghìn tệ. Tôi cảm thấy rất vừa ý, bèn đùa: "Giả hòa thượng, có phải anh đã chữa khỏi bệnh tiểu đường, 'củ cà rốt' rám nắng đã từ cõi chết trở về rồi sao?"

Triệu Trung cười ha hả nói: "Bối Bối, câu nói này của em chạm đúng vào nỗi đau của anh, 'mê là chúng sinh của Phật, ngộ là Phật của chúng sinh, chân như tịnh tính là chân Phật, tà kiến tam độc là ma vương', mấy năm nay anh tuy đi không ít chùa chiền, nhưng cũng ngửi đủ mùi tiền tanh tưởi, chân Phật thì không thể thành nổi, nhưng giả Phật thì cũng là Phật, dẫu sao anh cũng đã lăn lộn bao nhiêu năm trong quan trường, cái khác anh không hiểu, nhưng rất hiểu chữ 'ngộ', có chữ 'ngộ' này phù hộ, anh vĩnh viễn không bao giờ trở thành chân ma."

Lời của Triệu Trung rất thành khẩn, nhưng cũng khá ngụy biện, theo đánh giá của tôi Triệu Trung không phải giả Phật, cũng chẳng phải chân ma, mà là nửa Phật nửa ma, nói hắn là nửa Phật là vì Triệu Trung sau khi có tiền đã làm không ít việc thiện, nói hắn là nửa ma là vì tiền của Triệu Trung đa số là tiền hương hỏa. Người thắp hương bái Phật dù xuất phát từ chỗ không còn cách nào khác đành phải cầu Phật phù trợ thì cũng xuất phát từ sự tham lam. Để đạt được mục đích làm cho mọi người rút sạch tiền trong túi của mình, Triệu Trung đã thêu dệt nên rất nhiều câu chuyện thần kỳ, khiến mọi người không tin không được. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, làm gì có ngôi chùa nào không kiếm khoản tiền hương hỏa này? Nhiều tiền thì thắp hương

cao cấp, ít tiền thì đốt hương thông thường, dường như ngay đến Phật tổ cũng là một người thích nịnh nọt thì phải, ai hối lộ ông ta nhiều tiền, ông ta sẽ phù hộ cho người đó. Nói vậy thì khoản tiền Triệu Trung kiếm được này dường như lại hoàn toàn hợp lý.

Từ khi Triệu Trung mưu đồ thể hiện "hùng phong châu Á" trước mặt tôi nhưng kết quả lại ra một "củ cà rốt" rám nắng, hắn hoàn toàn phục tùng tôi, đường đường một nam tử hán đứng trước một phụ nữ xinh đẹp cam tâm tình nguyện để hắn ta chiếm hữu, lại biểu hiện chẳng khác gì một thái giám, còn gì mất mặt thằng đàn ông hơn thế nữa chứ. Vì thế trong câu chuyện hằng ngày, bất kể tôi có chế giễu hắn thế nào, hắn đều tươi cười cợt nhả với tôi.

Triệu Trung cũng tự gọi mình là nửa Phật nửa ma, tôi nhếch miệng hỏi: "Vậy theo anh người thế nào là Phật, người như thế nào là ma?"

Triệu Trung tự rót cho mình một cốc Mao Đài, đưa lên miệng nhấm nháp tỏ vẻ thích thú nói: "Trong mắt anh, Thị trưởng Lưu là chân Phật phổ độ bách tính Đông Châu, còn Bành Quốc Lương chính là chân ma trong 'tam độc'. Bối Bối, anh muốn kể em nghe câu chuyện lời nói dối chân thành, em có muốn nghe không?"

Vừa nghe đến mấy chữ "lời nói dối chân thành" tôi bỗng nghĩ ngay đến bộ phim Mỹ mà Vương Triều Quyền đề nghị tôi xem trước khi chia tay, việc này tôi chưa từng nói với Triệu Trung, sở dĩ không nói vì đây là bí mật của riêng tôi, sớm muộn gì tôi cũng phải làm rõ. Nhưng Triệu Trung lại nói sẽ kể cho tôi nghe câu chuyện "lời nói dối chân thành", thật khiến tôi phải giật mình kinh ngạc.

Tôi cố giữ vẻ thản nhiên nói: "Xin rửa tai lắng nghe."

Triệu Trung ném ánh mắt nghi ngờ về phía tôi, nói với giọng kể chuyện kiểu bình thư[(1)]: "Chuyện kể rằng có một cảnh sát nằm vùng của Phòng chống khủng bố văn phòng công an tỉnh, xuất phát từ mục đích an toàn quốc gia, dù đã kết hôn nhiều năm, nhưng luôn giấu vợ về thân phận thật của mình. Anh ta làm như vậy vì nhu cầu bảo mật của tổ chức, đồng thời cũng để bảo vệ người thân, không muốn họ phải sống trong những ngày

tháng sợ hãi. Để hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, vị cảnh sát nằm vùng này đã cải trang thành một viên chức nhỏ bảo sao nghe vậy trong phòng Xúc tiến đầu tư thành phố, tình nguyện hy sinh tất cả những lạc thú mà người đàn ông bình thường đáng được hưởng, những hỷ nộ ái ố mà ai cũng có. Người vợ luôn cho rằng chồng mình chỉ là một công chức cỏn con thật thà lương thiện, mộng tưởng lớn nhất của người vợ là một lòng mong chồng xuất chúng hơn người để có thể sống cảnh 'phu quý thê vinh'. Thế nhưng, người chồng vẫn mãi giậm chân tại chỗ, ngay đến cấp bậc của vợ cũng không theo kịp, lăn lộn bao nhiêu năm trên quan trường, chỉ bám mãi cấp nhân viên ban chủ nhiệm, điều này khiến người vợ vô cùng bất mãn. Lúc học đại học, chàng bạch mã hoàng tử khôn ngoan mẫn cán, thông minh tuyệt đỉnh mà cô ta luôn tôn sùng đã dần dần biến thành một kẻ khiếp nhược yếu hèn không làm nên trò trống gì. Và rồi để thực hiện giấc mộng làm hoàng hậu của mình, cô ta đã lén chồng vượt quá giới hạn, được một vị Phó Thị trưởng thường vụ trang nghiêm đạo mạo quyến rũ, kết quả đã mang thai đứa con của vị lãnh đạo này. Tất cả những việc này không thể lọt khỏi mắt của người chồng làm cảnh sát nằm vùng. Người vợ sau khi mang thai vô cùng hoảng sợ, hy vọng nhận được sự che chở của 'tình nhân già', không ngờ sau khi lão ta biết chuyện, một mặt cho thư ký của mình mỉa mai châm chọc cô ta, mưu đồ ép cô ta phá thai, mặt khác tránh mặt không gặp, chối bỏ trách nhệm, người vợ này bị ép đến bệnh viện phá thai nhưng lại để chồng bắt gặp, không còn cách nào khác, người vợ đành phải đề nghị ly hôn với chồng. Người chồng tuy trong lòng vô cùng đau đớn, nhưng hoàn toàn không muốn ly hôn, bởi anh ta biết từ khi lấy vợ, mình đã nợ vợ quá nhiều, một khi đã ly hôn sẽ không còn cơ hội để bù đắp nữa. Nhưng người vợ một mực muốn ly hôn, lúc này người chồng nhận được một nhiệm vụ đặc biệt phải đi Thâm Quyến, không còn cách nào khác đành phải ký vào đơn ly hôn, từ đó cũng bặt vô âm tín. Thế nhưng, có một điều mà người vợ đã ly hôn này hoàn toàn không hay biết, đó là người chồng mà cô ta vừa vứt bỏ vốn không phải là một tiểu công chức bất tài vô dụng mà hằng ngày cô ta vẫn khinh rẻ, mà là một đại anh hùng uy phong lẫm liệt. Một lần, lúc anh ta đang dẫn đồng đội của mình vây bắt phần tử khủng bố tại sòng bài Ma Cao, ba nhân vật bụng phệ bước vào phạm vi mai phục, dẫn đầu là một tên miệng ngậm tẩu vàng, mặc một chiếc T-shirt màu đỏ, cổ tay đeo lắc vàng, ngón tay đeo một chiếc nhẫn kim cương đắt tiền. Lúc đầu vị anh hùng này cho rằng phần tử khủng bố đến để nhận chi viện, nhưng nhìn kỹ lại thì phát

hiện ra không phải ai khác, chính là tên đại tham quan từng hãm hại vợ mình, anh ta hoàn toàn không thể ngờ một người thân làm Phó Thị trưởng thường vụ một thành phố lại cùng cấp dưới vung tiền như nước trong sòng bạc, đây có còn là công bộc của dân nữa hay không? Đây rõ ràng là một con thạc thử[(2)] chưa bị phát hiện! Để trừ hại cho dân, anh ta đã bí mật ra lệnh cho đồng đội theo dõi toàn bộ hành trình của tên quan phụ mẫu luôn khoác lên mình vẻ nghiêm trang đạo mạo hằng ngày, ghi hình lại bộ mặt vênh vênh váo váo của cả ba tên trên xới bạc, sau đó bí mật giao đoạn tư liệu này cho Ủy ban kiểm tra Tỉnh ủy, vì thế mới có vở kịch thượng trí bắt chuột tối nay!"

Từng câu nói của Triệu Trung đều thắt chặt lấy tim tôi, "người vợ" trong câu chuyện của hắn rõ ràng chính là tôi, con "thạc thử" kia nhất định ám chỉ Bành Quốc Lương, lẽ nào "người chồng" chính là Vương Triều Quyền, sao có thể chứ? Tôi trơ ra như phỗng nhìn Triệu Trung, cơ hồ không biết mình đang ở xứ sở nào nữa. Lời Triệu Trung nói có căn cứ xác đáng, khiến tôi không thể không tin, nhưng nếu đó là sự thật, thì chẳng phải tôi đã trở thành người đàn bà ngu xuẩn nhất trên đời này sao! Nhưng từ tiểu học đến đại học, bất kể bạn học hay thầy giáo, có ai không khen tôi thông minh lý trí? Tại sao chỉ trong phút chốc tôi lại trở thành con đàn bà ngu xuẩn có mắt không tròng, ham quyền lực, ham hư vinh như vậy?

Tôi túm mạnh cổ áo Triệu Trung hỏi trong nước mắt: "Anh béo, lời anh nói là thật sao?"

Triệu Trung điềm tĩnh kéo tôi ngồi xuống ghế, thong thả nói: "Bối Bối, có thật hay không, sẽ có kết quả ngay."

Triệu Trung vừa dứt lời, chiếc di động để trên bàn ăn của hắn bỗng reo lên, Triệu Trung vội cầm di động lên nói: "Bối Bối, nghe điện thoại xong anh sẽ nói kết quả cho em, không giấu gì em, kịch hay vừa mới bắt đầu." Hắn áp điện thoại vào chiếc tai lợn, nét mặt tỏ ra có chút căng thẳng hỏi: "Đạo Minh, chuyện thế nào?" Đôi mắt ti hí của Triệu Trung căng tròn, chiếc đầu lợn gật liên hồi, cơ hồ nghe được tin gì rất giật gân. Câu chuyện điện thoại kéo dài đến mười phút mới kết thúc.

Sau khi cúp điện thoại, Triệu Trung uống một hơi cạn sạch cốc rượu mừng như vừa phát tài, sau đó ghé sát chiếc đầu lợn, đưa đôi mắt ti hí nhìn chòng chọc vào tôi, hệt như kẻ vừa uống phải thuốc kích dục nói: "Bối Bối, con 'thạc thử' hãm hại em kia vừa bị Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy song quy, cùng bị song quy còn có Ôn Hoa Kiên, Trần Thực, Hồ Chiếm Phát và Hoàng Tiểu Minh, người vừa gọi cho anh là Tống Đạo Minh. Tin hay không tùy em, thân phận thật của Vương Triều Quyền là Phó Phòng chống khủng bố văn phòng công an tỉnh, vị đại anh hùng trong câu chuyện anh vừa kể không phải ai khác, chính là chồng trước của em – Vương Triều Quyền."

Tôi đã có dự cảm tên "cảnh sát nằm vùng" kia chính là Vương Triều Quyền, nhưng khi nghe từ chính miệng Triệu Trung nói, tôi vẫn như cảm thấy sét đánh ngang tai. Tôi tái mét mặt nhìn Triệu Trung một hồi, nhìn trân trối đến nỗi hắn phát sợ, cho rằng tôi chịu kích động mạnh, liên tục hỏi: "Bối Bối, em sao vậy?"

Tôi lạc giọng nói: "Đưa em về nhà đi!"

Triệu Trung cợt nhả: "Bối Bối, để em về với bộ dạng này anh không yên tâm, ngồi lại thêm lúc nữa, chúng ta phải cạn một ly vì tin mừng Bành Quốc Lương bị song quy chứ!"

Tôi gầm lên theo bản năng: "Đưa tôi về nhà!"

Triệu Trung chưa bao giờ nhìn thấy tôi kích động như thế, luống cuống nói: "Được, được, được, bà cô, về nhà, về nhà!"

Suốt dọc đường tôi không nói câu nào, Triệu Trung vừa lái xe, vừa thuật lại toàn bộ câu chuyện Tống Đạo Minh vừa nói với hắn qua di động. Bây giờ tôi mới biết, phòng Tổng hợp 2 ngoài Hứa Trí Thái chưa biết chuyện xảy ra tối nay, Dương Hằng Đạt và Chu Đại Vỹ đều đã biết rồi. Nghĩ đến Hứa Trí Thái là bạn của Vương Triều Quyền, lại thân thiết với Bành Quốc Lương, cũng nên để anh ta chuẩn bị sẵn tâm lý, tôi gọi vào điện thoại nhà anh ta. Sau khi Hứa Trí Thái nghe tin Bành Quốc Lương bị song quy, cũng chẳng khác nào như sấm giật bên tai, hoàn toàn không dám tin lời tôi nói là thật, tôi đành phải chuyển máy cho Triệu Trung, anh ta mới gắng gượng tiếp nhận kết quả này.

Xe về đến dưới nhà tôi, Triệu Trung đưa tôi lên lầu, nhưng đã bị tôi từ chối thẳng thừng, hắn xấu hổ chui vào xe, ấn một hồi còi, rồi biến mất dạng trong màn đêm.

Tôi trở về nhà như một kẻ mất hồn, hệt như vừa phải chịu một nỗi oan khuất to lớn, úp mặt xuống giường òa khóc. Khóc xong một trận, tôi bò dậy theo bản năng, lật tìm cuốn album cũ kỹ, lôi ra một tấm ảnh của Vương Triều Quyền, rồi không nhịn nổi xé nó tan tành, vừa xé vừa khóc, xé mãi xé mãi, xé xong tôi hối hận, lại lấy băng dán trong ngăn kéo ra dán các mảnh vụn của tấm ảnh lại với nhau, dán xong tấm ảnh, chăm chú ngắm nhìn nụ cười của Vương Triều Quyền, phát hiện anh ta cười trông rất đẹp trai, và rồi tôi lại ném bức ảnh đáng ghét đó xuống đất, uất ức đá mấy cuốn album xuống giường, sau đó cuộn tròn hai chân, ôm đầu khóc. Tôi không biết tại sao mình lại khóc, ly hôn là do tôi đề nghị, là tôi ép Vương Triều Quyền ký vào đơn ly hôn. Giờ đây anh ta đã hô biến thành đồ cảnh sát chết tiệt, lại còn là Phó phòng chống khủng bố nữa, tất cả những điều này có liên quan gì đến tôi không? Có liên quan chứ, sao lại không liên quan được! Tôi đúng là có mắt mà không thấy Thái Sơn, nhìn vàng thành đất, vứt bỏ một cách dễ dàng. Bành Quốc Lương đi lạc vào lưới do Vương Triều Quyền chăng, điều này chính là ý trời, là ông trời cho Vương Triều Quyền thay trời hành đạo, Bành Quốc Lương hại người hại mình không đáng tiếc, chỉ đáng tiếc tôi ma xui quỷ khiến, xém chút trở thành Emma dưới ngòi bút của Flaubert, may mà tôi không đi quá xa như Emma, tôi còn có thể cứu được, chỉ có điều tôi không hiểu vì sao một người phụ nữ theo đuổi cuộc sống tinh thần, lại luôn gặp phải sự giày vò về thể xác như thế. Có lẽ "sai lầm là số phận", đó là câu nói đầy tính triết học của người chồng tầm thường của Emma, nhưng đàn bà có mắt không tròng cũng không phải là số ít, nguyên nhân gì dẫn đến "sai lầm là số phận"? Vương Triều Quyền có lẽ là một hiện tượng ngẫu nhiên rơi trúng vào đầu tôi, lẽ nào tôi đối với Vương Triều Quyền cũng là ngẫu nhiên? Nếu như thế cũng được gọi là ngẫu nhiên, thì thế giới này còn có việc gì là tất nhiên? Rốt cuộc nguyên nhân nào sinh ra chuyện tất nhiên này? Điều này và nguyên nhân dẫn đến tham nhũng đông như kiến cỏ gần như giống hệt nhau. Tôi không khóc nữa, bởi tôi chẳng có tư cách gì để khóc, càng không có dũng khí để khóc, tôi phải suy nghĩ lại thật kỹ, rốt cuộc là tôi muốn gì?

Từ sau khi Bành Quốc Lương bị song quy, Vương Triều Quyền được cán bộ trong cơ quan truyền tụng nhau như một hiện tượng vô cùng thần kỳ. Có một điều chắc chắn là, vụ án tham nhũng chấn động giới quan chức Đông Châu này sẽ ảnh hưởng đến số phận của từng người trong phòng Tổng hợp 2. Một thời gian dài phòng Tổng hợp 2 trở thành điểm nóng gây sự chú ý trong nội bộ văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, ai trong phòng Tổng hợp 2 cũng hoang mang cực độ, chẳng ai muốn trở thành vật hy sinh cho hành động tham nhũng này. Trước đây người nào cũng lấy làm hãnh diện rằng mình là người của phòng Tổng hợp 2, còn hiện tại dường như ai cũng muốn nhanh chóng thoát ra khỏi đó. Ý nghĩ này đặc biệt ăn sâu trong lòng Dương Hằng Đạt và Chu Đại Vỹ. Đương nhiên áp lực của Dương Hằng Đạt lớn hơn một chút, vì tuy từng là thư ký của lãnh đạo cũ, nhưng cũng là người được Bành Quốc Lương đích thân sắp xếp vào phòng Tổng hợp 2, giới quan chức Đông Châu đều cho rằng hắn và Hoàng Tiểu Minh là hai cánh tay đắc lực của Bành Quốc Lương. Ngay khi Bành Quốc Lương vỡ lở, Hoàng Tiểu Minh bị bắt, Dương Hằng Đạt lại bình an vô sự, thì cán bộ cơ quan xôn xao dị nghị, đều cho rằng không hợp tình hợp lý. Bởi đáng lý ra với quan hệ của Dương Hằng Đạt và Bành Quốc Lương đương nhiên phải cùng bị song quy. Dương Hằng Đạt thừa hiểu cảnh ngộ của mình, càng thừa hiểu làm thế nào để thoát ra khỏi cảnh ngộ đó, đây là thứ mà hạng đàn bà nông cạn như tôi suốt đời cũng không học nổi.

Dương Hằng Đạt dường như đã lặng lẽ bỏ tối theo sáng, hắn lợi dụng ưu thế đặc biệt về thân phận của mình, một mặt giả vờ quan tâm đến Trương Bội Phương, mặt khác làm ra vẻ tích cực phối hợp với tổ chuyên án. Ban đầu không ai nhìn ra bộ mặt thật của hắn, mãi đến sau khi Hoàng Tiểu Minh được thả ra, tôi đến nhà Hoàng Tiểu Minh thăm, tiện tay mang đến cho anh ta một số thư tín ứ đọng, Hoàng Tiểu Minh nói với tôi, Dương Hằng Đạt sẽ nhanh chóng thăng chức thôi, lúc đó tôi mới vỡ ra vấn đề. Vốn kẻ nào ăn bát cơm chính trị đều không thể giương cao chính nghĩa, chỉ cần có lợi cho việc thoát khỏi tình thế khó xử chúng sẽ sẵn sàng bán chúa cầu vinh. Nhưng từ đáy lòng tôi thực sự khâm phục hành động bỏ tối theo sáng của Dương Hằng Đạt, và cũng từ trường hợp của hắn tôi ngộ ra một đạo lý rằng, người làm chính trị chỉ có luôn học cách biết bỏ tối theo sáng, mới có thể bất khả chiến bại. Cũng đừng quên mấu chốt của bỏ tối theo sáng đó là anh phải có vốn để bỏ tối theo sáng, vốn cũng chính là con bài thương lượng, nếu không

biết lợi dụng những con bài thương lượng này thì sẽ vĩnh viễn nằm trong tình thế khó xử, còn ngược lại nếu biết lợi dụng những con bài thương lượng này, cảnh ngộ sẽ biến thành cơ hội. Dương Hằng Đạt đương nhiên là một kẻ giỏi tối đa hóa những con bài thương lượng này, từ điểm này mà nói, tôi đánh giá hắn cũng là một con bạc giống Bành Quốc Lương, chỉ có điều kỹ năng đánh bạc còn cao hơn Bành Quốc Lương một chút.

Tương tự như Dương Hằng Đạt, con bài thương lượng mà Hứa Trí Thái nắm trong tay còn nhiều hơn rất nhiều so với Dương Hằng Đạt, nhưng đáng thương hắn lại như con kiến trên một cành cây trôi nổi trên sông, tự cho mình đang chỉ dẫn phương hướng cho cành cây, mà thực chất cành cây chỉ thuận dòng mà trôi xuống. Sở dĩ Hứa Trí Thái làm cái chân Phó phòng đến mười mấy năm vẫn không thấy thăng tiến, chính và vì hắn vĩnh viễn không biết nhìn hướng gió để lái thuyền, càng không biết đi trước khi gió thổi ngược. Điều càng đáng thương hơn là, tầm nhìn chính trị của Hứa Trí Thái mãi mãi chỉ giới hạn ở vị trí Phó phòng Tổng hợp 2, chưa từng dám mơ nhảy ra khỏi vị trí này, đừng nói đến nhảy ra văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố. Một lần Hoàng Tiểu Minh đưa ra cho cả phòng một câu đố thử thách trí thông minh, từ bốn điểm khác nhau, dùng bút vẽ ba đường thẳng nối liền bốn điểm lại với nhau, trong phòng chỉ có tôi và Hứa Trí Thái không đưa ra được đáp án. Lúc Hoàng Tiểu Minh giảng giải cho tôi và Hứa Trí Thái, tôi chợt bừng tỉnh, câu đố thử thách trí thông minh này cho chúng ta thấy một đạo lý rất quan trọng. Thế nhưng Hứa Trí Thái lại cảm thấy câu đố này mang màu sắc đầu cơ trục lợi. Thực chất Hứa Trí Thái là người rất muốn đầu cơ trục lợi, từ sau khi hành vi tham nhũng của Bành Quốc Lương bại lộ, hắn không tiếc sức lực giúp Trương Bội Phương quấy nhiễu vụ án, đối với hắn, đây chính là lần đầu cơ trục lợi có hồn nhất trong cuộc đời làm chính trị, chính vì lẽ đó, hắn mới dùng sự trung thành và trượng nghĩa của mình để che giấu sự khiếp nhược trong lòng. Trong những câu chuyện riêng của cán bộ cơ quan, có người cười Hứa Trí Thái là Don Quixote, tôi cho rằng như thế là đã quá đề cao Hứa Trí Thái rồi. Turgenev nói: "Don Quixote có một niềm tin không thể lay chuyển, niềm tin của ông ta vượt xa sự tồn tại của bản thân, mong muốn tìm thấy những thứ vĩnh hằng, phổ quát, bất biến, những thứ này phải cần có một sự nỗ lực chí thành mới có thể đạt được." Điều này rõ ràng là phẩm chất vốn có của Hứa Trí Thái, nhưng theo tôi, hắn giống Sancho Panza hơn, trong ngu si có xảo quyệt, tất cả đều xuất phát từ

kinh nghiệm, căn bản không hiểu lý tưởng gì, chỉ một mực toan tính thăng quan phát tài, chính vì lẽ đó hắn mới bị những kẻ ảo tưởng kích động, cùng nhảy vào chốn hiểm nguy. Thế nhưng, trên mình Hứa Trí Thái thực sự cũng có cái dũng khí đánh nhau với cối xay gió của Don Quixote, dũng khí này đương nhiên đến từ sự theo đuổi giấc mơ trở thành Trưởng phòng, càng đến từ chiếc bánh giống như cối xay gió mà Trương Bội Phương vẽ ra trước mắt hắn ta.

So với Dương Hằng Đạt, Hứa Trí Thái, xảo quyệt nhất vẫn là Chu Đại Vỹ. Ưu thế của Chu Đại Vỹ là sau lưng luôn có một người cha thông hiểu quan trường lẫn thương trường chỉ điểm cho hắn, lại thêm hắn bẩm sinh có ngộ tính chính trị cao, sẽ khó tránh chuyện Trường Giang sóng sau xô sóng trước. Huống hồ hắn còn có một cô bạn gái như hoa như ngọc, thông minh sắc sảo, thường xuyên cung cấp những thông tin chưa ai biết từ tổ chuyên án. Trong thời đại này, ai có được thông tin trước người đó chiếm được thiên cơ trước. Rất rõ ràng, trong vụ án Bành Quốc Lương, Chu Đại Vỹ là kẻ có được thông tin nhanh nhất, trực tiếp nhất và chính xác nhất trong văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, những thông tin này đủ để khiến người cha mưu mô xảo quyệt ra mặt chỉ điểm cho hắn. Chính vì lẽ đó, sau khi vụ án Bành Quốc Lương vỡ lở bất kỳ người nào của phòng Tổng hợp 2 đều phải gánh chịu thảm họa, nhưng riêng với Chu Đại Vỹ đây lại là một cơ hội trời cho. Cô bạn gái Thượng Tiểu Quỳnh sâu xa khó lường kia đã lặng lẽ nằm vùng trong tổ tạp vụ trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh suốt hơn một năm trời. Chu Đại Vỹ là bạn trai của cô ta, lại có thể miệng kín như bưng, chỉ riêng điểm này cũng đã đủ khiến Lưu Nhất Hạc phải lau mắt mà nhìn hắn ta, thêm nữa bình thường lại luôn nhận được sự khen ngợi của Tiêu Phúc Nhân và Tống Đạo Minh, xem ra chẳng bao lâu nữa, lý tưởng làm thư ký Thị trưởng của Chu Đại Vỹ sẽ trở thành hiện thực. Hiện tại, ngay đến Dương Hằng Đạt gặp Chu Đại Vỹ còn phải một câu chú em, hai câu chú em, vô cùng thân thiết, đủ thấy tín hiệu tích cực này báo trước tương lai không xa Chu Đại Vỹ sẽ một bước lên mây.

Có thể nói, đối mặt với vụ án Bành Quốc Lương, Dương Hằng Đạt, Hứa Trí Thái và Chu Đại Vỹ đều là "bát tiên quá hải" đua nhau trổ tài, chỉ có tôi là tàn tạ héo úa như chiếc lá thu bị lãng quên. Tôi nép vào một góc lặng lẽ quan sát bọn họ, bất giác nhớ đến mấy câu nói của Tsvetaeva: "Hai mắt như

ngọn lửa nhấp nháy của tôi cũng sẽ bị ngòi bút của kẻ khác làm cho tắt lịm, không còn chiếm ưu thế nữa, không còn rơi lệ nữa, không còn đốt cháy nữa." Từ sau khi chia tay với Vương Triều Quyền, tôi đã âm thầm ra đi giống như Nora, rất nhiều lần tôi tự hỏi lòng mình: "Sau khi âm thầm ra đi Nora sẽ ra sao?" Nhưng dù có lao tâm khổ tứ thế nào tôi cũng không sao tìm được đáp án, thế là tôi đọc kịch Ibsen, đọc tạp văn của Lỗ Tấn, màn kết của kịch Ibsen chỉ có tiếng đóng cửa, tiếp theo là hạ màn, Lỗ Tấn nói Ibsen không tinh tế, tương truyền trong một bữa tiệc có rất nhiều phụ nữ cùng tiếp đãi ông ta, khi người đại diện đến cảm ơn tác phẩm của ông ta đã mang đến cho mọi người một ý tưởng mới, ông ta lại đáp: "Tôi viết tác phẩm này hoàn toàn không có ý đó, chẳng qua tôi chỉ làm thơ vậy thôi." Tôi hoàn toàn không tìm ra câu trả lời từ tác phẩm của Ibsen, Lỗ Tấn lại đưa ra hai con đường: không sa ngã thì sẽ quay trở về. Ông ra cho rằng: "Nora đã tỉnh rồi thì sẽ không dễ dàng quay trở lại cảnh mộng nữa, chỉ còn cách ra đi; nhưng sau khi ra đi, có lúc cũng không tránh khỏi sa ngã hoặc quay trở về." Nhưng Borges lại cho rằng: "Sự tỉnh của bạn hoàn toàn không phải là trở về với trạng thái không ngủ, mà là trở về với giấc mơ trước. Hết giấc mơ này sang giấc mơ khác, nối tiếp đến vô tận, hệt như số lượng hạt cát vậy. Con đường cũ bạn sẽ đi không bao giờ kết thúc, đợi đến khi bạn thực sự tỉnh dậy, thì bạn đã chết rồi." Theo quan điểm của Lỗ Tấn, tôi là kẻ không cho phép mình sa ngã thêm lần nữa, bởi tôi là người bị hại trong sa ngã, vì thế tôi chỉ có thể quay trở về. Còn theo quan điểm của Borges, đường trở về nhất định là sẽ về với giấc mơ trước, giấc mơ mà tôi và Vương Triều Quyền từng mơ, giờ đây giấc mơ này đã vỡ tan tành, làm sao tôi có thể trở lại giấc mơ trước được nữa? Vì thế tôi từ chối sa ngã và cũng từ chối luôn trở về, tôi tin chắc sẽ phải có con đường thứ ba. Thế nhưng điều khiến tôi bất ngờ là Hứa Trí Thái lại khơi dậy khát khao trở về với giấc mơ trước của tôi. Tôi hoàn toàn không ngờ rằng, Vương Triều Quyền đã hô biến một cách kỳ diệu từ một nhân viên cỏn con trong phòng Xúc tiến đầu tư thành phố trở thành một Phó Phòng chống khủng bố trực thuộc công an tỉnh, mặc dù vì vụ án Bành Quốc Lương mà anh ta được truyền tụng như một nhân vật thần kỳ, nhưng tất cả mới chỉ nằm trên miệng của mọi người, chứ chưa từng thấy xuất hiện ở Đông Châu. Không biết vì nguyên nhân gì, anh ta đột nhiên lại gọi Hứa Trí Thái đi uống rượu, hai người nói với nhau những gì trên bàn nhậu thì tôi không biết, nhưng, Hứa Trí Thái đã dùng tư cách đàn anh truyền đạt thông tin cho tôi bằng phương thức liên hệ mới nhất là Vương Triều Quyền, cho tôi cái cảm

giác giống như chính Vương Triều Quyền có ý thông qua Hứa Trí Thái để truyền tin tức cho tôi. Điều này khiến thế giới nội tâm của tôi như có một trận cuồng phong dời non lấp biển, tôi thậm chí có một suy nghĩ viễn vông rằng Vương Triều Quyền đang truyền cho tôi một tín hiệu gì đó. Mặc dù tôi biết rõ đây chỉ là một ảo tưởng, nhưng không biết tại sao tôi rất muốn chìm đắm vào ảo tưởng đó.

Phải nói rằng, tình yêu từng có giữa tôi và Vương Triều Quyền tuyệt đối không xuất phát từ sự ngẫu nhiên, bởi chúng tôi đã yêu nhau suốt bốn năm đại học, nhưng dù thế nào tôi cũng không tưởng tượng nổi rốt cuộc từ khi nào anh ta lại được Cục an ninh quốc gia lựa chọn, và chắc chắn anh ta đã được đào tạo bí mật. Lúc đó tình yêu là đức tin của tôi, tôi cũng luôn ôm mộng tưởng mình sẽ trở thành thứ gì đó thần thánh trong lòng Vương Triều Quyền, và rõ ràng bề ngoài Vương Triều Quyền luôn xem tôi là nữ thần của anh ta, nhưng thực chất sự nghiệp bí mật kia mới là tín ngưỡng thực sự của anh ta. Tôi không cần biết sự nghiệp của anh ta thần thánh đến mức nào, nhưng có một sự thật khiến anh ta không thể đối diện với tôi, đó chính là suốt quá trình từ khi yêu đến khi cưới nhau anh ta đều lừa dối tôi. Anh ta trung thành với Tổ quốc, nhưng lại lừa dối vợ, chính anh ta là người đem hồng hạnh trồng dưới chân tường, lại còn dày công chăm bón khiến nó vượt tường. Ngay từ lúc yêu nhau anh ta đã trồng cây hồng hạnh này rồi, bề ngoài nhìn có vẻ tôi là nạn nhân của Bành Quốc Lương, nhưng trên thực tế tôi là nạn nhân của Vương Triều Quyền. Tôi vẫn chưa tính sổ xong với Vương Triều Quyền, tôi phải nói thẳng suy nghĩ này với tên "đại anh hùng" kia, bắt hắn phải nhận lỗi.

Không hiểu tại sao từ sau khi Hứa Trí Thái chỉ cho tôi cách thức liên lạc với Vương Triều Quyền thì những ý nghĩ quái gở này cứ đeo bám giày vò tôi, đến nỗi trong giấc mơ, tôi không chỉ một lần mơ thấy cảnh Vương Triều Quyền ôm tôi lăn lộn trên giường. Theo lý mà nói, từ sau khi tôi ly hôn với Vương Triều Quyền, trong lòng tôi anh ta đã trở thành một đống tro tàn, có lẽ nào tro tàn còn có thể bốc cháy trở lại?

"Hãy sống trong chân thật" là một câu Kafka viết trong nhật ký của mình, đây dường như là con đường thứ ba của tôi. Nhưng tôi lại không biết rõ đâu mới là tôi "chân thật", là tôi đang ngồi lật giở tờ báo trước phòng làm

việc, hay là tôi một mình đứng trước gương khi trở về nhà? Là tôi căm hận Bành Quốc Lương, hay là tôi thường xuyên ăn năn sám hối vì cảm giác có lỗi với Vương Triều Quyền? Là tôi một nữ công chức bình thường, hay là tôi một người đàn bà xinh đẹp bình thường? Tôi cảm thấy phải, cũng cảm thấy không phải. Điều duy nhất khiến tôi không tự tin là công việc thu thu phát phát hằng ngày. Giờ tôi đã quá mệt rồi, đến nỗi không còn đủ sức để mà sa đọa nữa. Lỗ Tấn nói rất đúng, phải tìm một con đường để đi, thực tế hơn một lần tôi đã đi tìm trong giấc mơ, nhưng lần nào tôi cũng giống một con chim vùng vẫy trong lồng, và cuối cùng đã có người lấy chiếc lồng ra khỏi phòng. Tôi tưởng rằng người này định thả tôi ra, nhưng anh ta lại treo tôi trên một cái cây trong sân, sau đó lấy một khẩu súng ngắn nhắm đúng vào tôi, tôi hoảng sợ tột cùng, gắng sức la lên: "Triều Quyền, người kia muốn giết em, mau cứu em!" Lúc này người đàn ông kia cười lên ha hả, hắn đeo mặt nạ nên tôi không nhìn rõ mặt, nhưng nghe giọng hình như là Bành Quốc Lương. Đúng trong khoảnh khắc ngàn cân treo sợi tóc đó, tiếng súng cất lên, người gục xuống không phải là tôi, mà là kẻ đang chĩa họng súng vào tôi, tôi định thần nhìn kỹ, thấy có một người đang đứng trên nóc nhà, trong tay cầm một khẩu súng vẫn còn bốc khói, hắn oai phong thổi thổi nòng súng, bay từ trên nóc nhà xuống, tiến đến trước chiếc lồng chim khẽ nói: "Bối Bối, đừng sợ, là anh đây! Anh là Vương Triều Quyền đây." Vừa dứt lời, lại có một người xuất hiện trên nóc nhà, vóc người cao lớn, tôi ngửa cổ nhìn, chính là Hứa Trí Thái, hắn đeo một khẩu súng gầm lên: "Vương Triều Quyền đại nghịch bất đạo, đến Phó thị trưởng Bành mà mày cũng dám giết, mau nộp mạng đi!" Ngay lập tức, tiếng súng của Hứa Trí Thái vang lên, tôi thất kinh kêu lên: "Triều Quyền, cẩn thận!" Vương Triều Quyền dường như đã có sự chuẩn bị sẵn, anh ấy nhẹ thu mình lại, né được viên đạn, bắn trả một phát, chỉ nghe Hứa Trí Thái hét lên một tiếng, nắm chặt cánh tay bỏ chạy, Vương Triều Quyền quát lớn: "Đồ nối giáo cho giặc, chạy đằng nào cho thoát!" Nói xong nhảy một cú, bay lên không trung, đuổi theo Hứa Trí Thái. Tôi nằm trong lồng gắng sức la lớn: "Triều Quyền, đừng đuổi nữa, mau thả em ra trước đã!" Nhưng Vương Triều Quyền đã biến mất dạng cùng với Hứa Trí Thái, lúc này Bành Quốc Lương nằm trên mặt đất lại tỉnh dậy, hắn cố sức bò lại, chìa bàn tay đầy máu toan hòng bóp chết tôi, tôi gắng sức vùng vẫy, kinh hãi vùng dậy. Sau khi tỉnh dậy, tôi không dám ngủ tiếp nữa, lục tung tủ sách tìm cuốn *Chu công giải mộng*, tuy tìm thấy sách, nhưng giải thích của nó hoàn toàn không liên quan gì đến giấc mơ của tôi. Tôi lại tìm sang cuốn

Giải thích giấc mơ của Freud, phát hiện giấc mơ có hiển ý và ẩn ý, ẩn ý của một số giấc mơ quan trọng chưa chắc đã xuất hiện rõ ràng trong giấc mơ, nếu không đi sâu phân tích, sẽ không thể phát hiện ra sự tồn tại của ẩn ý này. Giấc mơ còn có khả năng tượng trưng. Trong giấc mơ này của tôi, Vương Triều Quyền bước đến trước chiếc lồng nói một câu "Bối Bối, đừng sợ, là anh đây" đã khơi dậy xuân tình dào dạt trong tôi. Tôi gắng suy nghĩ về hiển ý và ẩn ý của câu nói này, ra sức tìm kiếm ý nghĩa tượng trưng của nó, nhưng bất luận giải thích thế nào cũng cho rằng mình đang mơ mộng hão huyền, nên tôi dứt khoát không muốn nghĩ đến nữa, ngược lại Hứa Trí Thái xuất hiện trong giấc mơ của tôi quả thật rất khó tưởng tượng. Có điều Hứa Trí Thái xuất hiện để bảo vệ Bành Quốc Lương rõ ràng là hiển ý của giấc mơ, nhưng chi tiết Vương Triều Quyền đuổi bắt Hứa Trí Thái dường như có vẻ hơi lạ lùng, đằng sau chi tiết này có lẽ là ẩn ý, có lẽ nào giấc mơ này là điềm báo Hứa Trí Thái sắp xảy ra chuyện gì? Tôi hoang mang lắc đầu, cảm thấy mình đang nghĩ ngợi vẩn vơ, một mình ngồi trên giường, bất chợt cảm thấy cả thế giới này đều lãng quên tôi. Milan Kundera cho rằng giấc mơ là một trò chơi tưởng tượng, tôi lại không cảm thấy nó đơn thuần chỉ là trò chơi. Do đó tôi không ngừng hồi tưởng lại giấc mơ vừa xảy ra, cảm thấy chiếc lồng mới là thứ mang đầy đủ ý nghĩa tượng trưng nhất, tôi biến thành một con chim bị nhốt trong lồng, đây có phải là sự chân thật hay không? Lỗ Tấn nói: "Nếu là một con chim, bị nhốt trong lồng đương nhiên là mất tự do, nhưng nếu bay ra khỏi lồng, bên ngoài lập tức sẽ có diều hâu, có mèo, có rất nhiều nguy hiểm khác đang rình rập, giả như con chim bị nhốt đến lê liệt đôi cánh, quên mất cách bay, thì cũng đành chấp nhận sự thật không còn đường nào có thể đi." Cơ hồ tôi đã thực sự bị nhốt trong lồng quá lâu rồi, với một con chim như tôi, bọn Bành Quốc Lương chính xác là diều hâu, là mèo, là những nguy hiểm khác đang rình dập. Tất cả hoàn toàn có thể hãm hại con chim nhỏ là tôi, lại thêm đôi cánh của tôi vốn đã bị nhốt đến mức tê liệt, ngay đến khả năng bay cũng không có, cách duy nhất còn lại chỉ là trốn trong lồng, và tôi bỗng hiểu ra rằng, "trốn trong lồng" chính là "sống trong chân thật". Đối với tôi, phòng Tổng hợp 2 chính là một chiếc lồng, xem ra bất kể thế nào tôi cũng không thoát được khỏi chiếc lồng này, mà nếu có thoát được thì cũng thương tích đầy mình.

Không ngoài dự liệu của Hoàng Tiểu Minh, Ban tổ chức Ủy ban nhân dân thành phố quả nhiên đã phái tổ sát hạch đến văn phòng sát hạch Dương

Hằng Đạt. Không biết tại sao tin tức Dương Hằng Đạt sắp thăng chức lại gây nên bất mãn cực độ cho Hứa Trí Thái như thế. Theo lẽ thường, Dương Hằng Đạt rút khỏi vị trí Trưởng phòng, Hứa Trí Thái vừa vặn có thể đường đường chính chính ngồi vào chiếc ghế đó. Nhưng hình như Hứa Trí Thái đã sớm biết, dù Dương Hằng Đạt có rút khỏi vị trí Trưởng phòng, thì cũng chẳng đến lượt anh ta lên làm Trưởng phòng, mà e rằng đã có sẵn ứng viên khác đang ngồi đợi rồi. Nếu Bành Quốc Lương không xảy ra chuyện, Dương Hằng Đạt thăng chức, tôi tin Hứa Trí Thái nhất định có thể leo lên được chức Trưởng phòng, có thể chính vì lẽ đó mà Hứa Trí Thái mới tỏ vẻ bất mãn với việc thăng chức của Dương Hằng Đạt như vậy. Anh ta cho rằng, Bành Quốc Lương có ơn tri ngộ với Dương Hằng Đạt, lúc lãnh đạo gặp nạn chính là cơ hội để báo ơn, nhưng Dương Hằng Đạt lại trở mặt thay lòng, tập kích bất ngờ, ngang nhiên biến khổ nạn của lãnh đạo có ơn tri ngộ với mình thành cơ hội thăng tiến, đúng là đồ tiểu nhân bỉ ổi. Vì thế, Hứa Trí Thái không những không nói được câu nào tốt đẹp trước mặt thành viên tổ sát hạch, mà còn vận động tôi và Chu Đại Vỹ khiển trách Dương Hằng Đạt hệt như làm với Triệu Trung năm đó. Khi tôi không nói không làm mà cũng chẳng nói làm, Chu Đại Vỹ lại giữ nguyên vẻ trơn tru khéo léo thường lệ, bày tỏ quan điểm không thể làm như vậy, còn dõng dạc kể ra một loạt các ưu điểm của Dương Hằng Đạt, khiến Hứa Trí Thái cứng họng nói không ra lời, tức giận xông thẳng ra cửa. Tôi lén nhìn thấy vẻ đắc ý của Chu Đại Vỹ, nghĩ bụng, xem ra Chu Đại Vỹ đã sớm biết Dương Hằng Đạt được thăng chức là chuyện chắc như đinh đóng cột, hơn nữa điều khác thường là lời của Chu Đại Vỹ đầy vẻ tự tin, hẳn là ngày hắn tiếp nhiệm Tống Đạo Minh cũng không còn xa nữa. Liếc nhìn chiếc đồng hồ thạch anh trên tường, tôi cảm thấy dường như tất cả mọi người đều có thể là khách qua đường của phòng Tổng hợp 2 này, chỉ có tôi và chiếc đồng hồ trên tường kia mới là chủ nhân thực sự. Tôi hỏi Chu Đại Vỹ đánh giá về thái độ khác thường của Hứa Trí Thái thế nào? Chu Đại Vỹ khinh bỉ nói: "Chị Bối Bối, kẻ không chấp nhận thất bại mà cứ cố gắng thử thì sao có thể trở thành lãnh đạo được. Áo gấm đi đêm trên quan trường làm sao có tiền đồ gì được? Kẻ thức thời mới là tuấn kiệt. Thời cơ ở đâu? Trưởng phòng Dương thăng nhậm Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban chính là thời cơ, là người đích thân Thị trưởng Lưu chỉ điểm, chị nói xem có phải là thời cơ hay không? Ngay đến thời cơ này Hứa Trí Thái cũng không nhìn thấy, chẳng trách cứ bám mãi cái chức Phó phòng đến mười mấy năm nay. Điều đáng buồn hơn là, rõ ràng thời của Bành Quốc

Lương đã qua, vẫn suốt ngày khóc lóc kêu oan cho ông ta, cấu kết với vợ của Bành Quốc Lương, chạy vạy khắp nơi, lôi kéo Lâm Vĩnh Thanh quấy nhiễu việc thụ lý án, không biết anh ta mưu đồ điều gì? Không tự nghĩ xem, một tên vô danh tiểu tốt như anh ta liệu có thể chặn được bánh xe lịch sử hay không? Chị Bối Bối, em nói khí không phải, Hứa Trí Thái cứ như đã bị tẩu hỏa nhập ma rồi, em thấy anh ta không liều chết xông lên thì không cam lòng."

Lời của Chu Đại Vỹ khiến tôi một phen toát mồ hôi hột, lo lắng cho Hứa Trí Thái, bởi hiện tại trong văn phòng không ai là không biết bạn gái của Chu Đại Vỹ là người của tổ chuyên án, điều đáng sợ hơn là Chu Đại Vỹ là cựu sinh viên trường chính trị, khả năng giác ngộ rất cao, sau hai năm rèn luyện hắn ngày càng giống một tên mưu mô thủ đoạn. Tôi cho rằng hắn là kẻ sặc mùi chính trị nhất của phòng Tổng hợp 2 hiện tại, quan trường Đông Châu đang biến thành chiến trường khói lửa ngút trời, mỗi người đều giống như những con côn trùng lúc nhúc theo bản năng hướng về phía có ánh sáng, chỉ riêng chuột chũi khổng lồ Hứa Trí Thái là đi tìm hang ẩn náu, loài chuột không thích ánh sáng, nhưng không cách nào có thể chắn được ánh sáng, đó là một sự thật. *Thần khúc* của Dante nói, con người có thể thăng hoa thành thiên sứ, nhưng con người cũng có thể sa đọa xuống thành ma quỷ, nhưng tôi cho rằng loài người đa số vừa không thăng hoa, cũng không sa đọa, họ chỉ đang sống và tôi chính là một thành viên trong số đó. Từ khi giấc mơ hoàng hậu của tôi tan vỡ, tôi không còn tin vào thứ gọi là thiên đường và địa ngục nữa. Milan Kundera cho rằng, con người một khi đã chìm đắm vào sự yếu đuối của bản thân, sẽ càng trở nên khiếp nhược, chính vì lẽ đó, Sabine một nhân vật của ông ta cho rằng, Mỹ là thế giới bị bỏ rơi. Tôi cũng hy vọng túm được cây chổi của người khổng lồ Hercules, có thể quét sạch toàn bộ dục vọng trong não, thế nhưng quét sạch dục vọng trong não rồi, liệu có thể quét sạch cả thế giới này không?

Vận mệnh của Hứa Trí Thái dường như định sẵn sẽ bị Chu Đại Vỹ phán trúng, Hứa Trí Thái bị song quy cũng là Chu Đại Vỹ nói với tôi. Hôm đó sau khi tan sở, tôi muốn về nhà mẹ, lúc trên xe bus, Chu Đại Vỹ gọi điện báo với tôi tin không may này, hắn nói còn có Trương Bội Phương và Lâm Vĩnh Thanh cùng bị song quy, tôi dường như không dám tin đó là sự thật, bởi hôm nay Hứa Trí Thái còn trò chuyện với tôi và Chu Đại Vỹ trong phòng,

làm sao vừa tan sở đã bị song quy ngay được? Lý do mà Chu Đại Vỹ nói với tôi là quấy nhiễu việc thụ lý án, tôi cảm thấy lý do này vô cùng hoang đường, làm gì có ai không có mấy bạn bè thân thích, ngay đến nằm bệnh viện còn phải tìm người quen, huống hồ một người sống sờ sờ bị nhốt trong trại giam, tại sao lại không cho phép bạn bè thân thích của người ta liên lạc với nhau? Tôi hỏi Chu Đại Vỹ bằng giọng trêu chọc, người bị đưa đi bằng cách nào? Có phải cá do cậu câu không? Chu Đại Vỹ cười ha hả nói: "Chị Bối Bối, đối với tổ chuyên án, Hứa Trí Thái đã không được xem là một con cá rồi, không cần dùng đến câu, chỉ cần thẳng thừng gọi điện bảo anh ta đến trụ sở quân khu tỉnh nói rõ tình hình, là anh ta phải ngoan ngoãn đi ngay. Chị Bối Bối, em có thể hiểu được tâm trạng của chị, chúng ta đã cùng làm việc với anh Hứa nhiều năm, em cũng cảm thấy anh ấy là một người tốt, chỉ có điều đã làm chuyện hồ đồ, có thể chị không biết, để kích động Lâm Vĩnh Thanh viết *Nội tham*, anh ta đã nhận của Trương Bội Phương năm mươi ngàn đô, còn thay mặt Trương Bội Phương đích thân đến Bắc Kinh hối lộ lãnh đạo, chẳng phải em từng nói với chị rồi sao, anh Hứa sớm muộn cũng tự ném mình vào tù, điều này không thể trách được bất kỳ ai, chỉ có thể trách chính bản thân anh ta mà thôi." Hứa Trí Thái vừa bị song quy, Chu Đại Vỹ đã biết rõ sự tình vụ án đến như vậy, điều này đều nhờ vào bạn gái của hắn ta, có một tay trong tốt vậy, có thể đủ đổi cho mình một tiền đồ mới được rồi. Nghĩ đến Dương Hằng Đạt sắp thăng chức Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, còn Chu Đại Vỹ cũng sắp thực hiện được nguyện vọng làm Thư ký Thị trưởng, tôi liền cảm thấy vô cùng ghen tỵ, lại nghĩ đến tiền đồ của Hứa Trí Thái và cảnh ngộ của mình, quả đúng có thể là "bệ ngọc thềm lan còn nguyên đó, chỉ có dung nhan là thay đổi. Hỏi lòng chàng có thể chứa được bao nhiêu sầu, (đáp rằng) đầy như một dòng sông xuân chảy hướng về đông."

Dương Hằng Đạt thăng chức chưa được bao lâu, Hoàng Tiểu Minh liền nộp đơn từ chức, chuyện này dường như còn khiến Hứa Trí Thái kinh ngạc hơn cả chuyện mình bị song quy, tất cả mọi người trong văn phòng chẳng ai hiểu nổi lý do tại sao Hoàng Tiểu Minh phải từ chức. Thực chất Hoàng Tiểu Minh hoàn toàn có thể vượt qua được khoảng thời gian này, tôi tin Tiêu Phúc Nhân nhất định sẽ giữ lại cho cậu ta chức Trưởng phòng Tổng hợp 2, Tiêu Phúc Nhân luôn coi trọng Hoàng Tiểu Minh. Nếu không phải anh ta bị vướng vào vụ án Bành Quốc Lương, chắc chắn ông ta đã chọn anh ta làm

thư ký cho mình rồi, Tiêu Phúc Nhân nhất định sẽ kiến nghị lên Thị trưởng Lưu cho Hoàng Tiểu Minh thế chỗ Tống Đạo Minh. Tục ngữ có câu lùi một bước để tiến ba bước, cho dù Hoàng Tiểu Minh không làm được thư ký cho Thị trưởng Lưu, thì với tài đức của Hoàng Tiểu Minh cũng có thể đổi sang ôm gốc cây khác, nhưng Hoàng Tiểu Minh lại chọn cách rút khỏi dòng nước xiết, một người nếu chưa từng bị xói mòn bởi dòng nước xiết, sẽ không thể hiểu được lựa chọn của Hoàng Tiểu Minh. Huống hồ đây là thế giới của bợ đỡ nịnh nọt, có ai không biết quyền lực chi phối hướng đi của xã hội chứ, tôi tin thế giới nội tâm của Hoàng Tiểu Minh sẽ rất dằn vặt đau khổ, nhưng trong thế giới bợ đỡ nịnh nọt này, tôi càng tin chắc anh ta không thể tìm được người nào có thể thẳng thắn nói ra tất cả. Trên thực tế đâu chỉ có một mình Hoàng Tiểu Minh, bản thân tôi cũng không thể nói ra hết nỗi khổ tâm trong lòng mình với bất kỳ ai. Hiện tại tôi vẫn không thể đoán được, Hoàng Tiểu Minh từ chức là vì chạy trốn, hay là tỉnh táo. Không một ai biết được trong sâu thẳm tâm hồn, rốt cuộc Hoàng Tiểu Minh đã xảy ra chuyện gì, nhưng theo những gì tôi hiểu về Hoàng Tiểu Minh, tôi tin anh ta nhất định sẽ tái sinh ở niết bàn. Chính vì lẽ đó, anh ta mới có dũng khí từ chức. Dũng khí này không chỉ không có ở kẻ không trốn trong lâu đài, mà người chưa bước vào lâu đài cũng không một ai cho rằng lâu đài là thiên đường. Tôi không biết đây là tiến bộ hay là thụt lùi, tôi chỉ biết có nhiều người thà cam chịu cuộc sống nghèo nàn trong lồng chứ không muốn sống tự do tự tại cơm no áo ấm, huống hồ thực tế thì sống trong lồng có thể cơm no áo ấm, còn tự do tự tại thường lại đói khát bần hàn! Không phải mọi người không thích tự do tự tại, mà là không quen, bởi sống lười biếng trong chiếc lồng quyền lực quá lâu, hệt như con chim trong miêu tả của Lỗ Tấn, một khi mở lồng ra, cánh đã bị tê liệt, đã mất đi chức năng bay.

Tôi là một kẻ luôn khao khát được bay, càng khao khát được cùng bay với người mình yêu, nhưng giờ đây tôi chỉ còn lại một chiếc cánh, tôi hy vọng được giống như người vợ Helen trong *Lời nói dối chân thành*, trong thời khắc nguy cấp nhất đã có được sự bảo vệ của người chồng Harry, còn được tận mắt chứng kiến chồng thể hiện năng lực siêu phàm. Tôi không có được sự may mắn như Helen, nhưng từ đáy lòng tôi không cam tâm với sự bất hạnh này, bởi người chồng của tôi xuất hiện trước tôi bằng hình tượng giả dối, cố tình che giấu đi người chồng thông minh tháo vát mà tôi yêu, tôi sống bao nhiêu năm với một Vương Triều Quyền giả, tôi không đáng phải

gánh chịu hoàn toàn trách nhiệm trong cuộc hôn nhân này, tôi phải tìm ra sự thật đó, tôi phải hỏi hắn ta, rốt cuộc tình yêu là gì? Tôi càng nghĩ càng kích động, không nén nổi bèn quay số di động của Vương Triều Quyền do Hứa Trí Thái cho tôi, không ngờ ngay lập tức nghe được giọng nói trầm ấm của Vương Triều Quyền: "Alo!"

Tôi đã là Thư ký Thị trưởng - Chu Đại Vỹ

Ông lão José Arcadio Buendía trong *Trăm năm cô đơn* nói: "Điều quan trọng nhất là đừng bao giờ đánh mất phương hướng." Câu nói này dường như đã trở thành tấm bia đá của tôi. Tôi may mắn làm việc bên cạnh Bành Quốc Lương nhưng lại không đánh mất phương hướng.

Từ sau khi hành vi tham nhũng của Bành Quốc Lương bại lộ, tôi luôn xét lại toàn bộ nhất cử nhất động của mình, cảm thấy lựa chọn tốt nhất chính là đến nhà Thị trưởng Lưu một chuyến trước khi vụ án vỡ lở. Một điều rất rõ ràng, cuộc mạo hiểm làm một "kẻ tố giác" nhận được sự khen ngợi rất lớn của Thị trưởng Lưu, ông khẳng định chắc chắn đối diện với nguyên tắc chính trị tôi không những không đánh mất phương hướng, mà còn dũng cảm đứng ra vạch trần tội ác, còn nói tôi là một người trẻ tuổi khá nhuần nhuyễn chính trị, không hổ danh là cựu sinh viên chuyên ngành chính trị học, không chỉ biết chính trị, mà còn phải hiểu chính trị. Lúc rời khỏi nhà ông ấy, tôi đã có dự cảm, buổi tối có vẻ như rất yên bình hôm nay có thể mang lại một điều mới mẻ trên con đường làm chính trị của mình. Quả nhiên, chỉ mấy ngày sau trong lúc tìm tôi đánh cờ Tiêu Phúc Nhân đã tiết lộ với tôi, Tống Đạo Minh sắp rời khỏi văn phòng Ủy ban thành phố, Trưởng phòng đang lựa chọn thư ký, anh ta đã tiến cử tôi với cả Tống Đạo Minh và Thị trưởng Lưu. Tống Đạo Minh rất coi trọng tôi, Thị trưởng Lưu cũng cơ bản hài lòng, anh ta dặn tôi thời gian này phải giữ mồm giữ miệng, đồng thời không được để xảy ra bất kỳ sai sót nào. Tôi cảm kích bày tỏ lòng cảm ơn chân thành của mình với chủ nhiệm Tiêu.

Tôi luôn cho rằng làm thư ký Thị trưởng là mượn núi Chung Nam[(1)] làm lối tắt để lên làm quan trong nghiệp chính trị của mình, một chuyên viên cấp chủ nhiệm cỏn con như tôi, từng bước từng bước chịu đựng, leo lên được đến cấp cục, không mất khoảng năm sáu năm là điều hoàn toàn không thể, huống hồ đại đa số mọi người đều giống Hứa Trí Thái, dù có chịu đựng đến mười lăm mười sáu năm cũng không thể leo lên được đến cấp Phó Cục, may ra thì lên được chức Phó phòng, Trưởng phòng là hết số. Làm Thư ký

Thị trưởng lại hoàn toàn khác, là dưới một người mà trên vạn người, giống như cấp bậc của tôi đây, một khi theo Thị trưởng Lưu, tôi sẽ lập tức trở thành thư ký cấp cao, không quá hai năm làm chuyên viên chính, một khi giải quyết được cấp chuyên viên chính, sẽ gần hơn với cấp Phó Cục một bước, lại chịu khó thêm hai năm nữa là có thể kiêm nhiệm chức Phó chủ nhiệm văn phòng được rồi. Trong vòng năm năm này, tôi dám bảo đảm mình sẽ đến làm lãnh đạo một phòng sở hoặc huyện (thị) giống Tống Đạo Minh, trở thành lãnh đạo cấp Cục trẻ nhất thành phố Đông Châu. Nói thật lòng, đây là giấc mơ bước vào văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố của tôi, không ngờ chỉ trong mấy năm nếm mật nằm gai đã nhanh chóng đơm hoa kết trái.

Để mong mỏi ngày này đến sớm, tôi thậm chí còn cầu mong Bành Quốc Lương bị song quy sớm chút, để chứng minh những lời tôi nói với Thị trưởng Lưu ngày hôm đó hoàn toàn là sự thật, nếu không há chẳng phải sẽ trở thành kẻ dối trá hay sao! Vì thế, suốt ngày quanh đi quẩn lại tôi lại hỏi "mèo mun", tại sao mưa nguồn vẫn chưa đến? "Mèo mun" luôn làm ra vẻ tiên tri nói: "Sấm dậy giữa buổi trời quang!" nhưng sấm đâu không nghe thấy, vì song quy được tiến hành bí mật, nhưng trên quan trường Đông Châu đã đón một trận động đất đầu tiên trong lịch sử.

Trước khi cơn địa chấn xảy ra không hề có chút dấu tích nào của cơn mưa dông trước lúc mưa nguồn, bởi tối hôm đó Bành Quốc Lương còn tiếp lãnh đạo của Bộ Thương mại. Ngày hôm đó phòng Tổng hợp 2 đều hoàn toàn bình thường, buổi trưa Dương Hằng Đạt còn đến văn phòng của Bành Quốc Lương báo cáo công việc, nhưng tối hôm trước đó "mèo mun" đã cố ý gọi điện cho tôi, dặn tôi hãy đọc cuốn *Bút ký hiện thực quan trường*, nếu nói là trước khi Bành Quốc Lương bị song quy có dấu hiệu báo trước, thì đây chính là dấu hiệu duy nhất. Không, không phải là dấu hiệu, mà là ám hiệu. "Mèo mun" đang ám thị cho tôi biết, hành động song quy sắp bắt đầu.

Sáng sớm hôm sau tôi cố ý tìm cuốn *Bút ký hiện thực quan trường* trên giá sách nhét vào cặp công văn, cuốn này bố tôi tặng khi tôi mới bước chân vào Ủy ban nhân dân, tôi luôn nhét trên giá sách, chưa từng xem qua. Thực tế "mèo mun" luôn khuyên tôi đọc cuốn tiểu thuyết này, nhưng vì lười nhác nên tôi cứ ậm ừ cho qua. Tối qua nghe giọng của cô ấy rất khác thường, mất

hẳn vẻ dịu dàng thường ngày, với vẻ bình tĩnh trước khi lâm trận bắt chuột, cô nàng nói với tôi, Bí thư Tề bắt đầu đọc cuốn sách này rồi, lúc này trong lòng tôi bỗng trở nên vô cùng hồi hộp.

Tôi nghe "mèo mun" nói, Tề Tú Anh có một thói quen, mỗi lần trước khi đích thân thụ lý án đều đọc cuốn *Bút ký hiện thực quan trường* một lần. Tôi hỏi "mèo mun": "Có phải sắp kéo lưới không?" "Mèo mun" không có ý kiến. Nói thật, tâm trạng tôi rối rắm đến mức suốt đêm hôm đó không tài nào chợp mắt được, bởi lẽ một khi kéo lưới Bành Quốc Lương khó giữ nổi mạng, tôi lại vì thế mà xây dựng được một hình tượng "hiểu chính trị" trong mắt Lưu Nhất Hạc. Rất có thể từ đây tôi sẽ phất lên như diều gặp gió, nhưng nhớ đến giọng nói tiếng cười của Bành Quốc Lương thường ngày lưu lại trong tâm trí tôi, thực lòng tôi cũng có chút không đành. Không ngờ phải xoáy sâu vào đấu đá chính trị, quả thật đời người thay đổi khó lường, trong lòng tôi bỗng thôi thúc phải đọc cuốn *Bút ký hiện thực quan trường*. Lâu nay tôi vẫn cho rằng tham nhũng gắn liền với vận mệnh quốc gia, huống hồ chủ nhân của trò chơi lại ấp ủ một mong muốn bức thiết "cứu Trung Quốc" để viết nên bộ "giáo khoa thư" này. "Bộ giáo khoa thư này, nửa trước sẽ dành riêng để chỉ trích những thói hư tật xấu trong quá trình làm quan của họ, lên tiếng kêu gọi họ biết sai phải sửa; nửa sau là dạy cách thức làm quan." Hồi 44 trong sách còn viết về lửa cháy trong giấc mơ; có người nói rằng: "Vẫn in nửa trước ra, tuy không thể dẫn ra điều phải, nhưng có thể ngăn được điều trái. Huống hồ cổ nhân trước đây là lấy nửa trước của *Luận ngữ* để trị thiên hạ, cho nên nửa bộ cũng đâu có ảnh hưởng gì?" Bộ tiểu thuyết này dám so sánh với nửa bộ *Luận ngữ*, tránh sao khỏi khiến tôi bỗng nóng lòng muốn đọc, hơn nữa nó còn có tác dụng "ngăn ngừa điều trái", thế là sau khi đến văn phòng, thấy buổi sáng rảnh rỗi, tôi bèn mang ra say sưa đọc.

Vừa đọc được mấy trang, Âu Bối Bối dường như thấy tôi có chút khác thường, liền lừ lừ bước đến, buông một câu châm chọc: "Đại Vỹ, *Bút ký hiện thực quan trường* hay là *Cờ hiện thực quan trường*?"

Tôi nói với chị ta, đạo làm quan và đạo chơi cờ có cái duyên không hẹn mà gặp, nói ngay như cuốn sách này, mỗi hồi trong đó đều ứng với một cuộc cờ tàn. Âu Bối Bối bĩu môi chế nhạo. Đúng lúc đó Dương Hằng Đạt đẩy cửa bước vào, anh ta mới đến văn phòng Bành Quốc Lương xin chỉ thị công việc,

nhìn thấy tôi bên cuốn *Bút ký hiện thực quan trường* ngạc nhiên hỏi: "Hôm nay sao vậy, Hoàng Tiểu Minh mới mượn từ phòng tư liệu về một cuốn *Sử ký*, Đại Vỹ lại chuyển từ sách hướng dẫn đánh cờ sang *Bút ký hiện thực quan trường*, xem ra phòng Tổng hợp 2 muốn chấn hưng nền quốc học chăng!"

Âu Bối Bối chêm vào: "Trưởng phòng Dương, ai nói cổ kim hoàn toàn khác biệt? Giữa các thế hệ khác nhau đều có chỗ đồng điệu, hai câu hay nhất trong *Thất lý lại* của Tạ Linh Vận nói rất rõ vấn đề, một bộ *Bút ký hiện thực quan trường*, một bộ *Sử ký* có giống một vở kịch không?"

Người nói là Âu Bối Bối thì vô tình, nhưng người nghe là tôi lại hữu ý, bất kỳ quan to nào trên quan trường đều được ghi chép trong sử sách, chỉ có điều không phải rạng danh sử sách, mà là để tiếng xấu muôn đời. Trên thực tế, sử sách thực sự không phải là sách lịch sử, mà là lòng dân. Với khả năng của Hoàng Tiểu Minh, hắn chắc chắn không thể chưa từng đọc *Sử ký*, tại sao đột nhiên hắn lại muốn ôn lại *Sử ký* nhỉ? Chắc chắn hắn đã có dự đoán về kết cục của Bành Quốc Lương rồi, nếu quả thật như vậy, trong lòng hắn lúc này nhất định vừa hoang mang vừa đau khổ, nếu không sẽ không đến mức phải tìm câu trả lời trong *Sử ký*. Thực ra cũng chưa chắc có thể tìm được câu trả lời gì, chẳng qua là tự an ủi bản thân mà thôi. Mặc dù người ta thường lấy *Sử ký* làm gương răn, nhưng chớ quên người ta cũng thường mắng *Sử ký* là một con điếm, ai có thể đảm bảo chiếc gương lịch sử này chưa từng bị gái điếm soi vào? Trái lại, một khi Bành Quốc Lương bị lột mặt nạ, người chịu tác động mạnh nhất chính là Hoàng Tiểu Minh, đến lúc đó Hoàng Tiểu Minh sẽ trở thành kẻ chịu tội thay, hay là vật hy sinh của phần tử tham nhũng? Tôi không dám đoán định hàm hồ, chỉ có điều ngoài việc mừng cho mình, tôi cũng không khỏi cảm thấy hối tiếc cho Hoàng Tiểu Minh. Đối với tôi, chính trị vẫn thuộc nghệ thuật; còn đối với Hoàng Tiểu Minh, chính trị đã là một "trò đùa" không dám ngoái nhìn lại, và là một "trò đùa" không thể gây cười. "Trò đùa" diễn tiến thành một canh bạc, Hoàng Tiểu Minh là kẻ bị đẩy đến trước "xới bạc", do không tình nguyện, hắn không chỉ thua mất lý tưởng, mà rất có thể còn sắp thua cả tín niệm, khiến tinh thần hắn chẳng khác gì mớ bòng bong hỗn độn.

Nghĩ đến những điều này, tự nhiên tôi không khỏi sợ nổi da gà, bởi lựa chọn của Hoàng Tiểu Minh xém chút chính là lựa chọn của tôi. Nhân vật Albert của Borges từng nói rằng: "Trong tất cả các cuốn tiểu thuyết hư cấu, mỗi khi một người phải đứng trước nhiều lựa chọn khác nhau, họ luôn lựa chọn một khả năng, gạt bỏ các khả năng khác. Trong cuốn tiểu thuyết hỗn độn phức tạp này, nhân vật chính lại lựa chọn tất cả các khả năng." Trên thực tế, đó là điều không thể, mỗi người đều chỉ có thể có một kết cục, giống như Albert không thể thoát khỏi sự truy bắt của Richard Madden, Hoàng Tiểu Minh cũng không thể thoát khỏi số phận của "trò đùa". Vậy còn tôi vẫn ngồi trong bữa tiệc quyền lực thì sao? Khả năng cuối cùng của tôi là gì? "Mỗi kết cục đều có một số phân nhánh khác, rõ ràng, kết cục của Hoàng Tiểu Minh đã thành kết cục mới của tôi, nhưng tôi biết cuốn *Vườn hoa con đường nhỏ giao thoa* không phải là một cuốn tiểu thuyết hỗn độn bát nháo, đúng như câu nói của Albert: "Trong tình huống nào một cuốn sách mới có thể thành vô hạn? Tôi cho rằng chỉ có một tình huống, đó là tuần hoàn liên tục, nối tiếp không ngừng. Trang cuối cùng tương tự như trang đầu tiên, như vậy mới có thể nối tiếp nhau liên tục không dứt." Phân tích kỹ câu nói của Albert, loại sách tuần hoàn liên tục, nối tiếp không ngừng này chỉ có thể là sách sử. Tôi đoán Hoàng Tiểu Minh đã phát hiện ra bí mật này, nếu không hắn sẽ không đi tìm câu trả lời từ trong *Sử ký*, thực chất trong Thư viện tháp chọc trời Borges đã cho câu trả lời, chính là "sau khi lặp lại sẽ trở nên có trật tự". Tôi hoàn toàn không mong muốn lặp lại số phận của Hoàng Tiểu Minh, chính vì lẽ đó, tôi mới quyết định bỏ tối theo sáng, tôi cũng không thể lặp lại số phận của Hoàng Tiểu Minh, "vì thời gian liên tục tỏa nhánh, dẫn đến vô số tương lai." Nghĩ đến đây, tâm trạng cô đơn của tôi cũng nhẹ nhõm hơn nhiều.

"Mèo mun" kể cho tôi nghe tất cả các cảnh tượng khi quan chức tham nhũng bị song quy, lúc nghe cô ấy kể qua điện thoại với tôi toàn bộ quá trình Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên, Trần Thực, Hồ Chiếm Phát và Hoàng Tiểu Minh bị song quy, tôi không khỏi rợn tóc gáy! Có người nói, chính trị chính là một trò chơi, tôi cũng từng hùa theo, nhưng khi tôi nghe được "mèo mun" thuật lại thời điểm tổ chuyên án quyết định song quy Bành Quốc Lương tại phòng họp của Thị trưởng Lưu thì vẻ mặt của Bành Quốc Lương hệt như lá rau còn mắc lại trong kẽ răng bị xỉa đi, liệu có ai còn dám xem chính trị như một trò chơi? Năm đó Bành Quốc Lương vừa thăng nhậm

chức Phó Thị trưởng, chắc hẳn cả dòng họ đều lấy làm vinh dự, luc đó ông ta chắc chắn không thể ngờ đến kết cục một bước vào tù như hôm nay. Kẻ nào bước chân vào chính giới lại không mong muốn chức quan của mình đan xen tua tủa như hoa mè, nhưng nhìn thấy kết cục hôm nay của Bành Quốc Lương, có nên lấy đó làm gương chăng? Thế nhưng, tôi đã nhầm, những điều tôi nghe thấy, nhìn thấy dường như phần lớn đều là từ những người lấy chuyện đó làm hả hê, cơ hồ chuyện này chỉ có thể xảy ra đối với Bành Quốc Lương, chứ không thể xảy ra với họ, điều này khiến tôi thực sự khó hiểu. Theo lẽ thường, thỏ khôn chết chó săn bị nấu, tại sao khi thỏ khôn chết, rất nhiều người có tâm lý ăn thịt, nhưng lại rất hiếm khi tĩnh tâm lại nghĩ xem tại sao thỏ chết? Cũng có thể vì tôi cũng khá gần gũi Bành Quốc Lương, lại tìm được một cô bạn gái suốt ngày chỉ có mỗi việc là bắt quan chức tham nhũng, tình cảnh hiện tại của tôi vốn không cho phép tôi ngừng xét lại. Sau một hồi suy xét, tôi hiểu ra một đạo lý, nếu không có ai giám sát người giám sát, thì sẽ không thể có ánh sáng chân chính, đây chính là nguyên nhân thực sự khiến quan chức tham nhũng đông như kiến.

Sau khi Bành Quốc Lương bị vạch tội, tôi đặc biệt quan tâm đến số phận của Hoàng Tiểu Minh, tôi dặn "mèo mun" lén quan sát Hoàng Tiểu Minh, không hiểu tại sao, tôi luôn có cảm giác áy náy với anh ta, cảm thấy khi tôi tranh giành với Hoàng Tiểu Minh chức thư ký cho Bành Quốc Lương, nếu tôi kiên trì thêm một chút, rất có thể Bành Quốc Lương sẽ chọn tôi làm thư ký, chứ không phải anh ta, vậy thì hôm nay kẻ bị "gom" vào chính là tôi, may mà lúc đó cha tôi không coi trọng Bành Quốc Lương, kiên quyết phản đối tôi làm thư ký cho ông ta, tôi mới luyến tiếc từ bỏ. Không chỉ có vậy, tôi còn ngầm lợi dụng Hồ Chiếm Phát thêm dầu vào lửa "giúp" Hoàng Tiểu Minh một tay, khiến anh ta thuận lợi đạt được ý nguyện, bằng không nếu tôi khiêu khích Hồ Chiếm Phát thọc gậy bánh xe, thì cũng chưa biết hươu chết sẽ về tay ai. Chính vì thế, sau khi Hoàng Tiểu Minh được thả, tôi hoàn toàn không có can đảm gọi điện, cứ nghĩ đến bộ dạng thất hồn lạc phách của anh ta, lòng tôi lại hoang mang. May mà Hoàng Tiểu Minh chưa đi quá xa, hoặc phải nói là rất biết kiểm soát bản thân, đã không xách túi tiền đứng cạnh xới bạc, càng không đích thân tham gia đánh bạc, thậm chí còn không theo Bành Quốc Lương xuất cảnh, vốn tổ chuyên án định đặt anh ta làm "cơ sở", muốn dùng làm đầu mối đột phá. Sau khi điều tra, phát hiện Hoàng Tiểu Minh gần bùn nhưng chẳng hôi tanh mùi bùn, họ vừa kinh ngạc, vừa khâm

phục, vì vậy mới nhanh chóng được trả tự do. Chỉ có điều sau khi vụ án Bành Quốc Lương vỡ lở, đồng nghiệp trong cơ quan phát hiện "mèo mun" nằm vùng trong tổ tạp vụ chính là bạn gái của tôi, dư luận dị nghị rần rần, suốt một thời gian khiến tôi luôn thấy trời đất xám xịt, giống như kẻ nằm vùng không phải là Thượng Tiểu Quỳnh mà là tôi vậy. Còn có kẻ thầm chửi tôi là "chó mặt trắng", có người chửi thẳng tôi là kẻ phản bội, tóm lại hầu hết mọi người đều cho rằng nhân phẩm của tôi có vấn đề, may mà tôi đã nhanh chóng được đề bạt tiếp quản vị trí của Tống Đạo Minh, làm thư ký cho Thị trưởng Lưu, những kẻ chỉ trỏ sau lưng kia gặp tôi mới lại bắt đầu khom mình vâng dạ, điều này khiến tôi có nhận thức sâu hơn về nhân tính.

Đối với người ngoài, cuộc sống của viên chức chắc chắn là cuộc sống trên đầu sóng ngọn gió, quan trường phải là biển cả mênh mông của cải cách mở cửa, nhưng đối với tôi, quan trường lại giống một viện điều dưỡng quốc tế, "sơn trang" cách biệt với thế giới bên ngoài như trong hư cấu của Thomas Man, quan trường hệt như một ngọn "núi ma", ở lâu ngày trong đó, sẽ khó tránh khỏi cảm giác nhàn rỗi giống với khách trị liệu trong đó. Đúng như miêu tả của một đoạn xuất sắc nhất trong tác phẩm *Tuyết:* "Ngày mặt trời mọc quá ít, ánh sáng mặt trời quá ít; mà ánh sáng mặt trời là nhân tố trị liệu chủ yếu, thiếu sự trợ giúp của nó, quá trình phục hồi sẽ bị trì hoãn, đó là điều chắc chắn..." Rõ ràng do ánh sáng mặt trời quá ít, cho nên tôi mới tự cho mình là "chuột trong nhà", thực chất từ đáy lòng tôi luôn khao khát ánh sáng, khao khát ấm áp, khao khát tự do, đến nỗi trong mơ tôi cũng hướng về "thiết bị mặt trời nhân tạo trên núi cao". Tôi tưởng tượng nó hùng tráng như phi thuyền trong vũ trụ, tưởng tượng giống như những khách trị liệu "cho dù có nằm im thư giãn, trông họ vẫn giống một nhà chinh phục". Nhưng sau khi tỉnh mộng, tôi không ngừng tự hỏi mình, trong không trung có mặt trời đỏ chói, tại sao vẫn còn phải tạo ra mặt trời giả? Nhưng trong mắt mỗi người đều có một "mặt trời nhân tạo trên núi cao", mọi người say sưa chìm đắm trong sự ấm áp, bận rộn đến mức không rời ra được, trên thực tế, có một điều chắc chắn là ngay cả thời gian cũng sẽ biến mất. Tôi bỗng ngộ ra, trong *Trăm năm cô đơn*, Remedios người Di-gan sau khi chết đi vì không chịu nổi cô độc nên đã quay trở lại nhân gian, đó là vì người Di-gan luôn lấy bốn biển làm nhà, nhìn thấu hỉ nộ ly hợp của nhân gian, còn người trốn trong "núi ma" và người sống ở Macondo có một điểm chung đó là họ sống thư thái an nhàn tuyệt đối, đến nỗi người trong "sơn trang" đã xóa bỏ thời

gian, còn người Macondo đều mắc phải chứng bệnh quên. Từ sâu thẳm tôi luôn khao khát hướng tới cuộc sống tự do tự tại, vì tôi sợ cô đơn, sợ thần chết, nhưng trên "núi ma" có "tuyết xây thành xây lũy, tuyết vô cùng vô tận", José Arcadio Buendía cũng khẳng định, "xung quanh Macondo đều được biển cả bao quanh", hầu như không một ai có thể thoát ra được.

Đối với tôi, làm thư ký cho Thị trưởng Lưu là một sự giải thoát, bởi Lưu Nhất Hạc tự xưng là phu thuyền của con tàu khổng lồ Đông Châu. Cuộc sống của phu thuyền là đi ngược dòng, chỉ có nhân tài lội người dòng mới có thể tìm đến ngọn nguồn của sông lớn, tôi thích cuộc sống này, bởi nó có chút mùi vị của Columbus tìm kiếm đại lục mới. Huống hồ Lưu Nhất Hạc tự xưng phu thuyền là nhún nhường, thực ra ông ta là thuyền trưởng có thẩm quyền nhất trên con tàu khổng lồ Đông Châu này, làm thư ký cho một thuyền trưởng như vậy, mặc dù ngao du qua địa ngục, cũng sẽ giống Dante gặp Virgil đang thẳng hướng đến thiên đường. Nhưng người như Lưu Nhất Hạc vĩnh viễn không thể xuống địa ngục, có chăng cũng chỉ vòng quanh địa ngục, rồi sau đó sẽ lên thiên đường, đây chính là nguyên nhân căn bản nhất khiến tự đáy lòng tôi luôn mong muốn được theo ông ta. Về điều này, tôi đã may mắn hơn Hoàng Tiểu Minh rất nhiều.

Điều đáng sợ nhất trên quan trường là theo nhầm người, bất hạnh của Hoàng Tiểu Minh chính là thế; đáng sợ nhất trên tình trường là yêu nhầm người, còn Âu Bối Bối là yêu đúng người, nhưng cuối cùng lại lựa chọn sai. Cô ta luôn cho rằng mình yêu sai người, thực chất tâm hồn cô ta đã bị quyền lực làm méo mó, một kẻ luôn bị giam cầm bởi lòng ham chuộng hư vinh từ trong sâu thẳm nhất, một khi được phóng thích, tất nhiên mất phương hướng yêu, đúng như lời của Dante: "Kiêu ngạo, đố kỵ, tham lam là ba ngôi sao hỏa, chúng thiêu đốt tâm hồn con người." Âu Bối Bối luôn tỏ ra kiêu ngạo vì dung mạo xinh đẹp của mình, nhưng lại tự ti vì cho rằng mình lấy phải một người đàn ông tầm thường, cô ta khao khát cuộc sống thê quý phu vinh, luôn đố kỵ với những phụ nữ may mắn lấy được chồng có quyền có thế, từ đó nảy sinh lòng ham muốn đánh đổi dung nhan lấy phú quý. Số phận dường như cố ý trêu ghẹo, không những khiến cô ta tự ăn quả do mình gieo nên, mà còn ném cho cô ta một "lời nói dối chân thành". Tôi có thể tưởng tượng được, khi cô ta biết "lời nói dối chân thành" này, linh hồn sẽ bị ném vào địa ngục ngay tức khắc. Sự đau đớn và giày vò này thậm chí còn

khủng khiếp hơn rất nhiều so với Hoàng Tiểu Minh, may sao luyện ngục là cảnh giới của ăn năn và hy vọng. Tôi tin rằng, ngay đến Vương Triều Quyền đang được cán bộ cơ quan loan truyền là anh hùng chống khủng bố và anh hùng chống tham nhũng kia cũng chưa chắc đã sung sướng gì, linh hồn hắn chắc chắn cũng đang bị giày vò trong núi luyện ngục, nói không chừng sẽ có thể hội ngộ với linh hồn của Âu Bối Bối trong lạc viên trên đỉnh núi, đương nhiên đây chỉ là tưởng tượng của tôi mà thôi.

Sở dĩ tôi cho là như vậy, là vì tôi cảm thấy Vương Triều Quyền có thể là một cảnh sát chống khủng bố, một người hùng chống ma túy thì xuất sắc, nhưng lại không phù hợp với vai trò làm chồng. Tôi cho rằng một người đàn ông nếu không thể mang lại hạnh phúc cho người mình yêu, thì đừng nên lấy người đó, làm lỡ hạnh phúc cả đời của người phụ nữ là sỉ nhục lớn nhất của một thằng đàn ông. Tôi nghĩ Vương Triều Quyền không thể không hiểu điều này, nếu không khi đối diện với chuyện hồng hạnh vượt tường của Âu Bối Bối, hắn sẽ không bình tĩnh đến vậy, hơn nữa còn khăng khăng không chịu ly hôn. Tôi từng nghe Âu Bối Bối nói, là cô ta ép Vương Triều Quyền ký vào đơn xin ly hôn, tôi cũng có thể lý giải được tâm trạng lúc đó của Âu Bối Bối. Đến lúc ấy Âu Bối Bối vẫn còn ôm ảo tưởng với Bành Quốc Lương, cô ta không hiểu, với loại người như ông ta, cô ta chẳng qua chỉ là gái đẹp để ngủ cùng mà thôi. Kẻ có ham muốn quyền lực càng mạnh, ham muốn chiếm hữu càng lớn, khi con đường quyền lực đình trệ không tiến, để ham muốn quyền lực được phát tiết, người ta thường chuyển hướng sang chiếm hữu đàn bà, ham muốn chiếm hữu mạnh là căn bệnh vô phương cứu chữa của kẻ sùng bái quyền lực. Âu Bối Bối là người đàn bà thích ảo tưởng, cô ta cho rằng ái tình phải là "Eva ngàn khuôn mặt", nhưng Vương Triều Quyền lại không phải là "Adam ngàn khuôn mặt". Mặc dù do nghề nghiệp đặc thù khiến cho thế giới nội tâm của Vương Triều Quyền đầy sóng gió biến động, nhưng hắn ta lại xuất hiện trong cuộc sống của Âu Bối Bối với hình tượng nhạt nhẽo bình thường, thậm chí còn có chút tầm thường, gián tiếp dẫn đến sự lầm đường lạc lối của Âu Bối Bối. Vương Triều Quyền ra đi, lắc mình biến thành Phó phòng chống khủng bố, văn phòng công an tỉnh, còn hưởng tiếng thơm người hùng chống khủng bố và người hùng chống tham nhũng, điều này thật không công bằng với Âu Bối Bối, lẽ nào thân phận thật của Vương Triều Quyền lại nhân Bành Quốc Lương xảy ra chuyện mà được bàn tán xôn xao trong cơ quan. Mỗi sáng sớm Âu Bối Bối đều đến phòng Tổng hợp 2 với

hai mắt sưng húp, mặc dù cô ta cố tỏ ra như không có chuyện gì, nhưng ngồi đối diện cô ta, tôi vẫn cảm nhận được tâm trạng nặng nề ẩn sau sự cố gắng ngụy trang đó. Đúng như câu nói của Milan Kundera: "Trong thơ tình của các thời đại, phụ nữ luôn khao khát chịu đựng sức nặng của cơ thể đàn ông. Vì thế, trách nhiệm nặng nề nhất cũng đồng thời trở thành hình tượng có sức hấp dẫn nhất. Trách nhiệm càng nặng, cuộc đời chúng ta càng gần với mặt đất, nó sẽ càng rõ ràng thực tế.

Từ việc Âu Bối Bối không thể chịu đựng được sức nặng của cuộc sống, không khỏi khiến tôi phải nhớ đến vị hôn thê của mình Thượng Tiểu Quỳnh, người phụ nữ này bẩm sinh rất giống mèo, đời này tôi bị định sẵn phải trở thành "con chuột" để cô ấy đuổi bắt. Tôi không biết tại sao mình lại cam tâm tình nguyện phục tùng cô ấy, tình nguyện trở thành miếng mồi cho cô ấy, tôi chỉ biết mình là phần trọng lượng mà cô ấy khao khát được gánh chịu. Trọng lượng của tôi càng nặng, cô ấy càng yên tâm. Thứ tôi có thể đạt được từ sự yên tâm này không chỉ là tình yêu, mà còn mang ý nghĩa nhân tính. Nếu không có "mèo mun", tôi không có đủ tự tin để đứng trước Lưu Nhất Hạc, chính nhờ cô ấy thông qua điều tra bí mật đối với Lưu Nhất Hạc, mà khiến tôi thấy rõ phẩm chất công bộc của ông ta. Trước đó tôi luôn không hiểu tại sao Lưu Nhất Hạc yêu cầu treo tấm hoành phi "vì công dân phục vụ" trong phòng họp thường vụ Ủy ban nhân dân thành phố, mà không phải là "vì nhân dân phục vụ", qua điều tra của "mèo mun" khiến tôi hiểu được nỗi khổ tâm của ông ta, ông ta là người khai thông tư tưởng cho các cán bộ công chức, cái gọi là "hiện đại của con người" trên thực tế chính là thực hiện chuyển hóa "nhân dân" thành "công dân". Cũng chính vì "mèo mun" xúi giục, tôi mới lợi dụng sự tín nhiệm của Hồ Chiếm Phát, đến nhà anh ta trộm bản sao cuốn *Bút ký công chức*, lại thêm cả băng ghi hình của Vương Triều Quyền, từ đó mới dẫn đến cơn địa chấn lớn nhất từ trước đến nay trong lịch sử quan trường Đông Châu. Chính vì lẽ đó tôi mới tràn đầy tự tin khi bước vào căn biệt thự của Thị trưởng Lưu.

Đương nhiên ngay từ lần đầu phát hiện "mèo mun" đến tổ tạp vụ văn phòng để nằm vùng, tôi đã có một cảm giác phấn khích khó gọi tên, vì tôi bị sự im lặng tuyệt đối đè nén quá lâu rồi, mà tôi lại rất ghét phải nhàn nhã tĩnh tại như những "khách trị liệu" trên "núi ma", tôi khao khát giông tố bão táp, khao khát dậy sóng trong lòng. Quan trọng hơn là lần nằm vùng trong

tổ tạp vụ văn phòng này, "mèo mun" sẽ cần có người phối hợp, và tôi là người đảm đương trách nhiệm trên mà không có gì phải hổ thẹn cả. Sở dĩ tôi có cảm giác phấn khích khó gọi tên này, là do ngay từ khi bắt đầu tôi đã ý thức được bất kể "mèo mun" của tôi có điều tra được điều gì hay không, đều sẽ trở thành nguồn tư liệu chính trị tốt nhất của mình, nói không chừng tôi có thể dùng nó để thay đổi vận mệnh chính trị của bản thân.

Sự thật đã chứng minh, tất cả đều tiến triển theo đúng dự kiến của tôi. Thậm chí sau khi Dương Hằng Đạt biết được thân phận thật của "mèo mun", đã lập tức mời tôi và "mèo mun" đi ăn. "Mèo mun" thừa biết dụng ý của Dương Hằng Đạt, bèn khéo léo từ chối, còn tôi lại không thể không giữ thể diện cho Dương Hằng Đạt, bèn biến khách thành chủ, mời hắn ta đến câu lạc bộ vườn hoa Hà Cảng uống rượu, Dương Hằng Đạt vui vẻ nhận lời.

Sở dĩ Hằng Đạt muốn cùng tôi uống rượu, là vì kể từ sau sự cố Bành Quốc Lương, hắn ở vào tình thế vô cùng khó chịu. Hắn và Hoàng Tiểu Minh được xem là hai cánh tay đắc lực của Bành Quốc Lương, nay tiền đồ của Hoàng Tiểu Minh không cần đoán cũng biết, Dương Hằng Đạt cũng tự thấy hoang mang với tiền đồ của mình, tồi tệ nhất là mối quan hệ thân thiết giữa hắn và Bành Quốc Lương, hắn lại không chút hề hấn gì, điều này khiến cả cơ quan đều xôn xao dị nghị, rất nhiều người thầm cho rằng số phận của hắn phải như số phận của Hoàng Tiểu Minh mới đúng, đây chính là nỗi khổ của Dương Hằng Đạt. Tôi biết hắn muốn nhanh chóng thoát khỏi nỗi khổ tâm này, đây chính là nguyên nhân chủ yếu khiến hắn mời tôi uống rượu. Hắn cho rằng Thượng Tiểu Quỳnh là bạn gái tôi, nhất định tôi sẽ biết rất nhiều chuyện liên quan đến tình hình vụ án, sở dĩ tôi biến khách thành chủ mời hắn uống rượu, chính xác là muốn tiết lộ với hắn chút thông tin có giá trị, bởi từ trước đến giờ tôi chưa bao giờ quên Dương Hằng Đạt từng có năm năm làm thư ký cho lãnh đạo cũ, đây là điểm mà khi lãnh đạo cơ quan cân nhắc tiền đồ của Dương Hằng Đạt không thể không xét đến. Thậm chí ngay đến Thị trưởng Lưu cũng không thể bỏ qua mối quan hệ này, huống hồ Dương Hằng Đạt đang lợi dụng tình huống khó xử của mình để nghĩ trăm phương ngàn kế thu thập động thái của vụ án, không ngoài mục đích khác là muốn bỏ tối về sáng giống tôi, nương tựa Thị trưởng Lưu. Nếu không hắn sẽ không khinh bỉ hành động kêu oan cho Bành Quốc Lương của Hứa Trí Thái, càng không thể biết Hoàng Tiểu Minh vừa được thả, đã vội vàng hẹn anh ta

đi Tây Sơn giải khuây. Hắn tự cho là cuộc hẹn với Hoàng Tiểu Minh rất bí mật, nhưng Hoàng Tiểu Minh là thư ký sát sườn của Bành Quốc Lương, rất nhiều người quen biết Hoàng Tiểu Minh, nhưng Hoàng Tiểu Minh lại không nhất định quen biết họ, tình trạng này giống hệt khi Bành Quốc Lương đến casino cho rằng rời khỏi Đông Châu thì sẽ không ai quen biết ông ta. Có một lần tôi đến Hoàng Sơn tham dự tuần lễ vàng, lại gặp ngay người hàng xóm trên đỉnh Thiên Đô, thế giới ngày càng nhỏ, thậm chí có người còn cho rằng thế giới này hoàn toàn bằng phẳng.

Chỉ có kẻ giàu có nhất thành phố Đông Châu mới có thể vung tay ở câu lạc bộ vườn hoa Hà Cảng, mặc dù câu lạc bộ này do cha tôi kết hợp với thương gia Hồng Kông cùng gây dựng, nhưng tôi cũng rất ít khi đến đó. Ngược lại Dương Hằng Đạt còn thuộc thực đơn ở đây hơn cả tôi, hắn nói món Phật nhảy tường ở đây đúng hương vị đích thực. Tôi không ngần ngại gọi ngay một hũ, Dương Hằng Đạt vừa thích thú nhấm nháp, vừa tỏ vẻ thâm trầm nói: "Đại Vỹ, làm thực khách phải giống như một vị hòa thượng, 'Phật nghe thấy hương vị bỏ tiền nhảy tường đi tìm', làm người cùng một đạo lý với thực khách đi tìm hương vị, phải tìm người đến thưởng thức, cái đó gọi là 'chim khôn chọn cành mà đậu, tôi hiền chọn chủ mà thờ'. Hôm anh đến trụ sở quân khu tỉnh đưa quần áo sạch cho Bành Quốc Lương, chính miệng Tiểu Quỳnh nói, chú là bạn trai của cô ấy, anh biết bình thường anh đã đánh giá thấp chú, thực chất chú hiểu chính trị hơn anh, đã sớm biết bỏ tối về sáng, anh lại hoàn toàn không hay biết, có thể chú cho rằng người ở vào tình cảnh khốn khổ nhất hiện nay là Hoàng Tiểu Minh. Thực tế không phải vậy, ít nhất Hoàng Tiểu Minh cũng không phải đối diện với miệng lưỡi của mọi người trong cơ quan, trốn trong nhà mắt không nhìn thấy sẽ không phiền lòng, nhưng anh không được như vậy, mỗi ngày anh đều phải ngồi trong văn phòng với thân phận Trưởng phòng Tổng hợp 2, phải chịu đựng đủ loại phỏng đoán của mọi người đối với anh. Đại Vỹ, từ khi dấn thân vào chính trị đến nay anh chưa bao giờ cảm thấy khổ sở đến thế, chú học chính trị ra, chú hãy phân tích giúp anh, anh phải làm sao mới có thể thoát ra khỏi tình thế khốn khổ trước mắt được."

Dương Hằng Đạt đề cao tôi như thể tôi là quân sư của anh ta vậy, đây là kế lui binh tất thắng tìm cách thăm dò nội tình của tổ chuyên án. Đương nhiên tôi không thể dễ dàng bị điều khiển như thế được, trước tiên tôi phải

nhử khẩu vị hắn, để hắn nếm thử mùi vị miếng ngon kề miệng muốn ăn nhưng không thể ăn được, đợi đến lúc nước miếng chảy hết ra tôi mới cho ăn, đến lúc đó hắn mới cảm nhận được hết hương vị tuyệt vời của món ăn, cũng sẽ không quên người dành cho hắn món ngon là tôi đây. Tôi biết với khả năng của Dương Hằng Đạt, thoát ra khỏi tình cảnh khó chịu trước mắt chỉ là vấn đề thời gian, tôi lại cho rằng việc ngã đài của Bành Quốc Lương sẽ là cơ hội ngàn năm có một của hắn, tôi nghĩ hắn không thể không ý thức được điều này.

Vì thế, tôi nói bằng giọng nhắc nhở: "Trưởng phòng Dương, chẳng phải chúng ta thường nói thách thức luôn song hành cùng cơ hội hay sao, em lại cảm thấy hiện tại anh cơ hội nhiều hơn thách thức."

Dương Hằng Đạt tỏ vẻ hào hứng hỏi: "Ý chú là sao?"

Tôi khoe khoang: "Trong *Quân vương* của Machiavelli có nói, số phận nhiều nhất chỉ có thể ảnh hưởng đến một nửa hành vi của chúng ta, còn một nửa phải do chúng ta tự làm chủ. Ông ta cho rằng, số phận không ngừng thay đổi, còn cách thức xử sự của con người lại luôn ở trong trạng thái cố định bất biến, cho nên khi hai cái này phối hợp nhịp nhàng với nhau, mọi người sẽ thành công, ngược lại, khi hai thứ đó trống đánh xuôi kèn thổi ngược, mọi người sẽ thất bại. Machiavelli ví hình tượng của số phận thành phụ nữ, ông ta cho rằng, số phận giống như một người phụ nữ, nếu muốn khiến cô ta tin tưởng tuyệt đối vào bạn, phải dùng thủ đoạn phi thường để khống chế, so với một kẻ trí tuệ bình thường, thái độ bình tĩnh, cô ta sẽ càng muốn được một người quyết đoán chinh phục. Trưởng phòng Dương, em cảm thấy anh luôn là một người làm việc rất quyết đoán."

Dương Hằng Đạt bị những gợi ý của tôi làm cho phấn khích, hắn nhấp một ngụm rượu rồi dùng giọng điệu vừa thăm dò vừa thỉnh giáo nói: "Chú Đại Vỹ, hành sự quyết đoán là lấy phương pháp lấy thật đánh thật, lấy đá chọi đá, nếu không có biện pháp tốt có thể thao tác, thì hành sự quyết đoán sẽ thành liều lĩnh."

Tôi hiểu rõ tâm tư của Dương Hằng Đạt, hắn vẫn dùng phương pháp cũ hòng moi miệng tôi, tôi tương kế tựu kế nói: "Lời mở đầu cuốn *Quân vương* có nói: 'Bất kỳ người nào muốn có được ân sủng của vua, đều phải đem thứ

mình cho là quý giá nhất hoặc thứ mình yêu thích nhất tặng cho vua.' Trưởng phòng Dương, anh cho rằng thứ Thị trưởng Lưu cần nhất bây giờ là gì?"

Dương Hằng Đạt hiểu ý mỉm cười, tiếp theo đó tôi tiết lộ một tình hình tiến triển của vụ án, bộ dạng của Dương Hằng Đạt như nuốt từng câu từng chữ. Sở dĩ tôi hiến cho Dương Hằng Đạt phương pháp của Machiavelli là vì tôi đoán trong thời khắc mấu chốt Dương Hằng Đạt sẽ vận động lãnh đạo cũ làm công tác tư tưởng với Thị trưởng Lưu, nhờ Thị trưởng Lưu sắp xếp. Lúc đó Dương Hằng Đạt sẽ nghĩ trăm phương ngàn kế moi thông tin từ miệng tôi, thậm chí là đi gặp Hoàng Tiểu Minh đầu tiên, tích cực làm cầu nối giữa tổ chuyên án và Trương Bội Phương, không mục đích nào khác ngoài muốn tập hợp thật nhiều thứ có giá trị, sau đó bày tỏ lòng trung trước mặt Thị trưởng Lưu, lấy việc lãnh đạo cũ nói hộ hắn ta làm bước đệm. Tôi thừa biết lãnh đạo cũ rất có tiếng nói ở Đông Châu thậm chí cả tỉnh Thanh Giang, chỉ cần ông ta mở miệng, Thị trưởng Lưu sẽ không thể để Dương Hằng Đạt đi từ vũng nước tiểu này đến vũng nước tiểu khác, mà phải đề bạt trọng dụng. Chủ nhiệm cũ của phòng Nghiên cứu Ủy ban nhân dân thành phố vừa về hưu, mọi người trong cơ quan thầm đoán Lý Ngọc Dân rất có thể về phòng nghiên cứu tiếp nhậm chức Chủ nhiệm, như vậy trong cơ quan bị trống một vị trí Phó chủ nhiệm phụ trách công tác quản lý, Dương Hằng Đạt đã nhắm vị trí này rất lâu rồi, làm sao hắn có thể bỏ lỡ cơ hội này được. Đương nhiên đây là vị trí mà mấy ông Trưởng phòng Tổng hợp trong cơ quan có mơ cũng không được, nhưng để so sánh thì thực lực của Dương Hằng Đạt mạnh nhất, cơ hội lớn nhất, nhân tố bất lợi duy nhất là những ảnh hưởng tiêu cực từ vụ án Bành Quốc Lương. Những ảnh hưởng tiêu cực này cũng có thể chuyển hóa thành tích cực "gần bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn", chính dựa vào phán đoán này, tôi mới tiết lộ có chừng mực một số tin tức có lợi cho hắn, đây cũng cũng xem là một loại đầu tư có giá trị, tôi tin chắc sớm muộn gì cũng thu được kết quả.

Làm chính trị rất giống với chơi cổ phiếu, luôn có rất ít người có tầm nhìn độc đáo để đầu tư cổ phiếu blue chip, còn đại đa số là hùa theo, còn có số ít kẻ tự cho là thông minh nhưng thực chất cực kỳ ngu xuẩn, xem cổ phiếu rác mà người khác không xem ra gì thành bảo bối, kết quả thua sạch sành sanh, thậm chí khuynh gia bại sản, đến nỗi góp cả mạng vào đó. Theo

nhìn nhận của tôi, Hứa Trí Thái là một trong số đó, hắn ôm chiếc "cổ phiếu rác" Bành Quốc Lương như ôm bảo bối, quyết một trận được ăn cả ngã về không, "chết đến nơi" lại còn tự cho là "chuyên gia đầu tư", gần đây lại kích động Lâm Vĩnh Thanh bịa đặt liên tiếp ba bài viết đăng trên tờ *Nội tham*, kêu oan cho Bành Quốc Lương, khiến tổ chuyên án rơi vào thế bị động, đến nỗi Tề Tú Anh quyết định ra đòn quyết liệt, giam Bành Quốc Lương ở đất khách, di chuyển từ trại giam thành phố Đông Châu đến trại giam thành phố Xương Sơn, và bà ta lạnh lùng cắt đứt hoàn toàn tình cảm suốt 30 năm với Lâm Vĩnh Thanh. Trong những lần nói chuyện riêng, đã nhiều lần "mèo mun" nói với tôi về tình cảm giữa Tề Tú Anh và Lâm Vĩnh Thanh. Trước khi vụ án xảy, từ miệng Hồ Chiếm Phát tôi được biết Bành Quốc Lương đã giải quyết cho Lâm Vĩnh Thanh một căn bán biệt thự 150m^2, khi tôi nói với "mèo mun", lúc đó cô ấy vẫn đang nằm vùng trong tổ tạp vụ của cơ quan, "mèo mun" biến thông tin này thành manh mối quan trọng phản hồi cho Tề Tú Anh. Hiện giờ Lâm Vĩnh Thanh bịa đặt liên tiếp ba bài viết trên tờ *Nội tham*, rõ ràng là hành động thẹn quá hóa giận sau khi thất bại trong việc làm thuyết khách cho Bành Quốc Lương trước mặt Tề Tú Anh, Lâm Vĩnh Thanh vì một căn nhà mà vứt bỏ tình cảm suốt 30 năm với Tề Tú Anh, rõ ràng đã đâm thấu tim bà ta, trong mắt Lâm Vĩnh Thanh, bà ta không quan trọng bằng một căn nhà, tôi đoán bà ta kiểu gì cũng sẽ tung ra đòn phản kích, áp giải Bành Quốc Lương giam ở đất khách chính là một tín hiệu.

Nhưng Hứa Trí Thái không những không thu tay, mà còn công khai khen ngợi ba bài viết trên tờ *Nội tham* trước mặt Dương Hằng Đạt ngay tại phòng Tổng hợp 2, nào là biểu dương chính nghĩa, nào là chủ trì công lý, đến nỗi Dương Hằng Đạt phải kín đáo chế giễu hắn: "Ông Hứa này, một người nghĩa khí như ông ở lại phòng Tổng hợp 2 thật quá đáng tiếc, ông phải đi đóng phim võ thuật mới đúng, nếu mười năm trước ông đi đóng phim võ thuật, nói không chừng giờ ông đã trở thành một ngôi sao nổi tiếng rồi cũng nên."

Hứa Trí Thái biết Dương Hằng Đạt đang chế giễu mình nhưng hắn không nổi giận, còn dương dương đắc ý nói: "Hằng Đạt, ông biết hiện tại trên thế giới thiếu nhất thứ gì không?"

Dương Hằng Đạt thản nhiên nói: "Xin rửa tai lắng nghe."

Hứa Trí Thái dõng dạc nói đúng một chữ: "Người", rồi vừa ngâm nga một khúc hát vừa sải bước mở cửa đi ra. Âu Bối Bối thấy điệu bộ hài hước của Hứa Trí Thái thì bật cười khanh khách, tôi và Dương Hằng Đạt lại không ai cười cả.

Dương Hằng Đạt nhanh chóng xoay chyển được cục diện bị động, do gần đây anh ta liên tục ra vào văn phòng Thị trưởng Lưu, lại thêm Lý Ngọc Dân sắp được điều đi. Do đó trong mấy câu chuyện riêng của những thành phần nhạy cảm chính trị trong cơ quan bắt đầu đồn đại Dương Hằng Đạt sắp tiếp nhậm Lý Ngọc Dân, đúng như Aristoteles khẳng định: "Con người sinh ra đã là động vật hiểu chính trị, loại tính động vật này hỗn tạp, vô nguyên tắc, mù quáng, thực dụng, do đó cũng là một thế lực." Dương Hằng Đạt rất hiểu những tính động vật này, từ đó mà tùy thế dẫn dắt, cái đó gọi là "gái có công chồng không phụ", cuối cùng cũng được đón tổ sát hạch của phòng Tổ chức Ủy ban nhân dân thành phố.

Tổ sát hạch tiến hành một cuộc bỏ phiếu mang tính tượng trưng trong cán bộ từ cấp phó phòng trở lên trong cơ quan. Sở dĩ gọi là tượng trưng, là vì kiểu bỏ phiếu này mỗi năm đều diễn ra rất nhiều, nhưng chưa từng công khai kết quả. Đầu tiên là tìm nhân viên làm việc trong phòng Tổng hợp nói chuyện, người đứng mũi chịu sào đương nhiên là toàn thể thành viên của phòng Tổng hợp 2, không ngờ trước khi tổ sát hạch đến nói chuyện, Hứa Trí Thái lại ngầm làm công tác tư tưởng với tôi và Âu Bối Bối, xúi hai chúng tôi làm một cuộc "chính biến" giống như lần trước làm với Triệu Trung. Hứa Trí Thái sục sôi căm phẫn chửi Dương Hằng Đạt là đồ "chó mặt trắng" vong ơn bội nghĩa, loại người đó không đáng được thăng tiến, còn nói chỉ cần phòng Tổng hợp 2 không ai nói tốt cho hắn, "giấc mộng hoàng lương" của Dương Hằng Đạt chưa chắc đã thành hiện thực. Tôi thấy Âu Bối Bối ậm ừ cho qua chuyện, biết tâm trạng cô ta đang rất phức tạp, mặt khác cũng không muốn đắc tội với ai, nhưng tôi có một dự cảm, Âu Bối Bối sẽ không làm theo ý của Hứa Trí Thái. Con người tôi từ xưa đến nay chưa bao giờ lội ngược dòng nước, huống hồ tôi sắp sửa thay thế Tống Đạo Minh làm thư ký cho Thị trưởng Lưu, hiện tại tuy thể xác ở phòng Tổng hợp 2, nhưng linh hồn đã sớm thuộc về Thị trưởng Lưu rồi, lần này Dương Hằng Đạt sắp thăng chức làm Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố là ý của Thị trưởng Lưu, chỉ vài câu nói xấu của mấy nhân vật cỏn con trong phòng

Tổng hợp 2 có thể nói lên điều gì? Hứa Trí Thái ngu xuẩn không hiểu đạo "thuận thế mà làm", ngày trước thông qua "chính biến" lật đổ Triệu Trung là "thuận thế mà làm", lúc đó kẻ vạch kế hoạch thực sự là Hoàng Tiểu Minh, nay Hứa Trí Thái muốn kịch cũ diễn lại nhưng lại quên mất câu danh ngôn của Heraclitus, "không ai tắm hai lần trên một dòng sông". Không đợi Hứa Trí Thái nói hết, tôi tỏ rõ quan điểm của mình, không đồng ý làm như vậy, tôi cũng khuyên hắn đừng làm vậy, tôi dẫn ra một loạt những điểm tốt của Dương Hằng Đạt, hắn không muốn nghe, hầm hầm xông ra cửa đi thẳng.

Ngày thứ hai sau khi tổ sát hạch đi khỏi, Dương Hằng Đạt đã biết từng người trong phòng nói những gì với tổ sát hạch, thấy Hứa Trí Thái không có trong phòng, anh ta vỗ vai tôi nói: "Đại Vỹ, cậu nên thông qua Thượng Tiểu Quỳnh phản ánh với tổ chuyên án, diệt cỏ phải diệt tận gốc, không thể nương tay đối với phần tử tham nhũng, cũng không thể nương tay với đồng lõa của phần tử tham nhũng! Đối với loại người đốn mạt nối giáo cho giặc lại tự xưng là đại hiệp, sao có thể để hắn nhởn nhơ ngoài vòng pháp luật được?" Lời của Dương Hằng Đạt khiến tôi không khỏi rùng mình, Hứa Trí Thái đã đắc tội quá sâu sắc với Dương Hằng Đạt rồi, tới mức anh ta phải công khai chửi rủa trước mặt tôi và Âu Bối Bối.

Nhưng còn một chuyện đáng để Dương Hằng Đạt nói hơn nữa. Một hôm trước giờ tan ca, tổ chuyên án gọi điện đến phòng Tổng hợp 2 tìm Hứa Trí Thái, tôi mang điện thoại đến cho hắn ta. Sau khi nghe điện thoại hắn vội vã đi ngay, tôi lập tức gọi điện cho "mèo mun" hỏi chuyện gì, "mèo mun" bảo tôi giữ bí mật, nói là Hứa Trí Thái cùng Trương Bội Phương, Lâm Vĩnh Thanh lần lượt bị song quy rồi. Tôi hỏi lý do song quy, cô ấy nói là quấy nhiễu thụ lý án. Tôi bỗng nhớ đến Hoàng Tiểu Minh, tôi nghĩ Hoàng Tiểu Minh nhất định chưa biết Trương Bội Phương đã bị song quy, phải lập tức thông báo tin này để anh ta chuẩn bị tâm lý. Từ sau khi Bành Quốc Lương phát án, Trương Bội Phương vì cứu chồng, đã không ngại đánh đổi bất cứ giá nào, không thể bỏ qua cho Hoàng Tiểu Minh, không biết trong thời gian này giữa hai người bọn họ đã xảy ra những chuyện gì? Có thể liên lụy đến Hoàng Tiểu Minh một lần nữa không? Vừa khéo trong phòng không có ai, tôi không ngần ngại bấm số gọi vào di động cho Hoàng Tiểu Minh.

Từ sau khi Hoàng Tiểu Minh xảy ra chuyện, tôi rất thiếu tự tin khi đối mặt với cậu ta, chưa từng liên hệ với cậu ta lần nào, vì thế khi nghe điện thoại của tôi giọng Hoàng Tiểu Minh có vẻ rất thờ ơ. Đầu tiên tôi phân trần tuy không gọi điện, nhưng trong lòng luôn lo lắng cho cậu ta, Hoàng Tiểu Minh chỉ cười khẽ, sau khi tôi thông báo thông tin Trương Bội Phương, Hứa Trí Thái và Lâm Vĩnh Thanh bị song quy, Hoàng Tiểu Minh trầm ngâm một lúc rồi nói: "Cảm ơn cậu, Đại Vỹ, chuyện cần đến thì rồi cũng sẽ đến." Giọng của Hoàng Tiểu Minh tỏ rõ sự thê lương, tôi nói bằng giọng động viên: "Tiểu Minh, không có Hỏa Diệm sơn nào không thể vượt qua." Hoàng Tiểu Minh thâm trầm nói: "Yên tâm đi, Đại Vỹ! Montesquieu nói, con người ta khi sống trong khổ nạn mới sống giống một con người, trải qua kiếp nạn này, tôi sẽ không còn là một thằng ngốc để số phận lừa gạt nữa. Trước đây chúng ta làm việc như cối như chày, chẳng qua chỉ là giã gạo thành bột, không hề có chút sáng tạo nào đáng nói, Nietzsche đã gọi cách làm việc này một cách hài hước là 'lò nướng bánh mỳ'. Đại Vỹ, với một người cô độc lâu ngày, thứ muốn hướng tới nhất là sáng tạo, chỉ có sáng tạo mới có thể gạt bỏ được sự tầm thường."

Lời nói của Hoàng Tiểu Minh đâm vào lòng tôi đau nhói, bởi chỉ có một linh hồn đã thăng hoa thì mới cảm nhận được sự cô đơn, còn một linh hồn tầm thường thì chẳng có gì đáng để người khác hiểu, nói gì đến cô đơn, cũng không thể cảm nhận được nỗi cô đơn thực sự. Tôi vẫn không thể hiểu được cái Hoàng Tiểu Minh gọi là cô đơn, càng không biết sáng tạo mà cậu ta hướng tới là gì, nhưng tôi biết cô đơn và cô quạnh là hai khái niệm khác nhau. Cô đơn là trạng thái mang tính linh hồn, nó là sự đầy đủ, còn cô quạnh chỉ là tìm sự ấm áp giữa nhân gian thông thường mà không được, thậm chí là một tâm hồn trống trải tìm kiếm sự thấu hiểu mà không có kết quả. Tôi đã từng cảm thấy trống trải, cũng từng cảm thấy cô quạnh nhưng chưa bao giờ cảm thấy cô đơn, bởi theo như Hoàng Tiểu Minh dẫn lời của Montesquieu, chỉ có sống ra một con người mới phù hợp với cô đơn, nói như vậy, tôi là một kẻ không phù hợp với cô đơn, điều này khiến tôi khó tránh khỏi cảm giác chua xót trong lòng.

Nhưng sau khi ngắt điện thoại với Hoàng Tiểu Minh, tôi chợt cảm thấy nhẹ nhõm vô cùng, bởi vì từ cách nói chuyện qua điện thoại của Hoàng Tiểu Minh tôi có thể cảm nhận được, trong sự cô đơn của anh ta có một nỗi sợ

hãi tiềm ẩn, tôi không biết nỗi sợ hãi đó là gì, nhưng sau khi được tin Trương Bội Phương bị song quy, chính vì sợ hãi nên mới phải tranh thủ thời gian, tranh thủ được thời gian thì có lẽ sẽ tránh bị số phận trêu chọc lần nữa, điều này khiến tôi có một cảm giác vui sướng như vừa cứu được người khác thoát khỏi dòng nước xiết. Đương nhiên tôi vẫn cảm thấy chua xót với việc Hoàng Tiểu Minh ngạo mạn tự cho mình là kẻ cô đơn. Dường như dù cuộc đời này của anh ta hoàn toàn vô nghĩa, anh ta cũng sẽ sáng tạo ra ý nghĩa, còn ánh mặt trời khiến người ta phải ngưỡng mộ trong cuộc sống của tôi bỗng chốc biến thành hơi nóng trong lò quay, nhưng tĩnh tâm lại mà suy ngẫm, nếu không phải Hoàng Tiểu Minh nhìn thấy phần mộ ẩn giấu dưới những bụi hoa hồng, anh ta sẽ không thể nói được những lời thấu suốt như vậy, xem ra khổ nạn khiến người ta có khả năng nhìn trước mọi thứ. Tôi mừng vì Hoàng Tiểu Minh đã trở thành chính mình, đúng như lời của Bacon, "một người biết những gì, người đó chính là thứ đó..." có lẽ không phải tôi của tôi mới là tôi thực sự, ngược lại, nhân vật Albert trong *Vườn hoa con đường nhỏ giao thoa* của Borges nói: "Thời gian liên tục tỏa nhánh, dẫn đến vô số tương lai", mặc dù mỗi người khi đối mặt với nhiều lựa chọn, sẽ có vô số khả năng khác nhau, nhưng tôi không giống như nhân vật chính trong "cuốn tiểu thuyết phức tạp hỗn độn" này, có thể lựa chọn rất nhiều khả năng, tôi chỉ có thể lựa chọn một khả năng, cũng là khả năng thích hợp với tôi nhất, chính là làm thư ký cho Thị trưởng Lưu. Dù vậy tôi vẫn rất kính trọng thứ mà Nietzsche gọi là tinh thần của thần rượu Bacchus (thần rượu nho) trong con người Hoàng Tiểu Minh, rất giống tính cách kiên cường rắn rỏi của nhân vật chính trong *Ông già và biển cả* của Hemingway: "Một người hoàn toàn không phải sinh ra là để bị đánh bại, dù bạn có tiêu diệt được anh ta, nhưng chưa chắc bạn đã đánh bại được anh ta." Tính cách này đã thoát ra khỏi "đạo thường" mà là "đạo phi thường". "Đạo thường" thì thường là đạo hữu hình, còn "đạo phi thường" thì thường là đạo vô hình, mà "vô hình thắng hữu hình", giống như nhục thể là hữu hình, linh hồn là vô hình vậy. Một người không có cuộc đời phi thường thì rất khó tham ngộ được tinh thần của "đạo phi thường", Hoàng Tiểu Minh đã cho tôi cảm giác anh ta đang ở vào cảnh giới trước khi thoát ly khỏi "đạo thường" để bước vào "đạo phi thường".

Sở dĩ nói vậy là vì một tuần sau khi Trương Bội Phương cùng hai người kia bị song quy, qua "mèo mun" tôi biết được nỗi sợ hãi ẩn giấu nơi sâu

thẳm trong lòng Hoàng Tiểu Minh là gì. Tôi cảm thấy chính là do tôi đã sớm thông báo tin tức bọn người Trương Bội Phương bị song quy cho Hoàng Tiểu Minh, nên anh ta mới kịp thời ứng đối, không biến sợ hãi thành lựu đạn, nếu không sẽ khó tránh khỏi giẫm vào vết xe đổ của Hứa Trí Thái. "Mèo mun" nói với tôi, ngay đến Đặng Hoằng Xương còn không ngờ Hoàng Tiểu Minh có thể cất giấu năm mươi ngàn đô cho Bành Quốc Lương, nếu không phải sau khi Trương Bội Phương bị song quy, tổ chuyên án phát hiện ra trong chiếc cặp da của Trương Bội Phương có một cuốn bút ký giống kiểu "chiếc hộp Pandora", bên trong ghi lại rõ ràng tất cả các cuộc nói chuyện của Trương Bội Phương và Hoàng Tiểu Minh. Không thể nào tưởng tượng nổi Hoàng Tiểu Minh lại dám mạo hiểm giữ lại khoản tiền này cho con trai của Bành Quốc Lương, tôi tin nếu không phải tôi đã kịp thời báo tin Trương Bội Phương bị song quy với Hoàng Tiểu Minh, thì giờ đây chắc chắn anh ta vẫn còn giả vờ không biết gì về khoản tiền mình đã cất giấu đó, nếu quả thật như vậy, hậu quả sẽ vô cùng khó lường.

May mà Hoàng Tiểu Minh thông minh tuyệt đỉnh, sau khi Trương Bội Phương bị song quy, ngay lần đầu tổ chuyên án tìm anh ta, đoán biết vì chuyện gì, Tiểu Minh đã kịp thời giao nộp khoản tiền này, loại bỏ quả bom hẹn giờ đè nén trong lòng bấy lâu nay. Sau khi "mèo mun" nói với tôi chuyện này, tôi đã đem sự trượng nghĩa của Hoàng Tiểu Minh và của Hứa Trí Thái làm một phép so sánh, tôi cảm thấy sự trượng nghĩa của Hoàng Tiểu Minh mới là trượng nghĩa đích thực, hoàn toàn dựa vào lương tri để làm, còn cái gọi là "trượng nghĩa" của Hứa Trí Thái chẳng qua là "treo đầu dê bán thịt chó". Theo lời khai của Hứa Trí Thái với tổ chuyên án, bản thân hắn luôn cảm thấy không hài lòng ở cơ quan, rất mong muốn nịnh nọt lãnh đạo để lãnh đạo nói tốt cho mình, may ra có thể thay đổi môi trường làm việc. Tục ngữ có câu: "Lạc đà gầy vẫn lớn hơn ngựa", tuy Bành Quốc Lương đã bị vạch tội, nhưng mạng lưới quan hệ bao nhiêu năm làm chính trị vẫn còn, Trương Bội Phương vì hắn chạy đôn chạy đáo khắp nơi, chính là muốn lợi dụng cơ hội nịnh bợ một số sếp lớn. Khi "mèo mun" kể lại với tôi, tôi cảm thấy lời của Hứa Trí Thái hoàn toàn là thật, hắn muốn lợi dụng vụ án của Bành Quốc Lương để đầu cơ trục lợi, nếu không sẽ không thể nhận năm mươi ngàn đô của Trương Bội Phương. Thế nhưng đáng tiếc chút "bụng dạ xấu xa" đáng thương này của hắn lại biến thành tảng đá rơi đúng vào chân hắn. Trong cuốn *Herzog*, Saul Bellow cho rằng, con người là động vật mắc

bệnh, vì thế, Saul Bellow mới viết: "Cuộc đời tôi hoàn toàn không phải là một căn bệnh mãn tính, mà là một quá trình phục hồi dài vô tận." Thực chất bệnh tật chính là thôi thúc ham muốn quyền lực được ngụy trang khéo léo, tất cả bệnh tật đều không phải thứ gì khác ngoài thứ bệnh ham muốn quyền lực. Dưới sự chi phối của ham muốn quyền lực, dù không phải là bệnh nhân, cuộc sống của bạn cũng không khác gì cuộc sống của một người mắc bệnh, đây cũng là một bệnh trạng. Bất kỳ kẻ nào ham muốn quyền lực mạnh đều thể hiện ham muốn của mình, đây là một bệnh mãn tính. Chính vì nhìn thấy được điểm này, nên vị giáo sư Herzog tự xưng mình là "thằng ngốc ý chí bạc nhược, lòng tràn hy vọng" kia mới viết nguệch ngoạc lên cuốn bút ký của mình rằng: "Cuộc đời của mỗi công dân đang biến thành một cuộc làm ăn, và cuộc đời của mỗi người đều thể hiện ra qua cuộc sống. Phải nói cuộc sống của mỗi công dân đang biến thành một cuộc đầu tư, đây là kết quả tất yếu của xã hội tư bản. Đã là đầu tư thì khó tránh khỏi mạo hiểm, Hứa Trí Thái đã biến đầu tư thành đầu cơ, cho nên đã thua trắng tay; Hoàng Tiểu Minh kiên trì đầu tư, vì thế mặc dù tạm thời thua lỗ, nhưng vẫn có cơ hội gỡ lại. Còn tôi và Dương Hằng Đạt đều là những nhà đầu tư đại thắng, chỉ có Âu Bối Bối vẫn đang chờ đợi, đây là "cổ phiếu lớn" trước mặt phòng Tổng hợp 2, người thắng lợi nhất và đầu tiên là Dương Hằng Đạt, anh ta không chỉ giỏi đầu tư ngắn hạn, mà còn là cao thủ đầu tư trung và dài hạn.

Sau khi Hứa Trí Thái bị song quy không lâu, Dương Hằng Đạt đã thăng chức Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đông Châu. Do việc bổ nhiệm vị trí Phó Thị trưởng thường vụ cạnh tranh vô cùng khốc liệt, trì hoãn mãi vẫn chưa thể quyết định được, vì thế việc bổ nhiệm Trưởng phòng Tổng hợp 2 cũng chưa thể xác định, đành vẫn để Dương Hằng Đạt kiêm nhiệm. Chỉ có điều anh ta không ngồi ở phòng Tổng hợp 2 nữa, mà đã có một phòng làm việc vừa đàng hoàng vừa sáng sủa của riêng mình. Trong phòng chỉ còn lại mình tôi và Âu Bối Bối, do chủ nhiệm Tiêu đã liên tục dặn dò, rằng trước khi được bổ nhiệm làm thư ký cho Thị trưởng Lưu không được để xảy ra bất kỳ sai sót gì, tôi đành phải ngày ngày ngồi trong phòng nghiên cứu thế cờ. Buổi trưa đồng nghiệp ở phòng khác đến gọi tôi đi đánh cờ, thông thường có một nhóm người vây xung quanh xem đánh cờ, xúm miệng bàn tán bình phẩm về một số người và việc nào đó, trước đây tôi còn vui miệng tham gia vài câu, nhưng giờ một câu tôi cũng không nói, chỉ tập trung hoàn toàn vào việc đánh cờ. Âu Bối Bối nhận ra vấn đề, thỉnh thoảng

lại kích tôi mấy câu: "Đại Vỹ, cậu chẳng phải như thế là bình tĩnh thái quá sao, theo chị thấy người muốn làm thư ký cho Thị trưởng Lưu trong cơ quan có đến hơn hai mươi người, người nào cũng có chỗ dựa, cậu sao có thể bì kịp, đừng có nửa đường lại xuất hiện một Trình Giảo Kim nữa đấy nhé!" Lời của Âu Bối Bối không phải không có lý, đúng là khoảng thời gian chờ đợi này khiến trong lòng tôi có chút lo sợ. Cha tôi thường nói, làm kinh doanh có một nguyên tắc, ai cũng muốn rót đầy cốc, nếu con muốn thành công, con phải rót đầy cốc trước. Ý ông là không cho đối thủ bất kỳ cơ hội nào, tôi tin mình có thể làm được điều này, tuy người cạnh tranh rất đông, nhưng cốc của tôi đã được rót đầy rồi, hơn nữa còn được đặt trên bàn làm việc của Thị trưởng Lưu, tôi không tin có người dám đến văn phòng của ông ấy để đổi một cốc khác. Cho dù tôi không ngừng an ủi, cổ vũ mình, nhưng Tống Đạo Minh vẫn không hề có dấu hiệu nào cho thấy hắn sắp rời khỏi văn phòng, thậm chí tôi còn ngờ rằng có thể nào Thị trưởng Lưu không đổi thư ký không? Đúng lúc tôi đang lo lắng bất an cho tiền đồ của mình nhất, thì Dương Hằng Đạt dương dương đắc ý mang đến cho tôi và Âu Bối Bối một tin động trời: Hoàng Tiểu Minh từ chức.

Hôm đó lúc Dương Hằng Đạt bước vào phòng Tổng hợp 2, trong tay còn cầm lá đơn từ chức của Hoàng Tiểu Minh, anh ta nói vừa đến hành lang thì gặp Hoàng Tiểu Minh cùng Thượng Tiểu Quỳnh và Đặng Hoằng Xương đến văn phòng lấy hộ chiếu cho Bành Quốc Lương.

Âu Bối Bối chòng ghẹo: "Đại Vỹ, người trong lòng đến rồi kìa, cậu không qua xem thế nào à?"

Dương Hằng Đạt cũng cười nói: "Ba người bọn họ đã đi cả rồi."

Tôi biết "mèo mun" đang làm việc, cô ấy không thể lợi dụng thời gian làm việc để đến phòng Tổng hợp 2 thăm tôi được, huống hồ Chủ nhiệm phòng cô ấy Đặng Hoằng Xương cũng có mặt. Chuyện khiến tôi sốc hơn cả là Hoàng Tiểu Minh đã từ chức, làm việc tại văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố là niềm mơ ước của rất nhiều người, vậy mà Hoàng Tiểu Minh lại kiên quyết từ bỏ, chứng tỏ anh ta chắc chắn đã tìm thấy ngọn nguồn sáng tạo của mình rồi, nói trắng ra, công việc tại văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố dù có tuyệt vời đến mấy cũng chỉ là "đạo thường", Hoàng Tiểu Minh nhất định đã thấu suốt "đạo thường", hệt như thấu suốt hồng trần vậy,

nhưng tìm kiếm cái "đạo phi thường" cũng đâu phải dễ! Rất rõ ràng, Hoàng Tiểu Minh muốn tự hãm mình vào đất chết để sau đó lại sống.

Rất chóng vánh, chuyện Hoàng Tiểu Minh từ chức đã trở thành chủ đề bàn tán sau lưng của cán bộ trong cơ quan, chuyện này thậm chí còn khiến người ta sốc hơn cả tin Hứa Trí Thái bị song quy. Bởi hiện tại bất kể bạn là sinh viên đại học, hay thạc sĩ, tiến sĩ, cũng bất kể bạn học chuyên ngành gì, khi thi công chức đều phải đối đầu với một lực lượng hùng mạnh, người ta tranh giành nhau toạc đầu chảy máu, riêng Hoàng Tiểu Minh lại xem nơi đây chẳng khác gì một đôi giày rách, nói ném là ném, ngay cả khi làm thư ký cho Bành Quốc Lương, phải hứng chịu một số ảnh hưởng tiêu cực, nhưng đó cũng chỉ là tạm thời không giữ một chức vụ cấp phó cục trong tầm nay nữa mà thôi, làm một chân Trưởng phòng tổng hợp vẫn không thành vấn đề, về điểm này lúc đánh cờ với Chủ nhiệm Tiêu tôi đã thăm dò được. Chủ nhiệm Tiêu nói, đợi vụ án Bành Quốc Lương kết thúc, Hoàng Tiểu Minh vẫn cần giữ lại phòng Tổng hợp 2 làm việc. Tôi hỏi anh ta, có phải làm Trưởng phòng không? Chủ nhiệm Tiêu chưa có ý kiến. Huống hồ hôm đó Dương Hằng Đạt cũng nói trước mặt tôi và Âu Bối Bối, anh ta kiến nghị với chi bộ Đảng sắp xếp cho Hoàng Tiểu Minh thăng nhiệm chức Trưởng phòng Tổng hợp 2. Còn nói, một người sống trong vòng xoáy tham nhũng mà không bị cuốn theo như Hoàng Tiểu Minh, là viên ngọc quý của Đảng, cấp trên không nên lãng phí, mà càng phải tín nhiệm, trọng dụng. Nhưng dư luận hoàn toàn không thấy như vậy, gần mực thì đen, gần đèn thì rạng đã trở thành mô thức tư duy của tất cả cán bộ đang nắm giữ chức vị, tất cả những kẻ có thành kiến này đã quên mất một điều rằng, trong văn phòng làm gì có ai không phải là nhân viên làm việc bên cạnh Bành Quốc Lương, liệu có ai không phải là kẻ gần mực?

Đúng lúc mọi người đang xôn xao bàn tán về chuyện Hoàng Tiểu Minh từ chức, thì Tống Đạo Minh đã được sắp xếp đến đặc khu Cổ Kiều làm Phó bí thư, quyền Trưởng khu, thế là tiêu điểm bàn luận lại chuyển sang chuyện ai sẽ là thư ký cho Thị trưởng Lưu, có người đồn là Trương Tam, có người đồn là Lý Tứ, đương nhiên người bị đồn đại nhiều nhất vẫn là tôi. Ngày nào Âu Bối Bối cũng truyền đạt tất cả các nội dung bàn luận sau lưng của mọi người cho tôi. Tôi đã bị luộc suốt một tuần liền trong nỗi khiếp đảm bởi những lời bàn tán dị nghị của mọi người. Sớm thứ hai vừa đến cơ quan, Âu

Bối Bối đã thông báo, cô ấy vừa nhận điện thoại nội bộ của Chủ nhiệm Tiêu, bảo tôi đến văn phòng của ông ta ngay. Trong lòng tôi bỗng vô cùng căng thẳng, thầm nghĩ liệu có phải đã có kết quả rồi không? Tôi định thần lại, hồi hộp đi đến văn phòng Chủ nhiệm Tiêu.

Quả nhiên, vừa bước vào phòng, ông ta đã lên tiếng chúc mừng, nói là căn cứ theo chỉ thị của Thị trưởng Lưu, chi bộ Đảng đã quyết định để tôi làm thư ký của Thị trưởng Lưu. Lời Chủ nhiệm Tiêu vừa dứt, tôi lập tức có một khoái cảm được đẩy đến nơi đầu sóng ngọn gió. Tiếp theo Chủ nhiệm Tiêu kể cho tôi nghe một câu chuyện cười rất có ngụ ý: "Chuyện kể là thời cổ đại có một sai dịch mắc phải chứng đãng trí, phụng mệnh áp giải một hòa thượng phạm tội đến phủ thành, trước khi xuất hành, anh ta sợ mình quên mang theo thứ gì đó, bèn làm một câu vè nhắc nhở: 'tay nải ô gông, công văn hòa thượng tôi'. Trên đường đi, hắn vừa đi vừa lẩm bẩm hai câu đó không khác gì kẻ bị ma ám, chỉ sợ không cẩn thận sẽ quên mất một thứ, trở về sẽ gánh không nổi tội. Hòa thượng thấy sai dịch có vẻ ngớ ngẩn, lúc nghỉ chân ăn cơm bèn chuốc rượu cho hắn say, sau đó cạo trọc đầu hắn, tháo gông trên cổ mình đeo vào cổ hắn, rồi chuồn mất dạng. Sai dịch tỉnh dậy, cảm thấy hình như thiếu thiếu một thứ gì đó, nhưng tay nải, ô, công văn đều còn, sờ lên cổ mình, gông vẫn còn, lại sờ lên đầu mình, hòa thượng cũng còn, nhưng hắn ta vẫn cảm thấy thiếu thiếu một thứ gì đó, bèn nhẩm lại bài vè, hắn ta hoảng sợ thất sắc nói: 'Còn tôi? Tôi ở đâu?' Tôi nghe xong muốn cười nhưng kìm lại, Chủ nhiệm Tiêu hỏi tôi nghĩ xem đạo lý hàm ẩn trong câu chuyện cười này là gì, sau đó bảo tôi đến văn phòng Thị trưởng Lưu trình diện.

Tôi như trút được gánh nặng, cảm ơn Chủ nhiệm Tiêu, sau đó sung sướng hả hê bước ra khỏi văn phòng. Tôi biết từ giờ phút này trở đi, cuộc đời tôi đã bước sang một trang mới, nhưng tôi không thể trở thành tên sai dịch đó, càng không thể trở thành hòa thượng kia, tôi là chính tôi, là chủ nhân của tôi.

Danh thiếp cất lời

Không giấu gì bạn, tôi phát hiện ra một bí mật cực kỳ khủng khiếp rằng, chức vị càng cao, chữ ghi trên danh thiếp càng ít; ngược lại, chức vị càng nhỏ, chữ ghi trên danh thiếp càng nhiều. Gần đây cán bộ từ cấp phòng trở lên có một xu hướng mới, đó là trên danh thiếp còn ghi học vị thạc sĩ gì đó, tiến sĩ gì đó, để thể hiện rõ học hàm học vị của mình, thậm chí còn in cả dòng chữ "thỉnh giảng giáo sư đại học nào đó".

Có lần, một giảng viên đại học gặp mặt Thị trưởng thành phố Đông Châu Lưu Nhất Hạc, đưa một tấm danh thiếp, bên trên in đến mười mấy học vị, dày đặc những chữ là chữ. Lưu Nhất Hạc đọc hồi lâu rồi thở dài nói: "Với điều kiện của ông, làm giảng viên thì quả là quá hạ mình rồi." Thú vị hơn nữa là trụ trì chùa Từ Ân, theo sắp xếp của Triệu Trung, diện kiến Thị trưởng Lưu, hai bên vừa gặp mặt đại hòa thượng liền đưa danh thiếp, bên trên không chỉ ghi dòng chữ "Trụ trì chùa Từ Ân Tây Sơn", mà còn có dòng chữ "Ủy viên Thường vụ chính hiệp thành phố Đông Châu".

Tôi còn phát hiện được một bí mật khác đó là đại đa số những người có danh thiếp đều là những người có chức có quyền, hoặc là những người khao khát có chức quyền, cách phân biệt hai loại này chỉ có một, chính là trên danh thiếp của người có chức có quyền thực sự thường rất ít chữ; danh thiếp của kẻ khao khát có chức có quyền thường rất nhiều chữ.

Vì sao mọi người lại xem trọng danh thiếp như vậy? Lý do rất đơn giản, không có ai là không khao khát thân phận hiển hách, kẻ có thân phận thấp hèn thường chẳng ai thèm để ý đến, đây cũng chính là nguyên nhân khiến chúng ta quen gọi những kẻ quyền cao chức trọng là "nhân vật lớn", còn gọi những người có địa vị thấp hèn là "nhân vật nhỏ". Có thể thấy, phía sau tấm danh thiếp bé nhỏ thể hiện cả một thế giới to lớn. Mỗi tấm danh thiếp đại diện cho một cuộc đời. Nếu không có thân phận tô điểm bên ngoài, thì tất cả mọi người đều bé nhỏ, vì vậy, quyền lực và danh vọng của một người là "vật ngoài thân" gắn liền với bản chất nhất và khó từ bỏ nhất của chúng ta. Vậy

làm thế nào để khoe được cái vật ngoài thân này với người đời? Xin mời in một hộp danh thiếp thích hợp với mình, dòng họ danh thiếp chúng tôi có loại hình vô cùng phong phú, có bao nhiêu loại đời người thì có bấy nhiêu loại danh thiếp.

Nhìn bề ngoài có vẻ danh thiếp bắt nguồn từ nhu cầu giao thiệp trao đổi, nhưng một người bình thường sẽ không hiểu được khởi nguồn của danh thiếp. Gần đây chủ nhân của tôi là Chu Đại Vỹ vừa mới thăng nhiệm chức thư ký Thị trưởng Ủy ban nhân dân thành phố Đông Châu, nhân đọc sách sử mới tình cờ phát hiện danh thiếp bắt nguồn từ Trung Quốc. Từ thời Tần Hán, khi mọi người thăm hỏi yết kiến đã bắt đầu dùng danh thiếp để thông báo danh tính. Nhưng lúc đó còn chưa có giấy, cho nên danh thiếp thời đó được cắt bằng tre, gỗ. Phía trên ghi họ tên của mình, thời Tây Hán gọi là "yết", thời Đông Hán gọi là "thích".

Từ sau khi Thái Luân phát minh ra giấy, giấy dần dần thay thế tre gỗ, danh thiếp bắt đầu làm bằng giấy, cũng lần lượt đổi cách gọi thành "danh", "danh chỉ"... Từ đời Đường về sau gọi là "môn trạng", là vật tầng lớp quan lại dùng khi trình diện. Thời Minh Thanh danh thiếp còn có một tên gọi là "thủ bản", dùng khi cấp dưới diện kiến cấp trên hoặc học sinh diện kiến thầy. Thời Dân Quốc, Trung Quốc bắt đầu tiến hành mở cửa giao lưu buôn bán với phương Tây, danh thiếp của phương Tây cũng theo đó du nhập vào Trung Quốc. Danh thiếp phương Tây đều dùng phương pháp tỷ thức hoàng kim để tạo thành, người phương Tây cho rằng, danh thiếp hình chữ nhật là đẹp nhất, vì thế người Trung Quốc cũng bắt đầu dùng phương pháp đó để tạo ra danh thiếp. Danh thiếp cũng giải thoát khỏi hình thức cũ dùng bút viết, chuyển sang dùng phương pháp in ấn.

Danh thiếp đã có lịch sử lâu đời như vậy, đương nhiên cũng không thiếu gì những giai thoại thú vị. Trong màn thứ sáu *Gian đảng thương hòa* vở kịch truyền kỳ lịch sử *Tinh trung kỳ* do Phùng Mộng Long đời Minh viết về vị anh hùng Nhạc Phi đời Nam Tống bị tên giặc bán nước Tần Cối mưu hại có một tình tiết thế này: "*Gian đảng Hà Chú, La Nhữ Tập, Vạn Kỳ Tiết cùng bước vào cửa bái kiến Tần Cối, cùng thương nghị về chuyện giải hòa với quân Kim. Trên danh thiếp của chúng một tên ghi là 'vãn sinh Hà Chú', một tên viết là 'môn hạ văn học sinh La Nhữ Tập', một tên viết là 'môn hạ mộc*

ân tẩu khuyển Vạn Kỳ Tiết', kết quả Hà Chú phải tự hổ thẹn mà than rằng: 'Đã ước định là cùng ghi quan hàm là văn sinh, tại sao còn thêm 'môn hạ văn học sinh', 'mộc ân khuyển phục'? Làm vậy chẳng phải biến ta thành kẻ không tốt sao?" Chỉ vỏn vẹn một câu nói, Hà Chú đã lật tẩy được bộ mặt của hai kẻ tiểu nhân bợ đỡ nịnh hót, quả là quá sống động, quá thần tình.

Trong cuốn tiểu thuyết cuối đời Thanh *Tiếu bì thoại* do Tử Ngô Nghiên sáng tác cũng có một đoạn rất thú vị về danh thiếp, đoạn văn viết thế này: *Danh thiếp của người nước ngoài chỉ lớn khoảng một hai tấc, danh thiếp của người Trung Quốc đến năm sáu tấc. Danh thiếp dùng trong quan trường và giao thiệp với người nước ngoài còn lớn hơn, chữ viết thì to như đầu ngón tay, không biết có hàm nghĩa gì. Danh thiếp của ca kỹ nổi tiếng Thượng Hải cũng viết bằng cỡ chữ rất lớn, hầu như chiếm trọn mặt danh thiếp. Có người phương Tây một hôm đến chỗ ở của một ca kỹ nọ, trong lúc nói chuyện nhìn thấy danh thiếp của ca kỹ, lấy làm ngạc nhiên hỏi: "Danh thiếp của các cô tại sao ghi chữ to như vậy?" Cô ca kỹ đáp: "Như vậy mới có thể dùng để kéo khách đến với mình." Người phương Tây thở dài nói: "Hóa ra các cô tiếp đãi khách cũng giống như quan trường tiếp đãi chúng tôi."*

Chắc mọi người không ngờ được một tấm danh thiếp nhỏ bé lại có thể phản ánh được muôn hình vạn trạng như vậy đúng không! Tôi hoàn toàn không có ý đề cao thân phận của họ hàng danh thiếp chúng tôi đâu, dù loài người không ai không lo lắng cho thân phận của mình, câu chuyện chủ yếu hôm nay tôi muốn kể là khi chủ nhân của tôi Chu Đại Vỹ vừa lên làm thư ký Thị trưởng Lưu, lần đầu tiên đến cửa hàng in để in danh thiếp cho mình, câu chuyện nghe có vẻ khá hấp dẫn.

Gần Ủy ban nhân dân thành phố Đông Châu có một cửa hàng in danh thiếp được các công chức thường xuyên lui tới, cửa hàng có một cái tên rất kêu là "Bậc thầy danh thiếp". Từ khi bước chân vào văn phòng Ủy ban nhân dân, Chu Đại Vỹ luôn khao khát có một tấm danh thiếp để trao đổi với người khác, nhưng bản thân chỉ là một nhân viên cỏn con, có danh thiếp cũng không thu hút được sự chú ý của người khác, vì thế từ xưa đến nay hắn chưa từng in. Nay đã là thư ký Thị trưởng, cũng là nhân vật dưới một người mà trên vạn người ở thành phố Đông Châu, đương nhiên phải cần gấp một hộp danh thiếp để xứng tầm với thân phận của mình. Thế là theo

kiến nghị của Âu Bối Bối, Chu Đại Vỹ liền đến cửa hàng in có tên là "Bậc thầy danh thiếp" này.

Ông chủ cửa hàng in mặc một bộ đồ truyền thống màu đen, vóc người tầm trung, trên dưới 50 tuổi, mắt nhỏ, mũi tẹt, môi mỏng, để một bộ râu đen dài, nhìn rất giống một thầy bói. Chu Đại Vỹ vừa bước vào, ông chủ liền ra chào hỏi rất nhiệt tình.

Chu Đại Vỹ vênh vang đắc ý nói: "Ông chủ, nghe nói thiếp in ở cửa hàng này rất được các công chức hoan nghênh, nhất định phải có bí quyết gì đúng không?"

Ông chủ hãnh diện nói: "Bí quyết thì không dám nói, nhưng từ Thị trưởng đến Trưởng phòng đều in danh thiếp ở chỗ chúng tôi. Không giấu gì cậu, cửa hàng in chúng tôi không chỉ có kỹ thuật tiên tiến nhất Đông Châu, mà chủng loại cũng đầy đủ nhất. Không chỉ có danh thiếp in offset(1) thông thường, mà còn có danh thiếp in laser màu, danh thiếp in giấy màu, danh thiếp điện tử, danh thiếp kỹ thuật số... đại biểu cho xu thế phát triển của danh thiếp trong tương lai. Chú em, tôi thấy chú chắc là viên chức, chú thích loại danh thiếp nào?"

Chu Đại Vỹ cảm thấy ông chủ có vẻ khoác lác, liền nói thẳng thừng: "Ông chủ, tự tâng bốc mình quá rồi đấy. Theo tôi được biết, làm danh thiếp điện tử rất phức tạp, cần có thiết bị sản suất chuyên nghiệp, càng chưa nói đến danh thiếp kỹ thuật số, dù cửa hàng in của các ông có là 'bậc thầy danh thiếp' đi nữa, e cũng chưa chắc có thể sản xuất được hai loại danh thiếp này."

Ông chủ khẽ mỉm cười, vào nhà cầm ra một chiếc danh thiếp điện tử và một chiếc danh thiếp kỹ thuật số mẫu đưa cho Chu Đại Vỹ, ngạo nghễ nói: "Danh thiếp điện tử của chúng tôi lưu được lượng thông tin rất lớn, bao gồm văn bản, hình ảnh, ảnh động, âm thanh, DVD, VCD, phần mềm... Có thể ghi lại nội dung vào đĩa bất cứ khi nào cần, hơn nữa hình thức cũng rất đẹp, mỗi chiếc danh thiếp đều có một vỏ bọc bằng nhựa đục. Hiện nay có rất nhiều triển lãm, địa điểm lớn đều bắt đầu sử dụng thẻ thông minh để phân biệt thân phận của chủ thẻ, mã nhận diện trong danh thiếp kỹ thuật số của chúng tôi vừa có thể là mã vạch, mã từ đơn giản, vừa có thể là lõi chip thông

minh phức tạp. Chỉ có điều giá tiền của hai loại thẻ này cao hơn rất nhiều so với danh thiếp in offset."

Lần này Chu Đại Vỹ đã thực sự bị ông chủ thuyết phục, hắn tỏ vẻ biết điều nói: "Ông chủ, tôi chẳng qua chỉ là một công chức bình thường, ông giới thiệu cho tôi danh thiếp in offset đi!"

Ông chủ vẫn với giọng đầy tự hào nói: "Danh thiếp in offset của chúng tôi rất phong phú về chủng loại, nào là danh thiếp mạ đồng, danh thiếp màu pha, danh thiếp giấy thơm, danh thiếp bồi, tùy cậu lựa chọn. Hiện nay chủng loại thông dụng nhất mà các công chức hay sử dụng là kiểu bồi nhiều màu, cũng có người thích loại ép chữ nhũ vàng, nhũ bạc, có những Cục trưởng còn thích loại danh thiếp mạ vàng, nhìn rất sang trọng quý phái. Tuy nhiên, cậu còn trẻ, đang là thời điểm nở rộ về sự nghiệp, tôi giới thiệu với cậu loại danh thiếp phong thủy chỉ có ở cửa hàng chúng tôi. Chính vì có danh thiếp phong thủy, nên cửa hàng danh thiếp chúng tôi mới được giới công chức yêu thích nhất. Tôi nói không ngoa chút nào, mỗi chiếc danh thiếp phong thủy chính là một lá bùa hộ mệnh, một trăm chiếc danh thiếp mỗi hộp là một trăm lá bùa hộ mệnh."

Chu Đại Vỹ hoàn toàn không ngờ một chiếc danh thiếp cỏn con lại còn liên quan đến cả phong thủy như thế, rất muốn nghe thử những điều kỳ diệu trong đó, bèn làm ra vẻ chân thành nói: "Chả trách cửa hàng của ông chủ được gọi là 'bậc thầy danh thiếp', hẳn ông chủ phải là một đại sư phong thủy?"

Ông chủ chớp đôi mắt ti hí giảo hoạt nói: "Trong *Trăm năm cô đơn* có một câu: 'Bất cứ thứ gì cũng có sinh mệnh của nó', 'tất cả mọi thứ đều đang tìm cách hoán đổi tinh thần của chúng', chú em, danh thiếp học cũng là một thực thể có sức mạnh tinh thần tương ứng. Ai cũng biết mục đích của việc trao đổi danh thiếp là khiến người xem có ấn tượng sâu sắc, nảy sinh thiện cảm, thích thú không muốn vứt bỏ, thậm chí là cất giữ như vật quý giá, tốt nhất là khiến người khác sau khi xem danh thiếp của mình, có thể nhớ mình mãi mãi. Thực chất tất cả những điều đó không phải là chức năng quan trọng nhất của một tấm danh thiếp, mà quan trọng nhất là chủ nhân của danh thiếp phong thủy có thể thu cát tránh hung, phò trợ sự nghiệp thành công, gia đình hạnh phúc. Vậy thì danh thiếp phong thủy là gì? Chính là vận

dụng thiên can địa chi, âm dương ngũ hành, Dịch kinh bát quái phối hợp với đặc tính tiên thiên của chủ nhân, giúp cho danh thiếp được thiết kế thành bố cục khéo léo sao cho bên trong thấm nhuần đạo lý của thiên nhân hợp nhất, phải căn cứ vào ngũ hành hỷ kỵ trong bát tự sinh thần của mỗi người để quyết định sắc điệu chủ yếu và sắc điệu thứ yếu để bố trí một cách khoa học phông chữ, màu sắc và vị trí của họ tên, tên cơ quan và số điện thoại, danh thiếp như vậy khi trao đổi sẽ phát sinh sức mạnh tinh thần rất lớn, tiến đến đạt được công hiệu thiên thời địa lợi nhân hòa."

Ông chủ cứ thao thao bất tuyệt khiến Chu Đại Vỹ cảm thấy bán tín bán nghi, nghĩ bụng, chả trách cửa hàng danh thiếp này đắt khách đến thế, quả nhiên là có ẩn giấu huyền cơ, đã từng có nhiều công chức đến đây in danh thiếp, chắc chắn đa số đều đến vì danh thiếp phong thủy, ai chẳng muốn sự nghiệp hưng vượng, quan vận hanh thông. Nhưng tai nghe là sai, mắt thấy mới là thật, vẫn phải kiểm chứng xem có ai từng in danh thiếp phong thủy mà thăng quan, phát tài thì mới tin được.

Nghĩ vậy Chu Đại Vỹ xảo quyệt hỏi: "Ông chủ, có ai làm chứng không?"

Ông chủ thấy Chu Đại Vỹ lung lay, bèn mang ra một quyển danh thiếp vừa to vừa tinh xảo đưa cho Chu Đại Vỹ rồi nói: "Người anh em, cậu đã là người của Ủy ban nhân dân thành phố, chắc chắn có quen biết một số người trong đó, cậu xem người này trước khi đến đây chỉ là một Phó phòng Nhân sự, vậy mà từ sau khi dùng danh thiếp phong thủy do tôi thiết kế, đã nhanh chóng thăng chức lên Trưởng phòng, hiện đã là Phó Cục trưởng rồi."

Chu Đại Vỹ quả thật có quen người này, đúng là từ Phó phòng thăng nhiệm lên Phó Cục trưởng chỉ trong vòng chưa đầy ba năm. Hắn ngạc nhiên hỏi: "Ông chủ, vị Phó Cục trưởng này tôi có quen, nhưng danh thiếp khi ông ta làm Phó chủ nhiệm nhìn đâu có gì đáng chú ý chứ?"

Ông chủ cười ha hả nói: "Đáng chú ý quá đi ấy chứ, trong bát tự của chủ nhân tấm danh thiếp này ngũ hành thiếu Mộc, khi thiết kế tôi đã dùng màu nâu và màu xanh thuộc Mộc là màu nền chủ yếu. Phông chữ đều dùng màu đen, vì màu đen thuộc thủy, thủy sinh mộc. Phông chữ họ tên, tôi sử dụng chữ in nghiêng dài mảnh mang tính chất của Mộc, cũng có thể khởi tác dụng bổ sung cho Mộc. Ngoài ra trên vị trí họ tên, tôi bố trí họ tên trên

phương vị Tốn của danh thiếp, mà phương vị Tốn ngũ hành thuộc Mộc, vừa khéo có thể bổ sung cho ngũ hành của chủ nhân. Bốn tầng hiệu ứng cùng phát huy tác dụng, vừa khéo bổ sung đủ Mộc. Ngũ Hành được cân bằng, tự nhiên sự nghiệp sẽ hanh thông."

Chu Đại Vỹ cuối cùng đã bị ông chủ thuyết phục hoàn toàn, hắn lại lật xem trang thứ hai, giật nảy mình khi nhìn thấy danh thiếp của Dương Hằng Đạt, Trưởng phòng Tổng hợp 2 và vừa thăng nhiệm Phó chủ nhiệm văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, không tránh khỏi phải thầm kinh ngạc, hắn cố tỏ vẻ thản nhiên hỏi: "Ông chủ, có thể nào ông họ Dương này từ Trưởng phòng thăng lên Phó chủ nhiệm, cũng là được hưởng lợi từ danh thiếp phong thủy sao?"

Ông chủ nói toạc móng heo: "Đương nhiên rồi, bát tự của chủ nhân tấm danh thiếp này ngũ hành thiếu Thủy, để bổ sung cho tiên thiên ngũ hành của người này, khi thiết kế tấm danh thiếp tôi đã sử dụng nền trắng chữ đen, vì trắng thuộc Kim, đen thuộc Thủy, Kim sinh Thủy. Trên phông chữ họ tên tôi sử dụng phông chữ vàng hổ phách in đậm, lấy ý 'Thủy chủ béo'. Trên phương vị trí chữ họ tên, tôi bố trí họ tên trên phương vị Khảm của tấm danh thiếp, vì Khảm là phương bắc, chủ Thủy. Ba loại hiệu ứng cùng phát huy tác dụng, ông ta đương nhiên sẽ đón lợi tránh hại, thuận buồm xuôi gió."

Những ví dụ sống động sờ sờ không thể không khiến Chu Đại Vỹ phải tâm phục khẩu phục, khi hắn đang vừa cân nhắc có nên nói bát tự sinh thần của mình cho ông chủ hay không vừa lật xem tập danh thiếp phong thủy, bỗng nhiên nhìn thấy ở hai trang cuối cùng là danh thiếp của Bành Quốc Lương, Ôn Hoa Kiên, Trần Thực và Hồ Chiếm Phát, rõ ràng đây là danh thiếp phong thủy in trước khi họ bị song quy. Chu Đại Vỹ dừng lại ở mấy tấm danh thiếp này rồi bỗng cười lên ha hả, ông chủ không hiểu ra sao, ngơ ngác nhìn hắn. Chu Đại Vỹ chỉ vào mấy tấm danh thiếp này tiết lộ bí mật, ông chủ hiểu ngay vấn đề, thẹn đỏ mặt.

Chu Đại Vỹ gập cuốn danh thiếp được đóng rất tinh tế đẹp mắt lại rồi khẽ mỉm cười nói: "Ông chủ, cảm ơn lời giới thiệu của ông, thật khiến tôi được mở rộng tầm mắt, cửa hàng danh thiếp của các ông đã được cho là nơi danh thiếp đầy đủ chủng loại nhất thành phố Đông Châu, chắc chắn phải có

danh thiếp bảo vệ môi trường đúng không, in cho tôi hai hộp danh thiếp bảo vệ môi trường."

Ông chủ biết mình vừa lộ vai hề, để lấy lại thể diện, ông ta hồ hởi đưa bút và giấy cho Chu Đại Vỹ và nói: "Đương nhiên là có, ở chỗ chúng tôi có danh thiếp giấy tái chế chất lượng cao. Nếu cậu muốn in, xin mời viết họ tên, cơ quan, số điện thoại ra đây."

Chu Đại Vỹ thong thả viết: "Chu Đại Vỹ, thư ký Thị trưởng Ủy ban nhân dân thành phố Đông Châu". Ông chủ nhìn thấy liền tròn mắt khúm núm nói: "Tuổi trẻ tài cao! Quả đúng là tuổi trẻ tài cao!"

Chu Đại Vỹ nhìn chăm chú vào mấy chữ "thư ký Thị trưởng" một lúc, cảm thấy có vẻ không phù hợp, trong lòng hắn có chút không nỡ cắt bỏ hai chữ "Thị trưởng".

Vĩ thanh

Viết xong cuốn tiểu thuyết *Đời công chức*, rất lâu sau tâm trạng của Vương Hiểu Phương vẫn không thể bình tĩnh lại được, ông ấy cảm thấy mình chính là một thành viên trong văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố Đông Châu, cảm thấy mình là bất kỳ nhân vật nào trong các nhân vật Triệu Trung, Dương Hằng Đạt, Hứa Trí Thái, Hoàng Tiểu Minh, Âu Bối Bối, Chu Đại Vỹ, nhưng ông ấy cũng lại biết mình không phải bất cứ ai trong số đó, mà chỉ là chính mình mà thôi. Vương Hiểu Phương thậm chí không thể chấp nhận hiện thực này, ông cảm thấy mình rõ ràng chính là một thành viên trong số họ, thậm chí còn cho rằng mỗi nhân vật trong *Đời công chức* đều không phải là nhân vật hư cấu, mà là những con người tồn tại sống động. *Đời công chức* chính là quá trình thông qua một số nhân vật bám víu dai dẳng trong tiềm thức để tiến hành suy ngẫm về sự tồn tại.

Có một điều chắc chắn, bất kỳ nhân vật nào dưới ngòi bút của Vương Hiểu Phương đều là một mảnh vỡ trên tấm gương linh hồn ông ấy. Trước khi sáng tác cuốn tiểu thuyết này, ông ấy cảm thấy trước mắt mình là một đống những mảnh vỡ của linh hồn, hệt như một đống thủy tinh vỡ nát. Hiểu Phương gặp khó khăn trong việc ghép từng mảnh vỡ này lại với nhau, đến mức máu tươi đầm đìa hai tay, từ đó mới có cuốn *Đời công chức* này. Ông ấy so sánh bộ sách này với một tấm gương đầy vết nứt, soi mình không biết chán, nhưng phát hiện trên tấm gương có vô số hình ảnh của mình. Ông ấy cũng phát hiện chiếc gương mà mình dốc hết tâm huyết ghép các mảnh vỡ kia vẫn rất tròn, ông ấy nhớ mình từng nói với Lưu Anh Vũ, đạo của quan trường ẩn chứa trong một chiếc cối xay, Lưu Anh Vũ đanh thép bác lại: "Chiếc cối xay này có tên là Tầm Thường." Nhớ lại câu nói này của Lưu Anh Vũ, Vương Hiểu Phương bỗng toát mồ hôi trán, ông ấy lo mình liệu có phải đã nghiền chiếc cối xay tròn thành chiếc gương sáng loáng rồi không? Hiểu Phương nhìn chằm chằm vào chiếc gương, bất ngờ phát hiện nó không phải bằng thủy tinh, cũng chẳng phải bằng đá, chất liệu của nó là hư vô. Sao lại có thể như thế được? Lẽ nào tôi chính là hư vô, tôi không phải là tôi sao?

Vương Hiểu Phương phát hiện mình lại lạc hướng một lần nữa, lạc hướng trong chiếc gương trước mặt mình.

Khi cùng thảo luận với Lưu Anh Vũ về việc sẽ sáng tác cuốn tiểu thuyết *Đời công chức* này như thế nào, Hiểu Phương từng tự hào tuyên bố, khao khát có thể thông qua cuốn tiểu thuyết này tìm lại chính mình. Ông ấy luôn cho rằng, mỗi tác phẩm mình sáng tác đều tương đương với một lần tìm kiếm lại mình, nhưng trong tác phẩm trước, ông ấy hoàn toàn không tìm thấy mình, chính vì lẽ đó mới tiếp tục sáng tác cuốn tiểu thuyết này. Dù mỗi lần sáng tác một tác phẩm đều tương đương với một lần tái sinh, nhưng Hiểu Phương vẫn cho rằng người tái sinh không phải mình, vậy rốt cuộc người đó là ai? Ông ấy chưa từng tìm được câu trả lời.

Hiểu Phương cho rằng: là một nhà văn, mình chính là một người bệnh. Mỗi một nhân vật hư cấu của Hiểu Phương đều là bác sĩ của ông ấy. Sáng tác chính là phương pháp chữa trị căn bệnh trong tâm hồn, chính là tìm kiếm chính mình, là trả lời câu hỏi tôi là ai, ai là tôi? Tôi đến khi nào, khi nào đi? Nhưng trước sau ông ấy vẫn không tìm thấy câu trả lời, nên bắt đầu hoài nghi, rằng mình có phải là một bệnh nhân khỏe mạnh? Lẽ nào lạc hướng không phải là một căn bệnh về linh hồn? Lẽ nào mình đang dùng trò chơi tuyệt vọng và âu sầu để lấy lòng hư vinh? Ông ấy quan sát thật kỹ tấm gương mà mình vừa tạo nên, phát hiện mỗi bản thân trong gương đều là một vũ trụ giống như cát bụi, mà những vụ nổ lớn trong vũ trụ đều khởi đầu từ một điểm, tác dụng của hố đen cũng khởi đầu từ một "điểm". Chính vì khởi đầu từ một "điểm", vũ trụ mới biến từ nhỏ thành lớn, hoặc từ từ giãn nở, hoặc giãn nở nhanh chóng, cho đến khi trở thành hình dạng như vũ trụ hiện tại. Vậy "điểm" này là gì? Chẳng phải là một hạt cát hay sao? Hoặc ít nhất nó cũng giống một hạt cát.

Nghĩ đến đây, Hiểu Phương có một cảm giác giải thoát, ông ấy cho rằng *Đời công chức* mà mình sáng tác chính là bắt nguồn từ một hạt cát, bắt nguồn từ một "điểm", rồi chính từ hạt cát hoặc "điểm" giãn nở thành một chiếc gương, có lẽ nó chỉ là một chiếc gương trong tay mình, nhưng đến tay độc giả có lẽ nó sẽ trở thành "Aleph[(1)]". Ai có thể phủ định tâm linh không phải là "Aleph"? Tâm linh của mỗi người đều phải là một "điểm" muôn hình vạn trạng vô số chiều, đúng như câu nói của Hamlet: "Ôi! Thượng đế, dù con

có bị mắc kẹt bên trong một vỏ hạt cứng, con vẫn cho rằng mình là một quốc vương của không gian vô hạn." Có thể thấy, trong giấc mơ hỗn độn, tâm linh chính là vũ trụ. Vương quốc của tâm linh là không có biên giới, sở dĩ không có biên giới, là vì lịch sử quay vòng một cách ngẫu nhiên. Đúng như câu nói của Schopenhauer, lịch sử chính là một giấc mộng gây cho người ta sự nhầm lẫn không bao giờ kết thúc xuất hiện ở toàn thể nhân loại qua các thế hệ. Hiểu Phương cho rằng, những giấc mộng gây nhầm lẫn này là cuốn tiểu thuyết tuyệt vời nhất. Chính vì vậy, ngày nào ông ấy cũng chìm đắm vào giấc mơ, cho rằng mơ là chân tướng của tỉnh. Hiểu Phương trong mộng mới là Hiểu Phương thực sự, không gian trong mộng mới là nơi ông ấy ở. Vì thế, mỗi tác phẩm Hiểu Phương sáng tác, là một lần ông ấy tỉnh mộng, mỗi lần tỉnh dậy ông ấy đều không thể xác định được mình là ai, vì sự tỉnh của ông ấy thực chất chính là mộng. Còn ngủ là một trạng thái hư vô.

Điều gợi mở lớn nhất cho Hiểu Phương thông qua *Đời công chức* là, không ai biết mình là ai, nhưng tất cả đều cho rằng mình biết; không ai biết mình muốn gì, nhưng tất cả đều cho rằng mình biết. Trong cuốn tiểu thuyết này, dường như mỗi người đều có một nơi về cho vận mệnh, đó là vì Hiểu Phương đã tỉnh mộng, giống một người ngồi xổm trong cái giếng sâu, ông ấy ngồi trên sofa hoang mang lật giở tập bản thảo dày cộp, ai biết được sau khi ông ấy bước vào giấc mộng, thế giới này sẽ xảy ra chuyện gì. Nhưng có một điều có thể khẳng định, mỗi hạt cát trong mắt Hiểu Phương đều là tâm vòng tròn tương tự như một "điểm", giấc mộng của ông ấy chính là một chiếc com-pa khổng lồ độc nhất vô nhị. Hiểu Phương cho rằng nguyên mẫu của mình không phải là một chiếc gương, mà phải là một quả cầu, ngay cả khi quả cầu này chỉ là một hạt cát, và ngay cả khi hạt cát này ẩn sâu dưới biển cát, ông ấy cũng không cho rằng đó mới là bản ngã chân thực. Nhưng cũng chính vì quả cầu này ẩn sâu dưới biển cát mênh mông, nên ông ấy mới vĩnh viễn không thể tìm thấy. Có lẽ thứ tìm thấy là một kết cục, còn thứ không tìm thấy chính là ý nghĩa sau kết cục đó.

Thế là Hiểu Phương bắt đầu dùng thái độ của một người đi tiên phong thông qua nhân vật trong tác phẩm của mình để sáng tạo ra chính mình, ông ấy tự cho mình là người tiên phong của chính mình. Trong *Đời công chức*, tình tiết đều bị vỡ vụn, mỗi mảnh vỡ của tình tiết chính là một điểm

xuất phát, có lẽ đây là một chuyến du lịch vĩnh viễn không bao giờ đến đích, nhưng quan trọng là cửa đã mở, để thả linh hồn bay ra.

Nghĩ đến đây, Hiểu Phương dường như có cảm giác thư thái nhẹ nhõm, ông ấy không nghiện thuốc lá, chẳng qua thỉnh thoảng hút chơi một điếu, mục đích là để nhả vòng khói, ông ấy thích nhả khói vòng. Chút cảm giác thư thái nhẹ nhõm này khiến ông ấy muốn hút một điếu thuốc. Hiểu Phương châm một điếu, hít một hơi thật sâu, sau đó nhả một vòng khói, vòng khói dần dần tỏa lớn, vây bủa lấy ông ấy, hệt như ông ấy lại trốn vào một vỏ hạt cứng. Hiểu Phương nhắm hai mắt, chỉ để đủ nhìn thấy một tia sáng, ông ấy thấy Dương Hằng Đạt đang ngồi thẫn thờ trước phòng làm việc của Phó chủ nhiệm, chỉ có Hiểu Phương biết anh ta đang muốn gì; ông ấy nhìn thấy Hứa Trí Thái đang mặt chau mày ủ kêu khổ với quản giáo, chỉ có Hiểu Phương biết có phải anh ta đang nói dối hay không; ông ấy nhìn thấy Hoàng Tiểu Minh đang loay hoay viết lách trong thư phòng, chỉ có Hiểu Phương biết cậu ta đang viết gì; ông ấy nhìn thấy Âu Bối Bối đang nói cười vui vẻ trong phòng Tổng hợp 2, chỉ có Hiểu Phương biết nỗi khổ trong lòng cô ta; ông ấy nhìn thấy Chu Đại Vỹ đang xách cặp khúm núm cung kính mở cửa cho Lưu Nhất Hạc, chỉ có Hiểu Phương biết tham vọng chính trị của cậu ta.

Phải chia tay với những người bạn cũ này, Hiểu Phương khó tránh khỏi có chút luyến tiếc. Thiên hạ không có cuộc vui nào không tàn, ông ấy không thích câu nói này. Ông ấy luôn xem sáng tác của mình là cuộc hành trình của tâm linh, cảm thấy mình đã ở lại đủ lâu trong cuốn *Đời công chức*, sở dĩ ở lâu như vậy là vì không muốn rời khỏi phòng Tổng hợp 2, vì ông ấy có một cảm giác có lỗi với số phận của từng nhân vật. Đương nhiên mỗi người trong thực tế đều đã mang theo tội tổ tông, và người trong phòng Tổng hợp 2 cũng không ngoại lệ. Cảm giác tội lỗi của Hiểu Phương cũng xuất phát từ tội tổ tông này, ông ấy cho rằng một người không có cảm giác tội lỗi thì không thể nhìn rõ chính mình, con người chỉ khi có cảm giác tội lỗi mới có thể tự thay đổi. Điều này giống như gỗ của giá chữ thập lấy từ cây trái cấm trong vườn Địa Đàng, toàn bộ nhân vật trong *Đời công chức* cũng đến từ cảm giác tội lỗi xuất phát từ tội tổ tông của Hiểu Phương. Cảm giác tội lỗi của tác giả là bắt nguồn từ tâm linh. Linh cảm chắc chắn là thứ sinh ra trong một thời khắc ngắn ngủi, nó giống như ném một hòn đá xuống mặt sông

phẳng lặng như gương, mặt sông của tâm linh bị khuấy động, nhưng bối cảnh mà nó phản ánh hoàn toàn không giống với bối cảnh mặt sông trong tự nhiên phản ánh, bởi mặt sông của tâm linh không bao giờ có thể phục hồi lại trạng thái ban đầu.

Cuốn *Đời công chức* đã hoàn thành, nhưng nó hoàn toàn không phải bối cảnh trong đầu Hiểu Phương trước khi chấp bút, đạo lý rất đơn giản, dù khởi nguồn của tâm linh chỉ là một "điểm", nhưng "điểm" này lại ở bất cứ nơi đâu, Hiểu Phương không thể nắm bắt được phạm vi của vòng tròn, ông ấy chỉ là người mưu toan đi xuyên qua hình tròn trong mộng đó mà thôi. Mặc dù đã tỉnh, nhưng ông ấy vẫn không thể xác định được rằng rốt cuộc mình chưa đi xuyên được qua vòng tròn, hoặc cũng có thể vĩnh viễn không thể xuyên qua được. Nhưng có một điều ông ấy có thể khẳng định chắc chắn, hành trình tiếp theo nên giao cho Lưu Anh Vũ. Với một tâm trạng vô cùng rối rắm, Hiểu Phương nhấc điện thoại gọi cho Lưu Anh Vũ, đi thẳng vào vấn đề: "Anh hai, Borges đã mượn lời nhân vật Herbert Quinn của mình nói rằng: 'Trong muôn vàn cảm giác hạnh phúc mà văn học có thể mang lại, cảm giác thăng hoa nhất đó là sáng tạo. Do không phải ai cũng có cảm giác hạnh phúc này, cho nên rất nhiều người chỉ có thể thỏa mãn với sự bắt chước.' Không giấu gì anh, em vừa viết xong cuốn *Đời công chức*, hiện tại trong lòng em đang ngập tràn cảm giác hạnh phúc." Lưu Anh Vũ chăm chú lắng nghe cảm xúc sáng tác của Hiểu Phương đối với cuốn *Đời công chức*, rồi hào hứng hỏi: "Hiểu Phương, từ cảm giác hạnh phúc của chú, anh có thể hiểu được nỗi cô đơn từ trong sâu thẳm tâm hồn chú, mà cô đơn lại là phẩm chất đáng giá nhất của một nhà văn. Aristotle từng nói: 'Hư cấu nên câu chuyện là sự thật cao hơn'. Anh đang rất nóng lòng muốn đọc bản thảo của chú, hãy gửi ngay bản thảo vào email cho anh đi nhé."

Hiểu Phương ngắt điện thoại rồi nở một nụ cười xảo quyệt, ông ấy mở máy tính, đăng nhập hòm thư của mình, sau đó gắn file đính kèm cuốn *Đời công chức*, cảm xúc dạt dào viết thêm mấy câu vào cuối bản thảo "chính văn": "Anh Anh Vũ, *Đời công chức* là một lần thể nghiệm tinh thần, là một câu chuyện cắt ghép, là một lần ảo tưởng về ngôn ngữ và là cuộc hành trình mỹ học của tâm linh. Em rất kỳ vọng vào cuốn sách này! Trân trọng!" Gõ đến đây, ông ấy đọc đi đọc lại hai lần, sau đó thở phào nhẹ nhõm di chuột, kích vào "gửi đi".

Thẩm Dương, 19h26'
Ngày 28 tháng 3 năm 2009

Ám chỉ giấc mộng đẹp và ngắn ngủi.
Nhà văn người Pháp.
Nhân vật có số phận bi thảm trong thần thoại Hy Lạp.
Nhà triết học tôn giáo, nhà tâm lý, nhà thơ người Đan Mạch.
Nhà triết học, nhà tư tưởng nổi tiếng Hy Lạp cổ đại.
Tư Mã Chiêu là kẻ luôn âm mưu cướp nhà Ngụy.
Nhà triết học nổi tiếng người Đức.
Tự là Dật Thiếu, hiệu là Đạm Trai, là nhà thư pháp nổi tiếng thời Đông Tấn trong lịch sử Trung Quốc.
Là tác phẩm tiêu biểu về hành thư của Vương Hi Chi, được khen là bảo thư.
Hám lợi trước mắt mà quên họa phía sau.
Bác học vĩ đại người Pháp thế kỷ 17.
Họa từ miệng mà ra.
Tổng thống thứ 36 của Mỹ.
Sĩ quan, thuyền trưởng hải quân, năm 1912 đã chết trên con tàu bị đắm.
Tự Hy Văn, thụy Văn Chánh – là một nhà chính trị, nhà văn, nhà quân sự, nhà giáo dục thời Bắc Tống.
Thành phố lấy việc đánh bạc làm trung tâm du lịch và mua sắm nổi tiếng ở Mỹ.
Ám chỉ một người gặp khó khăn to lớn, dường như thấy trước sự thất bại.
Ám chỉ nịnh bợ người khác.
Nhà tư tưởng, nhà triết gốc Pháp.
Nhà văn tác giả của Chủ nghĩa tồn tại Pháp.
Nhà triết học nổi tiếng Hy Lạp.
Nhà ngoại giao nổi tiếng của Mỹ.
Đạo (mà) có thể gọi được, không phải Đạo thường (hằng cửu).
Đây là câu mở đầu Đạo đức kinh của Lão Tử.
Một học giả thông minh trong tác phẩm kịch của thi sĩ, nhà soạn kịch, tiểu thuyết gia, nhà khoa học, chính khách, nhà triết học Đức lỗi lạc Johann Wolfgang Goethe.
Virgil là nhà thơ lớn của La Mã cổ đại, người sáng tạo ra thể loại thơ sử thi, tác giả của Bucolics, Georgics, Aeneid– những thiên sử thi ca tụng nguồn gốc huyền thoại của dân tộc La Mã.

Beatrice: đại biểu cho Nàng Thơ – ám chỉ niềm say mê.
Henry David Thoreau (1817-1862), là nhà văn, nhà thơ, nhà tự nhiên học, nhà sử học, nhà triết học, nhà địa hình học mẫu mực người Mỹ.
Điển ngữ "cuộn chỉ vàng" hay "cuộn chỉ Ariadne" được hiểu theo nghĩa: sợi dây chỉ đường để thoát khỏi cảnh nguy nan.
Buck Mulligan, một tay du đãng sống trong một ngôi tháp cổ – nhân vật trong tiểu thuyết Ulysses.
Trích trong thiên Tử Trương sách Luận ngữ, nghĩa là học mà còn dư sức, nhàn rỗi thì hãy ra làm quan.
Bút ký dưới hầm của Dostoevsky.
Tạm hiểu là "quy định kép", nói đến những cách thức nằm ngoài luật pháp của Đảng nhằm khởi tố và trừng trị các thành viên, những người bị triệu tập đến một địa điểm và thời gian xác định để thẩm vấn. Viên chức vi phạm này có thể bị giam giữ vô thời hạn, bị từ chối đại diện hợp pháp, và không được phép liên lạc với thế giới bên ngoài. (BT)
Vị quan nổi tiếng thời Minh.
Đó là chiếc hộp mà Zeus đã tặng cho nàng Pandora – người phụ nữ đầu tiên đến thế giới loài người. Nàng được Zeus dặn kỹ rằng không được mở chiếc hộp đó, nhưng vì tò mò, Pandora đã mở và tất cả những gì trong đó đã khiến cho những điều bất hạnh tràn ngập trên thế gian như: thiên tai, bệnh tật, chiến tranh… Chiếc hộp chỉ còn sót lại một chút "hy vọng" mang tên Pandora để loài người có thể tiếp tục sống.
Nhà văn Nga đoạt giải Nobel văn học năm 1970.
Là từ điển bách khoa về dược vật học được danh y Lý Thời Trân nhà Minh biên soạn.
Jean Paul Charles Aymard Sartre là nhà triết học hiện sinh, nhà soạn kịch, nhà biên kịch, tiểu thuyết gia và là nhà hoạt động chính trị người Pháp.
Buồn nôn là một tiểu thuyết hư cấu của của Sartre.
Tạm dịch là: Một triều vua, một triều tôi. (BT)
Lâu đài gần nước, ánh trăng chiếu đầu tiên, ám chỉ ở gần được ưu tiên.

Là luật sư, nhà triết học xã hội, chính khách, nhà nhân văn nổi tiếng thời phục hưng người Anh.
Nhà triết học người Nga.
Đại trí nhược ngu: Vô cùng khôn ngoan nhưng lại giả vờ ngu si. Còn ở đây là đại ngu nhược trí.
Tiểu thuyết nổi tiếng của Dostoevsky.
Đại văn hào, triết gia người Pháp.
Lý Bạch có bài thơ Thục đạo nan, trong đó có câu: "Đường Thục khó, khó hơn lên trời xanh". (BT)
Tiếng lóng: ám chỉ những cô gái làm tiền. (BT)
Bác sĩ, nhà phân tâm học người Áo.
Friedrich Wilhelm Nietzsche (1844-1900) là một nhà triết gia người Đức.
Zarathusta đã nói như thế là một tác phẩm của triết gia người Đức Friedrich Wilhelm Nietzche.
Là nhân vật trong thần thoại Hy Lạp, sẵn sàng đối đầu với thần linh và bị thần Zeus phạt lăn đá lên đỉnh núi.
Sự học về những thứ siêu hình: Đại thừa trong Nho giáo, Tiên thiên trong Đạo giáo.
Là vị thần diệt trừ yêu ma trong truyền thuyết dân gian Trung Hoa.
Một loại án oan mà kẻ thống trị bức hại phần tử trí thức, cố ý bới móc từng câu từ trong văn thơ của các tác giả, thêu dệt thành tội.
Nhà văn Tiệp Khắc.
Nhà văn người Áo.
Trích bài thơ Đề tây lâm bích của Tô Đông Pha.
Đối sách Bắc địch Tào Tháo, Đông hòa Tôn Quyền của Gia Cát Lượng.
Một hình thức văn nghệ dân gian Trung Quốc, khi kể một câu chuyện dài dùng quạt, khăn làm đạo cụ.
Chữ dùng trong Kinh thi, tức con chuột lông xù, dùng để ví với quan tham nhũng.
Là nơi các sĩ phu xuất thể ở ẩn.
Là một kỹ thuật in ấn, trong đó các hình ảnh dính mực in được ép lên các tấm cao su trước rồi mới ép từ miếng cao su này lên

giấy.
Tiếng Do Thái nghĩa là bò đực, hàm ý: sức mạnh, phục vụ và hy sinh.
Vua là trời, cha là trời, chồng là trời.
Utopia – xã hội không tưởng, cũng là tên một quyển sách của nhà chủ nghĩa nhân văn nước Anh Thomas More. (ND)
Phong trào đấu tranh của sinh viên ngày 4-5-1919.
Khởi nghĩa nông dân thời Tần.
Tổng biên tập Tứ khố toàn thư thời vua Càn Long.
Ghi chép lại những lời của Bành Quốc Lương.
Một nhân vật trong Hồng Lâu Mộng.
Thay thế thức ăn, có thể là trái cây hoặc thuốc.
Nhà tư tưởng, chính trị gia người Mỹ gốc Đức.
Niccolò di Bernardo dei Machiavelli (1469-1527) nhà ngoại giao, nhà triết học chính trị, nhạc soạn nhạc, nhà thơ, nhà soạn kịch.
Ám chỉ cõi mộng hay một điều không thể thực hiện của ai đó.
Kelly Caleche (1892-1941) nhà thơ kiệt xuất nước Nga. (ND)
Rainer Maria Rilke (1875-1926) nhà thơ nước Áo. (ND)
Nhân vật chính trong Hồng Lâu Mộng. (ND)
Vàng mặt.
Hegel (Georg Wilhelm Friedrich Hegel) nhà triết học người Đức. (ND)
Nhà thơ Áo nổi tiếng.
Rabindranath Tagore (1861-1941) nhà thơ Ấn Độ, triết gia Bà La Môn.
Johann Wolfgang von Goethe (1749-1832) nhà văn Đức.
Nhân vật trong truyện cổ Hy lạp – một nghệ sĩ thủy chung, đi xuống tận âm phủ tìm vợ.
Nhân vật trong truyện cổ Hy Lạp.
Henrik Johan Ibsen (1828-1906) nhà soạn kịch Na Uy.
Nhân vật trong kịch.
Nhân vật trong kịch.
Romain Rolland (1866-1944) nhà văn nổi tiếng Pháp.
Ám chỉ kinh nguyệt. (BT)